Chuông gọi hồn ai
Ernest Hemingway

Người dịch: Huỳnh Phan Anh

Chương 1

Chàng nằm sấp trên những xác lá thông, chống cằm trên đôi tay khoanh lại, nghe gió rì rào trong cây lá ở thật cao trên đầu chàng. Triền núi thoai thoải, những dốc núi phía dưới đổ dồn, và chàng trông thấy bóng đen của con đường nhựa tạo thành một đường con vắt qua đèo. Một giòng nước đổ dọc theo đường đi và thật xa phía dưới, người ta nhác thấy một trại cưa nằm bên dòng suối và bên cái thác đập nước, nó hiện lên trắng xóa dưới ánh nắng mùa hè. Chàng hỏi:
- Có phải trại cưa đó không?
- Phải.
- Tôi không còn nhớ ra nữa.
- Người ta dựng nó lên từ ngày đồng chí bỏ đi. Trại cưa cũ ở dưới đèo.
Chàng trải bản sao tấm địa đồ của Bộ Tham Mưu dưới đất và chăm chú ngắm nghía. Kẻ nọ, một lão già, nhỏ thó và khỏe mạnh, mặc áo blouson đen và quần vải xám, mang dép, ngước mắt nhìn qua vai người đồng hành. Lão mệt nhoài vì chuyến leo dốc và bàn tay lão đặt thân mật trong hai ba lô nặng nề mà lão đã mang lên.
- Vậy chớ đứng đây không thấy chiếc cầu à?
- Không - Lão già nói - Ở đây, dốc đèo hãy còn thoai thoải. Dòng nước còn đổ nhẹ. Phía dưới, nơi khúc quanh, sau những đám cây, nó bất chợt đổ xuống và có một khe núi hiểm trở.
- Tôi nhớ ra rồi.
- Chính chiếc cầu nằm vắt ngang qua khe núi này, còn những đồn canh của bọn chúng ở đâu?
- Có một cái trại cưa mà đồng chí thấy phía dưới kia.
Người thanh niên đang nghiên cứu địa hình, lấy ra chiếc ống dòm từ túi áo sơ-mi vải ka-ki đã phai màu vì nắng gió, lau chùi lớp kính bằng một chiếc mù xoa và điều chỉnh nó cho đến khi trại cưa chợt xuất hiện rõ ràng dưới mắt chàng. Chàng nhận ra chiếc ghế gỗ dài cạnh cửa ra vào, đống mạt cưa to tướng sau nhà kho và một khoảng đất phẳng nghiêng nơi những thân cây chạy dài từ trên xuống, băng ngang qua giòng nước lũ. Dòng suối này xuất hiện rõ ràng và hợp nhất xuyên qua ống dòm và gió làm tung bọt của cái đập.
- Không có lính canh.
- Có ống khói nghi ngút - Lão già nói - Và có quần áo đang phơi.
- Phải rồi, nhưng không thấy lính canh.
- Có thể chúng vô trong mát - Lão già giải thích - Ở dưới đó giờ này trời nóng bức. Hẳn bọn chúng đang ở trong bóng mát, ở chỗ người ta không thấy được.
- Có thể. Đồn bót kế tiếp ở nơi nào?
- Dưới cầu, đó là một cái chòi của phu lục lộ cách chóp đeo năm cây số.
- Có bao nhiêu người cả thảy? (chàng chỉ về phía trại cưa)
- Bốn, không nghi ngờ gì nữa, và một tên cai.

- Ở dưới kia thì sao?
- Nhiều hơn. Tôi sẽ tìm cách dò xem.
- Và ở trên cầu?
- Luôn luôn có hai tên. Mỗi tên ở một đầu cầu.
- Ta cần phải có đủ người - Chàng nói - Đồng chí có thể tập hợp bao nhiêu người đây?
- Tôi có thể dẫn về số người đồng chí muốn - Lão già nói - Trên núi lúc này có nhiều người lắm.
- Bao nhiêu người?
- Hơn trăm. Nhưng họ chia từng nhóm nhỏ. Cần phải có bao nhiêu người?
- Tôi sẽ cho đồng chí biết khi quan sát chiếc cầu xong.
- Đồng chí muốn quan sát ngay bây giờ à?
- Không, bây giờ tôi muốn tìm một chỗ kín đáo để đặt ba cái cốt mìn này cho đến khi nào cần sử dụng tới. Tôi muốn đặt chúng vào nơi chắc chắn, nếu có thể, ở một nơi cách cầu không đầy nửa tiếng.
- Dễ mà - Lão già nói - Từ chỗ chúng ta khởi hành, có lối đi thẳng xuống cầu. Nhưng bây giờ thì ta phải leo dốc khá vất vả mới tới nơi. Đồng chí đói chưa?
- Đói - Người thanh niên nói - Nhưng tôi sẽ ăn sau. Đồng chí tên gì nhỉ, tôi quên mất rồi.
Đối với chàng điều quên bẵng này là điều không tốt.
- Anselmo - Lão già nói - Tôi tên Anselmo và tới thuộc giòng Barco de Avila. Để tôi mang hộ cái kia cho đồng chí. Người thanh niên cao lớn và dong dỏng người, với mái tóc vàng cháy nắng và một khuôn mặt xạm màu, chàng mặc một chiếc áo sơ-mi bằng nỉ đã cũ kỹ, một chiếc quần nông dân, mang giày vải. Chàng nghiêng người về phía trước, luồn tay trong một cái đai da và nhấc cái ba lô nặng nề trên vai. Chàng luồn tay kia trong cái đai khác và chuyển gánh nặng qua lưng. Chiếc áo sơ-mi của chàng hãy còn ướt đẫm ở chỗ cái ba lô đè lên.
- Xong rồi - Chàng nói - Mình đi ngã nào đây?
- Ta leo dốc - Anselmo nói - Lưng cong xuống dưới sức nặng của những chiếc ba lô, mồ hôi nhễ nhại họ bước đều lên dốc, xuyên qua khu rừng thông bao phủ triền núi, người thanh niên không nhận ra đường sá nhưng họ vẫn khập khễnh tiến bước trên núi, họ băng qua dòng nước nhỏ, và lão già tiếp tục leo dốc đi mon men theo một lối đi lởm chởm.
Con đường dốc hiểm trở hơn chạy dài đến nơi có dòng suối chảy về phía họ từ trên chóp một tảng đá phẳng lì. Lão già dừng bước dưới chân tảng đá này đợi người thanh niên.
- Sao, được chớ?
- Được lắm. - Người thanh niên nói. Chàng toát mồ hôi dầm dề và những bắp thịt căng phồng của chàng săn lại vì chuyến leo dốc.
- Đồng chí đợi tôi ở đây. Tôi đi trước để báo cho bọn họ. Họ không nên nhắm đồng chí mà bắn với các món cồng kềnh trên lưng như thế này.
- Không phải chuyện đùa đâu, - Người thanh niên nói - còn xa không?
- Không, sát bên đây, đồng chí tên gì?
- Roberto. - Người thanh niên trả lời, chàng đã tháo đai da ra khỏi vai, nhẹ nhàng đặt cái ba lô giữa hai tảng đá bên dòng suối.
- Đồng chí đợi tôi ở đó nghe, tôi sẽ trở lại tìm đồng chí.
- Được rồi. - Người thanh niên nói - Nhưng có phải đồng chí định xuống cầu bằng con đường này không?
- Không, người ta xuống cầu bằng một lối khác ngắn và dễ hơn.
- Tôi không mường đặt những vật này xa cầu quá.
- Đồng chí sẽ thấy mà. Nếu đồng chí không vừa ý thì ta sẽ tìm một chỗ khác.
- Để xem. - Người thanh niên nói. Chàng ngồi xuống bên những chiếc ba lô và nhìn theo lão già đang leo lên núi đá. Đó không phải chuyện dễ dàng gì và nhìn cách lão mò mẫm, tay không có vật gì để tựa, người ta thấy rõ đường đi nước bước nơi đây đã trở nên quen thuộc đối với lão.
Tuy vậy, dân cư ở phía bên kia, dù là ai đi nữa, cũng đã cẩn thận làm mất đi dấu vết.
Người thanh niên tên Robert Jordan đã đói lả và chàng cảm thấy lo ngại. Chàng đã từng đi như thế nhưng thông thường chàng không lo ngại về điều đó, bởi chàng vẫn xem nhẹ những chuyện có thể xảy ra cho mình. Kinh nghiệm cho chàng biết rằng người ta dễ dàng di chuyển trong vùng nằm phía sau những phòng tuyến này, và với một hướng đạo giỏi, người ta dễ dàng vượt qua. Xem nặng điều có thể xảy ra cho mình nếu phải bị bắt, đó chính là điều làm cho mọi sự trở nên phức tạp, ngoài ra phải biết chọn những người đáng tin cậy và biết đặt trọn niềm tin ở họ. Được cả ngã về không, Robert Jordan không lo ngại về những vấn đề này nhưng còn bao vấn đề khác nữa.

Lão Anselmo kia là một người hướng đạo giỏi và lão đi núi rất tài tình. Robert Jordan đi bộ không tệ và chàng biết rằng để bám sát theo gót lão già ngay từ trước hừng đông, hắn lão sẽ làm chàng chết đi vì mệt. Đến đây chàng đã tin cậy nơi lão Anselmo về mọi điều, trừ điều khơi lên từ sự xét đoán, óc xét đoán là thủ thuật riêng của chàng. Không, Anselmo không gây cho chàng nỗi lo ngại nào, và vấn đề cây cầu không vất vả hơn vấn đề khác. Chàng biết phá tung tất cả những cây cầu mà người ta muốn phá, chàng đã từng phá đủ cỡ và đủ loại cầu.
Chàng có đủ chất nổ và tất cả sự trang bị cần thiết trong hai cái ba lô, đủ để giựt sập cây cầu kia cho dù nó lớn gấp đôi cây cầu mà Anselmo đã nói, như chàng nhớ đã từng đi qua trên đường đến La Granja trong một chuyến du hành bằng chân năm 1933, như Golz đã từng mô tả với chàng đêm nọ trên căn gác của ngôi nhà gần Escurial.
- Phá cây cầu này chẳng có gì khó. - Gok vừa nói vừa cầm bút chì chỉ vào một điểm trên tấm bản đồ lớn, dưới ánh sáng ngọn đèn, chiếc đầu cạo trọc của hắn trơ ra những vết thẹo - Đồng chí hiểu chớ?
- Dạ, tôi hiểu.
- Tuyệt đối chẳng có gì khó. Do đó, hài lòng với việc phá cầu chẳng lợi lộc gì.
- Dạ, thưa đồng chí Đại tướng.
- Phá cầu đúng lúc, theo thời khắc ấn định để tấn công, đó mới là điều đáng kể, đồng chí biết rõ mà. Tự đồng chí làm sao cho ăn khớp. - Golz nhìn cây bút chì đoạn vỗ khẽ vào giữa hai hàm răng.
Robert Jordan không nói gì.
- Đồng chí biết chớ. Tự đồng chí biết phải hành động sao cho ăn khớp. - Golz tiếp tục vừa hất đầu nhìn chàng.
- Tại sao, thưa đồng chí Đại tướng?
- Tại sao? - Golz nói, giọng nóng nảy - Đồng chí đã thấy bao nhiêu cuộc tấn công rồi và đồng chí hỏi tôi tại sao? Có gì bảo đảm lịnh của tôi đưa ra sẽ không thay đổi? Có gì bảo đảm rằng cuộc tấn công sẽ không bị hủy bỏ? Có gì bảo đảm cuộc tấn công sẽ không được hoãn lại? Có gì bảo đảm rằng nó sẽ không bắt đầu trong sáu tiếng đồng hồ sau phút ấn định? Không cuộc tấn công nào xảy ra ngoài điều dự liệu hết sao?
- Nó sẽ được khởi sự đúng giờ, bởi vì đó là cuộc tấn công của Đại tướng. - Robert Jordan nói.
- Đó không hề là những cuộc tấn công của tôi, Golz nói - Chính tôi điều khiển chúng, nhưng chúng không phải của tôi. Pháo binh không phải của tôi. Tôi phải dùng những gì người ta cung cấp cho tôi. Người ta chưa hề cho tôi đúng cái tôi cần, ngay khi người ta có sẵn. Chưa hết, đồng chí hiểu họ thế nào rồi. Hơi đâu mà lặp lại tất cả những điều đó. Luôn luôn có một cái gì đó. Luôn luôn có một kẻ nào đó xen vào việc. Vậy thì đồng chí hãy cố hiểu lấy.
- Bao giờ phá cầu? - Robert Jordan hỏi.
- Khi cuộc tấn công bắt đầu. Ngay khi cuộc tấn công bắt đầu và không phải trước khi đâu nhé! Trong điều kiện là viện binh không thể lên được bằng đường này (ông ta chỉ nó bằng bút chì). Tôi chắc rằng không có cái gì lên được bằng đường này.
- Và bao giờ cuộc tấn công xảy ra?
- Tôi sẽ nói với đồng chí sau. Nhưng đồng chí chỉ được ghi ngày giờ theo chỉ thị. Đồng chí phải sẵn sàng để phá tung cầu khi cuộc tấn công khởi sự. Đồng chí thấy chưa? (Ông ta điểm bằng bút chì). Đây là con đương duy nhất họ có thể đưa tiếp viện tới. Đây là con đường duy nhất của chúng có thể đưa chiến xa lên được, hay pháo binh, hoặc ngay cả một chiếc cam nhông, hướng về nơi tôi tấn công. Tôi phải chắc chắn rằng cái cầu không còn nữa. Chắc chắn trước, bởi người ta có thể sửa chữa lại nó nếu cuộc tấn công xảy ra chậm trễ. Không, cầu phải sập khi cuộc tấn công bắt đầu và tôi phải chắc chắn được là nó bị giựt sập. Chỉ có hai tên lính canh. Người sẽ đi theo đồng chí gốc ở đó. Dường như đó là một người rất đang tin cậy, đồng chí sẽ thấy rõ mà. Thiếu gì người ta ở trên núi. Đồng chí có thể dùng bao nhiêu người nếu cần. Hãy dùng càng ít càng tốt, nhưng phải đủ để thành công. Tôi không cần phải nói tất cả điều đó.
- Và bằng cách nào tôi được biết cuộc tấn công sẽ được khởi sự?
- Nó xảy ra với nguyên một sư đoàn, sẽ có cuộc chuẩn bị không tập. Đồng chí không điếc đó chứ?
- Vậy thì tôi có thể cho rằng khi máy bay ném bom thì cuộc tấn công bắt đầu?
- Không nên luôn luôn tin cậy vào đó - Golz nói vừa lắc đầu - Nhưng trong trường hợp này thì được. Đây là cuộc tấn công của tôi.
- Tôi hiểu - Robert Jordan nói - Tôi không thể nói rằng việc này không thích thú lắm.
- Tôi cũng vậy. Nếu đồng chí không muốn thì nói ngay cho tôi biết. Nếu đồng chí nghĩ rằng đồng chí không thể làm nổi thì nói ngay cho tôi biết.
- Tôi sẽ thi hành công tác - Robert Jordan nói - Vâng, đồng chí Đại tướng hãy tin nơi tôi.

- Đó là điều tôi muốn biết - Golz nói - Mong rằng không có gì đi qua trên cây cầu này. Đó là điều hệ trọng.
- Tôi hiểu.
- Tôi không thích bắt người ta thi hành thứ công tác này và bằng cách này - Golz nói tiếp - Tôi không thể ra lệnh để đồng chí thi hành nó. Tôi biết vì đâu đồng chí chịu ép mình vào những điều kiện do tôi đặt ra. Tôi giải thích một cách chính xác điều đó để đồng chí hiểu rõ những khó khăn có thể xảy ra và tất cả tầm quan trọng trong nhiệm vụ của mình.
- Và đồng chí sẽ tiến quân bằng cách nào đến La Granja khi cây cầu kia đã nổ tung?
- Chúng tôi sẽ đến sửa chữa nó sau khi chiếm đèo xong. Đó là một công tác rất đẹp mắt. Đẹp mắt và phức tạp như tất cả mọi khi. Kế hoạch đã được thiết lập tại Madid, lại một tác phẩm của Vicente Rojo, vị giáo sư kém may mắn. Tôi tấn công và như mọi khi, với những lực lượng yếu kém. Nhưng đó là một công tác rất có thể thành công. Tôi hài lòng nhiều hơn mọi khi. Nó có thể thành công một khi cây câu đã bị thanh toán xong, ta có thể đánh chiếm Ségovie. Đồng chí nhìn xem. Tôi sẽ cho đồng chí biết công việc tiếp diễn ra sao. Đồng chí biết không, ta không tấn công vào chóp đèo: ta giữ lấy nó. Tấn công ở bên ngoài kia. Kìa.... Như vầy...
- Tôi thích tốt hơn là không nên biết. - Robert Jordan nói.
- Tốt lắm, - Golz nói - luôn luôn mang ít hành lý như thế sang bên kia, phải không?
- Tôi thấy tốt hơn là không bao giờ biết. Vậy cái gì sẽ tới thì sẽ tới, không phải tôi nói đâu!
- Tốt hơn không nên biết (Golz gõ nhẹ cây bút chì lên trán) nhiều lần, chính tôi cũng không thích biết nữa. Nhưng về vấn đề cây cầu, đồng chí đã biết rõ rồi chớ.
- Dạ rõ.
- Tốt, - Golz nói - thôi tôi không thuyết vặt với đồng chí nữa. Bây giờ ta hãy uống một ly. Nói chuyện như vầy tôi đâm ra khát. Đồng chí Jordan. Đồng chí có cái tên Tây Ban Nha kỳ lạ đó, đồng chí Jordan.
- Golz đọc theo tiếng Tây Ban Nha là gì, thưa đồng chí Đại tướng.
- Hotze - Golz vừa nói vừa cười với một âm điệu rúc sâu trong cổ họng, giống như một cơn ho. Hotze, ông ta phát âm như tiếng quạ kêu - Nếu tôi biết trước người ta đọc Golz như thế nào theo tiếng Tây Ban Nha, tôi đã chọn một cái tên khác trước khi tới đây. Khi tôi nghĩ mình tới đây chỉ huy một sư đoàn và mình có thể lấy một cái tên nào tùy ý và tôi đã chọn Hotze, Đại tướng Hotze. Bây giờ thì quá trễ để thay đổi. Đồng chí thấy công tác của người partizan này ra sao? (Đó là từ ngữ Nga dùng chỉ du kích quân sau các phòng tuyến).
- Thú vị - Robert Jordan vừa nói vừa cười - Rất lành mạnh. Người ta được ở ngoài trời.
- Khi tôi còn ở tuổi đồng chí, tôi thích việc đó lắm - Golz nói - Nghe đâu đồng chí phá cầu cừ lắm. Rất khoa học. Người ta bảo tôi vậy. Tôi chưa hề thấy tận mắt đồng chí hành động. Sau hết, có thể người ta không cho tôi biết rành. Đồng chí phá chúng sập ngon lành đó chớ? Lần này thì tôi nói đùa đó. Đồng chí uống cái này đi - Ông ta nói vừa đưa cho Robert Jordan ly rượu mạnh Tây Ban Nha - Chúng sập ngon lành đó chớ.
- Thỉnh thoảng thôi.
- Không "thỉnh thoảng" được với cây cầu này, tôi xin đồng chí. Không, thôi đừng nói nữa về cây cầu này. Bây giờ thì đồng chí đã hiểu khá rành rồi, chúng ta quá nghiêm trang và vì vậy mà ta có thể tán dóc nhiều chuyện, này, đồng chí có nhiều bà ở bên kia phòng tuyến chớ?
- Không. Tôi không có thì giờ để lo nghĩ tới đàn bà.
- Tôi không đồng ý với đồng chí, công tác bất thường thì đời sống phải bất thường chớ. Đồng chí có một công tác thật bất thường. Và đồng chí cần đi cắt tóc mới được.
- Tôi đi cắt tóc khi cần. - Robert Jordan nói, không đời nào chàng muốn cạo đầu trọc lóc như Golz - Tôi có nhiều chuyện để nghĩ tới hơn là lo chuyện gái. - Chàng nói bằng một giọng tự phụ và tiếp - Tôi nên mặc đồng phục ra sao đây?
- Không cần. Tóc đồng chí được lắm. Tôi trêu đồng chí đó mà. Đồng chí khác tôi nhiều. - Golz vừa nói vừa châm đầy hai ly rượu - Đồng chí không hề nghĩ tới chuyện gái. Có chuyện gái là đồng chí không hề nghĩ tới phải không? Còn tôi thì tôi không hề nghĩ tới chuyện gì cả. Tại sao phải nghĩ ngợi? Tôi là Général Soviétique [1], tôi không nghĩ ngợi bao giờ. Đừng bắt tôi nghĩ ngợi khi tôi không muốn.
Một người trong bộ tham mưu của ông ta đang ngồi trên một chiếc ghế, đang dựng một tấm bản đồ trên một tấm ván vẽ, kề tai lẩm bẩm với ông ta một điều gì bằng một thứ tiếng mà Robert Jordan không hiểu được.

- Im ngay. - Golz nói bằng tiếng Anh - Tôi đùa giỡn khi tôi thích. Chính vì tôi thật nghiêm trang mà tôi có quyền đùa giỡn. Bây giờ thì đồng chí uống cái này và đi ngay. Đồng chí hiểu rồi chớ?
- Dạ - Robert Jordan nói - Tôi hiểu rồi.
Họ bắt tay nhau, người thanh niên nghiêng đầu chào và bước xuống khỏi căn gác, đi về phía chiếc xe nhà binh có lão già đang đợi chàng nhưng đã ngủ từ lúc nào. Chiếc xe đưa họ đi suốt một con đường ở ngoài địa phận Guadarrana trong khi lão già vẫn ngủ. đoạn rẽ sang con đường đi Navacerrada, tới cái chòi của Hội Leo Núi, nơi Robert đã đánh một giấc ngủ ba tiếng đồng hồ trước khi bắt tay vào việc.
Kể từ lúc đó, chàng không gặp lại Golz. Golz với gương mặt trắng bệch mót cách kỳ lạ, với cặp mắt cú mèo, chiếc mũi to, đôi môi mỏng và cái sọ hằn lên những vết nhăn và những vết sẹo. Chiều mai, trước điện Escurial, trên con đương tăm tối, những hàng cam nhông chở đầy lính bộ binh; bọn người được trang bị nặng nề, leo lên những chiếc cam nhông, nơi những chi đội trang bị súng máy đang giơ cao vũ khí; những chiếc xe thiết giáp chạy thành những hàng dài. Sư đoàn bắt đầu di chuyển trong đêm đi tấn công đèo, chàng không muốn nghĩ tới điều đó. Đó không là chuyện của chàng. Đó là chuyện của Golz, chàng chỉ có một việc để làm và chàng chỉ phải nghĩ tới việc đó; chàng phải nghĩ cho rành rẽ, tóm thâu sự việc y như nó xảy đến và không được ngại ngần lo âu. Nỗi lo ngại cũng nguy hiểm như lòng sợ hãi và chỉ làm rối rắm thêm công việc.
Chàng ngồi xuống bên dòng suối, nhìn nước trong vắt chảy trong những kẽ đá; chàng chú ý tới một đám rau kết song ở bờ bên kia. Chàng tới ngắt hai nắm, rửa sạch chất bùn dính trên rễ trong giòng nước, đoạn ngồi lại cạnh ba lô và ăn những chiếc lá xanh sạch sẽ và tươi mát, những cọng rau có mùi vị cay nồng. Chàng quỳ xuống bên dòng nước, đẩy khẩu súng lục tự động chạy dài theo thắt lưng đến bên hông để khỏi ướt, nghiêng xuống giữa hai kẽ đá, hai tay chống lên đó và uống nước ngay ở dòng suối. Nước lạnh đến tê miệng.
Nhổm người trên đôi tay, chàng quay đầu lại và thấy ông lão đang bước trở xuống.
Theo sau ông là một người đàn ông khác cũng mặc áo bơ lu đen kiểu nông dân và một cái quần dài xám thẩm gần như là một thứ đồng phục của vùng quê này, chân mang giày vải và lưng đeo các bin. Người đàn ông đầu trần. Cả hai đổ bước trên đá như những con dê cái.
Họ đến gần chàng và Robert Jordan đứng dậy:
- Salud camarada [2]. - Chàng nói với người đàn ông mang các bin và mỉm cười với hắn.
- Salud. - Người kia nói, vẻ gắt gỏng; Robert Jordan nhìn khuôn mặt nặng nề và cạo gọt dối trá của người đàn ông. Khuôn mặt tròn, cái đầu cũng tròn, thụt xuống vai. Đôi mắt hắn nhỏ và dang rộng ra, đôi tai hắn nhỏ và dán vào sọ. Đó là một người đàn ông cao lớn và dình dàng với chân tay mập bự, mũi gãy, miệng đứt ở một góc, một cái sẹo vắt ngang môi trên và hàm dưới hiện rõ sau những chân râu phủ đầy mặt hắn.
Lão già ngẩng đầu về phía người đàn ông và mỉm cười.
- Ông chủ đây. - Lão vui vẻ nói, đoạn cong cánh tay lại như để làm cho những bắp thịt nổi lên và nhìn người đàn ông đeo các bin với một vẻ vừa thán phục vừa chế giễu. Một người thật khỏe.
- Tôi thấy rồi. - Robert Jordan nói và chàng lại mỉm cười với hắn. Chàng không thích cái dáng vẻ của người đàn ông này và trong thâm tâm chàng không mỉm cười chút nào.
- Đồng chí có thể chứng tỏ lai lịch của mình không? - Người đàn ông đeo các bin hỏi.
Robert Jordan tháo cây kim ghim trên nắp túi áo, lấy ra một tờ giấy xếp lại và trao cho người đàn ông. Hắn banh mảnh giấy ra, nhìn bằng môt vẻ nghi ngờ và xoay nó trong đôi bàn tay.
Hắn không biết chữ, Robert Jordan nghĩ thầm.
- Đồng chí hãy nhìn vào con dấu. - Chàng nói.
Lão già dùng ngón tay trỏ chỉ con dấu mà người đàn ông mang các bin ngắm nghía vừa xoay đi xoay lại giữa những ngón tay.
- Con dấu này là cái gì đây?
- Đồng chí không thấy nó bao giờ hết à?
- Không.
- Có hai loại con dấu. Một của Cục Tình báo Quân đội. Một của Bộ Tham mưu.
- Phải rồi, tôi đã thấy con dấu này. Nhưng ở đây chỉ có tôi chỉ huy - Người đàn ông nói, giọng gay gắt - Cái gì trong mấy cái ba lô này đây?
- Thuốc nổ - Lão già nói, giọng kiêu hãnh - Chiều hôm qua, chúng tôi đã vượt phòng tuyến trong bóng tối và cả ngày trời chúng tôi đã mang chất nổ này trên núi.

- Cốt mìn thì có thể giúp ích cho tôi được lắm. - Người đàn ông mang các bin nói. Hắn trả mảnh giấy cho Robert Jordan và nhìn thẳng vào mặt chàng - Phải, cốt mìn thì có thể giúp ích cho tôi được lắm, đồng chí mang tới cho tôi bao nhiêu đó?
- Tôi không mang cốt mìn tới cho đồng chí - Robert Jordan nói một cách bình thản - Cốt mìn dùng vào việc khác. Đồng chí tên gì?
- Đồng chí hỏi tên làm gì?
- Pablo đó. - Lão già nói. Người đàn ông mang các bin nhìn cả hai bằng một dáng vẻ xấc láo.
- À! Tôi đã nghe nói nhiều về đồng chí. - Robert Jordan nói.
- Người ta nói gì về tôi? - Pablo hỏi.
- Người ta nói với tôi rằng đồng chí là một lãnh tụ du kích hảo hạng, trung thành với nền Cộng hòa, rằng đồng chí luôn chứng tỏ lòng trung thành bằng hành động và đồng chí vừa đứng đắn lại vừa can đảm. Tôi mang đến đồng chí lời chào của Bộ Tổng Tham Mưu.
- Ai bảo với đồng chí tất cả những điều đó? - Pablo hỏi, Robert Jordan để ý hắn không phản ứng gì trước những lời ve vãn của chàng.
- Người ta nói từ Buitrago tới Escurial, - Chàng nói - và như vậy là bao gồm trọn vùng ở bên kia phòng tuyến.
- Tôi không biết ai ở Buitrago cũng như ở Escurial cả. - Pablo nói.
- Nhiều người bên kia núi xưa không có ở đó. Đồng chí đến từ đâu?
- Avial. Đồng chí làm gì với cốt mìn đây?
- Giựt sập cầu.
- Cầu nào?
- Việc của tôi.
- Nếu cây cầu nằm trên vùng này thì việc đó liên hệ tới tôi. Người ta không thể giựt sập một cây cầu ở nơi người ta đang ở. Phải ở một nơi và hành động ở một nơi khác. Tôi biết việc của tôi. Trong vòng một năm mà người ta còn sống chính vì người ta biết rõ công việc của mình.
- Lần này thì là việc riêng của tôi, Robert. - Jordan nói - Ta có thể thảo luận chung với nhau về việc đó. Đồng chí có muốn giúp chúng tôi mang những cái ba lô không.
- Không. - Pablo lắc đầu.
Lão già quay phắt về phía hắn với một vẻ giận dữ và nói bằng một thứ thổ ngữ mà Robert Jordan chỉ hiểu đôi chút. Chàng tưởng đang nghe người ta đọc thơ Quevedo. Anselmo nói bằng tiếng Castillan cổ và đại khái như: Đồng chí có phải là thằng điên không? Phải. Đồng chí có đúng là con vật không? Đúng. Đúng lắm. Đồng chí có đầu óc không? Không, không có tí nào. Chúng tôi đến đây để làm một công việc có tầm quan trọng quyết định và đồng chí, vì sợ làm rộn chỗ cư trú của đồng chí, đồng chí đặt cái hang chồn của đồng chí trước quyền lợi nhân loại. Trước quyền lợi của dân tộc. Tôi... thế này và thế nọ, thế này và thế nọ cái thằng cha của đồng chí. Đồng chí hãy xách cái ba lô kia lên đi.
Pablo nhìn xuống đất.
- Mỗi người phải cố sức làm trong những giới hạn mình có thể làm được - Hắn nói - Tôi sống ở đây và tôi hoạt dộng ở vùng Ségovie bên kia. Nếu đồng chí gây xáo trộn ở đây, bọn này sẽ bị đuổi khỏi những ngọn núi này. Đó là quan điểm của con chồn.
- Phải rồi - Anselmo nói một cách cay đắng - Đó là quan điểm của con chồn nhưng chúng tôi cần một con chó sói.
- Tôi chó sói hơn đồng chí mà. - Pablo nói. Hắn xách cái ba lô lên. Robert Jordan đã hiểu ý hắn.
- Ô hô! (Anselmo nhìn hắn). Đồng chí chó sói hơn tôi, nhưng tôi, tôi đã sáu mười tám tuổi rồi.
Lão nhổ nước họt xuống đất và lay nhẹ tên thủ lãnh du kích.
- Đồng chí nhiều tuổi thế cơ à? - Robert Jordan hỏi, chàng nhận thấy công việc đã xong xuôi tốt đẹp và chàng xoa dịu cho bầu không khí bớt căng thẳng đi.
- Sáu mươi tám tuổi vào tháng Bảy này.
- Phải chi đừng bao giờ đến tháng đó - Pablo nói - Đồng chí để tôi mang giúp cái ba lô này - Hắn nói với Robert Jordan - Còn lão già mang cái kia. - Hắn không còn nói chuyện với một vẻ cáu gắt nữa nhưng bằng một giọng buồn bã. Đối với một ông già, lão ta thừa sức mạnh.
- Tôi mang cái ba lô này. - Robert Jordan nói.
- Không - Lão già nói! - Để cái này cho đồng chí kia.

- Tôi mang cái đó cho - Pablo nói với chàng và trong giọng nói thiếu cáu gắt của hắn toát lên một vẻ buồn bã làm cho Robert Jordan phải ái ngại. Chàng đã từng biết đến sự buồn bã này và chàng lo lắng thấy nó xuất hiện ở đây.
- Đưa cây các bin cho tôi. - Chàng nói, Pablo trao khẩu súng cho chàng và chàng đeo nó lên vai, chàng bước theo sau hai người đàn ông, cả bọn cùng nặng nề leo dốc, rút người lên tảng đá hoa cương, tới đỉnh, họ bước vào một cánh rừng.
Họ đi dọc theo một đồng cỏ hẹp. Bây giờ, không còn gánh nặng trên vai, Robert Jordan cất bước một cách nhẹ nhàng.
Khẩu các bin chạm mạnh vào vai gây cho chàng một cảm giác dễ chịu hơn sau gánh nặng của chiếc ba lô khiến chàng vã mồ hôi đầm đìa. Chàng lưu ý thấy cỏ bị trụi gốc ở nhiều nơi, và những cái cọc hắn đã cắm xuống đất, với nhiều dấu vết để lại. Băng qua đồng cỏ, chàng thấy một con đường mòn trên đó hắn người ta đã dẫn ngựa đi uống nước bên dòng nước, và chàng thấy những đống phân ngựa còn mới. Hắn người ta phải cột chúng nơi đó, vào buổi chiều, để cho chúng ăn cỏ và ban ngày người ta đã giấu chúng trong những lùm cây. "Tôi tự hỏi lão Pablo này có bao nhiêu con ngựa", chàng nghĩ.
Bây giờ thì chàng chợt nhớ, mình đã chú ý tới chỗ sờn nơi chiếc quần của Pablo, khoảng từ đầu gối đến đùi. Chàng nghĩ: Không hiểu hắn mang giày ống hay hắn cưỡi ngựa với đôi alpargatas [3] kia. Hắn hắn phải có đủ dụng cụ. Nhưng tôi không thích vẻ buồn bã đó. Đó là một vẻ buồn bã chẳng lành: nó đến với con người khi hắn toan bỏ rơi hay phản bội, nó mở đầu cho sự buông tay rũ bỏ.
Phía trước họ, một con ngựa hí vang sau những lùm cây và một ánh nắng yếu ớt chiếu rọi qua những ngọn cây dày khít khao nhau. Robert chợt trông thấy khoảng đất rào bằng những sợi dây cột chặt vào những thân cây. Những con ngựa ngẩng cổ lên khi bọn người đến gần. Bên ngoài khoảng đất đó, dưới một gốc cây, những cái yên ngựa đặt chồng lên nhau đưới một tấm vải bố.
Hai người đàn ông mang ba lô dừng bước và Robert Jordan biết ngay là để cho chàng ngắm mấy con ngựa.
- Phải, - Chàng nói - chúng trông thật là đẹp (chàng quay sang Pablo), đồng chí có kỵ binh và tất cả mọi thứ.
Có năm con ngựa trong khoảng đất: ba con màu hồng, một con màu nâu, một con màu hung.
Sau khi ngắm chung đám ngựa, Robert Jordan bắt đầu nhìn từng con một, xem xét một cách chăm chú.
Pablo và Anselmo biết rõ đặc tính của chúng. Và trong khi Pablo đứng thẳng người nhìn những con ngựa của hắn một cách trìu mến, lúc này hắn có vẻ hãnh diện và trông bớt buồn đi, lão già có vẻ như đang đứng trước sự ngạc nhiên mà chính lão vừa mới mang lại.
- Đồng chí thấy chúng thế nào? - Lão hỏi chàng.
- Tất cả những con ngựa này, chính tôi đã bắt chúng đó. - Pablo nói. Và Robert Jordan sung sướng nghe hắn nói một cách hãnh diện.
- Con này đây, - Robert Jordan nói - là một con ngựa giống to lớn với ngôi sao trắng trên trán và một chân duy nhất màu trắng là chân trước. Đây là một con ngựa đúng nghĩa.
Đó là một con ngựa tuyệt đẹp như từ tranh Velasquez bước ra.
- Con nào cũng tốt hết. - Pablo nói - Đồng chí biết về ngựa chớ?
- Biết.
- Tốt - Pablo nói - Đồng chí có thấy một khuyết điểm nơi một con ngựa trong số đó chớ?
Bây giờ thì Robert Jordan biết rằng con người mù chữ đang xem xét giấy tờ chàng đây.
Mấy con ngựa đều đứng yên ngẩng đầu nhìn người đàn ông. Robert Jordan chui qua giữa những sợi dây đôi căng trên khoảng đất, vỗ nhẹ vào hông con ngựa màu hung. Tựa lưng vào những sợi dây, chàng nhìn những con ngựa bước lòng vòng trong khoảng đất, chàng nhìn chúng thêm một phút nữa trong lúc chúng đứng yên, đoạn cong người xuống bước trở ra ngoài.
- Con ngựa màu nâu què ở chân sau - Chàng nói với Pablo mà không nhìn hắn - Chiếc móng nó bị nứt. Có thể là không đến nỗi nào với điều kiện phải đóng móng nó kỹ lưỡng, nhưng nó có thể ngã nếu phải đi nhiều trên đường cứng.
- Móng nó nứt sẵn như vậy rồi khi chúng tôi bắt được nó.
- Con ngựa tốt nhất của đồng chí, con ngựa có đốm trắng bị một vết sưng ở cổ xương đùi mà tôi không thích.
- Không sao - Pablo nói - Nó bị xây xát cách đây ba ngày. Nếu trầm trọng thì đã thấy ngay rồi.

Hắn kéo tấm vải bố và chỉ vào những cái yên ngựa. Có ba cái yên của người chăn bò, hai cái đơn giản và một cái làm rất khéo léo với da thuộc bằng tay và đôi bùn đạp nặng khép lại, và hai yên nhà binh bằng da đen.
- Bọn tôi đã giết hai tên guardias civiles [4]. - Hắn nói, giải thích sư hiện diện của hai cái yên nhà binh.
- Đó là một trò thể thao hạng nặng.
- Tụi nó xuống ngựa trên con đường giữa Ségovie và Santa Maria del Real. Bon nó xuống ngựa để xét giấy của một người đánh xe bò. Bọn tôi đã thừa sức giết chúng mà không động đến ngựa.
- Đồng chí đã giết nhiều tên dân vệ lắm phải không? - Roert Jordan hỏi.
- Nhiều - Pablo nói - Nhưng không làm hại đến ngựa, thì chỉ có hai tên đó thôi.
- Chính Pablo đã làm nổ tung xe lửa ở Arevalo. - Anselmo nói - Chính hắn, Pablo đó.
- Có một người lạ cùng tham dự với bọn chúng tôi trong trận đánh - Pablo nói - Đồng chí biết chứ?
- Hắn tên gì?
- Tôi không nhớ nổi. Một cái tên rất quái dị.
- Hắn ra làm sao?
- Có tóc vàng như đồng chí vậy, nhưng hắn lại không to lớn bằng. Hắn có đôi bàn tay mập bự và một cái mũi gãy.
- Kachkine - Robert Jordan nói - Kachkine chớ không ai khác.
- Đúng rồi - Pablo nói - Một cái tên thật quái dị. Hắn ra sao rồi?
- Hắn chết vào tháng Tư rồi.
- Đó là cái gì xảy ra cho bọn họ hết thảy. - Pablo nói với một dáng vẻ u tối - Tất cả bọn mình rồi sẽ kết thúc như vậy hết.
- Tất cả mọi người đều kết thúc như vậy - Anselmo nói - Tất cả mọi người đều kết thúc bằng cách đó. Đồng chí làm sao thế? Đồng chí có cái gì trong bụng vậy?
- Chúng mạnh vô cùng. - Pablo nói, người ta ngỡ hắn đang nói với chính mình. Hắn nhìn những con ngựa với một vẻ u tối - Đồng chí không biết chúng mạnh đến đâu, tôi thấy chúng luôn mạnh hơn, luôn luôn được trang bị chu đáo hơn. Luôn có sẵn phương tiện. Tôi với những con ngựa như thế kia, nhưng cái gì sẽ dành cho tôi đây. Người ta săn đuổi tôi và người ta giết tôi. Thế thôi...
- Đồng chí vừa là thợ săn vừa là con thịt mà.
- Không - Pablo nói - Bây giờ hết rồi. Tôi chán bị săn đuổi rồi. Ở đây rất yên thân. Nhưng khi đồng chí giựt sập một cây cầu trong vùng thì người ta sẽ lùng ngay. Ngay khi chúng biết được bọn mình ở đây, chúng sẽ tìm kiếm bọn mình bằng máy bay, chúng sẽ tìm thấy bọn mình và bọn mình sẽ phải bỏ đi. Tôi chán tất cả những thứ đó, đồng chí nghe chớ? - Hắn quay sang Robert Jordan - Đồng chí từ đâu tới đây, đồng chí, một kẻ lạ mặt, tới đây để bảo cho tôi biết những điều phải làm?
- Tôi đâu có bảo đồng chí về những điều đồng chí phải làm. - Robert Jordan nói với hắn.
- Nhưng đồng chí sẽ bảo - Pablo nói - Đó, chính đó là điều tệ hại.
Hắn chỉ hai cái ba lô mà hắn đã đặt xuống đất lúc ngắm nghía những con ngựa. Dường như việc ngắm nghía những con ngựa đã đặt lại tất cả những điều đó trong đầu hắn, và việc Robert Jordan tỏ ra am tường về ngựa dường như đã làm cho hắn dạn miệng hơn. Bây giờ cả ba đang đứng cạnh khoảng đất căng dây. nắng lấp lánh trên bộ lông của con ngưa màu hồng, Pablo nhìn chàng đoạn dùng chân đẩy mạnh cái ba lô nặng nề: "Điều tệ hại nó ở đây này".
- Tôi chỉ đến đây làm tron bổn phận của tôi - Robert Jordan bảo hắn - Tôi đến theo lịnh của những kẻ điều khiển cuộc chiến tranh này. Nếu tôi xin đồng chí giúp đỡ tôi, đồng chí có thể từ chối, và tôi sẽ tìm những người khác giúp tôi. Tôi cũng chưa nhờ đồng chí giúp nữa. Tôi phải làm điều người ta ra lịnh tôi phải làm và tôi có thể đoan chắc với đồng chí rằng đây là việc quan trọng. Nếu tôi là kẻ lạ mặt đến đây, điều đó không phải là lỗi ở tôi. Tôi thích sinh ra ở đây hơn.
- Với tôi, điều quan trọng nhất là người ta đừng đến quấy rầy bọn tôi - Pablo nói - Bây giờ tôi chỉ có bổn phận đối với chính tôi và với những kẻ chung quanh tôi.
- Đồng chí, luôn luôn vẫn là đồng chí - Anselmo nói - Nghe đồng chí nói thì chỉ còn có đồng chí và mấy con ngựa của đồng chí thôi. Cho đến khi đồng chí có nhiều ngựa, đồng chí hãy còn đi với bọn tôi. Bây giờ đồng chí là một tên tư bản như bao nhiêu người khác.
- Đồng chí bất công - Pablo nói - Tôi luôn dùng ngựa phục vụ chính nghĩa.
- Ít khi lắm - Anselmo nói một cách ngạo nghễ - Theo tôi thì ít khi lắm. Để ăn cắp, đúng. Để no đủ hơn, đúng. Để giết người, đúng. Để tranh đấu thì không.
- Ông là một lão già ăn nói hồ đồ, nhảm nhí.

- Tôi là một lão già cóc sợ ai cả - Anselmo nói với hắn - Tôi cũng là một lão già cóc có ngựa.
- Ông là một lão già không còn bao nhiêu ngày nữa để sống.
- Tôi là một lão già sống cho tới khi nào chết thôi - Anselmo nói - Và tôi không sợ những con chồn.
Pablo không đáp, tách lên một cái ba lô.
- Không sợ những con chó sói nữa - Anselmo nói vừa xách lên cái ba lô còn lại - Nếu đồng chí là một con chó sói.
- Hãy câm họng đi. - Pablo nói với lão - Đồng chí là một lão già luôn luôn lắm mồm lắm miệng.
- Và luôn làm những điều đã nói là sẽ làm - Anselmo nói - Và bây giờ thì đang đói, đang khát. Bước lên đi nhà lãnh tụ du kích có khuôn mặt buồn bã. Đồng chí dẫn tôi đi ăn cái gì chớ?
Robert Jordan nghĩ công việc khởi sự không hay rồi đây. Nhưng Anselmo là một con người. Dân tộc gì kỳ lạ! Chàng nghĩ. Những con người gì kỳ lạ! Những người tốt thì tuyệt vời, không ai sánh bằng. Nhưng khi họ bắt đầu xấu xa thì không còn gì hơn nữa. Anselmo hẳn phải biết rõ điều lão ta làm khi đưa tôi tới đây. Nhưng tôi không thích vậy. Tôi không thích như vậy chút nào.
Duy có triệu chứng tốt là Pablo mang cái ba lô và giao khẩu các bin cho chàng. Có thể hắn luôn luôn như vậy, Robert Jordan nghĩ. Có thể hắn là một mẫu người tối tăm, khó hiểu.
Không, chàng nghĩ thầm, mày đừng lừa phỉnh chính mày. Mày không biết xưa kia hắn thế nào, nhưng mày biết hắn đang hư hỏng một cách nhanh chóng mà không cần giấu diếm điều đó. Mày hãy nhớ kỹ điều đó, chàng tự nhủ. Việc làm đáng yêu đầu tiên là hắn sẽ đi tới một quyết định. Nhưng những con ngựa của hắn thì xinh tốt quá, chàng nghĩ, những con ngựa tuyệt đẹp. Tôi tự hỏi điều gì có thể mang đến cho tôi cái cảm giác mà những con ngựa kia đã mang đến cho Pablo không. Lão già có lý. Ngựa chính là sự giàu có. Ngay khi hắn giàu có hắn đã muốn tận hưởng đời sống ngay. Không bao lâu nữa, tôi cho rằng hắn sẽ bất mãn vì hắn không có chân trong Hội Dô Kề, hắn nghĩ vậy. Pauvre Pablo. Il a manqué son Jockey. [5]
Ý nghĩ đó khiến chàng trở nên vui vẻ. Chàng mỉm cười vừa nhìn hai cái lưng cong xuống dưới hai cái ba lô nặng ở phía trước chàng, giữa những hàng cây. Lần thứ nhất trong ngày chàng đùa cợt với chính mình và giờ đây chàng cảm thấy dễ chịu hơn nhiều. Chàng nhủ thầm, mày giống như bao nhiêu người khác. Mày trở nên tối tăm khó hiểu, mày cũng vậy nữa. Quả thật chàng đã trở nên trầm trọng và khó hiểu đối với Golz. Nhiệm vụ có phần đè nặng lên chàng, chàng nghĩ, nhẹ nhàng đè nặng. Hoàn toàn đè bẹp. Golz vui tính và ông ta muốn trông thấy chàng được vui vẻ trước khi lên đường, nhưng ông ta đã không quyết định trong công việc đó.
Tất cả những người tốt đẹp hơn hết đều vui tính khi người ta nghĩ tới họ. Điều tốt hơn hết là nên vui và ngoài ra đó là dấu hiệu một cái gì bất diệt trên trái đất. Tế nhị làm sao! Vậy mà không còn lại bao nhiêu người vui tính. Chỉ còn lại ít xỉn. Và nếu mày tiếp tục nghĩ ngợi như thế thì kể cả mày nữa, thằng bé ạ, mày sẽ nhổ trại thôi. Bây giờ thì hãy đổi giọng đi người hùng, đồng chí thân mến. Giờ đây mày là một thằng phá cầu. Mày không là một nhà tư tưởng. Chàng nghĩ, mày đang đói đó chú nhỏ. Miễn sao được ăn ngon ở nhà Pablo là được rồi.

---
[1] Tiếng Pháp: Đại tướng Xô viết.
[2] Chào đồng chí.
[3] Giày vải.
[4] Dân vệ.
[5] Tiếng Pháp: Pablo tội nghiệp. Hắn lỡ cơ hội vào Hội Dô Kề.

Chương 2

Xuyên qua những thân cây chằng chịt, họ đi tới một khoảng đất hình lòng chảo tạo thành phần trên của thung lũng nhỏ. Robert Jordan đoán chừng trại hắn nằm ở sau vách đá dựng lên trước mặt họ, trong rừng cây.
Quả thật, trại ở đó. Một cái trại lý tưởng mà người ta chỉ có nhận ra nó khi đến gần và - người ta thừa hiểu điều đó - phi cơ không nhìn thấy được. Nhìn từ trên, người ta không thấy gì. Nó được giấu kín như cái hang gấu. Nhưng nó lại được phòng thủ kỹ càng hơn bao giờ. Robert Jordan ngắm nhìn nó chăm chú trong khi chân vẫn leo dốc.
Có một cái hang lớn trong vách núi đá, và bên cửa ra vào, một người đàn ông đang ngồi dựa lưng vào tảng đá, chân duỗi thẳng trên mặt đất, khẩu các bin của hắn dựng bên thành đá.
Hắn đang cầm dao chuốt một cây gậy. Hắn ngước mắt nhìn bọn họ tiến đến gần đoạn tiếp tục công việc.
- Hola - Người đàn ông đang ngồi nói - Ai đến đó?
- Lão già và một người đặt cốt mìn. - Pablo nói vừa đặt cái ba lô xuống bên cửa hang, Anselmo cũng trút gánh nặng xuống, Robert Jordan tháo khẩu súng ra khỏi vai và dựng vào tảng đá.
- Đừng để cái đó gần hang quá. - Người đàn ông đang ngồi nói, hắn có đôi mắt xanh trên khuôn mặt của người dân du mục, u tối, uể oải và đẹp, khuôn mặt màu da ám khói. Có lửa ở phía trong kia.
- Đồng chí hãy đứng dậy mà đỡ lấy - Pablo nói - Đặt nó gần thân cây kia kìa.
Tên du mục không nhúc nhích, nhưng nói một tiếng gì đó mà người ta không thể hiểu nổi, đoạn: "Để nó chỗ kia, hãy nổ tung với nó - Hắn uể oải nói - Cái đó giúp đồng chí khỏi bịnh".
- Đồng chí làm gì đó? - Robert Jordan vừa hỏi tên du mục vừa ngồi xuống bên hắn. Người này đưa cho chàng xem công việc của hắn: một cái bẫy có hình con số bốn, và hắn đang chuốt thanh ngang.
- Để bẫy chồn - Hắn nói - Đồng chí nhìn cây đòn này. Nó không tha đâu. Nó làm chúng dập thận luôn. - Hắn mỉm cười với Robert Jordan - Như thế này đây, đồng chí thấy không?
Hắn làm trượt cái khung cho thấy cái đòn sập xuống, đoạn lắc đầu rút hai bàn tay về trước ngực vừa dang hai cánh tay co lại để giả hình con chồn bị gãy lưng.
- Rất là thực tiễn. - Hắn giải thích.
- Hắn bẫy thỏ. - Anselmo nói - Hắn là dân du mục. Cho nên khi hắn bẫy được thỏ, hắn nói chồn. Nếu hắn bẫy được một con chồn thì hắn sẽ nói đó là một con voi.
- Và nếu tôi bẫy được một con voi thì sao? - Tên du mục hỏi vừa khoe một lần nữa hai hàm răng trắng vừa liếc mắt nhìn Robert Jordan.
- Đồng chí sẽ nói đó là một chiếc thiết giáp. - Anselmo nói.
- Nếu được một chiếc thiết giáp thì sao? - Tên du mục nói - Đồng chí sẽ thấy cái đó. Tôi sẽ bày một chiếc. Đồng chí sẽ gọi sao tùy ý đồng chí muốn.
- Dân du mục nói nhiều và không giết chóc ai cả. - Anselmo nói.
Tên du mục vừa nhìn Robert Jordan vừa chớp mắt và tiếp tục chuốt cái thanh ngang của hắn.
Pablo đã biến mất trong hang để tìm đồ ăn, Robert Jordan đoán thế! Chàng ngồi dưới đất cạnh tên du mục, chàng cảm thấy trên đôi chân duỗi thẳng của mình hơi ấm mặt trời chiều chiếu xuyên qua những ngọn cây. Bây giờ thì mùi nấu nướng xông lên từ trong hang: mùi dầu mỡ, mùi hành tỏi và thịt nướng. Chàng cảm thấy dạ dày thắt lại vì đói.
- Một chiếc thiết giáp - Chàng nói với tên du mục - Bẫy được nó không đến đỗi khó khăn gì.
- Với thứ đó hả? - Tên du mục chỉ vào hai cái ba lô.
- Phải - Robert Jordan trả lời - Tôi sẽ chỉ cho đồng chí. Ta sửa soạn một cái bẫy, không khó khăn gì lắm.
- Hai chúng mình hả?
- Ừ - Robert Jordan nói - Tại sao không?
- Ê! - Tên du mục nói với Anselmo - Đồng chí dặt hai cái bọc kia vào chỗ kín đáo được không? Quý lắm đó.
Anselmo càu nhàu: "Tôi đi kiếm rượu uống đây", lão nói với Robert Jordan. Robert Jordan đứng dậy xách cái ba lô nơi cửa hang và đặt chúng nằm tựa vào hai bên một thân cây. Chàng biết chúng đựng gì ở bên trong và không muốn thấy người ta đụng chạm với chúng.
- Mang cho tôi một tách coi. - Tên du mục nói.

- Có rượu à? - Robert Jordan hỏi vừa ngồi xuống gần tên du mục.
- Rượu hả? Có cả một vò. Dù sao thì cũng được nửa vò.
- Và có gì ăn đây?
- Đủ mọi thứ, anh bạn ạ - Tên du mục nói - Người ta ăn uống như tướng tá.
- Và dân du mục làm gì trong chiến tranh? - Robert Jordan hỏi hắn.
- Họ tiếp tục làm dân du mục.
- Một cái nghề tốt đẹp.
- Nhất, - Tên du mục bảo - người ta gọi đồng chí là gì?
- Robert. Còn đồng chí?
- Rafael. Và chuyện xe thiết giáp, nói đứng đắn đó chớ hả?
- Chắc chắn rồi. Tại sao không?
Anselmo xuất hiện nơi cửa hang, lão ôm một cái hũ đá đầy rượu chát, mấy ngón tay của lão luồn trong quai của ba cái tách. "Nhìn xem - Lão nói - Họ có tách và đủ cả". Pablo bước ra ngoài theo sau lão.
- Sắp đến giờ ăn tới nơi rồi - Hắn nói - Đồng chí có thuốc lá không?
Robert Jordan bước đến những cái ba lô, mở ra một cái, mò mẫm một cái túi bên trong và lấy ra những cái hộp dẹp đựng thuốc lá Nga mà chàng kiếm được ở tổng hành dinh của Golz. Chàng dùng móng ngón tay trỏ vạch quanh một cái hộp, mở nắp, đưa hộp thuốc về phía Pablo. Pablo lấy ra sáu điếu, giữ lấy chúng trong lòng bàn tay, rồi cầm lấy một điếu đưa lên nhìn cho rõ. Đó là điếu thuốc dài, nhỏ ở đầu có mang một cái ống bằng giấy cứng.
- Nhiều không khí và ít thuốc - Hắn nói - Tôi biết chúng mà. Anh chàng có cái tên quái dị hút loại thuốc này.
- Kachkine. - Robert Jordan nói. Chàng tặng thuốc hút cho tên du mục và cho Anselmo, họ lấy mỗi người một điếu.
- Lấy thêm đi. - Chàng nói. Họ lấy mỗi người một điếu. Chàng cho mỗi người thêm một điếu; họ hạ thấp bàn tay cầm thuốc hai lần, như người ta chào bằng gươm, để cám ơn chàng.
- Phải - Pablo nói - Một cái tên quái dị.
- Rượu đây rồi. - Anselmo lấy ra một cái tách mà lão đã nhúng sâu vào hũ rượu và đưa cho Robert Jordan, đoạn lặp lại động tác đó để múc rượu cho tên du mục và cho chính lão.
- Bộ không có rượu cho tôi à? - Pablo hỏi. Bọn họ ngồi chung bên nhau cạnh cửa hang.
Anselmo trao cái tách của lão cho hắn và đi vào trong hang tìm cái khác. Khi trở ra, lão cúi xuống hũ rượu và múc rượu đầy tách, sau đó mọi nguồi cùng nhậu. Rượu có mùi vị thơm ngon. Một dư vị cay gắt đến từ vò đựng rượu, nhưng người ta cảm thấy nó dễ chịu hơn và nghe mát dịu nhẹ nhàng nơi đầu lưỡi.
Robert Jordan uống chậm rãi, chàng nghe hơi nóng của nó từ từ xâm nhập vào cơn mệt của chàng.
- Sắp đến giờ ăn rồi đây - Pablo nói - Và anh chàng lạ mặt có cái tên quái dị kia, hắn chết bằng cách nào kìa?
- Hắn bị bắt và hắn tự sát.
- Chuyện xảy ra cách nào?
- Hắn bị thương và hắn không muốn bị bắt làm tù binh.
- Chuyện đó xảy ra làm sao?
- Tôi không biết. - Chàng nói dối. Chàng thừa biết chuyện xảy ra cách nào, và chàng đồng thời cảm thấy đề tài câu chuyện này hẳn không thích hợp ở đây.
- Hắn bảo, tụi tôi hứa phải giết hắn nếu hắn bị thương trong vụ xe lửa và nếu hắn không thoát được. - Pablo nói - Hắn nói bằng một giọng quái lạ.
Robert nghĩ chắc ngay trong lúc đó hắn đã bị dao động rồi. Tội nghiệp cho Kachkine.
- Hắn có thành kiến chống lại ý tưởng tự sát - Pablo nói - Hắn nói với tôi, hắn cũng rất sợ bị tra tấn.
- Hắn cũng nói thế à? - Robert Jordan hỏi.
- Phải - Tên du mục nói - Hắn đã nói như vậy với tất cả bọn này mà.
- Trong trận đánh xe lửa à? Đồng chí cũng ở đó à?
- Ừ. Mọi người đều dự trận đó.
- Hắn có một giọng nói quái lạ - Pablo nói - Nhưng hắn thật can đảm.
Tội nghiệp Kachkine, Robert Jordan nghĩ, ở đây hẳn là hắn phải làm hỏng việc nhiều hơn là được. Đáng tiếc là mình không biết hắn có chứng sợ hãi từ lâu. Lẽ ra người ta phải cho hắn ra khỏi đó. Những người thực hiện công việc này không nên nói như thế. Đó không là một cách nói. Ngay khi họ hoàn tất sứ mạng, họ làm hỏng nhiều hơn là được việc với những ý nghĩ kia trong đầu.

- Hắn trông hơi lạ lùng - Robert Jordan nói - Tôi nghĩ hắn hơi khùng.
- Nhưng hắn rất rành về những vụ nổ - Tên du mục nói - Về chuyện đó, hắn rất gan dạ.
- Nhưng mà lại khùng - Robert Jordan nói - Để làm công việc đó, người ta phải có đầu óc và đầu óc phải thật lanh. Hắn không bao giờ nên nói vậy.
- Còn đồng chí? - Pablo nói - Nếu đồng chí bị thương trong vụ như vụ cây cầu này, đồng chí có muốn người ta để đồng chí ở lại không?
- Đồng chí nghe đây này - Robert Jordan nói, và cúi xuống múc đầy một tách rượu mới - Nếu bao giờ tôi có việc phải nhờ một người, tôi nhờ hắn khi cơ hội xảy đến.
- Tốt - Tên du mục tán thành - Phải nói vậy mới được. Này, người ta mang thức ăn cho bọn mình rồi kìa.
- Anh đã ăn rồi hả? - Pablo nói.
- Nhưng tôi có thể ăn được hai lần nữa - Tên du mục nói - Nhìn coi ai tới kìa.
Người con gái cúi đầu bước ra khỏi hang, nàng bưng một cái mâm lớn bằng sắt, Robert Jordan trông thấy khuôn mặt bí ẩn của nàng và chàng nhận ra ngay dáng vẻ kỳ lạ của nàng. Nàng mỉm cười và nói: "Chào đồng chí". "Salud", Robert Jordan đáp lại và chàng nén giữ để khỏi nhìn thẳng vào mặt cô gái, tuy nhiên đôi mắt chàng vẫn không lảng tránh đi. Nàng đặt chiếc mâm sắt trước mặt chàng và chàng để ý hai bàn tay đẹp có nước da nâu ngọt của nàng. Bây giờ thì nàng nhìn thẳng vào mặt chàng và mỉm cười. Răng nàng trắng trên khuôn mặt nâu dòn, nước da và mặt nàng cùng một màu nâu tươi rực rỡ. Nàng có đôi gò má cao, đôi mắt linh động vui tươi, và một cái miệng sắc nét với đôi môi đầy đặn. Tóc nàng có một màu vang đã ngã sang nâu của cánh đồng lúa rực mặt trời, nhưng chúng lại được cắt ngắn đi khiến người ta nghĩ tới bộ lông của con hải ly. Nàng mỉm cười đưa mắt nhìn Robert Jordan, đặt bàn tay lên đầu ép mái tóc nằm rạp xuống để lại sẽ dựng lên trở lại sau đó. Nàng có một khuôn mặt xinh xắn, Robert Jordan nghĩ thầm. Nàng sẽ đẹp nếu người ta không cắt ngắn tóc nàng đi.
- Tôi chải tóc như thế đó - Nàng nói với Robert Jordan và nàng cười - Anh ăn đi chớ đừng mãi nhìn tôi như thế. Đây là kiểu ở Valladolid đấy. Bây giờ thì chúng đã mọc lại rồi.
Nàng ngồi đối diện với chàng và nhìn chàng. Chàng cũng nhìn nàng, nàng mỉm cười và hai bàn tay khoanh trên gối. Đôi chân thon dài và thanh tú của nàng hiện ra ở ngoài hai ống quần đàn ông trong khi nàng ngồi như thế, hai bàn tay khoanh ngang trên gối, và chàng trông thấy hình thể hai cái vú nhỏ nhắn của nàng nâng lên sau lần áo xám. Mỗi lần nhìn nàng, Robert Jordan cảm thấy như có một vật gì chận ngang cổ họng mình.
- Không có dĩa - Anselmo nói - Đồng chí cầm dao đi.
Người con gái đặt bốn cái nĩa trên rìa mâm. Họ ăn ngay trong mâm, không ai nói với ai, theo tục lệ người Tây Ban Nha. Thỏ nấu rượu chát với củ hành, ớt và đậu. Thức ăn được nấu kỹ, thịt chín rục rời hẳn khỏi xương, và nước sốt ngon tuyệt. Robert Jordan uống thêm một tách rượu trong bữa ăn. Những người khác thì nhìn vào thức ăn của họ trong lúc ăn. Robert Jordan dùng mẩu bánh mì quệt vào mớ nước sốt sau cùng trước mặt chàng, chất xương thỏ thành đống ở một nơi, đoạn quệt nước sất ở chỗ của những khúc xương, chàng dùng mẩu bánh mì chùi chiếc nĩa, chùi con dao, đoạn xếp nó lại và cho bánh mì vào miệng. Chàng cúi xuống múc đầy tách rượu. Người con gái vẫn nhìn chàng không chớp mắt.
Robert Jordan uống vơi nửa tách rượu nhưng khi chàng nhìn cô gái thì vẫn có cái gì chận ngang cổ họng chàng.
- Cô tên gì? - Chàng hỏi nàng.
Nghe tiếng chàng nói, Pablo trố mắt nhìn chàng.
Đoạn hắn đứng dậy đi chỗ khác.
- Maria. Còn anh?
- Roberto. Cô ở trên núi lâu rồi hả?
- Ba tháng.
- Ba tháng à? - Chàng nhìn mái tóc dầy và ngắn nằm rạp dưới bàn tay của cô gái đang lướt lên trên - lúc này nó trở nên ngượng nghịu - rồi lại dựng đứng lên như một cánh đồng lúa trên một ngọn đồi đang khi có gió.
- Người ta cạo trọc tôi đó - Nàng nói - Người ta vẫn thường cạo đầu ở khám Valladodid. Phải ba tháng tóc mới ra được như thế này. Tôi đang đi trên xe lửa. Người ta đưa tôi về miền Nam. Nhiều tù nhân bị bắt lại sau trận đánh, nhưng tôi, tôi trốn thoát được với những người này.
- Tôi thấy cô ta trốn trong những tảng đá - Tên du mục nói - Đó là lúc bọn này đang sửa soạn lên đường. Cô ta xấu thậm tệ. Bon này mang cô ta theo nhưng nhiều lúc tôi tưởng phải bỏ cô ta lại rồi đó.

- Và người cùng đi với họ trên chuyến xe lửa - Maria hỏi - Người đàn ông tóc vàng, người lạ mặt, hắn ở đâu?
- Chết rồi - Robert Jordan nói - Vào tháng Tư.
- Tháng Tư à? Vụ đánh xe lửa xảy ra vào tháng Tư à?
- Phải rồi. - Robert Jordan nói - Hắn chết mười ngày sau trận xe lửa.
- Tội nghiệp hắn - Nàng nói - Hắn ta thật can đảm. Và anh cũng làm một công việc ấy à?
- Phải.
- Anh cũng đánh xe lửa à?
- Phải, ba trận.
- Ở đây à?
- Ở Estramadure - Chàng nói - Tôi ở Estramadure trước khi tới đây. Có nhiều việc làm ở Estramadure, ở đó chúng tôi có nhiều người để công tác.
- Và tại sao bây giờ anh lại tới những ngọn núi này?
- Tôi thay chỗ cho người đàn ông tóc vàng kia. Lại nữa, tôi đã từng biết vùng này trước khi phong trào được phát động.
- Anh biết rõ nơi này không?
- Không rõ lắm, nhưng tôi học rất nhanh. Tôi có một tấm bản đồ và một người hướng dẫn giỏi.
- Lão già - Nàng vừa nói vừa ngẩng đầu nhìn lên - Lão già giỏi lắm.
- Cám ơn. - Anselmo nói, và Robert Jordan bỗng nhận ra là không chỉ có mình chàng với người con gái, và chàng cũng nhận ra rằng chàng đã bứt rứt khi nhìn nàng, đến nỗi chàng không ngăn cản được giọng nói chàng đổi khác đi vì chuyện đó. Chàng đang vi phạm quy luật thứ hai trong hai quy luật mà người ta cần phải áp dụng nếu muốn hòa hợp với người Tây Ban Nha: tặng thuốc cho đàn ông và không để tâm tới đàn bà. Và chàng chợt nhận ra rằng đối với chàng, việc đó cũng vậy thôi. Chàng đã từng phớt lờ đi nhiều điều, tại sao chàng lại lo ngại tới điều đó?
- Cô có một khuôn mặt tuyệt đẹp - Chàng nói với Maria - Tôi tiếc rẻ đã không có dịp trông thấy cô trước khi người ta cắt tóc cô.
- Chúng sẽ mọc ra mà - Nàng nói - Trong sáu tháng chúng sẽ khá dài.
- Phải trông thấy cô ta lúc bọn này mang cô ta ra khỏi xe lửa. Cô ta xấu trông đến sốt ruột.
- Cô là vợ của ai? - Robert Jordan hỏi, bấy giờ chàng cố lấy lại bình tĩnh - Của Pablo à?
Nàng nhìn chàng và phá lên cười, đoạn vỗ vào đầu gối chàng:
- Vợ của Pablo à?
- Cô đã gặp Pablo chưa?
- Vậy thì của Rafael. Tôi đã gặp Rafael rồi.
- Không của ai hết - Tên du mục nói - Đó là một người con gái kỳ lạ. Nàng không thuộc một người nào. Nhưng lại khéo nghề nấu nướng.
- Thật là không của ai đó chớ? - Robert Jordan lại nhìn nàng hỏi.
- Không của ai hết. Không của một người nào hết. Dù để vui đùa hay nói một cách đứng đắn. Cũng không phải của anh nữa.
- Không à? - Robert Jordan nói, và chàng cảm thấy cái gì đó lại phồng lên trong cuống họng chàng - Tôi không có thì giờ để bận tâm tới một người đàn bà. Đúng như vậy đó...
- Mười lăm phút cũng không được à? - Tên du mục hỏi giọng đùa bỡn - Không cả trong một khắc đồng hồ nữa à?
Robert Jordan không đáp. Chàng nhìn Maria và nghe cổ họng nghẹn ngào đến không nói được gì.
Maria nhìn chàng cười, đoạn nàng chợt đỏ mặt cả thẹn và lại tiếp tục nhìn chàng.
- Cô đỏ mặt rồi kìa - Robert Jordan nói với nàng - Cô thường đỏ mặt lắm hả?
- Không bao giờ.
- Bây giờ cô đỏ mặt đó.
- Vậy thì để tôi trở vào trong hang vậy.
- Ở lại đây, Maria.
- Không - Nàng nói, sắc mặt nghiêm lại - Tôi trở vào trong hang đây.
Nàng bưng lên cái mâm mà bọn họ đã ăn xong và nhặt lên bốn cái nĩa. Cử chỉ của nàng ngượng nghịu như một con gà con, nhưng chúng đồng thời có cái vẻ duyên dáng đáng yêu của một ngựa non và của một cô con gái mới lớn.
- Các đồng chí có muốn tôi để lại mấy cái tách này không? - Nàng hỏi.

Robert Jordan vẫn nhìn nàng không chớp mắt và khuôn mặt người con gái lại ửng đỏ.
- Đừng làm tôi mắc cỡ - Nàng nói - Tôi không thích như vậy đâu.
- Để đó cho bọn này. - Tên du mục nói. Hắn cho cái tách vào hũ rượu, múc đầy và trao cho Robert Jordan. Robert Jordan nhìn người con gái bưng mâm, khẽ cúi đầu xuống để bước trở vào trong hang.
- Cám ơn. - Robert Jordan nói. Bây giờ thì giọng nói chàng bình thường trở lại khi người con gái đã đi khỏi - Tách sau cùng đấy. Mình uống khá nhiều rồi.
- Chúng mình sắp uống cạn hũ rượu tới nơi rồi - Tên du mục nói - Hãy còn quá nửa vò. Người ta chở nó về bằng ngựa đó.
- Đó là chuyến sau cùng của Pablo - Anselmo nói - Từ đó hắn không làm gì cả.
- Các đồng chí có bao nhiêu người? - Robert Jordan hỏi.
- Bọn tôi gồm bảy người và hai người đàn bà.
- Hai?
- Phải. Mụ mujer của Pablo nữa.
- Bà ấy ở đâu?
- Trong hang. Cô bé biết nấu nướng chút đỉnh. Tôi bảo cô ta nấu nướng khéo là để làm vừa lòng cô ta đấy thôi.
Mà nhất là cô ta phụ giúp mụ mujer [1] của Pablo.
- Mu mujer của Pablo, bà ấy thế nào?
- Một người đàn bà man rợ - Tên du mục vừa nói vừa mỉm cười - Một người đàn bà man rợ thật sự. Đồng chí trông Pablo xấu xí nhưng anh phải nhìn thấy vợ hắn kia. Thật gan dạ. Gan dạ gấp trăm lần Pablo, nhưng là một người đàn bà man rợ.
- Pablo gan dạ lúc đầu - Anselmo nói - Lúc đầu Pablo luôn nghiêm chỉnh.
- Hắn giết người nhiều hơn là bịnh thổ tả - Tên du mục nói - Lúc phong trào mới khởi sự, Pabio giết người nhiều hơn là bịnh thương hàn.
- Nhưng từ lâu rồi, hắn rất muy flojo [2] - Anselmo nói - Hắn rất nhát gan. Hắn rất sợ chết.
- Có thể vì hắn đã giết quá nhiều vào lúc đầu - Tên du mục nói một cách hiền triết - Pablo hắn giết nhiều hơn bịnh dịch hạch.
- Điều đó, và những sự giàu có - Anselmo nói - Và rồi hắn uống rượu nhiều. Bây giờ hắn muốn rút lui như một matador de toros [3]. Như một tay đấu bò. Nhưng hắn không thể rút lui được.
- Nếu hắn qua bên kia phòng tuyến, người ta sẽ đoạt ngựa hắn và tống cổ hắn vào quân đội - Tên du mục nói - Tôi cũng vậy, tôi không thích quân đội lắm.
- Không một tên du mục nào có sở thích đó. - Anselmo nói.
- Tại sao họ phải có sở thích đó mới được chớ? - Tên du mục hỏi - Ai muốn vào quân đội nào? Có phải bọn mình làm cách mạng để được nhận vào quân đội không? Tôi rất muốn chiến đấu nhưng không muốn vào quân đội.
- Những người kia đâu hết rồi? - Robert Jordan hỏi. Lúc này chàng cảm thấy trong người thoải mái, và rượu khiến chàng buồn ngủ và thèm được nằm dài trên mặt đất trong rừng, nhìn xuyên qua những cành cây cao, theo dõi những cụm mây nhỏ chầm chậm trôi qua trên bầu trời Tây Ban Nha.
- Hai người ngủ trong hang - Tên du mục nói - Hai người đang canh gác trên kia cạnh khẩu súng máy. Một người đang canh gác phía dưới. Chắc họ ngủ hết rồi.
Robert Jordan quay sang bên cạnh.
- Súng máy loại nào?
- Một cái tên rất quái dị. Bây giờ thì tôi quên rồi, nhưng đó là một khẩu súng máy.
Chắc là một khẩu liên thanh, Robert Jordan nghĩ thầm.
- Khẩu súng cân nặng bao nhiêu? - Chàng hỏi.
- Một người có thể mang được nó nhưng nó rất nặng. Nó có chân xếp. Bọn tôi vớ được nó trong một chuyến công tác nghiêm chỉnh, chuyến sau cùng trước chuyến rượu.
- Các đồng chí có bao nhiêu đạn?
- Đồng chí muốn bao nhiêu cũng có. - Tên du mục nói - Cả một thùng đầy, nặng kinh khủng.
Phải đến năm trăm, Robert Jordan nghĩ.
- Người ta nạp bằng băng hay hộp đạn?
- Với những hộp sắt tròn trên nòng súng.
Robert Jordan nghĩ, chu choa, chính là một khẩu Lewis.
- Đồng chí biết về súng tự động không? - Chàng hỏi lão già.

- Nada - Anselmo nói - Không biết gì hết.
- Còn đồng chí? - Chàng hỏi tên du mục.
- Tôi biết súng đó bắn nhanh lắm và nòng súng nóng đến phỏng tay nếu người ta đụng vào. - Tên du mục nói một cách tự phụ.
- Cái đó thì ai cũng biết. - Anselmo nói bằng giọng ngạo mạn.
- Có thể - Tên du mục nói - Nhưng mà đồng chí ấy hỏi tôi biết gì về một khẩu máquina [4], và tôi đã trả lời đồng chí ấy. - Đoạn hắn tiếp - Lại nữa, nó không giống một khẩu súng thường. Người ta cứ bóp cò thì nó bắn mệt nghỉ.
- Trừ lúc nó bị kẹt, hết đạn hay nóng đến phát chảy ra. - Robert Jordan nói bằng tiếng Anh.
- Đồng chí nói sao? - Anselmo hỏi chàng.
- Không - Robert Jordan nói - Tôi chỉ nói tới chuyện trong tương lai, bằng tiếng Anh.
- Kỳ lạ thật - Tên du mục nói - Nói tới chuyện trong tương lai bằng tiếng Inglés! Đồng chí biết xem chỉ tay không?
- Không - Robert Jordan nói, và chàng lại múc đầy tách rượu của mình - Nếu đồng chí biết, tôi muốn đồng chí xem chỉ tay tôi và nói cái gì sắp sửa xảy ra trong ba ngày nữa.
- Mujer của Pablo biết xem chỉ tay - Tên du mục nói - Nhưng bà ta dễ cáu và dữ dằn đến nỗi tôi không biết bà ấy có chịu xem không.
Robert Jordan ngồi xuống và nốc một ngụm rượu.
- Ta đi thăm mujer của Pablo ngay bây giờ đi - Chàng nói - Nếu bà ta khó cho ta đến gần như vậy thì ta chịu khó một lần cho xong đi.
- Tôi không muốn quấy rầy bà ta - Rafael nói - Bà ta rất ghét tôi.
- Sao vậy?
- Bà cho tôi vô tích sự.
- Bất công chưa! - Anselmo mỉa mai.
- Bà ta không thể ngửi được bọn du mục.
- Lầm lẫn chưa! - Anselmo nói.
- Bà ta có máu du mục trong người - Rafael nói - Bà ta biết rõ điều mình nói. - Hắn mỉm cười - Nhưng bà ta có một giọng nói nảy lửa và độc địa như một cây roi đánh bò rừng. Bà ta có một giọng làm cho cái gì cũng phải tróc vỏ ra từng mảnh. Bà ta hung dữ kinh khủng.
- Làm sao bà ta hòa hợp với cô bé Maria được? - Robert Jordan hỏi.
- Tốt đẹp. Bà ta yêu cô bé đó nhưng mà bà ta không để bất luận một kẻ nào lăm le tới gần cô ta đâu... - Hắn lắc đầu, tặc lưỡi.
- Bà ta rất tốt với cô bé - Anselmo nói - Bà ta săn sóc cô bé dữ lắm.
- Khi bọn này nhặt cô bé đó trong vụ xe lửa, cô ta kỳ lạ lắm - Rafael nói - Cô không muốn nói chuyện với ai hết, lúc nào cô cũng khóc lóc và nếu có ai đụng tới thì cô run bắn lên như con chó mắc mưa vậy. Chỉ sau đó cô ta mới bắt đầu đỡ hơn. Bây giờ thì cô đã khá hẳn rồi. Mới tức thì đây khi cô nói chuyện với đồng chí cô đã khá hẳn rồi, lẽ ra sau vụ chuyến xe lửa bọn này đã bỏ rơi cô rồi. Chắc chắn là người ta không nên chậm trễ vì một cái gì trông buồn bã, xấu xí đến như thế và có vẻ như không có giá trị gì. Vậy mà mụ già lại cột một sợi dây quanh mình cô ta, và khi cô gái kêu không thể đi tới được nữa, bà ta đánh nàng bằng đầu sợi dây để giục nàng bước. Kế đó, khi cô gái thật sự không thể đi xa hơn, bà ta đã cõng cô trên lưng. Khi bà ta không thể cõng được nữa, chính tôi phải phụ trách việc đó. Người ta leo lên ngọn núi này, trong những đám bụi rậm mọc cao tận ngực. Và khi tôi không đủ sức cõng cô ta nữa thì Pablo lại thay phiên cho tôi. Nhưng bà ta đã phải nói mãi với bọn tôi để bọn tôi làm công việc đó! (Hắn lắc đầu khi nhớ việc này). Đúng là cô gái chỉ có cặp giò dài và không nặng mấy. Xương xẩu cô ta nhẹ và người cô ta không nặng nề bao nhiêu. Nhưng cô ta trở nên cồng kềnh trĩu nặng trên lưng bọn tôi khi bọn tôi phải cõng cô ta và phải dừng lại để bắn, rồi lại cõng cô ta, với mụ già dùng dây đánh vào Pablo và mang hộ súng cho hắn, mụ đặt súng vào tay hắn khi hắn muốn bỏ rơi cô gái, buộc hắn phải tiếp tục mang cô gái theo, vừa vô đạn cho khẩu súng của hắn vừa nguyền rủa hắn, mụ móc ra những viên đạn từ trong bọc của hắn, lắp vào súng và tiếp tục nguyền rủa hắn... Đến chiều và với bóng đêm phủ xuống, mọi sự diễn ra tốt đẹp. Nhưng cũng may là chúng không có kỵ binh.
- Hắn đồng chí đã sông qua một khắc đồng hồ bết bát tệ hại - Anselmo nói - Tôi thì không có mặt ở trận xe lửa. - Lão giải thích cho Robert Jordan nghe - Lúc đó có nhóm của Pablo, nhóm của El Sordo mà ta sẽ gặp tối nay, và còn có hai nhóm khác nữa trên những ngọn núi này. Bấy giờ tới đang ở bên kia phòng tuyến.

- Còn có thêm anh chàng tóc vàng có cái tên quái dị nữa chớ. - Tên du mục nói.
- Kachkine.
- Đúng rồi. Một cái tên mà tôi không tài nào nhớ nổi. Bọn tôi có hai người với một khẩu liên thanh Bọn họ cũng được quân đội phái tới. Họ không mang nổi khẩu liên thanh, họ đã đánh mất nó rồi. Chắc chắn nó không nặng nề bằng cô bé kia đâu và nếu có mụ già trên lưng thì hẳn là họ đã mang theo khí giới được rồi. (Hắn lắc đầu khi nhớ lại chuyện này, đoạn nói tiếp). Trong đời tôi chưa từng thấy một trận nào như vậy. Chuyến xe lửa lù lù tới. Người ta trông thấy nó từ đàng xa. Và tôi đã sống trong một trạng thái căng thẳng đến không nói năng gì được nữa. Bọn tôi trông thấy khói xe lửa bay lên và rồi có tiếng còi rúc lên. Đoạn nó tiến tới gần và kêu xình xịt, xình xịt, xình xịt, mỗi lúc một to hơn. Sau đó lúc xảy ra tiếng nổ, những bánh trước của chiếc xe lửa tung lên cao. Có thể nói là tất cả đất cát đều tung lên trong một vùng mây mù đen kịt.
Đầu xe lửa nổ tung trong đám bụi, những thanh gỗ bay lên trong không khí như có một phép mầu kỳ lạ và tiếp theo, đầu máy rơi xuống một bên chẳng khác gì một con vật khổng lồ bị trọng thương và khi đất cát lần lượt rơi xuống hết, người ta còn nghe tiếng nổ của hơi nước... Súng bắt đầu nổ tạch! tạch! - Tên du mục nói tiếp, vừa gặt mạnh hai nắm tay khi giơ cao khi hạ thấp, với hai ngón tay chỉ lên không với một khẩu liên thanh tưởng tượng - Tạch! Tạch tạch tạch! - Hắn kêu lên, ngây ngất - Trong đời tôi chưa hề thấy cảnh nào như vậy, với bọn lính ào ạt nhảy ra khỏi xe lửa và với khẩu máquina khạc đạn trên đầu chúng và với bọn người ngã gục. Chính lúc đó tôi đặt bàn tay lên khẩu máquina, tôi bị khích động làm sao và tôi nhận ra nòng súng nóng bỏng. Trong lúc đó, mụ già đã cho tôi một cái tát tai và bảo: bắn đi, đồ ngu! Mi có chịu bắn hay không, hay là ta đập mi vỡ sọ! Do đó tôi mới bắt đầu bắn, nhưng tôi phải vất vả lắm mới giữ chặt khẩu súng được thăng bằng, và bọn lính xô nhau lủi trốn trên ngọn núi xa. Sau đó, khi bọn tôi bước xuống chỗ chiếc xe lửa xem có gì để lấy không. Một viên sĩ quan cầm súng lục trong tay đang uy hiếp bọn lính chống lại bọn này. Hắn lăm le khẩu súng và la hét ầm ĩ ở phía sau, bọn này ai nấy cũng đều nhắm vào hắn mà bắn, nhưng không trúng. Bọn lính đều nằm rạp xuống đất và bắt đầu bắn, tên sĩ quan đi tới đi lui ở đàng sau bọn chúng, nhưng bọn này vẫn không bắn trúng hắn, và khẩu máquina thì không thể bắn vào hắn được vì bị chiếc xe lửa án ngữ. Tên sĩ quan kia đã giết chết hai người của hắn ở dưới đất và mặc dầu vậy, những tên khác vẫn không muốn đứng dậy, hắn mắng nhiếc bọn chúng thậm tệ và sau cùng bọn chúng cũng đứng dậy được, một, hai, ba đứa cùng một lúc, và chúng vừa đi vừa chạy về phía bọn này và phía chiếc xe lửa. Đoạn chúng hè nhau nằm rạp xuống mặt đất và bắn. Sau đó bọn này rút lui với khẩu máquina tiếp tục khạc đạn trên đầu chúng. Chính lúc đó, tôi bắt gặp cô bé vừa thoát khỏi chiếc xe lửa chạy trốn trong các kẹt đá và cô ta chạy thoát được với bọn này. Chính bọn lính kia đã đuổi theo bọn này tới tối.
- Trận đụng độ hẳn phải ác liệt - Anselmo nói - Và nó ác liệt làm sao!
- Đó là việc tốt đẹp duy nhất mà bọn này đã làm được - Một giọng nói trầm trọng lên tiếng - Bây giờ lão làm gì đó hở lão già say, lão già lười biếng, đồ con rơi con rớt của đồ đĩ du mục vô danh tiểu tốt? Lão làm gì đó?
Trong lúc đó, Robert Jordan trông thấy một người đàn bà tuổi trạc năm mươi, to lớn không kém gì Pablo, về chiều ngang cũng như chiều cao, bà ta mặc thứ váy của người nhà quê và áo bờ-lu đen, đôi chân nặng nề mang vớ len dầy, bà ta đi dép đen và có khuôn mặt màu nâu sẫm tưởng chừng người ta có thể dùng bà để làm mẫu cho một đền đài bằng đá hoa cương. Bà ta có đôi bàn tay to nhưng lại ưa nhìn, mái tóc dày của bà đen và quăn, được quấn thành búi trên gáy của bà ta.
- Nào, trả lời cho tôi nghe coi. - Bà ta nói với tên du mục, không quan tâm gì tới những người khác.
- Tôi đang trò chuyện với các đồng chí. Người này mới vừa đến, hắn có bổn phận bắn cốt mìn.
- Tôi biết cả rồi - Vợ Pablo nói - Thôi đồng chí đi thay Anselmo đang gác trên kia.
- Me voy - Tên du mục nói - Tôi đi đây. - Hắn quay về phía Robert Jordan - Tôi sẽ gặp đồng chí vào giờ cơm.
- Không đùa chứ? - Người đàn bà nói với hắn - Tôi tính ra hôm nay đồng chí ăn hết ba lần rồi - Thôi đi đi và gọi Andrés cho tôi.
- Hola! - Bà ta nói với Robert Jordan, và bà ta chìa tay ra vừa mỉm cười - Đồng chí mạnh giỏi chớ và tình hình vùng Cộng Hòa ra sao?
- Tốt lắm - Chàng nói và đáp lại cái bắt tay thân mật của bà ta - Tốt cho tôi và cho vùng Cộng Hòa.
- Như vậy đủ làm tôi khoái rồi. - Bà ta nói với chàng. Bà ta nhìn ngay mặt chàng và mỉm cười với chàng. Chàng để ý bà ta có đôi mắt đẹp màu tro - Đồng chí tới đây để giúp vào việc phá một chiếc xe lửa khác phải không?

- Không - Robert Jordan nói, chàng đặt lòng tin cậy ngay vào người đàn bà - Một cây cầu.
- No es nada - Bà ta nói - Một cây cầu thì dễ như không. Bây giờ đã có ngựa rồi liệu bao giờ làm một vụ xe lửa khác đây?
- Thong thả đã. Cây cầu này quan trọng lắm.
- Cô bé nói tôi biết là bạn của đồng chí, người cùng chiến đấu với chúng tôi trong lần đánh xe lửa, đã chết.
- Đúng.
- Đáng tiếc. Tôi chưa bao giờ trông thấy một trận đánh mìn như vậy. Đó là một người rành việc. Tôi rất hài long với hắn. Người ta không thể làm một trận xe lửa khác sao? Trong vùng núi này hiện có rất nhiều người. Quá nhiều và vấn đề tìm lương thực đã trở nên khó khăn. Tốt hơn là nên tìm cách đi khỏi nơi đây. Và ta đã có sẵn ngựa.
- Phải giựt sập cây cầu đó.
- Đâu vậy?
- Gần bên đây thôi.
- Càng tốt - Muier của Pablo nói - Mình hãy giựt sập tất cả những cây cầu ở đây và bỏ đi. Tôi chán nơi này rồi. Có quá nhiều người ở đây. Điều này không tốt chút nào. Ở đây người ta mụ người đi, nó tởm làm sao ấy.
Bà ta thấy Pablo qua những hàng cây.
- Borracho! - Bà ta gọi - Đồ say rượu! Đồ khốn say rượu! - Bà ta trở lại với Robert Jordan, mặt mày vui vẻ - Hắn mang theo một vò rượu để uống một mình trong rừng - Bà ta nói - Lúc nào hắn cũng uống. Đời sống này đang giết hắn. Này anh chàng trẻ tuổi, tôi rất hài lồng thấy đồng chí tới đây. - Bà ta vỗ nhẹ lên vai chàng - Này, đồng chí to lớn hơn người ta tưởng đó. - Và bà ta để tay lên vai người thanh niên, rờ vào bắp thịt dưới lớp áo sơ-mi bằng nỉ mỏng - Tốt lắm. Tôi rất hài lòng thấy đồng chí tới đây.
- Tôi cũng vậy.
- Chúng ta sẽ nhất trí với nhau thôi - Bà nói - Đồng chí uống một tách rượu đi.
- Chúng tôi đã uống nhiều rồi - Robert Jordan nói - Nhưng đồng chí có muốn uống không?
- Không, không uống trước bữa cơm chiều. - Bà ta nói - Nó làm nóng ruột gan. - Sau đó, bà ta lại trông thấy Pablo - Borracho! - Bà ta kêu lên - Đồ say rượu - Bà ta quay sang Robert Jordan, và lắc đầu - Đó là một người rất khá - Bà ta nói với chàng - Nhưng bây giờ thì hết rồi. Và tôi muốn nói thêm với đồng chí một điều. Phải đối xử tốt và tế nhị với con bé Maria. Nó có điều bất hạnh, đồng chí biết chớ?
- Biết. Tại sao đồng chí nói vậy?
- Tôi thấy vẻ mặt của nó sau khi gặp đồng chí, lúc nó bước vào trong hang. Tôi thấy nó nhìn đồng chí trước khi bước ra ngoài.
- Tôi có đùa với nàng một chút.
- Nó đã từng trải qua một trạng thái kinh hồn - Bà vợ Pablo nói - Bây giờ thì nó khá rồi. Nó phải ra khỏi chỗ này...
- Người ta có thể gởi nàng qua bên kia phòng tuyến với Anselmo.
- Đồng chí và Anselmo, hai người có thể mang nó đi khi việc này xong xuôi.
Robert Jordan cảm thấy cuống họng mình phồng lên đau đớn và giọng nói chàng khan đi. Chàng nói:
- Điều đó có thể được.
Bà vợ Pablo nhìn chàng lắc đầu:
- Ái chà chà! Có phải bọn đàn ông đều như vậy cả?
- Tôi nói gì đâu... Nàng đẹp lắm. Đồng chí biết chớ?
- Không, nó không đẹp. Nó chỉ khởi sự đẹp, đồng chí muốn nói vậy chớ gì? Bọn đàn ông! Thật là cả một điều xấu hổ cho bọn đàn bà chúng tôi. Khi nghĩ rằng chính bọn tôi đã tạo ra họ. Không. Để nói một cách đứng đắn, dưới nền Cộng Hòa liệu có những trung tâm săn sóc cho những cô gái như nó không?
- Có chớ. Còn tốt nữa là đàng khác. Trên bờ biển gần Valence. Chỗ khác cũng có. Ở đó người ta sẽ săn sóc nàng rất chu đáo, và nàng có thể trông trẻ em. Có nhiều trẻ em được mang ra khỏi những thôn làng. Người ta sẽ dạy nàng trông coi chúng.
- Đó là điều tôi muốn, Pablo đã phát ốm rồi, chỉ cần nhìn thấy nó thôi. Tuy nhiên hắn cũng không cần cái đó. Tốt hơn nó nên đi.
- Chúng tôi có thể dẫn nàng đi khi vụ này xong xuôi.
- Và đồng chí sẽ săn sóc nó nếu bây giờ tôi giao nó cho đồng chí chớ? Tôi nói với đồng chí như đã quen biết với đồng chí từ lâu.

- Chính vậy, đôi khi người ta hiểu nhau.
- Đồng chí ngồi xuống đây. Tôi không đòi đồng chí hứa hẹn. Cái gì sẽ xảy ra ắt sẽ xảy ra. Chỉ khi nào đồng chí không muốn dẫn nó theo ra khỏi chỗ này tôi mới xin đồng chí một lời hứa. Tôi không muốn thấy nó điên ở đây trước khi đồng chí đi. Tôi đã thấy nó điên trước đây rồi, mà không có chuyện đó tôi cũng đã đủ mệt rồi.
- Chúng tôi sẽ đưa nàng đi sau vụ cây cầu. - Robert Jordan nói - Nếu chúng tôi còn sống sau vụ cây cầu, chúng tôi sẽ đưa nàng đi.
- Tôi không thích nghe đồng chí nói như vậy. Cách nói đó không đem lại may mắn bao giờ hết.
- Tôi chỉ nói vậy bởi vì tôi hứa hẹn. - Robert Jordan nói - Tôi không thuộc hạng người luôn luôn khoác lên một vẻ u ám trong cách nói chuyện.
- Đưa tay đồng chí cho tôi xem coi nào!
Robert Jordan chìa bàn tay ra và người đàn bà mở bàn tay chàng ra, đặt nó lên bàn tay mập bự của bà ta, đặt ngón cái vào lòng bàn tay của chàng và ngắm nghía nó một cách chăm chỉ, đoạn buông nó rơi thõng xuống. Bà ta đứng dậy. Chàng cũng đứng dậy và bà ta nhìn chàng, nghiêm sắc mặt. Robert Jordan hỏi:
- Đồng chí trông thấy gì? Tôi không tin đâu. Đồng chí không làm tôi sợ đâu.
Bà ta nói:
- Không có gì. Tôi không thấy gì hết.
- Có chớ. Đồng chí đã thấy. Tôi hỏi vì tò mò. Tôi không tin vào những thứ đó.
- Vậy chớ đồng chí tin gì?
- Tôi tin nhiều thứ nhưng không tin vào cái này.
- Tin cái gì?
- Công việc của tôi.
- Phải rồi, tôi thấy điều đó.
- Đồng chí nói cho tôi biết đã thấy điều gì khác nữa.
Bà ta nói một cách khô khan.
- Tôi không thấy điều gì khác. Đồng chí nói vụ cây cầu khó khăn lắm hả?
- Không, tôi nói nó rất quan trọng.
- Và nó có thể khó khăn?
- Đúng. Và bây giờ thì tôi phải đi quan sát nó đây. Đồng chí có bao nhiêu người hết thảy ở đây?
- Năm người đáng kể. Tên du mục không ích lợi nhưng hắn có nhiều thiện ý. Hắn tốt bụng. Tôi không tin ở Pablo nữa.
- El Sordo có được bao nhiêu người khá?
- Có thể được đến tám. Tối nay sẽ gặp. Ông ta đến đây. Đó là một người rất thực tế. Ông ta cũng có cốt mìn nữa. Nhưng không bao nhiêu. Đồng chí sẽ nói chuyện với ông ta.
- Đồng chí đã cho tìm ông ta chưa?
- Ông ta đến đây mỗi tối. Người láng giềng mà, ông ta vừa là bạn vừa là đồng chí.
- Đồng chí nghĩ gì về ông ta?
- Đó là một người rất giỏi và cũng rất thực tế. Trong vụ chiếc xe lửa, ông ta ngon lành không chê được.
- Còn những nhóm khác thì sao?
- Nếu kịp thông báo thì người ta có thể tập trung được năm mươi khẩu súng có thể tin cậy được.
- Sao, có thể à?
- Tùy theo mức quan trọng của tình hình.
- Mỗi khẩu súng có được bao nhiêu tút đạn?
- Có thể được hai mươi. Điều này tùy vào số đạn họ mang theo cho vụ này, một vụ có thể không làm họ quan tâm lắm để có thể tốn công họ. Đồng chí nên nhớ rằng trong vụ cây cầu này không có tiền bạc lẫn chiến lợi phẩm, và, điều đồng chí không nói ra, là có nhiều nguy hiểm. Nhiều người sẽ chống lại vụ cây cầu này.
- Dĩ nhiên rồi.
- Vậy thì tốt hơn đừng nói về nó quá nhiều.
- Đó đúng là ý của tôi rồi.
- Vậy thì khi đồng chí nghiên cứu xong cây cầu, tối nay, ta sẽ nói chuyện với El Sordo.
- Tôi xuống đó ngay bây giờ với Anselmo đây.
- Vậy thì đồng chí gọi lão dậy. Đồng chí cần một khẩu các bin không?

- Cám ơn. Không đến nỗi vô ích lắm, nhưng tôi không muốn dùng nó. Tôi đi xem xét, không để quấy rối. Cám ơn về những điều đồng chí nói. Tôi thích lối nói của đồng chí lắm.
- Tôi có nói một cách thẳng thắn.
- Vậy đồng chí cho tôi biết, đồng chí đã thấy gì trong bàn tay tôi.
Người đàn bà lắc đầu:
- Không. Tôi không thấy gì hết. Bây giờ thì đồng chí hãy đi, tôi lo trông giữ đồ đạc của đồng chí.
- Đồng chí phủ kín nó lại và đừng để ai mó vào nó. Để nó ở đó tốt hơn là để trong hang.
- Nó sẽ được phủ kín và không ai mó vào nó. Bây giờ đồng chí đi xem xét chiếc cầu của đồng chí đi.
Anselmo, Robert Jordan vừa nói vừa đặt tay lên lão già đang nằm ngủ, đầu kê lên đôi cánh tay.
Lão già ngẩng đầu dậy.
- Ừ. À. Ừ. Mình đi đi.

---

[1] Vợ.
[2] Rất hèn.
[3] Người đấu bò.
[4] Súng máy.

Chương 3

Họ bước xuống đoạn đường hai trăm thước sau cùng, dè dặt đi trong mát, từ gốc cây này sang gốc cây khác và khi đi tới những cây thông sau cùng của triền đồi dốc đứng, họ trông thấy chiếc cầu cách năm mươi thước. Nắng chiều còn chói lọi trên dãy núi nâu sẫm chiếu sắp bóng xuống chiếc cầu trông mờ tối nằm sát bên khe núi, đó là một chiếc cầu sắt chỉ có một nhịp duy nhất với một chiếc chòi canh ở mỗi đầu. Cầu khá rộng, hai chiếc xe có thể chạy sóng đôi trên đó. Bằng một vòng cung kiên cố nó bắc qua một khe núi sâu, với một vẻ duyên dáng pha trộn với vẻ chắc chắn. Tuốt ở phía dưới là một dòng suối nước trong chảy róc rách qua những kẽ đá, xuôi về phía thác nước từ trên đèo cao đổ xuống.
Robert Jordan bị chói mắt và chỉ nhìn thấy dạng chiếc cầu. Sau đó ánh sáng mờ dần và lịm tắt, nhìn xuyên qua những bóng cây chạy dài về phía đỉnh núi tròn màu nâu thẫm che kín bóng mặt trời lăn phía sau, Robert Jordan thấy cảnh vật mờ hẳn dưới mắt chàng, triền núi nhuộm màu xanh dịu dàng mới lạ và những dấu tuyết cũ hãy còn in trên đỉnh núi cao.
Chàng bắt đầu xem xét chiếc cầu và nghiên cứu cách cấu tạo của nó trong cơn ngưng đọng bất thình lình của ánh sáng. Chuyện phá hủy cây cầu không khó khăn gì. Vừa nhìn ngắm, chàng rút một cuốn sổ tay từ trong túi và vẽ phác vài bức vẽ rất nhanh vào đó. Chàng không cần tính toán sức nặng của những lượng thuốc nổ. Công tác đó chỉ đến sau này. Giờ thì chàng chỉ cần ghi nhận những điểm sẽ đặt chúng để phá vỡ trục chống đỡ vòng cung của cây cầu và kéo đổ một mảnh vòng cung này xuống khe núi. Kết quả này có thể đạt được một cách thong thả, khoa học và chính xác với sáu thỏi cốt mìn đặt cách nào để chúng tuần tự phát nổ, hoặc một cách dữ dội hơn chỉ cần với hai thỏi lớn. Chúng phải thật lớn, đặt ở hai đầu và phát nổ cùng một lúc. Chàng vẽ rất nhanh với một dáng vẻ hài lòng. Sau cùng chàng lấy làm sung sướng được có một vấn đề để giải quyết, sung sướng được đặt hết sự chú tâm của mình vào đó. Đoạn chàng xếp lại cuốn sổ, đẩy cây bút chì vào chiếc bao da ở cạnh bìa, cho cuốn sổ và túi và gài nút cẩn thận.
Trong lúc đó, Anselmo trông chừng con đường, chiếc cầu và những đồn canh. Lão thấy họ quá gần chiếc cầu để được an toàn và khi bức vẽ đã thực hiện xong, lão thở một hơi dài nhẹ nhõm.
Gài xong nắp túi áo, Robert Jordan nằm sấp xuống đất sau một thân cây thông, đôi mắt vẫn chăm chăm nhìn về phía cầu, Anselmo đặt bàn tay vào khuỷu tay của chàng và giơ ra một ngón tay.
Trong chiếc chòi canh đối diện với họ, cao khỏi mặt đường, tên lính đang ngồi, ghì khẩu súng có gắn lưỡi lê giữa hai đầu gối. Hắn đang hút thuốc, đầu đội một chiếc mũ đen và khoác một chiếc áo choàng bằng vải làm mền. Cách xa năm mươi thước, người ta không thể phân biệt được từng đường từng nét của hắn. Robert Jordan cầm lên chiếc ống dòm, dùng lòng bàn tay che kỹ mặt kính, dù không còn ánh sáng mặt trời để phản chiếu vào đó, và chàng thấy hiện ra dưới mắt cái lan can cầu, trông rõ ràng đến nỗi người ta tưởng có thể đưa tay chạm vào nó, khuôn mặt tên lính canh hiện lên rõ ràng đến nỗi Robert Jordan phân biệt được đôi gò má hóp lại của hắn, đầu điếu thuốc cháy đỏ và lưỡi lê lấp lánh. Người đàn ông có khuôn mặt dân quê, đôi má gầy dưới cặp quyền cao, những chân râu tua tủa, đôi mắt lấn khuất dưới cặp lông mày dày, hai bàn tay to lớn ghì lấy khẩu súng, đôi giày ống nặng nề vượt khỏi những nếp gấp của chiếc áo choàng. Một bầu rượu cũ kỹ bằng da đã ngả sang màu đen, treo lủng lẳng trên vách chòi canh. Người ta còn nhận ra một vài tờ báo, nhưng không thấy điện thoại đặt nơi đâu. Dĩ nhiên là có thể có một máy điện thoại đặt ở một nơi nào kín đáo, nhưng người ta không trông thấy một đường dây nào chuyền ra ngoài cái chòi. Một đường điện thoại chạy dọc theo con đường và những sợi dây của nó chuyền ngang qua cầu.
Ở cửa vào chòi canh có một cái lò than làm bằng cái bình xăng cũ được cắt ra làm đôi và xoi lỗ. Cái lỗ đặt trên hai cục đá nhưng không đun lửa. Vài chiếc lon đồ hộp rỗng cháy đen nằm trong đám tro than.
Robert Jordan đưa ống dòm cho Anselmo đang nằm dài cạnh chàng. Lão già mỉm cười và lắc đầu. Lão dùng ngón tay gõ gõ lên đầu ở sát bên mắt.
- Ya lo veo - Lão nói - Tôi thấy rồi.
Lão nói bằng chót miệng gần như không động đậy tới môi, lão nói thật nhỏ, nhỏ hơn cả tiếng thì thầm. Lão nhìn tên lính canh trong khi Robert Jordan mỉm cười, đoạn lão đưa ngón trỏ của bàn tay trái ra trước mặt lão và dùng ngón trỏ bàn tay mặt chĩa ngang qua cuống họng lão. Robert Jordan gật nhẹ đầu nhưng chàng không mỉm cười nữa.

Chồi canh ở đầu kia của chiếc cầu nhìn từ phía khác ra con đường đang đổ dốc và người ta không thể nhìn thấy phía trong.
Con đường rộng, tráng nhựa, thực hiện công phu, rẽ sang phía trái ở đầu cầu bên kia mất hút trong một khúc quanh chạy về phía tay phải. Ở đây, nó trải ra và nới rộng con đường cũ bằng một dải đất, khoét vào vách đá kiên cố ở bên kia khe núi. Ở mé trái tức về phía Tây từ đèo và cầu ngó xuống, có một dãy đá tảng chạy dọc theo bờ dốc đứng. Ở vào chỗ con suối có chiếc cầu bắc qua đang chảy vào dòng nước lũ từ đèo đổ xuống, cái khe kia trông giống như một cái hố dài.
Robert Jordan hỏi Anselmo:
- Còn đồn canh kia thì sao?
- Cách năm trăm thước ở phía dưới khúc quanh này. Trong một cái chồi của phu lục lộ cất lên bên sườn núi đá.
- Có bao nhiêu người? - Robert Jordan hỏi.
Chàng lại quan sát tên lính canh xuyên qua ống dòm.
Người đàn ông dụi điếu thuốc lên vách chòi bằng ván, đoạn móc từ trong túi ra một bao thuốc bằng da, xé lớp giấy quấn của mẩu tàn thuốc và trút lượng thuốc còn lại vào bao. Hắn đứng dậy, dựng khẩu súng vào vách và vươn vai đoạn hắn cầm khẩu súng lên, bắt lên vai và đi về phía cầu. Anselmo nằm sát xuống mặt đất, Robert Jordan cho ống dom vào túi áo và lách sau thân cây thông.
Anselmo ghé sát vào tai Robert Jordan:
- Có cả thảy bảy người và một tên cai. Tôi được tên du mục cho biết như vậy.
Robert Jordan nói:
- Mình sẽ đi ngay khi hắn đứng im. Mình ở gần quá.
- Đồng chí đã thấy điều đồng chí muốn thấy chớ?
- Phải, tất cả những gì tôi muốn.
Giờ đây hơi lạnh xuống nhanh khi mặt trời đã lặn và ánh sáng yếu đi trong khi những tia nắng sau cùng tắt lịm trên những rặng núi sau lưng hai người.
- Đồng chí thấy thế nào? - Anselmo khẽ lên tiếng hỏi trong khi cả hai đang nhìn tên lính canh băng qua cầu theo hướng chiếc chòi canh bên kia, lưỡi lê ánh lên trong một tia sáng cuối cùng, bóng dáng không hình thù của hắn phủ trong lớp áo choàng.
Robert Jordan đáp:
- Tốt lắm. Tốt lắm.
Anselmo nói:
- Tôi lấy làm hài lòng lắm rồi. Bây giờ mình đi, không còn sợ hắn trông thấy mình nữa.
Tên lính canh đứng quay lưng lại ở đầu cầu bên kia. Từ khe núi vọng lên tiếng nước dội vào đá. Sau đó, xuyên qua tiếng động này, người ta nghe vọng tới một tiếng rú đều đều và họ trông thấy tên lính canh ngửa mặt nhìn lên trời, chiếc mũ của hắn tuột ra sau gáy, và lúc bấy giờ họ cũng quay đầu nhìn lên không, họ trông thấy ba chiếc phi cơ một tầng cánh đang bay theo hình chữ V trên bầu trời chiều. Những chiếc phi cơ xuất hiện trên những độ cao còn được soi sáng bởi mặt trời, trông như những món đồ chơi bằng bạc xinh xắn, chúng bay thật nhanh qua nền trời theo nhịp động cơ đều đều.
Anselmo hỏi:
- Máy bay của phe ta hả?
- Chắc thế.
Robert Jordan nói, nhưng chàng biết rằng ở độ cao như vậy người ta không phân biệt được gì một cách chính xác. Có thể đó là một chuyến bay thám thính thuộc hàng ngũ bên này hay bên kia. Nhưng người ta luôn nói: những chiếc khu trục đó thuộc phe ta, bởi điều đó làm phấn khởi mọi người. Đối với những loại phóng pháo thì đó là việc khác.
Anselmo san sẻ tình cảm này một cách hiển nhiên. Lão nói:
- Của phe ta. Tôi nhận ra chúng mà. Đó là những chiếc Mosca.
Robert Jordan nói:
- Đúng rồi. Tôi cũng thấy đó là những chiếc Mosca.
- Đó là những chiếc Mosca.
Robert Jordan chỉ cần nhìn chúng với ống dòm của mình để tức thì biết ngay một cách chính xác, nhưng chàng tốt hơn là không cần biết chúng thuộc phe nào, và nếu lão già cần nuôi ảo tưởng thì chàng cũng không muốn tước bỏ chúng ra khỏi lão một chút nào.

Tuy nhiên, giờ đây khi mà họ dời bước đi về hướng Ségovie, chúng không còn giống những chiếc phi cơ có cánh thấp, sơn màu đỏ ở hai đầu, những chiếc Boeing P. 32 của Nga đã được cải tiến mà người Tây Ban Nha gọi là những chiếc Mosca. Người ta không phân biệt được màu sắc, nhưng hình thể thì lại khác. Không. Đó là một chiếc phi cơ thám thính của bọn phát xít vừa bay trở về.
Tên lính canh vẫn đứng quay lưng lại cạnh chiếc chòi canh xa nhất.
Robert Jordan nói:
- Ta đi thôi.
Chàng bắt đầu leo ngược dốc, chàng bước dè dặt dưới những cành lá che phủ, Anselmo theo sau chàng khoảng một trăm thước, khi đã chắc chắn rằng họ đã đi khuất khỏi chiếc cầu. Lão già đã theo kịp chàng và bước lên phía trước đi đều bước tới gần đèo, và trong bóng tối lão đang leo lên một cái dốc đứng.
Lão già nói một cách mãn nguyện:
- Phe ta có một không lực phi thường.
- Đúng vậy.
- Và phe ta sẽ thắng. Phe ta phải thắng mới được.
- Đúng vậy. Và khi phe ta thắng trận rồi, đồng chí phải đi săn mới dược.
- Săn cái gì?
- Heo rừng, gấu, chó sói, nai.
- Đồng chí thích đi săn không?
- Thích ác ôn đi! Thích hơn cả mọi thứ. Trong làng tôi mọi người đều đi săn. Đồng chí không thích đi săn à?
- Không - Robert Jordan nói - Tôi không thích giết loài vật.
- Với tôi thì trái lại, tôi không thích giết loài người.
- Không ai thích vậy, trừ những kẻ có bộ óc hư hỏng. Nhưng tôi không chống lại chút nào khi đó là điều cần thiết. Khi nó bảo vệ chính nghĩa.
- Dù sao, đó lại là chuyện khác - Anselmo nói - Trong nhà tôi - khi tôi còn nhà kia, bây giờ thì không còn nữa - có những nanh heo rừng mà tôi đã giết được trong khu rừng phía dưới. Có những bộ da của những con chó sói mà tôi đã giết được. Tôi săn chúng trong tuyết, vào mùa đông. Một con thật lớn, tôi giết được vào lúc ban đêm, ở gần làng, trên đường về nhà vào một buổi chiều tháng Mười một. Có bốn bộ da chó sói trải trên mặt đất trong nhà tôi. Chúng đã cũ lắm rồi, nhưng đó là những bộ da chó sói. Có cặp sừng con nai mà tôi đã hạ được trong vùng núi Sierra, có một con chim ưng được nhồi rơm do một tay thợ chuyên môn ở Avial, với đôi cánh dang rộng và đôi mắt màu vàng, giống hệt đôi mắt của một con chim ưng còn sống. Đó là một vật trông rất đẹp mắt và tôi khoái nhìn tất cả những thứ đó.
- Đúng vậy.
- Tại cửa nhà thờ ở làng tôi người ta đóng dính, ở phía trên, một cái chân của con gấu mà tôi đã hạ vào mùa xuân. Tôi thấy nó trên một ngọn đồi đang dùng chân lật một thanh cây trong tuyết.
- Bao lâu rồi?
- Sáu năm rồi. Và mỗi lần trông thấy cái chân kia giống như một bàn tay người, nhưng với những cái vuốt dài, khô queo bị đóng xuyên qua lòng bàn chân dính vào cánh cửa nhà thờ, điều đó làm tôi khoái trá.
- Đồng chí hãnh diện với nó?
- Hãnh diện được nhớ lại cuộc gặp gỡ với con gấu trong núi vào đầu xuân năm đó. Nhưng hãnh diện được giết một người vốn là một người như ta thì không có gì tốt hết.
- Người ta không thể đóng dính bày tay của hắn nơi cửa nhà thờ.
- Không. Người ta hẳn không dã man thế đâu, tuy vậy bàn tay một người, nó giống cái chân một con gấu.
- Như ngực một người giống ngực một con gấu. Bóc da con gấu đi, có nhiều điểm tương đồng nơi các bắp thịt.
- Đúng vậy. Dân du mục tin rằng gấu là anh em với loài người.
- Dân da đỏ ở Mỹ châu cũng vậy, và khi họ giết một con gấu, họ tạ lỗi bên cạnh nó và xin nó tha thứ. Họ đặt cái sọ của nó trong một gốc cây và xin lỗi nó trước khi bỏ lại ở đó.
- Dân du mục tin rằng loài gấu là anh em với loài người vì nó cũng có một thân thể sau lớp da của nó, bởi nó biết uống bia, nghe nhạc và thích nhảy múa.
- Dân da đỏ có phải là dân du mục không?
- Không. Nhưng họ có cùng một ý tưởng về loài gấu giống như dân du mục.
- Tôi hiểu rồi, dân du mục cũng tin gấu là anh em, bởi nó ăn cắp để nghịch ngợm.
- Bộ đồng chí có máu du mục à?

- Không, nhưng tôi đã gặp họ rất nhiều, dân du mục, và chắc chắn là nhiều hơn từ khi chiến tranh bộc phát. Bọn họ rất nhiều ở trong núi. Đối với họ, giết người ngoài bộ lạc của mình không phải là một cái tội. Họ không thú thật điều dó, nhưng đúng như vậy.
- Như dân Maures.
- Đúng vậy. Nhưng dân du mục họ có nhiều luật lệ mà họ không nói ra. Trong các trận đánh nhau nhiều người du mục trở lại xấu xa như thời xưa.
- Họ không biết tại sao ta chiến đấu.
- Không - Anselmo nói - Họ chỉ biết rằng có chiến tranh và người ta có thể giết người như thời xưa mà tin chắc không bị trừng phạt.
- Đồng chí đã giết người? - Robert Jordan hỏi trong tình thân mật gây nên từ trong bóng tối và từ một ngày sống chung với nhau.
- Đã. Nhiều lần nhưng không vui thích, với tôi, đó là một tội lỗi khi phải giết một người. Ngay cả bọn phát xít mà người ta phải giết. Với tôi có một sự khác biệt lớn lao giữa một con gấu và con người, và tôi không tin ở sự khoác lác của dân du mục về tình huynh đệ với loài vật, không, tôi chống mọi hình thức giết người.
- Tuy nhiên đồng chí đã giết người.
- Đúng vậy, và tôi còn giết nữa. Nhưng nếu sau đó mà tôi còn sống, tôi sẽ cố sống không làm hại ai, sống bằng cách nào để được tha thứ.
- Bởi ai?
- Biết đâu! Bởi ta không còn Thượng đế ở đây nữa, cũng không còn con của Ngài, cũng không còn Thánh Linh, ai tha thứ đây? Tôi không biết.
- Đồng chí không tin Thượng đế nữa?
- Không. Chắc chăn là không, nếu có Thượng đế, Ngài không đời nào cho phép những điều tôi đã thấy tận mắt tôi. Thượng đế, người ta có thể để Ngài cho bọn họ.
- Họ vẫn đòi hỏi điều đó.
- Chắc chắn là tôi cần Ngài vì tôi là một kẻ được nuôi dưỡng trong tôn giáo. Nhưng bây giờ một người phải trách nhiệm đối với chính mình.
- Vậy thì chính đồng chí sẽ tha thứ cho đồng chí về tội đã giết người.
- Có lẽ. Bởi vì đồng chí đã nói điều đó một cách rõ ràng như vậy, tôi tin rằng điều đó phải đúng. Nhưng mà có hay không có Thượng đế, tôi tin rằng giết người là một cái tội. Tôi sẽ giết khi cần phải giết nhưng tôi không thuộc dòng giống của Pablo.
- Muốn thắng một trận giặc, người ta phải giết kẻ địch. Bao giờ cũng thế.
- Dĩ nhiên! Trong chiến tranh, người ta phải chém giết nhưng tôi lại có những ý nghĩ rất kỳ lạ. - Anselmo nói. Bây giờ thì hai người đang đi gần sát bên nhau trong bóng tối. Anselmo nói rất khẽ, thỉnh thoảng quay đầu lại trong khi vẫn leo dốc - Tôi sẽ không giết ngay cả một ông giám mục. Tôi sẽ không giết một nghiệp chủ. Tôi sẽ buộc họ làm việc mỗi ngày, như người ta vẫn làm việc ngoài đồng và như người ta vẫn làm củi trên núi, và cứ như vậy trong suốt quãng đời còn lại của họ. Họ phải ngủ nơi ta ngủ, họ phải ăn như ta ăn. Nhưng cần nhất là họ phải làm việc. Điều đó có thể giúp họ học hỏi.
- Và họ sẽ sống sót để rồi họ sẽ áp bức đồng chí.
- Giết họ, điều này không dạy bảo họ được gì. Người ta không thể khử trừ tất cả bọn họ được, người ta càng giết họ thì họ lại càng sinh sôi nảy nở thêm, và luôn luôn họ trở nên căm hận hơn. Tù ngục, cái đó cũng không ích lợi gì. Tù ngục chỉ làm nên từ lòng thù hận. Phải để cho tất cả những kẻ địch của ta tự giáo hóa lấy họ.
- Vậy mà đồng chí đã giết người.
- Đúng. Nhiều lần rồi, và tôi lại sẽ tiếp tục. Nhưng không hứng thú gì và tôi xem đó là một tội lỗi.
- Và tên lính canh? Đồng chí nghĩ rằng phải giết nó, và đồng chí đã dùa.
- Đúng, tôi đã đùa và tôi sẽ giết tên lính canh. Đúng, chắc chắn như thế, và với tấm lòng trong sạch khi nghĩ tới công việc của ta. Nhưng không hứng thú.
- Ta nhường lại cho những ai thích việc đó. Có tám và năm người. Vậy là có mười ba người cho ai thích việc đó.
- Có nhiều người thích việc đó - Anselmo nói trong bóng tối - Ta có nhiều người loại đó. Nhiều hơn là những kẻ đắc dụng trong một trận đánh.
- Đồng chí đã từng tham dự một trận đánh?

- Không. Bọn tôi đã đánh nhau tại Ségovie từ những ngày đầu của phong trào và bọn tôi đã bỏ trốn. Tôi cùng chạy với những người khác. Thực ra bọn tôi không hiểu điều bọn tôi làm cùng với cách thế bọn tôi phải làm. Kế đó, tôi chỉ có độc một khẩu súng lục với những túi đạn chì nhỏ li ti con những tên guardias civiles [1] thì có những khẩu súng Mauser. Tôi không thể bắn chúng với những thỏi chì nhỏ li ti cách xa một trăm thước và bọn chúng ở cách xa ba trăm thước chúng giết bọn tôi như giết thỏ, đúng theo ý muốn. Chúng bắn nhiều và bắn giỏi, và bọn này chẳng khác gì những con trừu trước mặt chúng - Lão im tiếng, đoạn hỏi - Đồng chí nghĩ liệu có một trận đánh nhau trên cầu không?
- Có thể.
- Tôi chưa bao giờ thấy đánh nhau mà không tìm đường lẩn trốn - Anselmo nói - Tôi không biết mình sẽ xoay sở ra làm sao. Tôi già rồi và tôi tự hỏi...
- Tôi chịu trách nhiệm với đồng chí.
- Con đồng chí, đồng chí đã trải qua nhiều trận đánh rồi chớ?
- Nhiều.
- Và đồng chí nghĩ gì về vụ cây cầu này?
- Trước hết tôi nghĩ về cây cầu. Đó là nghề của tôi. Phá hủy cây cầu không phải chuyện khó. Vậy thì chúng ta sẽ đi tới quyết định về phần còn lại... về những khái niệm. Tất cả sẽ được ghi chép rõ ràng.
- Có rất ít người biết đọc chữ.
- Mọi người sẽ đọc trên chữ viết những gì họ phải làm và do đó sẽ nắm vững vấn đề, nhưng đồng thời những giải thích cũng sẽ được nêu ra rõ ràng rành mạch.
- Tôi sẽ làm điều gì người ta bảo tôi làm - Anselmo nói - Nhưng khi tôi nhớ cuộc chạm súng ở Ségovie, nếu xảy ra một trận đụng độ hay có quá nhiều tiếng súng, tôi muốn được biết rõ ràng điều mình phải làm trong mọi trường hợp. Bởi vì nó như vậy đó, có thể tôi không tìm cách lẩn trốn, như ở Ségovie. Ở Ségovie tôi luôn có ý co giò lủi chạy.
- Ta sẽ ở chung bên nhau - Robert Jordan nói với lão - Tôi luôn luôn cho đồng chí biết mình phải làm gì.
- Vậy thì không có gì rắc rối. Tôi có thể làm bất cứ điều gì người ta dặn dò tôi làm.
- Về phần ta, cây cầu và trận đánh, nếu trận đánh xảy ra. - Robert Jordan nói và khi thốt lên những lời này trong bóng tối, chàng cảm thấy mình hơi cải lương một chút, nhưng nói bằng tiếng Tây Ban Nha thì nghe nó kêu lắm.
- Vụ này sẽ có tầm lợi ích vô cùng. - Anselmo nói và khi nghe lão ta nói thế một cách đứng đắn, rõ ràng và không ngập ngừng, không có cái vẻ kín đáo giả vờ của người Anh, cũng không có cái vẻ khiêu khích của người La tinh, Robert Jordan nghĩ rằng chàng may mắn lớn được có lão già này bên chàng, giờ đây khi chàng đã trông thấy cây cầu, đã nghiên cứu và giản lược vấn đề hẳn sẽ bao gồm trong việc đột kích đồn canh và hoàn tất việc hủy diệt cây cầu một cách bình thường, chàng bắt đầu bất mãn với những mệnh lệnh của Golz và với tính cách tất yếu của chúng. Chàng bất mãn với chúng vì những hậu quả mà chúng có thể gây ra cho chàng và cho lão già kia. Đó là những mệnh lệnh quá đỗi xấu xa cho những kẻ thừa hành.
Chàng nhủ thầm, đó không phải là một cách suy nghĩ, suy nghĩ về những gì có thể xảy ra cho mày và cho kẻ khác, điều này vô nghĩa, cả mày lẫn lão già kia không là gì cả. Chúng mày chỉ là những công cụ của bổn phận. Có những mệnh lệnh tất yếu mà chúng mày vô phương cưỡng chống lại có một cây cầu, và chiếc cầu này có thể là điểm từ đó, tương lai loài người có thể rẽ sang một đường hướng khác.
Cũng như bất luận một biến cố nào của cuộc chiến này. Mày chỉ có một điều phải làm và một điều thôi. Một điều thôi? Mẹ khỉ! Chàng nghĩ thầm. Nếu chỉ có một điều thôi thì mọi sự sẽ diễn ra như trên những bàn ru lết. Thôi đủ rồi thằng oắt con. Đừng bận tâm với nó, chàng nhủ thầm với chính mình. Hãy nghĩ tới điều khác đi.
Sau đó, chàng nghĩ tới Maria với làn da, mái tóc, và đôi mắt đều cùng một màu nâu ngon rực rỡ. Tóc cô gái trông có phần sẫm hơn cả, nhưng hẳn chúng sẽ trở nên rực rỡ hơn, trong khi làn da nàng sẽ đen sạm hơn, làn da dịu dàng với lớp vàng nhạt phủ lên trên một màu hung tối tăm hơn. Dịu dàng, hẳn nàng phải dịu dàng với tất cả tấm thân của nàng. Nàng cử động một cách thẹn thùng, như một cái gì nơi nàng hay ở chung quanh làm cho nàng áy náy khó chịu, một cái gì không chỉ hiện hữu trong trí nàng. Nàng đỏ mặt khi chàng nhìn vào nàng, nàng ngồi, hai bàn tay chập trên gối, chiếc sơ-mi hở cổ, đôi gò vú phồng lên dưới lớp vải. Robert Jordan thấy cổ họng mình nghèn nghẹn và thấy mình đi đứng khó khăn. Anselmo và chàng cùng im lặng mãi cho đến lúc lão già lên tiếng: "Giờ đây mình bước xuống giữa những tảng đá này để về trại đi".
Và khi họ bước xuống giữa những tảng đá trong bóng tối âm u thì có một giọng nói quát về phía họ.

- Đứng lại, ai đó?
Họ nghe rõ hai tiếng súng lách cách mở chốt và lên đạn.
- Đồng chí đây mà. - Anselmo nói.
- Đồng chí nào?
- Đồng chí của Pablo. Đồng chí không nhận ra bọn này à?
- Nhận ra chớ. Nhưng đây là lịnh, các người có mật hiệu không?
- Không! Bọn này từ phía dưới lên đây mà.
- Tôi biết - Người đàn ông trong bóng tối nói - Các người từ phía cầu tới. Tôi biết hết rồi. Không phải tôi ra lịnh. Các người phải biết nửa câu sau của mật hiệu.
- Nửa trước là gì? - Robert Jordan hỏi.
- Tôi quên rồi - Người đàn ông trong tối nói, và hắn cười - Đồng chí hãy lo ba cái cốt mìn quỷ yêu của đồng chí.
- Đó là cái người ta gọi là kỷ luật du kích đó - Anselmo nói - Đồng chí có vô đạn súng đồng chí không?
- Nó có đạn rồi. Nhưng tôi ghì nó lại bằng ngón cái và ngón trỏ.
- Đồng chí sẽ làm như thế nào vào một ngày gần đây với một khẩu Mauser không có mấu lẫn khóa an toàn và nó vẫn khạc đạn?
- Nhưng mà đây chính là một khẩu Mauser. Tôi chỉ cần ghìm chặt ngón cái và ngón trỏ là hơn cả. Tôi luôn ghì nó như vậy.
- Súng đồng chí nhắm vào đâu đó? - Anselmo hỏi trong bóng tối.
- Vào đồng chí. Luôn luôn như thế từ phút đầu. Và khi đồng chí vô tới trại, đồng chí nhớ nói ai đó tới đây thay tôi bởi vì tôi đói run và tôi đã quên mật hiệu mất mẹ nó rồi.
- Đồng chí tên gì? - Robert Jordan hỏi.
- Angustin. Tôi tên Angustin và tôi buồn đến chết rũ trong cái xó này.
- Chúng tôi sẽ làm theo lời đồng chí dặn. - Robert Jordan nói và chàng nghĩ rằng tiếng aburrimiento của Tây Ban Nha có nghĩa là buồn chán, là một tiếng mà không một người nông dân nào dùng trong một thứ tiếng nào khác. Đó lại là một trong những tiếng thông thường nhất nơi cửa miệng một người Tây Ban Nha thuộc bất cứ một giai cấp nào.
- Đồng chí đợi tôi với. - Angustin nói và tiến lại gần, đặt bàn tay lên vai Robert Jordan. Đoạn, hắn bật quẹt máy, giơ lên cao và thổi ở đầu ngọn bấc để nhìn khuôn mặt người thanh niên dưới ánh sáng ngọn lửa.
- Đồng chí trông giống người kia lắm - Hắn nói - Không hẳn vậy, tuy nhiên đồng chí nghe đây, nghe đây... - Hắn hạ thấp chiếc quẹt máy và đứng dậy, cầm lấy khẩu súng - Đồng chí nói cho tôi biết chuyện người ta kể có đúng không? Chuyện cây cầu ấy?
- Cây cầu làm sao?
- Người ta sắp giựt tung cây cầu chó đẻ và phải chuồn khỏi vùng này phải không?
- Tôi không biết.
- À! Đồng chí không biết à? Đồ hạng bét! Vậy thì cốt mìn của ai vậy?
- Của tôi.
- Và đồng chí không biết nó để làm gì à? Đừng có nói phét với tôi.
- Tôi biết nó để làm gì chớ, đồng chí cũng sẽ biết khi đến lúc - Robert Jordan nói - Nhưng mà bây giờ thì chúng tôi đi vô trại đây.
- Vậy thì đồng chí đi vào cái trại chết bầm và đồng chí liệu mà xoay xở lấy một mình. Nhưng đồng chí có muốn tôi nói với đồng chí một điều gì có thể giúp ích cho đồng chí không?
- Muốn, nếu không phải là điều chó đẻ. - Robert Jordan nói, chàng dùng cái tiếng thô lỗ vẫn thường trở lại trong những câu chuyện của Angustin. Người đàn ông này nói chuyện với một giọng điệu bần thỉu, tanh hôi, bằng cách ghép sự tục tằn vào mỗi danh từ thay cho tiếng hình dung từ, đoạn dùng nó như một tiếng động từ đến nỗi Robert Jordan tự hỏi không biết hắn có thể xướng lên một câu nói thích hợp được hay không. Angustin cười trong bóng tối khi nghe tiếng đó. Hắn nói:
- Đó là một cách nói của tôi. Có thể nó vô duyên. Biết đâu! Mỗi người một cách mà. Đồng chí nghe tôi nói này. Cây cầu nó không ăn nhậu gì tới tôi. Cây câu hay cái gì khác. Lại nữa, tôi chán chết trong vùng núi này. Nếu phải chuồn thì cứ chuồn chớ. Những hòn núi này không nghĩa lý gì với tôi hết. Nên đi phứt cho rồi. Nhưng tôi muốn nói với đồng chí một điều, đồng chí hãy giữ kỹ những cốt mìn của đồng chí.
- Cám ơn - Robert Jordan nói - Giữ kỹ đối với đồng chí à?
- Không. Với những người trang bị ít hơn tôi kìa.

- Rồi sao?
- Đồng chí biết tiếng Tây Ban Nha mà - Angustin nói, lần này một cách đứng đắn - Đồng chí hãy coi chừng những cốt mìn chó đẻ của đồng chí.
- Cám ơn.
- Không. Đừng cám ơn mất công. Hãy coi chừng vật liệu của đồng chí.
- Có cái gì xảy ra cho nó à?
- Không, hoặc tôi sẽ không mất thì giờ để nói với đồng chí điều đó.
- Vẫn cám ơn đồng chí. Bây giờ chúng tôi đi vào trại đây.
- Được rồi. Và bảo họ phái ra đây một người nào biết mật hiệu nhé!
- Sẽ gặp đồng chí trong trại chớ?
- Đúng đấy, ông bạn... hẹn chốc nữa.
- Thôi mình đi. - Robert Jordan nói với Anselmo. Họ bước dọc theo một đồng cỏ phủ một màn sương xám. Cỏ mềm dưới chân họ qua thảm lá thông, và sương thấm vào dép họ. Trước mặt họ, trong đám mây, Robert Jordan trông thấy một vùng ánh sáng tỏa ra nơi cửa vào hang.
Anselmo nói:
- Angustin là một người rất khá. Hắn ăn nói rất thô lỗ và luôn khoác lác, nhưng đó là một người rất đàng hoàng.
- Đồng chí biết rõ hắn hả?
- Biết. Từ lâu. Tôi rất tin nơi hắn.
- Và nơi điều hắn nói nữa à?
- Đúng vậy. Tên Pablo kia thì chả có danh giá gì. Đồng chí có thể biết rõ điều đó.
- Và mình phải làm gì đây?
- Luôn luôn phải canh chừng.
- Ai?
- Đồng chí. Tôi. Người đàn bà. Và Angustin, bởi vì hắn biết rõ sự nguy hiểm.
- Đồng chí nghĩ rằng ở đây sự việc sẽ xảy ra tệ hại đến như vậy không?
- Không - Anselmo nói - Sự việc xấu đi thật nhanh. Nhưng mình phải tới đây. Đây là đất của Pablo và của El Sordo. Trong vùng của họ, mình phải thỏa thuận với họ khi mình không thể hành động riêng rẽ được.
- Và El Sordo thì sao?
- Tốt. Tên kia xấu bao nhiêu thì hắn tốt bấy nhiêu.
- Đồng chí tin quả thật hắn đáng nghi ngờ à?
- Suốt buổi xế tôi đã nghĩ tới điều đó và giờ đây khi mình đã nghe được những gì mình đã nghe, tôi tin rằng phải. Đúng như vậy.
- Tốt hơn ta có nên bỏ đi, viện cớ phải lo vụ một cây cầu khác và xin người ở các nhóm khác không?
- Không. Đây là vùng của hắn. Đồng chí không thể cựa quậy mà hắn không biết. Nhưng mình phải cựa quậy với rất nhiều dè dặt.

---
[1] Dân vệ.

Chương 4

Họ đổ bước về cửa hang. Có ánh sáng lọt qua bên rìa một chiếc mền căng trước cửa ra vào. Hai cái ba lô nằm bên gốc cây, dưới một tấm bạt. Robert Jordan quỳ gối xuống, vỗ nhẹ vào lớp vải ướt át và cứng đờ.
Trong bóng tối, chàng luồn tay dưới tấm bạt, lục trong chiếc túi bên ngoài của một cái ba lô, lấy ra cái bình bọc da và cho vào túi quần đùi. Mở cái khóa móc chạy qua những cái lỗ trên miệng ba lô và tháo những sợi dây nhỏ ra, chàng sờ soạng phía bên trong và dùng bàn tay kiểm soát lại đồ vật. Ở dưới đáy của một chiếc ba lô, chàng nhận ra những khối bọc trong những cái túi nhỏ, những cái túi nhỏ cuốn tròn trong túi ngủ. Sau đó, khi đã cột xong những sợi dây nhỏ bên trong và cài lại khóa móc của cái bọc thứ nhất, chàng luồn bàn tay vào trong cái bọc còn lại và chạm phải đường viền cứng cáp của chiếc hộp cây đựng kíp nổ và chiếc hộp xì gà đựng những thỏi cốt mìn. Mỗi thỏi nhỏ được quấn tròn nhiều lượt trong hai sợi dây của nó. Robert Jordan đã cẩn thận bao lại tất cả như ngày còn nhỏ chàng đã bao mớ trứng chim rừng. Bộ phận chính của khẩu tiểu liên, được tháo rời khỏi nòng súng, và cuốn tròn trong chiếc áo da, hai bánh đạn và năm gắp đạn lắp trong một cái túi bên trong ba lô, những cuộn dây đồng nhỏ và một cuộn dây lớn biệt lập trong một cái túi khác, tất cả vẫn nằm ở chỗ cũ, trong cái túi nhỏ, chàng nhận ra một cái kìm và hai cái dùi cây dùng để chọc thủng nơi đầu những thỏi mìn. Sau hết, từ túi trong cùng, chàng lấy ra một hộp thuốc lá Nga trong số những hộp mà chàng lấy ở Tổng Hành Dinh của Golz. Ấn chặt phía trong bọc xong, chàng cài móc, khóa nắp và trải lại tấm bạt trên hai cái ba lô. Anselmo đã bước vào hang. Robert Jordan đứng dậy để bước theo lão, sau đó chàng đổi ý, đỡ tấm bạt trên hai cái ba lô, xách chúng lên và rán sức mang chúng về phía cửa hang. Chàng đặt một trong hai cái ba lô nặng xuống và vẹt tấm man cửa cúi xuống, mỗi tay xách một cái đai da của chiếc ba lô và bước vào trong hang.
Bên trong, bầu không khí oi bức và đục lờ. Một cái bàn kê dọc theo vách với một cây đèn sáp dựng đứng trong một cái chai. Pablo, ba người đàn ông lạ mặt và tên du mục Rafael đang ngồi nơi bàn, ngọn đèn sáp hắt những cái bóng lên vách phía sau mọi người, Anselmo đứng phía bên phải của chiếc bàn. Vợ Pablo đang nghiêng xuống ngọn lửa than đang cháy trong lò. Quỳ gối cạnh bà ta là Maria đang quậy thức gì đó trong cái nồi sắt. Nàng cầm lên cái muỗng cây và nhìn Robert Jordan đang đứng trên ngưỡng cửa. Dưới ánh sáng ngọn lửa mà người đàn bà đang nhóm lên với một cái ống thổi, chàng trông thấy khuôn mặt cô gái, hai cánh tay của nàng và những giọt nước từ cái muỗng chảy xuống nồi sắt.
Pablo hỏi:
- Đồng chí mang cái gì đó?
- Đồ đạc của tôi. - Robert Jordan nói. Và chàng đặt hai ba lô xuống bên cửa hang ở chỗ đối diện cạnh bàn.
- Không để nó bên ngoài được à? - Pablo nói.
- Trong bóng tối, một người nào đó có thể dẫm lên nó. - Robert Jordan nói và chàng tiến lại bàn, đặt hộp thuốc lá trên đó.
- Tôi không thích có cốt mìn trong hang. - Pablo nói.
- Nó ở xa lửa mà, các đồng chí hút thuốc? - Chàng dùng móng ngón tay cái lướt dọc theo chiếc nắp hộp bọc bằng giấy, trên có hình một thiết giáp hạm lớn tô màu, và chàng đẩy hộp thuốc về phía Pablo. Anselmo mang đến cho chàng một cái ghế đẩu bọc da thú, và chàng ngồi vào bàn.
Pablo nhìn chàng như sắp sửa nói với chàng điều gì nữa, đoạn thò tay lấy thuốc lá.
Robert Jordan chuyền hộp thuốc sang những người khác. Chàng không nhìn vào họ nữa. Nhưng chàng để ý một người nhận thuốc hút và hai người kia thì không. Tất cả sự chú ý của chàng tập trung vào Pablo.
Chàng nói với Rafael:
- Sao, khỏe chớ đồng chí du mục?
- Khỏe. - Tên du mục nói. Robert Jordan cảm thấy mọi người đang nói về chàng khi chàng bước vào đây. Ngay cả tên du mục cũng có vẻ ngượng nghịu.
Chàng hỏi tên du mục:
- Bà ta sắp sửa cho phép đồng chí ăn nữa chớ?
- Ừ, tại sao không? - Tên du mục nói. Họ không còn những câu nói đùa giỡn lúc ban xế.
Vợ Pablo không nói gì và tiếp tục thổi lửa.
Robert Jordan nói:
- Một đồng chí tên Angustin bảo chán chết trên kia kìa.

- Không chết chóc gì đâu - Pablo nói - Hắn chỉ khổ chút thôi.
- Có rượu không? - Robert Jordan hỏi bông lông, vừa nghiêng người về phía trước, hai tay đặt trên bàn.
- Không còn bao nhiêu. - Pablo nói với một vẻ mặt gắt gỏng, Robert Jordan quyết định tốt hơn hết là nhìn vào ba người kia để thử dò xét hắn.
- Thôi thì tôi xin một tách nước. Cô bé, - Chàng nói với cô gái - cô cho tôi một tách nước.
Cô gái nhìn người đàn bà đang im thin thít và ra vẻ như không nghe gì, đoạn nàng đến bên cái thùng đựng nước, nhúng một cái tách vào đó. Nàng mang tách nước đến đặt trên bàn, trước mặt chàng, Robert Jordan mỉm cười với nàng. Đồng thời chàng thót ruột và hơi xoay người về phía trái trên chiếc ghế đẩu để cho khẩu súng lục tuột dọc theo thắt lưng đúng chỗ như ý muốn của chàng. Chàng hạ thấp bàn tay xuống phía túi quần. Pablo nhìn chàng. Chàng biết rằng tất cả mọi người đang nhìn chàng, nhưng chàng chỉ nhìn vào Pablo. Bàn tay chàng rút từ trong túi áo ra một cái chai bọc bằng da. Chàng mở nút đoạn nâng tách uống cạn phân nửa và rót thật nhẹ vào tách một ít chất lỏng đựng trong chai.
- Cái này quá mạnh đối với đồng chí - Chàng nói với cô gái và chàng lại mỉm cười với nàng - Chỉ còn một ít, nếu không tôi mời đồng chí. - Chàng nói với Pablo.
- Tôi không thích rượu hồi. - Pablo nói.
Mùi vị hăng nồng tỏa khắp bàn và chàng nhận ra trong thức uống này cái chất duy nhất quen thuộc đối với chàng.
- Càng tốt, - Robert Jordan nói - bởi vì nó con rất ít.
- Cái gì đó? - Tên du mục hỏi.
- Một thứ rượu thuốc, - Robert Jordan nói - đồng chí muốn thử không?
- Chữa cái gì vậy?
- Cái gì cũng được cả - Robert Jordan nói - Nó chữa trị đủ thứ. Đồng chí đau gì nó trị cũng khỏi.
- Cho tôi thử coi. - Tên du mục nói.
Robert Jordan đẩy chiếc tách về phía hắn. Chất lỏng trộn với nước đã thành một màu ngà ngà, và chàng đinh ninh tên du mục sẽ không uống quá một ngụm. Chàng chỉ còn lại một ít và một tách nước này thay thế cho những tờ nhật báo xuất bản vào buổi chiều, cho tất cả những chiều nào ngồi trong quán cà phê, cho tất cả những cây dẻ hẳn đang trổ bông vào tháng này, cho tất cả những con ngựa chậm chạp bước đi trên các đại lộ bên ngoài, cho những tiệm sách, những gian hàng, những viện bảo tàng, công viên Montsouris, vận động trường Buffalo và những gò Chaumont, Đại Công Ty Bảo Hiểm và cù lao Đô thị, khách sạn Foyot cũ kỹ và nỗi khoan khoái được nằm đọc sách báo và nghỉ ngơi vào buổi chiều, tất cả những điều chàng đã yêu thích và đã quên lãng, nhưng vẫn trở lại với chàng mỗi khi chàng thưởng thức cái thứ rượu đục lờ, gay gắt làm tê lưỡi, làm nóng đầu, thiêu đốt bao tử và làm lung lay ý tưởng kia.
Tên du mục nhăn mặt, trả lại cái tách cho chàng. Nó có mùi rượu hồi, nhưng lại đắng hơn mật, hắn nói.
- Tôi thà chịu bệnh hơn là uống thuốc này.
- Đây là rượu ngải - Robert Jordan bảo hắn - Đây là rượu ngải, thứ thiệt đó. Người ta nói nó phá óc não nhưng tôi không tin. Nó thay đổi thần trí. Phải rót nước vào rất nhẹ, từng giọt một. Nhưng tôi thì tôi lại rót rượu ngải vào nước.
- Đồng chí nói gì? - Pablo nói bằng giọng khó chịu vì cảm thấy mình bị chế nhạo.
- Để tôi nói về thứ thuốc này cho đồng chí ở đây nghe - Robert Jordan bảo, hắn vừa mỉm cười - Tôi mua nó ở Madrid. Đây là chai sau cùng và tôi uống đã ba tuần rồi đó.
Chàng hớp một ngụm lớn và nghe đầu lưỡi tê mê dịu dàng. Chàng nhìn Pablo và lại mỉm cười:
- Công việc ra sao rồi? - Chàng hỏi. Pablo không đáp. Robert Jordan chăm chú nhìn vào ba người đàn ông khác đang ngồi quanh bàn. Một người có khuôn mặt to tướng, bẹt và nâu sẫm chẳng khác gì một thỏi ram bông ở tiệm Serrano, với một chiếc mũi tẹt và gãy, một điếu thuốc Nga dài và mỏng nằm thẳng góc với khuôn mặt đó, khiến cho nó càng bẹt hơn nữa. Người đàn ông đó có mái tóc muối tiêu hớt ngắn, và những chòm râu rậm cũng màu muối tiêu. Hắn mặc chiếc áo bờ-lu quen thuộc, gài nút ở cổ. Hắn ta nhìn xuống mặt bàn trong khi Robert Jordan nhìn hắn nhưng trông hắn vẫn bình thản và không chút chớp mắt. Hai người kia thì trông rõ là anh em với nhau. Họ giống nhau như tạc, cả hai đều nhỏ người, vạm vỡ, tóc đen mọc thấp xuống trán, hai mắt âm u, da ngăm nâu. Một người mang một vết thẹo nơi trán ở phía trên con mắt trái. Khi chàng nhìn họ thì bắt gặp đôi mắt họ thản nhiên nhìn trả lại. Một người tuổi độ hai mươi sáu hay hai mươi tám, còn người kia thì lớn hơn khoảng đôi ba tuổi gì đó.
- Đồng chí nhìn gì đó? - Một trong hai anh em lên tiếng, người có thẹo.
- Nhìn đồng chí. - Robert Jordan nói.
- Bộ lạ lắm sao?

- Không. - Robert Jordan nói - Một điếu thuốc nghe?
- Tại sao không? - Hắn nói. Khi nãy hắn chưa rút điếu nào - Thuốc này trông giống thuốc của anh chàng kia lắm. Anh chàng trong lần đánh xe lửa ấy mà.
- Đồng chí có mặt trong trận xe lửa à?
- Mọi người đều ở đó - Hắn ôn tồn nói - Mọi người, trừ lão già.
- Bây giờ cần phải làm một công việc như vậy - Pablo nói - Thêm một chuyến xe lửa nữa.
- Ta có thể làm một vụ như vậy - Robert Jordan nói - Sau vụ cây cầu.
Chàng trông thấy vợ Pablo đang quay mặt khỏi bếp lửa và lắng nghe. Khi chàng đề cập tới hai tiếng cây cầu thì mọi người đều giữ im lặng.
- Sau vụ cây cầu. - Chàng lặp lại thật chậm, và chàng uống một ngụm rượu ngải. Tốt hơn nên nói toạc ra, chàng nghĩ. Dù sao điều đó phải đến.
- Về vụ cây cầu, tôi không đồng ý - Pablo nói vừa nhìn xuống mặt bàn - Tôi và những người của tôi.
Robert Jordan không đáp. Chàng nhìn Anselmo vừa nâng tách.
- Vậy thì lão đồng chí, hai ta sẽ làm công việc đó. - Chàng nói và mỉm miệng cười.
- Không cần tới tên nhát gan này. - Anselmo nói.
- Đồng chí nói sao chớ? - Pablo nói với lão già.
- Không mắc mớ gì tới đồng chí. Tôi không nói tới chí. - Anselmo bảo hắn.
Robert Jordan nhìn bên kia mặt bàn, nơi vợ Pablo đang đứng cạnh bếp lửa. Bà ta vẫn chưa nói lời nào, cũng không biểu lộ một dấu hiệu gì. Nhưng bây giờ thì bà ta nói gì với cô gái và chàng không nghe được; cô gái đang quỳ bên ngọn lửa bếp, chợt đứng dậy, đi theo vách, gạt chiếc mền treo trước cửa hang bước ra ngoài. Robert Jordan nghĩ, bây giờ thì đã đến lúc rồi đây. Chắc là xong rồi đây. Tôi không thích câu chuyên tiếp diễn như thế, nhưng dường như nó không tránh khỏi.
- Vậy thì chúng tôi sẽ làm vụ cây cầu mà không có sự giúp đỡ của đồng chí. - Robert Jordan bảo Pablo.
- Không - Pablo nói, và Robert Jordan thấy khuôn mặt hắn ướt đẫm mồ hôi - Đồng chí sẽ không phá cây cầu ở đây.
- Không à?
- Đồng chí không được phá cầu. - Pablo nói một cách hằn học.
- Còn đồng chí thì sao? - Robert Jordan nói với vợ Pablo đang đúng cạnh ngọn lửa, thân thể đồ sộ và lặng lẽ. Bà ta quay sang bọn họ và nói: "Tôi đồng ý vụ cây cầu". Dưới ánh sáng của ngọn lửa hắt lên, khuôn mặt bà ta có vẻ nóng rực và âm u, bây giờ thì trông nó đẹp ra, dưới ngọn lửa.
- Bà nói gì chớ? - Pablo hỏi bà ta. Robert Jordan trông thấy cái nhìn của hắn lạc lõng và mồ hôi trán hắn vã ra khi hắn quay đầu lại.
- Tôi đồng ý vụ cây cầu và tôi chống lại ông - Vợ Pablo nói với hắn - Chỉ có vậy.
- Tôi cũng vậy, tôi đồng ý vụ cây cầu. - Người đàn ông có khuôn mặt bẹt và mũi gãy nói, vừa dụi đầu điếu thuốc lên bàn.
- Với tôi thì tôi cóc cần tới cây cầu - Một trong hai anh em nói - Tôi chỉ biết ủng hộ vợ Pablo mà thôi.
- Tôi cũng vậy. - Người còn lại trong hai anh em nói.
- Tôi cũng vậy nữa. - Tên du mục nói.
Robert Jordan quan sát Pablo và trong khi quan sát hắn, chàng hạ bàn tay phải mỗi lúc một thấp hơn, trong tư thế sẵn sàng nếu thấy cần thiết, chàng hy vọng một phần câu chuyện sẽ xảy ra như thế. Có thể chàng cảm thấy việc đó dễ dàng và đơn giản hơn cả, đồng thời chàng cũng không muốn làm hư công việc đang tiếp diễn tốt dẹp, chàng thừa biết cả một gia đình, cả một phe nhóm, cả một đảng có thể tức thì quay ra chống lại kẻ lạ mặt trong một cuộc tranh luận, tuy nhiên, chàng cũng nghĩ rằng việc tự tay chàng thực hiện được sẽ là điều giản dị nhất, tốt đẹp nhất và đúng theo phẫu thuật thì đó là điều lành mạnh nhất, chàng nghĩ thế, bây giờ khi cơ sự xảy ra; chàng cũng thấy vợ Pablo đứng đó, và chàng nhìn bà ta đỏ mặt lên một cách tự phụ và lành mạnh trước những biểu lộ về sự đồng tình kia.
- Tôi thì tôi ủng hộ nền Cộng Hòa - Vợ Pablo nói một cách hoan hỉ - Và nền Cộng Hoa chính là vụ cây cầu. Sau đó mình sẽ có đủ thì giờ thực hiện những kế hoạch khác.
- À, lại bà. - Pablo nói giọng gay gắt. Bà với cái đầu bò mộng và cái bụng đĩ điếm của bà! Bà tưởng còn có một cái "sau đó" tiếp theo vụ cây cầu à? Bà có một ý nghĩ nào về chuyện xảy ra không?
- Chuyện phải đến, - Vợ Pablo nói - chuyện phải đến sẽ đến.
- Và bà không hề hấn gì khi bị xua đuổi như một con vật sau cái vụ vô tích sự này à? Và bà không nguy hiểm với tính mạng nữa à?
- Không - Vợ Pablo nói - Ông đừng có rung cây nhát khỉ, đồ hèn nhát.

- Hèn nhát - Pablo cay đắng nói - Bà cho là hèn nhát, một người biết nghĩ đến chiến thuật, biết thấy trước những hậu quả của một hành động điên khùng à? Nhận ra cái gì điên khùng không phải là hèn nhát.
- Và nhận ra cái gì hèn nhát cũng không phải là điên khùng. - Anselmo nói, lão không kềm giữ nổi ý muốn ném ra câu nói đó.
- Đồng chí muốn chết à? - Pablo hỏi lão bằng một giọng nghiêm nghị, và Robert Jordan hiểu ngay rằng đó không chỉ là một cách nói mà thôi.
- Không.
- Vậy thì hãy giữ mồm giữ miệng đó. Đồng chí nói quá nhiều điều mà đồng chí không hiểu cái mẹ gì cả. Đồng chí không thấy chuyện hệ trọng à? - Hắn tiếp lời với một giọng điệu thương hại - Có phải chỉ có mình tôi thấy được tính cách nghiêm trọng của vấn đề thôi sao?
Robert Jordan nghĩ, tôi tin điều đó, Pablo, đồng chí thân mến, tôi tin đồng chí thấy điều đó, tôi cũng thấy nữa, và người đàn bà cũng đã mường tượng ra điều đó trên bàn tay tôi, nhưng bà ta vẫn chưa nhìn ra. Chưa, bà chưa trông thấy.
- Có phải tôi chỉ là một thủ lãnh bù nhìn hay không? - Pablo hỏi - Tôi biết tôi nói gì. Còn các người, các người không biết. Lão già kia chỉ nói nhảm. Đó là một lão già, một người đưa tin, một người hướng đạo cho những kẻ lạ mặt. Còn kẻ lạ kia tới đây để làm một công việc chỉ có lợi cho những người lạ. Vì quyền lợi của hắn, bọn ta phải bị hy sinh. Tôi, tôi nhất quyết đứng về phía quyền lợi và sự an toàn của tất cả mọi người.
- An toàn! - Vợ Pablo nói - An toàn là điều không có. Hiện có lắm kẻ tìm kiếm sự an toàn ở đây mà cả lũ phải chịu nguy hiểm. Ông còn tìm kiếm sự an toàn tức là ông mất hết rồi đó.
Bây giờ thì bà ta đang đứng bên chiếc bàn với chiếc muỗng trong tay.
- Sự an toàn, có chớ - Pablo nói - Trong gian nguy người ta được an toàn nếu biết những sự rủi ro nào đang chờ đợi. Một người đấu bò biết mình làm gì. Nếu hắn không liều mạng, ấy là để được an toàn.
- Cho đến khi hắn bị đâm lòi ruột - Người đàn bà nói với một giọng cay đắng - Đã bao nhiêu lần tôi nghe những anh đấu bò nói như vậy trước khi bị banh ruột. Đã bao nhiêu lần tôi nghe Finito nói rằng tất cả điều đó chỉ là vấn đề thông hiểu và con bò mộng không hề húc banh ruột ai cả, rằng đúng ra chính người ta tự banh ruột mình trên sừng con bò mộng. Luôn luôn trong sự ngạo mạn của họ, họ nói như thế trước khi banh ruột. Sau đó người ta đi viếng thăm họ trong nhà thương. - Bây giờ thì bà nhại lại một cuộc thăm viếng bên đầu giường của người bị thương. "Chào ông bạn, chào", bà nói sang sảng, đoạn: "Puenas, Compadre [1]. Thế nào, Pilar?", bà bắt chước giọng nói yếu ớt của người đấu bò đang nằm. "Cơ sự xảy ra thế nào? Finito, Chico? Tai nạn bẩn thỉu đó xảy ra thế nào?", bà nói bằng một giọng rõ ràng của chính bà, đoạn nhỏ lại: "Không có gì, mụ ạ, không có gì. Lẽ ra nó không xảy ra như vậy. Tôi đã giết nó chết, mụ biết chớ. Không ai có thể giết nó kỹ hơn. Tôi đã giết nó một cách chính xác, y như nó phải như thế. Nó chết hẳn, nó đứng run rẩy và sẵn sàng ngã ập xuống, lúc đó tôi tách ra khỏi nó với rất nhiều bay bướm và kiểu cách và rồi từ đàng sau, nó đã húc sừng vào giữa hai mông đít của tôi và luồn qua gan". Bà bật cười, bỏ lửng việc nhại giọng và nói - Ông và sự an toàn của ông! Tôi đã sống qua chín năm trời với ba trong số những người đấu bò được trả lương tệ nhất thế giới, tôi biết thế nào là sự sợ hãi và sự an toàn. Còn ông! Những ảo tưởng tôi đã nuôi nấng về ông, và những gì chúng đã trở thành: qua một năm giặc giã, ông trở nên lười biếng, một thằng say rượu, một kẻ hèn nhát.
- Bà không có quyền nói vậy - Pablo nói - Càng không hơn nữa trước nhiều người và trước mặt kẻ lạ mặt.
- Tôi muốn nói thì tôi cứ nói. - Vợ Pablo tiếp tục - Ông không nghe à? Ông tưởng ông chỉ huy ở đây à?
- Ừ - Pablo nói - Chính tôi chỉ huy đó.
- Đùa - Người đàn bà nói - Chính tôi chỉ huy! Ông không nghe à? Ở đây không ai chỉ huy ngoài tôi ra. Ông có thể ở lại nếu ông muốn, ông cứ ăn nhậu, nhưng không được say sưa và làm việc với tụi này nếu ông muốn. Nhưng ở đây tôi chỉ huy.
- Tôi phải giết cả hai, bà và người lạ mặt. - Pablo nói với một dáng vẻ hắc ám.
- Thử coi xem sao. - Người đàn bà nói.
- Cho tôi một ly nước. - Robert Jordan nói, đôi mắt không rời người đàn ông có cái đầu nặng nề, gắt gỏng, và người đàn bà tự phụ, tự tin, đang cầm chiếc muỗng to như một cây gậy chỉ huy.
- Maria! - Vợ của Pablo gọi. Cô gái bước vào - Nước cho đồng chí kìa.
Robert Jordan thò tay nắm lấy chai rượu trong túi đồng thời tháo nhẹ khẩu súng lục ra khỏi bao, và kéo nó lại gần thêm trong tầm tay. Chàng rót một lần thứ nhì rượu ngải vào tách, đón lấy nước của cô gái mang tới và bắt đầu rót vào rượu ngải từng giọt một. Cô gái vẫn đứng bên cạnh và nhìn chàng.
- Ra ngoài đi. - Vợ của Pablo bảo nàng với một cái khoác bằng chiếc muỗng.

- Bên ngoài trời lạnh. - Cô gái nói, má nàng kề bên má Robert Jordan, và nàng nhìn vào cái tách nơi chất lỏng làm thành một đám mây.
- Có thể - Vợ của Pablo nói - Nhưng ở đây lại quá nóng. - Đoạn bà ta nói tiếp, dịu giọng - Không lâu đâu...
Cô gái gật đầu, bước ra ngoài. Robert Jordan nhủ thầm, tôi không nghĩ hắn chịu đựng nhiều hơn nữa. Một bàn tay chàng cầm tách và một bàn tay bây giờ đặt hẳn trên khẩu súng lục. Chàng đã tháo khóa an toàn và chàng nghe một cảm giác yên tâm và thân mật khi chạm vào báng súng kẻ ô vuông đã mòn cũ, gần như nhẵn bóng. Pablo không nhìn chàng nữa mà chỉ nhìn vợ hắn. Bà ta nói tiếp: "Nghe tôi này, tên say rượu, ông biết ai chỉ huy ở đây không?".
- Chính tôi.
- Không. Nghe đây. Hãy cạy bỏ cái chất ráy trong hai cái lỗ tai lông lá của ông đi. Hãy nghe kỹ đây. Tôi, chính tôi chỉ huy.
Pablo nhìn bà và người ta không thể nào đọc được tư tưởng trên khuôn mặt hắn. Hắn nhìn bà thật lặng lẽ, đoạn đảo mắt về phía cạnh bàn kia, phía Robert Jordan. Hắn ngắm chàng một lúc lâu, dáng điệu trầm tư, đoạn lại nhìn vợ hắn.
- Tốt lắm. Chính bà chỉ huy. - Hắn nói - Và nếu bà muốn, hắn cũng có thể chỉ huy nữa. Và các người, cả hai, có thể cút đi. - Hắn nhìn thẳng vào mặt vợ hắn, không chút nhượng bộ trước sự áp đảo của bà ta và không tỏ ra bối rối lắm trước những điều bà ta đã nói với hắn - Có thể tôi lười biếng và tôi uống rượu nhiều. Và bà có thể xem tôi như một tên hèn nhát, tuy rằng bà đã lầm, nhưng tôi không ngu - Hắn ngừng lời giây lát - Bà cứ chỉ huy cho bằng thích. Và bây giờ, nếu bà vừa là một người đàn bà vừa là một lãnh tụ, thì hãy cho chúng tôi ăn đi.
- Maria! - Vợ Pablo lên tiếng gọi, cô gái vén màn ló đầu vào - Bây giờ hãy tới đây và dọn súp ra đi.
Cô gái bước vào, đến gần chiếc bàn thấp cạnh lò sưởi, lấy ra những cái chén tráng men, dọn ra chiếc bàn lớn.
- Có đủ rượu cho tất cả mọi người - Vợ Pablo nói với Robert Jordan - Đừng để ý tới lời lẽ tên say rượu này. Khi vụ này xong, ta sẽ có vụ khác. Đồng chí hãy nốc cạn cái chất nước kỳ dị mà đồng chí đang uống đi và dùng một tách rượu.
Robert Jordan nốc một hơi phần rượu ngải còn lại và nghe nó tỏa trong chàng một hơi ấm dịu dàng, tinh nguyên, mơ hồ ẩm ướt, tạo nên những phản ứng hóa học, và chàng chìa tách ra để đón nhận rượu. Cô gái rót đầy tách và mỉm cười.
- Vậy thì đồng chí đã trông thấy cây cầu rồi chớ? - Tên du mục hỏi.
Những người khác không ai hé môi từ khi câu chuyện dịu lại, giờ đây đang nghiêng người lắng nghe.
- Rồi - Robert Jordan nói - Dễ ợt, đồng chí muốn tôi chỉ cho đồng chí thấy không?
- Muốn, ông bạn à. Tôi muốn biết lắm.
Robert Jordan móc ra cuốn sổ tay trong túi áo và chỉ cho hắn xem những phác họa.
- Hãy nhìn cái này xem, - Người đàn ông có khuôn mặt bẹt nói - người ta gọi hắn là Primitivo. Trông giống hệt cây cầu.
Robert Jordan dùng đầu bút chì, chỉ cách phá sập cầu và giải thích chỗ đặt những thỏi cốt mìn.
- Giản dị thật! - Người có thẹo tên là Andrés nói - Và bằng cách nào đồng chí làm nổ tung chúng đây?
Robert Jordan cũng giải thích điều đó. Chàng cảm thấy cánh tay cô gái đặt lên vai chàng trong lúc nàng mải mê nhìn vào sổ tay. Vợ Pablo cũng nhìn, chỉ có Pablo là không lưu tâm gì tới, hắn ngồi tách xa khỏi tách rượu mà hắn mới múc đầy trong cái cốc lớn do Maria chiết ra từ cái vò rượu treo bên trái cửa ra vào.
- Công việc này đồng chí đã làm nhiều rồi à? - Cô gái dịu dàng hỏi Robert Jordan.
- Ừ.
- Và tôi xem có được không?
- Đồng chí sẽ thấy - Pablo nói từ đầu bàn - Sẽ thấy mà, tôi chắc chắn như vậy.
- Thôi im đi - Vợ Pablo nói, và chợt nhớ điều đã thấy được trong bàn tay chiều hôm nay, bà nghe nổi lên một cơn giận man rợ và mù quáng - Im đi, đồ hèn nhát. Im đi, đồ xui xẻo. Im đi, đồ sát nhân.
- Được rồi - Pablo nói - Tôi im. Bây giờ chính bà chỉ huy và bà có thể tiếp tục nhìn ngắm những hình ảnh đẹp. Nhưng bà nhớ cho là tôi không ngu đâu!
Vợ Pablo cảm thấy cơn thịnh nộ của bà ta biến thành sự buồn rầu và thành một tình cảm chán nản xóa tan mọi hy vọng, mọi hứa hẹn. Từ ngày còn trẻ bà ta đã biết đến tình cảm này và trọn đời, bà ta biết lý do của nó. Tình cảm đó chợt xâm chiếm lấy bà ta, nhưng bà ta đánh đuổi nó đi, bà ta không muốn tổn hại tới bà ta, hay tới nền Cộng Hòa. Bà ta nói:

- Bây giờ hãy ăn đi. Hãy múc đồ ăn trong nồi ra đầy các chén đi, Maria.

---

[1] Chào bạn.

Chương 5

Robert Jordan vén tấm màn treo nơi cửa hang, bước ra ngoài. Chàng hít thật mạnh bầu không khí lạnh lẽo của đêm. Sương mù đã tan. Những vì sao hiện rõ. Trời không có gió và bây giờ thì chàng đã ra khỏi cái bầu không khí nóng nực trong hang, nồng nặc khói thuốc và than đun, xông đầy mùi gạo và thịt nấu chín, mùi rượu và hắc ín từ cái vò lớn bằng bộ da thú treo gần cửa, treo nơi cổ, bốn chân dang rộng, rượu trút ra theo một miệng vòi gắn nơi một cái chân và nhỏ giọt xuống đất, làm bụi bậm cũng xông mùi. Bây giờ thì chàng đã ra khỏi cái mùi hương của những loài cỏ, mà chàng không biết tên, treo lủng lẳng thành bó trên trần với những củ tỏi kết thành tràng, xa hẳn mùi vị cay nồng của rượu chát và tỏi, mùi mồ hôi của ngựa và người ráo khô trong những bộ đồ của những người ngồi quanh bàn (mùi chua chua và ngà ngà của mồ hôi người, mùi dịu dịu và ngai ngái của bọt mồ hôi ngựa đã khô ráo và chải sạch). Robert Jordan thở sâu vào lồng ngực hơi đêm mát dịu của miền núi, nghe thoảng mùi thông và sương đọng trên nội cỏ trải dài bên dòng suối.

Sương trở nên nặng hột từ lúc gió xuống thấp, nhưng khi Robert Jordan đứng hòa hoãn nơi đó, chàng nói thầm rằng sáng hôm sau trời sẽ đóng băng.

Chàng đứng đó, thở sâu vào lồng ngực, nghe ngóng đêm thâu, trước hết chàng nghe những tiếng súng xa xôi, kế đó chàng nghe tiếng một con chim cú kêu trong những cành cây ở phía dưới, nơi có khoảng đất dùng làm chỗ tập trung ngựa. Từ bên trong hang chàng nghe tiếng tên du mục bắt đầu cất giọng ca và tiếng đàn ghi-ta nghe nhức tai của hắn.

- Tôi thừa hưởng gia tài của cha tôi. Giọng ca gồ gẫm một cách giả tạo, cất cao, nghe khàn khàn và lơ lửng ở đó. Đoạn tiếp tục:

Đó là mặt trăng và mặt trời
Và cho dù tôi lang thang khắp thế giới
Nó không hề tan biến.

Tiếng ghi-ta rung lên trong những tiếng vỗ tay chào mừng người ca sĩ. "Hay lắm", một giọng nói kêu lên. "Hát bài Catalan nghe đi, chàng du mục".

- Không.
- Hát chớ, hát chớ, bài Catalan đi!
- Được rồi. - Tên du mục nói và hắn cất tiếng hát giọng ai oán.

Mũi tôi tẹt
Mặt tôi đen
Nhưng tôi vẫn là một thằng người.

- Hoan hô! - Tiếng một người nói - Tiếp tục đi, chàng du mục! - Giọng tên du mục cất lên trong một âm điệu ai oán, bi thảm:

Cảm tạ trời, tôi là dân da đen
Và không phải dân Catalan.

- Ồn quá, - Tiếng Pablo nói - im đi, tên du mục.

Chàng nghe giọng nói đàn bà.

- Ừ. Ồn quá. Đồng chí có thể tập hợp bọn guardia civil lại với cái giọng không đẹp đẽ gì đó.
- Còn một khúc nữa. - Tên du mục nói, và điệu đàn ghi-ta lại bắt đầu.
- Đồng chí có thể giữ nó lại. - Người đàn bà nói với hắn. Cây ghi-ta im bặt.
- Đêm nay, tôi không được tốt giọng lắm. Vậy thì chả mất mát gì. - Tên du mục nói và vén màn bước ra ngoài bóng tối.

Robert Jordan nhìn hắn đi về phía một gốc cây, đoạn bước đến gần chàng.

Tên du mục dịu dàng nói:

- Roberto.
- Tôi đây, Rafael. - Chàng nói. Qua giọng nói của hắn, chàng đoán biết hắn bị rượu hành. Chính hắn đã uống hai ngụm rượu ngải của chàng và cả rượu trong vò, nhưng đầu óc hắn vẫn minh mẫn và lạnh lùng sau bị căng thẳng vì cuộc cãi vã với Pablo.
- Sao đồng chí không giết Pablo? - Tên du mục hỏi thật dịu dàng.
- Sao lại giết hắn?

- Sớm hay muộn gì đồng chí cũng phải giết hắn. Tại sao không chọn lúc này?
- Đồng chí nói đứng đắn chớ?
- Đồng chí tưởng tất cả mọi người mong đợi gì? Đồng chí biết tại sao người đàn bà đuổi cô gái đi? Đồng chí tưởng người ta có thể tiếp tục mãi như vậy sau những gì người ta đã nói hay sao?
- Chính các đồng chí phải giết hắn mới phải.
- Qué va - Tên du mục lặng lẽ nói - Đó chính là việc của đồng chí mà, ba hay bốn lượt gì đó, người, ta tưởng đồng chí sắp giết hắn. Pablo không có ai làm bạn với hắn cả.
- Tôi đã có ý đó - Robert Jordan nói - Nhưng tôi bỏ rơi.
- Chắc chắn là mọi người thấy ý định đó. Mọi người thấy những cuộc sửa soạn của đồng chí. Tại sao đồng chí không thực hiện nó?
- Tôi nghĩ chuyện đó có thể gây khổ tâm cho các đồng chí hay cho người đàn bà.
- Qué va! Người đàn bà mong đợi chuyện đó xảy ra chớ, như một con điếm mong đợi một con chim lạ. Đồng chí trẻ hơn người ta tưởng, yếu quá.
- Có thể.
- Hãy giết hắn ngay bây giờ đi. - Tên du mục nhấn mạnh.
- Đó là hành động sát nhân.
- Càng hay - Tên du mục thấp giọng - Càng ít nguy hiểm. Đi đi. Giết hắn ngay bây giờ.
- Tôi không thể làm như vậy. Tôi chán việc đó và đó không phải là cách hành động cho chính nghĩa.
- Vậy thì khiêu khích hắn đi. Nhưng phải giết hắn. Không cách nào khác.
Trong khi hắn nói, một con chim cú lặng lẽ chuyền qua các cành cây bay xuống trước mặt họ, đoạn bay lên cao, đôi cánh đập nhanh nhưng không gây một tiếng động nào trong sự rình rập, săn đuổi của nó.
- Đồng chí hãy nhìn nó kìa - Tên du mục nói trong bóng tối - Phải như thế đó mới được.
- Và ban ngày thì mù loa trên cây với những con quạ chung quanh chớ gì! - Robert Jordan nói.
- Cái đó thì hiếm lắm - Tên du mục nói - Hoặc là do sự tình cờ. Giết hắn đi, hắn tiếp tục. Trước khi công việc trở nên khó khăn.
- Bây giờ thì cơ hội đã qua.
- Khiêu khích hắn đi - Tên du mục nói - Hoặc lợi dụng sự yên tĩnh.
Tấm mền che cửa hang vẹt ra và ánh sáng tỏa rộng. Một người đang tiến về phía họ.
- Một đêm trời đẹp - Người đàn ông nói bằng một giọng nặng nề khó nghe - Thời tiết sắp sửa quang đãng rồi đây.
Người đó chính là Pablo.
Hắn hút một điếu thuốc Nga. Hắn rít một hơi thuốc và khuôn mặt tròn trĩnh của hắn hiện ra. Dưới ánh sao, người ta phân biệt được tấm thân dình dàng với đôi cánh tay dài của hắn.
- Đừng chú ý tới người đàn bà. - Pablo nói với Robert Jordan. Trong bóng tối, điếu thuốc của hắn lại ánh lên và chiếu sáng trong bàn tay hắn hạ thấp xuống - Thỉnh thoảng bà ta khó tính. Đó là một người bà gan dạ. Rất trung thành với nền Cộng Hòa. - Đầu điếu thuốc đang cháy khẽ rung lên. Hắn hắn đang ngậm nó ở một bên miệng, Robert Jordan nghĩ - Chúng ta không nên tạo khó khăn. Chúng ta nên đồng ý với nhau. Đừng để ý tới những cuộc cãi vã, - Hắn nói - đồng chí được chào mừng ở đây. Bây giờ, xin miễn lỗi cho tôi - Hắn nói - Tôi phải đi xem họ cột ngựa ra thế nào đây.
Hắn bước đi trong đám cây hướng về phía mép đồng cỏ và họ nghe tiếng một con ngựa đang hí phía dưới.
- Đồng chí thấy chưa? - Tên du mục nói - Bây giờ thì đồng chí thấy chưa? Như vậy là một cơ hội đã đi qua.
Robert Jordan không trả lời.
- Tôi đi xuống dưới kia. - Tên du mục nói, hắn có vẻ không hài lòng.
- Làm gì?
- Qué va, làm gì. Ít ra là ngăn hắn chuồn.
- Hắn có thể đi ngựa từ phía dưới không?
- Không.
- Vậy thì đồng chí hãy tới nơi đồng chí có thể ngăn chận được hắn.
- Angustin đang ở đó.
- Vậy thì hãy nói với Augustin. Cho hắn biết chuyện gì đã xảy ra.
- Angustin sẽ giết hắn bằng thích.
- Càng hay - Robert Jordan nói - Đồng chí hãy lên trên kia và kể lại cho hắn mọi việc đã xảy ra.
- Rồi sao nữa?

- Còn tôi, tôi đi xem xét ở phía dưới, nơi đồng cỏ.
Được rồi. Chàng không thấy được khuôn mặt Rafael trong bóng tối nhưng chàng cảm thấy hắn mỉm cười.
- Bây giờ thì đồng chí nổi khùng rồi đó. - Rafael nói bằng một giọng tán đồng.
- Đồng chí đi gặp Angustin đi. - Robert Jordan bảo hắn.
Robert Jordan lần bước giữa những cây thông, từ cây này sang cây khác, tới mép bãi cỏ nơi ánh sáng của những vì sao làm tan loãng phần nào bóng đêm dày đặc. Chàng đảo mắt nhìn khắp bãi cỏ; trong khoảng cách giữa chàng và dòng suối, chàng thấy bóng đen của những con ngựa. Chàng đếm chúng. Có năm con. Robert Jordan ngồi dưới chân một cội thông, hai mắt hướng về phía đồng cỏ.
Chàng nghĩ, tôi mệt, có thể trí phán đoán của tôi không được sáng suốt lắm, nhưng sứ mạng của tôi chính là vụ cây cầu, và để hoàn tất sứ mạng này, tôi không nên liều mạng một cách vô ích. Đến bây giờ, tôi đã thử để yên cho hoàn cảnh đưa đẩy. Nếu quả thật như lời tên du mục đã nói, rằng bọn họ mong mỏi tôi loại trừ Pablo, hẳn tôi có bổn phận phải làm điều đó. Nhưng tôi không hề cảm nghiệm được điều đó: đối với một người lạ mặt, giết người tại nơi mà sau đó hắn còn cần sự hợp tác của mọi người, đó là một chiến thuật quá kém cỏi.
Người ta có thể chấp nhận điều đó đang lúc hành động, hoặc khi người ta tuân theo một kỷ luật vững chắc. Trong trường hợp hiện giờ, tôi cho rằng tôi đã lầm. Tuy nhiên nó quyến rũ, nó có vẻ đơn giản và nhanh chóng. Nhưng tôi lại không tin điều gì có thể nhanh chóng hay đơn giản như thế trong xứ này, và tôi tuyệt đối tin cậy nơi người đàn bà, người ta không thể biết được bà ta sẽ phản ứng ra sao, trước một hành động tàn bạo như thế. Trông thấy một kẻ nào chết trong một hoàn cảnh tương tự, điều này có thể là rất xấu xa, bẩn thỉu, ghê tởm. Người ta không thể dự liệu được phản ứng của người đàn bà đó. Không có bà ta thì cả tổ chức và kỷ luật cũng không có, và với bà ta, mọi việc có thể tiếp diễn rất tốt đẹp. Điều lý tưởng là bà ta giết hắn, hoặc tên du mục (nhưng hắn sẽ không làm việc đó), hoặc Angustin, tên gác. Anselmo sẽ làm công việc đó nếu tôi đòi hỏi, nhưng lão nói lão chống lại. Tôi tin lão phản đối việc đó và lão đã tín nhiệm tôi, lão tin nơi tôi như người đại diện cho điều lão tin tưởng. Chỉ có lão và người đàn bà là thật sự tin tưởng nơi nền Cộng Hòa, theo như tôi biết được nhưng hãy con quá sớm để biết rõ điều này.
Nhờ đôi mắt chàng đã quen nhìn trong đêm trời sao chàng trông thấy Pablo đang đứng bên cạnh một trong số những con ngựa của hắn. Con ngựa ngưng ăn cỏ, ngẩng đầu lên, đoạn hạ thấp đầu xuống một cách nôn nóng, Pablo đứng tựa người bên con ngựa, di động theo nó dọc sợi dây và vuốt ve lên cái bờm của nó. Con ngựa tỏ vẻ khó chịu với những cái vuốt ve này khi nói đang ăn cỏ. Robert Jordan không thể trông thấy Pablo đang làm gì, cũng không nghe hắn nói gì với con ngựa nhưng chàng biết hắn không rời nó cũng không thắng yên nó. Chàng đứng đó để quan sát, đồng thời cố nhìn rõ vấn đề hơn.
“Con ngựa to lớn, con ngựa giỏi giang và bé bỏng của ta”, Pablo nói với con vật trong bóng tối, hắn đang nói với con ngựa cao lớn. “Mi lớn, mi đẹp, với cái mặt trắng xinh xắn, với chiếc cổ dài cong cong như chiếc cầu cạn trong pueblo [1] ta - Hắn ngừng lời - Nhưng cong hơn và đẹp hơn nhiều”. Con ngựa đứng ăn cỏ, nghiêng đầu xuống một bên để bứt lấy những cọng cỏ, như bị quấy rầy bởi người đàn ông và lời lẽ của hắn. “Mi không phải là một mẹ đàn bà cũng không phải một thằng điên”. Pablo nói với con ngựa. “Con ngựa to lớn, đẹp đẽ, yêu quý của ta. Mi, mi không phải là một mụ đàn bà giống như một núi đá bốc lửa. Mi không là một đứa con gái trọc đầu với những cử chỉ của một con ngựa mới lọt khỏi lòng mẹ, mình mẩy còn ẩm ướt. Mi không chửi rủa, mi không gian dối, mi không nhìn ngắm mọi sự lệch lạc”.
Robert Jordan hẳn lấy làm thú vị khi nghe Pablo nói chuyện với con ngựa, nhưng chàng không nghe được lời hắn nói, bởi giờ đây chàng tin rằng Pablo không làm gì hơn là trông chừng các con ngựa của hắn, và sau khi đã quyết định rằng việc giết hắn không thích đáng gì, chàng đứng dậy và bước trở vào hang. Pablo còn đứng nói chuyện với con ngựa khá lâu. Con ngựa không hiểu được gì về những lời lẽ của chủ. Nó chỉ hiểu được vẻ mơn trớn dịu dàng trong giọng nói của hắn. Suốt ngày nó ở trong vuông đất và nó đói. Nó nhai cỏ một cách nôn nóng trong giới hạn của sại dây, và người đàn ông chỉ quấy rầy nó. Sau cùng Pablo cắm sâu cái cọc xuống và đứng bên con ngựa không nói năng gì nữa. Con ngựa tiếp tục nhai cỏ, hẳn nó yên trí rằng người đàn ông không quấy rầy nó nữa.

---

[1] Làng.

Chương 6

Trong góc hang, Robert Jordan đang ngồi cạnh ngọn lửa trên một chiếc ghế đẩu bọc da thô, nghe người đàn bà nói. Bà ta đang rửa dĩa và cô gái lau chúng cho khô trước khi xếp dọn chúng, nàng quỳ xuống trước một chỗ lõm của vách hang dùng làm kệ.
- El Sordo không đến, lạ thật - Bà ta nói - Lẽ ra ông ta đến đây từ một giờ rồi mà.
- Chị gọi ông ta đến à?
- Không, ông ta đến đây mỗi buổi tối mà.
- Có thể ông ta bận công việc.
- Có thể - Bà ta nói - Nếu ông ta không đến, ngày mai ta phải đi gặp ông ta.
- Đúng rồi, có xa đây không?
- Không. Một cuộc đi dạo tốt. Tôi cần vận động.
- Em có thể đi tới đó không? - Maria hỏi - Em tới đó được mà chị Pilar.
- Được rồi, cô em gái xinh của chị - Người đàn bà nói, đoạn quay khuôn mặt nặng nề của bà lại - Nàng không đẹp à? - Bà hỏi Robert Jordan - Đồng chí thấy nàng ta thế nào? Hơi ốm hả?
- Tôi thấy nàng khá lắm. - Robert Jordan nói, Maria đong đầy tách rượu cho chàng.
- Đồng chí uống cái này đi. Đồng chí sẽ còn thấy tôi khá hơn nữa. Phải uống rượu nhiều mới thấy tôi đẹp thêm hơn nữa.
- Đó là một cách nói - Người đàn bà nói - Đồng chí khéo nói. Đồng chí thấy nàng có đặc điểm nào không?
- Thông minh. - Robert Jordan nói, vì không biết phải trả lời sao. Maria phá lên cười, và người đàn bà lắc đầu buồn bã - Đồng chí bắt đầu hay nhưng lại kết thúc dở làm sao, don [1] Roberto ạ!
- Đừng gọi tôi là don Roberto.
- Đùa mà. Ở đây người ta gọi ông Pablo để đùa. Cũng như người ta gọi senorita [2] Maria vậy.
- Tôi không đùa giỡn quá dễ dãi như vậy - Robert Jordan nói - Trong trận giặc này ta phải gọi nhau bằng "đồng chí" cho có vẻ đứng đắn. Trong sự đùa giỡn đã có một sự mục nát rồi.
- Đồng chí quá cuồng tín trong chính trị - Người đàn bà nói để trêu chọc chàng - Đồng chí không vui đùa bao giờ à?
- Có chớ. Tôi rất thích những trò đùa nhưng không phải trong cách gọi tên nhau. Nó như một màu cờ.
- Tôi thì tôi có thể đùa chơi trên một lá cờ. Bất luận lá cờ nào - Người đàn bà nói và cười - Với tôi, người ta có thể đùa chơi về mọi sự. Lá cờ cũ màu đỏ và vàng, người ta gọi nó là mủ và máu. Lá cờ nền Cộng Hòa có thêm màu tía, người ta gọi nó là máu, mủ và thuốc tím. Đó là một trò đùa vô hại.
- Hắn là người cộng sản - Maria nói - Đó là những gente rất đạo mạo.
- Đồng chí là cộng sản à?
- Không, tôi là người chống phát xít.
- Từ bao lâu rồi?
- Từ khi tôi hiểu phát xít là gì.
- Hiểu như vậy bao lâu rồi?
- Gần mười năm nay.
- Không lâu gì - Người đàn bà nói - Tôi thì theo chế độ Cộng Hòa hai mươi năm rồi.
- Cha tôi suốt đời theo chế độ Cộng Hòa - Maria nói - Chính vì vậy mà bọn họ đã bắn ông ấy.
- Cha tôi cũng suốt đời theo chế độ Cộng Hòa. Và ông tôi cũng vậy. - Robert Jordan nói.
- Ở nước nào?
- Hoa Kỳ.
- Người ta có giết họ không? - Người đàn bà hỏi.
- Qué va - Maria nói - Hoa Kỳ là xứ sở của những người Cộng Hòa. Ở đó người ta không giết đồng chí vì đồng chí là một người Cộng Hòa.
- Dầu sao có một người ông theo chế độ Cộng Hòa là một điều tốt - Người đàn bà nói - Nó chứng tỏ người ta thuộc dòng dõi tinh anh.
- Ông tôi có chân trong Ủy Ban Cộng Hòa toàn quốc - Robert Jordan nói. Điều chàng nói có vẻ hấp dẫn cả đối với Maria.

- Và ông cụ của đồng chí vẫn luôn phục vụ nền Cộng Hòa chớ? - Pilar hỏi.
- Không, ông ấy chết rồi.
- Tôi có thể hỏi ông ấy chết cách nào được không?
- Ông ấy tự tử.
- Để khỏi bị hành hạ à? - Người đàn bà hỏi.
- Đúng - Robert Jordan nói - Để khỏi bị hành hạ. - Maria nhìn chàng với những ngấn lệ trong mắt.
- Cha tôi không có được khí giới - Nàng nói - Ôi! Tôi rất hài lòng vì cha của đồng chí may mắn có khí giới trong tay.
- Ừ. Đó là một sự may mắn - Robert Jordan nói - Nếu ta nói chuyện khác được không?
- Vậy thì, đồng chí và tôi, chúng mình giống nhau. - Maria nói. Nàng đặt bàn tay lên cánh tay chàng và nhìn thẳng vào mặt chàng. Chàng nhìn khuôn mặt nâu dòn của nàng, và đôi mắt của nàng chưa bao giờ trông trẻ như tất cả những đường nét còn lại ở khuôn mặt nàng, nhưng giờ đây chúng chợt trở nên háo hức, tươi thắm và đầy nhiệt tình dưới cái nhìn của chàng.
- Trông hai người giống anh em với nhau lắm - Người đàn bà nói - Nhưng tôi cho rằng cũng may là các người không anh em với nhau.
- Bây giờ tôi hiểu ra cái cảm giác mà tôi đã có - Maria nói - Bây giờ thì sáng tỏ rồi.
- Qué va. - Robert Jordan nói và cúi xuống đặt tay lên đầu cô gái. Trọn ngày chàng đã mơ ước được thực hiện cử chỉ này và bây giờ chàng lại thấy cổ họng mình phồng lên. Nàng lay nhẹ đầu nàng dưới bàn tay chàng và mỉm cười với chàng.
Tóc nàng dày và mướt dưới những ngón tay của chàng. Rồi bàn tay chàng chạm tới cổ và buông xuống.
- Nữa đi - Nàng nói - Trọn một ngày tôi đã muốn được đồng chí làm như vậy.
- Thong thả. - Robert Jordan lí nhí nói bằng một giọng khó nghe rõ.
- Còn tôi? - Bà vợ Pablo nói bằng một giọng nói oang oang của bà - Tôi có bổn phận phải chứng kiến cảnh này à? Tôi không được bối rối à? Không được. Có Pablo ở đây cũng đỡ khổ phần nào.
Maria không còn để tâm tới bà ta cũng không để tâm tới mọi người đang đánh bạc nơi bàn dưới ánh sáng của ngọn nến.
- Đồng chí muốn uống một tách rượu nữa không, Roberto? - Nàng hỏi.
- Muốn, tại sao không? - Chàng nói.
- Em sắp sửa có được một tên say rượu như chị - Người đàn bà nói - Với các thứ nước kỳ dị mà hắn đã uống và với tất cả cái này. Nghe tôi nói này, Inglés [3].
- Không phải Inglés. Mà Mỹ.
- Nghe này, anh chàng Mỹ. Đồng chí có ý định ngủ đâu đây?
- Ở ngoài. Tôi có một cái túi ngủ.
- Tốt - Bà ta nói - Đêm trời sáng chớ hả?
- Trời sáng, và sẽ lạnh.
- Vậy thì hãy ra ngoài - Bà ta nói - Đồng chí hãy ngủ ở ngoài. Và đồ đạc của đồng chí có thể ở lại ngủ với tôi.
- Được rồi - Robert Jordan nói - Đồng chí để chúng tôi nói chuyện một chốc. - Chàng nói với cô gái vừa đặt bàn tay lên vai nàng.
- Chi vậy?
- Tôi muốn nói với Pilar.
- Tôi phải đi à?
- Ừ.
- Chuyện gì đó? - Vợ Pablo hỏi khi cô gái bước ra tới cửa và đứng ở đó dưới cái vò rượu lớn, nhìn bọn người đang đánh bạc.
- Tên du mục nói rằng đúng ra tôi phải... - Chàng bắt đầu nói, giọng ngập ngừng.
- Không. - Người đàn bà chận ngang - Hắn lầm đó.
- Tôi phải... - Robert dịu dàng nói nhưng một cách khó khăn.
- Lẽ ra đồng chí phải làm điều đó, tôi tin như vậy - Người đàn bà nói - Không, không cần thiết. Tôi đã quan sát đồng chí. Nhưng sự phán đoán của đồng chí đúng lắm.
- Nhưng mà nếu cần....
- Không - Người đàn bà nói - Tôi nói với đồng chí là điều đó không ích lợi gì. Đầu óc tên du mục bị hư hỏng...
- Nhưng một người nhu nhược có thể sẽ rất nguy hiểm.

- Không. Đồng chí không hiểu. Người đàn ông đó cũng không còn khả nàng để trở nên nguy hiểm nữa.
- Tôi không hiểu đồng chí muốn nói gì.
- Đồng chí còn trẻ lắm - Bà ta nói - Đồng chí sẽ hiểu. - Đoạn bà nói với cô gái - Đến đây, Maria. Chúng tôi hết nói chuyện rồi.
Cô gái trở lại. Robert Jordan đưa bàn tay vuốt lên tóc nàng. Nàng nũng nịu dưới bàn tay chàng như một con mèo bé bỏng.
Sau đó, chàng tưởng nàng sắp khóc. Nhưng hai khóe môi của nàng nhếch lên và nàng nhìn chàng mỉm cười.
- Tốt hơn đồng chí nên đi ngủ đi - Người đàn bà nói với Robert Jordan - Đồng chí đã đi đường xa.
- Xong rồi - Robert Jordan nói - Tôi đi thu xếp đồ đạc đây.

---
[1] Ngài.
[2] Quý cô: cách gọi quý tộc.
[3] Người Anh.

Chương 7

Robert Jordan nằm dài trong túi ngủ, trên đất rừng. Chàng nằm khuất sau những tảng đá, cạnh cửa hang. Và trong khi ngủ, chàng xoay người nằm lăn trên khẩu súng lục với sợi dây da buộc vào một cổ tay của chàng. Chàng đã đặt khí giới sát bên cạnh chàng dưới tấm chăn khi chàng ngả lưng nằm xuống, vai, lưng và chân cẳng nặng nề; các bắp thịt mỏi đừ đến nỗi chàng có cảm giác đất cát mềm nhũn ra. Chỉ cần nằm sải dài trong cái túi lót lớp nỉ mỏng, chàng đã nghe một nỗi khoan khoái rã rời. Chàng bừng tỉnh giấc với cái cảm giác vừa ngủ qua một giấc dài, chàng tự hỏi mình đang ở đâu, chợt hiểu ra, đoạn rút khẩu súng lục từ cạnh sườn, và khoan khoái dỗ giấc ngủ trở lại với một bàn tay đặt trên mớ quần áo cuốn tròn cẩn thận quanh đôi giày vải của chàng để gối đầu. Và cánh tay kia vòng qua cái gối.
Sau đó chàng nghe một bàn tay đặt trên vai, chàng quay phắt người lại, nắm tay ghì chặt trên khẩu súng trong túi ngủ.
- À! Cô bé. - Chàng nói và buông khí giới, đưa hai cánh tay kéo nàng về phía chàng. Chàng nghe nàng run lên trong đôi cánh tay của chàng.
- Vào trong này đi - Chàng dịu dàng nói - Bên ngoài trời lạnh lắm.
- Không. Không nên.
- Vào đây - Chàng nói - Rồi bàn cãi sau mà.
Nàng run. Một bàn tay chàng nắm lấy cổ tay nàng và với bàn tay kia chàng nhẹ đỡ nàng lên. Nhưng nàng lại quay đầu đi.
- Vào đây, dê con. - Chàng nói và đặt một cái hôn vào gáy nàng.
- Em sợ lắm.
- Không. Đừng sợ. Đến đây với anh.
- Cách nào?
- Em lướt vào trong này. Còn rộng chỗ lắm. Em muốn tôi giúp em không?
- Không. - Nàng nói. Bây giờ nàng đã ở trong túi ngủ, chàng ghì nàng vào người chàng và tìm cách đặt môi chàng lên môi nàng. Nàng vùi mặt vào trong cuộn quần áo dùng làm gối đầu, nhưng nàng đã đặt hai cánh tay lên cổ chàng và ghì mạnh vào người nàng. Đoạn chàng nghe hai cánh tay nàng nới lỏng ra và nàng khẽ run lên.
- Không - Chàng vừa nói vừa cười - Đừng sợ. Đó là khẩu súng lục mà.
Chàng cầm khẩu súng đặt ra phía sau.
- Em xấu hổ quá. - Nàng vừa nói vừa quay mặt đi.
- Không. Không nên. Coi kìa! Nào!
- Không, đúng như vậy, không nên. Nhưng mà em xấu hổ và em sợ.
- Đừng, dê con. Anh xin em.
- Không nên. Nếu anh không yêu em thật tình.
- Anh yêu em.
- Em yêu anh. Ồ! Em yêu anh. Anh đặt tay lên đầu em nè. - Nàng nói, gương mặt vẫn gục vào gối. Chàng đặt bàn tay lên đầu nàng và vuốt ve. Mặt Maria chợt rời khỏi gối.
Họ ghì chặt lấy nhau, má họ kề sát nhau. Nàng khóc, chàng ôm chặt nàng vào lòng, bất động, chàng cảm thấy trọn cái chiều dài của tấm thân tươi trẻ. Chàng vuốt ve lên đầu nàng, khẽ hôn lên chất muối ướt đẫm của đôi mắt nàng và trong khi nàng khóc, đôi vú tròn với đầu vú cứng khẽ chạm vào người chàng qua lớp áo sơ-mi nàng mặc.
- Em không biết phải hôn làm sao - Nàng nói - Em không biết người ta làm thế nào để hôn nữa!
- Người ta không bó buộc phải hôn nhau mới được.
- Có chớ. Em phải hôn anh. Em phải làm mọi sự.
- Người ta không phải làm gì hết. Như vậy tốt lắm rồi. Nhưng mà em mặc quần áo nhiều quá.
- Phải làm sao bây giờ anh?
- Anh giúp em.
- Như vậy dễ chịu hơn chớ anh?
- Ừ. Dễ chịu hơn, em không thấy dễ chịu hơn à?
- Thấy. Em thấy dễ chịu hơn nhiều. Và em sẽ theo anh, như chị Pilar đã nói, phải không anh?

- Ừ.
- Nhưng không đi tới một trung tâm. Mà đi với anh phải không?
- Không. Tới một trung tâm.
- Không. Không. Không. Em đi với anh thôi, và em sẽ là vợ anh.
Cả hai nằm dài bên nhau trong túi ngủ và tất cả những gì che đậy trước đó đều đã vén mở. Những nơi từng in vẻ sần sùi của những lớp vải quần áo, tất cả giờ đây là sự dịu dàng, sự áp sát êm ái, chặt chịa, tròn trĩnh, và vẻ tươi mát dai dẳng, nồng nàn, mát dịu ở ngoài mặt và nóng bức ở phía trong, trong sự ghì siết của hai thân thể; sự dịu dàng đơn côi, tràn ngập, vây phủ, đầy khoái cảm, đầy tươi mát, đầy tình tứ, và sau đó nó trở thành nóng bỏng với một vẻ cô đơn hủy hoại, khốn khổ, xót xa đến nỗi Robert Jordan không chịu đựng được nữa và lên tiếng "Em đã yêu nhiều người rồi hả?".
- Chưa bao giờ cả.
Bất chợt sau đó, nàng bất động trong đôi tay ôm ghì của chàng. "Nhưng người ta đã gây cho em lắm điều".
- Ai?
- Nhiều người.
Bây giờ nàng nằm dài ra, bất động hoàn toàn, trông như một thân thể chết và nàng quay đầu đi.
- Bây giờ anh sẽ không yêu em nữa.
- Anh yêu em. - Chàng nói.
Nhưng một cái gì đã đến với chàng và nàng biết rõ điều đó.
- Không - Nàng nói. Giọng nàng không ngữ điệu - Anh sẽ không yêu em nữa. Nhưng có thể anh sẽ đưa em tới Trung Tâm và em sẽ tới Trung Tâm nhưng em sẽ không là vợ anh mà cũng không là gì cả.
- Anh yêu em, Maria.
- Không. Không đúng. - Nàng nói. Và sau cùng bằng một giọng thương tâm và đầy hy vọng - Nhưng mà em chưa từng hôn một người đàn ông nào.
- Vậy thì hôn anh bây giờ đi.
- Em muốn lắm - Nàng nói - Nhưng em không biết phải làm cách nào. Khi người ta làm nhục em, em đã vùng vẫy cho tới khi không còn trông thấy gì nữa. Em vùng vẫy cho tới khi.... cho tới khi... cho tới khi một tên trong bọn họ ngồi trên đầu em... và em đã cắn hắn... và rồi người ta bóp miệng em và người ta giữ chặt hai cánh tay em ra sau đầu... và những tên khác đã làm nhục em.
- Anh yêu em, Maria - Chàng nói - Và không ai làm gì được em cả. Em, người ta không thể chạm vào em được, không ai chạm vào em được, con dê con của anh.
- Anh tin như vậy à?
- Anh biết chắc như vậy.
- Và anh còn có thể yêu em nữa không? - Nàng nói, thân thể nàng nóng hổi ép sát vào người chàng.
- Càng nhiều hơn nữa.
- Em thử hôn anh thật khéo nghe!
- Hôn anh đi!
- Em không biết hôn.
- Hôn anh đơn giản thôi.
Nàng hôn chàng nơi má.
- Không.
- Người ta làm gì bằng mũi hở anh? Em luôn hỏi người ta làm gì bằng mũi.
- Nhìn đây, em quay đầu lại đi. - Và miệng họ gặp nhau. Nàng siết chặt lấy chàng, miệng nàng từ từ hé mở. Trong khi ôm cô gái vào lòng như thế, chàng chợt cảm thấy mình hạnh phúc hơn lúc nào cả, một thứ hạnh phúc ở bên trong, nhẹ nhàng, tình tứ, đầy hứng khởi, không vướng bận một ý tưởng hay một tình cảm uể oải nào, chàng không còn chút ưu tư nào và thấy lòng mình tràn đầy khoái cảm. Chàng nói: con dê con của anh, em yêu của anh, em dịu dàng của anh, người tình mến yêu của anh.
- Anh nói gì? - Nàng nói nhưng đang ở một nơi nào xa xôi lắm.
- Người tình của anh. - Chàng nói.
Họ nằm như vậy, chàng nghe tim nàng đập bên tim chàng và chàng dùng cạnh bàn chân mơn trớn lên đôi chân nàng thật dịu dàng.
- Em đi chân tới đây à?
- Dạ.
- Vậy thì em biết rằng em đến đây để ngủ với anh phải không?

- Dạ.
- Và em không sợ chớ?
- Sợ. Rất sợ. Càng sợ hơn khi em không biết cởi dép bằng cách nào.
- Và bây giờ mấy giờ rồi? Lo sabes [1]?
- Em không biết. Anh không có đồng hồ à?
- Có. Nhưng nó nằm sau lưng em kìa.
- Anh với tay lấy đi.
- Không.
- Vậy thì nhìn qua vai em.
Một giờ khuya. Mặt đồng hồ sáng lên trong bóng tối của túi ngủ.
- Râu cằm của anh cào vào vai em.
- Xin lỗi em. Anh không có đồ cạo râu.
- Em thích thế. Râu anh màu vàng chớ?
- Ừ.
- Và nó sẽ dài ra hả anh?
- Không, cho tới khi nổ cầu. Maria, nghe này. Em có....?
- Gì?
- Em có muốn không?
- Dạ. Muốn tất cả. Em van anh. Và nếu chúng ta cùng làm mọi sự với nhau thì có thể vũ trụ còn lại không hề có nữa.
- Em thấy vậy à?
- Không. Em nghĩ vậy, nhưng chính Pilar đã nói với em.
- Bà ta khôn ngoan quá.
- Còn nữa - Maria nói nhỏ - Chị bảo em nói với anh rằng em không có bịnh. Chị biết những chuyện đó và bảo em nói với anh như vậy.
- Bà ta bảo em nói với anh như vậy à?
- Dạ. Em đã nói chuyện với chị và em đã nói em yêu anh. Em yêu anh ngay khi em gặp anh hôm nay, em đã yêu anh, nhưng em chưa hề trông thấy anh trước đây, em đã nói chuyện với Pilar và chị bảo em hãy cho anh biết rằng em không có bịnh hoạn gì. Còn chuyện kia thì chị đã nói với em lâu rồi. Một khoảng thời gian sau vụ xe lửa lận.
- Bà ta bảo gì với em?
- Chị bảo rằng không điều gì hề hấn tới mình khi mình không chấp nhận nó và nếu em có yêu ai, thì điều này sẽ bôi bỏ hết mọi thứ, em đã muốn chết cho rồi, anh biết không?
- Điều bà ta nói với em rất đúng.
- Và giờ đây em hài lòng rằng mình chưa chết. Em hài lòng biết bao thấy mình chưa chết. Và anh có thể yêu em được không?
- Ừ. Lúc này anh yêu em.
- Và em có thể làm vợ anh không?
- Với công việc anh đang làm, anh không muốn lấy vợ. Nhưng em là vợ anh bây giờ đây.
- Nếu em làm vợ anh một lần thì em sẽ tiếp tục mãi như vậy. Em là vợ anh bây giờ đây hả anh?
- Đúng vậy, Maria. Đúng vậy, con dê con của anh.
Nàng siết chặt lấy chàng, nàng tìm kiếm và bắt gặp đôi môi của chàng, hai người hôn nhau.
Chàng cảm thấy nàng tươi thắm hẳn lên, nàng mới mẻ và trơn mịn, trẻ trung và kỳ diệu trong cái vẻ tươi thắm và nóng bỏng của nàng, và điều không thể tin được chính là sự hiện diện của Maria trong cái túi ngủ này vốn đã quen thuộc với chàng, không khác gì quần áo chàng đang mặc, giày dép chàng đang mang, bổn phận chàng thi hành, và sau cùng, nàng nói, giọng sợ sệt: "Bây giờ thì mình hãy làm ngay những gì phải làm để tất cả không còn nữa".
- Em muốn không?
- Dạ muốn - Nàng nói gần như trong cơn hung tợn - Dạ muốn. Dạ muốn. Dạ muốn.

---
[1] Em biết không?

Chương 8

Đêm thoảng hơi lạnh. Robert Jordan nằm ngủ say sưa. Chàng thức giấc một lần và trong lúc vươn vai, chàng cảm thấy cô gái vẫn còn đó, nằm cuốn tròn ở dưới thấp hơn chàng trong túi ngủ, hơi thở nhẹ và đều. Rồi thì, trong bóng tối chàng thò đầu ra ngoài hơi lạnh, bầu trời cứng nạm những vì sao, bầu không khí lạnh lẽo xông đầy vào mũi chàng; chàng vùi trong hơi ấm của túi ngủ và hôn lên bờ vai dịu mềm của cô gái. Cô gái vẫn ngủ, chàng xoay người qua một bên, nằm dang ra, và - đầu chàng lại thò ra khỏi túi ngủ, trong hơi lạnh - chàng tiếp tục thức trong khoảnh khắc, hưởng thụ tất cả cái vẻ xa xỉ của cơn mệt, rồi niềm khoái cảm trơn nhẵn, thuộc phần xúc giác của đôi thân thể họ đang sáp lại bên nhau; đoạn chàng duỗi thẳng đôi chân đến khi đụng vào đáy túi ngủ và chàng lại chìm sâu tức thì trong giấc ngủ.

Chàng thức dậy vào sáng sớm, cô gái đã ra đi. Chàng nhận ra điều đó khi bừng mắt dậy, và khi giơ thẳng tay ra, chàng cảm thấy cái túi ngủ hãy còn nóng ở chỗ nàng nằm. Chàng nhìn vào cửa hang nơi có cái mền treo rũ xuống, thấm đẫm sương đêm, và chàng thấy một làn khói xám, mỏng bay lên từ một kẽ hở của những tảng đá báo hiệu lửa bếp đã nhóm lên rồi.

Một người đàn ông bước ra từ rừng cây, một cái mền trùm lên đầu, giống như một cái poncho: đó chính là Pablo, hắn đang hút một điếu thuốc. Jordan nghĩ, hắn vừa dẫn ngựa vào khoảng đất căng dây.

Pablo đẩy cánh cửa và bước vào hang, mắt không nhìn về hướng Robert Jordan.

Robert Jordan dùng tay sờ lên lớp sương phủ trên lớp lụa mỏng, cũ, và lấm lem bọc ngoài tấm chăn chàng vẫn dùng từ năm năm nay, sau đó lại vùi đầu vào bên trong. Bueno, chàng nhủ thầm, đồng thời nghe cơn vuốt ve nhẹ nhàng của lớp nỉ lót trên đôi chân duỗi thẳng của chàng; chàng dang hai chân ra, đoạn khép chúng lại và xoay người về một bên bằng cách nào cho đầu chàng không nằm ở hướng mặt trời chiếu xuống. Que mas da, tôi dư sức ngủ nữa mà.

Chàng ngủ cho đến khi có tiếng động cơ của máy bay đánh thức chàng dậy.

Chàng nằm ngả người trên lưng, chàng trông thấy chúng, phi đoàn tuần thám của bọn phát xít gồm ba chiếc Fiat, nhỏ, sáng, bay vút qua vùng trời miền núi, hướng về phía mà Anselmo và chàng đã tới vào bữa trước. Ba chiếc đó biến mất, đoạn chín chiếc khác bay tới ở trên cao hơn nhiều, đội hình ba chiếc một.

Pablo và tên du mục đang đứng bên cửa hang, trong bóng tối, họ ngẩng mặt nhìn trời, trong khi Robert Jordan vẫn còn nằm bất động. Bầu trời bây giờ đầy tiếng gầm thét ầm ĩ nổi lên và ba chiếc phi cơ khác xuất hiện, lần này cỡ non ba trăm thước trên khu rừng. Ba chiếc này thuộc loại phóng pháo Heinkel 111, hai máy.

Trong bóng tối của các tảng đá, Robert Jordan biết rằng chúng không thấy chàng và nghĩ rằng dù chúng có trông thấy được chàng thì điều đó không có gì quan hệ. Chàng biết chúng có thể trông thấy những con ngựa trong vuông rào nếu chúng đang tìm kiếm một dấu hiệu nào đó trên những ngọn núi này. Nếu trông thấy, hẳn nhiên chúng sẽ cho là những con ngựa đó thuộc đội kỵ binh của chúng. Đoạn có một tiếng gầm thét khác mạnh hơn. Ba chiếc Heinkel 111 xuất hiện, vụt đến gần, xuống thấp hơn nữa, tiếng gầm lên cao dần tới độ điếc tai, đoạn hạ thấp xuống khi chúng qua khỏi khu rừng.

Robert Jordan mở ba lô quần áo dùng làm gối đầu và lấy ra chiếc áo sơ-mi. Chàng đang mặc áo thì nghe những chiếc phi cơ kế tiếp; chàng mặc quần, chàng vẫn nằm im trong túi ngủ, khi trên nền trời hiện ra ba chiếc phóng pháo mới loại Heinkel hai máy. Trước khi chúng khuất dạng sau đỉnh núi, chàng đã cài xong khẩu súng lục, cuốn tròn cái túi ngủ và đặt nó sát bên những tảng đá, và chàng đang ngồi tựa lưng vào đó, cột lại giày, trong khi tiếng gầm thét lại đến gần, trở nên ầm ĩ, điếc tai hơn bao giờ hết, và chín chiếc phóng pháo khác loại Heinkel cỡ nhẹ bay đến gần, từng đợt một, chẻ đôi bầu trời.

Robert Jordan đi mon men dọc theo những tảng đá đến bên cửa hang, nơi một người trong đôi anh em, Pablo, tên du mục, Anselmo, Angustin và người đàn bà đang đứng nhìn.

- Đã có nhiều phi cơ bay như vậy chưa? - Chàng hỏi.

- Không hề - Pablo nói - Đồng chí vào đi. Chúng trông thấy đồng chí bây giờ.

Ánh nắng chưa rọi tới cửa hang. Nó chỉ mới soi sáng bãi cỏ gần con suối. Robert Jordan biết rằng những chiếc phi cơ khó lòng trông thấy được chàng trong bóng tối, nhờ bóng cây buổi sáng sớm, bóng râm của núi đá hắt xuống, tất cả đã che phủ lấy chàng. Nhưng chàng vẫn bước vào trong hang để khỏi làm cho bọn họ phải cáu kỉnh.

- Có nhiều phi cơ lắm. - Người đàn bà nói.

- Và chúng sẽ trở lại nữa. - Robert Jordan nói.
- Sao đồng chí biết? - Pablo hỏi, giọng ngờ vực.
- Những chiếc này sẽ có loại khu trục bay theo chúng.
Đúng vào lúc đó, họ nghe tiếng chúng rống dữ dội hơn, giống như tiếng rên rỉ, và trong khi chúng bay đến còn cách độ một ngàn hai trăm thước, Robert Jordan đếm được mười lăm chiếc Fiat phối trí giống như chuyến bay của loài ngỗng trời, theo từng nhóm ba chiếc bay thành hình chữ V.
Tại cửa hang, mọi người đều mang bộ mặt trầm trọng và Robert Jordan hỏi: "Các đồng chí chưa hề trông thấy nhiều máy bay như vậy à?"
- Chưa bao giờ. - Pablo nói.
- Ở Ségovie có nhiều phi cơ như vậy lắm không?
- Chưa bao giờ nhiều như vậy cả. Bình thường người ta chỉ thấy vài ba chiếc khu trục, thỉnh thoảng sáu. Có thể có ba chiếc Junkers loại lớn có ba máy, bay với những chiếc khu trục. Chưa bao giờ người ta trông thấy lắm phi cơ đến như vậy.
Điềm xấu, Robert Jordan nhủ thầm, xấu thật, việc tập trung phi cơ này quả là một điềm thật xấu. Mình phải lắng nghe xem chúng trút đạn xuống đâu. Nhưng mà không, chúng chưa mang bộ đội tấn công tới. Chắc chắn là chưa trước chiều nay hay chiều mai, chắc chắn là chưa. Chưa có đơn vị nào di chuyển vào giờ phút này.
Chàng vẫn còn nghe tiếng gầm thét đang xa dần. Chàng nhìn đồng hồ. Bây giờ hẳn chúng đã bay trên các phòng tuyến, chắc hẳn là các phòng tuyến đầu tiên. Chàng bấm nút điều khiển cây kim chỉ giây và nhìn nó quay. Không, có thể chưa đâu. Bây giờ. Rồi. Bây giờ thì chúng bay xa rồi. Bốn trăm cây số một giờ cho những chiếc 111. Phải năm phút chúng mới tới dưới đó được. Bây giờ chúng đã bay khỏi đèo, đang lượn trên vùng Castille toàn màu vàng và màu hung hung trong buổi sáng, màu vàng bị kẻ ngang dọc bởi những con đương trắng xóa, lấm tấm điểm những làng mạc nhỏ, bóng của những chiếc Heinkel lướt trên vùng thôn dã trông như bóng những con cá mập trên bãi cát dưới đáy đại dương.
Chàng không nghe một tiếng bom nào. Chiếc đồng hồ của chàng vẫn tiếp tục kêu tic-tac.
Chúng bay về Colmenar, Escurial hoặc về phi trường Mandanarès el Real, chàng nghĩ, nơi có một lâu đài cổ nằm trên bờ hồ và những con vịt bơi len lỏi trong đám lau sậy, và một phi trường giả nằm ngay phía sau phi trường thật, với những chiếc phi cơ giả ngụy trang hết phân nửa, những cánh quạt quay trong gió. Hẳn chúng phải tới đó. Chúng không thể nào biết trước cuộc tấn công, chàng nghĩ thầm như vậy, và một cái gì lên tiếng trong chàng: tại sao vậy? Chúng đã biết trước hầu hết những cuộc tấn công khác kia mà.
- Đồng chí tin rằng chúng đã trông thấy ngựa rồi à? - Pablo hỏi.
- Những chiếc phi cơ đó không chủ ý tìm kiếm ngựa.
- Nhưng liệu chúng có trông thấy ngựa không?
- Không, trừ phi người ta bảo chúng tìm.
- Chúng có thể trông thấy không?
- Có thể không - Robert Jordan nói - Trừ phi có ánh sáng mặt trời trên những ngọn cây.
- Trời hãy còn sớm. - Pablo buồn bã nói.
- Tôi tin rằng chúng có nhiều điều để nghĩ tới hơn là mấy con ngựa của đồng chí. - Robert Jordan nói.
Tám phút đã trôi qua kể từ lúc Robert Jordan bấm nút chiếc đồng hồ. Người ta vẫn chưa nghe tiếng bom nào.
- Đồng chí làm gì với chiếc đồng hồ vậy. - Người đàn bà hỏi.
- Tôi nghe xem chúng đi đâu.
- À! - Bà ta nói. Trong vòng mười phút, chàng không nhìn vào đồng hồ nữa, hiểu rằng bây giờ chúng đã cách quá xa để có thể nghe được, dù có kể tới một phút cho đường đi của âm thanh. Và chàng nói với Anselmo: "Tôi muốn nói với đồng chí chút việc".
Anselmo ra khỏi hang; hai người đàn ông đi được vài bước thì ngừng lại dưới một cây thông. "Qué fal [1] - Robert Jordan hỏi - Thế nào?"
- Được lắm.
- Đồng chí ăn chưa?
- Không. Chưa ai ăn cả.
- Vậy thì đồng chí ăn đi và mang theo món gì cho buổi trưa. Tôi muốn đồng chí quan sát con đường. Đồng chí hãy ghi nhận những gì xảy ra trong hai chiều.
- Tôi không biết viết.

- Không cần. - Robert Jordan xé hai trang giấy từ cuốn sổ tay, và dùng con dao cắt một đoạn ba phân của cây bút chì của chàng - Đồng chí cầm cái này và đánh dấu những chiếc chiến xa như vầy đây (chàng vẽ sơ lược một chiếc chiến xa) mỗi chiếc một gạch và khi có được bốn, đồng chí gạch ngang lên cả bốn để chỉ chiếc thứ năm.
- Bọn này cũng đếm bằng cách đó.
- Tốt. Đồng chí hãy làm một cái dấu khác, hai cái bánh xe và một cái thùng cho những chiếc xe cam nhông. Xe trống thì vẽ một hình tròn. Xe đầy thì hình một cây gậy. Vẽ một cái dấu cho những khẩu đại bác. Lớn thì thế này. Nhỏ thì thế này. Một dấu cho xe hơi. Một dấu cho xe hồng thập tự. Như thế này, hai cái bánh xe và một cái thùng với một dấu chữ thập ở trên. Một dấu cho từng đại đội bộ binh, như thế này, đồng chí thấy chớ? Một hình vuông và một dấu cho kỵ binh, như thế này, đồng chí thấy chớ? Giống như một con ngựa. Một hình chữ nhật có bốn chân. Như vầy là một đội gồm hai chục con ngựa. Đồng chí hiểu rồi chớ? Mỗi đội một cái dấu.
- Hiểu rồi. Lối này tinh thật.
- Bây giờ - Chàng vẽ hai cái bánh xe lớn có những vòng tròn chung quanh và một gạch ngắn chỉ một khẩu đại bác - những cái này là những khí giới chống chiến xa. Chúng có bánh xe. Một cái dấu cho chúng. Những cái này là những ổ phòng không, hai bánh xe với một khẩu đại bác chĩa lên trời. Một cái gạch cho chúng nữa. Đồng chí hiểu chớ? Đồng chí đã thấy những khẩu đại bác như thế này chưa?
- Rồi - Anselmo nói - Dĩ nhiên. Rõ quá mà.
- Đồng chí hãy dẫn tên du mục đi theo để hắn biết đồng chí ở đâu và để người ta có thể tới đón đồng chí về. Hãy chọn một địa điểm chắc chắn, đừng gần quá, và là nơi đồng chí có thể trông rõ ràng và thuận tiện. Hãy ở lại đó cho tới khi người ta tới đón đồng chí về.
- Hiểu rồi.
- Tốt lắm. Và khi đồng chí trở về, tôi muốn biết tất cả những gì xảy ra trên con đường. Có một tờ cho bận lên, một tờ cho bận xuống.
Họ trở về hang.
- Gọi Rafael đến đây cho tôi - Robert Jordan nói. Và chàng đứng đợi sau một thân cây. Chàng nhìn Anselmo bước vào hang và tấm mền buông trở xuống sau lưng lão. Tên du mục uể oải bước ra ngoài đưa lưng bàn tay lên chùi miệng.
- Qué tal - Tên du mục nói - Đêm rồi đồng chí vui vẻ chớ?
- Tôi ngủ.
- Càng hay, - Tên du mục nói - đồng chí có thuốc lá không?
- Đồng chí nghe này - Robert Jordan vừa nói vừa sờ các túi tìm thuốc lá - Tôi muốn đồng chí đi với Anselmo tới chỗ lão ta trông chừng con đường. Đến đó, đồng chí để lão ở lại đồng thời ghi nhận địa điểm để có thể dẫn tôi tới đó, tôi hay một người nào khác sẽ tới đón lão về sau đó. Sau đó, đồng chí đi quan sát trại cưa và ghi nhận xem có gì thay đổi trong đồn canh không.
- Thay đổi gì?
- Bây giờ có bao nhiêu người trong đó?
- Tám. Tin giờ chót.
- Đồng chí xem trong lúc này có bao nhiêu người. Đồng chí ghi nhận xem cứ cách khoảng chừng bao lâu người ta lại đổi phiên gác trên cây cầu đó.
- Cách khoảng làm sao?
- Tên lính gác ở lại trong bao lâu và giờ nào người ta thay hắn.
- Tôi không có đồng hồ.
- Đồng chí lấy đồng hồ tôi. - Chàng tháo đồng hồ của mình ra.
- Đồng hồ đẹp chưa! - Rafael kêu lên, trầm trồ - Trong những cái rối rắm phức tạp của nó kìa. Một cái đồng hồ như vầy hắn phải biết viết và biết đọc. Hãy trông giùm tôi vẻ rắc rối của những con số. Đây là một cái đồng hồ vô địch.
- Đừng đùa - Robert Jordan nói - Đồng chí biết xem giờ không?
- Tại sao không? Mười hai giờ trưa. Đói bụng. Mười hai giờ khuya. Ngủ. Sáu giờ sáng, đói bụng. Sáu giờ chiều, say. Nếu may ra. Mười giờ tối...
- Thôi - Robert Jordan nói - Đồng chí không cần làm trò hề. Tôi muốn đồng chí quan sát tên lính gác nơi cây cầu lớn và đồn canh trên con đường phía dưới cũng như quan sát đồn canh và lính gác của trại cưa và cây cầu nhỏ.

- Nhiều việc quá - Tên du mục mỉm cười - Đồng chí có chắc hắn là không còn ai để giao phó công việc hay hơn tôi không?
- Không, Rafael ạ. Điều rất hệ trọng là đồng chí phải làm việc rất cẩn trọng và đừng để lộ tung tích.
- Tôi tin rằng tôi sẽ không để bị lộ đâu - Tên du mục nói - Tại sao đồng chí bảo tôi là đừng để bị lộ. Đồng chí tưởng tôi muốn ăn đạn lắm à?
- Đồng chí nên đứng đắn một chút - Robert Jordan nói - Đây là việc đứng đắn.
- Đồng chí bảo tôi phải đứng đắn sau những gì đồng chí đã làm trong đêm vừa rồi à? Khi đồng chí phải giết một người và thay vì giết, đồng chí làm điều đã làm? Đồng chí có bổn phận giết một người, không phải tạo nên một người. Khi bọn tôi vừa nhìn thấy trên trời đầy những phi cơ dùng để tàn sát bọn tôi, từ cha ông bọn tôi xuống tới cháu chắt bọn tôi hãy còn chưa đẻ, ngang qua súc vật, từ dê tới rệp. Những chiếc máy bay gây nên tiếng động làm sữa phải đông đặc trong vú của mẹ đồng chí khi chúng bay đen trời và khi chúng rống như sư tử, và đồng chí bảo tôi phải đứng đắn. Tôi đứng đắn lắm rồi chớ!
- Hay lắm - Robert Jordan nói, chàng cười và đặt bàn tay lên vai tên du mục - Kìa, đừng đứng đắn quá. Bây giờ thì hãy kết thúc bữa điểm tâm của đồng chí và lên đường đi.
- Còn đồng chí - Tên du mục hỏi - Đồng chí làm gì?
- Tôi sắp sửa gặp El Sordo.
- Sau khi những chiếc phi cơ kia bay qua, rất có thể đồng chí không tìm thấy một người nào trên tất cả các ngọn núi này - Tên du mục nói - Hắn có nhiều người toát mồ hôi hột sáng nay khi phi cơ bay qua.
- Những chiếc phi cơ đó làm việc gì khác hơn là săn đuổi du kích quân.
- Đúng rồi - Tên du mục nói. Đoạn hắn lắc đầu - Nhưng bao giờ chúng bắt đầu làm công việc đó?
- Làm sao có chuyện đó - Robert Jordan nói - Đó là những chiếc tốt nhất của tất cả loại phi cơ phóng pháo cỡ nhẹ của Đức, người ta không gởi những thứ đó tới để chống lại dân du mục đâu.
- Chúng làm tôi kinh hồn - Rafael nói - Những cái đồ đó, đúng, chúng làm tôi khiếp.
- Chúng sắp sửa oanh tạc một phi trường - Robert Jordan vừa nói vừa bước vào trong hang - Tôi gần như chắc chắn là chúng bay tới đó.
- Đồng chí nói gì? - Bà vợ của Pablo hỏi. Bà ta rót đầy một chén cà phê cho chàng và trao cho chàng một hộp sữa đặc.
- Có sữa à? Sang quá!
- Có đủ mọi thứ - Bà ta nói - Và từ khi có máy bay tới, thiên hạ ai cũng sợ hãi. Theo đồng chí thì chúng bay đi đâu?
Robert Jordan cho chảy một ít sữa đặc kẹo vào cà phê qua kẽ hở của cái hộp, chùi nó vào miệng tách và quậy cà phê cho tới khi nó có một màu nâu sáng.
- Tôi nghĩ, chúng sắp sửa oanh tạc một phi trường. Chúng cũng có thể tới Escurial hay Colmenar. Có thể cả ba điều.
- Phải chi chúng bay thật xa và đừng trở lại đây. - Pablo nói.
- Và tại sao bây giờ chúng lại xuất hiện ở đây? - Người đàn bà hỏi - Cái gì bắt chúng tới? Người ta chưa hề trông thấy nhiều máy bay như vậy. Cũng không từng thấy một số lượng máy bay như vậy. Chúng sửa soạn một cuộc tấn công à?
- Đêm rồi có cuộc vận chuyển nào trên con đường không? - Robert Jordan hỏi. Maria đang đứng sát bên chàng nhưng chàng không nhìn vào nàng.
- Không. - Một người đàn ông đáp. Hắn có khuôn mặt cởi mở, tuổi độ ba mươi lăm, có một con mắt sưng húp, mà trước đây Robert Jordan chưa trông thấy - Một vài chiếc cam nhông như thường lệ. Những chiếc xe hơi. Không có cuộc động binh nào khi tôi ở đó.
- Đồng chí tới La Granga mỗi đêm chớ? - Robert Jordan hỏi hắn.
- Tôi hoặc một người khác - Fernando nói - Luôn có người tới đó.
- Họ lo về tin tức, thuốc lá, công việc. - Người đàn bà nói.
- Ta có người ở đó không?
- Có. Những người làm việc ở nhà máy điện. Và nhiều người khác nữa.
- Tin tức ra sao?
- Pues nadas [2], không có gì. Tình hình tiếp tục tệ hại ở miền Bắc. Không mới lạ gì. Ở miền Bắc tình hình tệ hại từ lúc đầu.
- Không nghe nói gì về Ségovie à?
- Không, hombre, tôi không hỏi.
- Đồng chí có tới Ségovie à?

- Thỉnh thoảng - Fernando nói - Nhưng nguy hiểm lắm. Có nhiều trạm kiểm soát, ở đó chúng hỏi giấy tờ.
- Đồng chí biết phi trường chớ?
- Không, hombre [3], tôi biết nó ở đâu rồi, nhưng chưa tới đó bao giờ. Ở chỗ đó người ta hỏi giấy tờ gắt lắm.
- Không ai nói về những chiếc phi cơ hồi chiều hôm qua à?
- Ở La Granja à? Không ai nói hết. Nhưng chắc chắn họ sẽ nói vào chiều nay. Người ta nói về bài diễn văn của Queipo de Llano đọc trên đài phát thanh. Không có gì khác. À, có... Dường như là quân Cộng Hòa đang chuẩn bị một cuộc tấn công.
- Dường như là cái gì?
- Là quân Cộng Hòa đang chuẩn bị một cuộc tấn công.
- Tin này ở đâu ra?
- Ở đâu? Ơ kìa! Ở nhiều chỗ khác nhau. Bọn sĩ quan nói trong các tiệm cà phê, ở Segovie và Avila, và tụi bồi nghe được. Những tiếng đồn lan rộng ra. Từ ít ngày nay, người ta nói về một cuộc tấn công của quân Cộng Hòa tại đây.
- Của quân Cộng Hòa hay của bọn phát xít?
- Của quân Cộng Hòa. Đây là một cuộc tấn công quan trọng. Nhiều người còn nói là sẽ có tới hai cuộc tấn công lận. Một ở đây và một ở Alto de Léon gần Escurial. Đồng chí có nghe không?
- Người ta còn nói gì với đồng chí nữa không?
- Không, hombre, à! Có. Người ta còn nói là phe Cộng Hòa định phá sập các cây cầu nếu có xảy ra một cuộc tấn công. Nhưng những cây cầu đều được phòng thủ.
- Đồng chí có đùa không đó? - Robert Jordan nói, vừa uống cà phê.
- Không đâu, hombre. - Fernando nói.
- Tên đó không đùa đâu - Người đàn bà nói - Và đáng tiếc.
- Vậy, - Robert Jordan nói - cám ơn đồng chí về những tin tức này. Đồng chí không biết gì khác à?
- Không. Người ta nói, như lúc nào người ta cũng nói, về những bộ đội được gửi tới để san bằng những ngọn núi này. Người ta nói họ đang trên đường đi tới. Họ đã tới Valladodid. Nhưng mà người ta vẫn luôn nói vậy. Không nên chú ý tới làm gì.
- Còn ông, - Người đàn bà nói với Pablo bằng một giọng gần như hung dữ - ông với những lý sự về sự an toàn của ông.
Pablo nhìn bà ta dáng nghĩ ngợi, hắn gãi cằm.
- Bà thì lúc nào cũng với những cây cầu của bà. - Hắn nói.
- Những cây cầu nào? - Fernando vui vẻ hỏi.
- Đồ ngu - Người đàn bà nói với hắn - Đồ tối dạ. Tonto [4]. Hãy uống thêm một tách cà phê và thử nhớ lại những tin tức khác coi nào.
- Đừng nổi nóng, Pilar - Fernando nói, trầm tĩnh và vui vẻ - Đừng lo ngại gì với những câu chuyện tào lao. Tôi đã nói với đồng chí này tất cả những gì tôi nhớ được.
- Đồng chí không nhớ gì thêm à? - Robert Jordan hỏi.
- Không - Fernando nói với một vẻ trịnh trọng - Và may mắn mà tôi còn nhớ điều này, bởi vì đó là những chuyện tào lao và tôi không chú ý tới làm gì.
- Vậy chắc còn điều gì nữa hả?
- Ừ, có thể. Nhưng tôi không chú ý tới. Từ cả năm nay tôi nghe toàn những chuyện tào lao.
Robert Jordan nghe có tiếng cười khúc khích, chính cô gái Maria đang đứng sau lưng chàng đã không thể nín cười được.
- Đồng chí hãy nói cho chúng tôi nghe thêm một chuyện tào lao nữa đi, Fernando. - Nàng nói và một lần nữa hai vai nàng rung lên vì tràng cười nắc nẻ.
- Nếu tôi còn nhớ, tôi sẽ không lặp lại đâu - Fernando nói - Người nghe những chuyện tào lao mà coi chúng quan trọng là người thiếu tư cách.
- Và chính nhờ đó mà ta cứu nền Cộng Hòa đó. - Người đàn bà nói.
- Không. Các người sẽ cứu nền Cộng Hòa bằng cách phá cầu. - Pablo nói với bà.
- Đi đi - Robert Jordan nói với Anselmo và Rafael. - Nếu các đồng chí đã ăn rồi.
- Bọn tôi đi đây. - Lão già nói và cả hai đứng dậy. Robert Jordan cảm thấy một bàn tay đặt lên vai chàng. Đó là Maria: "Anh phải ăn - Nàng nói, và nàng để tay nàng nằm yên trên vai chàng - Anh ăn cho nhiều để bao tử anh còn có thể chịu được những câu chuyện tào lao khác".
- Những chuyện tào lao làm cho anh hết muốn ăn.

- Không. Không nên. Bây giờ anh hãy ăn cái này, còn nhiều chuyện tào lao khác nữa. - Nàng đặt cái chén trước mặt chàng.
- Đùng chế nhạo tôi - Fernando bảo nàng - Tôi là bạn của đồng chí mà, Maria.
- Tôi không chế nhạo đồng chí đâu, Fernando. Tôi chế nhạo anh ấy đó, và anh ấy phải ăn, không thì đói.
- Bọn mình ai cũng phải ăn hết. - Fernando nói - Pilar, có chuyện gì, sao không ai dọn cho tụi tôi ăn cả?
- Không có chuyện gì đâu, hombre - Vợ Pablo nói, và bà núc món ra gu đầy chén Fernando - Ăn đi. Ừ, việc này thì đồng chí có thể làm được. Bây giờ thì đồng chí ăn đi.
- Món này thật ngon, Pilar ạ! - Fernando bảo, với tất cả cái dáng vẻ đầy trịnh trọng của hắn.
- Cám ơn, - Người đàn bà nói - cám ơn và cám ơn.
- Đồng chí giận tôi à? - Fernando hỏi.
- Không. Ăn đi. Ăn rút lên đi.
Robert Jordan nhìn Maria, đôi vai cô gái lại bắt đầu rung lên trong tràng cười rũ rượi và nàng quay mắt đi.
Fernando ăn một cách từ tốn, vẻ đạo mạo hiện rõ trên mặt, sự đạo mạo mà cái muỗng to lớn lẫn dong nước mỏng của thức ăn chảy dài nơi khóe miệng hắn cũng không làm tổn hại được.
- Thức ăn vừa ý đồng chí chớ? - Người đàn bà hỏi.
- Vâng, Pilar ạ. - Hắn nói, miệng đầy thức ăn - Như thường lệ.
Robert Jordan nhận ra bàn tay của Maria đặt trên cánh tay của chàng và những ngón tay của cô gái siết lại trong khoan khoái.
- Chính món này đồng chí thích đây phải không - Người đàn bà hỏi Fernando - Ừ - Bà ta nói tiếp - Tôi thấy mà. Món ra gu, như thường lệ. Como siempre [5]. Công việc tệ hại ở miền Bắc, như thường lệ. Một cuộc tấn công ở đây, như thường lệ. Bộ đội đến đây săn đuổi chúng ta, như thương lệ. Đồng chí có thể ngồi làm mẫu cho một bức tượng, như thường lệ.
- Nhưng hai điều sau cùng chỉ là chuyên tào lao thôi, Pilar ạ.
- Ôi xứ Tây Ban Nha - Vợ Pablo chua chát thốt lên. Đoạn bà ta quay sang Robert Jordan - Ở các nước khác liệu có những người như thế này không?
- Không có nước nào giống Tây Ban Nha cả. - Robert Jordan trả lời một cách lịch sự.
- Đồng chí có lý. - Fernando nói - Không có nước nào trên thế giới giống nước Tây Ban Nha cả.
- Đồng chí có trông thấy những nước khác bao giờ chưa à?
- Không - Fernando nói - Và tôi cũng không muốn trông thấy làm gì.
- Đồng chí thấy không? - Vợ Pablo nói với Robert Jordan.
- Fernando - Maria nói - Hãy kể lại cho chúng tôi nghe cái lần đồng chí đi Valence đi.
- Tôi không thích Valence.
- Sao vậy? - Maria hỏi, đồng thời lại siết mạnh cánh tay Robert Jordan.
- Dân ở đó kỳ cục và tôi không hiểu nổi họ. Họ chỉ biết kêu che [6] với nhau.
- Còn họ, họ có hiểu đồng chí không? - Maria hỏi.
- Họ ra tuồng không hiểu. - Fernando nói.
- Và đồng chí đã làm gì ở đó?
- Tôi đã phải đi ngay, không kịp xem biển nữa - Fernando nói - Tôi không thích những người đó.
- Ối! Ra khỏi đây ngay, đồ gái già - Vợ Pablo nói - Ra khỏi đây ngay, đồng chí làm tôi phát bịnh. Ở Valence, tôi đã sống qua đoạn đời đẹp nhất của tôi. Vamos [7]. Valence! Đừng nói tới Valence nữa.
- Chị làm gì ở đó vậy? - Maria hỏi. Vợ Pablo ngồi nơi bàn với một chén cà phê, một mẩu bánh mì và một chút ra gu.
- Qué va [8]. Bọn tôi làm gì ở đó hả? Tôi đã có mặt ở đó trong thời gian Finito ký hợp đồng cho ba cuộc đua ở kỳ hội chợ. Tôi chưa bao giờ trông thấy người ta đông đảo như thế. Tôi chưa bao giờ thấy những quán cà phê đông người như thế. Phải đợi hằng nhiều giờ mới có chỗ ngồi và người ta không thể nào bước lên xe điện được. Ở Valence có nhiều cảnh náo động xảy ra suốt ngày đêm.
- Nhưng mà chị làm gì ở đó? - Maria hỏi.
- Đủ mọi trò - Người đàn bà nói - Chúng tôi ra bãi và chúng tôi tắm, có nhiều thuyền buồm mà người ta dùng bò để kéo ra khỏi mặt nước. Người ta dẫn bò xuống nước cho tới khi chúng nó buộc phải lội, sau đó người ta buộc những chiếc thuyền vào chúng, và khi chân chúng chấm đất, chúng kéo thuyền lên bờ cát. Buổi sáng mười đôi bò kéo một chiếc thuyền buồm từ biển vào, với làn sóng nhỏ vỗ vào bờ. Đó chính là Valence.
- Nhưng mà chị có làm gì khác hơn là nhìn những con bò không?

- Chúng tôi ăn uống trong những ngôi lều dựng trên cát. Những miếng bánh làm bằng cá thái nhỏ với bằng những hạt tiêu đỏ và xanh, những trái hạnh đào to bằng hạt thóc. Bột bánh mềm dịu và với rất nhiều cá không tưởng tượng được. Những con tôm tươi rói chưa ráo nước biển, được nặn chanh vào. Chúng có màu hương và bóng lưỡng, mỗi con ăn trong bốn miếng. Món này, chúng tôi ăn rất nhiều. Sau đó, người ta ăn tới món paella [9], với hến tươi, trai, tôm, chạch nhỏ. Và sau đó người ta ăn những con chạch con nhỏ hơn nữa, riêng món này thôi, rán với dầu, chúng như những hạt đậu cô ve cuốn xoắn, chúng mềm tới độ tan ngay trong miệng khỏi phải nhai nữa. Và luôn luôn, người ta uống thứ rượu trắng để lạnh, nhẹ và ngon, giá bán ba chục céntimos một chai. Và sau hết là dưa gang. Đó là xứ dưa gang mà.
- Dưa gang ở Castille ngon nhất. - Fernando nói.
- Qué va - Vợ Pablo nói - Dưa gang castille là để triển lãm. Còn dưa gang Valence là để ăn. Khi tôi nghĩ tới những trái dưa gang đó, dài bằng cánh tay, xanh lơ như biển, cắt ra trông dồn dã và ứa đầy nước. A! Khi tôi nghĩ tới tất cả những con chạch bé bỏng, nhỏ nhắn, thơm ngon, chất thành núi trên dĩa! Người ta còn uống bia trong cốc suốt buổi xế chiều, thứ bia lạnh đến toát ra hơi nước trên những cái cốc to bằng những cái vại đựng nước.
- Và chị đã làm gì khi chị không phải ăn uống?
- Chúng tôi làm tình trong phòng, với những bức mành mành rũ xuống bao lơn và với một làn gió nhẹ thổi qua cửa sổ mà người ta có thể mở toang. Chúng tôi làm tình ở đó, trong gian phòng tối tăm, ngay vào lúc ban ngay nhờ những tấm mành mành, và từ ngoài đường vọng tới mùi thơm của chợ hoa và mùi thuốc pháo đốt vang trên khắp các ngã đường vào mỗi buổi trưa trong suốt kỳ Hội Chợ. Người ta đốt pháo bông trong khắp thành phố và những tiếng nổ chuyền đi trên những cây cột và những dây xe điện, và nó nổ từ cây cột này sang cây cột khác với những ánh chớp và những tiếng động vang dậy mà người ta không thể nào ngờ được.
Chúng tôi làm tình, và sau đó chúng tôi gọi một cốc bia đóng hơi lạnh trên lớp thủy tinh và khi cô gái mang bia tới, tôi đón lấy tại cửa và đặt cái cốc lạnh vào lưng Finito lúc bấy giờ đang ngủ, không chịu thức dậy khi người ta mang bia tới, và hắn nói: "Không, Pilar ạ. Không, mụ ạ. Để anh ngủ". Và tôi nói: "Không, hãy thức dậy và uống cái này xem nó lạnh ngần nào", và hắn uống, không mở cả mắt, và hắn ngủ trở lại, còn tôi, tôi nằm dài trên một chiếc gối, dưới chân giường, tôi nhìn hắn ngủ, người hắn xạm nâu, tóc hắn đen, trông hắn trẻ trung và bình yên trong giấc ngủ của hắn, và tôi uống hết cốc bia, vừa lắng nghe điệu nhạc của một hội ca cầm đang đi qua. Ông đã biết những điều đó chưá? - Bà hỏi Pablo.
- Chúng, ta đã làm nhiều trò ra gì với nhau!
- Ừ - Người đàn bà nói - Và ông có vẻ đàn ông hơn là Finito ở vào thời của ông. Nhưng mà mình chưa bao giờ tới Valence. Mình chưa hề ngủ với nhau chung giường, vừa nghe một hội ca cầm đi qua trong thành phố Valence.
- Không thể được - Pablo nói với bà ta - Mình không có dịp đi Valence. Bà thừa biết điều đó, nếu bà hiểu biết một chút. Nhưng mà với Finito, bà chưa hề làm nổ tung xe lửa bao giờ cả.
- Không - Người đàn bà nói - Đó là cái gì còn lại của tụi mình. Xe lửa. Ừ. Lúc nào cũng xe lửa. Không ai có thể nói ngược lại cả. Đó là cái còn lại từ những biếng lười, những xì hơi, những tịt ngòi. Đó là cái còn lại từ nỗi sợ hãi, nhát gan của lúc này. Còn nhiều điều trước đó nữa chớ. Tôi không muốn mình bất công. Nhưng mà cũng không nên nói điều gì chống lại thành phố Valence, ông nghe tôi chớ?
- Tôi không thích nó - Fernando lặng lẽ nói - Tôi không thích thành phố Valence.
- Và người ta nói rằng con lừa thì cứng đầu - Người đàn bà nói - Dọn dẹp đi Maria, để người ta con lên đường nữa chớ.
Khi bà ta nói câu đó, mọi người nghe những âm thanh đầu tiên báo hiệu những chiếc máy bay trở lại.

---

[1] Thế nào.
[2] Không có gì.
[3] Người đàn ông.
[4] Đồ ngu.
[5] Như thường lệ.
[6] Này.
[7] Ôi! Ồ!

[8] Cái gì?
[9] Một món cơm đặc biệt.

Chương 9

Họ đứng bên cửa hang, nhìn những chiếc phi cơ phóng pháo, lần này bay trên cao thành hình những mũi giáo nhanh như chớp hung hăng rạch bầu trời trong tiếng động cơ vang rền. Chúng có hình những con cá mập, Robert Jordan nhủ thầm, giống cá mập vùng nhiệt lưu với đôi vi to lớn và chiếc mũi nhọn hoắt. Nhưng những con cá mập này, với những đôi vi bạc to lớn, với tiếng gầm thét, với những cánh quạt chói chang ánh mặt trời, những con cá mập này không di chuyển giống như những con cá mập. Chúng di chuyển không giống bất cứ một loài vật nào. Chúng phóng tới như một định mệnh cơ giới hóa.
Chàng nhủ thầm, mày phải viết mới được. Có thể một ngày nào đó mày sẽ viết. Chàng nhận ra Maria đang nắm lấy cánh tay chàng. Nàng ngó lên không, và chàng bảo nàng:
- Em trông chúng nó giống cái gì, guapa [1]?
- Em không biết - Nàng nói - Giống thần chết, em nghĩ như vậy.
- Với tôi thì chúng giống những chiếc máy bay - Vợ Pablo nói - những chiếc nhỏ đâu rồi?
- Có thể chúng bay đi nơi khác - Robert Jordan bảo - Những chiếc phóng pháo này bay thật nhanh, không đợi những chiếc khác và chúng phải trở về một mình. Chúng ta không thể vượt phòng tuyến đuổi theo chúng. Không có đủ phi cơ để liều làm việc đó.
Đúng vào lúc đó, ba chiếc khu trục loại Heinkel bay theo hình chữ V, thật thấp trên đầu họ, sát ngọn cây, trông như những món đồ chơi xấu xí, náo động, với đôi cánh lắc lư, mũi choắt lại, rồi bất chợt chúng trở nên to lớn một cách khủng khiếp và bay qua với tất cả hình thù nguyên vẹn của chúng, trong tiếng rền vang ầm ĩ. Chúng bay thấp đến nỗi tất cả mọi người đứng bên cửa hang có thể nhìn thấy những tên phi công với chiếc mũ cùng cặp kính to của chúng, thấy cả khăn choàng bay sau đầu của người trưởng đoàn thám thính.
- Chúng có thể trông thấy ngựa. - Pablo nói.
- Chúng có thể trông thấy cả mẩu thuốc lá của ông - Người đàn bà nói - Ông hãy kéo tấm mền xuống đi.
Những chiếc phi cơ không còn bay tới nữa. Những chiếc khác hẳn đã bay xa lắm rồi. Khi tiếng rì rầm đã tắt, tất cả mọi người bước ra khỏi hang.
Giờ đây bầu trời trở nên trống trơn, thăm thẳm, xanh lơ và trong sáng.
- Tưởng vừa mới nằm mơ xong. - Maria nói với Robert Jordan. Không ai còn nghe tiếng rì rầm rất khẽ của phi cơ mất hút, tiếng rì rầm giống như một ngón tay chạm khẽ vào ta và dang xa rồi lại chạm khẽ vào ta lần nữa.
- Không phải là giấc mơ đâu, và em hãy đi lo việc nội trợ đi - Pilar bảo nàng - Rồi sao đây? - Bà ta quay sang Robert Jordan - Ta đi ngựa hay đi bộ đây?
Pablo nhìn bà ta và lẩm bẩm điều gì trong cổ họng.
- Tùy theo ý muốn của đồng chí.
- Vậy thì đi bộ - Bà ta nói - Tốt cho lá gan của tôi.
- Đi ngựa cũng tốt cho gan vậy.
- Nhưng mà đau đít. Ta sẽ đi bộ. Còn ông. - Bà ta quay sang Pablo - Ông hãy đi xuống dưới và đếm những con vật của ông xem tụi nó có bay theo chúng không?
- Đồng chí có cần một con ngựa không? - Pablo hỏi Robert Jordan.
- Không. Cám ơn nhiều lắm. Còn cô gái?
- Tốt hơn để cô ta đi bộ - Pilar nói - Cô ta sẽ bị mỏi mệt ở nhiều nơi và không ích lợi gì ráo.
Robert Jordan nghe mặt mình đỏ bừng.
- Đồng chí ngủ ngon chớ? - Pilar hỏi. Đoạn bà ta bảo - Quả đúng là không có bịnh gì. Không thể có bịnh hoạn gì được. Tôi không hiểu tại sao lại không có bịnh. Sau cùng có thể là có Thượng đế mặc dầu ta đã dẹp ổng. Đi đi - Bà ta nói với Pablo - Cái này không có liên quan gì tới ông. Những chuyện này liên hệ tới những người trẻ hơn ông... và thuộc một nơi khác hơn kìa. Đi. - Đoạn bà ta quay sang Robert Jordan - Angustin sẽ trông coi đồ đạc của đồng chí. Ta sẽ lên đường khi hắn tới.
Trời trong sáng, chói lọi và nóng bức. Robert Jordan nhìn người đàn bà to lớn với khuôn mặt rám nâu, đôi mắt to dịu dàng, khuôn mặt vuông vức, nặng nề, nhăn nheo trông xấu xí mà lại ưa nhìn, đôi mắt bà ta háo hức nhưng khuôn mặt bà ta lại buồn bã khi bà ta hé miệng. Chàng nhìn bà ta đoạn nhìn người đàn ông cục

mịch, nặng nề, đang đi xa dần trong đám cây cối, tiến về phía trại. Người đàn bà cũng đưa mắt nhìn theo hắn.
- Hai người đã làm tình với nhau rồi hả? - Người đàn bà hỏi.
- Nàng đã nói sao?
- Nàng không muốn nói với tôi chuyện đó.
- Tôi cũng không muốn nói.
- Vậy thì các người đã làm tình rồi - Người đàn bà nói - Hãy rán lo lắng cho nàng.
- Nếu nàng có con?
- Đó không là điều bậy - Người đàn bà nói - Đó chỉ là một điều hay mà thôi.
- Ở đây không phải chỗ.
- Nàng sẽ không ở lại đây. Nàng sẽ đi theo đồng chí.
- Và liệu tôi sẽ đi đâu đây? Tôi không thể mang một người đàn bà kè kè đi theo tôi được.
- Biết đâu đó! Đồng chí có thể mang nổi đến hai người như vậy mà.
- Đó không phải là một cách nói.
- Nghe đây - Người đàn bà nói - tôi không phải là một người nhát gan, nhưng sáng sớm hôm nay tôi thấy nhiều điều rất rõ, và tôi nghĩ rằng trong số tất cả những người mà ta còn thấy mặt hôm nay, có nhiều người sẽ không bao giờ biết tới một ngày Chúa nhật nào khác nữa cả.
- Hôm nay thứ mấy?
- Chúa nhật.
- Qué va - Robert Jordan nói - Vậy thì Chúa nhật tới hãy còn xa. Nếu ta thấy được ngày thứ tư thì tốt lắm. Nhưng tôi không thích nghe ai nói vậy cả.
- Tất cả mọi người đều cần được nói chuyện với một kẻ nào đó - Người đàn bà nói - Trước đây, người ta có tôn giáo và những trò điên rồ khác. Bây giờ mỗi người cần phải có một kẻ nào đó để nói một cách thẳng thắn. Mặc dù người ta có thể có tất cả sự can đảm, càng lúc người ta vẫn thấy cô đơn thêm.
- Chúng ta không cô đơn. Chúng ta luôn luôn sát cánh bên nhau.
- Trông thấy những máy móc đó, người ta cảm thấy có một cái gì đó - Người đàn bà nói - Ta không là gì cả đối với những máy móc đó.
- Vậy mà ta có thể thắng chúng nó được.
- Nghe này - Người đàn bà nói - Tôi thú thật với đồng chí sự buồn bực của tôi nhưng đừng tưởng rằng tôi thiếu cương quyết. Tôi lúc nào cũng cương quyết.
- Sự buồn bực tan biến theo ánh nắng mặt trời. Nó như một lớp sương mù.
- Tốt - Người đàn bà nói - Như đồng chí muốn. Đó là do những lời lẽ dông dài về Valence và con người vất đi đang đi xem ngựa kia. Tôi đã làm tổn thương hắn nhiều với câu chuyện nọ. Giết hắn, được. Nguyền rủa hắn, được. Nhưng mà làm tổn thương hắn thì không nên.
- Bằng cách nào đồng chí tới với hắn?
- Như người ta tới với bất luận một kẻ nào đó. Trong những ngày đầu của cuộc chiến, và trước đó nữa, hắn là một cái gì. Một cái gì đàng hoàng. Nhưng mà bây giờ thì hắn hết thời rồi. Người ta mở nút ra và tất cả rượu đều đã chảy ra khỏi vò.
- Tôi không thích hắn.
- Hắn cũng không thích đồng chí, nhưng có lý do. Đêm rồi tôi đã ngủ với hắn. Bây giờ thì - Bà ta mỉm cười và ngẩng đầu lên - Vamos a ver [2] - Bà ta nói - Tôi đã nói với hắn - Pablo, sao ông không giết kẻ lạ mặt đi? Đó là một thanh niên can đảm, Pilar ạ, hắn bảo tôi. Đó là một thanh niên can đảm. Lúc bấy giờ tôi bảo: bây giờ ông biết là chính tôi chỉ huy rồi chớ? Biết, Pilar ạ, biết, hắn bảo tôi. Sau đó trong đêm, tôi nghe hắn thức dậy, và hắn khóc. Hắn khóc với những tiếng khúc khích ngắn, khó nghe, như bọn đàn ông vẫn khóc, người ta bảo rằng có một con vật gì nơi họ, làm cho người họ run lên. Ông làm sao vậy, Pablo? Tôi hỏi và ôm hắn vào lòng. Không có gì hết. Pilar ạ, không có gì. Tôi nói có, ông đang gặp một chuyện gì đây mà. Hắn nói, tất cả mọi người và cái cách họ bỏ rơi tôi. Tôi bảo, đúng rồi, nhưng họ theo tôi và tôi thì là vợ của ông. Hắn nói, Pilar, bà nên nhớ vụ xe lửa. Đoạn hắn nói tiếp, cầu Trời phù hộ cho bà, Pilar. Tôi nói, tại sao ông lại nói tới Thượng đế? Nói vậy có nghĩa là gì? Hắn nói, ừ, Chúa và Đức Virgen. Tôi nói, sao, Thượng đế và Đức Virgen, đó có phải là một cách nói hay không. Hắn nói, tôi sợ chết lắm, Pilar, Tengo nicho de morir, bà biết chớ? Tôi bảo vậy thì ông hãy bước ra khỏi giường, trên giường không có chỗ cho tôi, ông và sự sợ hãi của ông nằm chung với nhau; lúc đó hắn xấu hổ, im bặt và tôi ngủ vùi, nhưng mà người đàn ông đó chính là một sự đổ vỡ.
Robert Jordan không nói gì.

Người đàn bà bảo:
- Trọn đời tôi, có những lúc tôi buồn bã như thế. Nhưng không phải là sự buồn bã của Pablo. Cái đó không ảnh hưởng gì tới quyết định của tôi.
- Tôi tin vậy.
- Có thể nó giống như kinh nguyệt của một người đàn bà, có thể nó không là gì cả - Bà ta ngừng lời đoạn nói tiếp - Tôi đã đặt nhiều ảo tưởng vào nền Cộng Hòa. Tôi tin tưởng vào nền Cộng Hòa. Và tôi có niềm tin, tôi tin vào niềm tin của tôi giống như những người có đạo tin vào những điều huyền bí.
- Tôi tin nơi đồng chí.
- Còn đồng chí, đồng chí có đức tin đó không?
- Nơi nền Cộng Hòa.
- Có?
- Có. - Chàng nói, đồng thời hy vọng rằng mình nói đúng sự thật.
- Tôi hài lòng lắm. Và đồng chí không sợ chớ?
Chàng nói, thành thật:
- Tôi không sợ chết.
- Nhưng sợ cái thứ khác không?
- Tôi chỉ sợ không làm đúng bổn phận mình.
- Không sợ bị bắt, như người nọ chớ?
- Không - Chàng nói giọng thành thật - Nếu sợ điều đó, người ta sẽ xao xuyến lo âu đến độ không giúp ích gì cho ai được.
- Đồng chí trầm tĩnh lắm.
- Không. Tôi không tin.
- Không. Chính đồng chí có đầu óc trầm tĩnh.
- Chính vì tôi rất bận tâm với công việc tôi.
- Nhưng đồng chí không yêu đời sao?
- Yêu chớ. Nhiều. Nhưng không nên để công việc tổn hại vì nó.
- Đồng chí thích uống rượu, tôi biết. Tôi thấy mà.
- Ừ. Thích lắm. Nhưng không nên để nó gây xáo trộn công việc.
- Và đàn bà?
- Tôi thích họ lắm nhưng tôi không hề cho đó là điều quan trọng lắm.
- Đồng chí không quan tâm đến họ à?
- Quan tâm chớ. Nhưng tôi chưa tìm thấy một người nào làm tôi rung động như người ta bảo họ phải làm mình rung động.
- Tôi nghĩ đồng chí nói dối.
- Một phần nào có thể.
- Nhưng đồng chí yêu Maria mà.
- Ừ, yêu một cách bất chợt và yêu rất say đắm.
- Tôi cũng vậy. Tôi yêu nó lắm. Ừ. Nhiều lắm.
- Tôi cũng vậy - Robert Jordan nói và cảm thấy nghẹn lời - Tôi cũng vậy. Ừ! - Chàng thấy thích thú trong câu nói đó và chàng nói một cách trịnh trọng bằng tiếng Tây Ban Nha: "Tôi yêu nàng say đắm".
- Tôi sẽ để cho hai người tự do với nhau khi chúng tôi gặp El Sordo.
Robert Jordan không trả lời.
Đoạn chàng nói:
- Không cần thiết.
- Cần chớ, hombre. Điều đó cần thiết, bởi vì người ta không có nhiều thì giờ.
- Đồng chí đã thấy điều đó trong bàn tay tôi à?
- Không. Không nên tin vào những điều nhảm nhí đó.
Bà ta tránh nói điều đó cũng như tất cả những gì có thể phương hại đến nền Cộng Hòa.
Robert Jordan không nói gì. Chàng nhìn Maria đang dọn dẹp chén dĩa trong hang. Cô gái lau tay, quay lại và mỉm cười với chàng. Nàng không nghe được những lời lẽ của Pilar, nhưng khi nàng mỉm cười với Robert Jordan, nàng rất đỗi e thẹn, và sau đó lại mỉm cười với chàng. Người đàn bà nói:
- Có ban ngày nữa. Hai người có ban đêm nhưng còn có ban ngày nữa chớ. Ở đây không có nhiều sự xa xỉ thừa mứa như ở Valence vào thời của tôi. Nhưng đồng chí có thể hái vài quả dâu rừng hoặc một thứ nào khác. Bà ta cười.

Robert Jordan đặt bàn tay lên cái vai to lớn của Pilar:
- Tôi cũng yêu đồng chí nữa. Tôi yêu đông chí lắm.
Người đàn bà nói, vẻ bối rối:
- Đồng chí đúng là một chàng Don Juan. Đồng chí chớm yêu thương tất cả mọi người rồi đó. Kìa, Angustin tới kia rồi.
Robert Jordan bước vào hang và đến gần Maria. Nàng đứng yên nhìn chàng đến gần, đôi mắt nàng sáng rực, sự xấu hổ lại làm đỏ mặt mày và cổ nàng.
- Chào dê con.
Chàng nói và đặt một cái hôn lên miệng nàng. Nàng ôm chặt lấy chàng, đoạn nhìn thẳng vào mặt chàng:
- Chào anh. Ồ! Anh. Anh.
Fernando hãy còn ngồi nơi bàn, hút thuốc, hắn đứng dậy, lắc đầu và cầm lên cây các bin dựng bên vách, bước ra ngoài. Hắn nói với Pilar:
- Thật là kỳ dị. Tôi không thích vậy. Đồng chí phải trông chừng cô bé này.
- Tôi trông chừng chớ. - Pilar nói - Đồng chí kia là novio [3] của cô ta đó.
- À! - Fernando nói - Trong trường hợp này, khi họ đính ước với nhau rồi, tôi nhìn nhận chuyện đó rất bình thường.
- Tôi rất sung sướng vì vậy. - Người đàn bà nói.
- Tôi cũng vậy. - Fernando gật đầu, trịnh trọng - Salud, Pilar.
- Đồng chí đi đâu đó?
- Lên chồi canh đổi phiên cho Primitivo về.
- Đồng chí làm cái chó gì vậy? - Angustin hỏi người đàn ông nhỏ thó có dáng vẻ trầm trọng, khi người này bước lên con đường mòn.
- Nhiệm vụ. - Fernando nói với một vẻ đầy kiểu cách trang trọng.
Angustin nói giọng nhạo báng:
- Nhiệm vụ đồng chí à. Tổ mẹ nhiệm vụ đồng chí. - Đoạn hắn quay sang người đàn bà - Cái chó gì mà tôi phải gìn giữ ở đâu rồi?
Pilar nói:
- Trong hang. Trong hai cái bọc. Và tôi mệt nhọc với sự thô tục của đồng chí lắm rồi đó?
Angustin nói:
- Đ. cần sự mệt nhọc của đồng chí.
- Vậy thì đồng chí cút ngay đi và cứ đ. cần với mẹ đồng chí đi. - Pilar nói với hắn, vẻ mặt không giận dỗi chút nào.
- Và mẹ đồng chí nữa chớ. - Angustin đáp lại.
- Còn lâu đồng chí mới có mẹ - Pilar nói với hắn. Những lời mạt sát đạt tới mức độ nặng nề cùng tột trong tiếng Tây Ban Nha khi mà sự việc không còn diễn tả nữa mà chỉ ngầm hiểu.
- Họ làm cái giống gì trong đó? - Angustin nói, giờ đây với một vẻ kín đáo.
Pilar bảo:
- Nada, không có gì cả. Dầu sao ta đang ở vào mùa Xuân mà, đồ súc sinh.
- Súc sinh - Angustin nói, nhấm nháp từng tiếng - Súc sinh. Thế còn đồng chí thì sao? Đồ con cái của đĩ điếm. Tôi đ. cần mùa Xuân.
- Đồng chí, - Bà ta nói vừa cười lanh lảnh - đồng chí thiếu sự biến hóa trong những tiếng chửi thề. Nhưng mà đồng chí chửi khỏe đó. Đồng chí đã trông thấy máy bay chưa?
- Tôi ỉa trong những bộ máy của chúng. - Angustin nói, vừa ngẩng đầu lên và cắn vào môi dưới.
- Không tệ lắm, - Pilar nói - đúng là không tệ lắm, nhưng khó thực hiện lắm.
- Ở độ cao đó thì đúng - Angustin mỉm cười - Desde luego [4]. Nhưng mà tốt hơn hết là phịa cho sướng miệng.
- Đúng - Vợ Pablo nói - Tốt hơn hết là phịa, đồng chí là một mẫu người can đảm và những lời khoác lác của đồng chí nghe cứng cỏi lắm.
Angustin nói một cách nghiêm nghị:
- Nghe này, Pilar. Người ta đang chuẩn bị cái gì, có đúng không?
- Đồng chí nghĩ sao về việc đó?
- Một điều tệ không gì tệ hơn. Có quá nhiều máy bay. Quá nhiều máy bay.
- Và đồng chí sợ chúng giống như những người khác chớ?
- Qué va, đồng chí nghĩ họ đang sửa soạn gì?

- Nhìn kìa, phía Cộng Hòa đang chuẩn bị một cuộc tấn công, nên họ đã phái một người thanh niên tới lo về cầu. Và bọn phát xít sửa soạn nghinh tiếp cuộc tấn công đó bởi vì chúng gửi máy bay tới. Nhưng sao lại biểu diễn những chiếc máy bay như vậy?
- Trận giặc này, - Angustin nói - là một điều ngu xuẩn không có giới hạn.
- Đúng như vậy rồi - Pilar nói - Không có vậy thì ta đã không có mặt ở đây.
- Đúng. Từ một năm rồi, bọn mình sống trong sự ngu xuẩn. Nhưng mà Pablo là tên khôn lanh. Hắn rất khôn lanh.
- Tại sao đồng chí nói vậy?
- Tôi nói vậy đó.
- Nhưng mà đồng chí phải hiểu rõ mới được - Pilar giải thích - Bây giờ thì đã quá trễ để tự cứu mình bằng sự khôn lanh, và hắn đã mất đi những cái khác.
- Tôi hiểu - Angustin nói - Tôi biết bọn mình phải chuồn. Và bởi vì ta phải thắng nếu ta muốn sống sót, thì cây cầu phải sập. Nhưng Pablo có trở nên hèn nhát thì hắn vẫn khôn lanh quá.
- Tôi cũng khôn lanh vậy.
- Không, Pilar ạ - Angustin nói - Đồng chí không khôn lanh. Đồng chí can đảm. Đồng chí cương quyết. Đồng chí biết quyết định, đồng chí có trục giác. Nhiều ý chí cương quyết và nhiều tình cảm, nhưng đồng chí không có khôn lanh.
- Đồng chí tin vậy à? - Pilar hỏi, vẻ nghĩ ngợi.
- Đúng vậy, Pilar ạ.
- Chàng thanh niên là người khôn lanh - Người đàn bà nói - Xảo quyệt và trầm tĩnh. Rất trầm tĩnh trong đầu.
- Đúng - Angustin nói - Hắn phải biết công việc hắn nếu không người ta không giao việc cho hắn. Nhưng tôi không biết hắn có khôn lanh không. Còn Pablo, tôi biết hắn xảo quyệt.
- Nhưng không ích lợi gì bởi hắn sợ hãi và chán hoạt động rồi.
- Nhưng hắn vẫn khôn lanh.
- Đồng chí nói sao?
- Không. Tôi thử nhìn sự việc một cách minh mẫn. Trong lúc này phải hành động minh mẫn. Sau vụ cây cầu, phải chuồn ngay. Tất cả phải sẵn sàng. Phải biết đi đâu và đi cách nào.
- Dĩ nhiên rồi.
- Về điều này... Pablo... Ta phải khôn lanh lắm mới được.
- Tôi không tin nơi Pablo.
- Về điều đó, đúng.
- Không. Đồng chí không biết hắn hư hỏng.
- Pero es muy vivo [5]. Hắn rất khôn lanh. Và nếu chúng ta không khôn lanh trong vụ này thì nguy.
- Tôi sẽ nghĩ tới điều đó - Pilar nói - Tôi có trọn một ngày để nghĩ.
- Về vụ cây cầu đã có người thanh niên kia rồi - Angustin nói - Hắn phải biết cách hành động. Hãy xem như người thanh niên nọ đã khéo léo tổ chức vụ xe lửa.
- Đúng - Pilar nói - Chính hắn quyết định mọi sự.
- Còn đồng chí thì lo về nghị lực và sự quyết tâm - Angustin nói - Nhưng Pablo thì lo việc di chuyển. Pablo lo việc rút lui. Hãy bắt hắn nghiên cứu việc đó ngay từ bây giờ.
- Đồng chí thông minh lắm.
- Thông minh, đúng - Angustin nói - Nhưng sin picardia [6]. Cái đó của Pablo.
- Cùng với sự sợ hãi của hắn và tất cả à?
- Cùng với sự sợ hãi của hắn và tất cả.
- Và đồng chí nghĩ gì về vụ cây cầu?
- Rất cần thiết. Bởi tôi biết rõ. Chúng ta phải làm hai điều. Ta phải rút lui khỏi chỗ này và chúng ta phải thắng. Những cây cầu rất cần thiết nếu chúng ta muốn thắng.
- Nếu Pablo tinh ranh và xảo quyệt thì tại sao hắn không thấy vậy?
- Vì yếu đuối, hắn muốn mọi sự vẫn ở chỗ cũ. Hắn muốn yên thân trong sự nhu nhược của hắn. Nhưng cái nồi sắp sôi lên rồi. Nếu bắt buộc phải thay đổi thì dù sao hắn cũng phải khôn lanh ra. Es muy vivo.
- May mà người thanh niên chưa giết hắn.
- Sao, tên du mục đã muốn tôi hạ hắn chiều hôm qua. Tên du mục là một con vật.
- Đồng chí cũng là một con vật - Pilar nói - Nhưng là một con vật thông minh.
- Cả hai ta đều thông minh. Nhưng tài năng, chính là Pablo.

- Nhưng khó mà chịu được hắn. Đồng chí không biết hắn hư hỏng ra sao đâu.
- Biết. Nhưng đó là một tài năng. Pilar nhìn xem. Để đánh giặc, tất cả những gì cần phải có chính là trí thông minh. Nhưng để thắng, phải có tài năng và vũ khí.
- Tôi sẽ suy nghĩ về điều đó - Bà ta nói - Bây giờ ta phải lên đường. Trễ rồi.
Đoạn bà ta cao giọng gọi.
- Inglés! Đến đây. Ta lên đường.

---
[1] Cô bé xinh đẹp.
[2] Anh sẽ thấy.
[3] Vị hôn phu.
[4] Dĩ nhiên.
[5] Nhưng hắn rất khôn lanh.
[6] Không xảo quyệt.

Chương 10

Ta nghỉ đi - Pilar bảo Robert Jordan - Ngồi xuống đây đi Maria, ta nghỉ một chút.
- Chúng ta nên tiếp tục - Robert Jordan nói - Tới trên kia rồi nghỉ. Tôi phải gặp người đó.
- Thế nào rồi đây đồng chí cũng gặp ông ta - Người đàn bà nói - Tôi không vội gì. Ngồi xuống đây đi Maria.
- Thôi đi mà - Robert Jordan nói - Tới đỉnh rồi nghỉ.
- Tôi nghỉ ở đây. - Người đàn bà nói và ngồi xuống bên bờ suối. Người con gái ngồi bên cạnh bà ta, trên đám hoa thạch thảo. Mặt trời chiếu lấp lánh trên tóc nàng. Chỉ có Robert Jordan là đứng đó nhìn qua bãi cỏ trên núi cao nơi có ngọn suối chảy qua. Có những cành hoa thạch thảo mọc ở chỗ chàng đứng. Có những tảng đá màu xám nhô lên khỏi đám dương xỉ màu vàng thay cho những khóm hoa thạch thảo ở những chỗ thấp hơn trên bãi cỏ và tận phía dưới là rặng thông màu tối sẫm.
- Còn bao xa nữa thì tới chỗ của El Sordo? - Chàng hỏi.
- Không xa - Người đàn bà nói - Ngang qua khoảng đồng trống này dưới thung lũng, phía trên đám cây ở đầu nguồn suối. Đồng chí cứ ngồi xuống đây và bỏ cái vẻ quan trọng của đồng chí đi coi.
- Tôi muốn gặp ông ấy và tính cho xong việc.
- Tôi thì muốn rửa chân - Người đàn bà nói và cởi đôi giày vải, tuột đôi vớ len dày, bà ta cho chân mặt xuống giòng suối - Trời ơi! Lạnh!
- Lẽ ra mình nên đi bằng ngựa. - Robert Jordan bảo.
- Với tôi, thế này mà hay - Người đàn bà nói - Đây mới chính là điều mà tôi cần. Đồng chí sao đó?
- Không sao cả. Có điều tôi rất gấp.
- À, vậy thì bình tĩnh đi. Còn chán thì giờ. Thật là một ngày tốt dẹp và tôi quá vui thích khi không còn phải ở trong rừng thông. Đồng chí không thể tưởng tượng được người ta chán ngán những cây thông đến bực nào rồi. Em không chán những cây thông chứ, guapa?
- Thích lắm chớ. - Người con gái đáp.
- Em thích cái gì của chúng đây?
- Em thích mùi hương của chúng và cái cảm giác khi bắt gặp những lá thông dưới chân mình. Em thích gió trên cây cao và tiếng kêu răng rắc khi những cành cây cọ vào nhau.
- Cái gì em cũng thích - Pilar nói - Em sẽ là một món quà quý cho bất cứ một người đàn ông nào nếu em có thể nấu ăn khá hơn. Nhưng rừng thông thì thật buồn chán. Em chưa bao giờ biết một khu rừng cây dẻ gai, cây sồi, cây lật. Đó mới là rừng. Trong những cánh rừng như vậy, mỗi cây mỗi khác, nó có bản sắc và vẻ đẹp riêng của nó. Một cánh rừng thông là cả một sự buồn chán. Thế nào, Inglés?
- Tôi cũng thích những cây thông.
- Pero, venga [1], cả hai người đều thích cả. Tôi cũng từng thích những cây thông. Nhưng chúng tôi đã ở quá lâu giữa những cây thông này. Tôi cũng đã chán những ngọn núi. Trên núi chỉ có hai hướng đi. Đi xuống và đi lên, nhưng khi đi xuống người ta lại gặp đường cái và những thành phố của bọn phát xít.
- Có bao giờ đồng chí đến Ségovie không?
- Qué va, với bộ mặt này à? Bộ mặt này thì đã chán người biết. Nếu em là một cô gái xấu xí thì em sẽ nghĩ sao đây hở người đẹp? - Bà ta hỏi Maria.
- Chị đâu có xấu!
- Vamos, tôi không xấu à? Tôi sinh ra đã xấu xí rồi. Cả đời tôi, tôi đã xấu xí. Còn đồng chí, Inglés người chẳng biết gì về đàn bà, đồng chí có biết một người đàn bà xấu có cảm nghĩ như thế nào không? Đồng chí có biết xấu cả đời mà bên trong vẫn thấy mình đẹp là sao không? Rất là kỳ cục. - Bà ta đặt bàn chân kia xuống suối rồi rút lên - Trời, lạnh quá! Kìa, trông con chim chìa vôi kìa - Bà ta nói và chỉ con chim màu xám đang bay từ hòn đá này sang hòn đá nọ ngược theo giòng nước - Chẳng ích lợi gì. Không hót cũng không ăn. Chỉ lúc lắc cái đuôi lên xuống. Cho tôi điếu thuốc, Inglés. - Bà ta lấy điếu thuốc, châm lửa bằng chiếc hộp quẹt bò trong túi áo bờ-lu. Bà ta bập bập điếu thuốc, nhìn Maria và Robert Jordan.
- Chuyện đời nghĩ cũng lạ thật - Bà ta nói và thở khói ra đằng mũi - Lẽ ra tôi có thể là một người đàn ông tốt. Nhưng tôi lại là một người đàn bà và tôi xấu xí. Tuy nhiên nhiều người đàn ông đã yêu tôi và tôi đã yêu nhiều người. Lạ thật. Này Inglés, ông nghe đây, điều này thật lý thú. Hãy nhìn tôi, xấu như tôi đây. Hãy nhìn cho gần, Inglés ạ.

- Đồng chí không xấu đâu!
- Qué no? [2] Đừng dối tôi - Bà cười ngất - Hay là cái đó bắt đầu có tác dụng đối với ông rồi? Không. Nói đùa thôi. Không. Hãy nhìn vào cái vẻ xấu xí này. Tuy nhiên người ta vẫn có được thứ tình cảm nó làm người đàn ông mù quáng trong tình yêu. Với thứ tình cảm người ta làm hắn mù quáng và làm chính mình mù quáng. Rồi một ngày, chẳng bởi một lý do nào, hắn nhìn thấy quả thật ta xấu xí và hắn không còn mù quáng nữa và rồi ta nhận ra ta xấu xí như chính hắn thấy, rồi ta mất người đàn ông, mất cả thứ tình cảm đó. Cô hiểu không cô bé? - Bà vỗ vai người con gái.
- Không - Maria nói - Vì chị không xấu.
- Em đừng để tình cảm lấn át lý trí và hãy nghe đây - Pilar nói - Tôi đang kể những điều rất lý thú. Nó có làm ông thích thú không Inglés?
- Có, nhưng chúng ta nên đi.
- Qué va, đi à? Ở đây tôi thấy thoải mái lắm. - Và rồi, bà ta lại tiếp tục thuyết cho Robert Jordan nghe như thể đang nói trước một lớp học, gần giống như đang giảng bài - Sau một thời gian, cái thứ cảm tưởng xuẩn ngốc rằng mình đẹp lại bắt đầu lớn mạnh trở lại. Nó lớn lên như bắp cải. Và rồi khi cái cảm tưởng đó trở lại, một người đàn ông khác gặp ta và cho ta đẹp. Tất cả tái diễn lại. Bây giờ thì tôi cho là tôi đã qua cái thời ấy, nhưng nó cũng có thể còn trở lại. Em có được cái may mắn, là không xấu, guapa ạ!
- Em xấu chớ. - Maria cả quyết.
- Hỏi ổng đi - Pilar nói - Đừng thọc chân xuống nước, bị lạnh cóng bây giờ.
- Nếu Robert Jordan bảo chúng ta phải đi, em nghĩ là chúng ta nên đi đi. - Maria nói.
- Nghe đây - Pilar nói - Chuyện này can hệ tới chị cũng như tới Roberto. Nhưng chị bảo là hãy ở đây nghỉ cho khỏe. Và chúng ta còn chán thì giờ. Hơn nữa chị muốn được nói. Đó là điều văn minh duy nhứt chúng ta có được. Không thì biết làm sao cho khuây khỏa đây! Những chuyện tôi nói không có gì lý thú đối với ông sao, Inglés?
- Đồng chí nói hay lắm. Nhưng còn nhiều chuyện khác làm tôi bận tâm hơn là chuyện đẹp hay không đẹp.
- Vậy thì nói đến chuyện gì mà đồng chí thích thú đi.
- Lúc chiến tranh bộc phát thì đồng chí ở đâu?
- Tại thành phố của tôi.
- Avila?
- Qué va. Avila à?
- Pablo nói quê đồng chí ấy cũng tại Avila.
- Ông ta nói dối. Ông ta muốn nhận một thành phố lớn làm quê mình. Thành phố của ông ta là... - Và bà ta nói tên một thành phố.
- Và cái gì đã xảy ra?
- Nhiều lắm - Người đàn bà nói - Nhiều lắm. Và toàn những chuyện xấu xa. Ngay cả điều hiển hách cũng thế.
- Kể cho tôi nghe về chuyện đó đi. - Robert Jordan nói.
- Hung bạo lắm - Người đàn bà nói - Tôi không muốn kể trước mặt cô bé.
- Cứ kể đi - Robert Jordan nói - Và nếu không phải là chuyện của cô ấy thì cô ấy đừng nghe.
- Tôi nghe được chớ. - Maria nói. Nàng đặt bàn tay vào lòng bàn tay của Robert Jordan - Không có chuyện gì là em không thể nghe được.
- Không phải là em có thể hay không có thể nghe, vấn đề là chị có nên kể cho em nghe để tạo cho em những cơn ác mộng không?
- Em không khi nào có những cơn ác mộng vì một câu chuyện - Maria nói - Sau những gì đã xảy ra cho chúng ta, chị còn nghĩ là em sẽ có những cơn ác mộng vì một câu chuyện sao?
- Có thể nó sẽ gây cho Inglés những cơn ác mộng.
- Thử đi rồi sẽ thấy.
- Không, Inglés ạ. Tôi không đùa đâu. Đồng chí có trông thấy phong trào nổi dậy tại một thành phố nhỏ nào không?
- Không. - Robert Jordan đáp.
- Vậy là đồng chí chưa thấy gì hết. Đồng chí đã thấy Pablo bây giờ thảm hại ra sao. Nhưng đồng chí phải gặp được Pablo trong những ngày ấy.
- Kể nghe đi.
- Thôi. Tôi không muốn kể.
- Kể nghe.

- Thôi được. Tôi sẽ kể. Có sao tôi kể vậy. Nhưng cô bé, nếu tới chỗ làm cho cô không chịu đựng nổi thì cho tôi biết nghen!
- Em sẽ không nghe nữa nếu thấy hết chịu được - Maria bảo - Chắc nó không thể khủng khiếp hơn nhiều chuyện đã xảy ra đâu.
- Có thể lắm chớ - Người đàn bà nói - Cho xin một điếu thuốc nữa chiến hữu Inglés, và vamonos [3].
Người con gái tựa lưng lên bờ dốc và Robert Jordan nằm dài ra vai chạm mặt đất, đầu tựa lên một cây thạch thảo. Bàn tay chàng gặp bàn tay Maria, chàng nắm lấy cọ vào những cành thạch thảo đến khi Maria xòe tay ra đặt hẳn lên bàn tay chàng trong khi họ vẫn lắng nghe.
- Lúc bọn civiles trong trại đầu hàng thì trời vừa mới sáng. - Pilar bắt đầu.
- Đồng chí đã tấn công trại lính? - Robert Jordan hỏi.
- Pablo đã bao vây doanh trại trong đêm, hắn đã cắt đứt các đường dây điện thoại, đặt chất nổ dưới một bức tường và kêu bọn guardia civil đầu hàng. Chúng nó không đầu hàng. Và lúc tảng sáng hắn cho nổ tung bức tường. Súng nổ. Hai tên trong bọn chúng bị hạ. Bốn bị thương và bốn đầu hàng.
Tất cả chúng tôi nằm trên mái nhà, dưới đất và dưới chân tường của các tòa nhà trong ánh nắng của buổi sáng, đám bụi do vụ nổ chưa tan vì chúng bốc lên cao trên không và không có một cơn gió nào đến mang đi. Tất cả chúng tôi nhả đạn về phía tòa nhà bị phá vỡ, chúng tôi nạp đạn và bắn tưới xượi vào đám khói và trong ấy còn lóe lên mấy phát súng trường. Rồi từ trong đám khói có tiếng kêu thôi bắn, và bốn tên civiles đi ra, tay giơ lên cao. Một khoảng lớn của mái nhà bị đổ xuống và tường cũng đã bay mất.
Bọn chúng bước ra đầu hàng.
- Còn ai bên trong nữa không? - Pablo thét lên.
- Còn những người bị thương.
- Giữ mấy tên này lại - Pablo nói với bốn người trong bọn tôi vừa ra khỏi chỗ đứng núp để bắn - Đứng đó, sát vào tường - Hắn ra lịnh cho bọn civiles. Bốn tên civiles đứng sát vào tường, mình mẩy bẩn thỉu dính đầy bụi và khói với bốn người chĩa súng đứng canh, Pablo và mấy người khác vào trong thanh toán mấy tên bị thương. Sau khi họ thanh toán xong, không còn nghe tiếng của mấy tên bị thương nữa, tiếng rên tiếng la cũng không còn, tiếng súng bên trong trại cũng không. Pablo và mấy người kia đi ra, Pablo đeo súng trên vai, tay cầm một khẩu Mauser.
- Xem đây Pilar - Hắn nói - Cái này nằm trong tay của một tên sĩ quan đã tự sát. Tôi chưa bao giờ bắn súng lục. Ê mày, - Hắn nói với một trong bốn civiles - chỉ tao cách bắn coi. Không, đừng chỉ, cắt nghĩa tao nghe đi.
Bốn tên civiles nãy giờ đứng sát vào tường, mồ hôi như tắm và không nói một lời khi nghe những phát súng nổ trong doanh trại. Tất cả đều cao lớn, gương mặt chúng rõ là mặt bọn civiles, giống như bộ mặt của tôi hôm nay đây, chỉ khác ở chỗ mặt họ đầy những gốc râu của buổi sáng cuối cùng chưa kịp cạo, và chúng đứng đó, lặng thinh.
- Mày - Pablo nói với tên đứng gần hắn nhứt - Làm sao bắn hở mày?
- Kéo cái cần nhỏ xuống - Tên đàn ông nói bằng một giọng nhợt nhạt - Kéo cơ bẩm ra sau và buông cho nó chạy về phía trước.
- Cơ bẩm là cái gì?
- Bộ phận phía trên.
Pablo kéo nó ra, nhưng kẹt.
- Làm sao bây giờ? - Hắn hỏi - Kẹt rồi. Mày gạt tao.
- Kéo ra sau thêm hơn nữa rồi để nó từ từ đóng lại phía trước. - Tên kia nói. Tôi chưa bao giờ nghe được một giọng như vậy. Nó buồn bã còn hơn một buổi sáng không ánh mặt trời.
Pablo kéo và buông ra theo như lời người đàn ông kia chỉ và khối cơ bẩm chạy về phía trước đúng vào vị trí và khẩu súng lục đã lên đạn, chó lửa nằm ra phía sau. Một khẩu súng lục xấu xí, bá súng nhỏ tròn, nhưng nòng dẹp và to, khó sử dụng. Suốt khoảng thời gian đó bọn civiles đứng im nhìn Pablo không nói một lời.
- Ông sắp sửa làm gì chúng tôi đây? - Một người hỏi hắn.
- Bắn tụi bây. - Pablo nói.
- Chừng nào? - Người đàn ông hỏi bằng một giọng buồn bã âm u.
- Bây giờ. - Pablo đáp.
- Ở đâu? - Người đàn ông hỏi.
- Tại đây - Pablo nói - Tại đây. Bây giờ. Tại đây và bây giờ. Mày còn gì để nói không?
- Nada - Tên kia nói - Không có gì nói hết. Nhưng thật là một điều kinh tởm.

- Nhưng chính mày cũng đáng kinh tởm vậy. - Pablo nói - Mày, kẻ tàn sát đồng bào nông dân. Không chừng mày cũng đã giết mẹ mày nữa.
- Tôi chưa hề giết một ai - Tên kia nói - Và xin đừng nói động tới mẹ tôi.
- Nói tao biết người ta chết ra sao đi! Thằng kia, kẻ chẳng biết gì ngoài việc giết người.
- Đừng nhục mạ chúng tôi vô ích - Một tên khác nói - Chúng tôi biết cách chết mà.
- Quỳ gối xuống coi! Đầu kê sát vào tường! - Pablo ra lệnh. Bọn chúng nhìn nhau.
- Tao bảo quỳ xuống - Pablo nói - Quỳ xuống đất.
- Thấy thế nào Paco? - Một tên civil nói với tên cao nhất, người đã chỉ cho Pablo về cách dùng súng lục. Gã đeo cấp bậc trung sĩ trên hai tay áo, mồ hôi ướt đẫm mặc dù buổi sáng hãy còn lạnh.
- Quỳ xuống đi cho xong - Gã đáp - Không có gì quan trọng.
- Thế này gần với đất hơn - Tên lên tiếng đầu tiên nói, cố pha trò. Nhưng tất cả đều quá nghiêm trọng cho một câu pha trò. Và không ai hé được một nụ cười.
- Mình quỳ gối xuống đi - Tên thứ nhất nói và cả bốn người quỳ xuống vụng về, lúng túng vô cùng, chúng kê đầu sát vào tường, hai tay buông xuôi. Pablo đi qua phía sau chúng và dùng khẩu súng lục bắn từng tên một, đi từ tên này đến tên khác dí nòng súng vào đầu, từng tên ngã xuống khi hắn bắn. Tôi còn có thể nghe tiếng súng lục chát chúa nhưng có vẻ như tắt nghẹn, tôi trông thấy nòng súng nẩy ngược và chiếc đầu gục về phía trước. Người thì giữ đầu ngẩng thẳng khi mũi súng chạm vào. Người thì đưa đầu về trước, trán gục vào tường đá. Người thì toàn thân run lên và đầu lắc lư. Chỉ có một người đưa hai tay lên che mắt và hắn là tên chót. Bốn xác chết đã rũ vào chân tường khi Pablo quay lại phía chúng tôi với khẩu súng lục còn cầm trong tay.
- Giữ cái này cho anh, Pilar. - Hắn nói - Anh không biết làm sao kéo cò xuống. - Hắn đưa tôi khẩu súng lục và đứng đó nhìn bốn tên civiles nằm sát bờ tường của doanh trại. Tất cả những người đi theo chúng tôi cũng đứng đó, đưa mắt nhìn, và không ai nói một lời nào.
Chúng tôi đã chiếm được thành phố, lúc bấy giờ hãy còn sớm, chưa ai ăn sáng hoặc uống cà phê và chúng tôi nhìn nhau, người đầy bụi bặm do vụ nổ doanh trại, trông như mấy người đập lúa. Tôi đứng cầm khẩu súng lục nặng nề trong tay, tôi nghe nôn nao trong bụng khi nhìn mấy tên civiles chết bên bờ tường, tất cả bọn chúng cũng đầy bụi bặm như chúng tôi, những xác chết vấy máu trên đất khô nơi chân tường. Và lúc chúng tôi còn đứng đó, mặt trời đã lên cao trên những ngọn đồi ngoài xa, chiếu xuống con đường nơi chúng tôi đang đứng, chiếu xuống những bức tường màu trắng của doanh trại, và đám bụi trong không khí chuyển sang màu vàng óng ả dưới những tia nắng đầu tiên. Người nông phu đứng gần bên tôi nhìn bức tường, nhìn doanh trại và nhìn những xác người nằm đàng kia rồi lại nhìn chúng tôi, nhìn mặt trời, đoạn cất tiếng:
- Vaya, một ngày bắt đầu.
- Bây giờ đi uống cà phê đi. - Tôi nói.
- Được rồi, Pilar, được rồi. - Hắn nói. Và chúng tôi kéo lên chợ, đến tận plaza [4]. Đó là những người sau cùng bị bắn trong làng.
- Còn những tên khác thì sao? - Robert Jordan hỏi - Trong làng không còn tên Phát xít nào nữa sao?
- Qué va, không còn ai là phát xít nữa à? Còn hơn hai chục. Nhưng không ai bị bắn.
- Người ta làm thế nào?
- Pablo cho đập chết chúng bằng những cây đòn gánh rồi vứt xác từ trên đồi cao xuống sông.
- Cả hai chục mạng như vậy hả?
- Tôi sẽ kể cho đồng chí nghe. Không phải đơn giản vậy đâu. Và trong đời tôi không bao giờ tôi dám ước là có thể trông thấy cảnh dùng đòn gánh đập chết người tại plaza nơi ngọn đồi trên dòng sông.
Thành phố xây trên một bờ sông cao, nơi đó có một công viên với một hồ nước và những chiếc ghế dài, có những cây to rũ bóng. Các bao lơn đều nhìn ra plaza. Sáu con đường tỏa ra từ plaza và trừ một phía, chung quanh đều là nhà có cửa tò vò. Người ta có thể đi bộ dưới bóng mát những cánh cửa tò vò khi trời nắng. Phía còn lại lối đi được che mát bởi những tàng cây bên bờ đá mà tận phía dưới là dòng sông. Dòng sông nằm dưới sâu ba trăm bộ.
Pablo tổ chức tất cả, như đã tổ chức cuộc tấn công trại lính. Trước tiên các đầu đường đều bị phong tỏa bằng xe bò như để chuẩn bị cho một capea. Một cuộc đấu bò tài tử. Tất cả những tên Phát xít đều bị giữ trong tòa Ayuntamiento, tòa thị sảnh, tòa nhà lớn nhất nằm một bên plaza. Tại đây có chiếc đồng hồ gắn trên tường, và chính tòa nhà dưới những ô cửa tò vò đó đã làm câu lạc bộ của bọn phát xít. Dưới những cửa tò vò, ngay trên lối đi trước câu lạc bộ, chúng bày ra những chiếc bàn, những chiếc ghế dựa. Chính

nơi đây, trước khi phong trào bùng lên, bọn chúng có thói quen đến dùng rượu khai vị. Bàn ghế làm bằng mây. Trông giống như một quán cà phê nhưng lịch sự hơn.
- Nhưng các chiến hữu đã bắt giữ được bọn chúng mà không cần đến một trận đánh phải không?
- Pablo đã bắt chúng trong đêm trước cuộc tấn công doanh trại. Nhưng hắn đã bao vây doanh trại trước rồi. Bọn chúng tất cả đều bị bắt tại nhà vào lúc doanh trại bắt đầu bị tấn công. Thật là tinh ma. Pablo đúng là một tay tổ chức. Nếu không thì hắn đã bị đánh mạnh vào cạnh sườn và phía sau trong lúc hắn tấn công doanh trại của bọn guardia civil.
Pablo rất thông minh nhưng rất tàn bạo. Hắn đã tổ chức và ra lệnh rất kỹ về cuộc tấn công trong thành phố. Sau khi cuộc tấn công thành công, bốn tên dân vệ đã đầu hàng và bị hắn bắn chết dưới chân tường, và sau khi uống cà phê tại một chiếc quán luôn luôn mở cửa sớm nhất vào buổi sáng tại góc đường, nơi chiếc xe buýt sớm rời bến, Pablo bắt đầu tiến hành theo kế hoạch. Các xe bò được chất đống y như để chuẩn bị cho một cuộc capea, ngoại trừ phía bờ sông thì không được vây kín. Nó được để trống. Kế đó, Pablo ra lịnh cho vị linh mục làm lễ xưng tội và các phép thánh cần thiết cho mấy tên phát xít.
- Làm ở đâu?
- Trong tòa Ayuntamiento, như tôi đã nói. Bên ngoài người ta đông nghẹt và trong khi công việc này được tiến hành bên trong với vị linh mục thì bên ngoài có tiếng la ó, chửi tục, nhưng phần đông rất nghiêm chỉnh và đầy vẻ kính cẩn. Những người pha trò là những người đã say vì uống mừng việc chiếm được doanh trại, và những phần tử vô dụng mà bất cứ lúc nào cũng có thể say được.
Trong lúc vị linh mục đang làm phận sự bên trong thì Pablo tập hợp những người ngoài plaza lại thành hai hàng.
Hắn xếp người ta thành hai hàng như thể người ta xếp hàng để thi kéo dây, hay đứng trong một thành phố để xem đua xe đạp lúc gần tới mức ăn thua, chỉ chừa đủ chỗ cho các tay đua chạy qua, hoặc đứng xem một đám rước. Hai hàng cách nhau hai mét và kéo dài từ của tòa Ayuntamiento chạy qua suốt quảng trường tới tận bờ đá dốc, như vậy từ cửa tòa nhà nhìn ra quảng trường, một người đang bước ra sẽ thấy hai hàng người đang chờ đợi.
Họ võ trang bằng những cây đòn gánh như những lúc họ đập lúa và đứng xa nhau đúng một tầm đòn. Không phải ai cũng có đòn gánh, vì lẽ tìm không đủ. Nhưng hầu hết đều cầm đòn gánh lấy từ trong kho của Don Guillermo Martin, lão là tên Phát xít bán đủ loại nông cụ. Những ai không có đòn gánh thì cầm gậy lùa bò. Có người đùng chĩa, những cái chĩa răng bằng gỗ dùng để tung lúa lép và rơm lên sau khi dập lúa xong. Có người cầm lưỡi liềm phát cỏ và lưỡi hái cắt lúa, nhưng những người này thì Pablo đặt đứng tuốt đằng cuối nơi hai hàng người bên vách đá.
Những hàng người im lặng, hôm đó trời trong, trong như hôm nay, và có những đám mây tận trên cao, như bây giờ đây, plaza chưa phủ bụi vì đêm qua có sương nhiều, những cây cao đổ bóng lên những người đang đứng trong hàng và người ta có thể nghe được tiếng nước chảy qua ống đồng trong miệng con sư tử đổ vào hồ nước, nơi mà những người đàn bà vẫn hay mang thùng đến lấy nước.
Chỉ ở gần tòa Ayuntamiento, nơi vị linh mục đang làm lễ với mấy tên Phát xít mới có tiếng ồn ào thô lỗ của mấy tên vô tích sự đã say mèm, bọn chúng bu quanh cửa sổ, chõ mỏ qua song cửa, la ó tục tằn và pha trò bằng những câu vô duyên. Hầu hết những người đứng trong hàng đang im lặng, chờ đợi và tôi nghe có một người hỏi một người khác. Có đàn bà không? Và một người khác trả lời, lạy Chúa đừng có. Rồi một người khác nói, vợ Pablo đây rồi. Chị Pilar này! Có đàn bà không?
Tôi nhìn hắn, đó là một gã nông dân mặc áo vét ngày Chúa nhựt, mồ hôi nhễ nhại, và tôi nói, không, Joaquin. Không có đàn bà. Chúng ta không giết những người đàn bà. Tại sao lại phải giết vợ, mẹ và con gái của họ. Đoạn hắn nói: Cám ơn Chúa, không có đàn bà! Và chừng nào khởi sự đây?
Tôi nói, ngay khi vị linh mục chấm dứt buổi lễ.
- Còn vị linh mục thì sao?
- Tôi không biết. - Tôi thấy mặt hắn run run và mồ hôi hắn chảy trên trán - Tôi chưa bao giờ giết người. - Hắn nói.
- Rồi anh sẽ học - Người nông dân đứng kế hắn nói - Nhưng tôi không tin là đập bằng cái này là giết được một người. - Rồi anh ta cầm cây đòn gánh bằng hai tay và nhìn nó với vẻ nghi ngờ.
- Hay là ở chỗ đó - Một người nông dân khác nói - Phải đập nhiều cái.
- Chúng đã chiếm Valladolid. Chúng đã kiểm soát Avila - Có người nói - Tôi đã nghe chuyện đó trước khi chúng ta vào thành phố.
- Chúng sẽ không bao giờ chiếm được thành phố này. Thành phố này là của chúng ta. Chúng ta đã đánh trước chúng - Tôi nói - Pablo không đợi chúng đánh trước.

- Pablo có đủ sức - Một người khác nói - Nhưng trong cái vụ thanh toán mấy tên civiles kia, ông ấy thật ích kỷ. Chiến hữu có nghĩ thế không Pilar?
- Có - Tôi nói - Nhưng bây giờ thì tất cả đã tham dự vào công cuộc này.
- Ừ - Hắn nói - Tổ chức chu đáo thật. Nhưng sao chúng ta không nghe tin tức gì thêm về phong trào?
- Pablo đã cắt đứt mấy đường dây điện thoại trước khi tấn công vào doanh trại. Bây giờ vẫn chưa sửa chữa lại.
- À - Hắn nói - Thì ra vì vậy mà chúng ta chẳng hay biết được gì. Tôi nghe nhiều tin tức trong radio hồi sáng sớm này.
- Sao cái vụ này phải làm như vầy? - Hắn hỏi tôi.
- Để tiết kiệm đạn - Tôi nói - Và để cho mỗi người đều được chia xẻ trách nhiệm.
- Vậy thì bắt đầu đi! Vậy thì bắt đầu đi! - Tôi nhìn hắn và thấy hắn khóc.
- Sao đồng chí lại khóc, Joaquin? - Tôi hỏi hắn - Không phải chuyện để khóc.
- Tôi không cầm được, Pilar à - Hắn nói - Tôi chưa từng giết ai.
- Nếu đồng chí chưa thấy được một ngày cách mạng tại một thành phố nhỏ nơi mọi người đều biết nhau cả và lúc nào cũng quá hiểu nhau là chiến hữu chưa biết gì ráo. Và ngày hôm ấy hầu hết những người đứng trong hai hàng người chạy qua plaza kia đều mặc quần áo làm việc ngoài đồng, họ đã đến thành phố một cách vội vàng, nhưng có một vài người không biết phải ăn mặc thế nào cho ngày đầu của phong trào đã mặc những y phục dành cho ngày Chúa nhựt và ngày lễ, và những người này thấy những kẻ khác, kể cả những người đã tấn công trại lính, mặc những bộ đồ cũ nhứt của mình thì đâm ra xấu hổ vì ăn mặc không đúng cách. Nhưng họ không thích cởi áo vét ra vì sợ mất hoặc bị mấy tên vô tích sự ăn cắp, cho nên họ cứ đứng đó, mồ hôi nhễ nhại dưới ánh mặt trời và đợi cho việc ấy bắt đầu.
Rồi gió nổi lên và bây giờ thì bụi bặm đã khô ráo trên plaza, người ta đi, đứng, chà, lết làm tung bụi lên. Một người đàn ông trong chiếc áo ngày Chúa nhựt màu xanh sậm hét lên. Angua! Angua! Nước! Nước! Người phu quét plaza với công việc là dùng một vòi nước để tưới lên plaza mỗi buổi sáng, đến quay vòi nước và bắt đầu dồn bụi từ bìa plaza vào giữa. Rồi hai hàng người lùi ra sau để lão tưới bụi ở chính giữa plaza, vòi nước quét thành những vòng cung rộng và nước lóng lánh dưới ánh mặt trời, những người đàn ông chống đòn gánh, hoặc gậy gộc hoặc chĩa gỗ màu trắng đứng ngắm tia nước quét qua. Và rồi khi plaza đã được thấm đều nước và bụi bặm đã lắng xuống, những hàng người được tái lập, và có một người nông dân la lớn: Chừng nào chúng tôi mới có được tên phát xít đầu tiên? Chừng nào tên thứ nhất chui ra đây?
- Có ngay - Pablo đáp từ cửa tòa Ayuntamiento - Tên thứ nhất sẽ ra ngay. - Tiếng hắn khàn đi vì mải hò hét trong cuộc tấn công và vì khói trong trại lính.
- Mắc cái gì mà chần chờ hoài vậy? - Có người hỏi.
- Còn bận với mấy cái tội của chúng. - Pablo nói to.
- Có tới hai mươi tên lận mà. - Một người nói.
- Hai mươi đứa thì có lắm tội để kể.
- Đúng, nhưng tôi nghĩ đây là một kế để câu giờ. Chắc chắn là trước một tình thế nghiêm trọng như vầy, người ta không thể nhớ hết được tội lỗi của mình, ngoại trừ cái tội lớn nhất.
- Vậy thì hãy kiên nhẫn đi, vì với hai mươi tên, có thừa những tội lớn để làm mất một số giờ nào đó.
- Tôi có thừa kiên nhẫn, - Người kia nói - nhưng cũng nên chấm dứt đi cho bọn chúng và bọn ta được nhờ. Bây giờ là tháng Bảy, và có thiếu gì công việc. Chúng ta đã gặt lúa xong nhưng chưa đập. Chưa lúc để hội hè.
- Nhưng chính hôm nay ngày hội - Một người khác nói - Ngày Hội Tự Do và kể từ ngày hôm nay, khi bọn này không còn nữa, thành phố này và đất đai này là của chúng ta.
- Hôm nay chúng ta đập những tên phát xít - Một người nói - Và tự do của làng này sẽ bay ra từ thứ rơm trấu kia.
- Ta phải quản lý nó cho tốt để được xứng đáng - Một người khác nói - Pilar, - Hắn nói với tôi - chừng nào chúng ta mới có một cuộc hội họp để tổ chức đây?
- Ngay khi xong vụ này - Tôi nói với hắn - Cũng trong tòa Ayuntamiento này - Lúc đó tôi đang đội một chiếc mũ vành ba múi đánh vẹt ni của bọn guardia civil để làm trò, tôi kéo chó lửa của khẩu súng lục xuống giữ nó lại đồng thời kéo cò, có vẻ tự nhiên lắm; khẩu súng lục cột vào sợi dây quấn ngang thắt lưng, nòng súng dài nhét vào dây. Giắt súng như vậy xong tôi thấy thích thích và tiếc là đã không lấy bao súng theo thay vì lấy chiếc nón. Có người bảo tôi. "Pilar à, tôi thấy cô em đội cái nón đó coi không được. Bây giờ thì chúng ta đã dứt khoát với bọn guardia civil rồi".
- Vậy thì - Tôi nói - tôi sẽ lột nó xuống. - Và tôi lột mũ xuống.

- Đưa cho qua - Lão ta bảo - Nên thủ tiêu nó đi.
Và vì chúng tôi đứng ở cuối hàng, nơi có lối đi chạy dọc theo vách đá cạnh bờ sông, lão cầm chiếc nón và ném nó xuống phía dưới bằng động tác của người mục đồng ném đá để gom bò. Chiếc nón tung lên xa trong không gian và tôi thấy nó càng lúc càng nhỏ đi, màu da vẹt ni ánh lên trong bầu không khí trong sáng, chiếc nón bay lên xoay tròn đáp xuống dòng sông. Nhìn qua quảng trường, trên các cửa sổ và bao lơn, tôi thấy người ta đông nghẹt và hai hàng người chạy ngang qua quảng trường đến tận cửa tòa Ayuntamiento, đám đông lúc nhúc bên ngoài, bu sát vào các cửa sổ của tòa nhà đó, có tiếng ồn ào của nhiều người nói chuyện và rồi tôi nghe có tiếng reo lên và có người nói: "Tên thứ nhất kia rồi". Và đó là Don Benito Garcia, tên thị trưởng. Lão đi ra, đầu trần, bước từ từ xuống những bực thềm, không việc gì xảy ra. Lão qua khỏi hai người, bốn người, tám người, mười người, vẫn không việc gì xảy ra và lão bước đi giữa hai hàng người, đầu ngẩng lên, khuôn mặt xám ngắt, mắt ngó thẳng phía trước, liếc qua liếc lại hai bên rồi tiếp tục bước đi. Vẫn không việc gì xảy ra.
Trên bao lơn có người hô to: Qué passa, Cobardes? Cái gì vậy, quân hèn nhát? Và Don Benito vẫn bước đi giữa hai hàng người, vẫn không chuyện gì xảy ra. Đoạn tôi thấy một người ở cách chỗ tôi đứng ba thước, mặt hắn đanh lại, hắn cắn môi, hai bàn tay trắng toát nắm chặt lấy cây đòn gánh của hắn. Tôi thấy hắn nhìn về phía Don Benito, ngó lão đang tiến tới. Vẫn không có chuyện gì xảy ra. Rồi khi Don Benito đến trước người đàn ông kia, hắn đưa cao cây đòn gánh lên đến đụng người bên cạnh và giáng xuống một bên đầu của Don Benito một cây, Don Benito ngó hắn, người đàn ông đập thêm và hét lên: Cho mi đây, đồ carbon. Cú đánh trúng một bên mặt, Don Benito đưa tay lên ôm mặt. Và họ đập lão đến khi lão té xuống. Người đàn ông đập lão đầu tiên kêu những người khác giúp sức hắn, còn hắn thì kéo cổ áo lão, mấy người khác nắm hai tay, mặt lão úp xuống những lớp bụi trong plaza. Và họ lôi lão xềnh xệch trên lối đi, đến bờ đá và vất lão xuống sông. Người đàn ông đập lão đầu tiên quỳ xuống bên bờ đá nhìn lão và nói: Đồ carbon! Đồ carbon! Ồ quân carbon! Hắn là một tá điền của Don Benito và họ chẳng bao giờ thuận thảo nhau. Trước có chuyện cãi vã về miếng đất bên bờ sông mà Don Benito đã lấy của hắn để cho một người khác mướn và hắn đã ghét lão từ lâu. Hắn không trở lại hàng mà ngồi tại mé vách đá nhìn xuống chỗ Don Benito đã rơi xuống.
Sau Don Benito chẳng có ai bước ra. Plaza bây giờ không một tiếng động vì tất cả đang chờ đợi xem ai sẽ bước ra. Rồi bỗng một tên say rượu hét to lên: "Lôi cổ chúng ra! Mau lên! Lôi cổ chúng ra". Rồi một tên say rượu khác hét lớn: "Qué salga el toro! Thả bò ra!".
Đoạn, có người đứng gần mấy cánh cửa sổ của tòa Ayuntamiento thét lên: "Tụi nó không nhúc nhích. Tụi nó đang cầu nguyện".
Một tên say rượu khác la to: "Lôi cổ chúng ra. Mau lên, lôi cổ chúng ra. Giờ cầu nguyện đã hết". Không ai ra. Nhưng sau đó tôi thấy một người đàn ông bước ra.
Đó là Don Federico Gonzalez, chủ nhà máy xay và chủ tiệm thực phẩm súc vật; hắn là một tên phát xít hạng nặng. Lão cao và ốm, tóc chải tém qua một bên để che cái đầu hói, và lão mặc một chiếc áo ngủ bỏ trong quần. Lão đi chân đất như lúc bị bắt tại nhà và lão bước đi có Pablo theo sau, nòng súng dí sát vào lưng lão cho đến khi Federico bước vào giữa hai hàng người. Nhưng khi Pablo rời lão và trở vào cửa tòa thị chính, Don Federico không thể bước tới được và đứng đó, mắt lão trợn ngược, hai tay giơ lên như muốn níu lấy bầu trời.
- Lão không có chân để đi. - Có người nói.
- Cái gì đó Don Federico? Không đi nổi à?
Có người lớn tiếng với lão. Nhưng Don Federico vẫn đứng đó, hai tay giơ lên cao và chỉ có đôi môi mấp máy.
- Đi tới - Pablo từ bực thềm hét lên - Đi!
Don Federico vẫn đứng đó, không nhúc nhích. Một trong mấy tên say rượu dùng cán đòn gánh thọt vào lưng lão. Don Federico nhảy dựng lên như ngựa chứng, nhưng rồi vẫn đứng tại chỗ cũ, hai tay đưa lên cao và mắt ngước lên trời.
Đoạn người nông dân đứng gần tôi nói: "Xấu hổ thật. Tôi chẳng có gì chống đối lão nhưng cảnh như vầy phải chấm dứt". Xong gã bước xuống khỏi hàng và chen tới chỗ Don Federico đứng và nói: "Xin phép cụ" và bổ mạnh một cây vào người lão.
Lúc bấy giờ Don Federico bỏ tay xuống, ôm lấy đỉnh đầu chỗ hói tóc, đầu cúp xuống, mấy sợi tóc mịn, dài len qua các kẽ tay, lão chạy nhanh giữa hai hàng người trong khi những cây đòn đập lúa bổ lên lưng, lên vai cho đến khi lão ngã xuống và những người đứng ở cuối hàng hốt lão lên và tung lão qua bên kia

mé đá. Từ lúc bước ra với khẩu súng của Pablo dí sau lưng, lão chẳng hề hé môi. Nỗi khó khăn duy nhất của lão là bước tới. Dường như lão đã không thể điều khiển được cặp chân của lão.
Sau Don Federico tôi thấy những người hung hăng nhất bu lại ở cuối hàng, nơi mé đá và tôi rời nơi đó để đến dưới những khung cửa tò vò của tòa Ayuntamiento, tôi đẩy hai người say rượu qua một bên và nhìn vào cửa sổ. Trong phòng lớn của tòa Ayuntamiento, tất cả bọn chúng đang quỳ thành nửa vòng tròn và cầu nguyện, vị linh mục cũng đang quỳ và cầu nguyện với chúng. Pablo và một người tên Cuato Dedos, Bốn Ngón, một người thợ khâu giày đã gần gũi rất nhiều với Pablo trong thời gian ấy, cùng với hai người khác đang cầm súng đứng đó. Pablo nói với vị linh mục: "Bây giờ tới phiên ai?" Vị linh mục vẫn tiếp tục đọc kinh cầu nguyện và không trả lời hắn.
- Nghe đây - Pablo nói với vị linh mục bằng giọng khàn khàn của hắn - Bây giờ tới phiên ai? Ai sẵn sàng đây?
Vị linh mục không trả lời Pablo và làm như hắn không có mặt ở đó. Tôi thấy hắn nổi giận.
- Tất cả chúng tao cùng đi ra. - Don Ricardo Montalgo, một tên điền chủ nói với Pablo, lão ngẩng đầu lên, ngưng cầu nguyện để cất lời.
- Qué va - Pablo nói - Từng người một, nếu tụi bây sẵn sàng.
- Vậy tao đi đây - Don Ricardo nói - Tao sẽ chẳng bao giờ sẵn sàng hơn. - Vị linh mục làm phép lành cho lão trong lúc lão nói và làm phép lành cho lão một lần nữa lúc lão đứng dậy, không ngừng cầu nguyện, và đưa thánh giá lên cho Don Ricardo hôn. Don Ricardo hôn thánh giá đoạn quay qua nói với Pablo. "Chẳng bao giờ sẵn sàng hơn nữa. Quân khốn kiếp. Đi mày!".
Don Ricardo là một người lùn, tóc hoa râm, cổ to, lão mặc chiếc áo sơ-mi không cổ. Chân lão khuỳnh ra vì cưỡi ngựa nhiều quá. Xin từ giã, lão nói với tất cả những người đang quỳ. Đừng buồn. Chết chẳng là gì hết. Cái tệ duy nhứt là chết trong tay bọn canalla [5] này. Đừng chạm đến ta, lão nói với Pablo. Đừng chạm đến ta bằng cây súng của mi.
Lão bước ra trước tòa Ayuntamiento với mái tóc hoa râm, đôi mắt nhỏ màu xám và chiếc cổ to, trông lão nhỏ thó và giận dữ. Lão nhìn hai hàng nông dân và nhổ nước bọt xuống đất. Lão nhổ ra nước bọt thật sự, nước bọt, như chiến hữu thừa biết, vốn rất hiếm hoi trong mấy lúc như vậy, và lão nói: "Arriba Espana [6]. Đả đảo nền Cộng Hba giả hiệu, sư cha chúng bây!".
Rồi vì lời nguyền rủa đó, họ đập lão chết rất mau, đập lão ngay khi lão bước đến bên người thứ nhất, họ đập lão trong khi lão cố bước tới, đầu thẳng lên, họ đập lão cho đến khi lão ngã xuống và bầm lão bằng vòng hái, bằng lưỡi liềm, nhiều người áp lại rinh lão đến mé đá vất đi, giờ thì vẫn còn máu dính trên tay, trên quần áo họ, và họ bắt đầu có cảm giác là những người bước ra đây đích thật là những kẻ thù cần phải giết chết.
Cho tới khi Don Ricardo bước ra với vẻ dữ tợn và những lời chửi rủa, tôi tin chắc là trước lúc ấy có rất nhiều người trong hàng đã sốt ruột. Và nếu có người hô to từ trong hàng: "Thôi, tha cho tụi còn lại đi. Bây giờ chúng đã có được bài học rồi". Thì tôi tin chắc hầu hết đã đồng ý.
Nhưng Don Ricardo, bằng tất cả sự bạo gan của lão, đã làm hại những người khác. Vì lão khích động những người trong hàng nên dù trước đó người ta chỉ hành động không mấy thích thú, bây giờ họ đã giận dữ, và người ta thấy rõ sự việc đã đổi khác.
- Cho ông thầy tu ra là công việc được mau chóng hơn. - Có người nói lớn.
- Cho ông thầy tu ra đi.
- Sau ba thằng ăn cắp, bây giờ đến lượt ông thầy tu đi.
- Hai thằng ăn cắp - Một anh nông dân lùn tịt nói với người đàn ông vừa la lớn - Đó là hai thằng ăn cắp và Chúa của chúng ta!
- Chúa của ai? - Người đàn ông nói, mặt hắn giận dữ đến đỏ rần.
- Chúa của chúng ta là một cách nói.
- Không phải là Chúa của tôi, không, không đùa đâu. Và tốt nhứt là anh nên giữ mồm giữ miệng nếu không muốn bước vào giữa hai hàng người.
- Tôi cũng là một con người Cộng Hòa tự do tốt như anh - Gã nông dân lùn tịt nói - Tôi đã đập Don Ricardo ngay miệng, tôi đã đập Don Federico ngay lưng, tôi đã đập hụt Don Benito. Nhưng tôi nói Chúa của chúng ta chỉ là một cách nói để chỉ người được đề cập đến, và ta có hai tên ăn cắp.
- Tôi chửi cha cái thứ Cộng Hòa của anh. Anh còn kêu là Don này, Don nọ nữa à.
- Ở đây người ta gọi tụi nó như thế.
- Tôi thì không gọi những thằng cabrones như thế. Và Chúa của anh nữa... A kia! Có một tên mới đây rồi.

Và chính bây giờ tôi mới chứng kiến một cảnh chướng mắt, vì người bước ra cửa tòa thị chính là Don Faustino Rivero, con trai lớn nhất của Don Faustino Rivero, một chủ điền. Hắn cao và tóc vàng, tóc hắn vừa mới chải ngược ra sau vì hắn luôn luôn mang theo trong túi một chiếc lược, và hắn vừa mới chải đầu trước khi bước ra. Hắn là một tên tán gái có tiếng và là một tên hèn nhát, hắn lúc nào cũng muốn trở nên một tay đấu bò tài tử. Hắn la cà với bọn du mục, bọn đấu bò và những tay nuôi bò, hắn rất thích mặc y phục kiểu Andalou nhưng lại nhát gan và được coi như một thứ trò hề. Có lần hắn được giới thiệu xuất hiện trong một cuộc đấu bò tài tử để giúp viện dưỡng lão tại thành phố Avila, và hắn phải giết một con bò mộng theo lối Andalou. Hắn đã bỏ rất nhiều thì giờ để nghiên cứu luyện tập nhưng lúc hắn trông thấy dáng vóc con bò giao cho hắn thay cho con bò nhỏ xíu, chân cẳng yếu ớt mà hắn đã lựa thì hắn cáo bịnh và có người nói rằng hắn đã thọt sâu ba ngón tay vào cổ họng để ói.
Khi những hàng người trông thấy hắn thì họ bắt đầu la lớn: "Ê kìa Don Faustino! Coi chừng ói nghe!"
- Nè Don Faustino! Có gái đẹp bên kia mé đá kìa.
- Don Faustino. Đợi một chút, chúng tôi sẽ đem ra cho ngài con bò lớn hơn con kia.
Và có người khác nói, "Này Don Faustino, có bao giờ mày nghe nói đến cái chết chưa?"
Don Faustino đứng đó, cố làm gan. Hắn hãy còn sống trong nỗi thôi thúc đã khiến hắn tuyên bố với những tên khác là hắn sắp bước ra. Cũng chính sự thôi thúc đó trước đây đã khiến hắn tuyên bố dự cuộc đấu bò. Điều đó đã làm hắn tin tưởng và hy vọng là hắn có thể là một tay đấu bò tài tử. Bây giờ thì hắn lấy làm hứng khởi vì cái gương của Don Ricardo, và hắn đứng đó trông vừa đẹp trai vừa can trường khiến cho bộ mặt hắn trông rất dễ ghét. Nhưng hắn không nói được lời nào.
- Ra đây Don Faustino. - Có người trong hàng gọi hắn - Ra đây, Don Faustino. Đây là con bò mộng lớn nhất.
Don Faustino nhìn vào bọn và tôi nghĩ trong lúc Don Faustino nhìn, là chẳng ai trong hàng mảy may thương hại hắn. Tuy nhiên hắn vẫn đứng đó, trông đẹp trai và đầy vẻ kiêu hãnh, nhưng thời gian ngắn dần và chỉ có một con đường duy nhất cho hắn.
- Don Faustino! - Có người gọi - Mi còn đợi gì nữa, Don Faustino?
- Nó sắp ói. - Có người nói và những người trong hàng cười.
- Don Faustino! - Một người nông dân gọi - Ói đi nếu mày cần ói. Với tao thì cũng vậy thôi.
Rồi trong sự chờ đợi của mọi người, Don Faustino nhìn dọc theo hai hàng người, ngang qua quảng trường đến tận bờ đá, và khi thấy bờ đá và khoảng trống ngoài xa, hắn quay nhanh lại và lủi trở vô của tòa Ayuntamiento.
Cả hai hàng người nhao nhao lên, có kẻ hét to, "Đi đâu đó, Don Faustino? Mày đi đâu đó?"
- Hắn đi ói. - Một người khác la lớn và cả bọn lại cười rộ lên.
Rồi tôi thấy Don Faustino lại trở ra, phía sau có Pablo cầm khẩu súng đi theo, tất cả cái dáng vẻ oai phong của hắn biến đi đâu mất và bây giờ hắn đi ra với Pablo theo sau như thể Pablo đang quét đường và Don Faustino là rác rến mà Pablo đùa ra phía trước. Bây giờ Don Faustino bước ra làm dấu thánh giá, đọc kinh cầu nguyện, đưa hai tay lên che mắt và bước xuống các bậc thềm tiến về phía hai hàng người, đôi môi mấp máy.
Không ai nói gì, không ai chạm đến hắn, đi được nửa đường thì hắn không thể đi xa được nữa và sụp xuống trên hai đầu gối.
Không ai đánh hắn. Tôi đến đứng phía sau một trong hai hàng người để xem việc gì xảy ra cho hắn, một người nông dân cúi xuống đỡ hắn lên và nói, "Đứng dậy Don Faustino, đi tiếp đi chớ, con bò chưa ra mà".
Don Faustino không thể đi một mình và người nông dân mặc áo bờ-lu đen phải đỡ hắn một bên và một người nông dân khác trong chiếc áo bờ-lu đen và đôi ủng mục đồng phải đỡ hắn bên kia, họ đỡ hai cánh tay hắn và Don Faustino bước đi giữa hai hàng người, hai tay che mắt, môi mấp máy luôn, mái tóc của hắn dán sát vào đầu, ánh lên dưới ánh mặt trời, và trong khi hắn đi qua những người nông dân luôn mồm nói, "Don Faustino, buen provecho [7]. Don Faustino, chúc mi ăn ngon miệng", và những người khác nói, "Don Faustino, a sus ordenes [8]. Don Faustino, xin tuân lệnh ngài". Có người giả đò đánh hụt hắn theo kiểu đấu bò và nói, "Don Faustino matador, a sus ordenes". Một người khác lại nói. "Don Faustino ơi, trên trời nhiều gái đẹp lắm". Và họ dìu Don Faustino đi qua hai hàng người, giữ chặt lấy hắn, đỡ hắn đứng thẳng lên trong khi hắn bước đi và hai tay cứ che mắt. Nhưng có lẽ hắn đã nhìn thấy qua mấy kẽ ngón tay của hắn vì khi họ dìu hắn vừa tới bờ đá, hắn lại quỳ sụp xuống, nằm vật xuống đất, vừa bám vào mặt đất, níu lấy cỏ vừa nói, "Không, không. Tôi van các ông. Đừng! Đừng!".

Đoạn mấy người nông dân đi với hắn và những tay hung hăng nhứt đứng ở cuối hàng đã nhanh như chớp tóm phía sau hắn, lúc hắn đang quỳ, xô mạnh hắn tới trước và hắn bay xuống sông mà chẳng hề bị đánh đập, và người ta còn nghe tiếng kêu thất thanh của hắn trong lúc hắn rơi xuống.
Chính vào lúc bấy giờ, tôi thấy những người trong hàng đã trở thành hung dữ. Trước tiên là những lời nguyền rủa của Don Ricardo và kế đến là sự hèn nhát của Don Faustino đã làm cho họ thành ra như vậy.
- Mình làm một tên nữa đi! - Một người nông dân kêu to, một người khác vỗ mạnh vào vai hắn và nói, "Don Faustino! Thứ đồ gì đâu mà bết quá. Don Faustino!"
- Bây giờ thì hắn đã thấy được con bò mộng to lớn rồi - Một người khác nói - Bây giờ thì hắn có ói mửa cũng vô ích.
- Trong đời tôi, Một người nông dân khác nói - trong đời tôi chưa thấy cái thứ gì như tên Don Faustino.
- Còn nhiều nữa - Một người nông dân khác nói - Kiên nhẫn đi. Ai biết được mình sẽ còn trông thấy thứ gì nữa đây.
- Có thể là những tên khổng lồ và những tên lùn - Người nông dân thứ nhất nói - Có thể là những người da đen và những con thú hiếm có từ Phi châu. Nhưng theo tôi sẽ không có thứ gì giống như Don Faustino. Nhưng chúng ta làm một tên nữa đi chớ. Mau lên! Làm một tên nữa đi!
Những tên say rượu đang chuyền nhau mấy chai rượu hồi và cô nhác cuỗm được trong câu lạc bộ của bọn phát xít, và chúng uống như uống rượu vang. Nhiều tên trong hàng cũng đã bắt đầu chếnh choáng vì đã uống sau những cảm xúc mạnh do Don Benito, Don Ricardo và nhất là Don Faustino mang tới. Những kẻ không uống trong những chai rượu mạnh thì uống bằng những bình đựng rượu vang được chuyền tay, có người đưa tôi bình rượu và tôi uống một hơi dài, để cho rượu vang làm mát lạnh cổ họng vì tôi rất khát.
- Giết người dễ khát nước lắm. - Tên cầm bình rượu nói với tôi.
- Qué va, - Tôi nói - chiến hữu đã giết người chưa?
- Tôi đã giết bốn tên - Hắn nói, một cách hãnh diện - Không kể mấy tên civiles. Có đúng là chiến hữu đã giết một tên civile không, Pilar?
- Không phải một - Tôi nói - Tôi đã bắn vào trong đám khói như mấy người khác lúc tường sập. Chỉ có vậy thôi.
- Đồng chí lấy đâu ra được cây súng lục vậy, Pilar?
- Của Pablo, Pablo đưa cho tôi sau khi dùng nó bắn vào mấy tên civiles.
- Tôi xem chút có được không, Pilar? Tôi cầm nó một chút có được không?
- Sao lại không, hombre. - Tôi nói và rút khẩu súng ra khỏi sợi dây đưa cho hắn. Tôi tự hỏi sao không có tên nào khác bước ra, và đúng lúc đó, có ai ra kìa? Chính Don Guillermo Martin, chủ nhân của những cây đòn gánh, những cây gậy mục đồng và những cây chĩa mà người ta lấy từ kho của lão. Don Guillermo chỉ có mỗi cái tội là làm phát xít, ngoài ra không có gì để oán trách lão.
Đúng là lão đã trả rất rẻ cho những người làm ra mấy cây đòn gánh, nhưng lão cũng đã bán chúng ra với giá rất thấp, và nếu có người không muốn mua những cây đòn của lão Don Guillermo thì cũng có thể tự làm lấy và chỉ chịu tốn tiền gỗ và tiền da thôi. Lão có lối ăn nói không được nhã nhặn mấy và lão là một tên phát xít, đó là điều không chối cãi được, lão là một hội viên trong câu lạc bộ của bọn chúng. Vào buổi chiều tối lão vẫn hay ngồi trên chiếc ghế mây trong câu lạc bộ để đọc tờ El Debate, gọi người đến đánh giày, uống rượu Vermouth với nước suối Seitz, ăn hạnh nhân rang, tôm khô và cá đối. Nhưng người ta không giết lão vì chuyện đó và tôi chắc chắn rằng nếu không có những lời nhục mạ của Don Ricardo Montalvo và cái cảnh thảm hại của Don Faustino, chuyện say sưa tác động lên cảm xúc của nhiều người, hẳn có người sẽ kêu lên: "Thôi cho lão Don Guillermo đó được yên đi. Chúng ta có mấy cây đòn của lão. Tha cho lão đi".
Vì dân chúng trong thành phố này ác thì có ác, nhưng hiền thì cũng có hiền và họ có một tinh thần yêu chuộng lẽ phải và mong ước được làm điều phải. Nhưng sự hung ác cũng như sự say xỉn đã thâm nhập vào hai hàng người, và họ không còn được như lúc Don Benito bước ra nữa. Tôi không biết ở những xứ khác thì thế nào và không ai khoái thú uống rượu hơn tôi; nhưng ở Tây Ban Nha sự say rượu, khi nó do những yếu tố khác hơn là chính chất rượu, thì quả là một điều thật thô bỉ và người ta có thể làm được những điều mà trước đó họ không hề làm. Bên xứ đồng chí không có thế chớ, Inglés?
- Cũng vậy - Robert Jordan nói - Hồi tôi bảy tuổi và theo mẹ dự một tiệc cưới ở tiểu bang Ohio, mà hôm đó tôi là đứa con trai trong cặp bé trai và gái ôm hoa...
- Anh làm việc đó à? - Maria hỏi - Thích quá!

- Trong thành phố đó có một người da đen bị treo lên cột đèn và sau đó bị đốt. Đó là một cây đèn hình cung. Cái đèn có thể hạ thấp xuống vỉa hè. Và gã bị kéo lên cao bằng một bộ phận dùng đưa cây đèn lên nhưng nửa chừng bộ phận đó gãy.
- Một người da đen? - Maria nói - Dã man quá!
- Những người đó có say không? - Pilar hỏi - Họ có say quá đến độ có thể đốt được một người da đen không?
- Tôi không biết - Robert Jordan nói - Vì tôi chỉ nhìn thấy qua phía dưới màn cửa sổ của ngôi nhà bên góc đường đối diện với cây đèn cánh cung. Đường phố đầy người và khi họ kéo người da đen lên lần thứ hai...
- Nếu đồng chí mới có bảy tuổi và ở trong nhà thì chiến hữu không biết được họ có say hay không đâu. - Pilar nói.
- Như tôi đã nói, khi họ kéo người da đen lên lần thứ hai, mẹ tôi kéo tôi đi khỏi cửa sổ nên tôi không thấy được gì nữa - Robert Jordan nói - Nhưng từ đó tôi đã chứng kiến nhiều chuyện cho thấy rằng sự say sưa nơi xứ tôi thì cũng giống y vậy. Nó xấu xa, hung bạo.
- Bảy tuổi, nghĩa là lúc ấy anh còn quá nhỏ tuổi - Maria nói - Anh còn bé bỏng quá đối với những chuyện như vậy. Em chưa bao giờ trông thấy được một người da đen ngoại trừ trong một gánh xiệc. Ngoại trừ trường hợp người Maure cũng đen.
- Có người đen, có người không - Pilar nói - Chị có thể nói cho em nghe về giống người Maure.
- Không hơn em đâu - Maria nói - À, chị không thể biết hơn em đâu nhé.
- Thôi bỏ chuyện đó đi - Pilar nói - Chẳng ích gì. Chúng ta kể đến đâu rồi?
- Đến chỗ sự say xỉn của mấy người trong hàng - Robert Jordan nói - Tiếp tục đi.
- Bảo là say xỉn thì cũng không đúng lắm - Pilar nói - Vì họ chưa đến nỗi say. Nhưng đã có một sự thay đổi trong họ. Và khi Don Guillermo bước ra đứng thẳng người, với hai mắt cận thị, đầu bạc hoa râm, tầm cao vừa phải, lão đứng đó, làm dấu thánh giá và nhìn thẳng về phía trước, không có kiếng nên lão chẳng thấy được gì nhiều, thế nhưng lão vẫn bước đi chững chạc và lặng lẽ. Lão có cái dáng vẻ làm động lòng trắc ẩn người khác. Nhưng có người trong hàng hô lên. "Lại đây Guillermo. Lại đây, Don Guillermo. Đi về phía này. Tụi tôi có đủ loại sản phẩm của cụ đây!"
Họ đã bỡn cợt với Don Faustinon quá nhiều nên họ không còn thấy được Don Guillermo là một cái gì khác, và nếu mà Don Guillermo có phải bị giết đi thì cũng nên giết một cách mau chóng và với sự kính cẩn.
- Don Guillermo! - Một người khác gọi to - Tụi tôi có cần sai người về nhà lấy mắt kiếng cho cụ không?
Nhà của Don Guillermo thật ra không phải là một cái nhà vì lão không có nhiều tiền, lão chỉ làm Phát xít cho nó oai và để tự an ủi rằng lão buộc phải kiếm sống một cách hèn mọn với cửa hàng bán nông cụ bằng gỗ. Lão còn làm phát xít vì đạo của vợ lão mà lão vì thương vợ nên coi như đạo của chính mình. Lão ở một căn trong tòa nhà nằm cách quảng trường ba căn về phía dưới. Và lúc Don Guillermo đứng đó, nhìn hai hàng người bằng đôi mắt cận thị, lão biết là khi lão bước, vào giữa hai hàng người đó thì một người đàn bà sẽ khóc ngất lên từ bao lơn của căn nhà lão ở. Từ bao lơn, bà ta có thể nhìn thấy lão và bà ta là vợ của lão.
- Guillermo! - Bà ta kêu lên - Guillermo. Chờ tôi, tôi sẽ theo ông.
Don Guillermo quay mặt về phía phát ra những tiếng gọi. Lão không nhìn thấy được bà ta. Lão cố nói lên một điều gì nhưng rồi không nói được. Rồi lão vẫy tay về phía người đàn bà đang lên tiếng gọi và bắt đầu đi vào giữa hai hàng người.
- Guillermo! - Bà kêu lên - Guillermo. Ôi! Guillermo. - Hai tay bà nắm chặt vào lan can bao lơn và lắc mạnh - Guillermo!
Don Guillermo vẫy tay một lần nữa về phía tiếng gọi và bước vào giữa hai hàng người, đầu giữ thẳng và người ta không biết lão cảm thấy như thế nào nếu không thấy sắc mặt của lão.
Đoạn có tên say rượu nào đó hét lên từ trong hàng, "Guillermo!" hắn nhái giọng thật nhanh của người đàn bà và Don Guillermo chạy nhanh về phía người đó, như mù quáng, nước mắt chảy dài trên má, và người đàn ông dùng đòn gánh đập mạnh vào mặt lão. Don Guillermo ngồi phệt xuống đất vì sức mạnh của cú đánh, và lão ngồi đó khóc, nhưng không phải vì sợ hãi, khi đó mấy tên say rượu đập lão, một tên nhảy đè lên người lão, cưỡi lên vai lão và đập lên đầu lão bằng cái vỏ chai.
Sau vụ đó nhiều người rời khỏi hàng, thay vào đó là mấy tên say rượu vẫn bu quanh cửa sổ tòa Ayuntamiento để chế nhạo và pha trò với những câu vô duyên.
- Chính tôi đã xúc động rất nhiều khi Pablo bắn bọn guardia civil - Pilar nói - Thật là một việc ghê tởm, nhưng tôi nghĩ nếu phải như vậy thì cũng đành phải vậy và ít ra ta không tàn nhẫn, đó chỉ là việc tước

đoạt sự sống. Điều ghê tởm chúng tôi biết được trong mấy năm gần đây lại là cần thiết nếu chúng ta phải chiến thắng và bảo vệ chế độ Cộng Hòa.
Lúc quảng trường bị phong tỏa và những hàng người được tập họp, tôi rất cảm kích và biết đó là ý kiến của Pablo, tuy nhiên tôi vẫn thấy có hơi quá đáng, và tôi nghĩ tất cả những gì phải làm thì nên làm cho phải phép để người ta đừng ghê tởm.
Thật ra nếu bọn phát xít cần phải để cho nhân dân xử tội thì tốt hơn nên để cho tất cả dân chúng tham dự, và tôi cũng mong được chia sẻ trách nhiệm với mọi người khi thành phố này thuộc về ta. Nhưng sau vụ Don Guillermo tôi cảm thấy xấu hổ và ghê tởm, rồi khi mấy tên say rượu cùng bọn vô lại bước vào trong hàng và nhiều người bỏ hàng ra đi như một cách phản đối sau vụ Don Guillermo, tôi hoàn toàn không muốn dính líu gì đến những người trong hàng, và tôi bỏ đi, băng qua quảng trường ngồi trên chiếc ghế dài dưới gốc mấy cây to đang rũ bóng.
Hai người nông dân đang nói chuyện với nhau bước đến một người cất tiếng hỏi tôi. "Chị sao đó, Pilar?"
- Có gì đâu, hombre. - Tôi bảo hắn.
- Có chớ - Hắn nói - Nói đi. Cái gì đã xảy ra?
- Chắc tôi đã ớn tới cổ rồi. - Tôi bảo hắn.
- Chúng tôi cũng thế. - Hắn nói và cả hai ngồi xuống ghế dài. Một trong hai người cầm vò rượu đưa cho tôi.
- Uống đi! - Hắn nói. Người kia tiếp tục câu chuyện của họ - Tệ nhất là việc đó sẽ đem lại điều xui xẻo. Không ai dám bảo rằng những việc như cái kiểu giết Don Guillermo lại không mang đến chuyện xui xẻo.
Đoạn người kia nói: "Nếu cần phải giết cả bọn, và tôi vẫn không tin là có sự cần thiết đó, thì cũng phải giết họ một cách đàng hoàng tử tế, không nên chế nhạo họ làm gì".
- Sự chế nhạo có thể hiểu được trong trường hợp Don Faustino - Người nọ nói - Vì lẽ hắn lúc nào cũng là một tên hề, không bao giờ là một con người đàng hoàng đứng đắn. Nhưng chế nhạo một con người có tư cách như Don Guillermo thì không được.
- Tôi đã ớn đến cổ rồi. - Tôi bảo hắn, và quả tình là có thật như vậy, vì tôi nghe bên trong tôi một sự khó ở, mồ hôi tôi tuôn ra và tôi muốn nôn mửa như thể vừa nuốt phải món đồ biển đã thối.
- Vậy thì dứt khoát nhé - Một người trong bọn nói với tôi - Chúng ta sẽ thôi không dự vào đó nữa. Nhưng tôi không biết việc gì lại xảy ra tại những thành phố khác.
- Họ chưa sửa lại những đường dây điện thoại - Tôi nói - Nên lo việc đó.
- Rõ ràng là vậy - Hắn nói - Ai biết được đâu rằng tốt hơn chúng ta nên lo phòng thủ thành phố hơn là đi tàn sát với cả sự rề rà và tàn bạo này.
- Tôi sẽ đi nói với Pablo. - Tôi bảo họ và đứng dậy rời khỏi chiếc băng, bước trên lối đi dưới những ô cửa tò vò dẫn đến cửa tòa Ayuntamiento. Những hàng người bây giờ không còn trật tự gì nữa, những người say sưa bây giờ rất đông và nhiều người thì say quắc cần câu. Hai người đàn ông té nằm dài giữa quảng trường, đang chuyền chai rượu qua lại với nhau. Một người cứ mỗi lần tu một ngụm rượu là hét lên, "Viva la anarquia!" [9], hắn cứ nằm ngửa ra đó mà hét như một tên điên, cổ hắn quấn một chiếc khăn màu đỏ đen. Người kia thì la, "Viva la libertad" [10]. Hắn cũng quấn khăn đỏ đen, một tay hắn vẫy chiếc khăn và một tay hắn đá chai rượu.
Một người nông dân đã rời những hàng người, đang đứng dưới những ô cửa tò vò nhìn họ với vẻ kinh tởm và nói, "Đáng lẽ chúng phải hô lên là say rượu muôn năm mới phải. Những gì chúng tin tưởng chỉ có thế".
- Chúng lại cũng chẳng tin tưởng ngay cả ở chuyện đó - Một người nông dân khác nói - Bọn đó thì chẳng hiểu biết gì cả và chẳng tin tưởng ở một điều gì cả.
Ngay lúc đó, một trong hai tên say rượu đứng dậy, hai tay giơ cao, bàn tay nắm chặt đưa lên khỏi đầu và hô to "Vô chánh phủ muôn năm! Tự do muôn năm! Cộng Hòa chó chết!"
Tên say rượu kia, còn nằm ngửa, chộp lấy cổ chân tên đang đứng la, hắn lăn tròn làm tên say rượu đang la hét té nhào lên hắn, hai người ôm nhau lăn tròn, rồi ngồi dậy, đoạn tên kéo cẳng ôm cổ tên la hét và đưa cho hắn một chai rượu, rồi hôn lên chiếc khăn đen đỏ của tên này và cả hai cùng uống.
Ngay lúc đó có tiếng hét lên trong hàng và khi nhìn lên lối đi tôi chẳng thấy được ai đang bước ra vì đầu của người đó khuất dưới những cái đầu của những kẻ đang chen chúc trước của tòa Ayuntamiento. Tôi chỉ thấy là có người bị Pablo và Cuatro Dedos dùng mũi súng đẩy ra, nhưng tôi không thấy được là ai, và tôi đến sát những hàng người đang chen chúc trước cửa để xem thử ai.

Bây giờ thì họ chen lấn quá dữ và bàn ghế trong các quán cà phê của bọn phát xít bị lật nhào, trừ một chiếc bàn trên đó có một tên say rượu đang nằm đầu trút xuống, mồm há ra. Tôi nhặt một chiếc ghế kê sát vào một cây cột và leo lên để có thể nhìn qua đầu đám đông.
Người đang bị Pablo và Cuatro Dedos đẩy ra là Don Anastadio Rivas, lão là một tên phát xít chánh hẩu và là người mập nhứt trong thành phố. Lão là một tay buôn lúa và là nhân viên của nhiều công ty bảo hiểm, lão còn là một người cho vay cắt cổ.
Đúng trên ghế tôi có thể trông thấy lão bước xuống các bực thềm, đi về phía hai hàng người, chiếc cổ mập bự của lão to phình trên cổ sơ-mi, và chiếc đầu hói của lão bóng lưỡng dưới ánh mặt trời, nhưng lão chẳng chịu bước vào giữa hai hàng người vì có tiếng la hét, và lần này không phải là tiếng la ó của nhiều người mà là tiếng thét đồng loạt của toàn thể. Một tiếng thét ghê rợn. Những tên người say rượu hè nhau thét lên cùng một lúc, và hàng ngũ bị tan rã vì người ta chay ùa về phía lão, tôi thấy Don Anastasio nằm vật xuống đất hai tay ôm đầu, rồi người ta không còn nhìn thấy lão đâu nữa vì họ đè chồng lên người lão. Và lúc người ta đứng dậy bỏ đi thì Don Anastasio đã chết, đầu bị dập vào đá vệ đường, dưới những ô cửa tò vò, bây giờ thì không còn hàng lối gì nữa mà chỉ còn một đám đông hỗn loạn.
- Mình nhào vô đi - Họ bắt đầu la - Vô tìm tụi nó đi!
- Thằng này nặng quá rinh không nổi - Một người đá vào xác của Don Anastasio đang nằm úp mặt xuống đất - Để nó đó.
- Sao lại phải lôi cái cây thịt đó ra bờ đá? Bỏ mẹ nó đó đi.
- Ta sẽ thanh toán tụi bên trong - Một người la lên - Chúng ta vào đi.
- Sao lại phải đợi cả ngày ngoài nắng! - Một người khác hét to - Nè, tụi mình vào đi!
Đám đông hỗn loạn bây giờ dồn về lối đi dưới những ô cửa tò vò. Họ hò hét, xô đẩy nhau như một bầy thú và tất cả đồng la lên, "Mở ra! Mở ra! Mở ra!" vì mấy tên gác cửa đã đóng chặt cửa tòa Ayuntamiento lúc họ rã hàng.
Đứng trên ghế, tôi có thể nhìn qua khung cửa sổ song sắt, thấy tận trong gian phòng lớn của tòa Ayuntamiento và trong đó, quang cảnh vẫn y như trước. Vị linh mục đang đứng, và tất cả những người còn lại đang quỳ thành nửa vòng tròn quanh ông, tất cả đang cầu nguyện. Pablo đang ngồi trên một chiếc bàn to trước ghế bành của thị trưởng với khẩu súng đeo trên lưng. Hai chân hắn bỏ thõng xuống từ trên bàn và hắn đang vấn một điếu thuốc. Cuatro Dedos thì đang ngồi trong chiếc ghế của tên thị trưởng, chân gác lên mặt bàn và đang phì phà một điếu thuốc.
Tất cả những người có bổn phận canh gác đều ngồi trong các chiếc ghế của bọn viên chức, súng trong tay. Chiếc chìa khóa của cánh cửa cái nằm trên mặt bàn bên cạnh Pablo.
Đám đông cứ la, "Mở ra! Mở ra! Mở ra" như đang hợp ca và Pablo vẫn ngồi đó như không nghe gì. Hắn nói điều gì với vị linh mục nhưng tôi không nghe được vì tiếng ồn ào của đám đông.
Vị linh mục vẫn không trả lời và tiếp tục cầu nguyện. Vì có nhiều người xô lấn, tôi phải dời chiếc ghế sát vào tường, tôi đẩy chiếc ghế ra phía trước trong lúc người ta xô lấn tôi từ phía sau. Tôi đứng lên ghế, mặt dán sát vào song cửa sổ và tay bám chặt lấy mấy chấn song. Một người đàn ông cũng leo lên ghế, đứng lên tay ôm choàng qua cánh tay tôi và nắm lấy mấy chấn song phía ngoài.
- Gãy ghế bây giờ. - Tôi bảo hắn.
- Gãy thì gãy chứ ăn thua gì? - Hắn nói - Coi họ kìa. Coi tụi nó cầu nguyện kìa. - Hơi thở của hắn phà vào cổ tôi sặc mùi của đám đông, của mấy đống ói trên vỉa hè, và mùi say xỉn, đoạn hắn đút mỏ vào giữa mấy song của phía trên vai tôi và la to. "Mở ra! Mở ra! Mở ra!", và tôi nghe như cả một đám đông đè lên lưng tôi, giống như lúc ta nằm mơ thấy ma đè.
Bây giờ thì đám đông lấn nghẹt về phía cửa đến nỗi những người phía trước muốn dẹp ra, và từ quảng trường một tên say rượu to lớn mặc áo bờ-lu đen quấn khăn đen đỏ chạy ùa tới càn đại vào đám đông, té ra phía trước đè lên mấy người đang xô lấn, rồi đứng dậy, lùi ra xa rồi lại chạy ùa tới nhào lên mấy người đang xô lấn và la to, "Tao muôn năm! Vô chánh phủ muôn năm!".
Trong lúc tôi đang theo dõi thì người đàn ông này quay đi khỏi đám đông, tìm chỗ ngồi và tu rượu từ trong chai, lúc ngồi xuống, trông thấy Don Anastasio, vẫn còn nằm úp mặt trên lối đi, nhưng đã bị đạp nhừ. Tên say rượu đứng dậy, bước tới chỗ Don Anastasio và cúi xuống đổ rượu lên đầu, lên quần áo của lão rồi cho tay vào túi lấy hộp diêm, hắn đánh lên nhiều que diêm và cố nhóm một đống lửa với Don Anastasio. Nhưng bây giờ gió thổi mạnh, mấy que diêm bị tắt, một lát sau hắn ngồi xuống bên cạnh Don Anastasio, vừa lắc đầu vừa tu rượu từ trong chai, thỉnh thoảng hắn lại nghiêng qua vỗ vai xác chết.
Trong khi đó đám đông hỗn loạn vẫn la hét đòi mở cửa, và người đàn ông cùng đứng trên ghế với tôi cứ nắm chặt lấy song cửa mà réo mở cửa làm tôi lùng bùng cả lỗ tai và cái hơi thở hôi hám của hắn cứ phà

vào tôi, tôi thôi không nhìn tên say rượu đang cố châm lửa vào Don Anastasio và quay lại nhìn vào gian phòng rộng của tòa thị sảnh, vẫn y như cũ. Họ vẫn đọc kinh như trước, tất cả những người đó đang quỳ, áo sơ-mi hở cổ, có người gục đầu xuống, có người ngẩng đầu lên và sau lưng họ, Pablo với điếu thuốc bây giờ đã châm lửa, vẫn ngồi đó, trên bàn, hai chân đong đưa, khẩu súng đeo trên vai và tay mân mê chiếc chìa khóa.

Tôi thấy Pablo lại cúi xuống về phía trước để nói với vị linh mục, và vì họ la ó quá nên tôi chẳng nghe được hắn nói gì! Nhưng vị linh mục không trả lời mà tiếp tục đọc kinh. Rồi một người đứng dậy bước ra khỏi đám người quỳ thành hình vòng cung, đang cầu nguyện. Tôi thấy lão muốn bước ra. Đó là Don José Castro, người mà mọi người vẫn gọi là Don Pepe, một tên phát xít chánh hiệu con nai vàng và là một tên lái ngựa; lão đứng dậy, trông dáng người gọn gàng vén khéo, dù rằng râu lão chưa cạo, lão mặc chiếc áo pyjama cho vào trong chiếc quần sọc xám. Lão hôn thánh giá, vị linh mục làm phép lành cho lão, lão đứng dậy, nhìn Pablo và hất đầu về phía cửa.

Pablo lắc đầu, tiếp tục hút thuốc. Tôi có thể trông thấy Don Pepe đang nói cái gì đó với Pablo nhưng không thể nghe được. Pablo không trả lời, chỉ lắc đầu, và nhìn ra cửa.

Đoạn tôi thấy Don Pepe quay lại nhìn ra cửa, thì ra lão chưa hay là cửa đã khóa. Pablo chỉ lão chiếc chìa khóa, lão đứng nhìn nó trong giây lát và lão quay đi, đến quỳ trở lại. Tôi thấy vị linh mục nhìn Pablo chăm chú, Pablo mỉm cười với ông ta và chỉ cho ông ta chiếc chìa khóa, vị linh mục dường như chợt nhận ra là của đã khóa, và dường như ông định lắc đầu nhưng ông chỉ mới nghiêng đầu qua một bên rồi lại tiếp tục cầu nguyện.

Tôi không biết tại sao họ lại không hiểu cửa đã khóa trừ phi họ quá chú tâm đến việc cầu nguyện của họ và những ý nghĩ riêng tư của họ, bây giờ thì chắc chắn họ đã hiểu, hiểu những tiếng la ó và hắn họ đã hiểu rằng tất cả đã thay đổi. Nhưng họ thì vẫn như trước.

Bây giờ thì tiếng la ó quá to đến nỗi người ta không còn nghe gì được nữa, và tên say rượu cùng đứng trên ghế với tôi cố lắc mạnh mấy song cửa và quát to "Mở ra! Mở ra! Mở ra!" đến lạc cả giọng.

Tôi nhìn Pablo nói chuyện với vị linh mục và vị linh mục không hé miệng trả lời, tôi thấy Pablo lắc đầu. Đoạn hắn ngoái cổ lại nói với Cuatro Dedos, và Cuatro Dedos ra lịnh cho mấy người canh gác, rồi tất cả đứng dậy và lui xa cuối phòng, đứng nhìn xuống.

Tôi thấy Pablo nói cái gì đó với Cuatro Dedos và hắn lật hai cái bàn và mấy chiếc ghế dài tạo nên một chướng ngại vật trong một góc phòng, mấy người canh gác đứng phía sau, tay ghìm súng. Pablo cúi xuống dùng mũi súng gõ nhẹ vào vai vị linh mục, vị linh mục lại cũng không để ý gì đến hắn, nhưng tôi thấy Don Pepe nhìn hắn thì hắn lại lắc đầu, cầm chìa khóa đưa cao lên cho Don Pepe thấy. Don Pepe hiểu ý, lão gục đầu xuống và bắt đầu cầu nguyện rất nhanh.

Pablo nhảy khỏi bàn, đi vòng lại chiếc ghế của viên thị trưởng đặt trên bục cao sau chiếc bàn họp dài. Hắn ngồi vào ghế và vấn một điếu thuốc, luôn đưa mắt theo dõi mấy tên phát xít đang cầu nguyện với vị linh mục. Trên mặt hắn không biểu lộ một nét gì, chiếc chìa khóa vẫn nằm trên bàn, trước mặt hắn. Đó là một chiếc chìa khóa to bằng sắt dài hơn ba tấc. Rồi Pablo kêu mấy người canh gác lại dặn dò điều gì đó mà tôi không nghe được và một người canh gác đi ra cửa. Tôi thấy họ đọc kinh nhanh hơn lúc nào hết và tôi biết là bây giờ thì tất cả đều đã hiểu rõ.

Pablo nói điều gì đó với vị linh mục, nhưng vị linh mục vẫn không trả lời. Rồi Pablo chồm tới lấy chiếc chìa khóa tung lên cho người canh gác ở cửa. Người này bắt lấy và Pablo mỉm cười với hắn. Hắn tra chìa khóa vào cửa, mở và kéo cửa về phía hắn đoạn nhảy thụt ra sau cánh cửa trong lúc đám đông hỗn loạn tràn vào.

Tôi thấy họ tuôn vào và ngay lúc ấy tên say rượu cùng đứng chung trên ghế với tôi bắt đầu hét to, "Hê! Hê!" và lủi đầu tới trước làm tôi không thấy được gì, hắn lại la to, "Giết tụi nó! Đập tụi nó! Đập tụi nó. Ừ, vậy đó! Đập tụi nó! Giết tụi nó! Đồ súc sinh! Đồ cabrones! Đồ cabrones!"

Tôi dùng khuỷu tay thúc mạnh vào hắn và nói: "Đồ cabron! Đồ say rượu! Để tao coi nào!"

Rồi hắn lấy hai tay nhận đầu tôi xuống để trông thấy rõ hơn và chồm lên đè cả lên đầu tôi và tiếp tục la, "Đập tụi nó! Ừ, vậy đó! Đập tụi nó!"

- Đập mày đây nè - Tôi nói và thúc mạnh vào chỗ nhược làm hắn đau điếng, hắn buông tay khỏi đầu tôi và ôm vào chỗ đau, hắn nói: "No hay derecho, mujer [11]. Mụ này không được quyền làm vậy!". Và lúc đó, nhìn qua các song cửa sổ, tôi thấy gian phòng đầy người, họ đang dùng gậy mà nhịp, dùng đòn mà đập và dùng chĩa mà chọt, mà đánh, mà đẩy, mà xeo lên và những chiếc chĩa bằng gỗ màu trắng bây giờ đã thành màu đỏ, răng cỏ gãy hết. Cảnh đó diễn ra khắp phòng, chỗ nào cũng có trong khi Pablo vẫn ngồi trong ghế bành với khẩu súng đặt trên hai đầu gối, theo dõi; họ vừa la, vừa đập, vừa đâm, còn những

người kia thì rú lên như bầy ngựa trong cơn hỏa hoạn. Tôi trông thấy vị linh mục, áo xống tốc lên, đang leo lên một chiếc ghế dài và mấy người rượt theo dùng lưỡi liềm, vòng hái mà chém, có người chộp được áo ông, có tiếng thét lên, rồi lại có tiếng thét lên và tôi thấy có hai người dùng lưỡi liềm và vòng hái chém vào lưng ông trong lúc ba người khác giữ lấy vạt áo dài của ông, hai tay vị linh mục đưa lên cao, bám vào thành một chiếc ghế; và chiếc ghế mà tôi đang đứng bỗng gãy, tôi và tên say rượu té xuống vỉa hè nặc nồng mùi rượu, mùi ói mửa, tên say rượu chỉ ngón tay vào mặt tôi và nói: "No hay derecho mujer, no hay derecho. Mụ này làm tôi bị thương rồi". Và người ta dẫm lên chúng tôi để vào tòa Ayuntamiento. Tôi chỉ thấy toàn là chân của những người đang chạy ùa vào cửa, tên say rượu ngồi dậy trên vỉa hè nhìn tôi vừa ôm chỗ đau.

Đó là đoạn kết của cuộc tàn sát bọn phát xít tại thành phố của tôi và tôi lấy làm mừng là đã không, thấy được gì thêm, nhưng nếu không có tên say rượu, chắc là tôi đã chứng kiến tất cả. Như vậy hắn cũng có ích ở chỗ nào đó. Vì nếu chứng kiến những điều xảy ra trong tòa Ayuntamiento, chắc ta sẽ hối hận.

Nhưng tên say rượu ngoài quảng trường còn lạ hơn nữa. Lúc chúng tôi đứng dậy sau khi chiếc ghế bị gãy, người ta còn bu đen trong tòa Ayuntamiento. Tôi trông thấy tên say lúc nãy với chiếc khăn quàng đen đỏ đang đổ thứ gì đó lên người của Don Anastisio. Hắn ngả đầu qua lại, hắn ngồi không muốn vững, nhưng hắn vẫn tưới, rồi châm lửa, rồi tưới, rồi lại châm lửa. Tôi bước lại gần hắn và nói, "Làm gì đó thằng nham nhở?".

- Nada, mujer, nada. Làm gì đâu mụ! - Hắn nói - Để cho tôi yên coi nào!

Và có lẽ vì tôi đứng đó, chân tôi che gió nên que diêm bắt lửa, một ngọn lửa xanh bắt đầu chạy trên vai áo của Don Anastasio và lan ra phía sau cổ; tên say rượu ngẩng đầu lên kêu to: "Tụi nó đốt thây ma! Tụi nó đốt thây ma!".

- Ai? - Có người hỏi.

- Ở đâu? - Có kẻ khác hỏi to.

- Đây nè - Tên say rượu rống lên - Ngay đây nè.

Rồi có người dùng đòn đập mạnh vào đầu tên say rượu, hắn bật ngửa ra, nằm dài dưới đất, hắn nhìn lên người vừa đánh hắn rồi nhắm mắt lại, tay khoanh trước ngực, hắn nằm đó, bên cạnh Don Anastasio như nằm ngủ. Người đàn ông thôi không đập hắn nữa và hắn vẫn còn nằm đó cho tới khi người ta nhặt xác Don Anastasio và quăng hắn chung với những người khác trên một chiếc xe bò rồi đem ném tất cả xuống sông vào chiều hôm đó, cùng với những tên khác bị thanh toán xong phía bên trong tòa Ayuntamiento. Nếu mà họ đem vất đi chừng hai chục hoặc ba chục tay say rượu thì thành phố hẳn phải khá hơn, nhứt là mấy tên quàng khăn đen đỏ, và nếu có bao giờ chúng ta làm một cuộc cách mạng khác thì tôi tin là chúng ta nên thủ tiêu bọn chúng ngay từ đầu. Nhưng hồi đó chúng tôi chưa nhận ra điều này, ngày hôm sau chúng tôi mới vỡ lẽ ra.

Đêm hôm đó chúng tôi không biết chuyện gì sẽ xảy đến. Sau vụ tàn sát tại tòa Ayuntamiento không còn một vụ giết chóc nào, nhưng đêm đó chúng tôi không thể hội họp gì được bởi có quá nhiều người say rượu. Không thể nào có được trật tự và cuộc hội họp đành phải dời lại ngày sau.

Đêm đó tôi ngủ với Pablo. Lẽ ra chị không nên kể điều này cho em nghe, guapa ạ, nhưng về phương diện khác, dầu sao em cũng nên biết mọi chuyện và ít ra thì những điều chị kể cho em nghe đều có thật. Nghe đây Inglés à, chuyện này hay lắm.

Như tôi đã nói, đêm đó chúng tôi đi ăn, và thật lạ. Giống như sau một cơn bão lụt hay một trận đánh, mọi người thấy mệt mỏi và không ai nói nhiều. Riêng tôi, tôi nghe trống rỗng và khó chịu, lòng tràn đầy hối hận và xấu hổ về việc làm sai lầm, tôi buồn bã hết sức và có cảm tưởng sẽ có điều không lành xảy ra, như mấy chiếc máy bay hồi sáng này. Và quả nhiên điều không lành đã xảy ra ba ngày sau đó.

Trong lúc ăn Pablo nói rất ít.

- Em thích như vậy không Pilar. - Sau cùng hắn hỏi tôi, miệng vẫn còn ngậm miếng thịt dê quay. Chúng tôi đang ăn tại chiếc quán nơi trạm khởi hành của xe buýt, phòng ăn đông nghẹt, người ta đang ca hát và việc chạy bàn thành khó khăn.

- Không - Tôi nói - Trừ trường hợp của Don Faustino, em không thấy thích chút nào.

- Anh thích. - Hắn nói.

- Tất cả à? - Tôi hỏi hắn.

- Tất cả - Hắn đáp và dùng dao cắt một miếng bánh mì thật to, chấm nước sốt và nhai ngấu nghiến - Tất cả, ngoại trừ ông linh mục.

- Anh không vừa lòng về ông linh mục à? - Tôi biết hắn ghét linh mục còn hơn cả ghét phát xít nữa.

- Lão làm anh vỡ mộng - Pablo nói. Có quá nhiều người ca hát đến nỗi chúng tôi gần như phải la lớn mới có thể nghe nhau được.
- Tại sao vậy?
- Lão chết coi tệ quá - Pablo nói - Tư cách yếu quá.
- Sao? Anh muốn lão có tư cách đến cỡ nào nữa trong lúc lão bị săn đuổi bởi đám đông thế kia? - Tôi nói
- Em nghĩ lão có thừa tư cách trong suốt khoảng thời gian trước đó. Tất cả tư cách mà một con người có thể có được.
- Đúng - Pablo nói - Nhưng ở phút chót lão đã lạnh cẳng dữ quá.
- Ai lại không lạnh cẳng? - Tôi hỏi - Anh có thấy người ta rượt lão với những thứ gì không?
- Sao lại không - Pablo nói - Nhưng anh thấy lão đã chết một cách tệ hại.
- Trong những trường hợp như vậy bất cứ ai cũng chết nhát hết - Tôi bảo hắn - Phải thế nào mới đích đáng? Mọi việc xảy ra tại tòa Ayuntamiento thật là tồi.
- Đúng - Pablo nói - Tổ chức kém. Nhưng một linh mục phải làm gương.
- Em nghĩ anh không ưa mấy ông nhà tu.
- Đúng - Pablo nói và cắt thêm bánh mì - Nhưng một linh mục Tây Ban Nha nên chết sao cho dẹp mắt.
- Em nghĩ lão đã chết đẹp mắt lắm - Tôi nói - Dù đã bị tước đoạt hết mọi nghi thức.
- Không - Pablo nói - Lão đã làm anh quá thất vọng. Suốt ngày anh trông đợi cái chết của lão linh mục. Anh những tưởng lão sẽ là kẻ sau cùng bước vào giữa hai hàng người. Anh đã chờ đợi việc đó với tất cả sự sốt ruột, chờ đợi như chờ đợi một đỉnh cao, anh chưa bao giờ trông thấy một linh mục chết.
- Còn thì giờ mà - Tôi nói với hắn một cách mỉa mai chua chát - Hôm nay phong trào mới bắt đầu mà.
- Không - Hắn nói - Anh thất vọng rồi.
- Em cho là anh sắp mất niềm tin. - Tôi nói.
- Em không hiểu, Pilar à - Hắn nói - Lão là một linh mục Tây Ban Nha.
- Ôi người Tây Ban Nha! Một dân tộc lạ lùng. - Tôi nói với hắn.
Họ là một dân tộc quá kiêu căng hở Inglés? Một dân tộc lạ lùng!
- Ta phải tiếp tục lên đường đi - Robert Jordan nói và nhìn lên mặt trời - Gần trưa rồi.
- Vâng - Pilar nói - Chúng ta sẽ đi ngay bây giờ nhưng để tôi kể cho đồng chí nghe về Pablo. Đêm đó hắn bảo tôi, "Pilar, đêm nay chúng ta sẽ không làm gì cả".
- Tốt - Tôi bảo hắn - Em thích thế.
- Anh sợ làm như vậy coi kỳ lắm, sau khi đã giết quá nhiều người.
- Qué va - Tôi bảo hắn - Anh làm như là thánh không bằng. Anh tưởng sống mấy năm trời với mấy tên đấu bò em lại chẳng biết họ thế nào sau những lần đấu bò à?
- Có thật thế không, Pilar? - Hắn hỏi tôi.
- Em có nói dối với anh bao giờ không? - Tôi bảo.
- Anh nói thật, Pilar à. Tối nay anh tiêu rồi, không còn gì nữa. Em không trách anh chớ?
- Không, hombre - Tôi bảo hắn - Nhưng đừng giết người mỗi ngày Pablo ạ!
Và đêm đó hắn ngủ như một đứa trẻ thơ và tôi đánh thức hắn vào lúc hừng sáng. Nhưng đêm đó tôi lại không ngủ được, tôi thức dậy, ngồi trên chiếc ghế dựa nhìn ra cửa sổ, và tôi trông thấy quảng trường dưới ánh trăng, nơi có những hàng người đứng, và ở đầu quảng trường bên kia, tôi trông thấy hàng cây lấp lánh dưới trăng và những cái bóng đen của chúng, những chiếc ghế dài cũng rực lên dưới ánh trăng, những vỏ chai nằm rải rác lóng lánh và rìa bờ đá là nơi chúng bị vứt đi. Không một âm thanh, chỉ có tiếng róc rách ngoài hồ nước, tôi ngồi đó và nghĩ thầm là chúng tôi đã bắt đầu một cách sai lầm.
Cửa sổ mở và phía trên quảng trường, ở quán Fonda, tôi nghe tiếng một người đàn bà đang khóc. Tôi bước ra bao lơn, đứng chân không trên sắt, vầng trăng soi sáng mặt trước các tòa nhà nơi quảng trường và tiếng khóc phát ra từ bao lơn của căn nhà Don Guillermo. Người đàn bà ấy là vợ của lão và bà ta đang quỳ trên bao lơn mà khóc.
Đoạn tôi trở vào phòng và ngồi xuống. Tôi không muốn nghĩ ngợi vì hôm đó là ngày xấu nhất trong đời tôi, cho tới khi ngày kia đến.
- Cái ngày kia thì sao? - Maria hỏi.
- Ba ngày sau, lúc bọn phát xít chiếm thành phố.
- Đừng cho tôi nghe chuyện đó - Maria nói - Em không muốn nghe. Thế đủ rồi. Thế cũng đã quá nhiều rồi.
- Chị đã bảo là em không nên nghe mà. Đây rồi nằm mơ thấy chuyện dữ cho mà coi.
- Không - Maria nói - Nhưng em không muốn nghe nữa.

- Tôi muốn lúc nào đó chiến hữu sẽ kể cho tôi nghe. - Robert Jordan nói.
- Để rồi tôi sẽ kể - Pilar nói - Nhưng Maria nghe có hại.
- Em không muống nghe đâu. - Maria khẩn khoản - Chị Pilar à, nếu có em đó thì chị đừng kể, vì lúc đó dù cho không muốn nghe, em vẫn phải nghe.
Môi nàng run run, và Robert Jordan nghĩ là nàng có thể bật khóc.
- Thôi, Pilar. Đừng kể.
- Đừng lo! Em bé à - Pilar nói - Đừng lo. Nhưng hôm nào chị sẽ kể cho Inglés nghe.
- Nhưng em muốn có mặt với Inglés lúc đó - Maria nói - Ồ chị Pilar, đừng có kể gì hết.
- Chị sẽ kể cho ông ấy nghe lúc em đang bận công việc.
- Đừng, đừng. Em xin. Thôi đừng nói gì hết về chuyện đó.
- Đúng ra là phải kể chuyện đó một khi chị đã kể những chuyện bọn này đã làm, như vậy mới công bằng - Pilar nói - Nhưng em sẽ không bao giờ được nghe.
- Không có chuyện gì vui để nói sao? - Maria hỏi - Mình có bắt buộc phải kể đến những chuyện khủng khiếp mãi hay không?
- Chiều nay, - Pilar nói - em và Inglés, hai người muốn nói gì thì nói.
- Vậy xin buổi chiều hãy đến - Maria nói - Xin buổi chiều hãy đến mau.
- Buổi chiều sẽ tới - Pilar nói với nàng - Buổi chiều sẽ tới như bay và cũng sẽ ra đi nhanh rồi ngày mai cũng sẽ đến như bay.
- Chiều nay, - Maria nói - chiều nay. Xin buổi chiều hãy đến mau.

---

[1] Nhưng lại đây.
[2] Không à?
[3] Nào!
[4] Quảng trường.
[5] Bọn vô lại.
[6] Tây Ban Nha muôn năm.
[7] Tốt, có ích lắm.
[8] Xin chờ lịnh.
[9] Vô chính phủ muôn năm!
[10] Tự do muôn năm!
[11] Không đúng, mụ này.

Chương 11

Sau khi rời đồng cỏ trên cao để xuống khoảng thung lũng mọc đầy cây cối, rồi leo lên đường mòn chạy dọc theo con suối và rời bỏ con đường mòn để trèo lên một bờ đá dốc đứng cheo leo, giờ đây họ đang đi trong bóng râm của rừng thông. Một người đàn ông cầm khẩu các bin bước ra từ một gốc cây.
- Đứng lại - Hắn nói - Hola, kìa Pilar! Đi với ai đó?
- Một ông người Inglés - Pilar nói - Nhưng có tên là Roberto. Đường lên đây dốc quá xá vầy nè.
- Salud, Camarada, chào đồng chí - Người canh gác chào Robert Jordan và đưa tay ra - Đồng chí mạnh giỏi chớ?
- Vâng, - Robert Jordan nói - còn đồng chí?
- Cũng thế. - Người canh gác nói. Hắn rất trẻ, tướng người mảnh khảnh, mũi hơi quặp, lưỡng quyền cao, mắt xám. Hắn đầu trần, tóc den lõa xõa, cái siết tay của hắn mạnh và thân mật. Đôi mắt của hắn cũng đầy vẻ thân thiện.
- Chào Maria, - Hắn nói với người con gái - đồng chí không mệt chứ?
- Qué va, Joaquin - Người con gái nói - Chúng tôi đã ngồi trò chuyện nhiều hơn là đi.
- Có phải đồng chí là chuyên viên chất nổ đó không? - Joaquin hỏi - Người ta bảo có đồng chí tới đây.
- Chúng tôi đã qua đêm tại chỗ của Pablo - Robert Jordan nói - Đúng tôi là chuyên viên chất nổ đó.
- Chúng tôi mừng được gặp đồng chí nơi đây - Joaquin nói - Có phải để tính chuyện đánh xe lửa không?
- Đồng chí có mặt trong lần đánh xe lừa cuối cùng chứ? - Robert Jordan mỉm cười hỏi.
- Có chứ, không sao được - Joaquin nói - Chính tại đó tôi đã bắt gặp được của này, - Hắn nhe răng cười với Maria - đồng chí đẹp lắm - Hắn nói với Maria - Họ đã khen đồng chí đẹp đến thế nào chưa?
- Im mồm đi Joaquin, cám ơn nhiều đó - Maria nói - Đồng chí sẽ đẹp ra nếu chịu khó đi hớt tóc.
- Tôi đã vác đồng chí - Joaquin bảo người con gái - Tôi đã vác đồng chí trên vai, đồng chí quên rồi sao?
- Thì cũng như mấy người khác. - Pilar nói, trầm giọng - Ai mà khỏi vác cô ta. Còn lão già đâu?
- Trong trại.
- Đêm qua lão ở đâu?
- Ở Ségovie.
- Lão có đem tin tức gì về không?
- Có - Joaquin nói - Có tin mới.
- Lành hay dữ?
- Có lẽ dữ.
- Đồng chí có thấy máy bay không?
- Ái chà! - Joaquin lắc đầu nói - Đừng nói với tôi chuyện đó. Này đồng chí chuyên viên chất nổ, phi cơ gì vậy?
- Phóng pháo cơ Heinkel 111 và chiến đấu cơ Fiat. - Robert Jordan bảo hắn.
- Mấy chiếc to có cánh thấp là gì vậy?
- Heinkel 111.
- Gọi chi cũng được, nhưng cái nào cũng nguy hiểm như nhau cả - Joaquin nói - Nhưng tôi đã làm mất thì giờ mấy đồng chí quá. Tôi sẽ đưa mấy đồng chí đến gặp chỉ huy trưởng.
- Chỉ huy trưởng? - Pilar hỏi.
Joaquin gật đầu một cách nghiêm trọng.
- Tôi thích tiếng đó hơn tiếng "sếp", - Hắn nói - nghe nó nhà binh hơn.
- Đồng chí đã bị quân phiệt hóa quá đi mất. - Pilar cười và bảo hắn.
- Không - Joaquin nói - Nhưng tôi thích những danh từ quân sự, vì lệnh đâu ra đấy và kỷ luật được khá hơn.
- Đúng sở thích đồng chí rồi đó, Inglés - Pilar nói - Đây là một cậu trai đàng hoàng đứng đắn.
- Muốn tôi vác đồng chí không? - Joaquin hỏi người con gái. Hắn choàng tay qua vai cô gái và nhìn vào mặt cô ta mỉm cười.
- Một lần đã đủ rồi - Maria bảo hắn - Dù sao cũng cám ơn đồng chí.
- Đồng chí con nhớ không? - Joaquin hỏi nàng.

- Tôi còn nhớ là mình được vác đi - Maria nói - Bởi đồng chí thì không. Tôi nhớ tên du mục vì hắn làm tôi rớt xuống nhiều lần. Nhưng tôi cám ơn đồng chí, Joaquin à, và để lúc nào đó tôi sẽ vác lại đồng chí.
- Tôi không nhớ rõ lắm - Joaquin nói - Tôi còn nhớ tôi nắm chặt hai chân đồng chí và bụng đồng chí đè trên vai tôi, đầu đồng chí sau lưng tôi và hai tay đồng chí thòng xuống dọc theo lưng tôi.
- Đồng chí nhớ dai quá - Maria nói và mỉm cười với hắn - Tôi không nhớ gì về chuyện đó. Tay đồng chí, vai đồng chí, lưng đồng chí, không nhớ gì cả.
- Đồng chí có muốn biết chuyện này không? - Joaquin hỏi nàng.
- Chuyện gì vậy?
- Tôi khoái được vác đồng chí trên lưng, trong lúc đạn đàng sau bắn tới.
- Đồ heo - Maria nói - Có phải vì vậy mà tên du mục chịu khó vác tôi rất lâu không?
- Vì chuyện đó và vì được ôm lấy chân đồng chí.
- Ôi những vị anh hùng của tôi! - Maria nói - Ôi những vị ân nhân cứu tử của tôi!
- Nghe này, guapa - Pilar bảo nàng - Anh chàng này đã vác em quá lâu, và lúc đó thì đôi chân của em chẳng nói với ai một lời nào. Trong những giây phút đó chỉ có tiếng đạn reo là rõ. Và nếu họ bỏ em xuống thì họ có thể thoát khỏi tầm đạn mau hơn.
- Em đã cám ơn rồi - Maria nói - Và một lúc nào đó em sẽ vác lại đồng chí ấy. Cho phép em nói đùa một chút. Em không cần phải khóc lóc để bày tỏ sự biết ơn chớ?
- Lẽ ra tôi đã bỏ đồng chí xuống. - Joaquin tiếp tục trêu nàng - Nhưng tôi sợ Pilar sẽ bắn tôi.
- Tôi không bắn ai cả. - Pilar nói.
- No hace falta - Joaquin nói - Đồng chí không cần bắn. Nội cái mồm của đồng chí cũng đủ làm cho người ta sợ đến chết rồi.
- Nói cho quá - Pilar bảo hắn - Hồi đó đồng chí là một cậu bé rất lễ phép. Và trước chiến tranh đồng chí làm những gì, hở cậu bé?
- Rất ít - Joaquin nói - Hồi đó tôi mới mười sáu tuổi.
- Nhưng làm cái gì mới được?
- Thỉnh thoảng được mấy đôi giày.
- Đóng giày à?
- Không, đánh giày kìa.
- Qué va - Pilar nói - Hắn không phải chỉ có thế thôi đâu. - Bà ta nhìn vào gương mặt sạm nắng, thân hình nhỏ nhắn, mớ tóc bù xù, và dáng đi thoăn thoắt của hắn - Sao đồng chí lại không thành công về vụ đó?
- Vụ nào?
- Vụ nào? Đồng chí biết vụ nào chứ. Đồng chí mọc đuôi rồi đó.
- Tôi chắc là tại sợ quá.
- Tướng tá đồng chí coi khá lắm - Pilar bảo hắn - Nhưng gương mặt không được khá. Vậy là tại sợ phải không? Trong vụ đánh xe lửa đồng chí trông được lắm.
- Bây giờ thì tôi không sợ chúng nữa - Người con trai nói - Không sợ thứ nào hết. Chúng ta đã chứng kiến những thứ ghê gớm hơn và nguy hiểm hơn cả bò mộng. Rõ ràng là không có một con bò mộng nào nguy hiểm bằng một khẩu súng máy. Nhưng thí tỉ như bây giờ tôi đang ở trong vòng chiến đấu, không biết là tôi có điều khiển được cặp giò tôi không nữa.
- Trước đây hắn muốn trở thành một tay đấu bò - Pilar giải thích cho Robert Jordan - Nhưng hắn lại nhát gan.
- Đồng chí có thích bò mộng không hở đồng chí, chuyên viên chết nổ? - Joaquin nhe răng cười, khoe hàm răng trắng hếu.
- Rất thích - Robert Jordan nói - Rất thích, thích ghê lắm.
- Ở Valladolid đồng chí có xem không? - Joaquin hỏi.
- Có, vào tháng Chín, lúc có hội chợ.
- Quê tôi đó - Joaquin nói - Thật là một thành phố xinh đẹp nhưng những buena gente, những người dân hiền lành trong thành phố ấy đã quá khổ vì trận giặc này. - Rồi mặt hắn sa sầm - Người ta đã bắn chết cha tôi. Mẹ tôi. Anh rể tôi và bây giờ là chị tôi.
- Thật là bọn dã man. - Robert Jordan nói.
Biết bao lần chàng đã nghe điều này? Biết bao lần chàng đã nhìn người ta nghẹn ngào kể ra điều này? Biết bao lần chàng đã trông thấy họ nước mắt lưng tròng, cổ họng khô cứng khi nói đến mấy tiếng cha tôi, hoặc anh tôi, hoặc mẹ tôi, hoặc chị tôi. Chàng không thể nào nhớ được bao nhiêu lần chàng đã nghe họ nói đến những người thân đã chết của họ như thế này. Gần như lúc nào họ cũng kể lại với một kiểu

như gã con trai này vừa kể, và lần nào cũng thế, khi nhắc tên một thành phố, người ta vẫn phải thốt lên: "Thật quân dã man!".
Người ta chỉ hay tin về cái chết. Người ta không thấy được cha mình ngã xuống, chết một cái chết giống như những tên phát xít mà Pilar mô tả lại nơi đồng cỏ, bên dòng suối. Người ta hay tin cha mình chết nơi một góc sân, hoặc bên một chân tướng nào đó, hoặc trên một thửa ruộng hay một miếng vườn, hoặc trong đêm dưới ngọn đèn xe vận tải bên lề một con đường. Người ta đã trông thấy những ánh đèn xe hơi trên các ngọn đồi, nghe tiếng súng nổ và sau đó người ta đi xuống những con đường và tìm nhưng thấy những xác chết. Người ta không chứng kiến được cảnh mẹ mình bị bắn chết; người ta được báo tin; người ta đã nghe tiếng súng nổ và người ta đã trông thấy những xác chết.
Pilar đã giúp chàng trông thấy cái cảnh chết chóc đó nơi thành phố kia. Chàng nghĩ phải chi người đàn bà kia có thể viết được. Chàng sẽ cố gắng viết lại câu chuyện, và nếu chàng có được cái may mắn là có thể nhớ được hết thì có lẽ chàng sẽ ghi lại y như lời người đàn bà kể. Trời ơi, sao mà Pilar có thể kể lại một cách tài tình như vậy được! Bà ta khá hơn Quevedo, chàng nghĩ, ông chưa bao giờ viết về cái chết của một tên Don Faustino nào một cách tài tình như lối bà kể. Ước gì mình có đủ tài viết lách để ghi lại câu chuyện, chàng nghĩ. Ghi lại những gì ta đã làm. Không phải những gì kẻ khác đã gây cho ta. Chàng thừa biết câu chuyện kể trên. Chàng đã thừa biết những gì đã xảy ra sau những chiến tuyến. Nhưng phải biết rõ mọi người trước đây. Phải biết lúc đó, ở trong làng họ như thế nào.
Vì tính cách lưu động của chúng ta và vì chúng ta không bao giờ phải ở lại sau đó để nhận lãnh sự trừng phạt nên chúng ta không bao giờ biết được sự việc thật sự kết thúc như thế nào, chàng nghĩ. Chúng ta ở tại nhà một người nông dân, trong gia đình hắn. Chúng ta đến lúc ban đêm và cùng ăn uống với họ. Ban ngày chúng ta trốn và đêm sau là ta đi mất. Ta thi hành công tác và thoát đi. Lần sau nếu có ghé qua, ta lại hay tin là họ đã bị bắn. Chỉ giản dị như thế.
Nhưng luôn luôn là chuyện đó xảy ra lúc ta đã đi xa. Những du kích quân đến phá hoại rồi bỏ đi. Những người nông dân thì ở lại để đón nhận sự trừng phạt. Ta thừa biết như vậy, chàng nghĩ. Những gì ta gây cho chúng ngay từ lúc đầu. Ta luôn luôn biết được điều đó và ta ghê tởm nó. Ta đã nghe nhắc tới chuyện đó, trơ trẽn có, nhục nhã có, và người ta khoác lác, khoe khoang, bênh vực, giải thích, hay chối bỏ nó. Nhưng chính mụ đàn bà kỳ lạ này đã làm ta trông thấy nó y như thể lúc đó ta cũng có mặt tại nơi xảy ra câu chuyện.
Được, chàng nghĩ, âu cũng là một phần của sự giáo dục con người, đến khi chung cuộc nó sẽ là một sự giáo dục hoàn toàn. Ta sẽ học hỏi được từ cuộc chiến này nếu ta chịu lắng nghe. Phần đông chúng ta đã lắng nghe. Chàng được cái may là đã sống ở Tây Ban Nha một thời của mười năm trước cuộc chiến. Người ta tin tưởng vào ta phần lớn là ở cái ngôn ngữ. Họ tin cậy ở ta vì ta rành ngôn ngữ của họ, sử dụng được cả những thành ngữ của họ và vì ta biết rõ từng hang cùng ngõ hẻm trong xứ họ. Và cuối cùng một người Tây Ban Nha chỉ thật sự trung thành với xóm làng của hắn. Trước tiên tự nhiên là với xứ Tây Ban Nha, thứ đến là bộ tộc của chính hắn, gia đình hắn và cuối cùng là công việc làm ăn của hắn. Nếu ta nói được tiếng Tây Ban Nha hắn sẽ có tiên kiến tốt về ta, nếu ta biết được tỉnh lỵ nơi hắn ở thì càng tốt hơn, nhưng nếu ta biết được làng mạc của hắn và nghề nghiệp của hắn thì ta có thể tiến xa tới mức tối đa mà một người ngoại quốc có thể đạt đến. Khi nói tiếng Tây Ban Nha, người ta chẳng bao giờ cảm thấy mình là người ngoại quốc. Và gần như chẳng bao giờ người ta đối xử với mình như một người ngoại quốc, chỉ trừ trường hợp người ta chống lại ta.
Hắn nhiên là họ thường chống lại ta như họ luôn chống lại mọi người. Họ chống lại cả chính họ nữa. Hễ có được ba người thì có hai người họp lại để chống một và rồi hai người đó lại khởi sự phản bội nhau, không phải là luôn luôn, nhưng thường là như vậy. Đủ để đưa ta đến một kết luận.
Đấy không phải là một lối suy tư, nhưng ai kiểm duyệt được sự suy tư của mình. Không ai ngoài chàng. Chàng chẳng bao giờ cho phép tnình có được một tư tưởng chủ bại. Vấn đề trước tiên là phải thắng cho được trận giặc này. Nếu ta không thắng thì sẽ mất tất cả. Chàng để ý, lắng nghe và ghi nhớ mọi sự. Chàng đang phục vụ cho một cuộc chiến và chàng dâng hiến cho cuộc chiến này một sự trung thành tuyệt đối và một sự hoạt động trọn vẹn nhất. Nhưng đầu óc chàng, cũng như khả năng nghe thấy của chàng không dành riêng cho một ai, và nếu cần phải có những phán đoán thì đó là chuyện về sau. Và chàng sẽ có đầy đủ dữ kiện cho những phán đoán đó, chàng đã có nhiều dữ kiện rồi, có khi quá nhiều là khác.
Hãy nhìn Pilar đây, chàng nghĩ. Dù có chuyện gì đi nữa, nếu có thì giờ ta phải bảo bà ta kể hết phần còn lại của câu chuyện. Hãy nhìn bà ta bước đi bên cạnh hai đứa trẻ kia. Ta không thể nào tìm ra ba sản phẩm đẹp mắt hơn của xứ Tây Ban Nha. Bà ta giống như một trái núi, đứa con trai và đứa con gái như những cây non. Tất cả những cây già bị đốn xuống và những cây non đang mọc lên trong sáng như vậy đó. Mặc

cho những gì đã xảy ra cho cả hai, chúng vẫn tươi mát và trong sáng, mới mẻ và trinh nguyên như thể chúng chưa bao giờ nghe nói đến điều bất hạnh. Nhưng theo Pilar thì Maria vừa mới khá trở lại. Trước đó chắc trông nàng thiểu não lắm.
Chàng còn nhớ một thanh niên Bỉ, trong Lữ Đoàn Mười Một, đến đăng lính cùng với năm người con trai khác ở cùng làng. Đó là một ngôi làng khoảng hai trăm dân và người con trai trước đó chưa từng đi ra khỏi làng bao giờ. Lúc chàng gặp hắn lần đầu tiên ngoài Tổng Hành Dinh của Lữ Đoàn Hans thì năm người con trai kia đã chết và hắn trông thật thảm hại. Người ta đang dùng hắn làm hầu bàn tại Câu lạc bộ của Tổng Hành Dinh. Hắn có gương mặt to và đỏ ửng của người dân miền Flandre, hai bàn tay nông dân vụng về, kệch cợm. Hắn bưng dĩa đi chậm chạp, vụng về như con ngựa kéo xe. Lại nữa hắn khóc luôn. Trong suốt bữa ăn hắn cứ khóc rưng rức.
Cứ nhìn lên là thấy hắn khóc, đang khóc. Gọi rượu là hắn khóc. Đưa dĩa lấy món ra gu, hắn lại khóc, và quay đầu ngó chỗ khác. Rồi hắn nín, nhưng nếu người ta nhìn hắn thì là nước mắt hắn lại bắt đầu tuôn ra. Giữa khi đang ăn thì hắn vô nhà bếp khóc. Ai nấy đều rất tốt với hắn. Nhưng cũng không giúp được gì. Robert Jordan nghĩ là phải cố tìm hiểu xem hắn ra làm sao vậy, và xem hắn có bao giờ bình tĩnh trở lại và có thể tiếp tục cầm súng nữa được không.
Bây giờ thì Maria đã khá lắm rồi. Dù sao thì nàng cũng có vẻ như vậy. Nhưng chàng không phải là một bác sĩ tâm thần. Pilar mới là bác sĩ tâm thần. Hẳn nhiên sự chung chạ trọn đêm qua đã đem lại điều tốt cho cả hai, cho người con gái lẫn chàng. Chắc chắn là nó đã đem lại cho chàng điều tốt đẹp. Hôm nay chàng thấy dễ chịu, sảng khoái và khỏe khoắn, không lo âu và sung sướng. Tình cảnh khá bất lợi nhưng chàng đã quá may mắn. Chàng đã từng chứng kiến tình cảnh tương tự của nhiều người khác và họ cho thấy là "không khá". Cho thấy là... chàng nghĩ bằng tiếng Tây Ban Nha. Maria thật đáng yêu.
Hãy nhìn nàng, chàng tự nhủ. Hãy nhìn nàng.
Chàng nhìn nàng tung tăng vui vẻ dưới ánh mặt trời. Chiếc sơ-mi ka ki hở cổ. Nàng bước đi như con ngựa con, chàng nghĩ. Chưa ai có được cái may mắn như vậy. Những chuyện như vậy không có trong thực tế. Có thể cũng chưa bao giờ xảy ra trong chiêm bao, chàng nghĩ. Biết đâu rằng ta đã nằm mơ, đã tự tưởng tượng ra chớ không có thật. Có thể nó cũng giống như những giấc mơ ta nằm thấy có người đã gặp trong xi-nê, đến bên giường ta lúc đang đêm, thật dịu hiền, thật đáng yêu. Chàng đã từng ngủ với tất cả những người đó như thế, những khi ngon giấc trên giường. Chàng vẫn Còn nhớ Garbo và Harlow. Vâng, rất nhiều lần với Harlow. Biết đâu rằng lần này cũng giống như những giấc mơ kia.
Nhưng chàng còn nhớ lúc Garbo vào giường chàng trong đêm trước cuộc tấn công ở Pozoblanco, nàng mặc một chiếc áo len êm như lụa, khi chàng choàng tay qua ôm nàng và khi nàng cúi xuống, tóc nàng đổ xuống phía trước, phủ lên khuôn mặt chàng và nàng hỏi tại sao chàng chưa bao giờ nói yêu nàng trong khi nàng đã yêu chàng từ lâu. Nàng không e thẹn không lạnh lùng, không xa cách, nàng thật đáng yêu trong vòng tay chàng, dịu dàng và đáng yêu như những ngày nào với Jack Gilbert. Và chuyện xảy ra y như có thật, và chàng đã yêu nàng thật nhiều, hơn cả Harlow mặc dù Garbo chỉ đến có một lần trong khi Harlow thì... biết đâu rồi chuyện này cũng giống như những giấc mơ kia.
Tuy nhiên cũng có thể là không phải như vậy, chàng tự nhủ. Có thể ngay bây giờ đây ta đưa tay ra là có thể chạm được người cô bé Maria kia, chàng tự nhủ. Liệu ta có dám không, chàng tự nhủ. Có thể ta sẽ nhận ra rằng điều đó chưa hề xảy ra và không có thật, đó chỉ là điều do ta tưởng tượng ra như những giấc mơ về những nữ tài tử điện ảnh, những người tình cũ vẫn trở lại ngủ trong cái túi ngủ kia, trên những sàn nhà trần trụi, trong những ổ rơm, những vựa cỏ, những chuồng ngựa, những công viên, những nông trại, những khu rừng, những nhà xe, những chiếc xe vận tải và tất cả những núi đồi thuộc xứ Tây Ban Nha. Tất cả đã đến trong cái túi ngủ kia, trong giấc ngủ của chàng và tất cả những người đó đều xinh tươi hơn sự thật ngoài đời. Có thể lần này cũng vậy. Có thể ta sẽ sợ hãi không dám chạm đến nàng để xem nàng có thật hay không. Có thể, có thể ta sợ vì có lẽ đó chỉ là mộng mơ và tưởng tượng.
Chàng băng qua lối mòn và đặt bàn tay lên cánh tay người con gái. Dưới những ngón tay của mình, chàng bắt gặp sự êm ái của cánh tay nàng qua làn vải ka ki đã mòn cũ. Nàng nhìn chàng mỉm cười.
- Chào Maria. - Chàng nói.
- Chào Inglés. - Nàng đáp lại. Chàng nhìn người con gái, gương mặt nàng đỏ ửng, đôi mắt màu tro, đôi môi đầy đặn tươi cười và mái tóc ngắn cháy nắng, nàng ngửa mặt lên và cười trong ánh mắt chàng. Tất cả là sự thật, hoàn toàn có thật đây mà.
Bây giờ thì họ đã trông thấy doanh trại của El Sordo dưới cuối rừng thông, nơi có núi đá hình cái chậu to lật úp. Tất cả những núi đá vôi hình cái chậu ở phía trên đó chắc đầy hang động, chàng nghĩ. Đàng kia,

phía trước mặt có hai cái hang. Những cây thông con mọc trên đá che kín lấy chúng. Chỗ này tốt, có thể còn tốt hơn chỗ của Pablo.
- Vụ tàn sát những người trong gia đình đồng chí đã xảy ra như thế nào? - Pilar hỏi Joaquin.
- Không có gì đặc biệt - Joaquin nói - Những người trong gia đình tôi thuộc phe tả, như nhiều người khác trong thành phố Valladolid. Khi bọn phát xít thanh lọc thành phố, chúng bắn cha tôi trước. Ông đã bỏ phiếu cho những người theo xã hội chủ nghĩa. Rồi tụi nó bắn mẹ tôi. Bà cũng đã bỏ phiếu như vậy. Đó là lần đầu tiên trong đời bà đi bỏ phiếu. Sau đó tụi nó bắn người chồng của một trong hai người chị của tôi. Anh này là một đoàn viên trong nghiệp đoàn tài xế xe điện. Hiển nhiên là ảnh sẽ không lái xe điện được nếu không có chân trong nghiệp đoàn. Nhưng ảnh đâu có để ý gì tới chính trị. Tôi biết rõ điều đó. Anh hơi nhu nhược nữa là đàng khác. Tôi lại cũng không tin ảnh có thể là một đồng chí tốt nữa. Kế đó là chồng của người chị gái khác của tôi, cũng trong nghiệp đoàn tài xế xe điện và cũng đã vào núi như tôi. Tụi nó tưởng chị biết ảnh ở đâu. Nhưng thật ra chị không biết. Cho nên tụi nó bắn chị vì chị không chịu khai chỗ ở của ảnh.
- Dã man quá - Pilar nói - El Sordo đâu? Tôi không thấy ông ta.
- Ông ta ở đây, có lẽ trong này. - Joaquin trả lời và ngừng lại, chống báng súng xuống đất - Pilar này, và Maria nữa, xin các đồng chí tha lỗi cho tôi, nếu tôi có làm hai người khó chịu khi kể những chuyện gia đình. Tôi biết là tất cả đều có những phiền muộn và tốt hơn là đừng nói ra.
- Đồng chí cứ nói ra đi - Pilar nói - Chúng ta sinh ra để làm gì, nếu không phải để giúp nhau. Lắng nghe và im lặng là sự giúp đỡ tối thiểu người ta có thể làm được.
- Nhưng có thể Maria không chịu nổi. Cô ấy cũng có quá nhiều những phiền muộn riêng tư lắm rồi.
- Qué va, - Maria nói - những phiền muộn của tôi như cái bầu mà đồng chí có thể trút hết những ưu phiền của đồng chí vào đó cũng không làm đầy được. Tôi xin chia buồn cùng đồng chí và mong rằng người chị của đồng chí còn được mạnh khỏe.
- Cho tới bây giờ thì chị ấy vẫn được bình yên - Joaquin nói - Tụi nó giam chị trong tù và hình như tụi nó không xử tệ với chị ấy lắm.
- Còn người nào trong gia đình nữa không? - Robert Jordan hỏi.
- Không - Người con trai đáp - Còn tôi thôi, không còn ai nữa. Ngoại trừ người anh rể đã vào núi và tôi chắc ảnh chết rồi.
- Có thể anh ấy còn mạnh giỏi - Maria nói - Còn đang sống với một nhóm người trên đó, trên những vùng núi khác.
- Theo tôi thì anh ấy đã chết. Hồi đó chẳng mấy khi anh ấy được khỏe mạnh lắm. Anh ấy là tài xế xe điện, đâu có thích ứng được với núi rừng. Tôi không chắc là anh ấy có thể sống nổi một năm. Vả lại phổi anh ấy hơi yếu.
- Nhưng biết đâu anh ấy vẫn được mạnh giỏi. - Maria choàng tay qua vai người thanh niên.
- Đúng rồi, sao lại không. - Joaquin nói.
Trong lúc người con trai đứng đó, Maria với lên choàng tay qua cổ hắn và hôn hắn. Joaquin quay đầu đi phía khác vì hắn đang khóc.
- Như là một người anh ruột - Maria nói với hắn - Tôi hôn đồng chí như hôn một người anh ruột.
Người con trai lắc đầu và lặng lẽ khóc.
- Tôi là em gái của đồng chí - Maria nói - Tôi thương đồng chí và như vậy đồng chí đã có một gia đình. Tất cả ở đây đều là người trong gia đình của đồng chí.
- Kể cả Inglés - Pilar nói với giọng tở mở - Có phải thế không, Inglés?
- Phải - Robert Jordan nói với người con trai - Tất cả chúng tôi đều là những người trong gia đình của đồng chí, Joaquin à.
- Hắn là em đồng chí - Pilar nói - Phải không Inglés?
Robert Jordan choàng tay qua vai người con trai. "Chúng ta là anh em với nhau", chàng nói. Người con trai lắc đầu.
- Tôi xấu hổ là đã trót nói ra - Hắn nói - Nói về những chuyện như vậy chỉ làm nhọc lòng mọi người. Tôi xấu hổ đã làm mọi người phải áy náy khó chịu.
- Thôi dẹp cái xấu hổ của đồng chí lại đi cho được việc - Pilar nói bằng một giọng đầm ấm - Và nếu Maria lại hôn đồng chí thì chính tôi đây cũng bắt đầu hôn đồng chí đây. Mấy năm trôi qua rồi, tôi chưa được hôn một tay đấu bò nào; ngay cả một tay đấu bò hạng bét đã trở thành con người cộng sản. Giữ chặt lấy gã coi Inglés, để tôi hôn cậu ta một cái ngon lành coi.

- Qué va - Người con trai nói và quay phắt đi chỗ khác - Để tôi yên. Tôi không sao cả và tôi thấy xấu hổ quá.
Hắn đứng đó, cố giữ bình tĩnh. Maria đặt tay vào lòng bàn tay của Robert Jordan. Bấy giờ Pilar đứng chống nạnh nhìn người con trai một cách chế giễu.
- Khi tôi hôn đồng chí - Bà ta nói - tôi sẽ không phải hôn như một người chị đâu. Lại có cái trò hôn như một người chị nữa!
- Không cần phải pha trò - Người con trai nói - Tôi đã bảo là tôi không sao, và tôi lấy làm tiếc là đã kể câu chuyện.
- À, vậy ta vào gặp ông già đi - Pilar nói - Tôi đã mệt vì những sự mủi lòng này rồi.
Người con trai nhìn bà ta. Trong ánh mắt hắn ta có thể thấy là hắn bị thương tổn đến tột độ.
- Không phải những sự mủi lòng của đồng chí - Pilar nói - Của tôi kìa. Đồng chí thật hiền từ đối với một tay đấu bò.
- Tôi đã thua cuộc - Joaquin nói - Đồng chí không phải lặp đi lặp lại chuyện đó.
- Đồng chí lại mọc đuôi rồi.
- Vâng, sao lại không. Những người lính chiến đem dùng vào việc đấu bò là nhứt rồi còn gì nữa, về phương diện kinh tế. Nhiều người sẽ có việc làm. Và nhà nước sẽ trông coi tất cả chuyện đó. Và biết đâu rằng lúc bấy giờ tôi không còn hèn nhát nữa.
- Không chắc thế đâu - Pilar nói - Không chắc thế đâu.
- Sao chị lại có thể ăn nói một cách tàn nhẫn như vậy, Pilar? - Maria hỏi bà ta - Em thương chị nhiều nhưng chị hành động dã man quá.
- Có thể là tôi dã man. - Pilar nói - Nhưng Inglés à, đồng chí có biết mình sẽ nói gì với El Sordo không?
- Biết.
- Bởi vì ông ta không lắm lời, không giống như tôi, đồng chí và con người giàu tình cảm này.
- Sao chị lại nói vậy? - Maria lại hỏi, vẻ giận dỗi.
- Chị không biết - Pilar nói và bỏ đi - Theo em thì tại sao vậy, em biết không?
- Em không biết.
- Có những lúc nhiều chuyện làm chị mệt - Pilar nói một cách cau có - Em hiểu không? Và một trong những chuyện đó là cái con số bốn mươi tám tuổi. Em nghe rõ không? Bốn mươi tám tuổi với một gương mặt xấu xí. Và chuyện khác là việc trông thấy cái nỗi sợ hãi trên nét mặt một tên đấu bò thất bại có khuynh hướng cộng sản này khi tôi làm bộ nói là sẽ hôn hắn.
- Không phải vậy đâu, Pilar à - Người con trai nói - Không đúng vậy đâu.
- Qué va, không đúng à? Dẹp mấy người đi. À, ông ta kia rồi. Hola, Santiago! Qué tal?
Người đàn ông mà Pilar vừa cất tiếng chào có dáng người thấp nặng nề, mặt nâu sậm, cằm bạnh, tóc hoa râm, đôi mắt màu vàng nâu và dang xa nhau, chiếc mũi có sóng nhỏ và cong giống mũi người Ấn Độ, môi trên dài, miệng rộng và mỏng, mày râu nhẵn nhụi. Ông ta từ trong cửa hang bước tới, chân đi chữ bát, xứng với chiếc quần cụt và đôi ủng của người chăn bò.
Trời nóng nhưng ông ta mặc áo vét da phủ lớp lông cừu, gài nút lên tận cổ. Ông ta giơ bàn tay kịch cợm sạm nắng ra cho Pilar. "Hola, bà chị" ông ta nói "Hola" ông ta chào Robert Jordan, ông ta bắt tay chàng và nhìn chăm chú vào mặt chàng. Robert Jordan thấy đôi mắt ông ta vàng như mắt mèo và phẳng như mắt rắn. "Guapa" ông ta vừa nói vừa vỗ vai Maria.
- Ăn chưa? - Ông ta hỏi Pilar. Bà ta lắc đầu - Ăn nhé! - Ông ta nói và nhìn Robert Jordan - Uống rượu nghe? - Ông ta hỏi, phác một cử chỉ bằng tay, ra dấu rót rượu, ngón cái chỉ xuống.
- Vâng, cám ơn.
- Tốt - El Sordo nói - Huýt ky nghe?
- Đồng chí có cả huýt ky à?
El Sordo gật đầu.
- Người Anh à? Không phải người Nga chớ?
- Americano.
- Ở đây ít người Mỹ. - Ông ta nói.
- Bây giờ thì có nhiều.
- Càng tốt. Bắc hay Nam đây?
- Bắc.
- Coi cũng như dân Inglés. Chừng nào giựt cầu đây?
- Đồng chí biết chuyện cây cầu chứ?

El Sordo gật đầu.
- Sáng mốt.
- Tốt - El Sordo nói - Còn Pablo? - Ông ta hỏi Pilar.
Bà ta lắc đầu. El Sordo mỉm cười.
- Đi chỗ khác chơi đi - Ông ta bảo Maria, rồi lại mỉm cười - Thôi trở lại đây - Ông ta kéo chiếc đồng hồ ra khỏi túi áo, cột bằng một sợi dây da... - Nửa tiếng.
Ông ta ra dấu cho họ ngồi xuống trên một thân cây được đẽo gọt dùng làm ghế ngồi và nhìn Joaquin, chỉ ngón tay cái xuống phía đường mòn về hướng họ đã đến.
- Tôi đi xuống dưới với Joaquin và sẽ trở lại sau. - Maria nói.
El Sordo vào hang và trở ra với một chai huýt ky và ba cái ly. Chai rượu cắp dưới nách, ba cái ly trong tay, mỗi ngón tay thọc trong một cái, tay kia xách cổ một bình nước bằng đất nung. Ông để chai rượu và mấy cái ly lên thân cây, và đặt bình nước dưới đất.
- Không có nước đá. - Ông ta nói với Robert Jordan và đưa cho chàng chai rượu.
- Tôi không uống. - Pilar nói, vừa lấy tay đậy ly của mình đi.
- Đêm rồi có nước đá - El Sordo mỉm cười nói - Giờ tan hết rồi. Có nước đá trên kia - El Sordo nói và chỉ tuyết trên những đỉnh núi trọc - Quá xa!
Robert Jordan bắt đầu rót rượu vào ly cho El Sordo nhưng người đàn ông ù tai lắc đầu và ra dấu cho Robert Jordan tự rót lấy cho mình.
Robert Jordan rót thật nhiều rượu vào ly và El Sordo nhìn chàng một cách thích thú. Khi chàng uống cạn, ông ta đưa bình nước và Robert Jordan nghiêng chiếc bình đất nung cho nước lạnh từ vòi chảy vào đầy ly. El Sordo rót cho mình nửa ly rượu rồi rót nước lạnh vào cho đầy.
- Rượu à? - Pilar hỏi.
- Không. Nước. Này, cầm lấy đi. - Ông ta nói.
- Không tốt, tôi quen nhiều người Anh. Lúc nào cũng uống nhiều huýt ky.
- Ở đâu?
- Ranch - El Sordo nói - Mấy người bạn của xếp.
- Đồng chí kiếm đâu ra huýt ky này đây?
- Cái gì? - Ông ta không nghe.
- Phải nói lớn - Pilar nói - Bên lỗ tai kia. - El Sordo chỉ lỗ tai khá hơn của mình và mỉm cười.
- Đồng chí kiếm đâu ra huýt ky này đây? - Robert Jordan hét lớn.
- Làm lấy. - El Sordo nói và thấy Robert Jordan dừng tay lại nửa chừng khi đang đưa ly rượu lên môi - Không - El Sordo nói và vỗ vai chàng - Đùa thôi. Từ La Granja đấy. Đêm qua nghe nói có đồng chí chuyên viên chất nổ tới. Tốt. Tôi rất vui mừng. Bèn đi kiếm rượu. Cho đồng chí. Thích chứ?
- Rất thích - Robert Jordan nói - Huýt ky rất ngon.
- Tôi hài lòng - Sordo mỉm cười - Tối nay tôi muốn mang nó tới và cho hay một tin.
- Tin gì?
- Nhiều cuộc chuyển quân.
- Ở đâu?
- Ségovie. Đồng chí có thấy phi cơ không?
- Có.
- Tin xấu hả?
- Xấu.
- Chuyển quân thế nào?
- Nhiều, giữa Villacastin và Ségovie. Trên đường Valladolid. Nhiều giữa Vallacastin và San Rafael. Nhiều, nhiều lắm.
- Đồng chí nghĩ thế nào?
- Chúng ta sẽ chuẩn bị một cái gì chớ?
- Có thể.
- Chúng biết. Chúng cũng chuẩn bị.
- Có thể.
- Sao không giựt cầu đêm nay?
- Lệnh.
- Lệnh gì?
- Tổng Tham Mưu.

- Thì ra vậy.
- Thời điểm giựt cầu có quan trọng lắm không? - Pilar hỏi.
- Quan trọng nhứt.
- Nhưng nếu chúng chuyển quân lên thì sao?
- Tôi sẽ gởi Anselmo với báo cáo đầy đủ về tất cả những cuộc chuyển quân và tập trung quân. Lão đang quan sát con đường.
- Đồng chí có cho người nào nằm trên con đường không? - Sordo hỏi.
Robert Jordan không biết ông ta nghe được tới đâu. Với một người điếc thì không thể nào biết được hắn đã nghe được tới đâu.
- Có. - Chàng nói.
- Tôi cũng thế - El Sordo nói - Sao không giựt cầu ngay bây giờ?
- Tôi có lệnh.
- Tôi không thích thế - El Sordo nói - Cái này thì tôi không thích.
- Tôi cũng không. - Robert Jordan nói.
El Sordo lắc đầu và hớp một hớp rượu.
- Đồng chí cần đến tôi không?
- Đồng chí có được bao nhiêu người?
- Tám.
- Để cắt đường dây điện thoại, tấn công, chiếm đồn canh ở trạm lục lộ và rút lên cầu.
- Dễ ợt.
- Tất cả sẽ được ghi chép rõ ràng.
- Đừng lo. Còn Pablo thì sao?
- Sẽ cắt đường điện thoại phía dưới, tấn công, chiếm đồn canh ở trại cưa, và rút lên cầu.
- Và sau cùng làm sao để rút lui? - Pilar hỏi - Chúng tôi tất cả có bảy người đàn ông, hai người đàn bà và năm con ngựa. Đồng chí có bao nhiêu? - Bà ta hét vào tai của Sordo.
- Tám người với bốn con ngựa. Vậy thì thiếu ngựa - Ông ta nói - Thiếu ngựa.
- Mười bảy người với chín con ngựa - Pilar nói - Chưa kể trường hợp phải chở này chở nọ.
Sordo làm thinh.
- Không có cách nào kiếm thêm ngựa sao? - Robert Jordan nói vào lỗ tai còn nghe được của Sordo.
- Một năm trời chiến đấu - Sordo nói - Kiếm được bốn con ngựa - Ông ta đưa lên bốn ngón tay - Bây giờ đồng chí cần tám con cho ngày mai?
- Vâng - Robert Jordan đáp - Bây giờ đồng chí sắp sửa rời bỏ nơi đây, không cần phải thận trọng như những khi còn sống ở đây nữa. Bây giờ ở đây đồng chí không cần gìn giữ nữa. Đồng chí không thể lẻn xuống đánh cắp tám con ngựa à?
- Có thể lắm chớ - Sordo nói - Có thể không được con nào. Có thể nhiều hơn.
- Đồng chí có một khẩu tự động không? - Robert Jordan hỏi.
Sordo gật đầu.
- Đâu?
- Trên đồi.
- Loại nào?
- Không biết tên. Có nồi đạn.
- Bao nhiêu đạn?
- Năm nồi.
- Có ai biết sử dụng không?
- Tôi. Biết chút ít. Không bắn nhiều lắm. Ở đây không muốn gây nhiều tiếng động. Không muốn dùng súng đạn.
- Tôi sẽ coi lại - Robert Jordan nói - Có lựu đạn ném tay không?
- Thiếu gì!
- Bao nhiêu?
- Một trăm rưởi. Có thể nhiều hơn nữa.
- Còn những người khác thì sao?
- Để làm gì?
- Để đủ lực lượng chiếm đồn canh và yểm trợ cây cầu trong lúc tôi lo giựt sập nó. Chúng ta phải có gấp đôi cái ta hiện có.

- Chiếm đồn thì đừng lo. Vào lúc nào trong ngày?
- Buổi sáng.
- Đừng lo.
- Tôi có thể dùng thêm hai mươi người nữa, cho chắc. - Robert Jordan nói.
- Không có người giỏi. Đồng chí có dùng được những người không đáng tin cậy không?
- Không. Có bao nhiêu người có khả năng?
- Có lẽ bốn.
- Sao ít vậy?
- Không dám tin.
- Chỉ để giữ ngựa thôi à?
- Phải, đáng tin cậy lắm mới cho giữ ngựa.
- Tôi cần thêm mười người đáng tin cậy nếu có thể được.
- Bốn.
- Anselmo đã bảo tôi có hơn một trăm trên vùng đồi này mà!
- Tệ lắm.
- Đồng chí đã bảo là ba mươi - Robert Jordan nói với Pilar - Ba mươi với một mức độ đáng tin cậy nào đó.
- Còn mấy người của Elias thì sao? - Pilar hét lớn cho El Sordo nghe.
- Dở ẹt. - Ông ta lắc đầu.
- Đồng chí không tìm ra nổi một chục à? - Robert Jordan hỏi. Sordo nhìn chàng với đôi mắt phẳng bẹt màu vàng và lắc đầu.
- Bốn. - Ông ta nói và giơ bốn ngón tay lên.
- Người của đồng chí ngon lành chớ? - Robert Jordan hỏi, chàng hối hận là đã thốt lên câu đó.
Sordo gật đầu.
- Dentro de la gravedad - Ông ta nói bằng tiếng Tây Ban Nha - Trong giới hạn của sự nguy hiểm - Ông ta mỉm cười - Gay đó hả?
- Có thể.
- Với tôi cũng thế thôi. - Sordo nói gọn lỏn, không vẻ gì khoác lác - Bốn người giỏi còn hơn đông mà dở. Trong cuộc chiến này luôn luôn có quá nhiều thứ dở, thứ hay thì ít. Cái thứ hay, thứ tốt ngày một ít đi. Còn Pablo? - Ông ta nhìn Pilar.
- Như đồng chí biết đó - Pilar nói - Càng ngày càng tệ.
Sordo nhún vai.
- Uống đi - Sordo bảo Robert Jordan - Tôi sẽ đem người của tôi đến, thêm bốn người nữa, thành ra được mười hai. Tối nay chúng ta sẽ tính qua tất cả. Tôi có sáu chục thỏi cốt mìn. Đồng chí cần không?
- Thứ mấy phần trăm?
- Không rõ. Thứ cốt mìn thường. Tôi sẽ đem tới.
- Ta sẽ dùng nó để giựt sập cây cầu nhỏ phía trên - Robert Jordan nói - Vậy là tốt lắm. Tối nay đồng chí xuống chứ? Đem theo thứ đó nghe. Tôi không được lệnh về cây câu nhỏ đó nhưng nên giựt sập nó đi.
- Tối tôi đến. Rồi còn đi kiếm ngựa.
- Có hy vọng tìm ra ngựa không?
- Có thể, bây giờ ăn đi.
Có phải ông ta vẫn nói chuyện lối đó với mọi người chăng, Robert Jordan tự hỏi. Hay theo ý ông ta thì phải làm thế để cho người ngoại quốc hiểu được?
- Và xong vụ nay chúng ta sẽ đi đâu? - Pilar la lớn vào tai của El Sordo.
Ông ta nhún vai.
- Phải lo liệu tất cả chứ. - Người đàn bà nói.
- Dĩ nhiên - Sordo nói - Sao lại không?
- Công việc khởi sự bết quá - Pilar nói - Phải tổ chức cho chu đáo chứ?
- Đúng thế, đồng chí à. - Sordo nói - Đồng chí lo ngại về chuyện gì?
- Mọi chuyện. - Pilar la lớn.
Sordo nhìn bà ta, nhe ràng cười.
- Đồng chí đã sống với Pablo khá lâu rồi đó. - Ông ta nói.
À thì ra ông ta chỉ nói thứ tiếng Tây Ban Nha bồi đó với người ngoại quốc. Robert Jordan nghĩ. Tốt, ta hài lòng khi nghe ông ta nói một cách xuôi tai như vậy.

- Đồng chí nghĩ chúng ta nên đi đâu? - Pilar hỏi.
- Đi đâu?
- Vâng, đi đâu?
- Thiếu gì chỗ - El Sordo nói - Thiếu gì chỗ. Đồng chí có biết Gredos không?
- Ở đó đông người lắm. Tất cả những nơi đó sẽ bị thanh toán khi chúng có thì giờ.
- Vâng. Nhưng đó là một vùng quê rộng lớn và hoang vu.
- Khó đến đó lắm. - Pilar nói.
- Cái gì cũng khó khăn cả - El Sordo nói - Chúng ta có thể tới Gredos cũng như tới bất cứ nơi nào. Đi ban đêm. Bây giờ ở đây nguy hiểm lắm. Chúng ta ở đây được thế này là một điều lạ. Ở Gredos thì an toàn hơn ở đây.
- Đồng chí có biết tôi muốn đi đâu không? - Pilar hỏi ông ta.
- Đâu? Paramera à? Không ích gì.
- Không - Pilar nói - Không phải tới Siera de Paramera đâu. Tôi muốn tới vùng Cộng Hòa.
- Có thể chứ!
- Mấy người của đồng chí có đi không?
- Có, nếu có lịnh tôi.
- Người của tôi thì tôi không được biết - Pilar nói - Pablo sẽ không ưng đi, dù rằng, thật ra, hắn có thể sẽ cảm thấy an toàn hơn khi sống ở đó. Hắn quá già để đi lính, trừ phi người ta gọi thêm các lớp khác. Tên du mục cũng sẽ không muốn đi. Mấy người khác thì tôi không biết.
- Vì lâu lắm rồi ở đây không có gì xảy ra nên người ta không thấy được sự nguy hiểm. - El Sordo nói.
- Sau mấy chiếc máy bay, bữa nay người ta sẽ thấy rõ hơn - Robert Jordan nói - Nhưng tôi nghĩ từ Gredos đồng chí có thể tung ra những hoạt động rất ngoạn mục.
- Cái gì? - El Sordo nói và nhìn chàng với đôi mắt trao tráo. Không có chút thân mật nào trong câu hỏi của ông ta.
- Từ đó đồng chí có thể mở những cuộc tấn công hữu hiệu hơn. - Robert Jordan nói.
- À - El Sordo nói - Đồng chí biết Gredos à?
- Biết, từ đó đồng chí có thể tung ra những hoạt động nhằm vào thiết lộ chính. Đồng chí có thể tiếp tục cắt đứt con đường trong khi chúng tôi đánh sâu vào miền Nam tại Estremadura. Ở đó mà hoạt động thì có lợi hơn là trở về vùng Cộng Hòa. Robert Jordan nói - Đồng chí ở đó có ích hơn.
Nghe chàng nói, cả hai có vẻ buồn.
Sordo nhìn Pilar rồi quay lại nhìn chàng.
- Đồng chí biết Gredos? - Sordo hỏi - Thật chứ?
- Thật. - Robert Jordan đáp.
- Đồng chí sẽ đi đâu?
- Phía trên Barco de Avila. Có những chỗ tốt hơn ở đây. Để tấn công trục lộ chánh và thiết lộ giữa Béja và Plasencia.
- Rất khó. - Sordo nói.
- Chúng tôi đã từng phá một thiết lộ giống y thế ở vùng nguy hiểm hơn tại Estremadura. - Robert Jordan nói.
- Chúng tôi là những ai?
- Toán du kích ở Estremadura.
- Các đồng chí có đông không?
- Khoảng bốn mươi.
- Cái anh chàng yếu thần kinh có cái tên kỳ lạ có phải gốc ở đó không? - Pilar hỏi.
- Phải.
- Bây giờ hắn ở đâu?
- Chết rồi, như tôi đã kể cho đồng chí nghe.
- Hắn cũng từ đó đến à?
- Phải.
- Đồng chí hiểu ý tôi chứ? - Pilar hỏi chàng. Ta đã phạm một lỗi lầm, Robert Jordan nghĩ. Ta đã lỡ bảo cho những người Tây Ban Nha rằng bọn ta đã làm một điều gì đó hay hơn họ trong khi đúng luật là không bao giờ nói về những chiến công hoặc khả năng riêng biệt của chính ta.
Trong khi lẽ ra phải tâng bốc họ, tôi đã trót bảo cho họ biết những điều mà tôi nghĩ họ nên làm, và bây giờ họ đã nổi giận. Và rồi họ sẽ nguôi đi hoặc giả vẫn còn giận mãi. Và thật ra ở Gredos họ sẽ có ích hơn

ở đây nhiều. Chứng cớ là ở đây, kể từ trận đánh xe lửa do Kachkine tổ chức đến nay họ đã chẳng làm được điều gì? Và đó cũng chẳng phải là một thành công lớn lao gì cho lắm. Nó chỉ gây thiệt hại cho bọn phát xít có một đầu máy xe lửa và vài tên lính bị giết chết, nhưng tất cả bọn họ đều nói đến việc ấy như một cao điểm của cuộc chiến. Có thể họ sẽ quyết định đến vùng Gredos. Vâng, nhưng cũng có thể là tôi sẽ bị tống cổ ra khỏi chốn này. Và dù sao thì tình cảnh cũng chẳng đẹp gì để mà trông đợi.
- Nghe đây, Inglés - Pilar bảo chàng - Thần kinh của đồng chí sao đó?
- Không sao cả - Robert Jordan nói - Không sao cả.
- Bởi vì, người chuyên viên cốt mìn sau cùng được gởi đến làm việc với chúng tôi trước đây, mặc dù là một chuyên viên tài giỏi phi thường, nhưng phải cái tội là dễ bị kích động.
- Chúng ta không thiếu gì người dễ bị kích động. - Robert Jordan nói.
- Tôi không bảo đồng chí ấy là một kẻ hèn nhát, vì đồng chí ấy đã hành động rất đúng mức - Pilar tiếp tục - Nhưng hắn có cái lối ăn nói rất quái lạ và bâng quơ. - Bà ta lên giọng - Có đúng như vậy không, Santiago, cái ông chuyên viên cốt mìn vừa rồi, cái người đánh xe lửa ấy mà, hắn có vẻ hơi kỳ quặc, có đúng không?
- Hơi lạ. - Người đàn ông điếc lác gật đầu, và đưa mắt nhìn vào khuôn mặt của Robert Jordan, cái nhìn của ông ta làm chàng nhớ lại cái lỗ vòi của một chiếc máy hút bụi, Si, algo raro, pero bueno [1].
- Murio - Robert Jordan nói lớn vào tai người điếc - Hắn chết rồi.
- Sao vậy? - Người đàn ông điếc hỏi, ông ta rời đôi mắt chàng để nhìn vào đôi môi.
- Tôi đã bắn hắn. - Robert Jordan nói - Hắn bị thương nặng quá không thể đi nổi, và tôi đã bắn hắn chết.
- Hắn lúc nào cũng nói đến cái chết - Pilar nói - Đó là mối ám ảnh cố định của hắn.
- Como fué [2]? - Người đàn ông điếc hỏi - Trong vụ xe lửa phải không?
- Lúc quay về sau trận đánh xe lửa - Robert Jordan nói - Vụ chiếc xe lửa thì thành công. Lúc trở về trong đêm chúng tôi đã gặp một toán tuần tiễu của bọn phát xít và trong lúc bọn tôi tháo chạy hắn bị bắn trúng ở phần trên lưng, không trúng xương sống mà trúng xương bả vai. Hắn đã đi được một khoảng khá xa, nhưng vì vết thương nên không đi được nữa. Hắn không muốn bị bỏ lại một mình và tôi đã bắn chết hắn.
- Memos mal - El Sordo nói - Vậy mà đỡ hơn.
- Đồng chí có cho rằng đầu óc mình bình thường không? - Pilar hỏi Robert Jordan.
- Có - Chàng bảo bà ta - Tôi tin rằng đầu óc tôi sáng suốt và khi tôi thanh toán xong cây cầu này thì các đồng chí nên kéo đến vùng Gredos.
Khi chàng nói thế, người đàn bà bắt đầu chửi xối xả vào mặt chàng.
Người đàn ông điếc ngó Robert Jordan lắc đầu và nhe răng cười đắc chí. Ông ta tiếp tục lắc đầu một cách vui thích khi Pilar tiếp tục xỉ vả và Robert Jordan biết rằng vậy mà lại êm chuyện. Cuối cùng bà ta thôi không chửi nữa, với tay lấy bình nước, dốc bình uống một hơi và nói một cách điềm tĩnh. "Hãy câm họng lại và đừng thắc mắc về cái mục chúng tôi phải làm gì sau đó có được không, Inglés? Đồng chí rồi sẽ trở về vùng Cộng Hòa với 'món hàng' của mình và bỏ mặc chúng tôi ở lại đây để quyết định xem chúng tôi sẽ chết tại nơi nào giữa vùng đồi núi này".
- Sống chớ - El Sordo nói - Bình tĩnh coi, Pilar.
- Sống và chết - Pilar nói - Tôi đã thấy rõ cái kết cuộc rồi. Tôi quý đồng chí lắm, Inglés, nhưng xin đừng chõ mỏ vào những chuyện gì chúng tôi phải làm khi công việc của đồng chí được hoàn tất.
- Đó là việc của đồng chí - Robert Jordan nói - Tôi không dám xen vào.
- Nhưng đồng chí đã xen vào - Pilar nói - Hãy mang cái con đĩ đầu trọc của đồng chí về vùng Cộng Hòa đi, nhưng đừng đóng cửa rút cầu với kẻ khác, họ không phải là những người ngoại quốc và họ đã biết thương yêu xứ Cộng Hòa của họ trong khi đồng chí miệng còn hôi sữa.
Maria đã leo lên theo lối mòn trong lúc hai người nói chuyện và nàng nghe được câu chót khi Pilar thét to vào mặt Robert Jordan. Maria nhìn Robert Jordan, lắc đầu lia lịa, và đưa ngón tay ra dấu bảo đừng. Pilar thấy Robert Jordan nhìn người con gái mỉm cười. Bà ta quay lại và nói: "Ừ tao nói mày là con đĩ. Mấy người rủ nhau mà về thành phố Valence đi. Bọn này về Gredos gậm cứt dê khô được mà".
- Em là một con đĩ nếu chị muốn thế, Pilar à - Maria nói - Chị nói như vậy chắc là đúng đó. Nhưng hãy bình tĩnh. Chị sao vậy?
- Không sao cả - Pilar nói và ngồi phệt xuống chiếc băng, giọng của bà ta dịu xuống, tất cả cái giọng chanh chua biến đâu mất - Chị không muốn nói em như vậy. Nhưng chị ao ước được về vùng Cộng Hòa quá đi.
- Tất cả chúng ta có thể cùng đi. - Maria nói.
- Sao lại không? - Robert Jordan nói - Vì lẽ em có vẻ không ưa Gredos.

Sordo nhìn chàng nhe răng cười.
- Để coi - Pilar nói, cơn giận dữ của bà ta đã biến mất - Cho tôi một ly rượu kỳ khôi kia đi. Cơn giận làm tôi rát cả cổ. Để rồi xem. Để rồi xem chuyện gì xảy ra.
- Đồng chí có thấy không - El Sordo giải thích - Chính cái buổi sáng mới là lôi thôi. - Bây giờ thì ông ta không nói cái thứ tiếng Tây Ban Nha bồi ấy và ông ta đang nhìn đôi mắt của Robert Jordan một cách bình tĩnh như muốn phân bua, không phải dò xét cũng không phải nghi kỵ, không với vẻ e dè cũng không với cái vẻ trịch thượng của một lão tướng có cái kiêu hãnh đã nhập cuộc trước - Tôi hiểu được những nhu cầu của đồng chí, tôi biết là phải diệt các đồn canh, và cây cầu phải được yểm trợ trong lúc đồng chí thi hành công tác. Điều này thì tôi hiểu rất thấu đáo. Chuyện này có thể làm được dễ dàng trước lúc trời sáng hoặc trước hừng đông.
- Đúng vậy - Robert Jordan nói - Đi chơi một chút đi, được không? - Chàng nói với Maria, không quay lại nhìn nàng.
Người con gái đi xa đến chỗ không còn nghe được câu chuyện và ngồi xuống, hai tay bắt tréo qua hai mắt cá.
- Đồng chí thấy không, - Sordo nói - chuyện đó không có gì rắc rối. Nhưng phải rút lui sau đó và đi khỏi vùng này giữa ban ngày là cả một vấn đề.
- Hẳn là vậy - Robert Jordan nói - Tôi đã nghĩ đến chuyện đó. Tôi cũng phải di chuyển giữa ban ngày vậy.
- Nhưng đồng chí có một mình - El Sordo nói - Bọn tôi thì đông.
- Ta cũng có thể trở về trại, và đợi trời sụp tối hãy ra đi. - Pilar nói. Bà ta đưa chiếc ly lên môi rồi hạ xuống.
- Việc đó lại cũng rất nguy hiểm - El Sordo giải thích - Có thể còn nguy hiểm hơn là đàng khác.
- Tôi có thể nghiên cứu chuyện đó. - Robert Jordan nói.
- Thanh toán cây cầu trong đêm thì lại dễ - El Sordo nói - Vì lẽ đồng chí ra điều kiện là phải thanh toán lúc ban ngày thành ra nó lại đưa đến những hậu quả trầm trọng.
- Tôi hiểu điều đó.
- Đồng chí không thể hành động vào lúc ban đêm sao?
- Làm vậy tôi sẽ bị xử bắn ngay.
- Nhưng nếu hành động giữa ban ngày thì rất có thể là cả bọn sẽ bị bắn.
- Đối với cá nhân tôi thì việc đó cũng không quan trọng mấy một khi chiếc cầu đã bị giựt sập - Robert Jordan nói - Nhưng tôi đã thấy được quan điểm của đồng chí. Đồng chí không thể tính ra một cuộc rút lui giữa ban ngày sao?
- Đúng vậy - El Sordo nói - Chúng tôi sẽ tính ra một cuộc rút lui như vậy. Nhưng tôi muốn cắt nghĩa cho đồng chí thấy tại sao người ta lo âu và tại sao người ta lại đổ quạu. Đồng chí nói đến chuyện kéo về Gredos như đó là một cuộc thao diễn quân sự. Tới được Gredos sẽ là một phép lạ.
Robert Jordan làm thinh không nói gì.
- Nghe đây - Người đàn ông điếc nói - Tôi nói nhiều quá. Nhưng có như vậy chúng ta mới hiểu nhau. Chúng tôi còn tồn tại ở đây là nhờ một phép lạ. Cái phép lạ của sự lười biếng và ngu đần của bọn phát xít và rồi theo thời gian chúng sẽ sửa chữa. Dĩ nhiên chúng tôi rất thận trọng và chúng tôi không hề gây một xáo trộn nào trong vùng này.
- Tôi biết.
- Nhưng bây giờ, với cái vụ này, chúng tôi phải đi. Chúng tôi phải suy nghĩ thật nhiều về cách thức ra đi của chúng tôi.
- Hiển nhiên là vậy.
- Vậy thì, - El Sordo nói - bây giờ chúng ta ăn đi. Tôi đã nói quá nhiều.
- Chưa bao giờ tôi nghe đồng chí nói nhiều như vậy - Pilar nói - Có phải tại cái này không? - Bà ta đưa cao chiếc ly lên.
- Không - El Sordo lắc đầu - Không phải tại huýt ky. Tại chưa bao giờ tôi có nhiều chuyện để nói như vậy.
- Tôi quý trọng sự giúp đỡ và lòng trung thực của đồng chí - Robert Jordan nói - Tôi ghi nhận nỗi khó khăn gây ra do việc ấn định giờ giấc cho công cuộc giựt sập cây cầu.
- Đừng nói đến chuyện đó - El Sordo nói - Chúng tôi có mặt ở đây để làm hết khả năng của chúng tôi. Nhưng chuyện này thật rắc rối.
- Và trên giấy tờ thì rất giản dị - Robert Jordan mỉm cười - Trên giấy tờ thì cây cầu bị giựt sập đúng vào lúc cuộc tấn công bắt đầu để cho không có cái gì có thể tiến lên trên con đường được. Rất là giản dị.

- Ước gì người ta để cho chúng ta hành động trên giấy tờ - El Sordo nói - Ước gì chúng ta được quan niệm và thực hiện một điều gì đó bằng giấy tờ.
- "Giấy tờ ít đổ máu" - Robert Jordan dẫn một câu châm ngôn.
- Nhưng nó rất hữu ích - Pilar nói - Es muy util. Điều tôi muốn làm là dùng những mênh lệnh của đồng chí trong mục đích đó.
- Tôi cũng vậy - Robert Jordan nói - Nhưng chúng ta sẽ không bao giờ thắng trận bằng cách đó.
- Không - Người đàn bà nói - Tôi cho là không. Nhưng đồng chí có muốn biết tôi thích cái gì không?
- Về vùng Cộng Hòa - El Sordo nói. Ông ta đã chìa lỗ tai thính sát vào lúc bà nói - Ya iras, mujer [3]. Chúng ta hãy thắng trận giặc này đi và rồi tất cả sẽ thuộc về Cộng Hòa.
- Được rồi - Pilar nói - Và bây giờ thì chúng ta ăn cho rồi đi.

---
[1] Đúng, rất lạ nhưng tốt.
[2] Xảy ra thế nào?
[3] Mụ sẽ đi, mụ à.

Chương 12

Họ bắt tay từ giã El Sordo sau bữa cơm và bước xuống con đường mòn. El Sordo tiễn chân họ tới tận đồn canh phía dưới.
- Chào nhé! - Ông ta nói - Hẹn tối nay.
- Chào đồng chí. - Robert Jordan nói với ông ta và cả ba bước xuống con đường mòn trong khi ông ta đứng yên, dõi mắt nhìn theo. Maria quay đầu lại và vẫy tay. El Sordo cũng vẫy tay vừa dùng cánh tay làm cái cử chỉ nhanh nhẹn có ý nghĩa một sự tiễn biệt theo lối Tây Ban Nha, nhưng lại nhắc nhở nhiều hơn tới việc ném một hòn đá. Trong suốt bữa ăn, ông ta đã không mở nút áo vét da trừu và đã một mực tỏ ra lịch sự bằng cách luôn luôn cẩn thận quay đầu lại trong khi lắng nghe, ông ta lại khởi sự dùng thứ tiếng Tây Ban Nha dung dị để hỏi Robert Jordan một cách lễ độ về tình hình nền Cộng Hòa, nhưng điều trông thấy rõ là ông ta không muốn bận tâm đến nó.
Trong lúc từ giã, Pilar đã hỏi ông ta: "Có gì không, Santiago?"
- Không có gì, đồng chí ạ - Người đàn ông điếc trả lời - Rất tốt đẹp nhưng tôi đang suy nghĩ.
- Tôi cũng vậy. - Pilar nói và bây giờ bọn họ bước trên con đường mòn, trong chuyến đi bộ đầy khỏe khoắn và vui vẻ, xuyên những rặng cây thông, dọc theo con đường dốc mà mới đây họ đã nhọc nhằn leo lên, Pilar không nói gì. Robert Jordan và Maria cũng lặng thinh, và cả ba người dồn bước đi nhanh. Họ băng qua khoảng thung lũng có rừng cây thưa thớt, rồi vượt con dốc để tới một rùng cây lớn sau cùng họ tới vùng đất cao phủ đầy những đồng cỏ.
Trời oi bức vào buổi xế chiều một ngày cuối tháng Năm, và đến cái dốc sau cùng, người đàn bà bỗng dừng chân. Robert Jordan cũng đứng lại, quay đầu lại nhìn, thấy mồ hôi đổ hột trên trán Pilar. Chàng thấy khuôn mặt rám nâu của bà ta như xanh xao, nước da nhợt nhạt và đôi mắt thâm quầng. Chàng nói:
- Ta nghỉ một chút đi. Ta đi nhanh quá.
Bà ta bảo:
- Không. Ta tiếp tục đi thôi.
Maria nói:
- Chị hãy nghỉ mệt đi, Pilar - Maria nói - Trông chị không được khỏe.
Bà ta lại tiếp tục leo dốc con đường mòn nhưng khi tới chóp, bà ta bắt đầu thở dốc và người ta thấy rõ khuôn mặt dẫm mồ hôi của bà tái hẳn.
- Chị ngồi xuống đi, Pilar - Maria nói - Em van chị, em van chị, ngồi xuống đi.
- Ừ. - Pilar nói.
Cả ba người ngồi dưới một gốc thông và phóng tầm mắt qua khỏi đồng cỏ cao, nhìn những ngọn thông như trồi lên từ các thung lũng, phủ đầy một lớp tuyết sẽ ánh lên trong mặt trời buổi xế chiều.
- Tuyết trông bẩn thỉu nhưng lại đẹp làm sao - Pilar nói - Nó dễ gây ảo tưởng làm sao. - Bà quay sang Maria - Chị xin lỗi đã xử tệ với em, guapa. Chị không biết cái gì nó bắt chị bây giờ nữa. Chị không được vui.
- Em không bao giờ để ý tới những gì chị nói trong lúc giận dữ - Maria trả lời - Và chị thì thường hay giận dữ.
- Không, còn tệ hơn là giận dữ nữa lận. - Pilar vừa nói vừa nhìn về phía những đỉnh cao.
- Chị không được khỏe. - Maria nói.
- Cũng không phải như vậy đâu - Người đàn bà nói - Đến đây, guapa, kê đầu lên gối chị đây này.
Maria đến bên bà ta, dang tay ra, đoạn khoanh lại trong dáng điệu của người ngủ không có gối và nàng kê đầu trên vai người đàn bà. Nàng ngẩng mặt về phía Pilar và mỉm cười với bà ta, nhưng người đàn bà to khỏe thì mãi nhìn về phía bên kia đồng cỏ, phía những ngọn núi xa. Bà ta vuốt ve mái đầu người thiếu nữ trong khi vẫn không nhìn vào nàng, một ngón tay nhẹ lần lên trán, tiếp theo là vành tai, tiếp theo là làn tóc mọc sau gáy.
- Đồng chí sẽ được nàng trong một chốc lát, Inglés ạ. - Bà ta nói. Robert Jordan đang ngồi phía sau lưng bà.
- Chị đừng nói vậy. - Maria nói.
- Đúng vậy mà, hắn sẽ được cưng - Pilar nói và bà ta lần ngón tay quanh trái tai của cô gái - Nhưng chị lại rất ghen tuông.

- Nhưng mà, Pilar - Maria nói - Chính chị đã giải thích với em rằng giữa chúng ta không có chuyện đó.
- Luôn luôn có một cái gì giống như vậy - Người đàn bà nói - Luôn luôn có một cái gì lẽ ra không nên có. Nhưng với chị thì không có chuyện gì hết. Đúng ra, chị mong em có hạnh phúc và không mong gì khác hơn.
Maria im lặng và tiếp tục nằm dài như vậy, cố gượng để đầu nàng khỏi đè nặng xuống.
- Nghe đây, guapa, - Pilar nói, và bây giờ ngón tay bà ta lướt đi, e dè nhưng lại chính xác trên gò má - Nghe đây, em cưng, chị thương em, hắn có thể sở hữu được em, chị không phải một tortillera [1] mà là một người đàn bà sính đàn ông. Thật đó. Nhưng bây giờ thì chị khoái nói điều này giữa thanh thiên bạch nhật, rằng chị thương em.
- Em cũng thương chị.
- Qué va, đừng nói bậy. Em không hiểu chị nói gì mà.
- Hiểu, em hiểu chớ.
- Sao. Em hiểu à. Em thuộc về ông Inglés. Nó phải như vậy mà. Đó là điều chị mong muốn. Chị không cho phép điều gì khác. Chị không làm điều gì bậy bạ. Chị chỉ nói lên một sự thật. Không có bao nhiêu người dám nói sự thật với em, càng không có người đàn bà nào dám nói. Chị ghen và chị nói tuốt luốt cho em nghe.
- Chị đừng nói vậy - Maria nói - Chị đừng nói vậy, chị Pilar.
- Por qué [2] không nói vậy được - Người đàn bà nói nhưng vẫn không nhìn họ - Chị nói vậy cho tới khi nào chị không còn muốn nói nữa thì thôi. Và (bây giờ bà ta nhìn xuống cô gái) lúc đó đã tới: chị không muốn nói nữa. Chị không nói điều đó với em nữa, em hiểu chưa?
- Chị Pilar - Maria nói - Chị đừng nói vậy.
- Em là một con dê con kỳ cục - Pilar nói - Và bây giờ thì em hãy nhấc đầu lên đi. Những câu chuyện nhảm nhí đã qua rồi.
- Đó không là chuyện nhảm nhí - Maria nói - Và em thích tựa đầu như vầy.
- Không, nhấc đầu lên đi. - Pilar bảo nàng. Bà ta luồn đôi bàn tay mập bự dưới đầu cô gái và nâng nó lên - Còn đồng chí thì sao, hở Inglés? - Bà ta hỏi, hai tay vẫn nâng đầu cô gái và đôi mắt nhìn ra dãy núi xa - Bộ con mèo nó ăn thụt lưỡi đồng chí rồi à?
- Không, không phải mèo. - Robert Jordan nói.
- Vậy thì con gì nào? - Bà ta đặt đầu cô gái xuống đất.
- Không phải con gì hết. - Robert Jordan bảo bà ta.
- Vậy thì đồng chí đã nuốt chửng nó rồi hả?
- Có thể.
- Ngon không? - Bây giờ thì Pilar quay sang phía chàng và mỉm cười với chàng.
- Không ngon lắm đâu.
- Tôi nghĩ vậy - Pilar nói - Tôi nghĩ vậy. Nhưng tôi trả lại con dê con cho đồng chí đây. Hơn nữa, chị chưa bao giờ muốn đoạt hắn khỏi tay em đâu, con dê con của chị. Cái tiếng này hợp với nàng lắm. Tôi đã nghe đồng chí gọi nàng như vậy sáng nay.
Robert Jordan cảm thấy đỏ mặt, chàng bảo bà ta.
- Đồng chí là phụ nữ mà thô lỗ quá.
- Không - Pilar nói - Tôi đơn giản lắm và tôi cũng phức tạp lắm. Đồng chí không phức tạp lắm chớ, Inglés?
- Không. Tôi cũng không đơn giản lắm.
- Tôi thích đồng chí, Inglés ạ - Pilar bảo. Đoạn bà ta mỉm cười và nghiêng về phía trước, tiếp tục mỉm cười và lắc đầu - Và nếu tôi có thể đoạt con dê con của đồng chí và đoạt đồng chí khỏi tay con dê con thì sao?
- Đồng chí không làm nổi.
- Tôi biết - Pilar nói và bà ta lại mỉm cười - Và tôi cũng không muốn làm vậy nữa. Nhưng khi tôi còn trẻ tôi làm được.
- Tôi tin như vậy.
- Đồng chí tin như vậy à?
- Chắc rồi - Robert Jordan nói - Nhưng mà lối nói chuyện này nghe vô nghĩa quá.
- Chị không quen nói vậy tí nào. - Maria nói.
- Bây giờ thì chị không giống với chính chị lắm đâu - Pilar nói - Chị đã đổi khác lắm rồi. Cây cầu của đồng chí làm tôi nhức đầu đó, Inglés à!

- Người ta có thể gọi đó là cây cầu Nhức Đầu - Robert Jordan nói - Nhưng mà tôi sẽ làm cho nó rơi vào khe núi như một cái lồng chim bị đập vỡ.
- Tốt lắm - Pilar nói - Hãy tiếp tục nói như vậy đi.
- Tôi sẽ làm nó ngã xuống như người ta bẻ một trái chuối sau khi đã lột vỏ nó.
- Bây giờ tôi có thể ăn chuối được rồi - Pilar nói - Hãy tiếp tục đi, Inglés. Hãy tiếp tục nói một cách cương quyết như vậy.
- Không cần - Robert Jordan nói - Ta đi về trại đi.
- Nhiệm vụ của đồng chí, nó sẽ đến nhanh lắm - Pilar nói - Tôi đã nói rằng tôi sẽ để hai người tự do với nhau.
- Không, tôi có nhiều điều phải làm.
- Cái đó cũng lắm việc vậy và nó không làm mất thì giờ nhiều đâu.
- Chị im đi Pilar - Maria nói - Chị ăn nói thô tục quá.
- Chị thô tục - Pilar nói - Nhưng chị cũng tế nhị lắm. Soy muy delicada. Tôi để hai người tự do còn chuyện ghen tương kia là điều ngu xuẩn. Chị giận dữ với Joaquin bởi vì chị thấy mình quá xấu xí trong con mắt của cậu ta. Chị ghen bởi vì em mười chín tuổi, có vậy thôi. Đó không phải là cơn ghen kéo dài. Em sẽ không mười chín tuổi mãi mãi đâu. Bây giờ chị đi đây.
Bà ta đứng dậy, chống tay bên hông, nhìn Robert Jordan cũng đã đứng dậy. Maria tiếp tục ngồi dưới đất bên gốc cây, đầu cúi xuống thấp.
- Bọn mình cùng đi về trại đi. - Robert Jordan nói - Như vậy tốt hơn và mình có nhiều việc phải làm.
Pilar ngẩng cằm về phía Maria đang ngồi dưới đất và quay mặt đi, im lặng. Đoạn bà mỉm cười, khẽ nhún vai và nói:
- Các người biết đường đi chớ?
- Biết. - Maria nói, đầu tiếp tục cúi thấp.
- Pues me voy [3]. Có mấy thức ăn bổ dưỡng cho đồng chí đó. Inglés à!
Bà ta băng qua đồng cỏ tiến về phía dòng nước lũ để tìm đường xuống trại.
Robert Jordan gọi bà ta lại.
- Chờ chút. Tốt hơn là mình cùng về chung với nhau.
Maria vẫn ngồi, không nói gì.
Pilar không quay đầu lại.
- Sao đi chung với nhau, à? - Bà ta nói - Tôi sẽ gặp lại đồng chí trong trại.
Robert Jordan đứng im. Chàng hỏi Maria:
- Bà ta khỏe chớ? Mới đây bà ta có vẻ bịnh hoạn.
Maria nói, đầu vẫn cúi xuống:
- Để chị ấy yên.
- Anh nghĩ mình nên theo bà ta.
- Để chị ấy yên. Để chị ấy yên.

---

[1] Người làm món ăn tortilla.
[2] Tại sao.
[3] Thôi, tôi đi đây.

Chương 13

Họ bước đi, chân dẫm trên thảm cỏ của cánh đồng cỏ cao. Robert Jordan cảm thấy đám thạch thảo cọ sát vào đôi chân chàng, sức nặng của khẩu súng lục trên đùi, mặt trời trên đầu, chàng nghe lưng chàng thấm đẫm hơi mát của cơn gió nhẹ ùa xuống từ các đỉnh cao tuyết phủ, và trong bàn tay chàng, chàng nhận ra bàn tay rắn chắc khỏe mạnh của cô gái, và những ngón tay của họ đan lẫn vào nhau. Từ lòng bàn tay kia ép sát vào lòng bàn tay chàng, từ những ngón tay họ đan lẫn vào nhau, từ chiếc cổ tay khẽ chạm vào cổ tay chàng, một cái gì bắt đầu từ bàn tay kia, từ những ngón tay kia và từ chiếc cổ tay kia lan truyền tới chàng, một cái gì tươi mát như hơi gió đầu tiên đến từ biển cả, khẽ làm gợn mặt nước lấp lánh, nhẹ nhàng như một cánh lông phớt nhẹ lên môi hoặc như một chiếc lá đang buông rơi trong bầu không khí im lìm, một cảm giác nhẹ nhàng chỉ có những ngón tay họ chạm vào nhau mới nghe thấy, nhưng nó lại ngào ngạt và nặng nề làm sao, nó trở nên khẩn thiết, sôi nổi và mạnh mẽ bởi áp lực của những ngón tay, của lòng bàn tay và của cổ tay họ đang siết chặt lấy nhau, đến nỗi người thanh niên cứ ngỡ rằng có một luồng điện chạy dọc theo cánh tay và xâm nhập vào cơ thể chàng trong một nỗi ước muốn nồng nàn, thấm thía. Mặt trời chiếu trên mái tóc óng ả màu lúa chín của cô gái, trên khuôn mặt có màu nâu vàng ánh, tròn và mịn, trên đường cong của vòng ngực nàng. Chàng nghiêng đầu nàng ra phía sau, siết chặt nàng vào lòng, và nàng run lên trong đôi tay ghì chặt của chàng, và chàng nhận ra đôi vú của nàng qua hai lần vải kaki, chàng nhận ra chúng, nhỏ nhắn và cứng chắc, chàng đưa hai tay mở những chiếc nút áo sơ-mi, đoạn nghiêng người xuống và hôn nàng. Nàng vẫn đứng, người run rẩy, đầu ngửa ra sau, phó mặc cho đôi bàn tay ghì chặt lấy nàng. Sau đó, nàng hạ thấp cằm nàng xuống sát vào đầu chàng, và chàng nhận ra hai bàn tay nàng đang ôm lấy đầu chàng và ghì sát nó vào người nàng. Chàng đứng thẳng người lại và ghì chặt nàng trong đôi cánh tay, chặt đến nỗi nàng phải rướn người khỏi mặt đất, dán chặt vào người chàng. Chàng nghe nàng run lên và nàng đặt môi lên cổ chàng. Chàng vừa đặt nàng xuống đất trở lại vừa nói: "Maria, em Maria yêu mến của anh".

Đoạn chàng bảo:

- Đi đâu bây giờ em?

Nàng không đáp nhưng luồn tay nàng vào trong áo sơ-mi của Robert Jordan, và chàng nhận ra nàng đang mở những nút áo của chàng: "Anh nữa. Em cũng muốn hôn anh nữa", nàng nói.

- Không được, con dê con của anh.
- Được. Được chớ. Đúng như anh đã làm vậy.
- Không được. Không thể được.
- Được, kìa anh. Ô! Kìa. Ô! Kìa. Ô!

Sau đó người ta nghe xông lên mùi cỏ bị vùi dập. Maria nhận ra vẻ sần sùi của những thân cây nằm rạp dưới đầu nàng và mặt trời chói lọi trên đôi mắt nàng nhắm nghiền lại. Còn chàng, trọn đời chàng hẳn sẽ còn nhớ mãi tới cái hình ảnh của Maria với cái đầu ngửa lên trong đám thạnh thảo, với làn cong chạy từ cổ xuống ngực, đôi môi lay động thật khẽ và những sợi lông mi chớp nhẹ trên hai mắt nhắm nghiền dưới ánh mặt trời và trước mọi sự. Đối với nàng, chỉ còn có màu đỏ, màu cam, chỉ có màu đỏ vàng ánh của mặt trời chiếu trên đôi mắt nàng nhắm nghiền, và tất cả đều cùng một màu sắc đó, tất cả, sự sung mãn, sự chiếm hữu, sự toại nguyện, tất cả đều có màu sắc đó, tất cả đều rực lên trong màu sắc đó. Đối với chàng, đó là lối đi tăm tối không dẫn dắt về đâu, một lần nữa không dẫn dắt về đâu, và một lần nữa không dẫn dắt về đâu, và rồi một lần nữa không dẫn dắt về đâu, bao giờ cũng vậy, không ngừng nghỉ như vậy, không dẫn dắt về đâu cả. Thân thể tựa trên hai khuỷu tay chống xuống mặt đất, điều đó không để làm gì cả. Lối đi tăm tối và vô cùng tận, mãi mãi lơ lửng ở một hư vô không lối thoát, lần này và lại thêm một lần khác nữa, luôn luôn không để làm gì cả, giờ đây, a! Thôi không tái sinh một lần nữa rồi cũng không tới đâu; và giờ đây, ở ngoài mọi điều mà người ta còn có thể chịu đựng được, lên cao hơn, nó đưa cao hơn nữa, cao hơn nữa và không tới đâu cả. Thốt nhiên, người ta nghe một trạng thái rạng rỡ, êm đềm, tất cả những gì tối tăm và rỗng không chợt biến mất, thời gian tuyệt đối ngưng đọng, cả hai nằm đó trong khoảng thời gian đang lơ lửng, và chàng nghe như mặt đất đang động đậy và đang tan biến dưới thân thể hai người.

Sau đó, chàng xoay người nằm nghiêng, đầu chàng vùi sâu trong cỏ. Chàng hít thở từ trong đám cỏ, mùi hương của rễ đất và nắng mặt trời trộn lẫn với nhau, mặt đất sần sùi dưới đôi vai trần và cạnh sườn của chàng, cô gái nằm dài bên cạnh chàng, hai mắt nhắm nghiền. Nàng mở mắt và mỉm cười với chàng.

Chàng nói rất khẽ, như đang nói từ một nơi nào rất xa xôi và tuy vậy rất gần gũi: "Chào, dê con". Nàng mỉm cười và ghé sát vào chàng, nói: "Chào, Inglés của em".
- Anh không phải là một người Inglés - Chàng nói một cách uể oải.
- Ơ kìa, phải chớ, anh là chàng Inglés của em.
Nàng đưa tay nắm lấy hai tay của chàng và đặt một chiếc hôn lên trán của chàng.
- Đó - Nàng nói - Như vậy được chưa, anh? Có phải em hôn anh khá hơn không?
Sau đó, họ cùng thả bước đi dọc theo con suối và chàng nói. "Maria, anh yêu em, em kỳ diệu, đáng yêu và đẹp tới độ khi gần em, anh có cảm tưởng mình muốn chết. Đang lúc anh yêu em".
- Ồ! - Nàng nói - Em thì lần nào em cũng đều chết cả. Còn anh, anh không chết à?
- Không. Gần như vậy thôi. Nhưng mà em có cảm thấy đất động đậy không?
- Có. Trong khi em chết lịm đi. Anh hãy đặt tay anh quanh người em đi anh.
- Không. Anh đã có bàn tay em. Bàn tay em đủ rồi.
Chàng nhìn nàng đoạn nhìn lên phía trên đồng cỏ nơi một con chim ưng đang bay lượn kiếm mồi. Bây giờ thì những đám mây to buổi xế chiều đã kéo xuống đỉnh núi.
- Anh với những người khác không có như vậy hả? - Maria hỏi chàng, trong khi họ bước bên nhau, tay nắm tay.
- Không. Đúng vậy.
- Anh đã yêu nhiều người khác lắm hở anh?
- Một vài người nhưng không giống em.
- Và không có như vậy hả anh? Đúng không anh?
- Đó là một khoái cảm, nhưng không thể sánh bằng.
- Và đất cát chuyển động. Trước đó đất cát không chuyển động với anh à?
- Không. Đúng vậy đó em. Không bao giờ.
- A! - Nàng nói - Và ta chỉ có một ngày.
Chàng không nói gì.
- Nhưng dầu sao ta cũng có được điều đó - Maria nói - Và em có làm anh vừa lòng không anh? Anh thấy em có được không anh? Sau này em sẽ đẹp hơn.
- Bây giờ em đã đẹp lắm rồi.
- Không - Nàng nói - Nhưng anh hãy đặt tay lên đầu em đi anh.
Chàng đặt bàn tay lên đầu nàng, nhận ra mái tóc ngắn, mịn màng, nằm rạp xuống đoạn bung lên dưới những ngón tay chàng. Chàng đặt cả hai bàn tay lên đầu nàng, lật ngửa khuôn mặt nàng ra phía sau và chàng hôn nàng.
- Em thích hôn lắm - Nàng nói - Nhưng mà em hôn không khéo.
- Em không cần phải biết hôn em ạ.
- Cần chớ, em cần phải biết hôn chớ anh. Nếu là vợ anh em phải biết mang lại lạc thú cho anh bằng đủ mọi cách.
- Em làm anh lạc thú đủ lắm rồi. Không ai có thể làm hơn nữa.
- Nhưng rồi anh sẽ thấy - Nàng nói trong cơn hạnh phúc tràn trề - Bây giờ, tóc em làm anh buồn cười vì nó dị hợm. Nhưng mà chúng sẽ mọc trở lại. Chúng sẽ dài ra và lúc đó em không còn xấu xí nữa và có thể anh sẽ yêu em nhiều.
- Em có một thân hình đẹp - Chàng nói - Một thân hình đẹp nhất thế giới.
- Thân hình em trẻ trung và mảnh dẻ, thế thôi.
- Không phải vậy. Trong một thân hình đẹp, luôn luôn có cái gì như là ma lực. Anh không hiểu tại sao thứ ma lực đó lại có ở một thân thể này thay vì một thân thể khác. Nhưng em, em có ma lực đó.
- Dành cho anh đó. - Nàng nói.
- Không.
- Dành cho anh chớ. Dành cho anh, luôn luôn cho anh và riêng cho anh. Nhưng cái đó không đủ. Em sẽ học cách săn sóc, nuông chiều anh. Nhưng mà anh hãy nói sự thật cho em nghe, trước đây, anh chưa hề thấy đất cát chuyển động sao?
- Chưa hề. - Chàng thành thật nói.
- Bây giờ thì em thấy em hạnh phúc. - Nàng nói - Bây giờ em hạnh phúc thật sự. Và anh đang nghĩ tới chuyện khác à?
- Đúng, anh đang nghĩ tới công việc của anh.

- Em muốn mình có ngựa để cưỡi - Maria nói - Trong hạnh phúc của em, em mong được ngồi trên lưng một con ngựa tốt và cho ngựa phi nhanh với anh đang phi mỗi lúc một nhanh hơn. Ta luôn phi ngựa nhanh hơn nhưng sẽ không vượt khỏi hạnh phúc của em được.
- Ta có thể cho hạnh phúc của em đi bằng máy bay. - Chàng lơ đãng nói.
- Và cho nó lên cao, lên cao trên nền trời như những chiếc khu trục sáng loáng dưới ánh mặt trời - Nàng nói - Đồng thời kết nó thành những bông hoa thả xuống. Que bueno! - Nàng cười - Hạnh phúc của em cũng không thấy điều đó nữa.
- Hạnh phúc của em có cái bao tử tốt đó. - Chàng nói. Chàng chỉ thoáng nghe nửa câu nói của nàng.
Bởi lúc bây giờ Robert Jordan không còn ở đó nữa. Chàng bước bên cạnh nàng nhưng đầu óc chàng mãi bận rộn với vấn đề cây cầu. Tất cả đều chắc chắn, rõ ràng như lúc ống kính máy chụp hình đã được điều chỉnh. Chàng trông thấy hai cái đồn canh và Anselmo cùng tên du mục đang canh chừng. Chàng nhìn thấy con đường vắng vẻ và lại nhìn thấy những sinh hoạt trên đó. Chàng tìm ra địa điểm mà chàng sẽ đặt hai khẩu súng tự động để có được một trường bắn lý tưởng nhất. Và ai sẽ sử dụng chúng đây? Sau cùng là tôi, chàng nghĩ, nhưng để bắt đầu là ai? Chàng đặt những thỏi thuốc nổ, chêm và cột chúng lại, tháo dây, mắc chúng lại và trở lại địa điểm nơi chàng đã đặt cái hộp đựng bộ phận làm nổ, đoạn chàng bắt đầu nghĩ tới tất cả những gì có thể xảy ra và tất cả những gì có thể sai lạc đi. Chàng nhủ thầm vậy là đủ rồi. Mày đã làm tình với con bé đó, giờ đây thì đầu óc mày đang minh mẫn, quá minh mẫn và mày khởi sự lo âu. Người ta có thể nghĩ ngợi mà không cần phải lo âu gì cả. Đừng lo âu. Mày không được lo âu. Mày biết tất cả những điều phải làm và mày biết điều gì có thể xảy tới. Chắc chắn rồi, điều đó có thể xảy tới.
Mày đã vào cuộc đồng thời biết tại sao mày chiến đấu. Người ta chiến đấu và người ta làm điều phải làm để có cơ hội thắng lợi. Chính vì vậy mà giờ đây Robert Jordan bó buộc phải dùng những người mà chàng yêu mến như người ta dùng những người chiến sĩ và không được có một tình cảm nào với họ nếu chàng muốn thành công. Pablo hiển nhiên là người thông minh nhất trong cả bọn. Hắn đã biết ngay công việc khó khăn, tệ hại tới đâu. Người đàn bà thì hoàn toàn thích hợp với công tác, bà ta vẫn còn tiếp tục như vậy, nhưng mà ý thức về tầm vóc thật sự của vấn đề đã dần dần xâm chiếm lấy tâm hồn bà ta và đã làm cho bà ta thay đổi nhiều. Sordo đã hiểu ra tức thì và ông ta hẳn phải làm tất cả những gì phải làm nhưng không hăng hái bằng chính Robert Jordan.
Vậy thì, chàng nghĩ, có phải mày bảo rằng mày bận tâm về điều có thể xảy ra cho người đàn bà, cho cô gái và cho tất cả mọi người chớ không phải bận tâm về điều có thể xảy ra cho mày à? Cho là đúng đi. Điều gì sẽ xảy ra cho họ nếu mày không tới đây? Không nên nghĩ tới điều đó. Mày không trách nhiệm về họ trong hành động. Lệnh không đến từ mày. Nó đến từ Golz, mà Golz là ai? Đó là một ông tướng tốt. Ông tướng giỏi nhất mà mày được phục vụ dưới quyền. Nhưng mà một người liệu có bổn phận phải thi hành những mệnh lệnh khó khăn cực cùng khi biết chúng đưa mình đi tới đâu không? Ngay khi chúng phát xuất từ Golz, và Golz chính là đảng, đồng thời lại là quân đội? Đúng. Chàng phải thực hiện chúng. Không thử thì làm sao biết được? Ngay trong lúc đón nhận mệnh lệnh, nếu mọi người đều bảo rằng đó là những mệnh lệnh không thể thực hiện được thì thử hỏi người ta sẽ đi tới đâu? Chúng ta sẽ đi về đâu nếu chỉ biết nói "không thể được" mỗi khi nhận lệnh?
Chàng đã từng biết tới nhiều cấp trên chỉ biết đưa ra những mệnh lệnh không thể thực hiện được. Như tên đểu Gomez ở Estramadure chẳng hạn. Chàng đã từng biết tới những cuộc tấn công, trong đó cánh quân hai mạn sườn không tiến lên được vì tiến lên là chuyện vô khả hữu. Không, chàng sẽ thi hành lệnh trên nhưng chàng không được thương yêu những người cùng thực hiện công tác với chàng.
Trong mỗi công tác cua họ, những du kích quân luôn mang lại bội phần nguy hiểm và rủi ro cho những người có bổn phận che chở và giúp đỡ họ. Với mục dích gì đây? Rốt cuộc lại là để cho đất nước được thoát khỏi gian nguy và để mọi người có thể sống bình yên trên đó. Điều này đúng và nó có vẻ tầm thường nữa.
Nếu phe Cộng Hòa thua trận thì những ai tin tưởng nơi nó sẽ không sống được ở Tây Ban Nha này. Nhưng mà liệu có chắc như vậy không đấy? Chắc chắn như vậy, chàng thừa hiểu điều đó căn cứ theo những gì xảy ra tại các vùng bị phát xít chiếm đóng.
Pablo là một tay đểu cáng nhưng những người khác là những tâm hồn cừ khôi đáng khen. Và thử hỏi khi bắt họ thi hành công tác này, điều này có phải là phản bội lại họ hay không? Có thể, nhưng mà nếu không thì hai trung đội kỵ binh sẽ tới đánh bật họ khỏi vùng núi này trong vòng một tuần lễ.
Không. Để họ yên, người ta chả được gì. Trừ phi phải để yên mọi người và không quấy rầy ai. Chàng nghĩ, vậy thì mày tin thế à, mày tin rằng lý tưởng nhất là để mọi người được yên thân à? Đúng, chàng tin như vậy. Nhưng rồi sau đó, xã hội có tổ chức cùng tất cả những thứ khác thì sao? Đó là việc của kẻ khác.

Còn chàng thì chàng có việc khác để lo sau trận giặc này. Chàng hiện chiến đấu trong trận giặc này bởi nó đã khởi sự trong một xứ sở mà chàng yêu mến, bởi chàng tin tưởng ở nền Cộng Hòa và bởi nếu nó bị hủy diệt thì tất cả những ai tin tưởng nơi nó sẽ khó sống được ở đây, tại nước Tây Ban Nha này, chính những người cộng sản đã cung cấp thứ kỷ luật tốt đẹp nhất, thứ kỷ luật hợp lý và lành mạnh nhất để theo đuổi chiến tranh. Chàng chấp nhận những huấn điều của họ trong khoảng thời gian thi hành công tác bởi vì trong vấn đề chỉ đạo chiến tranh, họ là đảng duy nhất có chương trình và kỷ luật khiến chàng nể nang.
Nhưng những quan điểm chính trị của chàng thì sao? Bây giờ thì chàng không có. Chàng nghĩ, nhưng mày đừng bảo ai biết điều đó. Đừng bao giờ thú thật điều đó. Và mày sẽ làm gì sau này? Tôi sẽ trở về nước tôi và tôi sẽ mưu sinh bằng việc dạy tiếng Tây Ban Nha như trước đây và tôi sẽ viết một cuốn sách xác thật. Chàng nghĩ, tôi có cảm tưởng rằng việc đó không khó khăn gì.
Hẳn là chàng phải nói chuyện chính trị với Pablo. Chắc hẳn là chàng sẽ lấy làm lý thú được biết tiến trình về chính trị của hắn. Rất có thể đó là diễn biến cổ điển đi từ tả sang hữu phái. Giống như lão già Lerroux. Pahlo rất giống Lerroux. Còn Prietro thì không bằng.
Pablo và Prieto có niềm tin tưởng gần như ngang nhau ở thắng lợi sau cùng, cả hai cùng có quan điểm chính trị của kẻ ăn cắp ngựa. Chàng thì tin ở nền Cộng Hòa như một hình thức chính phủ, nhưng nền Cộng Hòa phải thoát khỏi bước đường cùng gặp phải khi cuộc nổi loạn dấy lên. Liệu đã có một dân tộc nào mà giai cấp lãnh đạo thật sự là kẻ thù của nó như dân tộc này chưa?
Kẻ thù của dân tộc. Đó chính là một từ ngữ phải tránh, một sáo ngữ phải dứt bỏ. Đó chính là hậu quả của cuộc chung chạ với Maria. Từ ít lâu nay, những ý tưởng chính trị của chàng đã trở nên chật hẹp và công thức chẳng khác gì một tâm hồn mê muội, và những từ ngữ như "kẻ thù của dân tộc" vẫn đến với chàng trong sự lười biếng thụ động của chính chàng. Tất cả những sáo ngữ về cách mạng và lòng ái quốc, tư tưởng chàng du nhập chúng mà không chỉ trích, luận bàn. Quả thật là chúng đúng đó, nhưng có điều là chàng làm quen với chúng một cách dễ dãi. Tuy nhiên, kể từ đêm trước và từ buổi chiều nay, tinh thần chàng minh mẫn và thuần khiết hơn trước những vấn đề đó. Lòng mê muội kể cũng kỳ cục. Để trở nên một người mê muội, người ta tuyệt đối phải chắc chắn rằng mình có lý, và không gì cho ta sự xác tín - tình cảm về sự hợp lý của mình - bằng sự tiết dục. Sự tiết dục là kẻ thù của tà thuyết.
Ý tưởng này liệu có gây khó khăn cho người ta không? Rất có thể là những người cộng sản đã vịn vào đó mà buộc tội khá nhiều người dân du mục. Khi người ta say rượu hay khi người ta phạm tội xác thịt hoặc tội ngoại tình, người ta khám phá sự hư hỏng của mình ngay trong sự chuyển hóa linh động của niềm tin giáo sĩ: đường lối của đảng. Đả đảo hạng người phóng đãng, tội lỗi của Mayakovsky.
Nhưng Mayakovsky đã trở thành một ông thánh trở lại. Bởi vì ông đã chết và đã được chôn cất, điều này đã hẳn như vậy rồi. Bây giờ thì thôi đừng nghĩ dông dài nữa. Hãy nghĩ tới Maria.
Maria đã từng chống đối kịch liệt sự cuồng tín của chàng. Cho tới giờ phút này, nàng không ảnh hưởng gì tới quyết định của chàng, nhưng chàng không muốn chết tí nào. Chàng sẽ lấy làm vui sướng mà từ chối cái chết của một ông thánh hay một kẻ tử vì đạo. Chàng không vọng tới trận Thermopyles, chàng không thích làm một thứ Horatius của bất luận một cây cầu nào, cũng không muốn làm một cậu bé Hòa Lan với ngón tay thọc vào trong một cái lỗ của con đê. Không. Chàng khoái được sống một thời gian bên cạnh Maria. Chính đó là biểu tượng đơn sơ nhất của những gì chàng ao ước. Chàng khoái sống với nàng trong một khoảng thời gian thật lâu dài, trong một vĩnh cửu. Chàng không tin rằng còn có một "vĩnh cửu" cho chàng trên mặt đất này, nhưng nếu có nó, chàng mong được sống trọn vẹn với nàng. Ta có thể tới khách sạn và ghi tên là ông tấn sĩ và bà Livingstone. Tại sao không? Chàng nhủ thầm.
Tại sao không cưới nàng làm vợ? Chàng nghĩ, chắc hẳn rồi, tôi sẽ cưới nàng. Lúc đó, chúng tôi sẽ làm ông và bà Robert Jordan ở Sun Valley, Idaho. Hoặc Corpus Christi, Texas, hoặc Bute, Montana.
Đàn bà Tây Ban Nha là những người vợ kỳ diệu. Tôi biết điều đó bởi vì tôi chưa hề có vợ. Và khi tôi trở lại với công việc của tôi tại đại học, nàng sẽ là một bà vợ giáo sư rất tốt, và khi bọn sinh viên Tây Ban Nha đến nhà vào buổi chiều để hút thuốc và bàn thảo một cách tự do và bổ ích, về Quevedo, Lope de Vega, Galdos cùng những người quá cố tuyệt vời khác. Maria có thể kể lại cho họ nghe chuyện những quân thập tự của niềm tin đích thật mặc áo xanh, đã ngồi trên đầu nàng trong khi những người khác vặn tay nàng, vén váy nàng lên và nhét vào họng nàng ra sao.
Tôi tự hỏi bằng cách nào Maria có thể làm vừa lòng mọi người ở Missoula, Montana trong trường hợp tôi tìm lại được việc làm ở Missoula. Tôi giả dụ rằng hiện tôi bị chụp cho chiếc mũ đỏ và người ta sẽ liệt tôi vào một danh sách đen, mặc dù đúng ra không ai biết được, không ai nói gì được. Họ không có bằng cớ gì về hành tung của mọi người và ngoài ra cho dù người ta kể lại cho họ nghe về điều đó, họ cũng không đời nào chịu tin. Giấy thông hành của tôi có giá trị ở Tây Ban Nha trước khi ban hành những điều luật mới.

Tôi không thể trở về trước mùa thu năm 37. Tôi bỏ đi vào mùa hè năm 36 và thời gian nghỉ phép chỉ kéo dài trong một năm, và tôi không cần có mặt ở đó trước khi mãn hạn kỳ vào năm tới. Từ bây giờ đến ngày đó, thì giờ hãy còn lâu. Không, tôi không tin rằng mình phải lo lắng gì về công việc ở đại học. Mày chỉ cần tới đó vào mùa thu và mọi việc sẽ êm xuôi. Hãy cố mà trở về kịp lúc đó.
Nhưng mà kỳ lạ thay, nếp sống mà mày đã kéo dài từ bấy lâu nay. Kỳ lạ một cách nghiệt ngã! Tây Ban Nha chính là công việc của mày, nghề nghiệp của mày, vậy thì mày có mặt ở Tây Ban Nha là chuyện tự nhiên rồi. Mày đã làm việc suốt nhiều mùa hè về những dự án xây cất và những công tác kiểm lâm liên quan tới việc làm đường xá. Mày đã học cách sử dụng thuốc nổ và những công tác phá hoại của nó cũng bình thường và tự nhiên cho mày không kém. Luôn luôn phải hối hả một chút, nhưng mà lại bình thường.
Một khi đã chấp nhận ý tưởng về phá hoại dưới hình thức một vấn đề, người ta không còn vấn đề gì nữa. Nhưng những công cuộc phá hoại luôn kèm theo những chi tiết sẽ làm cho chúng trở nên phức tạp hơn mặc dù là người ta xem chúng nhẹ như không. Chàng nhủ thầm, có một nỗ lực cố định để tạo những điều kiện tốt đẹp nhất nhằm thực hiện những cuộc ám sát khi kèm theo những công tác phá hoại. Liệu những danh từ dao to búa lớn có biện giải được những hành động đó không? Liệu chúng có giúp người ta giết người êm ái hơn không? Chàng nhủ thầm, nếu mày cần một ý kiến, thì đây, mày làm được việc một cách dễ dàng. Và mày thành cái gì, hay đúng hơn, điều gì phù hợp với mày khi mày rời khỏi công tác của phe Cộng Hòa? Điều đó có vẻ như bấp bênh vô cùng, chàng nghĩ. Nhưng mà có lẽ mày sẽ thoát khỏi tất cả những kỷ niệm này khi mày ném chúng lên giấy trắng. Mày có một quyển sách hay để viết, nếu mày có khả năng viết. Hay hơn quyển sách kia nhiều.
Nhưng trong khi chờ đợi, tất cả cuộc sống mà mày có được trong hiện tại cũng như trong tương lai, đó chính là ngày hôm nay, là buổi chiều nay, là ngày mai, hôm nay, chiều nay, ngày mai và mãi mãi như thế đến vô tận (hy vọng như thế). Vậy thì tốt hơn hết là mày nên đón lấy cơ hội xảy đến và cám ơn số phận. Và nếu vụ cây cầu không diễn ra tốt đẹp thì sao?.... Hiện bây giờ thì nó khơi mào không sáng sủa gì lắm.
Nhưng mà Maria thì ngoan ngoãn. Có phải không? Ờ! Chàng nghĩ, nàng đã ngoan ngoãn với mày biết bao. Đó có thể là điều mà cuộc đời dành riêng cho tôi. Có thể đó chính là cuộc sống của tôi và thay vì kéo dài sáu mươi năm, nó chỉ kéo dài trong sáu mươi tiếng đồng hồ. Hay đúng ra là bảy mươi hai tiếng đồng hồ, trong ba ngày.
Tôi nghĩ người ta có thể sống trọn một đời người trong bảy mươi tiếng đồng hồ cũng như trong bảy mươi năm... với điều kiện là đời sống bạn phải tràn đầy cho tới lúc khởi đầu của bảy mươi tiếng đồng hồ và lúc người ta đã đạt tới một tuổi nào đó.
Bậy thật! Chàng nghĩ. Cứ nghĩ ngợi một mình như vầy thì ngu xuẩn thật. Đúng là ngu xuẩn. Có thể nó không đến nỗi ngu xuẩn đến như vậy, nghĩ cho cùng. Thôi được, để rồi xem. Lần cuối cùng tôi ngủ với một đứa con gái, là ở Madrid. Không, ở Escurial kìa. Tôi đã thức giấc vào nửa đêm, tưởng người đang nằm bên cạnh mình là một người nào khác, và tôi đã vui sướng tới điên khùng lên, mãi cho tới lúc nhận ra mình lầm, lần đó tôi đã chỉ khơi dậy một đống tro tàn. Nhưng mà ngoài việc đó ra thì đêm đó không đến nỗi tệ lắm. Lần trước nữa là ở Madrid. Tôi đã tự dối mình một chút và trong những trò nghịch ngợm, tôi đã lai rai đùa giỡn về lai lịch cô gái. Rốt cuộc thì luôn luôn vẫn là cùng một câu chuyện. Tôi không phải là kẻ ngưỡng mộ đầy lãng mạn trước người đàn bà Tây Ban Nha và ngoài ra ở bất luận nước nào, tôi cũng vẫn luôn luôn xem một trò qua đường là một trò qua đường. Thế mà tôi đã yêu Maria đến độ khi gần nàng, tôi cảm thấy mình chết thật sự. Tôi không bao giờ tin rằng chuyện đó có thể xảy ra được.
Bởi vậy cuộc đời mày có thể đổi bảy mươi năm lấy bảy mươi tiếng đồng hồ: giờ đây tôi đã sở hữu được kho vàng quý báu đó và tôi may mắn được chiêm ngưỡng nó. Nếu không có được những cái "lâu bền", những cái "trọn đời", những cái "từ đây mãi mãi về sau", mà chỉ có cái "bây giờ", thì phải tạ ơn chính cái giây phút hiện tại này và tôi lấy làm sung sướng với nó. Bây giờ: ahora, now, heute. Bây giờ, một từ ngữ kỳ cục dùng chỉ cả một thế giới và một đời sống. Đêm nay: tonight, esta noche, heute avend. Life và wife. Đời sống và đàn bà. Vie, Marie, mari. Đời sống, Marie, chồng. Không, nghe không ổn à? Để chỉ "bây giờ", có tiếng now và frau, nhưng cũng không chứng tỏ được gì. Như tiếng chết, người ta có mort, muerto và tot. Trong ba tiếng này chỉ có tiếng tot là diễn tả ý tưởng về cái chết đúng hơn hết. Chiến tranh: guerre, guerra và krieg. Tiếng krieg nghe gần gũi với ý nghĩa chiến tranh nhiều nhất. Không đúng sao? Hay chính vì chàng biết tiếng Đức ít hơn những tiếng khác? Còn những tiếng chỉ người tình như chérie, sweethart, prenda và schatz, những tiếng đó, chàng luôn đổi chúng ra "Maria" cả. Maria, đúng đó là một cái tên.
Được lắm, chúng nhập vào cái tên đó hết thảy và bây giờ thì không còn chi dài dòng nữa. Quả thật là vụ cây cầu càng lúc càng cho thấy những triệu chứng xấu. Đó là một công tác mà người ta không thể thực hiện một cách tốt đẹp vào buổi sáng. Những vị trí không giữ nổi phải đợi tới đêm mới rời bỏ được. Người

ta cố gắng kéo dài cho tới đêm. Công việc sẽ êm xuôi với điều kiện là người ta có thể đợi tới đêm để rút lui. Còn phải cầm cự từ sáng tới chiều... Và ông già ngốc Sordo đáng thương kia nữa, ông ta đã bỏ cái thứ tiếng Tây Ban Nha bồi để giải thích cặn kẽ cho chàng nghe. Như thể chàng đã không từng sống với ý nghĩ cố định đầy khổ tâm đó kể từ đêm hôm kia chẳng khác gì một thứ bột khó tiêu lúc nào cũng làm cho ta nặng bụng.

Chuyện kỳ cục! Trọn đời người ta tin rằng những cuộc phiêu lưu tương tự có một ý nghĩa gì khá ghê gớm, và sau cùng chúng không có một ý nghĩa gì cả. Chúng không hề có một ý nghĩa nào. Người ta tưởng sẽ không đời nào biết tới điều đó. Để rồi trong một công việc đầy phiền toái như việc phối hợp hai nhóm du kích quân vô tích sự để giúp người ta giựt sập một cây cầu trong những điều kiện khó khăn vượt bực, để đập tan một cuộc phản công có thể đã khởi sự rồi, người ta sa ngã trước một người đàn bà như con bé Maria kia. Quả thật việc đó phải đến với mày. Mày đã yêu nàng hơi muộn, chỉ có thế thôi.

Vậy, một người đàn bà như Pilar kia đã thật sự đẩy con bé đó vào trong túi ngủ của mày và cái gì xảy ra? Phải, cái gì xảy ra? Cái gì xảy ra? Hãy vui lòng nói cái gì xảy ra. Ừ. Đó là điều xảy ra. Đó chính thật là điều đã xảy ra.

Mày dối lòng với chính mày khi cho rằng Pilar đã đẩy con bé kia vào túi ngủ của mày. Mày đừng gắng súc chối bỏ mọi sự hay bôi bẩn mọi sự làm chi cho thất công. Mày đã bị hốt hồn ngay khi mày thấy mặt Maria. Lần đầu tiên khi nàng mở miệng và nói chuyện với mày, thì đâu đó đã xong xuôi rồi, và mày biết như thế rồi mà. Giờ đây khi mày đã nắm giữ được kho vàng quý báu trong tay rồi, mày không có lý do gì để trách cứ, viện lẽ rằng mày đã chưa hề nghĩ tới một ngày nào đó mày chiếm hữu được nó. Mày thừa hiểu rằng mày chiếm hữu lấy nó và thừa hiểu ngay từ cái phút đầu tiên khi mày nhìn Maria, từ lúc nàng nghiêng người bước ra ngoài, tay bưng cái mâm sắt nọ.

Điều đó đã hốt hồn mày ngay từ cái khoảnh khắc nọ và mày biết rõ như thế, vậy thì tại sao mày lại dối lòng? Trong bụng mày, mày tự cảm thấy kỳ lạ mỗi khi mày nhìn nàng hay nàng nhìn mày. Vậy thì tại sao lại không chịu nhìn nhận chớ? Được rồi. Tốt lắm. Tôi nhìn nhận nó rồi đó. Và đến lượt Pilar khi đẩy nàng tới trước mặt mày, Pilar chỉ xử sự như một người đàn bà thông minh: bà ta đã săn sóc con bé kia khá chu đáo và bà ta thừa biết chuyện gì đang xảy ra ngay từ cái phút con bé trở vào hang với cái mâm đồ ăn.

Sau đó, bà ta đã biến mọi sự thành dễ dàng. Bà ta đã biến mọi sự thành dễ dàng để rồi mới xảy ra cái buổi chiều hôm qua và cái buổi xế chiều hôm nay. Bà ta văn minh hơn mày quá đỗi và bà ta biết rõ giá trị của thời gian. Bà ta đã chuồn êm bởi vì bà ta không muốn kẻ khác phải mất mát điều bà ta đã từng mất mát. Sau đó, vì ý tưởng về sự mất mát lại vượt quá sự chịu đựng của mình, bà ta muốn thối lui vào trong vùng đồi núi kia, và tôi nghĩ rằng chúng tôi đã không giúp đỡ bà ta được gì.

Vậy thì đó là điều đang xảy đến và điều đã xảy đến cho mày. Mày có thể chấp nhận nó một cách dễ dàng. Mày sẽ không bao giờ nữa trải qua hai đêm trọn với nàng. Không có được một đời để sống trọn, không có được một đời để sống chung với nhau, không có những điều rất bình thường của tất cả mọi người, không có gì ráo trọi. Chỉ có một đêm đã sống qua, một lần vào buổi chiều nay, một đêm sắp tới, có thể. Không đâu, ngài ạ.

Mày không có thì giờ, không có hạnh phúc, không có lạc thú, không có con cái, không có nhà cửa, không có buồng tắm, không có đồ pyjama sạch sẽ, không có tờ nhật báo buổi sáng, không có phút thức giấc rực lên với ý nghĩ rằng nàng còn nằm bên cạnh đó và mình không cô đơn. Không có, không có tất cả những thứ đó đâu. Nhưng bởi vì đó là tất cả những điều mày ước ao trong cuộc sống, bởi vì mày đã tìm thấy nó, tại sao lại không có được đến một đêm, chỉ một đêm thôi, nằm trên giường với những gối chăn ấm cúng?

Mày luôn đòi hỏi cái không thể xảy ra được. Mày luôn đòi hỏi chính cái vô khả hữu. Vậy thì nếu mày yêu con bé đó như mày đã từng thú thật, tốt hơn hết là mày nên yêu nó như vũ bão và hãy đặt trọn cho bằng được những gì mày thiếu hụt trong thời gian và trong sự liên tục. Mày nghe chưa đó? Ngày xưa người ta phó thác vào đó cả một đời người. Và bây giờ đây khi mày đã tìm thấy nó, nếu mày có được hai đêm, mày tự hỏi sự may mắn từ đâu mà có. Hai đêm. Hai đêm để thương yêu, ngưỡng vọng và trìu mến. Trong cái tốt đẹp nhất và trong cái tồi tệ nhất. Trong bịnh hoạn và trong sức khỏe. Cho đến khi nào cái chết ngăn cách chúng ta. Trong hai đêm. Có thể hơn nữa. Có thể hơn nữa, và bây giờ thì mày hãy dứt bỏ những ý tưởng đó đi. Bây giờ mày có thể ngừng suy nghĩ. Cái đó không tốt cho mày đâu. Đừng làm điều gì không tốt cho mày. Đừng làm điều gì không tốt cho mày. Và chắc chắn là cái đó không tốt rồi.

Golz đã nói tới chính điều đó. Mỗi lúc, Golz càng tỏ ra thông minh. Chính ông ta đã hỏi chàng về chuyện đó: sự đền bù cho một công tác bất thường. Có phải Golz đã biết tới điều đó hay không, và có phải sự hối hả, sự khiếm khuyết thì giờ và những hoàn cảnh đã tạo ra nó? Chàng có nghĩ rằng đó là cái gì đặc biệt bởi vì nó đã xảy đến cho riêng chàng? Có phải Golz đã từng lăn lộn trong giấc ngủ hối hả khi ông ta chỉ huy

đội kỵ binh không chính quy của Hồng Quân, phải lo phối trí những điều kiện, những hoàn cảnh khác biệt và tất cả những công việc đó có giúp cho ông ta tìm thấy ở những người đàn bà kia một cái gì giống như ở Maria không?
Dĩ nhiên là Golz, ông ta cũng thừa biết rõ điều đó và muốn quy định cho ta phải sống trọn vẹn đời mình trong hai đêm mà mình được ban tặng; khi phải sống như ta đang sống bây giờ, cần phải tập trung tất cả những gì ta cần phải có trong khoảng thời gian ngắn ngủi mà ta sở hữu được chúng.
Phương cách tốt. Nhưng chàng không tin rằng Maria hoàn toàn chỉ do hoàn cảnh tạo nên. Dĩ nhiên, trừ phi nàng là phản ứng của những hoàn cảnh sống của chính nàng cũng như những hoàn cảnh sống của chính chàng, về phần nàng, những hoàn cảnh không lấy gì làm thuận tiện lắm, chàng nghĩ. Không. Không thuận tiện lắm đâu.
Nếu cơ sự đã như thế thì chính vì nó như thế. Nhưng chàng không thấy một quy luật nào buộc chàng phải nói rằng chàng thích điều đó. Chàng nghĩ, tôi không biết liệu bao giờ mình còn có thể cảm nhận điều mình đã từng cảm nhận hay không. Cũng không biết điều đó đã có thể xảy tới cho mình. Tôi muốn có nàng bên cạnh suốt đời. Mày sẽ được nàng, một phần khác của chính con người chàng nói vậy. Mày sẽ được nàng mà. Mày được nàng bây giờ đây, và cái bây giờ đây chính là trọn vẹn cuộc đời mày rồi đó. Không còn có cái gì khác ngoài cái bây giờ. Chắc chắn không có hôm qua, cũng không có ngày mai. Mày phải đợi tới bao nhiêu tuổi trước khi biết điều đó? Chỉ mới hai ngày. Này, hai ngày, đó chính là đời mày, và tất cả những gì sẽ xảy ra trong đó sẽ được tính theo tỷ lệ. Chính bằng cái cách như thế mà người ta sống trọn một cuộc đời trong hai ngày. Và nếu mày đừng có than van hay đòi hỏi cái không thể được thì mày sẽ sống được một cuộc đời tốt đẹp. Một cuộc đời tốt đẹp không tính bằng thời gian trong kinh Thánh.
Vậy thì bây giờ mày đừng lo nghĩ vẩn vơ nữa, hãy chấp nhận cái gì xảy đến cho mày và lo hoàn tất công việc của mày. Và mày sẽ được sống lâu và hạnh phúc. Cuộc sống chàng há không có hạnh phúc trong những lúc sau này hay sao? Mày than phiền cái gì mới được chớ. Chàng nhủ thầm, với loại công việc này thì phải như vậy đó. Chàng hài lòng với ý nghĩ của mình. Người ta không học hỏi nhiều ở đó bằng ở những người mình gặp gỡ. Chàng lấy làm hài lòng bởi vì chàng đang thích thú và chàng trở về với cô gái, chàng nói với nàng:
- Anh yêu em, con dê con của anh. Em nói gì đó?
Nàng bảo:
- Em nói rằng anh không nên lo phiền với công việc anh đang làm bởi vì em sẽ không xen vào đó, em sẽ không quấy rầy anh. Nếu có việc gì em làm được, anh nói cho em biết.
- Không có việc gì cả - Chàng nói - Công việc thật là đơn giản, em ạ.
- Pilar sẽ dạy em phải làm gì để săn sóc một người đàn ông cho được chu đáo, và em sẽ làm theo đó - Maria nói - Sau đó, trong khi học hỏi tự em cũng sẽ thấy được nhiều thứ, và còn nhiều điều nữa mà anh có thể nói cho em biết.
- Không có gì để làm hết em ạ.
- Que va, hombre, không có gì hết à! Cái túi ngủ của anh đó, sáng nay lẽ ra phải giũ nó cho khô ráo và máng nó ở nơi có nắng và rồi phải để nó vào trong trước khi sương xuống.
- Nói tiếp đi, cưng!
- Phải giặt và phơi khô vớ của anh. Em lo cho anh được có hai đôi.
- Còn gì nữa?
- Nếu được anh chỉ bảo thì em sẽ chùi và lau đầu khẩu súng lục của anh.
- Hôn anh đi em. - Robert Jordan nói.
- Đừng anh, em nói chuyện đứng đắn mà. Anh có chịu chỉ cho em cách lau khẩu súng lục cho anh không? Pilar có nùi giẻ và dầu. Ở trong hang có một chiếc đũa dùng được lắm.
- Xong rồi, anh sẽ chỉ cho em.
- Và sau đó, - Maria nói - nếu anh dạy em cách bắn súng thì một trong hai đứa mình có thể bắn đứa kia và tự sát trong trường hợp có một đứa bị thương và phải làm như vậy để khỏi bị bắt.
- Lý thú lắm - Robert Jordan nói - Em có nhiều ý nghĩ như vậy lắm phải không em?
- Không nhiều lắm đâu - Maria nói - Nhưng ý nghĩ đó tốt. Pilar đã cho em vật này và dạy em cách sử dụng. - Nàng mở túi áo sơ-mi và lấy ra cái bao da giống như những cái bao dùng đựng lược giắt túi, đoạn nàng tháo cái băng cao su ở hai đầu cái bao da và lấy ra một lưỡi dao cạo - Em luôn mang cái này trong mình, chị Pilar nói phải cắt ở chỗ này, đúng phía sau lỗ tai, đồng thời rạch từ ở chỗ đó. - Nàng dùng ngón tay phác nên cử chỉ đó - Chị ấy nói ở nơi đó có một động mạch lớn và khi cắt nó trong cái hướng kia thì

người ta không sẩy được nữa. Chị ấy nói việc đó không ăn thua gì và người ta không phải làm gì cả khi động mạch bị cắt đứt.
- Đúng vậy - Robert Jordan nói - Đó là động mạch cổ.
Chàng nghĩ, nàng luôn mang theo lưỡi dao trong người, như thể đã chấp nhận và thấy trước việc gì xảy ra.
- Nhưng mà em lại muốn giết em hơn - Maria nói - Anh hãy hứa là khi nào cần, anh sẽ giết em nghe anh?
- Đúng rồi - Robert Jordan nói - Anh xin hứa.
- Cám ơn anh nhiều - Maria bảo chàng - Em thừa biết rằng chuyện đó không dễ gì đâu.
- Đúng. - Robert Jordan nói. Chàng nghĩ rằng mình đã quên phứt những thứ đó. Chàng đã quên tất cả những vẻ đẹp của cuộc nội chiến khi chàng quá lo nghĩ tới công việc của chàng. Mày đã quên điều đó. Lạ thật! Nó phải như vậy mới được. Kachkine đã không quên được chuyện đó và chính vì vậy hắn đã hỏng việc. Hay là mày không nghĩ rằng chàng thanh niên đó có một viên thuốc trong người? Lạ chưa, bởi vì chàng tuyệt đối không thấy một xúc động nào khi bắn vào Kachkine. Chàng nghĩ rằng điều đó có thể giúp ích cho hắn. Nhưng mà quả thật là chàng tuyệt đối không cảm thấy gì hết.
- Nhưng em có thể giúp cho anh được nhiều việc. - Maria nói với chàng vừa bước đi bên cạnh chàng, lúc ấy giờ trông nàng rất nghiêm trọng và cũng rất đàn bà.
- Trừ chuyện giết anh à?
- Dạ. Em có thể vấn thuốc cho anh khi nào anh hết thuốc điếu có ống. Chị Pilar đã dạy em vấn thuốc khéo lắm, vừa chắc vừa chặt vừa gọn.
- Giỏi lắm - Robert Jordan nói - Em tự liếm lấy chúng à?
- Dạ - Cô gái nói - Và nếu anh bị thương em sẽ săn sóc anh, em sẽ băng bó những vết thương cho anh, em sẽ lau chùi tắm rửa cho anh, em sẽ làm thức ăn cho anh.
- Chắc anh không để mình bị thương đâu. - Robert Jordan nói.
- Vậy thì nếu anh đau ốm thì em sẽ săn sóc cho anh, em sẽ nấu súp cho anh, em sẽ tắm rửa cho anh, em sẽ làm đủ mọi sự cho anh. Và em sẽ đọc sách báo cho anh nghe nữa.
- Có thể anh cũng không bịnh hoạn gì đâu!
- Vậy thì khi anh thức dậy, em sẽ mang cà phê tới bên giường anh...
- Có thể anh không thích uống cà phê. - Robert Jordan bảo nàng.
- Có chớ, anh thích nó mà - Cô gái vui vẻ nói - Anh đã uống đến hai tách sáng nay rồi.
- Và nếu anh chán uống cà phê, nếu người ta không cần bắn anh, anh không bị thương cũng không đau ốm gì, anh chê thuốc lá, anh chỉ có một đôi vớ, và anh tự tay máng lấy cái túi ngủ của anh, thì sao hở con dê con? - Chàng vỗ nhẹ vào lưng nàng - Thì sao, hở cưng?
- Thì em sẽ mượn kéo của chị Pilar và em cắt tóc anh.
- Anh không thích người ta cắt tóc anh.
- Em cũng vậy nữa. - Maria nói - Em thích tóc anh để như vầy. Nếu em không làm gì được cho anh, thì em sẽ ngồi cạnh anh và em sẽ nhìn anh, rồi thì ban đêm, mình làm tình với nhau.
- Tốt - Robert Jordan nói - Ý kiến sau cùng rất khôn ngoan.
- Em cũng thấy như vậy. - Maria mỉm cười - Ô! Inglés - Nàng bảo.
- Anh tên Roberto.
- Không. Em muốn gọi anh là Inglés kia, như Pilar vẫn gọi.
- Dẫu sao anh vẫn tên là Roberto.
- Không - Nàng nói - Bây giờ cho đến trọn ngày, em gọi là Inglés. Này Inglés, em có thể giúp đỡ gì trong công việc của anh không?
- Không. Điều anh đang làm, anh làm lấy một mình, và tất cả đều đã sẵn trong đầu anh rồi.
- Được rồi - Nàng nói - Bao giờ thì xong việc hở anh?
- Đêm nay, nếu anh may mắn.
- Tốt. - Nàng bảo.
Trước mặt họ, những hàng cây sau cùng chạy dài xuống trại.
- Cái gì đó? - Robert Jordan vừa hỏi vừa giơ ngón tay chỉ.
Ở mé dưới của đồng cỏ, nơi có những thân cây đầu tiên đứng sững, người đàn bà đang ngồi gục đầu lên đôi cánh tay. Trong khoảng cách đó, trông bà ta giống như một cái gói âm u, đen tối dựa vào thân cây màu nâu sẫm.
- Đi em. - Robert Jordan bảo, và chàng cắm đầu chạy về phía người đàn bà. Cỏ gai cao tới đầu gối chàng và vướng víu lấy chân chàng. Đến một khoảng cách nào đó, chàng chậm bước lại và bắt đầu bước. Người

đàn bà tựa đầu trên đôi tay khoanh lại và bà ta có vẻ to lớn, đen đũi bên thân cây. Chàng đến bên bà ta và nói: "Pilar!" bằng một giọng dịu dàng.
Người đàn bà ngẩng đầu lên nhìn chàng.
- Ồ! - Bà ta nói - Các người đã xong rồi à?
- Đồng chí có chuyện gì buồn phiền à? - Chàng lên tiếng hỏi vừa cúi người xuống bên bà ta.
- Qué va - Bà ta bảo - Tôi ngủ mà.
- Chị Pilar - Maria nói, nàng đã đến bên họ và đang quỳ gối xuống bên cạnh bà ta - Sao vậy chị? Chị thấy khỏe không?
- Chị thấy khỏe lắm. - Pilar bảo. Nhưng bà ta vẫn không chịu đứng dậy. Bà ta nhìn cả hai - Kìa, này Inglés - Bà ta nói - Đồng chí đã lại làm phận sự đàn ông đó chớ?
- Đồng chí có thấy khỏe không? - Robert Jordan hỏi, không chú ý trả lời câu hỏi của bà ta.
- Tại sao không. Tôi ngủ. Còn đồng chí?
- Không.
- Này, - Pilar bảo cô gái - em thấy cái đó đạt chớ?....
Maria thẹn đỏ mặt, không nói gì.
- Hãy để cho nàng yên. - Robert Jordan bảo.
- Không ai hỏi gì tới bản mặt đồng chí. - Pilar bảo chàng.
- Này Maria - Bà nói và giọng bà trở nên rắn rỏi. Cô gái không ngước mắt nhìn lên.
- Maria - Người đàn bà lại nói - Em thấy cái đó đạt chớ?
- Hãy để cho nàng yên. - Robert Jordan lặp lại.
- Đồng chí câm họng lại đi - Pilar nói trong khi vẫn không nhìn chàng - Nghe này, Maria, hãy nói với chị cái gì đi em.
- Không. - Maria nói, và nàng lắc đầu.
- Maria - Pilar nói và giọng của bà ta rắn rỏi không thua gì nét mặt của bà ta lúc đó. Không có chút gì gọi là thân thiện trên khuôn mặt đó - Hãy nói cho chị nghe một cái gì về chính em.
Cô gái lắc đầu.
Robert Jordan nghĩ: nếu tôi không có bổn phận phải làm việc chung với con mụ đàn bà này, với cái thằng chồng say rượu của mụ và với đám người vô tích sự của mụ, tôi sẽ tát mụ ta đến...
- Nói đi, kể cho chị nghe coi nào! - Pilar bảo cô gái.
- Không - Maria nói - Không.
- Hãy để nàng yên. - Robert Jordan nói, và giọng nói chàng không còn bình thường nữa. Chàng nghĩ, tôi sắp sửa phải tát mụ ta rồi đây.
Pilar vẫn không trả lời chàng. Robert Jordan trông không có chút gì giống một con rắn đang mê hoặc một con chim hoặc một con mèo đang rình rập con mồi của nó. Chàng không thể nào tìm ra sự gian dối hay tính xấu xa. Trái lại chàng có cảm tưởng mình đang đứng trước một tâm hồn cởi mở chẳng khác chi một con rắn đang nhô đầu ra. Chàng cảm nghiệm được điều đó. Chàng có thể nhận ra mối hăm dọa của sự cởi mở phơi bày. Dù vậy, sự phơi bày này dường như được hướng dẫn bằng một bản năng khám phá hơn là bởi ước muốn làm điều xấu, Robert Jordan nghĩ thầm rằng tốt hơn là mình đừng chứng kiến cảnh này. Dẫu sao điều đó cũng không đáng cho một cái tát.
- Maria - Pilar nói - Chị sẽ không động tới em đâu. Bây giờ thì em hãy tự ý kể cho chị nghe.
"De tu propia voluntad" [1], đó là những tiếng Tây Ban Nha.
Cô gái lắc đầu.
- Maria - Pilar nói - Bây giờ và tự ý em. Em nghe chị nói chớ? Em hãy kể chuyện gì cũng được.
- Không - Cô gái nói một cách nhỏ nhẹ - Không và không.
- Bây giờ, em sắp sửa kể cho chị nghe rồi đây - Pilar bảo nàng - Bất luận chuyện gì. Rồi em sẽ thấy mà. Bây giờ em sắp sửa kể cho chị nghe rồi đây.
- Đất đã rung rinh - Maria nói. Không nhìn vào người đàn bà - Đúng như vậy. Đó là điều mà em không thể nói cho chị nghe được.
- Có thế chớ. - Pilar nói, giọng nói của bà ta nghe nồng nàn trìu mến và không có vẻ gì gọi là cưỡng ép trong đó. Nhưng Robert Jordan để ý tới những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán và môi của bà ta. À! Đất rung rinh. Thì ra sự thật như vậy.
- Đúng như vậy. - Maria nói, và nàng bậm môi lại.
- Dĩ nhiên là đúng như vậy - Pilar nói một cách hiền hòa - Nhưng mà em đừng nói điều đó ra, ngay với gia đình em, bởi người ta sẽ không tin em đâu. Đồng chí có máu Cali chớ, đồng chí Inglés?

Bà ta đứng dậy, Robert Jordan phải đỡ bà ta lên.
- Không - Chàng nói - Không, theo chỗ tôi biết.
- Maria cũng vậy, theo chỗ nàng biết - Pilar bảo - Lạ thật.
- Nhưng đó là chuyện đã xảy ra, chị Pilar ạ. - Maria nói.
- Como que no, hija? - Pilar nói - Tại sao không? Khi tôi con trẻ, đất rung rinh đến nỗi người ta nghe nó trượt đi trong không gian và người ta sợ nó tan biến đi mất dưới thân thể của mình. Đêm nào chuyện đó cũng xảy ra cả.
- Chị nói dối. - Maria bảo.
- Đúng vậy - Pilar nói - Chị nói dối. Người ta không bao giờ nghe đất rung rinh quá ba lần trong đời mình. Nhưng mà nó có rung rinh thật không?
- Dạ có - Cô gái nói - Đúng vậy mà.
- Với đồng chí cũng vậy chớ, Inglés? Đừng nói dối.
- Đúng - Chàng nói - Đúng như vậy.
- Tốt - Pilar nói - Tốt. Khá lắm.
- Nhưng mà chị muốn nói gì với ba lần của chị? - Maria hỏi - Tại sao chị lại nói vậy?
- Ba lần - Pilar nói - Với em thì đã một lần rồi.
- Chỉ có ba lần thôi à?
- Với phần đông mọi người thì không hề có - Pilar bảo nàng - Em chắc chắn là nó rung rinh chớ?
- Em tưởng đã ngã ập xuống. - Maria bảo.
- Vậy thì nó đã rung rinh thật rồi - Pilar nói - Thôi đi em, chúng ta về trại.
- Ba lần đó là cái quái gì? - Robert Jordan nói với người đàn bà to con trong lúc mọi người cùng bước đi trong đám cây thông.
- Cái quái gì à? - Bà ta liếc xéo chàng - Đừng nói cái quái gì với tôi, Inglés ạ.
- Có phải đó là một trò bùa chú, giống như những đường chỉ tay không?
- Không, với dân du mục thì ai cũng biết rõ và minh chứng được điều đó.
- Nhưng mà chúng tôi không phải là dân du mục.
- Không phải, nhưng các người có chút may mắn. Thỉnh thoảng những người không thuộc dân du mục cũng có chút may mắn.
- Có đúng là đồng chí nghĩ về điều mình nói không? Những ba lần?...
Bà ta lại nhìn chàng một cách quái dị.
- Để tôi, Inglés - Bà ta nói - Đừng làm tôi bực mình. Đồng chí còn quá trẻ để nghe tôi kể chuyện.
- Nhưng mà, chị Pilar... - Maria nói.
- Im đi - Pilar bảo nàng - Em chỉ biết mới có một lần, như vậy và hãy còn đến hai lần cho em nữa trong cuộc đời này.
- Sao vậy chị? - Maria hỏi.
- Ồ! Im đi - Pilar bảo - Im đi... Chị mệt với Busness [2] của tuổi em quá.
- Tại sao không phải là lần thứ ba? - Robert Jordan hỏi.
- Ồ! Đồng chí có chịu im đi không? - Pilar nói - Im đi.
Được rồi, Robert Jordan nhủ thầm. Chả sao cả. Tôi đã từng biết hàng tá dân du mục và họ đều kỳ lạ. Nhưng mà chúng ta cũng kỳ lạ vậy. Có điều khác là chúng ta phải kiếm sống lương thiện. Không ai biết chúng ta thuộc dòng dõi bộ lạc nào, chúng ta có những đặc tính di truyền nào, cũng không ai biết trong những khu rừng nơi xưa kia tổ tiên ta sống có những bí mật gì. Tất cả những gì ta biết được là ta không biết gì. Ta không biết gì về những điều xảy đến cho ta trong đêm tối. Nhưng khi chuyện đó xảy ra vào lúc ban ngày, thì đó là điều lạ. Dẫu sao thì cơ sự đã như vậy rồi và giờ đây không những người đàn bà có bổn phận buộc cô gái phải nói về điều đó trong khi nàng không muốn nói, mà bà ta còn có bổn phận nắm lấy nó và biến nó thành chuyện của mình. Bà ta phải biến nó thành một đề tài của dân du mục. Tôi nghĩ rằng bà ta đã lên núi sống và giờ đây bà ta lại đóng vai bạo chúa. Nếu bà ta mượn điều đó để làm bậy thì hẳn bà ta đáng tội chết. Nhưng đó không phải là điều bậy. Đó chỉ là ước muốn giúp cho bà ta vững tin ở cuộc sống. Ước muốn bám lấy đời sống xuyên qua Maria.
Khi mày bước ra khỏi trận giặc này, mày có thể khởi công nghiên cứu về đàn bà. Chàng tự nhủ thầm, mày có thể bắt đầu với Pilar. Bà ta đã tạo nên cho mọi người một ngày sống khá phức tạp, nếu mày cần hỏi đến ý kiến của tao. Cho tới bây giờ, bà ta chưa hề đưa ra những câu chuyện thuộc về dân du mục của bà ta. Trừ chuyện bàn tay, chàng nghĩ. Dĩ nhiên là trừ chuyện bàn tay ra. Và tôi không tin rằng bà ta đã

ngụy tạo trong chuyện bàn tay. Dĩ nhiên bà không muốn nói cho tôi biết điều bà trông thấy. Bất luận điều gì bà trông thấy được, bà cũng đều tin là thật. Nhưng mà điều này không chứng tỏ được gì.
- Nghe này, Pilar. - Chàng nói với người đàn bà.
Pilar nhìn chàng và mỉm cười.
- Chuyện gì đó? - Bà ta hỏi.
- Đồng chí đừng có bí mật quá như vậy - Robert Jordan nói - Những chuyện kỳ bí làm tôi mệt quá.
- Rồi sao? - Pilar nói.
- Tôi không tin chuyện chằn tinh, chuyện bói toán, cũng như chuyện phù thủy của bọn du mục vất đi.
- Ồ! - Pilar kêu lên.
- Không. Và đồng chí có thể để cho cô gái được yên thân.
- Tôi sẽ để cho cô ta yên.
- Và tất cả những chuyện kỳ bí đó nữa - Robert Jordan nói - Ta có nhiều việc và nhiều điều để làm mà không cần làm cho chúng trở nên rối rắm thêm với những trò vô tích sự. Bớt chuyện kỳ bí đi và làm việc nhiều hơn.
- Đồng ý. - Pilar nói vừa gật đầu biểu đồng tình - Nhưng mà hãy nghe này, Inglés - Bà ta nói và mỉm cười với chàng - Có phải là đất đã rung rinh?
- Đúng rồi, cái con khỉ gioc, nó đã rung rinh đó.
Pilar cất tiếng cười vang và dừng bước đứng lại, nhìn Robert Jordan và càng cười già hơn nữa.
- Ô! Inglés, Inglés - Bà ta vừa nói vừa cười - Đồng chí trông tức cười lắm - Bây giờ thì đồng chí phải làm việc nhiều lắm để lấy lại tư cách của đồng chí đó.
Robert Jordan nghĩ, đồ quỷ dịch. Nhưng chàng im lặng.
Trong khi hai người đang nói chuyện thì mặt trời đã lẩn trong mây, và khi người thanh niên ngoảnh nhìn những dãy núi phía sau, chàng thấy bầu trời đã trở nên xám xịt, nặng nề.
- Chắc chắn là sắp có tuyết. - Pilar vừa nói vừa nhìn trời.
- Bây giờ à? Gần tháng Sáu à?
- Tại sao không? Vùng núi không biết gì tới tháng nào là tháng nào cả. Ta đang ở vào tuần trăng tháng Năm.
- Không thể nào có tuyết được - Chàng nói - Trời không thể có tuyết được.
- Tuyết vẫn cứ rơi, Inglés. - Bà ta bảo chàng.
Robert Jordan ngẩng đầu nhìn lên bầu trời xám xịt nơi mặt trời đã chuyển sang màu vàng nhạt và biến mất hắn. Màu xám lan rộng, nhợt nhạt và nặng trĩu, màu xám giờ đây đã tô đậm hình các đỉnh núi.
- Đúng - Chàng nói - Có lẽ đồng chí có lý đó.

---
[1] Tự ý em.
[2] Chuyện.

Chương 14

Khi họ về tới trại thì tuyết đã rơi những bông tuyết rơi xiên xiên trong đám thông lác đác trong rừng thông. Họ đổ dốc nghiêng nghiêng giữa những hàng cây, những bông tuyết ban đầu còn thưa thớt và quay tròn, sau đó khi gió lạnh bắt đầu thổi từ trên núi xuống, chúng bắt đầu cuốn xoáy và trở nên dày kịt. Trong một cơn tức bực, Robert Jordan dừng bước trước hang để nhìn chúng.
- Tuyết sắp rơi nhiều. - Pablo nói.... Hắn có giọng nói nhừa nhựa và đôi mắt đỏ ngầu, đục lờ.
- Tên du mục trở về chưa? - Robert Jordan hỏi hắn.
- Chưa - Pablo nói - Cả hắn lẫn lão già đều chưa về.
- Đồng chí có muốn đi với tôi lên đồn canh phía trên, nơi con đường kia không?
- Không - Pablo nói - Tôi không muốn xen vào việc này.
- Vậy thì tôi lên đó một mình vậy.
- Trong trận bão này, đồng chí dễ đi lạc lắm. Bây giờ thì tôi không đi đâu.
- Chỉ cần bước xuống con đường, và sau đó người ta nương theo dốc của nó mà leo lên.
- Đồng chí có thể tìm và ra được, nhưng giờ này thì hai tên lính canh sắp trở lên, với trời tuyết như vầy đồng chí sẽ lạc họ trên đường đi.
- Lão già đang đợi tôi.
- Không đâu. Lão sắp trở về ngay bây giờ đây với trời tuyết như vầy. - Pablo nhìn tuyết đang rơi mau trước cửa hang, và nói - Đồng chí không thích tuyết hả, Inglés?
Robert Jordan buột miệng chửi thề, Pablo nhìn chàng bằng đôi mắt đục lờ của hắn và hắn bật cười.
- Trời như vầy thì công việc của đồng chí vất đi rồi, Inglés ạ - Hắn bảo - Thôi ta vào trong hang đi, người của đồng chí sẽ tới ngay bây giờ.
Trong hang, Maria đang bận rộn bên bếp lửa và Pilar nơi bàn ăn. Lửa bốc khói, cô gái cời lửa cho cháy bằng một thanh cây, đoạn phe phẩy quạt nó bằng một tờ giấy xếp lại, sau đó ngọn lửa bùng lên và củi bắt đầu bốc cháy bằng một ngọn lửa cao và sáng rực với cơn gió thổi vào qua cái lỗ trên mái.
- Còn tuyết kia - Robert Jordan nói - Đồng chí tưởng rằng nó sẽ rơi xuống nhiều lắm à?
- Nhiều chớ - Pablo nói với một vẻ mãn nguyện. Đoạn hắn lên tiếng gọi Pilar - Còn bà nữa, bà cũng không thích vậy à? Giờ đây khi bà đã chỉ huy, bà không thích tuyết rơi như vầy à?
- A mi qué [1] - Pilar nói qua bờ vai - Tuyết rơi thì tuyết cứ rơi chớ sao?
- Uống rượu đi Inglés - Pablo nói - Phần tôi thì tôi đã uống suốt ngày trong khi đợi tuyết rơi.
- Cho tôi một tách đi. - Robert Jordan nói.
- Mừng tuyết rơi. - Pablo vừa nói vừa cụng tách với chàng. Robert Jordan nhìn sâu vào đôi mắt hắn vừa cho tách chàng chạm vào tách hắn. Đồ đểu cáng, thằng sát nhân với đôi mắt đục ngầu, chàng nghĩ. Tao muốn đập cái tách này vào răng mày. Nhưng rồi chàng lại nhủ thầm, hãy bình tĩnh, hãy bình tĩnh.
- Tuyết rơi trông thật đẹp - Pablo nói - Tuyết rơi như vầy thì đồng chí không thể ngủ ở ngoài được đâu!
Robert Jordan nghĩ, à! thì ra như vậy. Mày có nhiều mối lo âu quá đi, Pablo ạ!
- Không được à? - Chàng lịch sự nói.
- Không được. - Pablo nói - Lạnh lẽo và ẩm ướt lắm.
Mày không biết tại sao những lớp chăn lông tơ kia trị giá tới 65 đô-la, Robert Jordan nghĩ. Tao muốn được một đô-la cho mỗi lần nằm ngủ ngoài trời, dưới cơn mưa tuyết.
- Vậy thì tôi phải ngủ ở đây à? - Chàng lịch sự hỏi.
- Ừ.
- Cám ơn. - Robert Jordan nói - Tôi sẽ ngủ ở bên ngoài.
- Ngủ trong tuyết à?
- Ừ. (Mẹ kiếp đôi mắt lợn đỏ ngầu, vấy máu và cái bản mặt lợn với những lông lợn của mày). Trong tuyết (trong cái thứ tuyết mẹ kiếp tai ác, bất chợt và đầy chủ bại này).
Chàng tiến đến bên Maria đang vừa mới cho một thanh củi thông vào lửa.
- Tuyết đẹp dữ. - Chàng nói với cô gái.
- Nhưng lại tai hại cho công việc, phải không? - Nàng hỏi chàng - Anh không lo ngại à?
- Sao lại lo ngại - Chàng bảo - Lo ngại không ích lợi gì cả. Bao giờ thì buổi cơm chiều sẵn sàng đây em?

- Tôi chắc là đồng chí sẽ ăn ngon - Pilar nói - Đồng chí có cần ăn một miếng pho mách trong khi chờ đợi không?
- Được lắm. - Chàng nói. Bà ta cắt miếng pho mách bao trong một lớp vải lưới treo lủng lẳng trên trần, và trao cho chàng một lát dầy. Chàng đứng ăn. Phó mách có mùi vị hơi gắt.
- Maria! - Từ chỗ ngồi nơi bàn, Pablo kêu lên.
- Chi đó? - Cô gái hỏi.
- Lau bàn đi, Maria. - Pablo vừa nói và mỉm cười với Robert Jordan.
- Ông hãy lau lấy - Pilar bảo hắn - Trước hết hãy lo chùi cằm và áo của ông rồi sau đó hãy lau bàn.
- Maria! - Pablo gọi.
- Em đừng để ý tới hắn. Hắn say nhừ tử rồi. - Pilar nói.
- Maria! - Pablo gọi - Tuyết vẫn rơi, tuyết trông thật đẹp mắt.
Robert Jordan nghĩ, hắn không biết cái túi ngủ này. Cái con mắt lợn đó không biết tại sao tôi đã phải trả cái túi này tới sáu mươi lăm đô-la tại tiệm Woods. Ngay khi tên du mục trở về đây, tôi sẽ đi tìm lão già. Lẽ ra tôi phải tới đó bây giờ nhưng rất có thể là tôi lạc mất họ. Tôi không biết lão ở đâu nữa.
- Đồng chí có muốn ném tuyết không? - Chàng nói với Pablo - Đồng chí có muốn chơi đánh giặc bằng những hòn tuyết không?
- Cái gì? - Pablo hỏi - Đồng chí rủ rê cái gì?
- Không. - Robert Jordan nói - Đồng chí đã đậy kỹ mấy cái yên ngựa của đồng chí chưa?
- Rồi.
Đoạn Robert Jordan nói bằng tiếng Anh: "Đồng chí cho mấy con ngựa của đồng chí ăn hay là cứ buộc chúng lại và để chúng đào xới kiếm ăn?"
- Cái gì?
- Không. Đó là việc của đồng chí, đồng chí ạ. Phần tôi thì tôi sẽ rời khỏi nơi này bằng chân.
- Tại sao đồng chí lại nói tiếng Anh? - Pablo hỏi.
- Tôi cũng không hiểu nữa - Robert Jordan nói - Đôi lúc tôi nói tiếng Anh khi nào quá mệt. Hoặc khi nào tôi quá chán chường. Hoặc thối chí, nói cho đúng. Khi tôi quá đỗi thối chí, tôi trâm tiếng Anh để nghe cái âm thanh của nó. Đó là tiếng rủ rỉ rù rì làm cho người ta yên tâm. Đồng chí phải thử xem, một ngày nào đó.
- Đồng chí nói cái quái gì vậy hở Inglés? - Pilar hỏi - Nghe ra có vẻ thú vị lắm, nhưng mà tôi chả hiểu cái mẹ gì cả.
- Không có gì cả, Robert Jordan nói. Tôi nói "không có gì cả" bằng tiếng Anh đấy.
- Nào, bây giờ thì đồng chí hãy nói tiếng Tây Ban Nha đi - Pilar nói - Nói tiếng Tây Ban Nha nó ngắn, gọn và đơn giản hơn.
- Chắc chắn rồi. - Robert Jordan nói. Nhưng mà trời đất, chàng nghĩ, ồ Pablo, ồ Maria, ồ các người, hai anh em trong góc mà tôi đã quên mất tên nhưng lại phải nhớ, và lắm lúc tôi mệt mỏi với điều đó. Với điều đó, với các người, với tôi, với cuộc chiến tranh, và hơn nữa, tại sao tuyết lại rơi bây giờ? Mẹ kiếp, dù sao như thế cũng quá lắm rồi. Không. Không quá lắm đâu. Không có cái gì gọi là quá lắm cả. Phải chấp nhận và tìm cách thoát khỏi nghịch cảnh. Và bây giờ thì mày đừng có viển vông nữa, hãy chấp nhận việc tuyết rơi, sau đó hãy lắng nghe báo cáo của tên du mục và hãy đi đón lão già về đây. Nhưng mà tuyết rơi, bây giờ đây, vào giữa tháng này! Chàng nhủ thầm, thôi đủ rồi. Đủ rồi và mày hãy chấp nhận. Cái cốc.... Cái cốc... đó là cái quái gì, chuyện cái cốc? Robert Jordan nghĩ, tốt hơn là vận dụng trí nhớ hoặc đừng bao giờ tìm kiếm những đoạn dẫn chứng lôi thôi, bởi vì khi người ta quên mất một đoạn thì sau đó những manh mối của nó lại nhảy múa không ngớt trong đầu. Vậy thì chuyện cái cốc đó là cái quái gì?
- Làm ơn cho tôi rượu đi - Chàng nói bằng tiếng Tây Ban Nha. Đoạn nói tiếp - Tuyết nhiều lắm hả? Ê - Chàng gọi Pablo - Tuyết nhiều lắm hả?
Tên say rượu ngước mắt nhìn chàng và mỉm cười. Hắn ngẩng đầu lên và lại mỉm cười.
- Không có tấn công. Không có avioines [2], không có chuyện phá cầu. Chỉ có tuyết. - Pablo nói.
- Đồng chí tưởng tình trạng này có thể kéo dài à? - Robert Jordan ngồi kế bên hắn. Đồng chí tưởng tuyết rơi xuống đầu ta trọn mùa hè sao Pablo, đồng chí của tôi?
- Trọn mùa hè thì không - Pablo nói - Nhưng đêm nay và ngày mai thì có.
- Do đâu mà đồng chí nghĩ như vậy?
- Có hai thứ bão - Pablo nói bằng một giọng nghiêm trọng - Một thứ đến từ vùng nui Pyrénées. Những trận bão đó mang hơi lạnh tới. Nhưng mà mùa màng tới sớm hơn.
- Đúng - Robert Jordan nói - Luôn luôn như vậy.

- Còn trận bão kia, nó đến từ Cantebrico - Pablo nói - Nó đến từ vùng biển. Với gió thổi về hướng này thì đó là trận bão lớn với rất nhiều tuyết.
- Đồng chí học điều đó ở đâu vậy hở đồng chí tiền bối. - Robert Jordan hỏi.
Giờ đây khi cơn giận dữ đã qua, trận bão kia lại khuấy động chàng như bất luận một trận bão nào khác. Trong một trận gió, một cơn giông, một cơn mưa rào bất chợt, một cơn mưa nhiệt đới hay một cơn bão mùa hạ thổi qua núi, chàng nghe một kích thích lạ mà chàng không tìm thấy ở một trường hợp nào khác. Nó giống như sự kích thích thuần túy nhất đẩy người ta vào cuộc chiến đấu. Có một thứ gió nếu nung lòng chiến đấu, nhưng đó lại là thứ gió nóng sốt, nóng sốt và khô ran như mồm mép con người, nó thổi nghe nặng nề, nóng sốt và bẩn thỉu, nó nổi lên và tàn theo chuyện hung kiết trong ngày. Robert Jordan đã từng biết rõ thứ gió đó.
Nhưng một trận bão tuyết thì trái lại hẳn, khi tuyết rơi thành cơn bão, người ta đến gần các loài dã thú và chúng không biết sợ sệt là gì. Chúng đi qua miền thôn dã một cách ngu ngơ, không biết phương hướng là gì, và con hoẵng thỉnh thoảng dừng bước dưới mái hiên ngôi nhà ván.
Trong một trận bão tuyết, người ta cưỡi ngựa sải về phía một con hươu, nó tưởng ngựa là một con hươu khác và cứ đâm bổ vào. Trong một trận bão tuyết, gió có thể thổi hàng loạt, những luồng gió tinh khiết đượm màu tuyết trắng và không khí lúc bấy giờ đầy những luồng trắng trùng điệp, tất cả đều biến dạng và khi tàn cơn gió thì trời tĩnh lặng hẳn.
Đây đúng là một trận bão lớn và chàng nghĩ, hãy cứ vui đùa với nó.
Nó phá hủy tất cả nhưng ít ra người ta có thể vui đùa với nó.
- Tôi đã từng xuôi ngược đây đó trong nhiều năm trời - Pablo nói - Người ta chở hàng hóa trên những chiếc xe bò lớn băng qua những trái núi trước khi có xe cam nhông. Nhờ công việc đó người ta học được cách đoán thời tiết.
- Đồng chí đã gia nhập phong trào bằng cách nào?
- Tôi thì lúc nào cũng thuộc về phe tả - Pablo nói - Chúng tôi tiếp xúc nhiều với những người ở Asturies, nơi mà về mặt chính trị họ rất tiến bộ. Tôi luôn luôn ủng hộ nền Cộng Hòa.
- Nhưng mà trước khi gia nhập phong trào đồng chí làm gì?
- Thời đó tôi giúp việc cho một người buôn ngựa ở Saragosese. Hắn cung cấp ngựa trong các cuộc đấu bò và cho các cuộc chuyển vận của quân đội. Chính vào thời đó tôi đã gặp Pilar lúc bấy giờ đang sống với anh chàng đấu bò tên Finito, như bà ta đã nói với đồng chí.
Hắn nói điều đó với rất nhiều tự phụ.
- Hắn không sáng giá gì cho lắm với tư cách một tay đấu bò. - Một trong hai anh em đang ngồi nơi bàn vừa nói vừa nhìn vào lưng Pilar đang đứng trước cái chảo.
- Không à? - Pilar nói vừa quay đầu lại nhìn người đàn ông - Hắn không sáng giá gì cho lắm với tư cách một tay đấu bò à?
Bây giờ thì trong cái góc hang đó, bên ngọn lửa bếp, bà ta đang mường tượng lại người chồng cũ của mình, với thân hình tầm thước và nước da xạm nâu, với khuôn mặt sắc nét, đôi mắt buồn, đôi má hóp, với mái tóc đen uốn xoăn, rịn ướt trên trán đúng vào nơi chiếc mũ đấu bò hằn lên một đường đỏ ửng mà không một ai khác nhận ra được. Bà ta mường tượng ra hắn đang đối diện với con bò mộng năm tuổi, đối diện với cặp sừng đã từng hất tung những con ngựa, với chiếc cổ to đã hất con ngựa lên cao, lên cao mãi trong không khí, trong lúc người ngồi trên lưng ngựa thúc sâu ngọn giáo vào chiếc cổ đó, và tiếp tục đẩy nó lên cao mãi cho đến khi con ngựa rơi ập xuống và người cỡi ngựa bổ nhào vào hàng rào cây trong lúc con bò mộng phục trên hai chân trước, chiếc cổ to lại phóng cặp sừng về phía trước, húc vào con ngựa và tìm cách giết nó chết. Giờ đây thì bà ta trông thấy Finito, tên đấu bò tồi, đang đứng trước con bò mộng và quay cạnh sườn về phía nó. Bà ta lại trông thấy hắn rõ mồn một đang cuộn tròn tấm vải dày màu đỏ quanh cây gậy, tấm vải dính đầy máu mà hắn dùng để quét trên đầu và vai con bò mộng.
Bà ta mường tượng thấy cái bướu loang máu và lưng con bò mộng trong khi nó vừa giãy giụa vừa lắc lư những mũi giáo ghim trên cổ nó. Bà ta thấy Finito nghiêng người đứng sững ở năm bước cách đầu con vật nặng nề, bất động, đoạn hắn chầm chậm giơ cao thanh gươm cho đến khi mũi gươm ở ngang vai nó, và nghiêng lưỡi gươm vào một điểm mà hắn không trông thấy được, vì đầu con bò mộng cao hơn đôi mắt hắn. Hắn tìm cách cho con bò mộng hạ thấp đầu nó xuống bằng cách vẩy tấm vải ướt át nặng nề trong tay trái hắn. Nhưng bây giờ thì hắn đang nhón gót lùi lại từ từ và nhìn dọc theo lưỡi gươm, đứng nghiêng trước chiếc sừng bị sứt của con bò, trong lúc con bò đang thở hổn hển và nhìn chăm chăm vào tấm vải.

Bây giờ thì bà ta trông thấy hắn thật rõ ràng, bà ta nghe cái giọng nói nhỏ nhẹ trong trẻo của hắn khi hắn quay đầu nhìn về phía hàng ghế đầu tiên của đấu trường ở bên trên hàng rào sơn đỏ, hắn nói: "Nhìn xem, tôi có thể giết nó như thế này không!".
Bà ta nghe hắn nói và tưởng chừng đang trông thấy chàng đấu bò rùn gối tiến tới trước. Bà ta nhìn hắn bước thẳng tới cặp sừng con bò đang hạ thấp xuống một cách kỳ diệu trong khi mõm con vật đang hướng về tấm dạ đỏ quét trên mặt đất, cổ tay nhỏ và chắc của hắn điều khiển cặp sừng hạ thấp xuống và chế ngự lấy chúng trong khi lưỡi gươm thọc sâu vào khối thịt âm u trên bướu vai của nó.
Bà ta trông thấy lưỡi gươm thọc vào một cách nhẹ nhàng và chắc chắn như thể cơn xô đẩy của con bò mộng chỉ làm cho lưỡi gươm đâm sâu thêm vào người nó trước khi tước nó ra khỏi tay người đấu bò. Bà ta nhìn lưỡi gươm thọc sâu mãi cho tới khi người đàn ông nhỏ thó và nâu sẫm, với hai mắt không rời khỏi chỗ lưỡi gươm cắm phập vào, bây giờ đã xê cái bụng bị thương tích của mình ra khỏi chiếc sừng và đang ra xa con vật để đứng thẳng người, tay trái cầm cây gậy quấn tấm dạ, tay phải giơ cao đồng thời nhìn con bò mộng giẫy chết.
Bà ta trông thấy hắn đứng sừng sững, hai mắt chăm chăm nhìn con bò mộng đang cố hết sức chồm dậy, đang lắc lư như một thân cây sắp ngã, đang vận dụng toàn lực để đứng lên, trong khi bàn tay hắn giơ cao trong một cử chỉ đắc thắng. Bà ta trông thấy hắn đứng đó, mình mẩy đẫm mồ hôi, trong niềm vui sướng, khuây khỏa không bờ, hắn nhẹ nhõm nhìn con bò mộng giẫy chết, hắn nhẹ nhõm đã không gặp một sự va chạm hay một nhát sừng nào lúc nhảy thoát ra xa, thế rồi khi hắn còn đứng thẳng người ở đó, thì con bò mộng ngã lăn ra chết, chỏng bốn cẳng lên trời, và bà ta thấy người đàn ông nhỏ thó, nâu sẫm lần bước về phía bờ rào, mệt nhoài và không nở nổi một nụ cười.
Bà ta thừa hiểu rằng hắn không thể chạy băng qua đấu trường bởi hắn có thể chết lắm, và bà ta nhìn hắn bước chậm chậm về phía bờ rào, cầm chiếc khăn lau miệng, nhìn vào chiếc khăn và lắc đầu, đoạn lau mặt và bắt đầu đi vòng quanh đấu trường khoe chiến thắng vẻ vang.
Bà ta trông thấy hắn chầm chậm tiến tới, chân kéo lê từng bước quanh đấu trường. Hắn mỉm cười, vẫy chào mọi người, rồi lại mỉm cười, đi trước những người phụ tá của hắn, cúi xuống lượm những điếu xì gà, ném trả lại những chiếc nón, đi vòng đấu trường, mỉm cười với đôi mắt buồn bã để kết thúc chuyến đi vòng quanh dưới mắt bà ta. Bà ta vẫn tiếp tục nhìn và bây giờ thì bà ta trông thấy hắn ngồi trên bực hàng rào bằng cây với một chiếc khăn ấp vào miệng.
Bà ta trông thấy tất cả khi bà ta đứng đó, cạnh bếp lửa, và bà ta nói:
- Vậy chớ hắn ta không phải là một tay đấu bò cừ khôi à? Vậy tôi hiện đang sống với hạng người nào đây?
- Đó là một tay đấu bò cừ khôi - Pablo nói - Nhưng mà hắn khó chịu với vóc người nhỏ thó của hắn.
- Và chắc chắn là hắn bị bịnh lao. - Primitivo nói.
- Lao à? - Pilar nói - Ai mà không bị lao sau khi đã chịu đựng tất cả những gì hắn đã chịu đựng? Trong cái đất nước mà một kẻ nghèo không thể nào hy vọng được kiếm sống no đủ trừ phi phải làm sát nhân như Juan March hoặc làm tên đấu bò trên sân khấu nhạc kịch hoặc một tên ca sĩ hát giọng tê no? Làm sao hắn không mang bịnh lao mới được chớ? Trong cái xứ sở mà bọn trưởng giả ăn nhiều đến phải đau dạ dày, chúng không thể sống nếu thiếu chất muối diêm trong khi kẻ nghèo thì bị đói kém ngay từ lúc mới lọt lòng mẹ cho tới ngày chết mới thôi, thử hỏi làm sao hắn không mang bịnh lao cho được chớ? Nếu đồng chí đã từng du lịch bằng cách trốn chui trốn nhủi dưới những hàng ghế trong các toa hạng ba để đi từ hội chợ này sang hội chợ khác mà khỏi cần phải mua vé, giống như lũ trẻ con học nghề đấu bò ngay trên mặt đất, đầu vùi trong cát bụi bẩn thỉu với những bãi đờm còn tươi hay đã khô, liệu đồng chí có tránh khỏi bịnh lao không nếu đồng chí bị sừng bò mộng húc vào ngực?
- Dĩ nhiên rồi - Primitivo nói - Tôi chỉ nói hắn bị lao thôi mà.
- Dĩ nhiên là hắn bị lao - Pilar nói trong khi bà ta vẫn đứng thẳng người với chiếc muỗng lớn cầm trong tay - Hắn nhỏ người, ăn nói nhỏ nhẹ và rất sợ bò mộng. Tôi chưa hề thấy một ai lại sợ hãi, nhát gan đến thế trước giờ giao đấu và tôi cũng chưa hề thấy ai lại gan lì đến thế một khi đã bước vào đấu trường. Còn ông, - Bà ta nói với Pablo - ông đang mãi sợ chết. Ông quan trọng hóa công việc. Nhưng mà Finito, lúc nào hắn cũng lo sợ. Và trong đấu trường thì hắn là một con sư tử.
- Hắn nổi tiếng gan dạ mà. - Một người trong hai anh em nói.
- Tôi chưa thấy ai nhát gan đến thế - Pilar nói - Hắn không muốn có cả một cái đầu bò mộng trong nhà. Một lần nọ, trong kỳ hội chợ ở Valladolid, hắn đã giết một con bò mộng của Pablo Romero thật kỹ...

- Tôi nhớ ra rồi - Người kia trong hai anh em nói - Tôi có mặt ở đó mà. Đó là một con bò mộng màu vàng xám, trán xoắn và sừng thật cao, nặng hơn 30 arrobas. Đó là con bò mộng sau cùng mà hắn hạ được ở Valladolid.
- Đúng vậy - Pilar nói - Và sau đó, hội những người ái mộ đã họp nhau tại quán cà phê Colon và đã chọn tên hắn để đặt cho hội và họ cũng đã nhồi rơm vào đầu con bò mộng để tặng hắn trong một tiệc nhỏ tại quán Colon. Trong bữa ăn, đầu con bò mộng được máng trên vách nhưng lại phủ bằng một lớp vải. Tôi có mặt ở đó và còn có nhiều người khác nữa, có Pastora là một cô gái xấu hơn tôi, có Nina de los Peines và nhiều phụ nữ du mục cùng gái điếm hạng sang nữa. Đó là một bữa tiệc nhỏ nhưng lại rất huyên náo, đến độ gần như là dữ dội với cuộc cãi vã xảy ra giữa Pastora và một trong số những gái điếm nổi danh vào bực nhứt về một vấn đề xã giao. Tôi thì chưa bao giờ sung sướng đến như thế. Tôi ngồi cạnh Finito và tôi để ý thấy hắn luôn tránh để khỏi nhìn vào đầu con bò mộng phủ bằng một lớp vải màu tía trông giống như hình ảnh các vị thánh nơi nhà thờ trong tuần lễ khổ nạn của Chúa. Finito ăn ít, bởi trong cuộc đấu hàng năm ở Saragosse hắn đã nhận một palotazo, một nhát sừng quẹt vào, hắn đã lịm người một hồi lâu, và ngay trong lúc đó, hắn không thể nào giữ yên được thức ăn trong dạ dày. Hắn đưa mù xoa lên miệng thỉnh thoảng hắn đã phải khạc máu vào đó trong suốt bữa tiệc. Tôi muốn kể cho các đồng chí điều gì quên mất rồi kìa?
- Đầu con bò mộng - Primitivo nói - Đầu con bò mộng nhồi rơm.
- Phải rồi, Pilar. Phải rồi. Nhưng mà tôi phải kể cho các đồng chí biết rõ hơn. Các đồng chí thừa biết Finito không được vui tính gì lắm. Đúng ra hắn luôn có vẻ trầm trọng và tôi không hề thấy hắn tự nhiên lại thốt lên cười mỗi khi còn có hai đứa chúng tôi với nhau. Hắn thiếu cả óc trào phúng. Lúc nào hắn cũng đạo mạo hết. Hắn đạo mạo gần như là Fernando vậy. Nhưng mà trong bữa tiệc kia do hội những tay aficionados [3] đãi hắn và sau đó lập nên hội Finito, dĩ nhiên hắn phải tỏ ra vui vẻ và lịch sự, do đó mà trong suốt bữa ăn, hắn luôn mỉm cười và nói nhiều điều dễ thương, và chỉ có tôi là trông thấy hắn đang làm gì với chiếc mù xoa của hắn. Hắn có cả thảy ba chiếc mù xoa trong người hắn và hắn đã làm ướt đẫm cả ba. Sau đó hắn nói với tôi thật khẽ, "Pilar, anh không chịu được nữa. Có lẽ anh phải về". "Nào thì mình cùng về vậy", tôi nói. Bởi tôi trông hắn khổ sở lắm. Trong lúc đó, người ta vui cười tở mở chung quanh bàn và tiếng ồn ào trở nên ầm ĩ khó chịu.
- Không. Anh không thể nào bỏ đi được - Finito nói - Dầu sao đây là một cái hội mang danh nghĩa của anh và anh có nhiều ràng buộc.
- Nếu anh bịnh, thì ta chuồn. - Tôi bảo.
- Không - Hắn nói - Anh ở lại. Rót rượu manzanilla cho anh đi.
Tôi nhận thấy về phía hắn, hắn không nên uống rượu, với dạ dày của hắn đang trong trạng thái nọ, nhưng dĩ nhiên là hắn không thể chịu đựng lâu hơn nữa những cuộc vui đùa, những tràng cười cùng tất cả những tiếng động ồn ào kia. Sau đó tôi nhìn hắn uống thật nhanh gần trọn một chai manzanilla đầy. Hắn đã xài hết khăn mù xoa, bây giờ thì hắn dùng tới chiếc khăn ăn của hắn.
Giờ đây thì buổi tiệc đã trở nên cuồng nhiệt, một vài cô gái điếm nhẹ người được cổ võ và chuyền đi quanh bàn trên vai các hội viên. Người ta yêu cầu Pastora lên ca. El Nino Ricardo đánh đàn guitare. Bầu không khí thật vui vẻ, cảm động và tràn ngập tình bằng hữu. Tôi chưa bao giờ trông thấy một quang cảnh cuồng nhiệt đặc biệt flamenco [4] đến như vậy trong một buổi tiệc. Tuy nhiên người ta vẫn chưa vén mở cái đầu bò mộng ra, và đó chính là lý do của buổi tiệc đó.
Tôi đã được dịp vui đùa thỏa thích, tôi phải vỗ vào tay luôn để phụ họa với tiếng đàn của Ricardo và giúp vào việc tổ chức nhóm người phụ họa cho tiếng hát của Nina de los Peines. Lúc bấy giờ tôi chợt nhận ra Finito đã khạc đầy vào chiếc khăn ăn của hắn và hắn đã giựt lấy chiếc khăn của tôi. Hắn vẫn uống rượu manzanilla, hắn có đôi mắt thiệt sáng và ngẩng đầu nhìn từng người một cách hài lòng. Hắn không nói chuyện được nhiều bởi vì bất cứ lúc nào khi nói, hắn buộc lòng phải lấy chiếc khăn ăn ra, nhưng hắn tỏ ra vô cùng thích thú, và dù sao chính vì vậy mà hắn có mặt ở đó.
Cứ như vậy mà buổi tiệc tiếp diễn và người ngồi cạnh tôi là ông bầu cũ của Rafael el Gallo, hắn kể cho tôi nghe một câu chuyện kết thúc như vầy: Rồi thì Rafael đến bên tôi và nói: "Anh là thằng bạn tốt bụng nhất và cao quý nhất của tôi trên đời này. Tôi thương anh như một thằng anh và tôi muốn tặng anh một món quà". Đoạn hắn trao cho tôi một cây kẹp cà vạt bằng kim cương, hắn hôn tôi ở hai bên má, và cả hai chúng tôi đều cảm động vô cùng. Sau đó Rafael el Gallo bước ra khỏi quán, và tôi nói với Renata đang ngồi nơi bàn tôi: "Cái thằng du mục bẩn thỉu đó vừa ký hợp đồng với một ông bầu khác". Renata hỏi tôi, "Anh muốn nói cái gì? Tôi đã làm ông bầu của hắn trong mười năm nay rồi và hắn chưa hề tặng quà cho

tôi". Ông bầu của El Gallo đã bảo như vậy. Điều đó không có ý nghĩa nào khác. Nó hoàn toàn đúng như vậy và đó là cách mà El Gallo đã rời bỏ hắn.
Nhưng trong lúc đó, Pastora lại xen vào câu chuyện, hắn không phải để binh vực tiếng tăm Rafael, bởi không ai nói xấu hắn nhiều bằng cô ả, nhưng bởi vì ông bầu đã miệt khinh bọn du mục bằng cách nói "tên du mục bẩn thỉu". Cô ả xen vào câu chuyện một cách dữ tợn và bằng những tiếng mà ông bầu không dám dùng. Tôi cũng dự vào câu chuyện để trấn an Pastora và một ả du mục khác nữa cũng lại đến trấn an tôi. Vì có nhiều tiếng la lối om sòm nên không thể nghe người ta nói gì trừ tiếng "điếm" là nổi bật lên hơn cả, cho tới khi quang cảnh được yên lặng trở lại, ba người thuộc bọn chúng tôi đã xen vào chuyện kẻ khác lúc bấy giờ mỗi người đang ngồi nhìn ly rượu của mình. Và tôi thấy Finito với một vẻ hãi hùng trên mặt, đang nhìn đầu con bò mộng hãy con bọc trong lớp vải đỏ.
Đúng vào lúc đó, viên chủ tịch hội bắt đầu đọc diễn văn trước khi mở cái đầu bò mộng ra, trong suốt bài diễn văn được tán thưởng vang dậy với những tiếng "hoan hô" và những tiếng đập bàn, tôi nhìn thấy Finito đang dùng chiếc khăn ăn của hắn, không, của tôi, ngồi tuột trong ghế, và hãi hùng nhìn lên cái đầu được bao lại của con bò mộng đang đối diện của hắn, trông hắn như bị mê hoặc, hốt hồn.
Ở phần chót diễn văn, Finito khởi sự lắc đầu và luôn ngồi tuột sâu trong ghế.
"Sao, khá chớ cưng?" Tôi hỏi hắn và khi hắn nhìn tôi, hắn không nhận ra tôi, hắn chỉ gật đầu và nói "Không, không, không".
Viên chủ tịch đã chấm dứt bài diễn văn và sau đó mọi người đều hoan hô hắn khi hắn bước lên một chiếc ghế để cắt sợi dây buộc vào miếng vải đỏ. Hắn chậm rãi vén mở cái đầu bò, nhưng miếng vải mắc vào một cái sừng. Hắn tháo miếng vải ra và cặp sừng nhọn hoắc, láng lẩy hiện ra. Con bò mộng to lớn màu vàng chĩa cặp sừng đen bóng, bén nhọn về phía trước, cặp sừng với những mũi nhọn bén ngót giống như những cây kim nhọn của loài nhím. Trông nó giống như cái đầu con bò còn sống, trán nó vẫn xoắn như lúc nào, hai lỗ mũi mở toang, hai mắt sáng quắc: nó ở đó và nó nhìn thẳng vào mặt Finito.
Mọi người hò hét và vỗ tay ầm ĩ, trong khi Finito vẫn lùi lại và ngồi tuột sâu trong ghế. Và rồi mọi người im bặt và nhìn hắn: hắn nói không, không, hắn nhìn đầu con bò mộng, hắn lùi ra sau nữa và nói "không" thật lớn, và máu cuồn cuộn tuôn ra. Hắn không dùng đến chiếc khăn ăn và máu chảy xuống cằm hắn, hắn vẫn nhìn đầu con bò mộng và nói: "Trọn mùa, đồng ý. Để lãnh tiền, đồng ý. Để ăn, đồng ý. Nhưng tôi không thể ăn được. Các người nghe không? Tôi đau dạ dày. Và bây giờ mùa đấu bò đã mãn: Không! Không! Không!". Hắn nhìn quanh bàn, đoạn hắn nhìn đầu con bò mộng và hắn nói "Không" một lần nữa và cúi đầu xuống, đặt chiếc khăn ăn lên cằm. Sau đó hắn ngồi lì ở đó trong dáng ngồi như vậy, không nói gì thêm nữa. Buổi tiệc đã khởi sự tốt đẹp bao nhiêu, lẽ ra phải là một ngày đáng ghi nhớ mãi trong lịch sử vui đùa và bằng hữu, đã không mang lại một kết quả nào.
- Sau đó bao lâu thì hắn chết? - Primitivo hỏi.
- Ngay mùa đông năm ấy - Pilar nói - Hắn không bao giờ bình phục lại được sau khi lãnh nhát sừng bò mộng ở Saragosse. Điều đó còn tệ hơn là bị sừng bò húc nữa, vì vết thương thuộc phần bên trong và không chạy chữa được. Gần như là hắn đã nhận một nhát tương tự như vậy mỗi lần hạ thủ một con bò mộng, và chính vì vậy, hắn không được thành công hơn. Hắn phải vất vả tránh sừng vì lẽ vóc người hắn nhỏ. Gần như lần nào cũng vậy, hắn để cạnh sừng chạm tới hắn. Nhưng đương nhiên, hầu hết đều là những nhát nhẹ.
- Nếu hắn nhỏ người thì lẽ ra hắn không nên làm nghề đấu bò mộng. - Primitivo nói.
Pilar nhìn Jordan và ngẩng đầu lên. Đoạn bà ta cúi đầu nhìn xuống cái nồi sắt và lại tiếp tục ngẩng đầu lên.
Dân tộc gì lạ thật, bà ta nghĩ thầm. Lạ thật, cái dân Tây Ban Nha này! Và "Nếu hắn nhỏ người thì lẽ ra hắn không nên làm nghề đấu bò". Tôi nghe và tôi không nói gì. Điều đó không đủ làm tôi giận dữ và khi tôi giải thích xong, tôi im lặng. Thật là đơn giản khi người ta chẳng hiểu gì! Qué sencillo! [5] Khi người ta chẳng hiểu gì, người ta nói: "Hắn chẳng sáng giá bao nhiêu trong tư cách của một tay đấu bò mộng". Cũng không hiểu gì, một kẻ khác lại nói: "Hắn bị bịnh lao". Và khi có người nào giải thích xong xuôi cho họ hiểu, thì một kẻ khác lại nói: "Nếu hắn nhỏ người thì lẽ ra hắn không nên làm nghề đấu bò".
Giờ đây, cúi xuống bếp lửa, bà ta thấy lại hắn đang nằm trên giường, tấm thân trần trụi, nâu sẫm với những vết sẹo phù lên ở hai bên đùi, vết thương lõm sâu đã kéo da non ở dưới cạnh sườn và vết thương trắng từ bên sườn chạy dài tới tận nách. Bà ta trông thấy đôi mắt cùng với khuôn mặt trầm trọng, mái tóc đen và xoắn hất ra phía sau. Bà ta ngồi cạnh hắn trên giường, xoa chân hắn, đấm bóp những bắp thịt sưng phồng nơi mông hắn, bà ta nắn nót chúng, buông chúng ra, đoạn dùng hai tay chắp lại vỗ nhẹ vào chúng.
- Sao, khá không? - Bà ta bảo hắn - Chân cẳng thế nào, hở cưng?

- Khá lắm, Pilar ạ. - Hắn nói trong khi mắt vẫn nhắm nghiền.
- Anh có cần em xoa bóp ngực anh không?
- Không, Pilar. Đừng đụng vào đó.
- Thôi thì xoa bóp đùi anh nghe?
- Không. Anh đau lắm.
- Nhưng mà nếu em xoa bóp với dầu nóng thì nó sẽ làm cho ấm và anh sẽ bớt đau.
- Không, Pilar, cám ơn em. Anh thích tốt hơn hết là đừng đụng vào các chỗ đó.
- Để em dùng rượu lau mình cho anh nghe!
- Ừ. Nhẹ thôi nghe em.
- Với con bò mộng sau cùng, anh đấu chì lắm. - Bà ta bảo hắn.
- Ừ, anh đã giết nó rất kỹ.
Sau đó khi đã lau chùi hắn sạch sẽ và dùng tấm ra đắp lên người hắn, bà ta nằm bên cạnh hắn trên giường và hắn nắm tay bà ta, bảo: "Pilar, em là một người đàn bà tuyệt diệu". Chưa bao giờ hắn đùa cợt vui vẻ đến như vậy và thông thường, sau trận đấu, hắn vẫn ngủ vùi. Và rồi bà ta vẫn nằm đó, nắm lấy bàn tay Finito trong hai bàn tay của bà ta và nghe hắn thở.
Hắn thường sợ hãi trong lúc ngủ. Bà ta nghe thấy bàn tay hắn co lại và trông thấy mồ hôi rịn trên trán hắn. Mỗi lần hắn thức giấc, bà ta bảo hắn: "Không có gì", và rồi hắn lại nhắm mắt ngủ. Bà ta vẫn sống như vậy với hắn trong suốt năm năm trời và bà ta đã không hề, hay gần như không hề lừa dối hắn. Và sau đó, khi chôn cất hắn xong, bà ta bắt đầu sống với Pablo là người dẫn ngựa cho các kỳ thủ trong đấu trường và trông giống tất cả các con bò mộng mà Finito đã trải qua trọn một đời người để hạ thủ. Nhưng mà sức mạnh lẫn lòng can đảm của loại bò mộng đều chẳng bền vững. Bây giờ đây bà ta đã hiểu được điều đó. Vậy thì cái gì mới bền vững được đây? Tôi sống bền bỉ. Phải, tôi đã sống một cách bền bỉ. Nhưng tại sao mới được?
- Maria - Bà ta nói - Coi chừng đó nghe. Em nhóm lửa bếp chớ không phải đốt nhà.
Trong lúc đó, tên du mục xuất hiện trên ngưỡng cửa. Người hắn phủ đầy tuyết. Hắn cầm trong tay khẩu các bin và đang dậm chân để giũ tuyết.
- Sao?
- Cứ sáu giờ thay lính gác một lần, có hai người cùng gác trên cây cầu lớn - Tên du mục nói - Có tám người và một tên cai trong cái chòi của phu lục lộ. Đó là thời biểu mà đồng chí cần biết.
- Còn cái đồn ở trại cưa thì sao?
- Lão già đang ở đó. Lão có thể cùng lúc quan sát đồn canh lẫn con đường.
- Và con đường? - Robert Jordan nói.
- Sinh hoạt bình thường - Tên du mục nói - Không có gì lạ. Nhiều xe chạy.
Tên du mục có vẻ lạnh cóng, mặt hắn hóp lại vì lạnh và hai bàn tay hắn đỏ ửng. Hắn vẫn đứng nơi cửa vào hang, cởi áo và giũ tuyết. Hắn nói:
- Tôi đã ở đó cho tới khi chúng đổi phiên gác. Một phiên gác dài. Cũng may là tôi không có mặt trong quân đội chúng.
- Mình đi tìm lão già đi. - Robert nói vừa khoác chiếc áo da vào người.
- Không có tôi - Tên du mục nói - Tôi bây giờ thì chỉ cần lửa và súp nóng. Tôi sẽ nói với một trong đám người kia biết lão ta ở đâu để hắn có thể đưa đồng chí đi. Ê, bọn ăn bám, - Hắn kêu về phía bọn người đang ngồi nơi bàn - ai muốn dẫn Inglés tới chỗ lão già đang nằm quan sát con đường đây?
- Tôi đi cho - Fernando đứng dậy - Cho tôi biết ở đâu đi.
- Nghe này - Tên du mục bảo - Ở chỗ kia kìa... - Và hắn giải thích cho biết lão già đang ở đâu.

---

[1] Thế thì sao?
[2] Máy bay.
[3] Tay đấu bò tài tử.
[4] Một điệu nhạc vùng Andalousie.
[5] Thật đơn giản!

Chương 15

Anselmo đang ngồi chồm hổm trong cái hốc của một thân cây lớn. Ở hai bên lão, tuyết bay lác đác trong gió. Lão nép sát vào thân cây. Hai bàn tay lão giấu trong túi áo vét, và lão cố hết sức rúc đầu vào cổ áo. Nếu tôi còn ở đây lâu, lão nghĩ, có lẽ tôi sẽ chết cóng đi mất, và công việc chả nên trò trống gì. Inglés đã bảo tôi cứ ở đây cho tới khi nào có người tới đón, nhưng mà lúc đó, hắn không biết có trận bão tuyết này. Không có biến động bất thường nào trên mặt lộ và tôi đã biết rõ những cách bố trí và những quy luật áp dụng trong đồn canh tại trại cưa. Bây giờ có lẽ tôi phải về trại. Lão nghĩ, tôi sẽ tiếp tục đợi thêm một chút nữa và sau đó tôi sẽ về trại. Lỗi ở mệnh lệnh quá cứng rắn. Người ta không chịu tiên liệu gì cả trong trường hợp hoàn cảnh thay đổi. Lão dùng chân cọ lên nhau. Đoạn lão cho tay ra ngoài túi áo, nghiêng người về phía trước, cọ chân vào nhau cho máu chạy đều. Trời đã bớt lạnh, lão ngồi tránh gió trong hốc cây một cách khá an toàn, nhưng lão phải về ngay. Trong lúc đó lão nghe có tiếng xe chạy dưới đường, với nhựng tiếng khua vang. Chiếc xe leo lên con đường dốc phủ đầy tuyết trắng, sơn màu xanh và nâu với những mảng to tướng, với những cánh cửa sổ bôi màu xanh để che giấu phần bên trong, với chỉ một khung kính hình bán nguyệt trong suốt để người trong xe nhìn ra ngoài. Đó là một chiếc Rolls Royce cũ độ hai năm, một chiếc xe trong thành phố được ngụy trang, theo nhu cầu của Bộ Tổng Tham Mưu. Nhưng Anselmo không biết điều đó. Lão ta không thể trông thấy ba tên sĩ quan mặc áo choàng ngồi trong xe. Hai người ngồi ở phía sau và một người ngồi ở băng trước. Khi chiếc xe qua khỏi chỗ Anselmo đang nấp, tên sĩ quan nhìn qua khung kính màu xanh hình bán nguyệt. Nhưng Anselmo không trông thấy hắn. Cả hai đều không trông thấy nhau.

Chiếc xe chạy trong tuyết ngay phía dưới lão. Anselmo trông thấy tên tài xế mặt đỏ gay, đầu dội mũ sắt, cả khuôn mặt và chiếc mũ nhô lên khỏi chiếc áo choàng may bằng vải làm mền quấn lấy người hắn. Lão trông thấy họng súng tiểu liên của tên lính ngồi cạnh tên tài xế. Rồi thì chiếc xe biến mất và Anselmo thọc tay mò mẫm phía bên trong áo vét, lão móc từ túi áo sơ-mi hai tờ giấy xé ra từ cuốn sổ tay của Robert Jordan và đánh một dấu trước hình vẽ một chiếc xe hơi. Đó là chiếc xe thứ mười leo lên con đường dốc ngày hôm ấy. Sáu chiếc đã trở xuống. Bốn chiếc hãy còn ở phía trên. Đó không phải là một số lượng bất thường, nhưng Anselmo không phân biệt những chiếc Ford, Opel, Renault, Citroën thuộc Bộ Tham Mưu Sư đoàn đang đóng trên các con đường đèo và trục giao thông trên núi, cùng với những chiếc Rolls Royce, Lancia, Mercedes, Isolta thuộc Tổng Hành Dinh. Hắn Robert Jordan biết phân biệt những thứ xe đó và nếu chàng ở vào địa vị của lão già, chàng sẽ biết ngay ý nghĩa của những chiếc xe đang leo dốc. Nhưng mà chàng ta không có ở đó và lão già đành phải đánh một cái dấu vào tờ giấy cho mỗi chiếc xe leo dốc.

Bây giờ thì Anselmo nghe lạnh đến nỗi lão ta quyết định tốt hơn hết là trở về trại trước khi đêm xuống. Lão ta không sợ lạc nhưng lão nghĩ không nên ở lại lâu nơi đây làm gì vô ích. Gió càng lúc càng thổi mạnh và tuyết vẫn rơi dày đặc. Tuy nhiên khi lão ta đúng dậy, vừa nhịp chân vừa nhìn con đường xuyên qua những nắm tuyết rơi dầy, lão vẫn chưa chịu cất bước mà vẫn tiếp tục đứng đó, tựa vào gốc thông.

Ông Inglés đã bảo tôi ở lại, lão nghĩ thầm. Trong lúc này đây, có thể hắn đang trên đường tới đây. Nếu tôi đi, có thể hắn sẽ đi lạc trong tuyết khi tìm kiếm tôi. Trong suốt trận giặc này, ta đã khổ nhiều vì thiếu kỷ luật và vì bất tuân thượng lịnh, tôi sẽ đợi ông Inglés thêm một chút nữa. Nhưng nếu hắn không đến ngay, có lẽ tôi đành bỏ đi vậy, mặc dù đã có lịnh, bởi vì tôi cần báo cáo ngay và tôi còn phải làm nhiều việc trong những ngày này, lại nữa, người ta không nên đứng chết cóng nơi này một cách vô bổ.

Bên kia đường, tại trại cưa, có khói bay lên từ ống khói, và Anselmo cảm thấy gió thổi bật nó về phía lão. Bọn phát xít lúc nào cũng sống trong cảnh ấm cúng, lão nghĩ, bọn chúng lúc nào cũng có đầy đủ tiện nghi. Vào chiều mai, chúng tôi sẽ giết sạch bọn chúng. Thật là một công việc lạ kỳ, và tôi không thích nghĩ tới nó. Tôi đã trải qua trọn một ngày để quan sát chúng, họ cũng là người như bọn tôi chớ chẳng khác gì. Tôi tin rằng tôi có thể tới trại cưa và gõ cửa, tôi sẽ được tiếp đón ân cần trừ khi nào chúng được lịnh hỏi giấy tất cả mọi người. Chúng ta bị chi phối bởi lịnh này lịnh nọ. Bọn người đó không phải là phát xít. Tôi gọi chúng là phát xít, kỳ thật không phải vậy. Đó là những con người khốn khổ đáng thương như chúng tôi. Lẽ ra bọn chúng không đời nào chống lại chúng tôi cả, và tôi không thích cái ý tưởng giết người.

Những người ở trong đồn đó đều thuộc miền Galice. Tôi biết được điều đó sau khi nghe được câu chuyện của bọn chúng vào buổi xế chiều hôm nay. Chúng không thể đào ngũ được bởi người ta sẽ mang những người trong gia đình của chúng ra bắn. Dân miền Galice thường hoặc rất thông minh, hoặc thật đần độn và tàn bạo. Tôi biết rõ hai hạng người đó. Lister cũng là dân Galice, thuộc cùng một thành phố với Franco. Không biết bọn người đó nghĩ gì khi thấy tuyết rơi giữa mùa này. Bọn chúng sống trong vùng không có núi non cao ngất như ở đây. Ở xứ sở của bọn chúng, trời mưa dầm dề và cỏ cây lúc nào cũng xanh tươi.

Từ cánh cửa sổ của trại cưa, đèn đã bật sáng. Anselmo rùng mình và rủa thầm, thằng Inglés phải gió này! Kìa là dân Galice đang sống phề phỡn trong nhà êm cửa ấm ngay trên đất nước của chúng tôi, còn tôi, tôi phải chịu tê cóng vì lạnh sau một gốc cây như vầy, và bọn tôi phải sống trong một cái hang đá chẳng khác gì loài vật trên núi. Lão nghĩ, nhưng mà ngày mai này, những con vật sẽ ra khỏi hang, và bọn người trong lúc này đang sống đầy đủ thừa mứa sẽ chết trong chăn ấm nệm êm của chúng. Như những kẻ đã chết trong đêm chúng tôi tấn công Otero. Lão không muốn nhớ lại vụ Otero chút nào.

Tại Otero, đêm đó, lần đầu tiên, lão đã giết người, và lão sẽ không phải giết nữa. Chính ở Otero, Pablo đã đâm chết tên lính gác trong khi Anselmo chụp chiếc mền lên đầu hắn. Tên lính gác bị quấn tròn lại trong chiếc mền và bị kềm cứng dưới chân Anselmo, kêu thét lên những tiếng thất thanh, hãi hùng. Anselmo mò mẫm bên trong chiếc mền và cầm dao đâm vào người hắn cho tới khi hắn xuội lơ và im bặt. Lão đã dùng đầu gối chận ngang cổ họng của hắn để bắt hắn im khi Pablo ném bom vào căn phòng qua khung của sổ nơi tất cả bọn người trong đồn đều ngủ say. Khi tiếng nổ phát ra người ta tưởng cả thế giới đang nổ tung dưới mắt, và hai trái bom khác được Pablo ném vào tiếp theo đó qua ngả cửa sổ. Bọn chúng nếu không chết ngay trên giương ngủ thì cũng chết vì tiếng nổ của trái bom thứ nhì khi chúng lạng quạng đứng dậy. Đó là thời vàng son của Pablo, thời mà hắn gây sôi sục khắp nơi như một tên giặc Mông Cổ và là thời mà không có một đồn bót Phát xít nào được an toàn vào ban đêm.

Và bây giờ, Anselmo nghĩ, hắn tàn tạ và bất lực chẳng khác gì một con heo giống bị thiến. Người ta thiến xong thì tiếng kêu la cũng chấm dứt, người ta ném hai cái hòn d... đi, và con heo giống, lúc bấy giờ cũng không còn là con heo giống nữa, đến bên chúng, phồng mũi ngửi và lục lạo, sau đó nó không ngần ngại ăn lấy chúng; không, Anselmo nghĩ thầm vừa mỉm cười, hắn không tệ đến đỗi đâu, người ta có thể nói quá, ngay cả với Pablo. Dù sao phải nói là hắn đã thay đổi và trở nên xấu xí, tệ hại.

Trời quá lạnh, lão nghĩ, cần nhất là ông Inglés tới đây. Cần nhất là tôi không phải giết người trong cái đồn canh đó. Bốn tên thuộc miền Galice kia và tên cai của chúng, tất cả dành cho những kẻ thích giết chóc. Ông Inglés bảo vậy. Tôi sẽ làm vậy nếu có bổn phận phải làm, nhưng mà ông Inglés đã bảo tôi sẽ ở lại với hắn trên cây cầu, còn chuyện giết chóc thuộc phần vụ của kẻ khác. Trên cầu sẽ xảy ra trận đánh nhau và lúc đó tôi sẽ làm tất cả những gì một ông già có thể làm được trong cuộc chiến này. Nhưng mà phải chi ông Inglés đến ngay bây giờ thì tốt quá bởi vì tôi đang chịu lạnh và cứ tưởng tượng bọn người đang sống ấm cúng trong trại cưa dưới kia, tôi càng thấy lạnh hơn nữa. Tôi mong được sống trong ngôi nhà của mình và cuộc chiến này chấm dứt cho rồi. Nhưng mà, lão lại nghĩ, mày đâu có nhà cửa gì. Mày chỉ có thể trở về sau khi đã thắng trận giặc này.

Bên trong trại cưa, một tên lính đang ngồi trên bộ ván và đánh bóng đôi giày ống của hắn. Một tên khác đang nằm dài ra ngủ. Một tên thứ ba đang làm bếp và tên cai thì đang xem báo. Những chiếc nón máng trên tường. Những khẩu súng dựng bên vách ván.

- Cái xứ sở gì mà kỳ lạ, chưa tới tháng Sáu đã có tuyết rơi đầy trời rồi. - Tên lính ngồi trên phản buột miệng nói.
- Lạ thật. - Tên cai nói.
- Mới đang vào tuần trăng tháng Năm - Tên lính đang làm bếp nói - Tuần trăng tháng Năm vẫn chưa hết.
- Xứ sở gì mà có tuyết vào tháng Năm? - Tên lính ngồi trên phản gằn giọng.
- Trên vùng núi này, tuyết rơi vào tháng Năm không phải là chuyện lạ đâu - Tên cai nói - Ở miền Castille này, tháng Năm là tháng nóng dữ nhưng cũng có thể lạnh gắt.
- Hoặc là mưa - Tên lính ngồi trên phản nói - Tháng Năm này, trời mưa gần như mỗi ngày.
- Đâu có mưa - Tên lính đang làm bếp nói - Vả lại tháng Năm này hãy còn tuần trăng của tháng Tư mà.
- Tao muốn điên đầu với những tuần trăng của mày - Tên cai bảo - Mày dẹp những tuần trăng của mày giùm tao coi nào.
- Tất cả những ai ở gần biển hoặc ở miệt đồng ruộng đều tính theo tuần trăng chớ không phải theo tháng - Tên lính làm bếp nói - Thí dụ như bây giờ đúng là bắt đầu tuần trăng tháng Năm đây. Tuy nhiên lại sắp tới tháng Sáu rồi.

- Vậy thì tại sao người ta lại không trễ nải mùa màng? Tao điên đầu với tất cả câu chuyện này.
- Ông ở thành phố. Ông ở Lugo, ông biết gì về biển và đồng ruộng chớ?
- Ở thành phố người ta biết nhiều chuyện hơn là bọn analfabetos [1] chúng mày ở miền biển và đồng ruộng.
- Chính với tuần trăng này mà từng đàn cá mòi khổng lồ kéo tới. Với tuần trăng này, người ta sửa soạn những tàu đánh cá mòi. Trong khi cá cháy thì xuôi về miền Bắc.
- Tại sao mày không vào hải quân, bởi mày từ Noya tới? - Tên cai hỏi.
- Tôi đâu có đăng ở Noya, tôi đăng ở Negreira, nơi tôi sinh trưởng. Và ở Negreira, ở cái thành phố trên bờ sông ấy, người ta tóm ông vào quân đội không sẩy được.
- Rủi quá há! - Tên cai nói.
- Đừng tưởng vào hải quân mà không có nguy hiểm - Tên lính ngồi trên phản nói - Ngay lúc không có đánh nhau, đây là một bờ biển nguy hiểm vào mùa đông.
- Không có gì tệ hơn là quân đội. - Tên cai nói.
- Ông làm cai mà ông ăn nói như vậy đó hả? - Tên lính làm bếp nói.
- Không - Tên cai nói - Tao nói về những hiểm nguy. Tao nói về những cuộc dội bom, những cuộc tấn công, về đời sống chui rúc dưới hầm.
- Ở đây không có những chuyện đó. - Tên lính trên bộ ván nói.
- Nhờ Trời - Tên cai nói - Nhưng ai biết được bao giờ thì những thứ đó rơi xuống đầu mình đây? Chắc chắn là người ta không để mình yên ổn hoài như vậy đâu.
- Không biết mình còn phải tiếp tục công việc này tới bao giờ đây?
- Không biết - Tên cai nói - Nhưng tao muốn tình trạng này kéo dài tới hết chiến tranh.
- Sáu giờ gác, quá nhiều. - Tên lính đang làm bếp nói.
- Nếu trận bão này còn tiếp tục, mình sẽ gác trong ba giờ. Cho nó được bình thường.
- Những chiếc xe kia của Bộ Tham Mưu làm gì đó? - Tên lính trên phản nói - Tôi không ưa những chiếc xe đó tí nào.
- Tao cũng vậy - Tên cai nói - Đó là dấu hiệu không tốt.
- Còn không quân - Tên lính đang làm bếp nói - Không quân: lại một dấu hiệu xấu.
- Nhưng mà phe ta có một lực lượng không quân ác liệt lắm - Tên cai nói - Bọn Đỏ không bằng ta. Những chiếc máy bay sáng nay làm khoái mắt mọi người.
- Tôi đã từng trông thấy phi cơ của bọn Đỏ trong những lúc nghiêm trọng - Tên lính trên bộ ván nói - Tôi đã trông thấy những chiếc oanh tạc cơ hai máy, cũng khiếp đảm lắm chớ không vừa đâu.
- Đúng rồi. Nhưng chúng không ác liệt bằng không quân ta đâu - Tên cai nói - Phe ta có một không lực vô địch.

Trong trại cưa, bọn chúng đã nói với nhau như vậy, trong lúc Anselmo ngồi đợi dưới bão tuyết vừa trông chừng con đường và ánh sáng từ khung cửa sổ trại cưa.

Anselmo nghĩ, tôi hy vọng rằng mình không phải có mặt trong trại cưa. Có lẽ sau chiến tranh, người ta phải sám hối nhiều. Sau chiến tranh, nếu người ta không còn tin vào tôn giáo nữa, có lẽ người ta phải tổ chúc một thứ lễ sám hối cho mọi công dân để tẩy uế những ám ảnh giết chóc nơi họ, nếu không thì người ta sẽ không bao giờ có được một căn bản nhân đạo và chính thật để sống cả. Tôi thừa biết người ta cần phải giết chóc, nhưng dù sao đó là điều xấu xa cho mỗi cá nhân, và tôi nghĩ rằng khi tất cả tấn tuồng này chấm dứt và khi ta đã thắng trận, ta phải thực hiện một cuộc lễ sám hối để rửa tội cho tất cả mọi người.

Anselmo quả thật là một con người rất tốt và mỗi khi lão ngồi lâu một mình ở đâu, thông thường lão vẫn lẻ loi như vậy, vấn đề giết chóc lại ám ảnh, giày vò lão.

Lão nghĩ, tôi không hiểu nổi cái anh chàng Inglés nọ. Hắn bảo tôi là hắn không chút quan tâm gì tới chuyện đó. Vậy mà hắn rất nhạy cảm và tốt bụng. Đối với tuổi trẻ, có thể chuyện giết chóc không quan trọng gì. Với người ngoại quốc, hoặc với kẻ không cùng tín ngưỡng với bọn tôi, có lẽ tình cảm không còn nữa. Nhưng tôi tin rằng tất cả những ai đã giết người sớm muộn gì rồi cũng sẽ khổ tâm vì đó, và mặc dù là chuyện thiết yếu, nhưng đó lại là một trọng tội và sau đó người ta phải chịu đền tội rất nặng.

Trời đã vào đêm, Anselmo nhìn ánh sáng từ bên kia đường và lão ta vỗ vào cạnh sườn cho bớt lạnh. Lão nghĩ bây giờ thì mình phải về trại đây, nhưng một cái gì cầm chân lão lại nơi đó, cạnh gốc cây, ở phía trên con đường. Tuyết rơi dữ hơn, và Anselmo lại nghĩ: phải chi đêm nay người ta có thể phá sập cây cầu. Gặp phải một đêm như đêm nay, chiếm đồn canh và phá cầu là những việc sẽ xong xuôi ngay. Gặp phải một đêm như đêm nay, người ta có thể làm bất luận điều gì.

Lão tiếp tục ở đó, đứng tựa vào thân cây, khẽ nhịp chân, và lão không nghĩ tới chuyện cây cầu nữa. Cảnh đêm lặng lẽ buông xuống lúc nào cũng gây cho lão một cảm giác cô đơn, và đêm nay, lão thấy mình cô đơn đến nỗi lão nghe thấy một khoảng trống tương tự như cơn đói.
Xưa kia, lão có thể trừ khử được cái cảm giác cô đơn kia bằng những lời cầu nguyện. Thông thường, khi đi săn về, lão lẩm rẩm đọc nhiều lần một bài kinh là lão cảm thấy đỡ ngay. Nhưng từ lúc phong trào nổi dậy, lão không còn cầu nguyện lần nào nữa. Lão không cầu nguyện nữa, nhưng hắn lão cảm thấy mình không lương thiện và đạo đức giả nếu phải tiếp tục cầu nguyện. Lão không muốn có một ân huệ đặc biệt nào, lão không muốn sự ưu đãi nào khác hơn tất cả mọi người.
Không, lão nghĩ, tôi chỉ sống một mình, một thân. Và mọi người đều như vậy cả, tất cả những chiến sĩ và những kẻ đã mất gia đình, thân quyến. Tôi không có vợ, nhưng tôi hài lòng vì bà ấy đã chết trước khi phong trào nổi dậy. Bà ta hẳn không hiểu được điều đó. Tôi không có con và sẽ không bao giờ có con. Tôi trơ trọi một mình vào những ngày không làm việc, và khi bóng tối trở về, lúc đó tôi mới thấy mình cô đơn ghê gớm. Nhưng tôi có được một điều mà không kẻ nào cũng như Trời Phật nào có thể tước đoạt: tôi phục vụ đắc lực cho nền Cộng Hòa. Tôi đã phục vụ trong gian khổ cho những giá trị mà mọi người sẽ thụ hưởng sau này. Tôi đã phục vụ hết sức mình ngay từ đầu phong trào và tôi đã không làm điều gì đáng xấu hổ.
Duy có điều tôi tiếc, đó là sự giết chóc. Nhưng chắc hẳn người ta có cách cứu gỡ, bởi vì với một tội lỗi như vậy, người ta phải tìm ra một phương thức xá miễn thích đáng. Tôi rất muốn nói cho Inglés biết, điều đó, nhưng mà hắn còn trẻ quá, chắc hắn không hiểu gì đâu. Chính hắn đã từng nói về sự giết chóc. Hay thật ra chính tôi đã khơi chuyện trước tiên? Chắc hẳn hắn đã giết nhiều người, nhưng hắn có vẻ không thích thú việc đó chút nào. Ở những kẻ nào còn thích giết chóc, luôn luôn có một cái gì thối nát, tệ hại.
Lão nghĩ, đó phải là một tội tày trời. Cho dù có cần thiết, chắc chắn đó lại là điều người ta không có quyền làm. Nhưng ở Tây Ban Nha, người ta giết người quá dễ, và thường giết một cách không cần thiết. Như vậy tức nhiên là người ta không kịp sửa đổi nữa. Tốt hơn đừng nghĩ nhiều tới chuyện đó. Tôi mong được sám hối ngay bởi vì trong đời tôi, đó là hành động duy nhất làm tôi phải khổ tâm những lúc sống trong cô đơn. Và tất cả những điều còn lại thì được xá miễn. Người ta may mắn được bôi xóa những lỗi lầm của mình bằng cách sống một cuộc đời lương thiện tốt lành. Nhưng mà tôi cho rằng cuộc chém giết kia phải là một trọng tội và tôi muốn trang trải nó. Sau này hẳn có ngày người ta sẽ phục vụ cho quốc gia hoặc người ta sẽ làm nhiều việc để bôi xóa cái dấu vết đó, có thể đó là điều người ta có bổn phận phải trả như vào thời của Giáo hội. Lão nghĩ vậy và mỉm cười. Giáo hội đã được tổ chức khá chu đáo để lo lắng cho tội lỗi mọi người. Ý nghĩ này khiến lão thích thú và lão mỉm cười trong bóng tối khi Robert Jordan bước tới. Chàng tới thật lặng lẽ và lão già chỉ biết vào giây phút chót.
- Hola, viejo [2] - Robert Jordan nói thật nhỏ vừa vỗ vào lưng lão già - Thế nào?
- Lạnh quá xá đi. - Anselmo nói (Fernando đang đứng trong khoảng hơi xa, quay lưng về phía tuyết vẫn rơi đều).
- Đi - Robert Jordan thì thầm - Đi về trại để hơ cho ấm đi. Để đồng chí đứng đây quá lâu thật là bậy.
- Ánh sáng của bọn chúng kìa! - Anselmo đưa tay chỉ.
- Tên lính canh đâu?
- Đứng đây không thấy. Nó ở khúc quanh bên kia.
- Kệ xác bọn chúng - Robert Jordan nói - Đồng chí sẽ kể cho tôi nghe khi về trại. Bây giờ thì đi. Mình đi ngay đi.
- Để tôi chỉ cho đồng chí xem.
- Tôi sẽ xem xét vào sáng mai - Robert Jordan nói - Này, uống một hớp đi.
Chàng đưa chai rượu cho lão già. Anselmo uống một ngụm.
- Ái cha! - Lão nói, và lão đưa tay quẹt lên miệng - Đúng là lửa.
- Đi - Robert Jordan nói trong bóng tối - Mình đi đi.
Bây giờ thì trời tối hẳn. Người ta chỉ còn phân biệt những nắm tuyết bay trong gió, và những thân cây thông chạy dài thành con đường thẳng. Fernando đang đứng ở trên cao hơn một chút. Hãy nhìn tên da đỏ trên hộp xì gà kìa. Robert Jordan nhủ thầm. Có lẽ phải cho hắn uống.
- Ê Fernando! - Chàng nói vừa đến bên hắn - Một ngụm nghe.
- Không - Fernando nói - Cám ơn.
Chính ta phải cám ơn ông bạn chớ, chàng nghĩ thầm. Thật đáng mừng khi bọn da đỏ trên hộp xì gà lại không uống rượu, Robert Jordan lại nghĩ, tôi sung sướng gặp lại lão già này. Chàng nhìn Anselmo và vỗ lưng lão một lần nữa. Họ bắt đầu leo lên con đường dốc.

- Gặp đồng chí tôi khoái quá, viejo à! - Chàng bảo Anselmo - Mỗi khi tôi chán nản, chỉ cần trông thấy đồng chí là tôi đủ lên tinh thần rồi. Đi, mình đi nhanh lên đi.
Họ bước trong tuyết.
- Mình về biệt thự Pablo đi. - Robert Jordan nói với lão già. Tiếng Tây Ban Nha, câu đó nghe kêu thật.
- El Palacio del Miedo - Anselmo nói - Biệt thự của tên nhát gan.
- La cueva de los huevos perdidos - Robert Jordan nói một cách vui vẻ - Cái hang của những quả trứng lạc loài.
- Những quả trứng nào? - Fernando hỏi.
- Không biết - Robert Jordan nói - Hãy lật sách ra mà tìm. Hãy hỏi Pilar - Đoạn chàng quàng tay qua người lão ta vừa bước - Nghe đây, - Chàng nói - tôi khoái gặp đồng chí lắm đồng chí nghe không? Đồng chí không biết người ta nghĩ sao về xứ sở này khi gặp lại một người đúng vào chỗ mà người ta đã đặt hắn?
Cách phê bình này chính là một bằng cớ hùng hồn về lòng tin cậy và sự thân tình.
- Tôi hài lòng gặp lại đồng chí - Anselmo nói - Nhưng tôi sắp sửa bỏ đi rồi đó.
- Đồng chí nói sao đó chớ - Robert Jordan vui vẻ nói - Đồng chí suýt chết cóng thì đúng hơn.
- Ở trên đó ra làm sao? - Anselmo hỏi.
- Tốt - Robert Jordan nói - Tất cả đều tốt đẹp.
Chàng tiếp nhận cái cảm giác sung sướng bất chợt và hiếm hoi kia có thể xâm chiếm tràn ngập tâm hồn của bất luận một người chỉ huy nào trong lực lượng cách mạng. Đó là thứ hạnh phúc được thấy một bên sườn của mình được vững chắc. Nếu cả hai bên đều vững chắc, điều này có lẽ quá nhiều để người ta có thể chịu đựng được. Tôi tự hỏi mình có thể chịu đựng được điều đó không. Và một bên sườn, bất luận một bên sườn nào, lúc nào cũng tận cùng bằng một con người. Phải, chỉ một con người thôi.
Đó không là một tiền đề chàng mong muốn. Nhưng chàng đã có lão già này dưới tay mình. Một người, chỉ có một người, nhưng là một người đúng nghĩa. Đồng chí sẽ là cạnh sườn trái của tôi lúc lâm trận, chàng nghĩ. Tốt hơn không nên nói điều đó bây giờ. Đây là một trận rất nhỏ nhưng cũng rất cam go. Nào, tôi vẫn luôn mong được một trận như thế. Từ vụ Azincourt, tôi luôn có một quan niệm riêng của tôi về những gì sai lạc, hư hỏng nơi kẻ khác. Trận này phải tiến hành tốt đẹp. Nó sẽ tầm thường, bé nhỏ, nhưng nó lại rất sáng giá. Nếu phải làm điều gì mà tôi nghĩ lẽ ra mình phải làm, đương nhiên đây là một trận sáng giá.
- Nghe này - Chàng bảo Anselmo - Tôi rất hài lòng gặp lại đồng chí.
- Tôi cũng vậy. - Lão già nói.
Họ leo dốc trong đêm tối, gió quất lên lưng họ, bão tố vây phủ lấy họ, Anselmo không còn thấy đơn độc nữa. Lão không còn thấy cô đơn nữa kể từ lúc hắn vỗ lên vai lão. Hắn có vẻ sung sướng và hài lòng. Và cả hai đều vui đùa thích thú. Hắn đã nói rằng mọi sự tốt đẹp và hắn không lo âu gì cả. Rượu trong dạ dày khiến lão nóng ran, và chân lão cũng nóng ran khi leo lên dốc.
- Trên đường không có gì đáng kể. - Lão nói.
- Tốt. Đồng chí sẽ cho tôi biết khi về tới trại.
Bây giờ thì Anselmo lấy làm sung sướng, và lão khoan khoái đã ở lại địa điểm quan sát.
Nếu lão trở về trại, điều này cũng rất hợp lý, Robert Jordan nghĩ trong hoàn cảnh đó, lão làm đúng. Nhưng lão tiếp tục ở lại nơi ta chỉ định cho lão. Chính đó là điều hiếm thấy nhất ở Tây Ban Nha, chàng nghĩ. Tiếp tục ở lại trong bão tuyết, sự kiện này nói lên rất nhiều điều. Không phải vô lý mà bọn Đức đã dùng tiếng bão tố để chỉ một cuộc tấn công. Chắc hẳn tôi có được hai người như vậy. Tôi tin rằng có, tôi tự hỏi tên Fernando có thể ở lại như lão già không. Có thể. Rốt cuộc, chính hắn mới đây đã đề nghị tới đây. Liệu hắn có ở lại không? Được vậy thì hay lắm. Có thể hắn hơi cứng đầu. Tôi phải tìm hiểu hắn một chút. Không biết tên da đỏ trên hộp xì gà kia đang nghĩ gì trong lúc này.
- Đồng chí đang nghĩ gì đó hở, Fernando? - Robert Jordan hỏi.
- Tại sao hỏi vậy?
- Tò mò. Tôi bình sinh rất tò mò.
- Tôi nghĩ tới bữa ăn tối.
- Đồng chí khoái ăn lắm à?
- Ừ, khoái lắm.
- Pilar làm bếp ra thế nào?
- Trung bình.

Đây chính là một Coolidge thứ nhì đây, Robert Jordan nghĩ. Nhưng với tất cả những điều hắn mới nói, tôi cho rằng hắn sẽ ở lại như lão già.
Trong mưa tuyết, cả ba leo lên ngọn núi.

---

[1] Dốt, mù chữ.
[2] Chào cụ.

Chương 16

El Sordo đã qua đây. - Pilar nói với Robert Jordan. Bọn họ vừa từ vùng bão tuyết trở về với bầu không khí ấm cúng trong hang và người đàn bà ra dấu cho Robert Jordan đến gần bà ta, hắn đã đi kiếm ngựa.
- Được rồi. Hắn không nhắn gì với tôi à?
- Hắn chỉ lo kiếm ngựa.
- Còn chúng ta thì sao?
- No sé [1] - Bà ta nói - Nhìn hắn kìa.
Robert Jordan trông thấy Pablo ngay khi hắn trở vô, và Pablo mỉm cười với chàng. Chàng lại nhìn hắn bấy giờ đã ngồi vào bàn, và chàng vừa mỉm cười với hắn vừa vẫy tay.
- Inglés - Pablo gọi - Tuyết vẫn còn rơi hoài đó hả, Inglés?
Robert Jordan gật đầu.
- Đưa đôi giày anh cho em để em hơ khô cho - Maria nói - Em treo chúng trên ngọn lửa.
- Coi chừng kẻo đốt chúng cháy tiêu đó nghe - Robert Jordan bảo nàng - Anh không thích đi dạo bằng chân không ở đây chút nào. Chuyện gì đã xảy ra vậy? - Chàng hỏi Pilar - Hội họp à? Đồng chí không cắt người gác bên ngoài sao?
- Trong bão tuyết như vầy à? Qué va.
Có sáu người đang ngồi vào bàn, tựa lưng vào vách. Anselmo và Fernando hãy còn đang giũ lớp tuyết đóng trên áo vét, phủi quần và chà đế giày trên vách gần cửa ra vào.
- Đưa áo vét của anh cho em - Maria nói - Đừng để tuyết tan trên đó.
Robert Jordan cởi áo vét, phủi lớp tuyết dính trên quần và tháo giày ra khỏi chân.
- Coi chừng, đồng chí làm ướt hết nơi này đó! - Pilar nói.
- Chính đồng chí gọi tôi mà.
- Đó không phải là lý do để đồng chí khỏi bước ra cửa để giũ tuyết xuống.
- Xin lỗi - Robert Jordan nói và chàng đi trên mặt đất đầy bụi, chân trần - Kiếm giùm anh một đôi vớ đi, Maria.
- Vị lãnh chúa và chủ nhân ông đó đa. - Pilar nói, và bà ta tiếp tục nhóm lửa.
- Hay que aprovechar el tiempo. - Chàng bảo bà ta - Phải sống cho hợp thời hợp cảnh chớ sao!
- Khóa hết cả rồi. - Maria nói.
- Chìa khóa nè. - Và chàng ném chìa khóa về phía nàng.
- Không phải chìa khóa của cái bọc này.
- Cái bọc kia. Chúng nằm phía trên, ngay bên cạnh.
Cô gái đã tìm ra đôi vớ, mang chúng đến cho chàng cùng với chìa khóa sau khi đã khóa lại cái bọc.
- Anh ngồi đây, mang vớ vào đi và chà chân kỹ nghe. - Nàng nói, Robert Jordan mỉm cười với nàng.
- Em không thể lau chúng khô bằng tóc em à? - Chàng nói cố tình cho Pilar nghe.
- Quê một cục! - Bà ta nói - Mới đây là vị lãnh chúa trong lâu đài, bây giờ thì là cựu lãnh chúa. Hãy tặng cho hắn một thanh củi coi nào, Maria!
- Không - Robert Jordan nói - Tôi khoái chí nên đùa một chút mà.
- Đồng chí khoái chí à?
- Ừ. Tôi nghĩ mọi sự tiến hành tốt đẹp.
- Roberto - Maria nói - Ngồi xuống đây anh, lau chân cho khô và em sẽ kiếm cho anh cái gì uống cho ấm.
- Người ta sẽ bảo rằng đây là lần thứ nhứt trong đời chàng trai này bị ướt cẳng - Pilar nói - Và cũng không hề thấy tuyết rơi.
Maria mang đến cho chàng một tấm da trừu mà nàng đặt dưới mặt đất đầy bụi.
- Này, anh hãy giữ cái này dưới chân cho tới khi đôi giày anh khô.
Tấm da trừu mới phơi khô, chứ chưa được thuộc. Robert Jordan đặt hai bàn chân mang vớ lên đó, chàng có cảm tưởng lớp da khô kêu răng rắc như một lớp da giấy thuộc.
- Thổi lửa đi chớ, đồ đứng đường. Bộ đây là nhà hàng bán thức ăn hun khói sao chớ!
- Chị thổi lấy, - Maria nói - để em đi tìm chai rượu của El Sordo để lại.
- Nó ở đàng sau những chiếc ba lô kìa - Pilar nói với nàng - Bộ em định săn sóc hắn như đứa bé còn bú à?

- Không phải - Maria nói - Như một kẻ bị ướt và lạnh run. Một kẻ mới trở về nhà. Nó đây. - Nàng mang chai rượu cho Robert Jordan - Chai rượu ban trưa đó. Có thể làm nên một cái đèn tuyệt đẹp với cái chai này. Khi nào có điện trở lại, ta sẽ làm nên một ngọn đèn đẹp biết mấy với cái chai này đây! - Nàng trầm trồ nhìn cái chai - Anh thấy cái này thế nào hở Roberto?
- Anh tưởng anh là dân Inglés. - Robert Jordan bảo nàng.
- Em gọi anh là Roberto trước tất cả mọi người - Nàng nói nhỏ và mặt ửng đỏ vì thẹn - Anh thích vậy không, Roberto.
- Roberto - Pablo nói bằng một giọng nhừa nhựa vừa ngẩng đầu lên - Ông thích vậy không hở Don Roberto?
- Đồng chí thích như vậy không? - Robert Jordan hỏi lại hắn.
Pablo lắc đầu.
- Tôi thì chỉ lu bù với rượu thôi. - Hắn nói một cách đạo mạo.
- Vậy thì cút đi với Bacchus [2] - Robert Jordan nói.
- Bacchus là ai vậy? - Pablo nói.
- Bồ tèo của đồng chí chớ ai.
- Tôi chưa hề nghe nói tới hắn bao giờ - Pablo nói bằng một giọng nặng nề khó nghe - Không hề nghe trên vùng núi này.
- Hãy cho Anselmo một tách - Robert Jordan bảo Maria - Lão ta đang lạnh - Chàng tròng đôi vớ khô vào chân, rượu huýt ky pha nước đã sưởi ấm chàng ngây ngất. Nhưng nó không đến nỗi cuốn xoáy vào trong người như rượu ngải, chàng nghĩ. Không có rượu nào giống rượu ngải cả.
Chàng nghĩ, có ai tưởng tượng được rằng có huýt ky để uống nơi đây không? Quả thật La Granja là nơi dễ tìm ra huýt ky nhất là ở Tây Ban Nha. Tưởng tượng lão Sordo nọ đi mua một chai cho tên chuyên viên chất nổ đang đi ngang qua, nghĩ tới việc mang nó xuống núi và để nó lại. Đó không chỉ là phép lịch sự của bọn họ. Phép lịch sự lẽ ra là phải lấy chai ra, trịnh trọng rót cho mỗi người một ly. Đó là điều người Pháp hay làm, và phần còn lại người ta để dành cho dịp khác. Không, sự lưu tâm sâu xa đó, ý tưởng cho rằng khách thích được đối xử như thế cùng với ý định mang tặng hắn một chai để làm đẹp lòng hắn giữa lúc người ta đang dấn thân vào một công việc cho phép người ta chỉ nghĩ đến mình, đến công việc đang tiến hành, đó chính là lối của người Tây Ban Nha. Đó là một phép lịch sự đặc biệt Tây Ban Nha, chàng nghĩ. Nhớ lại sự việc đó cũng chính là một trong những lý do để yêu mến dân tộc này hơn nữa. Thôi, đừng tiểu thuyết hóa bọn họ quá dỗi, chàng nghĩ, dân Tây Ban Nha có nhiều hạng cũng như dân Mỹ vậy thôi. Nhưng nên nhớ rằng việc mang tặng chai rượu này bao gồm một mỹ ý.
- Đồng chí chịu thứ này chớ hả? - Chàng hỏi Anselmo.
Lão già ngồi bên ngọn lửa, mặt điểm một nụ cười, hai bàn tay gồ ghề cầm lấy cái tách, lão lắc đầu.
- Không à? - Robert Jordan hỏi lão.
- Cô bé đã đổ nước lạnh vào đây. - Anselmo nói.
- Roberto cũng uống như vậy - Maria nói - Bộ đồng chí muốn uống thứ đặc biệt à?
- Không phải, không đặc biệt chút nào. Nhưng mà tôi khoái uống tới đâu thì nghe thiêu đốt tới đó.
- Đưa cái đó cho anh - Chàng bảo cô gái - Rót cho lão cái thứ thiêu đốt đó.
Chàng trút tách rượu vào tách chàng và chìa cái tách không cho cô gái, cô gái nghiêng chai rượu rót một cách cẩn trọng.
- À, đây rồi. - Anselmo đón lấy chiếc tách, ngả người ra phía sau để cho chất rượu chạy vào cuống họng. Đoạn lão ta nhìn Maria đang đứng bên, tay cầm chai rượu, và lão chớp chớp cặp lông mày, mắt rươm rướm. - Phải vậy - Lão nói - Phải vậy chớ - Lão liếm môi - Cái này mới giết nổi sâu bọ.
- Roberto - Maria nói. Nàng đến bên chàng - Bây giờ anh đói bụng chưa?
- Cơm nước sẵn sàng chưa?
- Sẵn sàng.
- Mọi người ăn chưa em?
- Rồi, trừ anh, Anselmo và Fernando.
- Vậy thì cho bọn anh ăn đi, còn em ăn chưa?
- Em ăn sau với Pilar.
- Ăn với bọn anh luôn thể đi.
- Không. Như vậy không tốt.
- Cứ ăn với bọn anh. Ở xứ anh, chồng không khi nào ăn cơm trước vợ.
- Xứ anh khác, ở đây, vợ nên ăn sau.

- Hãy ăn với hắn - Pablo vừa nói vừa nhìn họ - Hãy ăn với hắn. Hãy uống rượu với hắn. Hãy ngủ với hắn. Hãy chết luôn với hắn. Hãy làm như ở xứ hắn.
- Đồng chí say rồi hả? - Robert Jordan nói, chàng đang đứng trước mặt Pablo. Người đàn ông có khuôn mặt xồm xoàm, bẩn thỉu nhìn chàng, tươi cười.
- Ừ - Pablo nói - Xứ sở đồng chí ở đâu vậy hở Inglés, ở đâu mà đàn bà lại ăn chung với đàn ông, nói nghe coi.
- Ở Estado Unidos, thuộc tiểu bang Montana.
- Có phải ở đó đàn ông mặc váy giống như đàn bà không?
- Không. Cái đó ở Tô Cách Lan kìa!
- Nhưng mà nghe này, Inglés, khi đồng chí mặc váy như vậy...
- Tôi chả mặc nó bao giờ.
- Khi đồng chí mặc như thế thì có cái gì ở bên trong không? - Pablo vẫn tiếp tục cù nhầy.
- Tôi không biết người Tô Cách Lan ăn mặc ra sao - Robert Jordan nói - Tôi cũng từng tự hỏi như vậy.
- Không, không phải dân Tô Cách Lan - Pablo nói - Ai nói chuyện dân Tô Cách Lan với đồng chí bao giờ? Ai lưu tâm tới cái dân có cái tên gọi lạ như thế bao giờ? Không có tôi. Tôi cóc cần. Còn dân tộc của đồng chí. Tôi nói dân tộc của đồng chí. Ở xứ các người, các người mang cái gì ở bên trong cái váy hả?
- Tôi đã nói với đồng chí và đã lặp lại là tôi không có mặc váy. Ngay lúc say rượu cũng không nữa, ngay khi đùa cợt cũng không nữa.
- Nhưng mà dưới chiếc váy của các người kìa - Pablo nhấn mạnh - Mọi người đều biết các người mặc váy mà. Ngay cả bọn lính cũng vậy. Tôi đã thấy trong hình. Và tôi cũng thấy thật sự như vậy trong gánh xiệc. Này Inglés, các người mặc gì sau chiếc váy hả?
- Los cojones [3] - Robert Jordan nói.
Anselmo buột miệng cười, những người khác đang theo dõi câu chuyện cũng cười theo, trừ Fernando. Tiếng nói sống sượng thốt lên trước mặt bọn phụ nữ đã khiến hắn khó chịu.
- Cái đó là chuyện bình thường - Pablo nói - Nhưng mà theo tôi, trong trường hợp đó người ta không cần mặc váy nữa.
- Thôi đừng khích hắn nữa, Inglés à - Người đàn ông mặt bẹt, mũi gãy tên Primitivo nói - Hắn say nhừ rồi. Này, đồng chí nói cho tôi biết ở xứ đồng chí người ta chăn nuôi loại thú nào.
- Bò và trừu. Người ta còn trồng trọt nữa, có nhiều lúa và đậu phộng lắm. Cả củ cải đường nữa.
Ba người đàn ông vừa mới tới đã ngồi vào bàn, bên cạnh những người khác. Chỉ có mình Pablo là ngồi biệt lập với chén rượu của hắn, người ta dọn món ra gu như đêm rồi và Robert Jordan cắm đầu ăn ngon lành.
- Ở xứ đồng chí, có nhiều núi non không? Chắc là nhiều lắm hả? - Primitivo khơi chuyện một cách lịch sự. Hắn có vẻ khó chịu vì cơn say của Pablo.
- Nhiều núi lắm, và núi cao nữa.
- Và nhiều đồng cỏ xanh tốt nữa chớ hả?
- Không chê được. Những đồng cỏ bát ngát trong những khu rừng của chánh phủ. Và rồi mùa thu, người ta lùa súc vật xuống.
- Đất cát có thuộc về nông dân không?
- Phần lớn đều là sở hữu của những ai canh tác chúng. Lúc đầu, đó là sở hữu của nhà nước, một người đến lập nghiệp và chính thức canh tác có thể được xem là sở hữu chủ của một trăm năm chục mẫu.
- Đồng chí nói nghe coi - Angustin nói - Đó là một cuộc cải cách điền địa đáng kể đó.
Robert Jordan giải thích phương thức cho họ nghe. Chàng không hề nghĩ đó là một cuộc cải cách điền địa.
- Hay thiệt - Primitivo nói - Vậy thì ở xứ đồng chí có chủ nghĩa cộng sản à?
- Không. Dưới chính thể Cộng Hòa người ta thực hiện việc đó.
- Theo tôi, - Angustin nói - chuyện gì cũng thực hiện được dưới chính thể Cộng Hòa cả. Tôi không thấy một hình thức chính phủ nào tốt đẹp, cần thiết hơn.
- Ở đó không có nhiều đại nghiệp chủ lắm à? - Andrés hỏi.
- Nhiều lắm chớ.
- Vậy thì hẳn phải có những cảnh quá trớn.
- Chắc chắn rồi, có nhiều cảnh quá trớn lắm.
- Vậy các người có định san bằng chúng không?
- Mỗi ngày người ta mỗi cố gắng làm công việc đó. Nhưng những cảnh quá trớn, hà lạm vẫn còn.

Nhưng có nên phân tán những tài sản lớn lao ra không?
- Nên chớ. Nhiều người cho rằng có thể thực hiện việc đó bằng cách đánh thuế.
- Bằng cách nào?
Robert Jordan vừa dùng mẩu bánh mì quệt vào nước sốt trong chén vừa giải thích người ta đánh thuế cách nào trên lợi tức và sản nghiệp, chàng nói.
- Nhưng mà những tài sản lớn thì luôn luôn có mặt ở đấy. Ngoài ra còn thuế đánh trên đất cát nữa.
- Chắc chắn như vậy rồi, những đại nghiệp chủ và bọn giàu sụ sẽ chống lại các thứ thuê má đó không? Tôi thấy các thứ thuế đó có vẻ cách mạng lắm. Bọn họ sẽ nổi loạn với chính phủ khi họ thấy quyền lợi bị hăm dọa, đúng như bọn phát xít đã từng làm ở đây. - Primitivo nói.
- Có thể lắm chớ.
- Vậy thì các người phải chiến đấu ngay trên đất nước các người như chúng tôi chiến đấu tại đây. - Primitivo nói.
- Đúng vậy, phải chiến đấu.
- Ở xứ đồng chí, có nhiều phát xít không?
- Có nhiều người không biết chúng là phát xít, nhưng lúc cần thì họ sẽ thấy điều đó.
- Không thể tiêu diệt chúng trước khi chúng làm loạn sao?
- Không - Robert Jordan nói - Chúng tôi không thể tiêu diệt chúng được. Nhưng chúng tôi có thể hướng dẫn quần chúng để họ ghê sợ chúng, nhận diện được chúng khi chúng chường mặt ra, và đánh ngã chúng.
- Đồng chí biết ở đâu không có phát xít không? - Andrés hỏi.
- Ở đâu?
- Trong thành phố của Pablo - Andrés nói. Và hắn mỉm cười.
- Đồng chí có biết ở đó người ta làm gì không? - Primitivo hỏi Robert Jordan.
- Biết. Tôi có nghe kể.
- Pilar à?
- Ừ.
- Bà ta làm sao kể cho đồng chí được - Pablo nói bằng một giọng nhừa nhựa - Bởi vì bà ta không thấy đoạn sau cùng, bà ta đã bị ngã từ một chiếc ghế trước cánh cửa sổ mà.
- Vậy thì ông kể lại đi - Pilar nói - Bởi ông biết rõ chuyện mà, kể cho hắn nghe đi.
- Không - Pablo nói - Tôi chưa kể chuyện đó bao giờ.
- Không - Pilar nói - Và ông sẽ không bao giờ kể nó ra cả. Và bây giờ thì ông rất muốn chuyện đó đừng xảy ra bao giờ cả.
- Không - Pablo nói - Không phải vậy đâu. Nếu mọi người đều giết phát xít như tôi thì làm gì có trận giặc này. Và tôi không muốn sự việc xảy ra như đã xảy ra.
- Sao đồng chí lại nói vậy? - Primitivo hỏi hắn - Bộ đồng chí đổi lập trường rồi à?
- Không. Nhưng mà nó dã man quá - Pablo nói - Vào thời đó tôi là một thằng dã man.
- Và bây giờ ông là một thằng say. - Pilar nói.
- Đúng rồi, với sự cho phép của bà.
- Khi ông dã man tôi lại khoái ông hơn. Cái bệ rạc nhất của bọn đàn ông là nát rượu. Kẻ cắp khi hắn không ăn cắp, hắn cũng như mọi người. Cũng như ke lừa bịp khi hắn không lừa bịp trong nhà hắn. Kẻ sát nhân cũng có thể rửa tay trong nhà hắn. Nhưng mà tên say rượu thì chỉ biết có ụa mửa trên chính cái giường của hắn và hắn chỉ biết hủy hoại thân thể hắn trong rượu mà thôi.
- Bà là đàn bà, bà chẳng biết gì đâu - Pablo nói với một vẻ nhân nhượng - Tôi say rượu và tôi sẽ được hạnh phúc hơn nếu không có những kẻ đã chết dưới tay tôi. Họ luôn làm tôi buồn thảm. - Hắn ngẩng đầu lên trong một dáng vẻ ảm đạm.
- Cho hắn thêm rượu của El Sordo mang tới đi - Pilar nói - Giúp cho hắn lên tinh thần chút coi. Coi bộ hắn buồn rầu lắm rồi, thật là không chịu nổi mà.
- Nếu tôi có thể làm cho họ sống lại, tôi sẽ làm ngay.
- Dẹp đồng chí đi - Angustin nói - Vậy chớ ta đang làm gì ở đây?
- Tôi sẽ làm cho họ sống lại - Pablo buồn bã nói - Tất cả.
- Mẹ họ - Angustin hét vào mặt hắn - Đừng có nói cái giọng đó nữa hay ra khỏi nơi này. Chính là bọn phát xít mà đồng chí đã giết chớ có ai vô đây.
- Đồng chí nghe rõ chớ - Pablo nói - Tôi sẽ trả lại sự sống cho họ.

- Và sau đó, ông sẽ bước đi trên mặt nước - Pilar nói - Trong đời tôi chưa thấy ai hèn nhát như vậy. Cho tới hôm qua ông còn có chút đàn ông. Bây giờ thì không bằng con mèo bịnh. Đã vậy mà ông còn hài lòng với những lời nói nôn mửa của ông nữa chớ.
- Lẽ ra nên giết tất cả hay là không giết một ai (Pablo ngẩng đầu lên). Tất cả hay không một ai.
- Nghe đây Inglés - Angustin nói - Đồng chí đến Tây Ban Nha bằng cách nào đó. Đừng để ý tới Pablo. Hắn say rồi.
- Lần đầu tiên tôi tới đây mười hai năm trước, để tìm hiểu và học nói tiếng ở đây. Tôi dạy tiếng Tây Ban Nha trong một viện đại học.
- Đồng chí không có vẻ giáo sư chút nào. - Primitivo nói.
- Hắn không có râu - Pablo nói - Nhìn hắn kìa. Hắn không có râu.
- Đồng chí là giáo sư thật à?
- Giảng viên.
- Nhưng có dạy học không?
- Có chớ.
- Nhưng sao lại dạy tiếng Tây Ban Nha chớ? - Andrès hỏi - Dạy tiếng Anh phải dễ hơn không, bởi đồng chí là dân Anh mà?
- Hắn nói tiếng Tây Ban Nha chẳng khác gì chúng ta - Anselmo nói - Vậy thì tại sao hắn lại không dạy tiếng Tây Ban Nha được chớ?
- Phải rồi, nhưng nói cho cùng người ngoại quốc mà dạy tiếng Tây Ban Nha thì cũng hơi kỳ - Fernando nói - Không phải công kích ông đâu, Don Roberto ạ!
- Hắn là một giáo sư giả mạo - Pablo nói một cách tự mãn - Hắn không có râu.
- Chắc chắn là đồng chí giỏi tiếng Anh hơn - Fernando nói - Có phải tốt hơn, dễ hơn và bình thường hơn là đồng chí nên dạy tiếng Anh không?
- Hắn không dạy cho dân Tây Ban Nha. - Pilar lên tiếng - Hắn dạy tiếng Tây Ban Nha cho dân Mỹ, cho dân Nam Mỹ.
- Bộ họ không biết tiếng Tây Ban Nha sao? - Fernando hỏi - Dân Bắc Mỹ châu biết tiếng Tây Ban Nha mà!
- Đồ lừa - Pilar nói - Hắn dạy tiếng Tây Ban Nha cho dân Bắc Mỹ nói tiếng Anh.
- Dẫu sao tôi cũng cho rằng dạy tiếng Anh dễ cho hắn hơn, bởi vì hắn nói tiếng đó. - Fernando nói.
- Đồng chí không nghe hắn nói tiếng Tây Ban Nha à? - Pilar nhìn Robert Jordan tỏ dấu thất vọng.
- Có, nhưng hắn nói một giọng.
- Giọng ở đâu? - Robert Jordan hỏi.
- Ở Estramadure. - Fernando nói với một vẻ trang trọng.
- Ối mẹ cha ơi! - Pilar nói - Người gì tôi chẳng hiểu nổi.
- Có thể lắm - Robert Jordan nói - Tôi đã từng ở đó trước khi tới đây.
- Hắn biết rõ điều đó mà - Pilar nói - Đúng là gái già, - Bà ta quay sang Fernando - đồng chí ăn no rồi chớ hả?
- Tôi còn có thể ăn nữa nếu cần - Fernando bảo bà ta - Đừng tưởng rằng tôi muốn công kích ông nghe, Don Roberto.
- Đồ cứt đái - Angustin nói - Đồ cứt đái thật mà. Người ta làm cách mạng cái chó gì mà gọi một đồng chí là Don Roberto.
- Với tôi, cách mạng là gọi mọi người bằng Don - Fernando nói - Chính thể Cộng Hòa phải vậy chớ sao.
- Đồ cứt đái - Angustin nói - Đồ cứt đái bẩn thỉu.
- Và dầu sao tôi cũng cứ cho rằng Don Roberto dạy tiếng Anh dễ dàng và trơn tru hơn.
- Don Roberto không có râu - Pablo nói - Tôi thì tôi cho rằng cái gì cũng trơn tru, bình thường hết, trừ việc Don Roberto không có râu.
Maria đưa bàn tay lên má Robert Jordan.
- Hắn có râu chớ. - Nàng bảo Pablo.
- Dĩ nhiên là cô biết rõ rồi. - Pablo nói, và Robert Jordan nhìn hắn.
Robert Jordan nghĩ, tôi không tin hắn say. Không, hắn không say đến nỗi đâu. Và tốt hơn hết là tôi nên đề phòng.
- Này - Chàng bảo Pablo - Đồng chí tin rằng tuyết còn rơi nữa à?
- Đồng chí nghĩ sao?
- Tôi hỏi đồng chí mà.

- Hãy hỏi kẻ khác - Pablo bảo chàng - Tôi không có bổn phận lo việc thông tin cho đồng chí. Đồng chí đã có bản tin tức rồi mà! Hãy hỏi mụ đàn bà. Chính mụ ta chỉ huy.
- Tôi hỏi đồng chí.
- Hãy cút khỏi đây, đồng chí, mụ đàn bà và đứa con gái.
- Hắn say bí tỉ rồi - Primitivo nói - Đừng để ý tới, Inglés à.
- Tôi không tin hắn say đến độ đó đâu. - Robert Jordan nói.
Maria đang đúng sau lưng chàng, và Robert Jordan trông thấy đôi mắt Pablo đang nhìn chầm chập vào nàng qua vai chàng. Hắn nhìn nàng với đôi mắt nhỏ giống heo rừng, trên cái đầu bờm xờm. Và chàng nghĩ, tôi đã gặp nhiều tên sát nhân trong trận giặc này, và trước đó nữa, chúng đều khác nhau, không có điểm nào giống nhau và cũng không có một loại sát nhân nào đặc biệt, nhưng Pablo quả thật xấu xí.
- Tôi không tin đồng chí biết uống rượu - Chàng bảo Pablo - cũng không tin đồng chí say.
- Tôi say mà - Pablo nói một cách đạo mạo - Uống rượu thì chả nghĩa lý gì. Điều cần là phải say. Estoy muy borracho [4].
- Tôi nghi lắm - Robert Jordan nói - Đồng chí hèn nhát thì đúng hơn.
Bầu không khí trong hang chợt lặng im lạ thường đến nỗi người ta có thể nghe tiếng củi reo trong lò, nơi Pilar đang nấu nướng. Chàng nghe tiếng da trừu rơm rớp dưới chân chàng. Chàng tưởng chừng nghe cả tiếng tuyết rơi bên ngoài. Chàng không nghe nó rơi, nhưng chàng nghe thấy niềm im lặng trong đó nó rơi vào.
Tôi muốn giết quách hắn cho xong, Robert Jordan nghĩ. Tôi không biết hắn sắp sửa làm gì, nhưng mà không gì tốt đẹp đâu. Ngày mốt là bắt đầu đánh cầu. Con người này đã thối nát lắm rồi và chỉ gây tai họa cho mọi công việc. Nào ra tay đi một lần cho xong.
Pablo mỉm cười với chàng, đưa một ngón tay lên cổ họng. Hắn lắc đầu, đầu hắn lắc lư một cách khó khăn trên cái cổ ngắn ngủn mập bự của hắn.
- Không, Inglés à. Đừng khiêu khích tôi - Hắn nhìn Pilar và bảo bà ta - Bà đừng hòng loại tôi bằng cách đó.
- Sinverguenza [5], Robert Jordan bảo hắn, chàng đã quyết định sẵn sàng hành động. Cobarde [6].
- Có thể lắm - Pablo nói - Nhưng tôi không để bị khiêu khích đâu. Uống cái gì đi, Inglés, và hãy nói với mụ đàn bà là hỏng việc rồi.
- Câm họng đi - Robert Jordan nói - Nếu tôi khiêu khích đồng chí, đó là phần tôi thôi.
- Đồng chí chỉ mất thời giờ - Pablo bảo chàng - Tôi thì chẳng khiêu khích ai cả.
- Đồng chí là một bichro raro [7]. Robert Jordan nói, chàng không muốn bỏ rơi cũng không muốn bỏ lỡ cơ hội một lần thứ nhì, chàng thừa biết rằng trong lúc chàng nói, tất cả điều đó đã xảy ra từ trước, chàng có cảm tưởng mình đang đóng một vai tuồng thuộc nằm lòng, với tất cả những gì chàng đã từng đọc qua hay mơ tưởng tới, và tất cả đang quay mòng mòng trong đầu chàng.
- Rất hiếm lạ, đúng lắm - Pablo nói - Rất lạ và rất say sưa. Mừng sức khỏe của đồng chí - Hắn ngâm cái tách vào chậu rượu và giơ lên - Salud y cojones.
Một con chim lạ, đúng lắm, vừa tinh quái lại vừa phức tạp, Robert Jordan nghĩ thầm, chàng nghe cơn giận lắng xuống.
- Mừng sức khỏe đồng chí - Robert Jordan nói, và chàng ngâm cái tách vào hũ rượu. Chàng nghĩ nếu không có tất cả những cung cách tôn kính thì sự phản bội chẳng còn ý nghĩa gì. Vậy thì xin chúc mừng. Chàng nói, salud, salud và salud. Chàng nghĩ, salud, mày đây, salud.
- Don Roberto. - Pablo nói, giọng nhừa nhựa.
- Don Pablo. - Robert Jordan nói.
- Đồng chí không phải là giáo sư, - Pablo nói - bởi đồng chí không có râu. Và rồi để trừ khử tôi, đồng chí phải ám sát tôi, và để làm việc đó, đồng chí lại không có cojones.
Hắn nhìn Robert Jordan, miệng mím chặt, hai môi chỉ còn là đường thẳng, trông như miệng con cá, Robert Jordan nghĩ. Với cái đầu như vậy, người ta sẽ nói rằng đó là một con cá cưa đang nuốt hơi và phồng lên khi mắc câu.
- Salud Pablo - Robert Jordan nói. Chàng nâng tách và uống - Tôi học nhiều ở đồng chí.
- Tôi dạy giáo sư à? - Pablo ngẩng đầu lên - Đến đây Don Roberto, mình là bạn với nhau.
- Mình đã là bạn. - Robert Jordan nói.
- Nhưng giờ đây mình sẽ là bạn thân với nhau.
- Mình đã là bạn thân rồi.
- Tôi phải chuồn khỏi chỗ này - Angustin nói - Tai tôi nghe hết vô rồi đây.

- Cái gì bắt mày vậy hở negro [8]? - Pablo hỏi hắn - Mày không thích thấy tình bạn giữa Don Roberto với tao à?
- Coi chừng đó, đừng gọi tao là negro. - Angustin tiến về phía Pablo, đứng trước mặt hắn, hai tay đu đưa.
- Thì người ta vẫn gọi mày như thế.
- Mày không được gọi như vậy.
- Được lắm, blanco [9].
- Cũng không được nữa.
- Vậy mày là gì hở mọi dỏ?
- Ừ mọi đỏ. Rojo [10]. Với ngôi sao Hồng quân; và tao phục vụ nền Cộng Hòa. Tên tao là Angustin.
- Ái quốc dữ đa - Pablo nói - Inglés nhìn coi. Đây là một nhà ái quốc gương mẫu.
Angustin dùng mu bàn tay trái tát mạnh vào miệng hắn. Pablo vẫn ngồi yên. Khóe miệng hắn còn nhòe nhoẹt rượu, sắc mặt hắn không thay đổi, nhưng Robert Jordan quan sát thấy đôi mắt bé nhỏ của hắn trông giống như cặp con ngươi gần như sổ thẳng của một con mèo trong lớp ánh sáng chói chang.
- Không sao, - Pablo nói - đừng cậy trông gì, mụ à. - Hắn quay sang Pilar - Tôi không để bị khiêu khích đâu.
Angustin lại vung tay đánh hắn. Lần này hắn ném ra một quả đấm vào miệng, Robert Jordan ghì chặt khẩu súng lục dưới gầm bàn. Chàng đã tháo chốt an toàn và dùng tay trái đẩy Maria ra. Nàng khẽ nhích người ra một chút và chàng dùng bàn tay trái đẩy mạnh vào cạnh sườn nàng để nàng đi chỗ khác. Lần này, nàng đi thật và chàng liếc nhìn nàng lướt đi dọc theo vách tiến về phía ngọn lửa, lúc bấy giờ Robert Jordan dò xét khuôn mặt của Pablo. Người đàn ông có sọ dừa tròn quay đang ngồi nhìn Angustin bằng đôi mắt bẹt của hắn. Đôi con ngươi của hắn như thu hẹp lại. Hắn liếm môi, chùi miệng bằng lưng bàn tay rồi nhìn máu đỏ dính trên bàn tay. Hắn thè lưỡi và nhổ xuống đất.
- Không sao - Hắn nói - Tôi không ngu. Tôi không thích khiêu khích ai cả.
- Cabron. - Angustin nói.
- Mày biết rõ hơn ai - Pablo nói - Mày hiểu bà ta mà.
Angustin lại giáng một đấm vào miệng hắn thật mạnh và Pablo phá lên cười ngất, khoe những chiếc răng vàng khè bể nát, xệu xạo giữa hai làn môi dấy máu.
- Thôi đi chớ, - Pablo nói, và hắn cầm tách múc ít rượu trong hũ - không ai ở đây đủ cojones để giết được tao. Chơi tay chân thì chẳng hay ho gì.
- Đồ hèn. - Augustin nói.
- Chơi chữ cũng vậy thôi - Pablo nói, và hắn ực một ngụm rồi súc miệng bằng rượu, đoạn phun xuống đất
- Tao ở trên các thứ đó.
Angustin đứng nhìn hắn và nguyền rủa hắn thậm tệ. Hắn nói bằng những tiếng chậm rãi, rõ ràng và ngạo mạn, những tiếng chửi bới nguyền rủa của hắn đều đều và liên tục bất tận như đang rải phân bón ruộng.
- Mày chửi mãi cũng vậy thôi, chẳng chết chóc ai. Thôi đi Angustin. Đừng cum tao nữa. Chỉ đau tay mày thôi.
Angustin rời khỏi hắn và bước đến gần cửa ra vào.
- Đừng đi - Pablo nói - Bên ngoài tuyết còn rơi mà. Hãy ở đây cho ấm.
- Ồ mày! Tao chán mày! - Angustin quay lại để nói với hắn, nhấn mạnh ở tiếng "mày" đầy vẻ khinh miệt.
- Ừ, tao vậy đó - Pablo nói - Tao sẽ tiếp tục sống khi mày chết nhăn răng.
Hắn lại đong đầy tách rượu và đưa về phía Robert Jordan, "Chúc mừng giáo sư", hắn nói. Đoạn quay sang Pilar: "Chúc mừng senora commandante [11]" và đảo mắt nhìn quanh, "Chúc mừng tất cả những ai nuôi ảo tưởng".
Angustin tiến về phía hắn và nhanh tay tát hắn, làm văng tách rượu ra khỏi bàn tay hắn.
- Phung phí quá - Pablo nói - Đồ điên.
Angustin nguyền rủa hắn bằng những lời lẽ bẩn thỉu, rác rến.
- Không - Pablo nói, vừa múc thêm một tách rượu khác từ trong hũ - Mày thấy rõ tao say mà. Khi tao không say, tao chẳng thích nói chút nào. Mày chưa thấy tao nói nhiều đến vậy. Nhưng đôi khi một người thông minh buộc lòng phải say để có thể chịu đựng bọn ngu đần.
- Ông hãy cút đi với sự hèn nhát của ông - Pilar bảo hắn - Tôi chán ngấy ông và sự hèn nhát của ông rồi.
- Mụ nói vậy thì tôi đi thăm ngựa đây.
- Đi làm trò khỉ với chúng đi - Angustin nói - Đó không là thói quen của mày à?
- Không. - Pablo nói, và hắn lắc đầu. Hắn đang gỡ chiếc áo choàng bằng vải làm mền máng trên vách, hắn nhìn Angustin nói - Coi bộ mày khoái bạo động lắm đó.

- Mày định làm gì với những con ngựa đây? - Angustin nói.
- Tao săn sóc chúng.
- Mày làm trò khỉ với chúng.
- Tao thương chúng lắm - Pablo nói - Ngay khi nhìn từ phía sau trông chúng con đẹp đẽ và tốt lành hơn bọn người này. Các người hãy vui đùa cho thỏa thích - Hắn nói và mỉm cười - Đồng chí hãy nói cho họ biết phải rút lui cách nào. Sau vụ cây cầu, đồng chí còn đưa họ đi tới đâu nữa hở Inglés? Đồng chí đưa họ đi tới đâu, những con người yêu nước của đồng chí? Suốt ngày tôi đã vừa uống rượu vừa nghĩ tới chuyện đó.
- Mày nghĩ gì? - Angustin hỏi.
- Tao nghĩ gì à? - Pablo nói, hắn cọ lưỡi vào trong đôi môi. Điều tao nghĩ, qué te importa [12]?
- Nói nghe coi.
- Nhiều điều lắm, Pablo - Hắn tròng chiếc mền lên đầu. Cái sọ tròn quay của hắn thò ra khỏi những nếp nhăn vàng vọt bẩn thỉu của chiếc mền - Tao nghĩ đến nhiều thứ lắm.
- Cái gì? Cái gì?
- Tao nghĩ rằng bọn bây là một đám người nhiễm đầy ảo tưởng - Pablo nói - Tụi bây bị xỏ mũi bởi một mụ đàn bà có bộ óc ở giữa hai đùi và một kẻ lạ mặt đến đây để tiêu diệt bọn bây.
- Thôi đi đi - Pilar hét với hắn - Thôi đi vùi đầu ngoài tuyết đi. Đưa cái máu xấu ra khỏi chỗ này, đồ mê ngựa.
- Phải nói vậy mới vừa. - Angustin nói với một vẻ vừa thán phục vừa lơ đãng. Hắn có vẻ lo âu.
- Tôi đi đây - Pablo nói - Nhưng mà tôi sẽ trở vào ngay. - Hắn vén tấm mền căng ở cửa ra vào.
Hắn đứng ngoài cửa gọi vào trong, “Tuyết còn rơi hoài, Inglés à”.

---

[1] Không biết.
[2] Thần rượu (huyền thoại Hy Lạp).
[3] Tiếng tục: hạ bộ.
[4] Tôi say lắm đây.
[5] Phóng đãng, dâm đãng.
[6] Hèn nhát.
[7] Con vật lạ.
[8] Thằng đen.
[9] Người da trắng.
[10] Da đỏ.
[11] Bà chỉ huy trưởng.
[12] Can gì tới mày?

Chương 17

Trong hang bây giờ chỉ còn có tiếng rít từ bếp lửa khi tuyết từ cái lỗ hổng trên mái rơi xuống đám than hồng.
- Pilar à, - Fernando nói - còn ra gu không đó?
- Thôi, câm họng đi. - Người đàn bà bảo. Mặc dầu vậy, Maria vẫn lấy chén của Fernando đi đến gần cái nồi to đặt bên bếp lửa và múc đầy vào đó. Nàng đặt cái chén trên bàn và vỗ nhẹ vào vai Fernando đang cong lưng xuống để ăn. Hắn không ngước mắt. Hắn chỉ còn biết có món ra gu của hắn.
Angustin vẫn đứng bên bếp lửa. Mọi người khác đang ngồi. Pilar ngồi vào bàn, đối diện với Robert Jordan. Bà ta nói.
- Inglés, bây giờ đồng chí đã biết chuyện gì xảy ra rồi chớ?
- Hắn sắp sửa làm gì? - Robert Jordan hỏi.
- Bất luận. - Người đàn bà nhìn xuống mặt bàn - Bất luận chuyện gì. Chuyện gì hắn cũng làm được.
- Khẩu súng máy đâu rồi? - Robert Jordan hỏi.
- Kìa, trong góc, bao trong lớp mền - Primitivo nói - Đồng chí muốn lấy ra à?
- Chưa - Robert Jordan nói - Tôi muốn biết nó ở đâu mà.
- Nó ở đó - Primitivo nói - Tôi đã giấu nó trong chiếc mền của tôi cho khỏi ướt. Hộp đạn thì ở trong bao.
- Hắn không làm thế đâu - Pilar nói - Hắn không làm gì với khẩu súng máy đâu.
- Đồng chí mới bảo hắn làm được mọi sự mà.
- Đúng vậy, nhưng hắn không làm gì được với khẩu súng máy. Có lẽ hắn sẽ ném một trái bom thì đúng hơn. Đó là sở trường của hắn mà.
- Không giết hắn thì quả là ngu xuẩn và yếu hèn - Tên du mục nói, từ chiều đến giờ hắn không xen vào câu chuyện một tiếng nào - Chiều hôm qua đáng lý ra Roberto đã giết hắn.
- Giết hắn - Pilar nói, khuôn mặt bà ta trở nên âm u, mệt mỏi - Bây giờ thì tôi đồng ý.
- Trước thì tôi chống lại - Angustin nói. Hắn đang đứng bên bếp lửa, hai tay buông thõng, hai má in bóng đám râu tua tủa dưới cặp quyền sâu hóm dưới ánh lửa - Bây giờ hắn trở nên nguy hiểm rồi và hắn muốn mọi người bị hạ gục hết.
- Mọi người hãy cho ý kiến đi - Pilar nói, giọng bà ta trở nên mệt mỏi hơn - Andrés, đồng chí thấy sao?
- Matardo [1] - Một trong hai anh em có mái tóc mọc xuống trán nói, và ngẩng đầu nhìn lên.
- Còn Eladio thì sao?
- Cũng vậy - Người kia nói - Theo tôi hắn trở thành một mối nguy lớn. Và hắn chả có ích lợi gì.
- Primitivo thế nào?
- Cũng vậy.
- Còn Fernando?
- Mình không thể cầm tù hắn à? - Fernando hỏi.
- Ai giữ hắn đây? - Primitivo nói - Phải có hai người để giữ một tù binh, rồi sau cùng thì tính sao?
- Có thể bán hắn cho bọn phát xít không? - Tên du mục nói.
- Không nên làm vậy - Angustin nói - Tởm lắm.
- Đó chỉ là một ý kiến, Rafael - Tên du mục nói - Chắc bọn facciosos [2] được hắn thì sẽ khoái chí lắm.
- Thôi đi, Angustin. Tôi nghe tởm quá.
- Không tởm bằng Pablo. - Tên du mục nói để biện hộ cho ý kiến của mình.
- Một việc ghê tởm không biện minh gì được cho một chuyện ghê tởm khác - Angustin nói - Rồi, vậy là xong hết rồi. Trừ lão già và Inglés.
- Họ không liên quan gì tới việc này - Pilar nói - Hắn đâu phải là thủ lãnh của họ.
- Khoan - Fernando nói - Tôi chưa hết ý.
- Nói đi - Pilar nói - Hãy tiếp tục nói cho tới khi nào hắn quay lại, cho tới khi hắn ném một quả lựu đạn vào dưới chiếc mền kia và làm nổ tung hết nơi này. Thuốc nổ và tất cả.
- Đồng chí nói quá lời - Fernando nói - Tôi không tin hắn có những dự định tương tự.
- Tôi cũng không tin như vậy - Angustin nói - Bởi vì làm vậy hắn cũng chỉ khổ làm cho người ta chú ý hắn, và có lẽ hắn sẽ trở về trong chốc lát để uống rượu.

- Tại sao không giao hắn cho El Sordo và để El Sordo bán hắn cho bọn phát xít? - Rafael đề nghị - Mình có thể làm đui mắt hắn và lúc đó mặc tình dẫn dắt hắn.
- Câm họng đi - Pilar nói - Khi đồng chí nói như vậy, tôi lại nghĩ điều đó cũng đúng cho đồng chí nữa.
- Lại nữa, bọn phát xít khỏi phải trả một cái gì để được hắn - Primitivo nói - Lắm kẻ đã thử làm như vậy và chúng chẳng mất gì. Chúng cũng sẽ bắn đồng chí nữa.
- Hắn mà bị đui rồi, tôi tin người ta có thể đổi hắn lấy một cái gì.
- Im đi - Pilar nói - Nếu đồng chí còn nói tới việc chọc đui mắt bất luận người nào, đồng chí có thể đi cùng đường với kẻ đó được lắm.
- Nhưng mà hắn, Pablo, hắn đã chọc đui mắt thằng dân vệ bị thương đó sao - Tên du mục nhấn mạnh - Đồng chí quên rồi à?
- Câm họng đi. - Pilar nói, bà ta có vẻ khó chịu khi nghe những đề nghĩ như vậy trước Robert Jordan.
- Các đồng chí không chịu cho tôi nói hết. - Fernando ngắt lời.
- Nói hết đi - Pilar nói - Nói đi. Nói hết cho rồi đi.
- Bởi vì cầm tù Pablo không thực tế chút nào, và bởi vì giao hắn cho bọn phát xít để đổi chác thì tởm quá,
- Fernando lặng lẽ tiếp lời - tôi nghĩ tốt hơn là loại hắn để những công tác dự trù đạt được kết quả tối đa.
Pilar nhìn người đàn ông nhỏ thó, bà ta gật đầu, cắn môi, không nói gì.
- Đó là ý kiến của tôi - Fernando nói - Tôi tưởng ta có quyền nghĩ rằng hắn đang gây trở ngại cho nền Cộng Hòa...
- Mẹ chúa ơi! - Pilar nói - Không ngờ là ngay ở đây người ta có thể trở thành một thứ quan liêu chỉ với cái mồm.
-.... bằng những lời nói cũng như bằng hoạt động của hắn - Fernando tiếp tục - Và nếu quả thật là người ta nên biết ơn hắn về những hoạt động ngay từ đầu phong trào cho tới những lúc gần đây thì...
Pilar quay trở về bên bếp lửa. Bà ta trở lại bàn.
- Fernando - Bà ta lặng lẽ nói vừa trao cho hắn một cái chén - Làm ơn cầm cái chén ra gu này đi, đừng ngại gì, lo cáng cho đầy họng đi và đừng nói nữa. Chúng tôi dư biết quan niệm của đồng chí rồi.
- Nhưng mà coi kìa... - Primitivo hỏi, hắn không nói hết câu.
- Estoy listo [3] - Robert Jordan nói - Tôi đã sẵn sàng. Bởi vì các đồng chí đều đồng ý với nhau về điều phải làm, đây là một công tác mà tôi có thể hoàn tất.
Cái gì bắt ta vậy, chàng nghĩ. Mải nghe Fernando nói, ta đã bắt đầu nói giọng điệu của hắn rồi đây. Đúng là bị lây cái giọng điệu đó rồi đây. Tiếng Pháp là ngôn ngữ ngoại giao. Tiếng Tây Ban Nha là ngôn ngữ quan liêu.
- Không - Maria nói - Không.
- Cái đó không can gì tới em - Pilar bảo cô gái - em im đi.
- Tôi sẽ làm việc đó tối nay. - Robert Jordan nói.
Chàng trông thấy Pilar nhìn chàng, một ngón tay đặt trên môi. Bà ta quay ra cửa.
Chiếc mền nơi cửa hang vén ra và Pablo thò đầu vào. Hắn mỉm cười với tất cả mọi người, bước vào trong, quay đầu cột lại chiếc mền sau hắn. Hắn đứng đối diện với mọi người, cởi chiếc áo choàng trên đầu hắn và giũ cho tuyết rớt ra.
- Các người nói về tôi đó hả? - Hắn hỏi tất cả mọi người - Tôi làm các người mất tự nhiên hả?
Không ai trả lời hắn. Hắn máng chiếc áo choàng lên vách và đến bên bàn.
- Cái gì đó? - Hắn hỏi. Hắn cầm lên cái tách của hắn để lại khi nãy và nhúng vào hũ rượu. Hết rượu rồi, hắn bảo Maria. Ra vò lấy thêm rượu coi.
Maria bưng hũ rượu đi về phía cái vò bám đầy bụi, căng phồng và đen đủi, treo trên vách, cổ vò rượu nghiêng xuống đất. Nàng mở nút từ một cái chân. Pablo nhìn nàng đang quỳ gối xuống, nâng hũ rượu lên cao và trông chừng rượu chát chảy òng ọc vào đó.
- Coi chừng đó - Hắn nói - Bây giờ thì rượu đã cạn tới thắt lưng rồi đó.
Không ai nói gì.
- Hôm nay tôi đã uống từ rún tới bao tử đây - Pablo nói - Nhu cầu trong ngày mà. Tất cả mọi người làm sao vậy? Các người thụt lưỡi hết rồi à?
- Vặn nút lại đi, Maria - Pablo nói - Đừng để rượu chảy ra.
- Còn đủ rượu mà, đồng chí cứ chén cho say mèm đi. - Angustin nói.
- Người ta nói được rồi đây - Pablo nói, và hắn chào Angustin - Khá lắm. Tôi tưởng đồng chí bị cái gì làm cho câm rồi chớ.
- Cái gì? - Angustin hỏi.

- Việc tôi trở vào.
- Quan trọng lắm à?
Hắn đang hừng chí, Robert Jordan nghĩ. Có thể Angustin sắp sửa ra tay rồi đây. Chắc chắn là hắn thù ghét Pablo. Còn tôi, tôi không thù ghét gì hắn. Không, tôi không thù ghét gì hắn. Hắn làm tôi nản chí thì có chớ tôi không thù ghét gì hắn. Mặc dù chuyện chọc đui mắt kẻ thù đã là quái chiêu rồi. Dù sao đây cũng là cuộc chiến của họ. Trong hai ngày tới đây, hắn chẳng giúp ích được gì. Tôi sẽ đứng ngoài việc đó, chàng nghĩ. Tối nay tôi đã một lần dại dột với hắn và tôi đã quyết định thanh toán hắn. Nhưng tôi không muốn làm trò dại dột bây giờ. Sẽ không có cuộc đấu súng cũng như sẽ không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra khi tất cả thuốc nổ còn đây. Dĩ nhiên là Pablo đã biết điều đó. Còn mày, mày có biết hay không? Chàng tự hỏi chính mình. Không. Và Angustin cũng không biết. Chàng nghĩ, mày thật đáng nhận tất cả những gì có thể xảy ra cho mày.
- Angustin. - Chàng nói.
- Cái gì? - Angustin ngước mắt nhìn lên với một vẻ gắt gỏng vừa quay về phía Pablo.
- Tôi có chuyện muốn nói với đồng chí, Robert Jordan nói.
- Khoan đã.
- Bây giờ - Robert Jordan nói - Por favor [4].
Robert Jordan đã đến gần cửa ra vào và Pablo dõi mắt nhìn theo chàng. Angustin, người cao lớn với đôi má hóp, đứng dậy bước đến bên chàng. Hắn bước đi với một dáng vẻ vừa luyến tiếc vừa khinh khỉnh.
- Đồng chí quên trong mấy cái ba lô có gì à? - Robert Jordan hỏi nhỏ hắn.
- Đ.M. - Angustin nói - Tôi đã quen rồi lại quên.
- Tôi cũng quên luôn.
- Đ.M. - Angustin nói - Ngu thật - Hắn quay đi, bước đi lửng thửng về bàn và ngồi vào đó - Một ly nghe, ông bạn Pablo - Hắn nói - Mấy con ngựa ra sao rồi?
- Khá lắm - Pablo nói - Tuyết bớt rơi rồi.
- Đồng chí có tin rằng tuyết sắp hết rơi rồi không?
- Ừ - Pablo nói - Bớt rồi, chỉ còn những lọn nhỏ và cứng. Gió thì vẫn còn thổi nhưng tuyết sắp hết rồi. Gió đã đổi chiều.
- Đồng chí có tin rằng ngày mai hết tuyết không? - Robert Jordan hỏi hắn.
- Ừ - Pablo nói - Chắc trời sẽ lạnh và trong. Gió đang xoay chiều.
Robert Jordan nghĩ thầm, trông hắn kìa. Bây giờ thì hắn lại có vẻ dễ thương. Chính hắn cũng xoay chiều nhanh như gió. Mặt mày người ngợm hắn giống heo thật. Và tôi biết hắn đã giết nhiều người. Tuy nhiên hắn lại nhạy cảm như một cây phong vũ biểu loại tốt. Đúng vậy, chàng nghĩ, hắn giống như một con heo, nhưng heo cũng là một loài vật thông minh vậy. Pablo thù chúng tôi, có thể chỉ vì những dự định chúng tôi. Hắn khích ta tới cùng, với những lời nhục mạ đầy hằn học, và sau đó khi hắn biết ta sắp sửa loại bỏ hắn thì lúc đó hắn lại bỏ qua và bắt đầu lại như chưa có gì.
- Bọn ta sẽ được thời tiết tốt để làm công việc, Inglés ạ. - Pablo nói với Robert Jordan.
- Bọn ta à? - Pilar nói - Bọn ta nào?
- Ừ, bọn ta - Pablo mỉm cười với bà ta và nốc một hớp rượu - Tại sao không? Tôi đã suy nghĩ kỹ trong lúc còn ở ngoài. Tại sao bọn ta không đồng ý với nhau chớ?
- Đồng ý cái gì? - Người đàn bà hỏi - Đồng ý cái gì đây?
- Tất cả. Trong vụ cây cầu. Bây giờ thì tôi đứng về phe bà.
- Bây giờ thì đồng chí đứng về phe bọn này à? - Angustin hỏi - Sau những gì đồng chí đã nói phải không?
- Ừ, với sự thay đổi thời tiết này tôi đồng ý với đồng chí.
Angustin lắc đầu.
- Thời tiết - Hắn vừa nói vừa tiếp tục lắc đầu - Và sau những cái tát tay tôi đã tặng cho đồng chí à?
- Ừ - Pablo mỉm cười với hắn và đưa mấy ngón tay sờ môi - Sau chuyện đó nữa.
Robert Jordan dò xét Pilar. Bà ta đang nhìn Pablo như một con vật kỳ lạ. Trên khuôn mặt bà ta vẫn còn thoáng hiện những bóng tối âm u của câu chuyện móc mắt vừa rồi. Bà ta lắc đầu như để thoát ra khỏi tất cả điều đó. Bà ta bảo Pablo:
- Nghe đây ông.
- Cái gì, bà?
- Cái gì bắt ông đó?
- Không có gì cả. Tôi đổi ý. Vậy thôi.
- Ông nghe trộm từ ngoài cửa phải không?

- Ừ, nhưng tôi không nghe được cái quái gì hết.
- Ông sợ người ta giết ông hả?
- Không - Hắn nói, vừa nhìn lên miệng tách - Tôi cóc sợ chết đâu. Bà biết tôi mà.
- Vậy thì cái gì xui khiến đồng chí vậy? - Angustin nói - Trong lúc đồng chí say rượu, đồng chí chửi rủa hết thảy mọi người, đồng chí bỏ bê công việc, đồng chí nói năng một cách đê tiện về cái chết của bọn này, đồng chí nhục mạ đàn bà con gái, và đồng chí lại còn làm kỳ đà cản mũi nữa.
- Tôi say mà!
- Và bây giờ...
- Tôi hết say rồi. Và tôi đổi ý.
- Những người khác tin được đồng chí. Tôi không tin.
- Tin tôi hay không, tùy ý. Nhưng chỉ có tôi mới đưa đồng chí tới Gredos.
- Gredos?
- Sau vụ cây cầu chỉ còn cách đến đó.
Robert Jordan nhìn Pilar, giơ bàn tay ở phía khuất tầm mắt Pablo vỗ nhẹ vào tai như ngầm hỏi điều gì. Người đàn bà gật đầu, rồi lại gật đầu lần nữa. Bà ta nói điều gì với Maria và cô gái đến bên Robert Jordan.
- Chị ấy bảo, chắc chắn là hắn đã nghe. - Maria nói nhỏ vào tai Robert Jordan.
- Vậy thì, Pablo này - Fernando nói một cách nghiêm trang - Bây giờ đồng chí theo phe bọn tôi và đồng ý vụ cây cầu phải không?
- Đúng vậy đồng chí ạ. - Pablo nói. Hắn nhìn thẳng vào mắt Fernando và gật đầu.
- Thật vậy à? - Primitivo hỏi.
- Thật vậy.
- Và đồng chí thấy liệu có thành công không? - Fernando hỏi - Bây giờ đồng chí đã tin tưởng chưa?
- Tại sao không? - Pablo nói - Còn đồng chí không tin à?
- Tin chớ. Tôi lúc nào lại không tin.
- Tôi phải ra ngoài đây. - Angustin nói.
- Bên ngoài lạnh lắm. - Pablo nói bằng một giọng thân thiện.
- Có thể - Angustin nói - Tôi không thể ở lâu trong cái manicomio này được.
- Đừng gọi cái hang này là nhà thương điên. - Fernando nói.
- Một cái manicomio với những người điên cuồng bạo - Angustin nói - Tôi rút lui trước khi trở thành điên đi mất.

---

[1] Hãy giết nó.
[2] Phát xít.
[3] Tôi sẵn sàng.
[4] Làm ơn đi.

Chương 18

Có thể nói đó là một vòng quay trong kỳ hội chợ, Robert Jordan nghĩ thầm. Không phải là vòng quay thật nhanh theo tiếng đại phong cầm máy, với những đứa bé cỡi trên lưng những con bò cái có sừng sơn màu vàng chói, tay cầm gậy bắt vòng trong ánh sáng chập chờn của hai đốt trên đại lộ Maine sụp tối... một vòng quay dựng bên chiếc quán bán cá rán và bên một gian hàng xổ số với vòng bánh xe quay tròn, rà những cái dải bằng da của nó trên những cái ô đánh số, với những hộp đường phèn chất thành hình kim tự tháp dùng làm phần thưởng... Không, đây không phải là một vòng quay loại đó, mặc dù ở đây mọi người vẫn chờ đợi, như những người đàn ông đội mũ cát két, những người đàn bà mặc áo săng đai và để đầu trần ở những nơi đó đang nhìn bánh xe may rủi quay đều. Vâng, mọi người đủ mặt cả. Nhưng đây lại là một cái bánh xe khác. Một cái bánh xe vừa quay tròn vừa lên, xuống.
Bây giờ thì nó đã quay hết hai vòng. Đó là một cái bánh xe lớn quay tròn trên một mặt phẳng nghiêng. Mỗi lần như vậy, nó quay thành một vòng và trở lại khởi điểm. Một phía của nó cao hơn phía khác và trước hết nó đưa ta lên đoạn hạ ta xuống đúng vào chỗ cũ. Và rồi không có lô trúng chàng nghĩ, và không ai muốn bước lên bánh xe đó cả. Nhưng người ta lại ở trên đó từng hồi và người ta quay thành vòng một cách miễn cưỡng. Chỉ có một vòng hình bầu dục lên, xuống, và sau đó người ta lại trở về chỗ cũ. Chàng nghĩ, ta lại về chỗ cũ, và không có gì được giải quyết cả.
Không khí trong hang nóng bức và bên ngoài gió đã ngưng. Giờ đây chàng đã ngồi vào bàn với cuốn sổ tay trước mặt và chàng phác họa phần kỹ thuật của việc phá cầu. Chàng vẽ ba bản phác họa, đặt ra những công thức, ghi chú phương pháp thực hiện vụ nổ bằng hai bức vẽ giản lược như những bức vẽ trong các lớp mẫu giáo, để cho Anselmo có thể kết thúc được khi chàng gặp sự cố trong lúc phá cầu. Chàng hoàn tất mấy búc phác họa và bắt đầu nghiên cứu chúng.
Maria ngồi cạnh chàng, nhìn qua vai chàng. Chàng ý thức sự hiện diện của Pablo ở đầu bàn bên kia và của những người khác đang trò chuyện hoặc đánh bài. Chàng cảm nhận những mùi vị xông lên trong hang, không phải là mùi vị của bếp núc nữa, mà là những mùi vị làm nên từ khói lửa bếp, mùi da thịt đàn ông, mùi thuốc lá, mùi rượu chát và mùi ngai ngái của thân thể. Maria nhìn chàng kết thúc công việc, nàng đặt một bàn tay lên bàn, chàng cầm lấy bàn tay của nàng, đưa nó lên tận mặt chàng và hít lấy hương vị tươi thắm của nước mát và xà bông đen mà nàng dùng để rửa chén. Chàng trả bàn tay về chỗ cũ, không nhìn cô gái và vì chàng tiếp tục vùi đầu trong công việc của mình nên chàng không thấy nàng đỏ mặt. Nàng tiếp tục đặt bàn tay nơi đó, sát bên bàn tay chàng, nhưng chàng không nắm lấy nó nữa.
Chàng đã làm xong dự án về công tác phá hoại, trên một trang sổ mới chàng thảo những điều dặn dò của chàng. Tâm trí chàng trong sáng, thoải mái và chàng lấy làm hài lòng với công việc của mình. Chàng viết đầy hết hai trang giấy và chăm chú đọc lại.
Chàng nhủ thầm, tôi nghĩ như vậy là xong. Như vậy là rõ ràng lắm rồi và không thể nào có những sơ sót, khuyết điểm. Hai đồn canh sẽ bị tiêu diệt và cây cầu của bọn chúng sẽ bị nổ tung đúng theo lệnh của Golz. Đó là tất cả những gì tôi trách nhiệm. Có lẽ tôi không bao giờ nên nhúng tay vào câu chuyện của Pablo. Việc đó rồi cũng sẽ ổn thỏa, bằng cách này hay cách khác. Có mặt Pablo hay không có mặt Pablo trong công tác này, dù sao đi nữa, tôi cũng cóc cần. Nhưng mà tôi sẽ không leo lên cái bánh xe đó nữa đâu. Tôi đã leo lên đó hai lần rồi, và đã hai lần, nó quay tròn và trở về khởi điểm, còn tôi, tôi không quay tròn nữa.
Chàng gấp cuôn sổ tay lại, nhìn Maria nói:
- Hola, guapa, em có hiểu chút gì trong tất cả những điều này không?
- Không, Roberto. - Cô gái nói và nàng đặt bàn tay nàng lên bàn tay hãy con cầm cây viết chì. Xong chưa?
- Xong rồi, tất cả đều được ghi chép và tổ chức chu đáo.
- Đồng chí làm gì đó Inglés? - Pablo hỏi từ cạnh bàn bên kia. Đôi mắt hắn lại có vẻ bối rối.
Robert Jordan nhìn hắn chăm chú. Chàng nghĩ thầm tôi không ngồi lên bánh xe quay tròn nữa đâu. Đừng leo lên bánh xe. Có lẽ nó lại khởi sự quay tròn rồi đây.
- Tôi lo vụ cây cầu. - Robert Jordan lễ độ nói.
- Ra thế nào? - Pablo hỏi.
- Tốt đẹp lắm. Tất cả đều thật khả quan.

- Tôi thì lo vụ rút lui.
Robert Jordan nhìn vào đôi mắt đục ngầu vì rượu của hắn, đoạn nhìn hũ rượu hầu như đã cạn.
Chàng nghĩ thầm, tôi không leo lên bánh xe đâu. Chàng lại uống rượu. Đúng vậy. Đừng leo lên bánh xe. Người ta không bảo rằng tướng Grant đã say bí tỉ một phần lớn trong suốt thời kỳ nội chiến à? Đồng ý là hắn cũng say. Nhưng tướng Grant hắn sẽ nổi trận lôi đình về sự so sánh này, nếu ông ta trông thấy Pablo, vả lại, tướng Grant thì hút xì gà. Có lẽ phải tìm một điếu xì gà cho Pablo. Đúng là phải thêm vào cái khuôn mặt kia một điếu xì gà trông mới được. Phải kiếm ở đâu ra điếu xì gà cho Pablo đây?
- Thế nào? - Robert Jordan lịch sự hỏi.
- Tốt đẹp - Pablo nói bằng một giọng rõ ràng vừa nặng nề hất đầu lên - Muy bien.
- Đồng chí có ý kiến gì không? - Angustin hỏi, hắn ngồi từ trong góc, đang đánh bài.
- Có - Pablo nói - Nhiều lắm.
- Đồng chí tìm thấy chúng ở đâu đó? Trong hũ rượu à? - Angustin hỏi.
- Có thể - Pablo nói - Biết đâu đó? Maria, đong đầy hũ rượu giùm tôi đi.
- Chính trong vò rượu mới có những ý kiến hay - Angustin nói tiếp tục đánh bạc - Tại sao đồng chí không chung vào đó.
- Không - Pablo trầm tĩnh nói - Tôi tìm chúng trong hũ được rồi.
Robert Jordan nghĩ, hắn cũng không thích leo lên bánh xe. Vậy thì bánh xe phải quay một mình. Tôi không tin người ta có thể ở mãi trên đó được. Cái bánh xe đó bắt buộc đưa tới cái chết. Tôi khoái chí thấy người ta không còn ngồi trên đó nữa. Nó đã từng làm tôi chóng mặt một hai lần gì đó. Nhưng chính bằng những trò tương tự mà những tên say và những kẻ vô lại hoặc hung ác quay cho tới khi chết thì thôi. Nó quay, nó lên cao và hoạt động của nó hẳn không bao giờ y như cũ, và sau đó, nó hạ thấp xuống vừa tiếp tục quay. Chàng nghĩ, nó có thể quay mãi mãi. Đừng ai hòng mang tôi lên đó. Không, ông tướng ạ. Tôi không còn ở trên chiếc bánh xe quay nữa, tướng Grant ạ!
Pilar ngồi cạnh bếp lửa, chiếc ghế kê đúng chỗ để bà ta có thể nhìn qua vai của hai người đang đánh bạc quay lưng về phía bà ta. Bà ta theo dõi cuộc chơi.
Robert Jordan nghĩ, điều kỳ lạ nhất ở đây là sự chuyển tiếp từ những khoảnh khắc phong ba hiểm nghèo tới trạng thái bình yên, ấm cúng của một đời sống gia đình thật sự. Lúc cái bánh xe quỷ quái kia hạ xuống chính là lúc nó móc lấy ta, chàng nghĩ. Nhưng mà không ai có thể đưa tôi lên đó được nữa.
Cách đây hai ngày, tôi vẫn chưa biết rằng Pilar, Pablo và những người khác có mặt ở trên đời này, chàng nghĩ. Cũng không có Maria trên đời này nữa. Lúc đó chắc hẳn là thế giới đơn sơ hơn nhiều. Tôi đã nhận từ Golz những chỉ thị thật rõ ràng và có vẻ như để thực hiện được một cách hoàn hảo mặc dù nó bày ra một vài khó khăn và lôi cuốn theo một số hậu quả. Một khi cây cầu đã bị giựt sập, hoặc tôi sẽ lên đường trở về phòng tuyến hoặc không bao giờ. Nếu vạn bất đắc dĩ mà phải trở về, tôi đã có ý định xin được sống một thời gian ở Madrid. Không có chuyện nghỉ phép trong trận giặc này. Nhưng tôi tin chắc rằng tôi có thể được hai hoặc ba ngày phép ở Madrid.
Ở Madrid, chàng nghĩ, tôi thích đi mua sách báo, đến khách sạn Florida, thuê một phòng, tắm rửa bằng nước thật nóng. Tôi sẽ sai tên gác cửa chạy đi mua một chai rượu ngải nếu hắn có thể tìm ra thứ rượu đó ở Mantequerias Leonesas hay ở bất luận nơi nào tại Gran Via, và rồi sau khi tắm xong, tôi sẽ nằm đọc, vừa uống một hoặc hai ly rượu ngải. Sau đó tôi sẽ điện thoại đến quán Gaylord để coi có thể đến ăn tối tại đó được hay không.
Chàng không thể dùng bữa tối tại Gran Via bởi vì đầu bếp ở đó không khéo tay lắm và chàng phải đến thật sớm mới có hy vọng thưởng thức các món ăn tại đây. Lại nữa, ở đó có nhiều nhà báo quá và chàng không thích phải giữ kẽ trong lời ăn tiếng nói. Chàng thích uống rượu ngải và mặc tình đấu láo. Vậy thì chàng sẽ tới quán Gaylord dùng một bữa tối thật ngon lành với Karkov, uống rượu bia thứ thiệt và thăm dò về diễn tiến của cuộc chiến.
Lần đầu tiên chàng tới Madrid, chàng không thích quán Gaylord nơi những người Nga vừa mới đến, vì nó có vẻ xa hoa quá, ở đó thức ăn có vẻ quá sang trọng so với hoàn cảnh của một thành phố bị bao vây và những câu chuyện có vẻ quá cục súc khi đang có chiến tranh. Nhưng mà mày cũng là một tên dễ bị lôi cuốn lắm, chàng nghĩ. Tại sao người ta không được ăn ngon khi vừa mới hoàn tất một công tác như thế này? Và những câu chuyện mới nghe qua lần đầu chúng có vẻ cục súc nhưng thật ra chúng chỉ nói lên bộ mặt của sự thật. Chàng nghĩ, cái vụ này mà hoàn tất thì cũng đáng mang ra kể lại tại đó lắm. Ừ, khi nó đã hoàn tất.
Có nên dẫn Maria tới quán Gaylord không đây? Không, không thể được. Nhưng chàng có thể để nàng ở lại khách sạn để nàng tắm nước nóng và chàng có thể gặp lại nàng ở đó khi từ quán Gaylord về. Vâng,

chàng có thể làm vậy được. Sau đó, khi nói về nàng cho Karkov nghe xong, chàng có thể dẫn nàng đi giới thiệu với bọn họ bởi bọn họ chắc sẽ tò mò và muốn biết nàng.
Có thể chàng cũng không tới quán Gaylord nữa. Chàng có thể đi ăn thật sớm ở Gran Via và trở về khách sại Florida. Nhưng mà mày thừa biết rằng mày sẽ tới quán Gaylord bởi vì mày muốn nhìn lại tất cả ở đó, mày muốn dùng lại một lần nữa những món ăn ở đó, muốn nhìn lại tất cả cái tiện nghi và xa xỉ ở đó sau khi hoàn thành sứ mạng này. Sau đó, mày sẽ trở lại khách sạn Florida và Maria sẽ có mặt ở đó. Chắc chắn là nàng sẽ có mặt ở đó khi sứ mạng đã xong xuôi. Nếu chàng thành công trong sứ mạng này, chàng sẽ rất xứng đáng với một bữa ăn tối tại quán Gaylord.
Quán Gaylord là nơi gặp gỡ của những lãnh tụ nông dân và thợ thuyền nổi tiếng ở Tây Ban Nha, họ đã xuất thân từ quần chúng, không cần trải qua một thời kỳ huấn luyện tại một quân trường nào để có thể cầm súng ngay từ đầu cuộc chiến, và người ta khám phá ra rằng nhiều người trong bọn họ nói tiếng Nga. Vài tháng trước đây, đó chính là nỗi thất vọng lớn lao đầu tiên của chàng, và chàng đã nảy sinh ra vài ghi nhận cay đắng. Nhưng mà sau đó chàng kịp nhận ra rằng sự việc phải như vậy. Họ đúng là nông dân và thợ thuyền. Họ đã tham dự vào cuộc cách mạng năm 1934 và sau khi cách mạng thất bại, họ đã phải trốn khỏi xứ; tại Nga, người ta gởi họ vào học tại trường quân sự và viện Lénine, đặt dưới quyền điều khiển của Cộng sản Đệ Tam, để chuẩn bị những cuộc chiến đấu sắp tới và đón nhận những chỉ thị quân sự cần thiết để trở thành người chỉ huy.
Ở đó, Cộng sản Đệ Tam đã huấn luyện cho họ. Trong một cuộc cách mạng, ta không cho phép những người ủng hộ ta hoặc bất luận ai được biết hơn điều cần biết. Họ đã dạy như vậy. Nếu một điều nào đúng ngay từ nền tảng của nó, người ta có nói dối thì cũng không quan hệ gì. Nhưng mà người ta đã nói dối nhiều quá. Lúc đầu chàng không thích nói dối. Về sau chàng bắt đầu yêu thích sự nói dối. Nó bước vào vai trò của người đảng viên nhưng nơi đó có một cái dốc thật hiểm nghèo.
Chính tại quán Gaylod người ta được biết Valentin Gonzalés mệnh danh là El Campesino hay Tên Nông Dân không hề làm nông dân bao giờ mà là một cựu trung sĩ của đạo quân Lê dương Tây Ban Nha, đã từng đào ngũ và chiến đấu với Abd-el-Krim. Chuyện đó nghe cũng thật ly kỳ. Tại sao không, cần phải có những lãnh tụ nông dân sẵn sàng trong trận giặc kiểu này, và một lãnh tụ nông dân thật sự thì dễ giống Pablo lắm. Người ta không thể đợi một lãnh tụ nông dân chính hiệu ra đời. Vả chăng có thể người đó sẽ có nhiều đặc chất nông dân quá. Vậy thì phải tạo nên một người kiểu đó. Sau những gì chàng trông thấy được ở Campesino, với bộ râu đen, cặp môi dày như người da đen và đôi mắt cuồng nhiệt của hắn, Jordan tự nhủ là hắn phải khó lòng sai khiến và sử dụng chẳng khác gì một lãnh tụ nông dân chánh hiệu. Lần sau cùng chàng gặp lại hắn, hắn có vẻ như đắc chí với điều mà hắn tự quảng cáo cho mình và tưởng hắn là một nông dân chính hiệu. Đó là một con người chắc chắn và gan dạ, gan dạ không ai bằng. Nhưng mà Trời Phật ơi! Hắn lại già chuyện quá đỗi. Và khi mà hắn đã vô cơ rồi thì hắn có thể nói bất kể chuyện gì, không màng gì tới hậu quả của những điều hắn bật mí. Hậu quả thì cũng đã không vừa gì. Nhưng hắn lại tỏ ra là một người cầm binh tuyệt diệu trong những hoàn cảnh hiểm nguy tưởng đã tuyệt vọng. Hắn không bao giờ tuyệt vọng và hắn luôn luôn thoát được.
Tại quán Gaylord, chàng cũng đã gặp tên thợ hồ quèn tên là Enrique Lister ở Galice, hiện đang chỉ huy một sư đoàn và hắn cũng nói tiếng Nga. Chàng cũng gặp ở đó anh chàng thợ mộc tên Juan Modesto ở Andalousie, người ta vừa mới giao một binh chủng cho hắn chỉ huy. Hắn không học tiếng Nga ở Puerto de Santa Maria mặc dù hắn có khả năng theo học nếu ở đó có một trường Berlitz dành riêng cho thọ mộc. Trong số tất cả những quân nhân trẻ, hắn là người mà người Nga tin cậy nhiều nhất, bởi hắn là một đảng viên thật sự, một con người "trăm phần trăm", như bọn họ vẫn bảo, với sự hãnh diện trong lối nói kiểu Mỹ này. Hắn thông minh hơn Lister El Campesino nhiều.
Vậy quán Gaylord chính là nơi ta phải đến để bổ túc kiến thức của mình. Ở đó người ta biết được tất cả mọi việc xảy ra thế nào thay vì được giả định là sẽ xảy ra. Chàng chỉ cần bắt đầu công việc giáo dục chính mình, chàng nghĩ. Chàng tự hỏi không biết chàng có được làm công việc đó lâu bền không. Quán Gaylord ngon lành và tinh khiết. Chàng chỉ cần có vậy. Lúc đầu, khi chàng còn cả tin vào tất cả những trò ngu xuẩn, quán Gaylord làm chàng khó chịu. Bây giờ chàng có chút đỉnh hiểu biết để chấp nhận sự cần thiết của tất cả những sự dối trá, và những gì chàng thu thập ở quán Gaylorđ chỉ có thể khiến chàng vững tin thêm ở những gì chàng cho là thật. Chàng bằng lòng khi được biết sự việc thật sự xảy ra cách nào chớ không phải như chúng được giả định xảy ra. Trong một cuộc chiến tranh, luôn luôn có những sự dối trá. Nhưng sự thật về Lister, Moderto, và El Campesino có giá trị hơn tất cả mọi sự dối trá và tất cả những huyền thoại. Vâng, một ngày nào đó, người ta sẽ nói lên sự thật cho tất cả mọi người. Và trong khi chờ

đợi, chàng bằng lòng có được một quán Gaylord để được tùy nghi đến đó thu thập nhưng thông tin cần thiết.
Vâng, chàng sẽ đến đó một khi có mặt tại Madrid, sau khi đi mua mấy quyển sách, tắm nước nóng, uống rượu và nằm đọc được chút ít. Nhưng mà chương trình này chỉ thực hiện khi chưa có Maria kìa. Vậy thì, họ sẽ mướn hai phòng. Nàng có thể tùy nghi muốn làm gì thì làm trong khi chàng đến đó, và trên đường về từ quán Gaylord, chàng sẽ đến gặp nàng. Nàng đã chờ đợi trong trọn thời kỳ này trên những vùng đồi núi. Nàng có chờ đợi thêm chút nữa ở khách sạn Florida cũng chẳng sao. Hắn họ sẽ được sống ba ngày tại Madrid. Ba ngày thì quá nhiều. Chàng sẽ đưa nàng đi xem bọn Marx Brothers trong phim "Một đêm ở nhà hát nhạc kịch". Người ta chiếu phim này đã ba tháng nay rồi và dư sức chiếu trong ba tháng nữa. Nàng sẽ thích phim "Một đêm ở nhà hát nhạc kịch". Và chàng cũng sẽ thích.
Nhưng mà quán Gaylord thì cách xa cái hang này quá. Không, đó không phải là chuyện khó khăn bực nhứt. Có xa là từ cái hang này đi tới Gaylord. Lần đầu tiên chàng đã đến đó với Kachkine, và chàng đã không lấy gì làm thích nơi đó. Kachkine nói là chàng phải gặp Karkov bởi Karkov thích quen với những người Mỹ và bởi hắn là người khoái Lope de Vega nhất; hắn cho rằng "Fuente Ovejuna" là vở kịch vĩ đại nhất từ xưa tới giờ. Có thể đúng như vậy, nhưng đó không là ý kiến của Robert Jordan.
Chàng thích Karkov, nhưng không thích chỗ đó. Karkov là người thông minh nhứt mà chàng đã gặp. Hắn mang giày ống đen dùng cưỡi ngựa và mặc quần xám áo choàng xám. Chân tay hắn ốm yếu. Mặt mày và thân thể hắn ẻo lả, bịnh hoạn, hắn có lối nói chuyện làm văng nước bọt giữa hai hàm răng hư hỏng xệu xạo của hắn. Lần đầu tiên gặp hắn, chàng thấy hắn có vẻ khôi hài. Nhưng hắn lại là người thông minh, nhiều tư cách, có tính khí ngang tàng và óc trào phúng hơn bất cứ một người nào.
Quán Gaylord tự nó có vẻ xa hoa, trụy lạc một cách quá lộ liễu, sỗ sàng. Nhưng tại sao những sứ giả của một cường quốc cai trị trên một phần sáu quả địa cầu lại không được một chút tiện nghi chớ? Lúc đầu, Robert Jordan khó chịu về tất cả những tiện nghi thừa mứa của bọn họ nhưng rồi sau cùng chàng cũng đã chấp nhận việc đó và ngay cả chính chàng cũng thích như vậy nữa.
Kachkine đã giới thiệu hắn như một mẫu người lạ thường và Karkov lúc đầu đã biểu lộ một phép lịch sự làm cho kẻ khác phải khó chịu, sau đó vì lẽ Robert Jordan không tỏ ra anh hùng chút nào mà lại kể một câu chuyện thật kỳ dị và thật thô lỗ không tốt đẹp gì cho chàng, lúc đó Karkov mới bỏ tác phong lịch sự, ăn nói vung vít, thô lỗ và sau cùng hắn trở nên xỏ lá ba que không chịu được. Sau đó họ trở thành đôi bạn. Kachkine chỉ được dung thứ trong khung cảnh này. Chắc chắn trong quá khứ hắn có một vết đen nào đó và hắn đã có mặt tại Tây Ban Nha là để cứu chuộc mình. Người ta không cho chàng biết câu chuyện nhưng có thể người ta sẽ cho chàng biết một ngày nào đó bởi Kachkine đã chết. Dù sao Karkov và chàng đã trở thành đôi bạn, và chàng đồng thời cũng là bạn với người đàn bà kỳ lạ, da ngăm ốm yếu, mệt mỏi, tình cảm, nóng tính, chơn thật và dửng dưng, người đàn bà có thân hình hốc hác, không trang điểm, có mái tóc ngắn, hơi điểm bạc là vợ của Karkov, làm thông ngôn trong những đội thiết kỵ. Chàng còn là bạn của tình nhân Karkov, người đàn bà có đôi mắt mèo, có mái tóc màu vàng hung (hung hơn hoặc vàng hơn tùy theo người thợ làm tóc), có thân hình uể oải và đầy nhục dục (một thân hình có lẽ chỉ dùng để dán chặt vào những thân hình khác một cách khoan khoái), một chiếc miệng lúc nào cũng như chờ đợi một nụ hôn, một tâm hồn đần độn, đầy tham vọng và một mực thắng thắn. Cô tình nhân này hay ngồi lê đôi mách và lúc nào cũng dây vào những mối tình thoáng qua, điều này dường như làm cho Karkov lấy làm thích thú. Người ta bảo rằng Karkov còn một người vợ khác nữa ngoài người đàn bà của những đội thiết kỵ, nhưng không ai chắc chắn là điều này có thật hay không. Robert Jordan rất thích cả vợ hắn lẫn cô nhân tình của hắn. Chàng nghĩ, rất có thể chàng cũng thích người vợ khác kia của hắn nếu chàng được gặp nàng ta, giả dụ rằng nàng ta có thật. Karkov là một tên sành sõi về đàn bà kia mà.
Có nhiều lính canh với lưỡi lê gắn sẵn trên nòng súng ở trước quán Gaylord và đó là nơi tràn đầy an lạc của trọn thành phố Madrid đang vị vây khổn. Đêm nay chàng thích có mặt ở đó hơn là ở nơi này mặc dù giờ đây chàng đang rất thoải mái tại đây, khi mà bọn họ đã ngừng bánh xe lại. Và tuyết cũng đã ngừng rơi.
Chàng thích giới thiệu Maria với Karkov nhưng chàng không thể đưa nàng tới quán Gaylord mà không có phép, và chàng cũng cần phải biết người ta sẽ tiếp đón chàng ra sao sau sứ mạng này. Cuộc tấn công chấm dứt, Golz sẽ có mặt đó và nếu chàng thi hành công tác xuất sắc thì hẳn mọi người đều sẽ biết qua Golz. Chắc Golz sẽ không quên chế nhạo chàng về chuyện Maria sau những gì Jordan nói với hắn về vấn đề gái.
Chàng múc một tách rượu trong hũ rượu của Pablo. "Cho tôi xin", chàng nói.

Pablo ngẩng đầu. Chắc hẳn là hắn đã sẵn sàng trong những kế hoạch quân sự của hắn, Robert Jordan nghĩ. Hắn không tìm kiếm một chiến thắng gian trá trong họng súng cà nông, nhưng tìm kiếm lối thoát cho một vấn đề nằm trong cái chén kia. Dù sao phải nhìn nhận hắn có đầy đủ khả năng để chỉ huy đám người kia một cách thành công cho tới bây giờ. Chàng nhìn Pablo, vừa tự hỏi hắn có thể là loại thủ lãnh du kích nào trong trận nội chiến tại Mỹ. Có hàng khối người loại đó, chàng nghĩ. Nhưng ta không biết nhiều về họ. Không phải là nhóm Quantrill hoặc nhóm Mosby, cũng không phải chính người ông của chàng, nhưng mà là những con người nhỏ bé, những người buôn da thú. Còn về chuyện rượu thì Grant có thật sự là người say xỉn? Ông của chàng đã xác nhận điều đó. Grant luôn luôn say rượu vào khoảng 4 giờ chiều, người nói. Khi ở Vicksburg ông ta đã say nhừ trong hai ngày trời. Nhưng ông chàng lại quả quyết rằng ông ta hành động rất mực bình thường ngay trong lúc say rượu, trừ một đôi khi người ta phải vất vả đánh thức ông ta dậy. Và khi thức dậy rồi thì ông ta rất bình thường.

Cho tới bây giờ ở khắp mọi nơi trong trận giặc này, người ta không thấy một Grant, một Sherman, hay một Stonewal Jackson. Không. Job Stuart cũng không. Sheridan cũng không nốt. Còn cỡ Mc Clellans thì đếm không hết. Bọn phát xít có rất nhiều Mc Clellans trong khi phía chúng ta thì có ít lắm là ba người như vậy.

Quả thật chàng chưa thấy ai là thiên tài quân sự trong cuộc chiến này. Không có đến một mống để làm thuốc. Một mống tàm tạm gọi là cũng chẳng có. Kleber, Lucasz và Hanz đã tỏ ra xuất sắc trong vị trí của họ trong suốt thời gian phòng thủ Madrid với những lữ đoàn quốc tế. Còn Miaja, lão già sói đầu mang kính, tự phụ, đần độn như một con cú mèo, không hở môi, gan dạ và tối đầu như một con bò mộng, lão già mà người ta tuyên truyền là kẻ bảo vệ Madrid đã ganh tị với những tiếng tăm thêu dệt quanh cái tên Kleber đến đỗi đã phải thúc giục người Nga cất chức chỉ huy của Kleber và gởi hắn tới Valence. Kleber là một quân nhân tốt, nhưng lại thiển cận và quá bép xép trong chức vụ của hắn. Golz đúng là một tướng tài, một chiến sĩ gan dạ, nhưng người ta luôn dành cho hắn một địa vị phụ thuộc và không khi nào để hắn được toàn quyền. Cuộc tấn công này chính là một sứ mạng quan trọng vào bực nhứt của hắn cho tới bây giờ, và Robert Jordan không ưa thích gì lắm về tất cả những gì liên quan tới cuộc tấn công ngày. Ngoài ra còn có Hall, người Hung Gia Lợi mà người ta tưởng đã bị bắn chết nếu chỉ tin vào phân nửa những tin đồn ở quán Gaylord. Robert Jordan nghĩ, đúng ra chỉ cần tin vào mười phần trăm thôi.

Chàng thích xem trận đánh trong đó người ta thắng bọn Ý trên vùng cao nguyên nằm ở sau Guadalajara. Nhưng lúc đó chàng đang ở Estramadure. Mười lăm ngày trước, Hans đã nói cho chàng biết điều đó tại quán Gaylord và hắn đã giải thích cho chàng nghe mọi việc. Có một lúc tình thế thật là tuyệt vọng, khi bọn Ý chọc thủng các phòng tuyến ở Trijueque. Nếu con đường từ Torija-Brihuega bị cắt đứt thì lữ đoàn thứ 12 hắn đã bị bao vây. "Nhưng mà để đánh với bọn Ý, - Hans nói - chúng tôi đã liều thực hiện một cuộc hành binh có thể không hợp lý nếu đụng những lực lượng khác. Và cuộc hành binh thành công".

Hans đã chỉ cho chàng biết trên những tấm bản đồ về vùng hành quân nơi diễn ra trận đánh. Hắn luôn mang chúng theo bên mình, trong cái cặp giấy của hắn, và lúc nào cũng có vẻ kinh ngạc về chuyện lạ đó. Hans là một quân nhân cừ khôi và một đồng chí tốt bụng. Hắn đã kể lại rằng những đội quân Tây Ban Nha của Lister, Modesto và Compesino đều đã chiến đấu hữu hiệu trong trận giặc này. Đó là nhờ ở tài năng và kỷ luật của những người chỉ huy. Nhưng mà Lister, Compesino và Modesto đã thực hiện phần đông những cuộc hành quân của họ căn cứ trên những chỉ thị của đám cố vấn Nga. Họ giống như những sinh viên phi công lái máy bay với hai bộ phận điều khiển, bằng cách là người huấn luyện viên có thể can thiệp trong trường hợp người sinh viên phạm sai lầm. Rốt cuộc, năm nay ta sẽ thấy những điều họ đã học được. Tới một lúc nào đó, họ không cần lái như thế nữa, và người ta sẽ thấy bằng cách nào tự tay họ, họ điều khiển được hàng sư đoàn và hàng binh chủng.

Họ là người cộng sản và họ có tinh thần kỷ luật. Thứ kỷ luật mà họ yêu sách mang lại nhiều kết quả tốt. Lister rất hung tợn trong vấn đề kỷ luật. Đó là một người cuồng tín thật sự và hắn có tất cả sự miệt thị về đời người rất thuần Tây Ban Nha. Kể từ các cuộc xâm lăng đầu tiên của dân Tartares, không có quân đội nào mà trong đó người ta bị hành hình dễ dàng như dưới sự chỉ huy của hắn. Nhưng hắn biết biến một sư đoàn thành một đơn vị thiện chiến. Giữ một địa thế là một việc. Tấn công và chiếm giữ một địa thế là một việc khác nữa, Robert Jordan nghĩ thầm, chàng đang ngồi trước bàn. Theo những gì tôi biết được về hắn, tôi tự hỏi liệu Liester hành động cách nào nếu bỏ chuyện học lái như thế. Nhưng cũng có thể người ta không bỏ. Hay là họ lại hỗ trợ thêm? Còn quan niệm của người Nga? Phải tới quán Gaylord mà thôi.

Có lúc, chàng nghĩ quán Gaylord không hợp với chàng. Nó là cái gì rất trái ngược với chủ nghĩa cộng sản khắc khổ đạo hạnh, với số nhà 63 Velasquez, đại khách sạn Madrid đã biến thành Tổng hành dinh của Lữ đoàn Quốc tế. Ở 63 Velasquez, người ta có cảm tưởng mình là tín đồ của một hệ phái tôn giáo nào đó.

Bầu không khí ở quán Gaylord cũng rất xa lạ với cảm giác của chàng khi đến Tổng hành dinh của liên đội năm trước khi liên đội này giải tán để gia nhập vào những lữ đoàn thuộc quân đội mới.
Ở đó, người ta cảm thấy mình thuộc một đội thập tự quân. Đó là danh từ thích hợp nhứt dù người ta đã sử dụng hay lạm dụng nhiều đến nỗi nó không còn ý nghĩa đích thật của nó nữa. Không kể thói quan liêu, khả năng hạn chế và những tranh luận trong nội bộ đảng, ta vẫn nhận ra một cái gì giống như tình cảm ta vẫn mong đợi, nhưng không thấy, trong buổi lễ ban thánh thể đầu tiên của mình: một tình cảm bổn phận có tính cách tự nguyện đối với tất cả những kẻ bị áp bức trên thế giới chẳng khác gì một kinh nghiệm tôn giáo. Tuy nhiên tình cảm này lại chân thật giống như tình cảm ta có được lúc nghe nhạc Bach hoặc chiêm ngưỡng trong lớp ánh sáng rọi xuống từ các khung kính nhà thờ Chartres hay nhà thờ Leon, hoặc xem tranh Mantegna, Greco và Brueghel tại Prado. Nó cho phép ta tham dự vào một cái gì ta có thể đặt trọn vẹn niềm tin và ta cảm thấy mình hòa đồng hợp nhất với tất cả những tâm hồn khác cũng dấn thân vào đó bằng một tình thân ái tuyệt đối. Cho tới bây giờ tình cảm đó hãy còn xa lạ nhưng nó lại quan trọng biết bao trong khi chính cái chết của ta lại không có vẻ gì quan trọng, một cái gì ta chỉ nên lẩn tránh vì nó ngăn trở ta hoàn tất bổn phận. Nhưng điều tốt hơn hết là ta làm sao để tuân phục vào tình cảm đó và sự cần thiết đó. Để có thể chiến đấu.
Vậy thì mày đã chiến đấu, chàng nghĩ. Trong cuộc tranh đấu, tính cách thuần khiết của tình cảm sớm biến mất nơi những con người còn sống sót, những kẻ thắng trận. Trong sáu tháng, không còn lại gì. Tử thủ một địa điểm hay một thành phố là một hình thức chiến tranh trong đó người ta cảm nghiệm như vậy. Trận Sierra là trường hợp đó. Ở đó, họ đã chiến đấu trong thứ tình đồng chí thật sự của người cách mạng. Ở đó, khi phải tăng cường kỷ luật, chàng lĩnh hội và cảm nhận ngay vấn đề. Dưới áp lực của những quả đại pháo, nhiều người đã vội hoảng sợ và tìm đường lẩn trốn. Chàng đã trông thấy người ta nổ súng vào họ. Người ta đã để mặc cho xác họ sình lên bên vệ đường, không ai màng tới họ nếu không phải là để lột đạn được, giày ống, áo da của họ. Đó là công việc bình thường hợp lý. Đó là một công việc rất thực tế. Để khỏi phải nhường lại cho bọn vô chính phủ.
Bắn vào những kẻ bỏ chạy là đúng đắn và cần thiết. Không có gì sai trái trong những vụ đó cả. Họ bỏ chạy vì ích kỷ. Bọn phát xít đã tấn công và người ta đã chận bước tiến của chúng trên dốc núi thuộc vùng Guadarrama, nơi có toàn những núi đá xám với những cây thông nhỏ và bụi rậm. Quân ta đã kháng cự mãnh liệt trên con lộ dưới những trận mưa bom và sau đó dưới những quả đại pháo khi chúng kịp mang pháo binh tới. Buổi chiều, những người còn sống sót đã phản công và đẩy lui được bọn phát xít. Sau đó, khi chúng cố gắng rút xuống dưới về phía trái, vừa luồn lách giữa những đám núi đá và cây cối, chúng tôi đang chiếm đóng viện điều dưỡng, đã nã súng bắn ra từ các khung cửa sổ và từ trên mái, mặc dầu chúng đã tiến đến hai mặt, và lúc đó chúng tôi mới biết thế nào là bị bao vây, mãi cho tới khi cuộc phản công một lần nữa đẩy lui chúng ra sau con đường.
Trong suốt thời gian đó, trong cơn sợ làm khô cả mồm mép và cuống họng, trong những vụn thạch cao mịt mù và nỗi hãi hùng trước một bức tường đổ sập, cuốn theo ngọn lửa đỏ rực và tiếng gào thét của những quả đại pháo, chúng tôi lấy khẩu súng máy ra, chúng tôi kéo thây các xạ thủ bị đè bẹp đang nằm dưới những mảnh vụn, chúng tôi tháo máy nạp đạn đã hư, kéo thẳng dây đạn, nằm dài sau miếng chắn, và khẩu súng máy lại bắt đầu ria xuống con lộ; chúng tôi đã làm tất cả những gì phải làm và chúng tôi biết rằng chúng tôi có lý. Mày đã biết cảnh mồm mép khô ran, mày đã biết tới niềm phấn khích càng thuần khiết trong sự sợ hãi, tất cả do cuộc chiến đấu đem lại, và trong suốt mùa hè và mùa thu này, mày đã chiến đấu cho tất cả những con người khốn khổ trên thế giới này, chống lại tất cả những bạo quyền, mày đã chiến đấu cho tất cả những điều mày tin tưởng, cho một thế giới mới mà nền giáo dục của mày đã chuẩn bị cho mày. Chàng nghĩ, mùa thu này, mày đã biết người ta phải đau khổ và miệt thị sự đau khổ cách nào, với những ngày dài sống trong cảnh đói lạnh, ẩm ướt và lầy lội khi phải đào đất, đắp mô để chiến đấu. Và cái cảm giác của suốt một mùa hè và mùa thu đã bị vùi dập dưới những cơn mệt mỏi, buồn ngủ, nôn nóng và trong cảnh sống tù túng thiếu tiện nghi. Tuy nhiên tình cảm đó vẫn còn và tất cả những gì chúng tôi chịu đựng đã chỉ xác nhận nó mà thôi. Chàng nghĩ chính trong những ngày tháng đó, mày mới biết được niềm tự phụ sâu xa, tinh khiết và đầy lòng vị tha... niềm tự phụ chỉ có thể biến mày thành một thằng người nhảm nhí, đột nhiên chàng nghĩ như vậy, nếu mày ở quán Gaylord.
Không, ở quán Gaylord, lúc đó, mày sẽ không thoải mái đâu. Mày quá ngây thơ đó thôi. Mày đã sống trong một trạng thái ân sủng. Nhưng có thể quán Gaylord dạo đó không giống như bây giờ. Không, thật ra không phải vậy, chàng tự nhủ. Không phải vậy chút nào. Trong lúc này không có chuyện quán Gaylord.
Karkov đã từng nói với chàng về thời kỳ những người Nga đến Madrid ở tại khách sạn thành phố. Lúc bấy giờ Robert Jordan không biết chuyện. Đó là lúc trước khi thành lập những toán quân du kích đầu tiên,

trước khi chàng gặp Kachkine và những người khác. Kachkine ở miền Bắc, tại Irun, thuộc Saint-Sébastien và đã từng tham dự vào những trận đánh non yểu tại Victoria. Hắn chỉ đặt chân tới Madrid vào tháng Giêng trong khi Robert Jordan chiến đấu ở Carabanchel và ở Usera trong suốt ba ngày trời khi mọi người đã chận đứng cánh phải của cuộc tấn công của bọn phát xít vào thành phố Madrid, đẩy lui bọn Maures và bọn Tercio [1] từ nhà này sang nhà khác để giải phóng vùng ngoại ô đang bị bắn phá tơi bời bên rìa vùng cao nguyên xám trải rộng dưới ánh mặt trời gay gắt, sau đó lập một tuyến phòng thủ trên cao để bảo vệ góc thành phố đó, trong khi đó Karkov đang ở Madrid.
Chính Karkov cũng không thể nói về thời kỳ này bằng một giọng trơ trẽn. Đó là thời kỳ mà mọi người ai cũng đã trải qua, thời kỳ mà tất cả dường như đã mất hết, và giờ đây mỗi người còn giữ được kỷ niệm về thái độ cùng tâm trạng của mình khi tất cả đã tiêu ma, kỷ niệm đó còn quý báu hơn cả một chiếc huy chương hay một cuộc tuyên dương công trạng. Chính phủ đã rời khỏi thành phố, mang theo tất cả những chiếc xe thuộc Bộ Chiến tranh và lão già Miaja đã phải thị sát mặt trận phòng thủ của lão bằng xe đạp.
Robert Jordan chỉ tin một cách mờ ở vào câu chuyện đó. Ngay cả với sức tưởng tượng của một người yêu nước nhứt, chàng cũng không thể nghĩ tới việc Miaja có thể đi xe đạp; tuy vậy, Karkov đã nói là chuyện đó có thật. Nhưng bởi vì hắn đã viết điều đó trên những tờ báo Nga, có thể chàng cố tin vào những bài báo của hắn.
Karkov đã kể cho chàng nghe một câu chuyện khác mà hắn không viết ra. Tại đại khách sạn có ba người Nga bị thương mà hắn có trách nhiệm săn sóc: hai người lái thiết kỵ và một phi công, cả ba đều không thể di chuyển được vì tính cách trầm trọng của vết thương. Bởi điều quan trọng nhất là đừng để lộ bằng cớ về sự ủng hộ của Nga, điều sẽ biện minh cho sự can thiệp công khai của quân phát xít, Karkov có bổn phận làm thế nào để ba người bị thương không rơi vào tay bọn phát xít trong trường hợp thành phố phải sơ tán.
Trong trường hợp sơ tán, Karkov bắt buộc phải đầu độc họ để tiêu diệt mọi bằng cớ về lai lịch của họ trước khi rồi khỏi khách sạn. Không ai nhận ra một đặc tính Nga nào trên thi thể của ba người bị thương: một người với một viên đạn ở bụng, một người mất quai hàm với những dây thanh lòi ra, người thứ ba với xương bánh chè dập nát, tay và mặt bị phỏng nặng đến nỗi khuôn mặt hắn chỉ còn là một vết thương không có lông mi, lông mày lẫn tóc. Trên những cái xác hắn bỏ lại sau hắn, trên những chiếc giường khách sạn, không ai còn nhận ra họ là người Nga nữa. Không có gì phát giác được quốc tịch hoặc đảng phái của một người chết.
Robert Jordan đã hỏi Karkov về những tình cảm của hắn trước sự cần thiết phải làm như vậy, và Karkov đã cho biết là điều đó chẳng thích thú tí nào. "Bằng cách nào đồng chí làm được?" Robert Jordan hỏi, và tiếp lời: "Đồng chí thừa biết là đầu độc liên tiếp bao nhiêu người như vậy không phải là một việc đơn giản chút nào". Và Karkov đã nói: "Ô! Đơn giản chớ, khi người ta luôn luôn cần phải sẵn sàng thích nghi với hoàn cảnh". Đoạn hắn mở hộp thuốc lá và chỉ cho Robert Jordan thấy vật dựng trong đó.
- Nhưng mà điều đầu tiên đồng chí phải làm khi bị bắt làm tù binh là lấy hộp thuốc lá ra - Robert Jordan nhận xét - Người ta sẽ bắt đồng chí giơ tay lên.
- Tôi cũng có chút ít ở đây - Karkov nói và vừa mỉm cười vừa lật bề trái chiếc áo choàng của hắn - Chỉ cần giữ trong miệng như vậy, cắn một cái và nuốt trọng.
- Như vậy tiện hơn nhiều - Robert Jordan nói - Này, nó có giống trái hạnh nhân đắng trong những tiểu thuyết trinh thám không?
- Tôi không biết nữa - Karkov nói thật vui vẻ - Tôi không nghe gì hết. Đồng chí có muốn mình bẻ một ống để xem chơi không.
- Tốt hơn hết đồng chí nên giữ lấy.
- Ừ. - Karkov nói vừa bỏ hộp thuốc vào túi - Đồng chí thừa hiểu rồi, nhưng luôn luôn rất có thể là ta lại gặp những trường hợp nghiêm trọng như thế và không phải ở đâu cũng tìm được món này. Đồng chí đã đọc thông cáo của mặt trận Cordoue rồi chớ? Hay lắm. Đó là bản thông cáo mà tôi thích nhất bấy giờ đó.
- Nó nói gì? - Robert Jordan đã từ mặt trận Cordue đến Madrid và chàng chợt thấy ái ngại khi nghe đùa về một đề tài mà lẽ ra chỉ có chàng là được quyền đùa - Đồng chí nói tôi nghe coi.
- Nuestra gloriosa tropa sigue avanzando sin perder ni una sola palona de terreno. - Karkov nói bằng thứ tiếng Tây Ban Nha kỳ dị của hắn.
- Không thể được. - Robert Jordan nói, chàng có vẻ nghi ngờ.
- Các toán quân anh dũng của ta tiếp tục tiến bước không bỏ lỡ một tấc đất nào - Karkov lặp lại bằng tiếng Anh. Trong thông cáo đó - Tôi sẽ tìm lại cho đồng chí xem.
Riêng mày, mày vẫn nhớ những người mà mày từng quen biết đã ngã gục trong trận đánh diễn ra quanh Pozoblanco, nhưng ở Gaylord thì đó là một đề tài đùa cợt.

Đó là không khí của quán Gaylord bây giờ. Tuy nhiên không phải lúc nào cũng có được một quán Gaylord, và nếu hoàn cảnh hiện tại cũng giống với hoàn cảnh đã làm nảy sinh những hiện tượng như quán Gaylord trong số những gì còn sống sót trong những ngày đầu thì nhứt định là chàng lấy làm hài lòng đã nhìn thấy quán Gaylord và được dịp biết đến nó. Mày không còn sống trong những tình cảm khi còn ở Sierra, Carabanchel và Usera, chàng nghĩ. Mày dễ bị hư hỏng thật. Nhưng đó có phải là hư hỏng hay ít ra đó có nghĩa là mày đã đánh mất đi tâm hồn ngây thơ trong sáng của những ngày đầu? Có phải tâm hồn đó vẫn như cũ trong mọi hoàn cảnh không? Vậy thì ai con giữ được sự trong sáng ban đầu mà những y sĩ trẻ, những thầy tu và những người lính trẻ thường có đủ trên bước đường khởi nghiệp của họ? Những thầy tu trẻ còn giữ nó, hoặc họ không ngần ngại từ bỏ. Chàng nghĩ, tôi tin rằng bọn phát xít cũng còn giữ nó, và cả người cộng sản nữa, với kỷ luật nội tâm nghiêm khắc của họ. Nhưng mà hãy nghĩ về Karkov.

Chàng vẫn không ngừng tra xét trường hợp Karkov. Lần sau cùng ở quán Gaylord, Karkov có vẻ hớn hở về vụ một nhà kinh tế người Anh nào đó sống nhiều năm tại Tây Ban Nha. Robert Jordan đã từng đọc qua những bài viết của người này từ lâu và chàng luôn dành cho hắn nhiều cảm tình mặc dù chưa biết mặt hắn bao giờ. Chàng không thích lắm những điều hắn viết về Tây Ban Nha. Vì chúng có vẻ sáng sủa và đơn giản quá, chúng phân minh quá, nhiều bản thống kê sai lạc vì ảo tưởng lạc quan, chàng thừa biết điều đó. Chàng nghĩ, quả thật là người ta ít để ý tới những tác phẩm viết về một xứ sở mà mình biết rõ, và chàng có thiện cảm với hắn vì những thiện ý của hắn.

Sau đó, chàng gặp hắn vào một buổi chiều trong khi xảy ra cuộc tấn công Carabanchel. Robert Jordan và các đồng chí của chàng đang ngồi trong sân đấu trường, có tiếng súng nổ vang trên hai con đường và mọi người có vẻ nóng lòng đợi cuộc tấn công. Người ta hứa với bọn chàng một chiếc xe tăng mà vẫn chưa thấy. Montero đang ngồi, hai tay ôm đầu, lặp đi lặp lại câu nói: "Chiến xa chưa tới. Chiến xa chưa tới".

Đó là một ngày trời lạnh, một lớp bụi vàng cuốn xoáy trên mặt đường. Montero bị thương ở cánh tay trái và cánh tay phải thì trở nên cứng đơ. "Chúng ta cần một chiến xa - Hắn nói - Phải đợi chiến xa nhưng mà ta không thể đợi được nữa". Vết thương hắn trở nên nhức nhối, khó chịu.

Robert Jordan đi tìm chiếc chiến xa. Montero nói rằng chàng có thể bị bắt sau tòa nhà lớn bên đường xe điện. Nó nằm ra đấy. Nhưng không phải là chiến xa. Vào thời đó, gặp cái gì bọn Tây Ban Nha cũng gọi là chiến xa hết. Đó là một chiếc xe bọc sắt cũ. Người lái xe không muốn rời bỏ góc tòa nhà lớn để đến sân đấu trường. Hắn đứng sau chiếc xe, hai tay khoanh trên thành kim khí, đầu đội mũ da kê lên hai tay. Khi Robert Jordan nói chuyện với hắn, hắn chỉ lắc đầu trong hai cánh tay. Sau cùng hắn quay đầu đi, không nhìn Robert Jordan.

- Tôi không có lịnh. - Hắn nói bằng một giọng cáu kỉnh.

Robert Jordan rút khẩu súng lục ra khỏi bao và kề mũi súng vào chiếc áo da của người lái xe bọc sắt.

- Đây là lịnh. - Chàng bảo hắn. Người đàn ông lắc đầu, hắn đội một chiếc nón da nặng nề bên trong có nhồi bông như nón cầu thủ bóng đá, và hắn nói: "Không có đạn cho súng máy".

- Có đạn trong sân đấu trường - Robert Jordan bảo hắn - Nào, đi đi. Mình sẽ lắp đạn ở đó. Đi.

- Không có ai sử dụng cả.

- Hắn đâu rồi? Đồng đội của đồng chí đâu?

- Chết rồi. Hắn chết ở trong kia kìa.

- Kéo hắn ra đi - Robert Jordan bảo hắn - Kéo hắn ra khỏi chỗ đó đi.

- Tôi không muốn đụng vào đó - Người lái xe nói - Hơn nữa, hắn bị gập làm đôi, bị kẹt vào giữa khẩu súng máy và tay lái, và tôi không thể nào bước qua được.

- Đến đây, ta cùng kéo hắn ra.

Chàng bị va vào đầu trong khi leo lên chiếc xe bọc sắt và bị sướt ở trên mí mắt, máu chảy dài xuống mặt chàng. Xác chết thì nặng nề và cứng đơ đến nỗi người ta không gấp lại được, chàng đã phải vỗ mạnh vào đầu để kéo nó ra khỏi cái góc nó bị kẹt, giữa ghế ngồi và vô lăng, mặt úp xuống. Sau cùng chàng cho được đầu gối vào dưới đầu xác chết, đoạn nắm chặt chiếc áo ngắn, kéo xác chết ra khỏi cửa xe với cái đầu ra trước.

- Phụ tôi với coi nào. - Chàng bảo người lái xe.

- Tôi không thể đụng vào hắn. - Người lái xe nói và Robert Jordan trông thấy hắn khóc. Nước mắt theo hai bên mũi, chạy dài trên khuôn mặt dính đầy bụi, nước mũi hắn cũng chảy ra.

Đứng bên cửa xe, Robert Jordan kéo xác chết lúc bây giờ đã rơi xuống vệ đường, bên đường xe điện, nó vẫn cong queo, cứng đờ. Nó nằm đó, khuôn mặt xám ngắt úp xuống vỉa hè xi-măng, hai tay chấp dưới thân thể, như đang trên một chiếc xe.

- Lên đi chớ, trời ơi - Robert Jordan nói, dùng khẩu súng lục ra dấu cho người lái xe - Lên lập tức coi nào.

Chính trong lúc đó, chàng trông thấy người đàn ông bước ra từ phía sau tòa nhà. Hắn mặc một chiếc áo khoác dài, đầu trần, tóc hoa râm, lưỡng quyền rộng, hai mắt lõm sâu và gần sát với nhau. Hắn cầm trong tay một gói thuốc Chesterfield, hắn rút ra một điếu mời Robert Jordan đang dùng khẩu súng lục thúc vào hông người lái xe trên chiếc xe bọc sắt.
- Chờ chút, đồng chí - Hắn nói với Robert Jordan bằng tiếng Tây Ban Nha - Đồng chí có thể giải thích cho tôi biết chút gì về trận đánh được không?
Chàng nhận ra hắn nhờ những tấm hình chàng đã xem được. Đó là nhà kinh tế học người Anh.
- Thôi dẹp mẹ nó đi - Chàng bảo hắn bằng tiếng Anh đoạn nói với người lái xe bằng tiếng Tây Ban nha: "Đến đó. Đấu trường. Biết chưa?". Chàng đóng sầm cửa xe lại và chiếc xe chở họ chạy dọc theo con đường dốc trong khi súng bắt đầu nã đạn tới tấp vào xe nghe như sỏi đá ném vào chiếc nồi sắt. Sau đó, khi khẩu súng máy bắt đầu khạc vào họ, họ tưởng chừng như đó là tiếng búa đập liên hồi. Đến sau đấu trường, nơi những tấm áp phích tháng Tám vẫn còn dán la liệt cạnh nơi bán vé, họ ngừng lại bên những thùng quân nhu mở toang. Những đồng chí võ trang bằng súng, với lựu đạn giắt nơi dây lưng và bỏ trong túi, đang chờ đợi họ.
Montero nói: "Tốt lắm. Thiết giáp đây rồi. Bây giờ thì ta có thể tấn công được rồi".
Sau đó, trong đêm, khi họ đã chiếm được những ngôi nhà sau cùng trên đồi, Jordan nằm dài sảng khoái sau bức tường gạch có khoét lỗ để bắn ra, và chàng nhìn trường bắn lý tưởng trải dài từ chỗ tập họp của họ tới đường viền nơi bọn phát xít đã rút lui.
Với một niềm khoan khoái đê mê, chàng nghĩ tới ngọn đồi với những biệt thự đổ nát dùng che chở cho cánh trái của họ. Chàng nằm dài trên một đống rơm, trong bộ quần áo ướt đẫm mồ hôi, và chàng quấn mình trong một chiếc mền để lau cho khô. Nằm đó, nghĩ tới nhà kinh tế học, chàng thốt cười một mình và tiếc rẻ về sự khiếm nhã của mình. Nhưng mà trong lúc người đàn ông đưa thuốc lá cho chàng như một món buộc boa dùng đền đáp những tin tức của chàng, lúc đó niềm oán hận của kẻ chiến đấu đối với kẻ không chiến đấu có lý do nổi dậy trong lòng chàng.
Bấy giờ thì chàng nhớ quán Gaylord và Karkov khi hắn nói về người đàn ông đó với chàng: "Như vậy thì đồng chí đã gặp hắn ở đó. Tôi thì ngày hôm đó, tôi chưa đi xa khỏi Puente de Toledo. Hắn ở sát mặt trận. Đó là ngày dũng cảm sau cùng của hắn. Ngày hôm sau hắn rời Madrid. Chính tại Toledo, hắn tỏ ra là một người gan dạ nhứt, theo chỗ tôi nghĩ. Ở Toledo, hắn thật tuyệt vời. Hắn là một trong những người có công đầu trong việc chiếm Aleazar. Phải trông thấy hắn ở Toledo kìa! Tôi tin rằng nếu cuộc bao vây của chúng ta thành công, đó là nhờ những nỗ lực và chỉ dẫn của hắn. Đó là giai đoạn ngu xuẩn nhất của cuộc chiến tranh. Nó đạt tới cao độ của sự ngu xuẩn. Nhưng mà hãy nói cho tôi biết ở bên Mỹ, người ta nghĩ gì về hắn?"
- Ở bên Mỹ, - Robert Jordan nói - người ta xem hắn như là người rất mật thiết với Moscou.
- Không đúng vậy đâu - Karkov nói - Nhưng hắn có một khuôn mặt kỳ lạ, một khuôn mặt với những dáng vẻ dễ đem lại thành công cho hắn. Còn tôi thì với cái mặt chả làm nên trò trống gì. Mặt mày tôi không giúp ích gì cho tôi trong một số công việc tôi hoàn tất được, nó không biết phải làm gì để kích thích kẻ khác hoặc khiến cho họ yêu thích hay tin cậy vào tôi. Còn hắn, Mitchell, hắn có một khuôn mặt đáng đồng tiền bát gạo. Đó là khuôn mặt của tên mưu sĩ. Tất cả những ai đã đọc qua lịch sử của những tên mưu sĩ đều tin cậy vào hắn tức thì. Và rồi mưu sĩ cũng có nhiều thứ. Không bao giờ người ta thấy hắn bước vào một gian phòng mà không biết ngay rằng đó là một tên mưu sĩ hảo hạng. Tất cả những người đồng hương giàu sụ của đồng chí đã vì tình cảm, muốn giúp đỡ Liên Bang Xô Viết (mà họ tin tưởng) hoặc đón chút gió trước sự thành công có thể xảy ra của đảng, những người đó trông thấy ngay khi nhìn thấy khuôn mặt và dáng vẻ của hắn, rằng hắn chắc mẻm là một nhân viên trung thành của Cộng sản Đệ Tam.
- Hắn không có liên lạc gì với Moscou sao?
- Không, nghe đây đồng chí Jordan. Đồng chí có nghe chuyện tếu về hai hạng ngu đần chớ?
- Kẻ ngu thường tình và kẻ ngu hạnh phúc hả?
- Không. Hai hạng người ngu ở xứ Nga chúng tôi - Karkov mỉm cười và bắt đầu kể - Trước hết có hạng người ngu mùa đông. Tên ngu mùa đông thường đến trước nhà thiên hạ và đạp cửa inh ỏi. Đồng chí chỉ cần mở cửa và trông thấy hắn đứng đó, đồng chí chưa hề gặp hắn bao giờ, hắn cao lớn, mặc áo lông cừu và đội nón lông cừu, người phủ đầy tuyết. Trông hắn ngoạn mục lắm. Hắn bắt đầu dậm đôi giày ống của hắn cho tuyết rơi ra. Đoạn hắn cởi áo ra giũ và tuyết lại rơi ra. Đoạn hắn giở nón và đập vào cửa. Tuyết lại rơi ra từ chiếc nón lông cừu của hắn. Hắn lại dậm chân một lần nữa và bước vào nhà. Lúc đó đồng chí nhìn hắn và nhận ra đó là một thằng ngu. Một thằng ngu mùa đông. Nhưng vào mùa hè, đồng chí lại có một hạng người ngu khác bước ra đường vừa khoa tay múa chân vừa quay đầu sang hết phía này tới phía

kia. Đứng cách xa hai trăm thước, ai ai cũng nhận ra đó là một thằng ngu. Một thằng ngu mùa hè. Nhà kinh tế học đó là một thằng ngu mùa đông.
- Nhưng tại sao ở đây lại kính nể hắn? - Robert Jordan hỏi.
- Nhờ mặt mày và mồm mép mưu sĩ của hắn cùng cái vẻ tuyệt khéo lúc nào cũng làm ra vẻ như vừa tới từ một nơi hắn được kính nể và được xem là quan trọng. Đúng vậy, - Karkov mỉm cười - hắn buộc lòng phải đi đây đi đó nhiều để tiếp tục biểu diễn cái trò đó. Đồng chí biết chớ, dân Tây Ban Nha thật là kỳ lạ. Cái chính phủ này là một chính phủ giàu. Với rất nhiều vàng. Nhưng họ lại không cho bạn hữu của họ được gì. Đồng chí là một người bạn? Tốt lắm. Đồng chí cứ hành động một cách vô vị lợi và đừng mong một sự đền đáp nào. Nhưng mà với những người đại diện cho một công ty quan trọng hay một nước không lấy gì làm thân thiện mà họ cần gây ảnh hưởng, thì họ lại ban bố rất nhiều. Nếu ta chịu quan sát kỹ thì thấy được nhiều điều hay lắm.
- Tôi không thích điều đó. Vả lại tiền bạc đó là của thợ thuyền Tây Ban Nha.
- Tôi không đòi đồng chí ưa thích mà phải hiểu vấn đề - Karkov nói - Tôi sẽ giải thích cho đồng chí về tất cả chuyện đó trong mỗi lần gặp nhau, sau cùng đồng chí sẽ nắm vững mọi sự. Đối với một giáo sư như đồng chí thì cũng nên học hỏi lắm.
- Không biết khi trở về nước tôi còn là giáo sư hay không nữa. Rất có thể người ta sẽ trục xuất tôi vì lý do thân cộng.
- Kìa, đồng chí có thể tới Liên Bang Xô Viết và tiếp tục việc dạy học ở đó. Có thể đó là giải pháp tốt nhất cho đồng chí đó.
- Nhưng phạm vi của tôi là tiếng Tây Ban Nha.
- Có nhiều nước nói tiếng Tây Ban Nha - Karkov bảo - Tất cả các nước đó không thể vất vả, khó khăn như nước Tây Ban Nha này. Và rồi đồng chí nên nhớ rằng đồng chí không còn là giáo sư từ chín tháng nay. Trong chín tháng trời, có thể đồng chí đã học được một nghề mới. Đồng chí có nghiên cứu biện chứng pháp không?
- Tôi có đọc một quyển viết về chủ nghĩa Mác của Emil Burns. Chỉ có vậy.
- Nếu đọc kỹ thì quyển đó đã là một bước đầu nho nhỏ rồi đó. Có cả thảy 1.500 trang và đồng chí có thể dừng lại một chút trên mỗi trang. Nhưng mà còn nhiều điều mà đồng chí phải đọc.
- Bây giờ tôi không có thì giờ.
- Tôi biết - Karkov nói - Tôi nói sau này kìa. Có nhiều điều phải đọc nếu người ta muốn tìm hiểu một phần nào những sự việc xảy ra. Một ngày nào đó một cuốn sách sẽ được ra đời từ những kinh nghiệm ta đang sống bây giờ. Một cuốn sách rất bổ ích sẽ giải thích tường tận những điều ta phải biết qua. Có thể tôi sẽ viết cuốn sách đó. Hy vọng rằng tôi là người viết nên cuốn sách đó.
- Tôi cũng không thấy ai hơn đồng chí.
- Đừng bốc thơm - Karkov nói - Tôi là nhà báo. Nhưng mà cũng như tất cả những người làm báo, tôi mơ làm văn chương. Hiện tôi đang bỏ hết thì giờ nghiên cứu Calvo Sotelo. Đó là một tên phát xít hảo hạng, một tên phát xít chính hiệu của Tây Ban Nha. Franco và những tên khác thì không thế. Tôi đã nghiên cứu tất cả những bài viết và những bài diễn văn của Sotelo. Hắn rất thông minh và chính vì vậy phải giết hắn.
- Tôi không tin đồng chí là người chủ trương những vụ ám sát chính trị.
- Đó là một biện pháp thông dụng, rất thông dụng là đằng khác.
- Nhưng mà...
- Chúng tôi không chủ trương những hành vi khủng bố có tính cách cá nhân - Karkov vừa nói vừa mỉm cười - Nhất là khi những hành vi đó lại được thực hiện bởi bọn sát nhân hoặc những tổ chức phản cách mạng. Chúng tôi kinh tởm sự gian xảo và dã tâm của bọn ác ôn côn đồ Bukharinít, cả bọn ăn hại của nhân loại như Zinoviev, Kamenev, Rykov và những tên dao phủ của chúng. Chúng tôi căm thù bọn người bỉ ổi đó (hắn lại mỉm cười). Nhưng mà dù sao tôi cũng có thể nói rằng ám sát chính trị là một phương sách rất thông dụng.
- Đồng chí muốn nói....
- Tôi không muốn nói gì hết. Nhưng nhứt định chúng tôi phải xử tử và thủ tiêu những nhân vật khả ố đó, những tên ăn hại, những tướng lĩnh phản bội và những tên thủy sư đề đốc khả ố mất lòng tin. Những bọn người đó, chúng tôi thủ tiêu họ. Chúng tôi đâu có ám sát họ. Đồng chí có thấy sự khác biệt không?
- Thấy. - Robert Jordan nói.
- Thỉnh thoảng tôi cũng thích đùa, và đồng chí biết đùa cợt như vậy nguy hiểm tới ngần nào chớ, dầu chỉ để cười mà thôi. Tôi đùa cợt, nhưng đừng tưởng rằng một ngày nào đó dân tộc Tây Ban Nha sẽ không bùi

ngùi tiếc rẻ đã tha tội chết cho một vài tướng lãnh hiện đang giữ quyền chỉ huy. Tôi không ưa thích gì những sự trừng phạt đó cả, đồng chí hiểu bụng tôi chớ?
- Tôi không thắc mắc chuyện đó - Robert Jordan nói - Tôi không thích chuyện đó nhưng tôi không thắc mắc gì nữa.
- Tôi biết. Người ta đã nói với tôi.
- Có quan trọng lắm không? - Robert Jordan hỏi - Tôi chỉ muốn thành thật.
- Đáng tiếc - Karkov nói - Nhưng đó là một trong những lý do cho phép người ta thấy những ai đáng tin cậy nếu không thì họ phải mất nhiều thì giờ để được liệt vào hạng người đó.
- Người ta có tin cậy nơi tôi không?
- Trong công việc, đồng chí được tin cậy là người đáng tin cậy. Một ngày nào đó, tôi phải nói chuyện nhiều với đồng chí để tìm hiểu những ý nghĩ thầm kín của đồng chí. Rất tiếc là chúng ta chưa hề nói chuyện nghiêm chỉnh với nhau.
- Tư duy tôi sẽ còn bỏ lửng cho tới khi nào ta thắng trận. - Robert Jordan nói.
- Vậy thì có thể nó còn thất nghiệp lâu lắm. Nhưng tốt hơn là cho nó hoạt động một chút.
- Tôi đang đọc tờ Mundo Obrero.
- Tốt lắm. Tôi cũng là người thích đùa. Nhưng có nhiều điều thật thông minh trong Mundo Obrero. Những điều thông minh độc nhứt mà người ta đã viết được về trận giặc này.
- Vâng - Robert Jordan nói - Đồng ý. Nhưng để có được một hình ảnh đầy đủ về tình thế, người ta không thể chỉ đọc những gì do đảng đưa ra.
- Không phải vậy. Đồng chí có đọc hai chục tờ nhật báo thì cũng vậy thôi. Vả lại, không biết đồng chí sẽ làm gì với cái hình ảnh đó. Tôi thì gần như luôn luôn có một cái nhìn cố định về loại này. Nhưng tất cả những điều tôi làm là để quên nó.
- Bộ đồng chí thấy tình hình tệ lắm sao?
- Bây giờ thì đỡ rồi. Chúng ta đã vượt qua những tình cảnh tệ hại nhứt. Nhưng sự thối nát vẫn đầy dẫy khắp mọi nơi. Vài phần tử thuộc đám người của Modesto, El Campesino Lister và Duran rất chắc chắn. Họ còn hơn cả sự chắc chắn nữa, họ tuyệt diệu. Rồi đồng chí sẽ thấy điều đó. Và rồi chúng ta luôn có binh đoàn mặc dù vai trò của chúng đã thay đổi. Nhưng một quân đội gồm những phần tử tốt và những phần tử xấu thì không thể thắng trận được. Tất cả phải đạt tới một trình độ trưởng thành nào đó về chính trị. Họ phải biết lý do và tầm quan trọng của cuộc chiến đấu của họ. Tất cả mọi người phải tin vào cuộc chiến đấu của họ và tất cả phải chấp nhận kỷ luật. Chúng tôi đã thành lạp một quân lực thật hùng hậu bằng chính sách quân dịch mà không có thì giờ để đặt vào đó một kỷ luật cần thiết cho một quân đội loại đó để nó có thể chiến đấu thích đáng. Chúng tôi gọi đó là một quân đội nhân dân nhưng nó sẽ không có được những căn bản của một quân đội nhân dân thật sự và nó sẽ không có được một kỷ luật sắt cần thiết. Rồi đồng chí sẽ thấy. Phương sách thật là nguy hiểm.
- Hôm nay trông đồng chí không được vui lắm.
- Không - Karkov nói - Tôi vừa từ Valence về, nơi đó tôi đã gặp nhiều người. Đi Valence về thì không khi nào vui được. Tại Madrid, người ta cảm thấy mình được thoải mái, tinh khiết, và người ta không thể tưởng tượng được là mình thất bại. Valence thì khác. Những tên hèn nhát đã trốn khỏi Madrid vẫn còn đang tiếp tục cai trị dưới kia. Chúng mang nặng óc lười biếng và tinh thần quan liêu. Chúng chỉ khiến cho những người ở thành phố Madrid khinh bỉ mà thôi. Mối ám ảnh của chúng bây giờ chính là sự suy yếu của Bộ Chiến tranh. Còn Barcelone nữa. Phải trông thấy thành phố Barcelone.
- Nó ra làm sao?
- Lúc nào cũng như một vở nhạc kịch hài hước. Lúc đầu, đó là thiên đường của bọn tốc kê và bọn lãng tử làm cách mạng. Bây giờ là thiên đường của bọn lính kiểng. Những tên lính thích nghinh ngang với bộ quân phục của chúng, thích ăn tục nói phét, thích quấn khăn đen đỏ. Chúng thích tất cả mọi thứ, trừ việc chiến đấu. Valence thì đáng buồn nôn, còn Barcelone thì buồn cười chết được.
- Thế còn cuộc nổi dậy của tổ chức P.O.U.M. thì sao?
- Tổ chức P.O.U.M. thì không đứng đắn bao giờ. Đó là một thứ tà thuyết của bọn tốc kê và bọn đấu bò, thật ra đó chỉ là một trò con nít. Ở đó có những người gan dạ không được chỉ huy đúng mức. Có một bộ óc hảo hạng và một ít tiền bạc của bọn phát xít. Không nhiều. Tội nghiệp cho bọn chúng thì thôi. Nói chung thì đó là những tên thật ngu đần.
- Nhưng trong cuộc nổi loạn rất có nhiều người chết.
- Ít hơn những người bị bắn sau đó và sẽ còn bị bắn nữa. P.O.U.M. vẫn còn giữ nguyên tên hiệu của nó. Nghe không đứng đắn chút nào. Lẽ ra nên gọi nó là G.H.E.L.O. hoặc Đ.Â.U.M.U.A. Nhưng mà không.

Bịnh đậu mùa nguy hiểm hơn nhiều. Nó có thể ảnh hưởng tới thị giác và thính giác. Nhưng mà đồng chí có biết bọn chúng đã âm mưu giết tôi, Walter Modesto và Prieto không? Đồng chí thấy đó, bọn chúng lầm lẫn mọi sự. Tất cả đều không có chung lập trường. Tội nghiệp cho tổ chúc P.O.U.M. Bọn chúng chưa hề giết chóc ai. Ở ngoài mặt trận cũng như ở một nơi nào khác. Tại Barcelone thì có, một vài người.
- Đồng chí đã từng ở đó rồi à?
- Đã. Tôi đã đánh về một bài báo về sự thối nát của cái tổ chúc sát nhân nổi tiếng kia, giống bọn Trốt-kít và những âm mưu đê tiện rập theo phát xít của chúng, nhưng mà giữa chúng ta với nhau thì tổ chúc P.O.U.M. không có đàng hoàng lắm đâu. Nin là người duy nhứt đáng kể của bọn chúng. Ta đã bắt được hắn nhưng hắn đã tẩu thoát.
- Bây giờ hắn ở đâu?
- Paris. Đó là một con người đầy thiện cảm, nhưng hắn lại có nhiều sai lầm về chính tri.
- Nhưng bọn chúng có tiếp xúc nhiều với bọn phát xít, có phải vậy không?
- Ai lại tránh khỏi việc đó?
- Chúng ta.
- Biết đâu. Tôi hy vọng là không. Chính đồng chí thường đi tới sau phòng tuyến của chúng - Hắn vừa nói vừa mỉm cười - Nhưng tuần rồi, anh của một viên thư ký thuộc Sứ quán Cộng Hòa tại Paris có đi Saint de Lug để gặp bọn người từ Burgos tới.
- Tôi thích mặt trận hơn. Càng gần mặt trận, người ta càng khá hơn.
- Sau các phòng tuyến của bọn phát xít, đồng chí có được toại nguyện không?
- Nhiều. Ta có nhiều người khá ở nơi đó.
- Ồ! Đồng chí cũng thừa biết là bọn chúng cũng có nhiều người khá sau các phòng tuyến của ta chớ? Nếu ta bắt được chúng và mang chúng ra bắn thì bọn chúng cũng bắt người của ta và mang ra bắn. Khi các đồng chí có mặt tại vùng của chúng, luôn luôn các đồng chí nên nghĩ tới số người mà chúng đã gởi tới vùng ta.
- Tôi có nghĩ tới điều đó.
- Tốt lắm - Karkov nói - Hôm nay chắc đồng chí đã có nhiều đề tài để nghĩ ngợi. Vậy mình uống ly bia này đi và lo chuồn bởi tôi còn phải gặp nhiều người thuộc cỡ nặng kí. Hãy trở lại ngay nhé!
Vâng, Robert Jordan nghĩ. Ở quán Gaylord người ta biết được nhiều chuyện. Karkov đã đọc mỗi một quyển sách duy nhứt mà Jordan đã xuất bản. Cuốn sách chưa phải là một thành công. Nó vỏn vẹn có 200 trang và có thể không được hai ngàn độc giả. Jordan đã đem vào cuốn sách đó tất cả những gì chàng khám phá được tại Tây Ban Nha trong mười năm đi khắp đó đây bằng chân, bằng toa xe lửa hạng ba, bằng xe buýt, bằng ngựa, bằng la, bằng xe bò. Chàng biết rõ xứ Basque, cả miền Navarra, Aragon, Galice, Castilles và Estramadure. Borrow, Ford và nhiều người khác đã viết nên hàng khối sách hay mà chàng không cần phải thêm vào điều gì hơn nữa. Nhưng mà Karkov đã bảo là cuốn sách của chàng tốt.
- Chính vì vậy mà tôi quan tâm tới đồng chí - Hắn nói thêm - Tôi thấy đồng chí viết bằng một cách tuyệt đối chính xác và đó là điều hiếm có. Vì vậy mà tôi muốn đồng chí biết qua một vài điều.
Vậy thì chàng sẽ viết một cuốn sách khác nữa khi cuốn này xong, vẫn chỉ với những điều mà chàng đã mắt thấy tai nghe. Chàng nghĩ, nhưng để có thể diễn tả đầy đủ tất cả, có lẽ tôi phải là một nhà văn lớn. Bởi những điều chàng thu thập học hỏi được trong cuộc chiến này không đơn giản chút nào.

---

[1] Binh đoàn ba.

Chương 19

Anh làm gì đó? - Maria hỏi. Nàng đang đứng bên chàng. Chàng quay đầu nhìn nàng, mỉm cười.
- Không - Chàng nói - Anh suy nghĩ.
- Về cái gì? Cây cầu à?
- Không. Cây cầu thì xong rồi. Anh đang nghĩ tới em và tới một khách sạn tại Madrid, nơi có những người Nga mà anh quen biết, cũng như tới một cuốn sách mà một ngày nào đó anh sẽ viết.
- Ở Madrid có nhiều người Nga lắm à?
- Không đâu. Ít lắm.
- Nhưng trên những tờ nhật báo phát xít, người ta nói có tới hàng trăm ngàn người đó sao.
- Láo. Rất ít thôi em à.
- Anh thích bọn Nga không? Người đàn ông nọ đã từng có mặt ở đây có phải là người Nga không anh?
- Em thích hắn không?
- Thích. Hôm đó em bị bịnh và em thấy hắn thật đẹp trai và thật gan dạ.
- Thật đẹp trai, đồ ngốc - Pilar nói - Hắn có mũi bẹt ra như bàn tay và lưỡng quyền bự như hai mông đít con trừu.
- Đó là một người bạn rất thân của anh, hắn còn là một đồng chí - Robert Jordan nói với Maria - Anh thương hắn lắm.
- Chắc chắn rồi - Pilar nói - Nhưng mà đồng chí đã giết hắn.
Nghe câu này, ba người đàn ông đang đánh bài ngẩng đầu lên và Pablo nhìn Robert Jordan. Không ai nói gì nhưng trong khoảnh khắc sau đó, Rafael, tên du mục, lên tiếng hỏi.
- Có đúng vậy không, Roberto?
- Đúng vậy. - Robert Jordan nói, chàng tiếc rẻ vì Pila đã nói ra chuyện đó, chàng tiếc rẻ đã kể điều đó tại nhà El Sordo. Theo lời yêu cầu của hắn vì lúc đó hắn bị thương nặng.
- Qué cosa mas rara [1] - Tên du mục nói - Lúc nào ở bên cạnh chúng tôi hắn cũng nói tới việc đó. Không biết bao nhiêu lần tôi hứa với hắn là sẽ làm việc đó. Lạ thật. - Hắn vừa nói vừa ngẩng đầu lên.
- Đó là một người kỳ lạ - Primitivo nói - Một người thật đặc biệt.
- Này, Andrès - Một trong hai anh em nói - đồng chí là giáo sư đồng thời là tất cả các thứ, đồng chí có tin rằng người ta có thể biết được tương lai cùng tất cả những việc sẽ xảy đến cho mình không?
- Tôi chắc chắn rằng không. - Robert Jordan nói. Pablo nhìn chàng kinh ngạc, và Pilar thì nhìn vào đôi mắt lạnh lùng của chàng, về chuyện anh chàng đồng chí người Nga, hắn ta trở nên nóng nảy khi ở mãi ngoài mặt trận. Hắn đã chiến đấu ở Iran, nơi mà các đồng chí thừa biết là tình trạng thật xấu xa, tệ hại. Thật tệ hại. Sau đó, hắn chiến đấu tại miền Bắc. Và tiếp theo, khi những bộ đội đầu tiên làm việc sau phòng tuyến được thành lập, hắn làm việc tại đây, tại Estramadure và tại Andalousie. Tôi nghĩ hắn phải mệt mỏi, căng thẳng và hắn phải nghĩ tới nhiều điều ghê gớm.
- Chắc chắn là hắn đã thấy lắm chuyện hãi hùng. - Fernando nói.
- Như tất cả mọi người - Andrès nói - Nhưng mà nghe này ông đồng chí người Anh. Đồng chí có tin rằng người ta biết trước được chuyện sắp xảy ra cho mình không?
- Không - Robert Jordan nói - Đó là chuyện ngu si, mê tín.
- Cứ tiếp tục - Pilar nói - Ta hãy nghe quan điểm của giáo sư. - Bà ta nói như đang nói với một chú nhóc con.
- Tôi cho rằng sự sợ hãi đã gây cho hắn những ảo tưởng hãi hùng - Robert Jordan nói - Khi hắn trông thấy những điềm xấu...
- Như những chiếc phi cơ bay trong ngày hôm nay hả? - Primitivo nói.
- Như việc đồng chí tới đây, từ cạnh bàn bên kia. - Pablo nói, giọng nhẹ nhàng. Robert Jordan nhìn hắn và nhận ra đó không phải là một lời khiêu khích, nhưng là một ý kiến đơn giản. Chàng tiếp tục:
- Khi trông thấy những điềm xấu thì kẻ nhát gan mường tượng ra ngay cái chết của mình và hắn xem những điều hắn tưởng tượng ra chính là những linh cảm. Tôi tin tất cả là như vậy. Tôi không tin chuyện chằn tinh, chuyện thần thánh cũng như tất cả những sự việc phi thường. - Robe Jordan kết luận.
- Nhưng mà anh chàng có cái tên kỳ lạ kia, hắn thấy rõ những gì đang chờ đợi hắn - Tên du mục nói - Và sự việc đã xảy ra đúng như vậy.

- Hắn không thấy điều đó đâu - Robert Jordan nói - Hắn sợ chết và cái chết trở thành một ám ảnh. Không ai có thể tự hào thấy trước bất luận chuyện gì.
- Kể cả tôi nữa à? - Pilar hỏi chàng. Bà ta nhặt một mớ tro vào trong lòng bàn tay và thổi cho nó bay đi. Kể cả tôi cũng không thể tự hào về điều đó à?
- Không, dù cho với tất cả những trò phù thủy của đồng chí, thuộc dân du mục hay thuộc những giống dân nào khác nữa, đồng chí cũng không thể tự hào về điều đó được.
- Bởi đồng chí là cái thứ điếc không sợ súng - Pilar nói, khuôn mặt bà ta hiện rõ dưới ánh của những ngọn đèn cầy, mập bự và dữ dằn. Không phải vì đồng chí là thằng ngu. Đồng chí chỉ điếc mà thôi. Một thằng điếc không thể nghe âm nhạc được. Hắn cũng không thể nghe radio nữa. Vậy vì không nghe thấy những điều đó, vì hắn chẳng hề nghe thấy những điều đó bao giờ, hắn tưởng tất cả những chuyện đó không có. Qué va, Inglés. Tôi đã từng thấy cái chết của người thanh niên có cái tên kỳ lạ đó hiện rõ lên mặt hắn, như thể nó đã được hằn lên đó bằng một thanh sắt đỏ.
- Đồng chí chẳng thấy gì về điều đó cả - Robert Jordan quả quyết - Đồng chí đã thấy sự sợ hãi và sự lo ngại, sự sợ hãi đến từ những kinh nghiệm hắn đã trải qua, sự lo ngại đến từ những chuyện khủng khiếp mà hắn nghĩ tới.
- Qué va - Pilar nói - Tôi đã trông thấy cái chết đó, rõ ràng như nó đang đè nặng lên vai hắn. Và hơn thế nữa, chính hắn cảm thấy cái chết.
- Hắn cảm thấy cái chết - Robert Jordan lặp lại bằng một giọng nhạo báng - Sự sợ hãi thì có thể. Có một mùi vị sợ hãi.
- De la muete [2], nghe đây này - Pilar nói - Khi còn làm việc theo lịnh của Granero, Blanquet, một peón de brega [3] xuất sắc từ nào tới giờ đã kể với tôi rằng, vào cái ngày Manolo Granero chết, khi họ dừng chân bên nhà nguyện trước khi tới sân đấu trường, thì mùi vị của cái chết nó mãnh liệt trên người Manolo đến nỗi Blanquet muốn phát bịnh. Và hắn đã tháp tùng theo Manolo trong khi hắn tắm rửa, mặc quần áo tại khách sạn trước khi lên đường tới đấu trường. Khi mọi người chen chúc lên xe để tới quảng trường thì không còn ai nghe mùi vị đó nữa, ngoài Juan Luis de la Rosa, cả Marcial, cả Chicuelo cũng không nghe thấy gì, và cả bọn họ nữa khi ra đứng thành hàng cũng không nghe thấy gì. Nhưng mà Juan Luis lúc bấy giờ trông như chết rồi, Blanquet đã kể lại với tôi, và lúc bấy giờ Blanquet bảo hắn: "Anh cũng vậy nữa à?".
- Muốn nghẹt thở - Juan Luis bảo hắn - Nó đến từ tên đấu bò của anh đó.
- Pues nada - Blanquet nói - Chả làm gì được. Hy vọng rằng chúng ta lầm lẫn.
- Còn những người khác? - Juan Luis hỏi Blanquet.
- Nada - Blanquet nói - Chẳng làm gì được. Nhưng mà tay này toát mùi còn hơn thằng José ở Talavera nữa.
Và chính buổi xế chiều hôm đó, con bò mộng Pocapen thuộc trại Veraqua đã húc Manolo Granero ngã vào bờ rào, trước tendido [4] nhì, tại Plaza de Toros ở Madrid. Tôi có mặt ở đó với Finito và tôi đã trông thấy hắn. Chiếc sừng cày nát ngươu sọ của Manolo bị tấn dưới cái barrera [5], dưới sức đẩy của con bò mộng.
- Nhưng đồng chí có nghe thấy gì không? - Fernando hỏi.
- Không - Pilar nói - Tôi ở quá xa. Tôi ở hàng ghế thứ bảy của tendido ba. Ở đó tôi thấy mọi sự việc xảy ra. Nhưng ngay vào buổi chiều hôm đó, Blanquet, người thuộc quyền sai khiến của Joselito khi chính hắn cũng bị giết, đã kể lạ việc đó cho Finito nghe tại nhà Fornos, và Finito đã hỏi chuyện Juan Luis de la Rosa trong khi tên này chả muốn nói gì hết. Hắn chỉ gật đầu xác nhận là sự việc có thật. Tôi ở đó. Vậy thì Inglés ạ, có thể đồng chí bịt tai nhắm mắt trước nhiều chuyện như Chicuelo, Marcial Lalanda, tất cả những tay đấu bò và những tay kỵ thủ của họ cùng tất cả đám người của Juan Luis và Manolo Granero đã từng bịt tai nhắm mắt. Nhưng mà Juan Luis và Blanquet thì không điếc chút nào. Tôi cũng vậy, tôi không bịt tai nhắm mắt trước những chuyện đó.
- Tại sao bảo rằng điếc khi đây là chuyện mùi vị? - Fernando nói.
- Leche [6], chính đồng chí phải thay chức giáo sư của Inglés mới đúng. Nhưng tôi còn có thể kể nhiều điều nữa Inglés ạ, và đồng chí đừng nghi ngờ về tất cả những điều gì mà người ta không thể thấy hoặc nghe được. Đồng chí không thể nghe như một con chó nghe, hoặc cảm giác như một con chó cảm giác. Nhưng mà dù sao đồng chí cũng có một ít hy vọng về tất cả những gì có thể xảy ra cho một người.
Maria đặt một bàn tay lên vai Robert Jordan và để yên nơi đấy. Chàng thốt nghĩ: hãy chấm dứt ở những trò nhảm nhí này và lợi dụng thì giờ còn lại. Nhưng còn sớm chán. Phải tiêu pha buổi chiều còn lại. Chàng hỏi Pablo:

- Còn đồng chí, đồng chí có tin những chuyện bùa chú đó không?
- Không biết - Pablo nói - Có lẽ tôi đồng ý với đồng chí hơn. Tôi không thể thấy chuyện gì phi thường xảy ra cho tôi cả. Sợ thì có, chắc rồi. Nhưng tôi tin rằng Pilar có thể đọc được tương lai trong lòng bàn tay. Nếu bà ta không nói dối thì có thể là bà ta đã nghe thấy cái mùi vị đó rồi.
- Sao, tôi nói dối à? Không phải tôi đặt điều ra đâu. Tên Blanquet kia là một người đàn ông rất mực đàng hoàng, lại nữa, hắn rất ngoan đạo. Hắn không phải là một tên du mục mà là một tên trưởng giả tại Valence, đồng chí chưa hề gặp hắn à?
- Gặp rồi - Robert Jordan nói - Tôi gặp hắn thường lắm. Hắn nhỏ người, da xám, không ai sử dụng tấm vải giỏi như hắn. Hắn chạy lẹ như thỏ.
- Đúng - Pilar nói - Hắn có nước da xám vì hắn đau tim, và bọn du mục bảo hắn mang cái chết trong người hắn, nhưng hắn có thể đuổi nó đi bằng tấm vải của hắn như người ta phủi bụi trên bàn vậy. Tuy vậy, dầu không là dân du mục, hắn cũng nghe thấy mùi vị cái chết phảng phất trên người Joselito tại Talavera. Ngoài ra tôi không hiểu bằng cách nào hắn có thể nghe được cái mùi vị đó rõ hơn mùi vị của rượu manzanilla. Sau cùng, Blanquet đã chỉ tiết lộ điều đó với rất nhiều ngừng ngập và những ai từng nghe hắn tiết lộ thì bảo rằng đó là một ý nghĩ và hắn đã chỉ linh cảm được đoạn đời của José trong giai đoạn đó, phát hiện cùng với mồ hôi toát ra dưới đôi cánh tay của hắn. Nhưng mà rồi sau đó, đến chuyện của Manolo Granero và Juan Luis de la Rosa nữa. Điều chắc chắn, Juan Luis là một người rất ít danh giá, nhưng hắn say mê công việc và hắn lại là một anh chàng đào hoa có hạng, còn Blanquet thì rất đạo mạo, rất trầm lặng và tuyệt đối không bao giờ nói dối. Và tôi thì tôi cho đồng chí biết là tôi đã nghe thấy cái chết của ông bạn của đồng chí lúc bấy giờ có mặt tại đây.
- Tôi không tin - Robert Jordan nói - Lại nữa, đồng chí bảo rằng Blanquet đã cảm thấy điều đó đúng vào lúc sắp sửa vào cuộc đấu. Nhưng tại đây, đồng chí và Kachkine đã thành công trong vụ đánh xe lửa. Hắn không chết ở đó. Vậy bằng cách nào đồng chí thấy trước được điều đó.
- Chả hề hấn gì - Pilar giải thích - Trong mùa đấu sau cùng của Sanchez Mejias. Cái chết hiện rõ nơi hắn đến đỗi nhiều người không dám ngồi chung bàn với hắn trong quán cà phê. Tất cả mọi người du mục đều biết điều đó.
- Khi hắn chết rồi thì người ta thêu dệt những điều đó - Robert Jordan cắt ngang - Mọi người đều biết rằng Sanchez Mejias dễ bị sừng húc bởi lâu ngày hắn không tập dượt, lối biểu diễn của hắn nặng nề và nguy hiểm, bởi sức lực và sự nhanh nhẹn của đôi chân không còn nữa và bởi phản xạ của hắn không như xưa.
- Chắc rồi - Pilar nói - Tất cả điều đó đều đúng. Nhưng mọi người dân du mục đều thấy trước cái chết của hắn và khi hắn bước vào Villa Rosa, người ta thấy nhiều người như Ricardo và Felipe Gonsalez chuồn mất bằng cánh cửa nhỏ sau quán.
- Có thể họ thiếu tiền hắn thì sao? - Robert Jordan hỏi.
- Bà ta nói đúng đó, Inglés à - Rafael, tên du mục nói - Tụi này ai cũng biết.
- Tôi không tin chút nào. - Robert Jordan nói.
- Nghe đây, Inglés - Anselmo bắt đầu lên tiếng - Tôi chống mọi trò phù thủy kia. Nhưng mà Pilar nổi tiếng là tiến bộ trong loại đó.
- Nhưng bằng cách nào cảm thấy nó được chớ? - Fernando nói - Người ta nghe thấy gì? Nếu nó có mùi vị thì đó phải là mùi vị rõ ràng mới được chớ.
- Đồng chí muốn biết không, Fernando? - Pilar vừa nói vừa mỉm cười với hắn.
- Nếu có thì tại sao tôi không thấy như người khác.
- Tại sao không? - Pilar trêu hắn, hai bày tay bà ta chấp trên hai gối - Đồng chí chưa bao giờ xuống một chiếc tàu sao, Fernando?
- Chưa. Và tôi cũng không muốn xuống đó làm gì?
- Vậy thì có thể đồng chí không nhận ra nó. Bởi một phần, đó là mùi vị đến từ một chiếc tàu khi có bão tố và khi các cửa sổ trên thành tàu đã đóng lại. Hãy dán mũi vào nắm cửa bằng đồng trên một cánh cửa sổ đóng chặt, trên một chiếc tàu đang lảo đảo dưới chân đồng chí, làm cho đồng chí phải buồn nôn, với một cái lỗ bọng trong dạ dày, lúc đó đồng chí sẽ biết được một phần mùi vị đó.
- Tôi sẽ không nhận ra nó bởi tôi sẽ không bao giờ bước chân xuống một chiếc tàu. - Fernando nói.
- Tôi thì đã nhiều lần bước xuống tàu - Pilar nói - Để đi Mễ Tây Cơ và Venezuela.
- Còn phần còn lại của mùi vị đó thì sao, nó ra làm sao? - Robert Jordan hỏi.
Pilar lúc bấy giờ đang hồi tưởng những cuộc phiêu lưu của bà ta một cách kiêu hãnh, bà ta ném vào Jordan một cái nhìn mỉa mai.

- Được rồi, Inglés ạ. Hãy học. Phải thế mới được. Hãy học. Được rồi. Sau cái mùi vị dưới tàu kia, buổi sáng sớm, phải bước vào lò sát sinh ở cầu Toledo, Madrid, và dừng chân trên lớp đá ướt, khi sương mù đùn lên từ Manzanares, và đợi những mụ già sẽ tới trước bình minh để uống máu những con vật bị thọc huyết. Và khi một trong những mụ già đó bước ra khỏi lò sát sinh, quấn mình trong chiếc khăn với với một khuôn mặt xám ngắt, đôi mắt sâu hoắm và những cọng râu của tuổi già mọc dưới cằm, trên má của mụ ta, thứ râu mọc từ lớp da mặt trắng bệch giống như những mầm non nảy ra từ một hột đậu phọng, không phải là lông, mà là những mầm nhợt nhạt mọc trên khuôn mặt đầy sự chết chóc, lúc đó đồng chí hãy ôm chặt lấy mụ ta, ghì mạnh mụ ta vào lòng mình, hôn lên miệng mụ ta và đồng chí sẽ biết tới cái phần còn lại của mùi vị đó.
- Cái đó làm tôi ăn mất cả ngon. - Tên du mục nói, những cái mầm thì quá đáng.
- Đồng chí muốn biết rõ hơn không? - Pilar hỏi Robert Jordan.
- Muốn - Chàng nói - Bởi phải học cơ mà.
- Những cái mầm mọc trên mặt các mụ già làm tôi phát ớn - Tên du mục nói - Tại sao lại có chuyện đó nơi các mụ già hở Pilar? Với tụi tôi đâu có chuyện đó.
- Không... - Pilar nói, giọng chế nhạo - Ở xứ chúng tôi, đàn bà thường rất mảnh dẻ lúc trẻ, dĩ nhiên là trừ cái bầu kinh niên mà họ mang trước bụng, đặc ân của các ông chồng mang tới...
- Đừng nói như vậy - Rafael bảo - Nghe gớm quá.
- Đồng chí khó chịu à - Pilar nói - Đồng chí chưa bao giờ trông thấy một người đàn bà du mục gần tới ngày sanh hay vừa mới sanh xong à?
- Đồng chí chớ còn ai.
- Nhờ đồng chí tí - Pilar nói - Không ai tránh khỏi điều đó. Điều tôi muốn nói là tuổi tác làm cho mọi người trở nên xấu xí đi. Khỏi phải đi vào chi tiết, làm gì. Nhưng mà nếu ông Inglés phải học nghe cái mùi vị mà ông ta nóng lòng muốn nhận ra kia, ông ta phải vào lò sát sinh vào buổi sáng sớm.
- Tôi sẽ đi - Robert Jordan nói - Tôi sẽ biết được cái mùi vị đó khi các mụ già nọ đi qua, khỏi phải hôn họ làm gì. Tôi cũng sợ những cái mầm đó như Rafael vậy.
- Hãy hôn một mụ - Pilar nói - Hãy hôn một mụ mới biết được, Inglés ạ! Và rồi, với cái mùi đó trong mũi, đồng chí trông thấy một cái thùng rác với cánh hoa ủng thối, hãy cho đầu vào đó và hít vào để mùi hương đó trộn lẫn với những mùi đã có sẵn trong mũi đồng chí.
- Đồng ý - Robert Jordan nói - Những cánh hoa nào đó?
- Cúc.
- Nói tiếp đi. Tôi cảm nhận được mùi hương của chúng rồi đấy.
- Rồi thì, vào một ngày mùa thu có mưa hay ít ra có sương mù, hoặc một ngày chớm đông, đồng chí phải tiếp tục đi bộ trong thành phố và trong Calle de Salud để nghe cái mùi mà đồng chí từng nghe khi người ta quét dọn các cascul de putas [7] khi người ta trút các chậu nước vào cống, với cái mùi xác thịt chán chường trộn lẫn với mùi dìu dịu của nước xà bông và mùi thuốc lá, với cái mùi đó thoáng qua mũi đồng chí, đồng chí phải vào vườn Botanico, nơi mà ban đêm, các chị em ta không thể hành nghề tại nhà đành phải đi kiếm khách bên những song sắt của công viên và trên vỉa hè. Chính nơi đó, trong bóng tối của cây cối, sát bên những song sắt, họ thỏa mãn mọi thèm muốn của người đàn ông, từ những đòi hỏi đơn giản nhất với giá 10 centimos, tới một peseta trả cho cái tác động linh thiêng đó. Tại đó, trên thảm hoa héo úa làm cho mặt đất trở nên êm ái hơn, êm ái hơn vỉa hè rất nhiều, đồng chí sẽ bắt gặp một cái túi vải người ta bỏ lại, với mùi đất ướt, mùi hoa héo và mùi của những gì xảy ra trong đêm đó. Trong cái túi đó, sẽ có đầy đủ bản tính của mọi sự, của đất bị chà xéo, của những cành hoa chết với những cánh hoa ung thối, và đó là mùi của sự chết chóc đồng thời lại là mùi sinh nở của con người. Đồng chí sẽ cho đầu vào chiếc túi đó và thử hít lấy bầu không khí trong đó.
- Không được đâu.
- Được chớ - Pilar nói - Đồng chí sẽ cho đầu vào trong túi và thử thở trong đó, sau đó nếu đồng chí vẫn còn giữ lại tất cả những mùi vị trước trong khi đồng chí thở vào thật mạnh, lúc đó đồng chí sẽ biết được mùi vị của cái chết sắp tới như chúng tôi đã từng biết.
- Được rồi - Robert Jordan nói - Và đồng chí bảo rằng Kachkine đã từng có cái mùi đó khi hắn ở đây à?
- Ừ.
- Vậy thì, - Robert Jordan nói bằng một giọng trầm trọng - trong trường hợp đó tôi giết hắn là phải rồi.
- Olé - Tên du mục nói - Đồng ý - Mọi người cùng phá lên cười.
- Được lắm - Primitivo biểu đồng tình - Cho bà ta hết nói lôi thôi.

- Nào, Pilar này - Fernando nói - Đồng chí không nghĩ rằng một người có học thức như Don Roberto lại có thể làm được những việc gớm ghiếc đó sao?
- Không. - Pilar nhìn nhận.
- Những chuyện đó nghe thật tởm.
- Đúng. - Pilar nhìn nhận.
- Quả thật đồng chí không nghĩ rằng chàng ta sẽ làm những việc đê tiện đó chớ?
- Không - Pilar nói - Thôi đồng chí đi ngủ đi chớ?
- Nhưng mà Pilar này. - Fernando vẫn tiếp tục lải nhải.
- Câm họng đi nghe không? - Pilar nói, nghiêm sắc mặt lại. Đừng có ngốc quá và tôi thì tôi sẽ cố tránh những điều xuẩn ngốc khi nói với những người không thể hiểu kẻ khác nói gì.
- Tôi thú thật không hiểu. - Fernando nói.
- Đừng thú thật cũng đừng cố hiểu làm gì. - Pilar nói - Có phải tuyết vẫn rơi đó không?
Robert Jordan bước ra cửa hang, vén màn nhìn ra ngoài. Đêm sáng và lạnh, tuyết không còn rơi nữa. Chàng nhìn tuyết trắng phủ những thân cây, đoạn ngước mắt nhìn lên bầu trời giờ đây đã sáng tỏ. Khí lạnh thâm sâu vào ngực chàng, lạnh như cắt.
El Sordo sắp để lại nhiều dấu vết nếu đêm nay ông trộm ngựa.
Chàng buông màn và trở vào cái hang hun khói.
- Trời đẹp - Chàng nói - Đã hết bão rồi.

---
[1] Chuyện lạ quá.
[2] Của cái chết.
[3] Trợ thủ.
[4] Bậc nhiều từng để ngồi.
[5] Hàng rào.
[6] Sữa (Tiếng chửi).
[7] Ổ điếm.

Chương 20

Trong đêm tối, chàng đợi cô gái đến. Trời lặng gió, những rừng thông im lìm. Nhưng thân cây mọc lên từ những thảm tuyết dày. Chàng nằm trong túi ngủ và cảm thấy êm ái trên chiếc giường do chính chàng tự tay làm, khí lạnh vây phủ trên đầu và trong mũi chàng. Chàng nằm nghiêng, gối đầu trên chiếc ba lô gồm có đôi giày quấn tròn trong chiếc quần dài và chiếc áo vét dùng làm gối, chạm vào cạnh sườn chàng là chất kim khí lạnh lẽo của khẩu súng lục mà chàng đã tháo ra khỏi bao trong lúc cởi đồ và cột dính vào cổ tay bằng sợi dây súng. Chàng gạt khẩu súng sang một bên, và thò tay vào sâu trong bao, trong khi hai mắt vẫn chăm chăm nhìn qua đám tuyết cái kẽ hở tối đen giữa hai tảng đá, lối vào hang. Bầu trời trong xanh và ánh sáng phản chiếu trên tuyết vừa đủ để người ta có thể phân biệt được những thân cây và những tảng đá quanh hang.
Ban chiều, chàng đã xách búa bước ra khỏi hang, dẫm tuyết đi thẳng tới bìa rừng, đốn một cây tùng nhỏ. Trong bóng đêm, chàng đã kéo nó tới dưới chân vách đá. Chàng dựng đứng thân cây dậy và chặt sạch các nhánh, đoạn, cành lá chất đống nơi đó, chàng đặt thân cây trần trụi nằm trên lớp tuyết và trở vào hang lấy tấm ván dựng bên vách. Chàng dùng tấm ván gạt tuyết dưới vách đá, đoạn lượmB những cành lá, giũ cho tuyết rơi xuống, xếp chúng thàn hàng chất chồng lên nhau như những chiếc lò so, để làm thành một cái giường. Chàng đặt thân cây nằm ngang ở dưới chân chiếc giường lá đó để giữ cho những nhánh cây nằm ở chỗ cũ. Chàng giữ chặt nó lại với hai miếng cây nhọn chặt từ bìa tấm ván. Sau đó chàng trở vào hang, đặt chiếc búa và tấm ván bên vách.
- Đồng chí làm gì bên ngoài vậy? - Pilar hỏi.
- Làm một cái giường.
- Đừng bửa cái tủ kệ của tôi mà làm giường đó nghe.
- Rất tiếc.
- Chả sao - Bà ta nói - Hãy còn nhiều tám ván ở trại cưa. Đồng chí làm giường ra sao đó?
- Như ở xứ tôi.
- Vậy thì vào đó mà ngủ đi. - Bà ta nói. Robert Jordan lấy ra cái túi ngủ từ một trong hai cái ba lô, xếp đặt lại đồ đạc trong ba lô, đoạn trở ra ngoài với cái túi ngủ, vừa cúi đầu để bước qua tấm mền. Chàng trải cái túi ngủ trên những nhánh cây, đầu bít đặt trên thân cây cột chặt vào chân giường, đầu hở đặt sát bên vách đá. Chàng lại trở vào hang để lấy mấy cái ba lô, nhưng Pilar bảo chàng. Chúng có thể ngủ với tôi mà, như hôm qua vậy.
- Đồng chí không đặt người canh à? - Chàng hỏi - Đêm tối trời và bão tuyết hết rồi.
- Có Fernando. - Pilar nói.
Maria đang ở cuối hang. Jordan không trông thấy nàng.
- Chào hết thảy mọi người - Chàng nói - Tôi đi ngủ đây.
Từ trong đám người đang tém dẹp bàn ghế sang một bên để trải chăn gối sửa soạn chỗ ngủ, Primitivo và Andrès ngẩng đầu lên nói "Buenas noches" [1].
Anselmo đã ngủ từ lúc vào trong góc, người quấn tròn kín mít trong chiếc áo choàng và trong cái chăn của lão, Pablo thì ngủ trên ghế.
- Đồng chí có cần một lớp da trừu trải trên giường không? - Pilar hỏi chàng, giọng dịu dàng.
- Không. Cám ơn. Không cần.
- Ngủ ngon nhé - Bà ta bảo hắn - Tôi sẽ lo giữ những vật liệu của đồng chí.
Fernando cùng bước ra ngoài với chàng. Hắn đứng lại giây phút nơi Robert Jordan trải rộng cái túi ngủ ra.
- Sao lại có ý nghĩ ngủ ngoài trời lạ vậy, Don Roberto. - Hắn nói, đứng yên trong bóng tối, người quấn trong chiếc áo choàng, khẩu các bin chĩa thẳng trên vai.
- Quen rồi. Chào đồng chí.
- À! Khi mà đồng chí quen rồi.
- Bao giờ thay phiên?
- Bốn giờ.
- Ở đó sẽ lạnh lắm nghe!
- Quen rồi. - Fernando nói.
- À! Khi mà đồng chí quen rồi. - Robert Jordan trả lời một cách lễ độ.

- Ừ - Fernando nói - Bây giờ tôi phải lên trên đó. Ngủ ngon nghe, Don Roberto.
- Chào Fernando.
Đoạn Robert Jordan lấy quần áo quấn thành chiếc gối, chui vào túi ngủ và bắt đầu nằm đợi. Chàng cảm thấy những nhánh cây êm ái dưới hơi ấm nồng nàn của cái túi ngủ. Chàng nằm đó, chờ đợi, tim đập mạnh, hai mắt nhìn chăm chăm về phía cửa hang ở bên kia vùng tuyết trắng.
Đêm trong sáng, đầu óc chàng cũng sáng rực và lạnh lẽo như bầu không khí bên ngoài. Chàng ngửi mùi hương của những nhánh tùng, những lá thông khô và chất nhựa hăng nồng rỉ ra từ những cành cây bị chặt. Pilar, chàng nghĩ. Pilar và mùi vị cái chết. Còn tôi, tôi thích cái mùi hương này ở tại đây. Mùi hương này cùng với cỏ tươi mới cắt, mùi cây từ bi bị dập nát dưới chân ngựa tôi lúc tôi đuổi đàn bò, mùi khói từ những lửa củi và mùi lá mùa thu đốt lên. Mùi hương này, mùi hương của những làn khói bay lên từ những đống lá khô gom thành hàng dọc theo các con đường tại Missoula, vào mùa thu, hẳn đó là mùi vị của nhớ nhung. Mày thích mùi gì hơn cả? Mùi cỏ tươi ngon đựng trong những chiếc thúng của bọn da đỏ? Mùi da ám khói? Mùi đất ẩm vào mùa xuân sau một trận mưa rào? Mùi nước biển thoảng lại khi người ta tiến về một mũi đất tại Galice, xuyên qua những bụi rậm? Hay mùi hương trong gió từ đất liền thổi tới khi người ta tiến gần tới Cuba trong đêm tối? Đó là mùi của đám xương rồng đang đơm bông, những cây mimosa và những loài rong biển. Hay là mày thích mùi giăm bông chiên vào buổi sáng khi bụng đói? Hoặc mùi cà phê buổi điểm tâm? Hoặc của một trái táo cắn lút răng? Hoặc mùi rượu mới ép? Hoặc mùi bánh mì vừa mới ra lò? Mày phát đói bụng rồi đó, chàng nhủ thầm. Chàng nằm nghiêng sang một bên, nhìn về phía cửa hang, dưới ánh sáng của những vì sao bị khúc xạ trong tuyết.
Một người đàn ông bước ra từ sau tấm màn và chàng nhận ra một bóng người đứng bên khe đá. Chàng nghe có tiếng sột soạt trên tuyết. Kế đó bóng người đàn ông cúi xuống và trở vào trong.
Có lẽ nàng sẽ không tới trước khi mọi người đã đi ngủ, chàng nghĩ. Rõ phí thì giờ, đêm đã trôi qua đến một nửa. Ôi, Maria. Đến mau lên, Maria, chúng ta không có nhiều thì giờ. Chàng nghe tiếng động êm ái của tuyết từ trên một cành cây rơi xuống mặt đất trắng xóa. Gió thoảng tới. Chàng nghe gió thoảng qua mặt mình. Một niềm xao xuyến bất chợt xâm chiếm lấy chàng trong ý nghĩ nàng không thể đến được. Gió nổi lên, nhắc chàng nhớ rằng không còn bao lâu nữa bình minh ló dạng. Tuyết vẫn cứ rơi từ những cành cây trong tiếng gió lay động trên những ngọn thông.
- Đến đi, Maria. Anh van em, đến mau lên, chàng nhủ thầm. Ô, đến đi, đến ngay bây giờ đi. Còn đợi gì nữa. Không cần gì phải đợi cho tới khi bọn họ đi ngủ.
Rồi thì chàng trông thấy nàng vén màn bước ra khỏi cửa hang. Nàng đứng đó một hồi. Chàng nhận ra nàng ngay, nhưng chàng không thể biết được nàng đang làm gì. Chàng huýt sáo thật nhỏ. Nàng vẫn đứng trước cửa hang, bận làm điều gì trong bóng tối của vách đá mà chàng không biết được. Đoạn nàng vừa đi vừa chạy, nàng ôm món đồ gì trong hai tay. Chàng trông thấy nàng chạy trên cặp giò dài xuyên qua đám tuyết. Và nàng đến, quỳ gối bên cái túi ngủ, đâu nàng kề sát vào đầu chàng, nàng phủi lớp tuyết dính trên hai bàn chân. Nàng hôn chàng và trao cho chàng cái bọc.
- Đặt cái này bên cái gối của anh - Nàng nói - Em lấy tất cả để khỏi mất thì giờ.
- Em đi chân không trên tuyết đến đây à!
- Dạ. - Nàng nói - Và với độc cái áo cô dâu trên người.
Chàng siết chặt nàng trong đôi cánh tay, và nàng vùi đầu dưới cằm chàng.
- Đừng đụng vào chân em - Nàng nói - Chân em lạ lắm, Roberto.
- Đặt chúng vào đây cho ấm.
- Không - Nàng nói - Chúng sẽ ấm sau mà. Bây giờ hãy nói anh yêu em nhanh lên đi.
- Anh yêu em.
- Tuyệt, ồ! Tuyệt làm sao.
- Anh yêu em, dê con của anh.
- Anh có thích chiếc áo cô dâu của em không?
- Vẫn chiếc áo đó?
- Đúng, vẫn chiếc áo chiều hôm qua. Đây là áo cưới của em.
- Đặt chân em vào đây.
- Ồ! Không, không cần đâu, anh. Tự chúng cũng ấm được rồi. Em không thấy lạnh. Chúng chỉ lạnh với anh thôi; vì tuyết. Nói nữa đi anh.
- Anh yêu em, dê con của anh.
- Em cũng yêu anh và em là vợ anh.
- Bọn họ ngủ rồi hả em?

- Chưa. Nhưng em không thể đợi lâu hơn được. Quan trọng gì hở anh?
- Không quan trọng gì - Chàng nói và chàng ôm sát vào lòng chàng thân hình mảnh khảnh, nóng hổi và mềm dịu của nàng - Không còn gì quan trọng nữa em ạ!
- Đặt tay lên đầu em đi anh - Nàng nói - rồi để em xem thử có biết hôn anh không. Được không anh? - Nàng hỏi.
- Được - Chàng nói - Em cởi chiếc áo cô dâu của em đi.
- Phải cởi hả anh?
- Ừ, nếu em không lạnh.
- Sao, lạnh à. Em nóng ran là đàng khác.
- Anh cũng vậy. Nhưng sau đó, em sẽ không lạnh chớ?
- Không. Sau đó em sẽ như một con thú trong rừng và ta gần nhau đến đỗi không ai có thể nói rằng mình là mình mà không là người kia. Anh không thấy rằng tim em là tim anh sao?
- Không. Không có sự khác biệt nào.
- Anh là em và tất cả những gì của em là của anh hết. Em yêu anh, ồ, em yêu anh vô cùng. Ta không phải là một sao anh? Anh không thấy điều đó à?
- Thấy chớ. Đúng như vậy đó em.
- Bây giờ thì anh nghe đây. Anh không có trái tim nào khác ngoài trái tim của em.
- Cũng như anh không có đôi chân nào khác, đôi bàn chân nào khác cùng thân thể nào khác.
- Nhưng mà mình lại khác biệt nhau - Nàng nói - Em muốn mình phải giống nhau thật sự kia.
- Không phải em muốn nói như vậy.
- Có, có chớ, đó là điều em phải nói với anh.
- Không phải em muốn nói như vậy.
- Có thể - Nàng nói nhỏ, đôi môi đặt trên vai chàng - Nhưng em vẫn thích nói như vậy. Bởi vì mình khác biệt nhau, em rất hài lòng vì anh là Roberto, em là Maria. Nhưng mà nếu anh muốn đổi thì em cũng chịu đổi nữa. Em sẽ là anh vì em yêu anh vô cùng.
- Anh không muốn đổi. Tốt hơn chỉ nên là chính mình mà thôi và mỗi người hãy cứ là mình thôi.
- Nhưng mà giờ đây mình chỉ là một và không còn cách biệt nữa. Em là anh khi anh không có đó. Ồ! Em yêu anh làm sao, em phải săn sóc anh chu đáo mới được.
- Maria.
- Dạ.
- Maria.
- Dạ.
- Maria.
- Da, dạ, em đây anh.
- Em không lạnh à?
- Ô! không. Anh kéo cái túi lên vai anh đi.
- Maria.
- Em không nói được nên lời anh à.
- Ồ, Maria, Maria, Maria.

Sau đó, họ nằm sát bên nhau, với đêm lạnh giá vây quanh họ, họ nằm vùi trong hơi ấm của chiếc túi ngủ, đầu Maria chạm vào má Robert Jordan. Nàng nằm trải dài, lặng lẽ sung sướng, sát bên người chàng, nàng nói bằng một giọng thật dịu dàng.

- Còn anh thì sao?
- Cũng như em vậy. - Chàng nói.
- Đúng - Nàng bảo - Nhưng không giống buổi chiều này.
- Không.
- Nhưng em vẫn hài lòng với điều đó hơn. Mình không cần phải chết.
- Ojala no - Chàng nói - Anh mong rằng không.
- Em không muốn nói vậy đâu.
- Anh biết. Anh biết em muốn nói gì, ta cùng nghĩ về một điều giống nhau.
- Vậy thì tại sao anh nói vậy thay vì nói điều em nghĩ.
- Với một người đàn ông thì khác em à.
- Vậy thì em bằng lòng thấy mình khác nhau.

- Anh cũng vậy. Nhưng anh hiểu em muốn nói gì khi nhắc tới chuyện chết chóc. Anh chỉ nói như một người đàn ông, theo thói quen. Anh cũng thấy một điều giống như em.
- Dầu anh có là gì và dù anh có nói gì đi nữa, em vẫn muốn anh như vậy.
- Và anh yêu em, anh yêu cái tên của em, Maria à.
- Một cái tên tầm thường.
- Không. Không tầm thường đâu.
- Bây giờ mình ngủ chớ anh? - Nàng bảo - Em dễ ngủ lắm.
- Mình ngủ đi. - Chàng nghe nói. Chàng nghe tấm thân manh dẻ, nhẹ nhàng, nóng ran của nàng ép sát vào người chàng, nó xoa dịu, nó đánh tan sự cô độc, kỳ diệu thay, chỉ bằng sự va chạm của cạnh vai và chân căng với nhau, nó tạo thành một sự liên kết chặt chẽ chống lại cái chết, và chàng nói.
- Hãy ngủ ngon, con dê con mảnh dẻ của anh.
- Em ngủ rồi đây. - Nàng nói.
- Anh sắp ngủ đây. - Chàng nói - Hãy ngủ ngon, em cưng của anh. - Và chàng buông mình trong giấc ngủ đầy khoan khoái.
Nhưng trong đêm, chàng chợt thức giấc và ghì nàng vào lòng như thể nàng là tất cả sự sống và người ta toan tước đoạt lấy nàng. Chàng ôm nàng và chàng cảm thấy nàng là tất cả sự sống, quả đúng như vậy. Nhưng nàng đã ngủ một cách bình yên, say sưa. Lúc đó, chàng dang ra khỏi nàng và quay sang bên cạnh. Chàng kéo cái túi ngủ trên đầu Maria, chàng hôn vào cổ nàng trong túi ngủ, đoạn chà kéo sợi dây súng lên đặt khẩu súng sang bên đúng trong tầm tay, và chàng tiếp tục nằm đó, thân thể duỗi dài trong bóng tối, và chàng bắt đầu nghĩ ngợi.

---
[1] Chúc ngủ ngon.

Chương 21

Trời về sáng, một làn gió ấm thổi qua và Robert Jordan nghe tuyết tan trên cành cây nặng nề rơi xuống. Đó là một buổi sáng vào cuối mùa xuân. Trong làn không khí đầu tiên hít vào buồng phổi, chàng biết rằng cơn bão núi gây nên trận mưa tuyết chẳng đáng kể gì rồi sẽ chóng qua. Chàng nghe tiếng chân ngựa sải nước kiệu trên tuyết ướt. Chàng lại nghe tiếng lách cách của kim khí khẽ chạm vào nhau và tiếng da răng rắc.

- Maria - Chàng nói vừa vỗ vai cô gái để đánh thức nàng dậy - Em trốn trong túi đi - Và một tay chàng gài nút áo một tay chàng cầm khẩu súng, dùng ngón tay tháo chốt an toàn. Chàng trông thấy cái đầu bị cạo trọc của cô gái chợt thụt sau vào túi ngủ, đoạn chàng ngước mắt nhìn tên kỵ mã đang tiến tới trong đám cây cối. Chàng tuột sâu vào túi ngủ hai tay nắm chặt khẩu súng, chĩa thẳng vào người đàn ông đang tiên về phía chàng. Lần đầu tiên chàng trông thấy hắn.

Bây giờ hắn gần như đang đối diện với chàng. Hắn ngồi trên lưng một con ngựa to, xám và đội một chiếc mũ ka ki, một cái áo choàng cắt ra từ một cái mền trông giống một cái poncho, chân mang giày ống đen nặng nề. Từ cái bao treo ở bên phải yên ngựa, nhô lên cái báng súng và băng đạn thuôn dài của khẩu súng liên thanh cỡ nhỏ. Hắn có khuôn mặt non choẹt và dữ tợn. Lúc đó hắn cũng vừa trông thấy Robert Jordan. Hắn hạ bàn tay xuống gần khẩu súng và trong lúc hắn cúi xuống, kéo và giật cái bao súng, Robert Jordan thấy cái huy hiệu đo đỏ gắn trên ngực áo choàng bên trái hắn.

Nhắm vào giữa ngực hắn, xê một chút xuống phía dưới huy hiệu, Robert Jordan lẩy cò.

Tiếng súng vang lên trong rừng cây phủ tuyết trắng.

Con ngựa chồm lên và người thanh niên vẫn cúi người về phía cái bao súng, hắn té nhào xuống đất, bàn chân phải vẫn dính vào bàn đạp ngựa.

Con ngựa bắt đầu chạy nhanh trong đám cây, kéo lê người thanh niên đang cố chồm lên, mặt va xuống đất. Roben Jordan đứng dậy, một tay còn cầm khẩu súng lục.

Con ngựa chạy băng qua rừng thông, kéo xệch người thanh niên phía sau, tạo thành một nét rạch lớn trên tuyết, với những tia máu chạy dài ở một bên. Nhiều người bước ra khỏi hang. Robert Jordan nghiêng người xuống, mở cái quần dài mà chàng đã dùng làm gối và bắt đầu mặc vào.

- Mặc đồ vào đi em. - Chàng bảo Maria. Chàng nghe có tiếng động cơ máy bay thật cao trên đầu. Nhìn vào trong đám cây chàng trông thấy con ngựa xám đã dừng lại với người thanh niên vẫn bị mắc vào bàn đạp, mặt ập xuống đất.

- Đến bắt con ngựa đi - Chàng kêu to về phía Primitivo đang bước đến gần chàng - Ai đang gác ở trên đó?

- Rafael. - Pilar đứng nơi cửa hang trả lời. Bà ta đứng đó, tóc vẫn còn thắt thành hai cái bím như lúc sắp sủa đi ngủ.

- Kỵ binh xuất hiện rồi đó - Robert Jordan nói - Hãy mang khẩu đại liên cổ lỗ sĩ của các người lên trên cao kia kìa.

Chàng nghe Pilar quay vào trong gọi "Angustin". Bà ta lộn bước trở vào trong, sau đó hai người đàn ông vừa bước ra khỏi hang vừa chạy, một người vác khẩu súng tự động với chân ba càng lắc lư trên vai, còn người kia mang túi đạn.

- Hãy lên trên kia với bọn họ đi - Robert Jordan bảo Anselmo - Đồng chí hãy nằm dài cạnh khẩu súng cà meng để giữ mấy cái chân của nó.

Cả ba người cùng chạy lên con đường mòn ăn sâu vào rừng.

Mặt trời chưa lên tới các ngọn núi, Robert Jordan đứng cài nút quần và thắt dây nịt. Khẩu súng lục vẫn lủng lẳng nơi cổ tay chàng qua một sợi dây da. Chàng bỏ nó trở vào bao nơi thắt lưng. Đoạn chàng tuột gút sợi dây da và trồng đầu vào vòng dây.

Chàng nhủ thầm, rồi một ngày nào đó một kẻ nào đó sẽ thắt cổ mày với sợi dây này. Cũng may mà mày có nó. Chàng rút khẩu súng ra khỏi bao, tháo băng đạn, cho thêm vào đó một viên đạn lấy từ hàng đạn dọc bao súng, đoạn trả băng đạn về chỗ cũ.

Chàng nhìn qua đám cây, thấy Primitivo đang giữ lấy cương ngựa, rán sức tháo bàn chân của người thanh niên ra khỏi bàn đạp. Cái xác nằm sóng soài, úp mặt vào trời tuyết và trong khi chàng mải nhìn thì Primitivo bắt đầu lục lạo trong mấy cái túi của người chết.

- Thôi về. - Chàng kêu lên. Dẫn ngựa về. Khi quỳ xuống để cột lại giày, chàng nghe Maria đang loay hoay mặc đồ trong túi ngủ. Nàng không còn chỗ trong đời chàng lúc bây giờ đây.
Chàng nghĩ người thanh niên cưỡi ngựa đâu có ngờ chuyện đó xảy ra. Hắn đâu có đi trên một con đường mòn và hắn đâu có cảnh giác. Chắc hẳn là hắn thuộc một toán tuần thám phân tán mỏng trong vùng núi này. Nhưng mà khi toán tuần thám ghi nhận được sự mất tích của hắn, thì người ta sẽ lần theo dấu vết của hắn đến tận nơi này. Trừ phi tuyết tan sớm. Hoặc trừ phi có chuyện gì xảy ra cho toán tuần thám.
- Giờ đây tốt hơn đồng chí nên xuống đi. - Chàng bảo Pablo.
Mọi người đã bước ra khỏi hang với các bin cầm tay, lựu đạn giắt trong dây nịch. Pilar trao cho Robert Jordan một cái túi da đầy lựu đạn. Chàng lấy ra ba trái bỏ vào túi. Chàng bước trở vào hang, đến bên hai cái ba lô, mở cái ba lô đựng khẩu tiểu liên, lấy ra báng và nòng súng, ráp lại những bộ phận của khẩu súng tháo rời, lắp vào một băng đạn, và bỏ ba băng khác vào túi. Chàng nghĩ, túi mình tra bị đầy ắp miễn đừng có bung ra. Chàng bước ra khỏi hang, nói với Pablo:
- Tôi lên đó. Angustin có biết sử dụng khẩu đại liên của đồng chí không?
- Biết. - Pablo nói. Hắn nhìn Primitivo đang dẫn con ngựa về.
- Mira qué caballo [1] - Hắn nói - Nhìn giùm tôi con ngựa kìa.
Con ngựa xám to lớn thở hào hển và khẽ run rẩy. Robert Jordan khẽ vỗ lên cổ nó.
- Tôi sẽ cho nó nhập vào những con khác. - Pablo nói.
- Không - Robert Jordan nói - Nó để lại dấu vết khi tới đây. Những dấu vết đó phải nổi bật lắm.
- Đúng - Pablo nhìn nhận - Tôi sẽ lên đường với nó. Tôi sẽ giấu nó và sẽ dẫn nó về khi tuyết tan. Đồng chí có ý kiến hay đó, ông đồng chí Inglés à.
- Hãy cho một người xuống phía dưới - Robert Jordan nói - Còn bọn mình thì phải đi lên phía trên.
- Chẳng cần đâu - Pablo nói - Những kẻ đi ngựa không thể đến bằng ngả ở phía dưới, còn chúng ta, chúng ta có thể chuồn bằng ngả này và bằng hai ngả khác nữa. Tốt hơn hết là đừng để lộ tung tích trong trường hợp có máy bay. Đưa bầu rượu cho tôi coi, Pilar.
- Để ông đi say xỉn à - Pilar nói - Thôi cầm đỡ cái này đi. - Hắn đưa tay đón lấy hai trái lựu đạn bỏ vào túi.
- Sao, say xỉn à - Pablo nói - Tình thế đang lúc nghiêm trọng mà. Nhưng mà đưa bầu rượu cho tôi. Tôi không thể làm tất cả công việc đó vừa uống nước lạnh.
Hắn nắm chặt dây cương, và nhảy phóc lên yên ngựa. Hắn mỉm cười, vuốt ve con ngựa cộc cằn. Robert Jorda trông thấy hắn âu yếm dùng chân cạ dọc theo hông của nó.
- Qué caballo mas bonito [2] Hắn nói vừa tiếp tục vuốt ve con ngựa. Qué caballo mas hermoso [3]. Đi nào. Nó đi khỏi nơi này sớm chừng nào tốt chừng đó.
Hắn nghiêng mình, rút khẩu tiểu liên từ trong bao, đó là một khẩu súng ria loại nhỏ có thể lắp loại đạn 9 ly, hắn ngắm nghía khẩu súng: "Hãy coi chúng, võ trang ngon lành như vầy, - Hắn nói - đúng là thứ kỵ binh tân tiến".
- Đúng là thứ kỵ binh tân tiến, dưới kia kìa, với mặt úp xuống đất đó. - Robert Jordan nói - Vámonos.
- Andrès, đồng chí hãy thắng yên ngựa và hãy chuẩn bị chúng cho sẵn sàng. Hễ nghe có tiếng súng thì cho chúng chạy lên rừng, ở sau khe núi, và đến gặp tụi này với súng ống đầy đủ, còn phụ nữ thì lo giữ ngựa. Fernando, đồng chí sẽ lo việc mang mấy cái ba lô cho tôi. Cần nhất là phải mang chúng đi một cách cẩn trọng. Tôi cũng giao việc này cho bà - Hắn bảo Pilar - Và bà hãy trông chừng việc chở chúng bằng ngựa.
- Vámonos - Chàng nói - Ta đi đi.
- Còn Maria và tôi sẽ sửa soạn cho việc lên đường. - Pilar nói. Đoạn bà ta ghé sát vào Robert Jordan - Hãy nhìn hắn kìa. - Bà ta chỉ về phía Pablo đang ngồi trên lưng con ngựa xám trông như một anh cao bồi điệu nghệ, mũi con vật nở ra trong khi Pablo thay băng đạn cho khẩu tiểu liên. - Hãy nhìn hắn hí hửng với con vật kìa.
- Nếu tôi có được hai con ngựa thì tốt quá. - Robert Jordan nói, giọng thành thật.
- Con ngựa của đồng chí chính là sự nguy hiểm.
- Vậy thì hãy cho tôi một con la - Robert Jordan vừa nói vừa cười - Hãy lột hết tên này cho tôi - Chàng bảo Pilar vừa quay đầu nhìn người thanh niên nằm sấp trên tuyết. Và lấy hết giấy má thư từ của hắn, bỏ chúng vào túi ngoài của cái ba lô của tôi. Tất cả, đồng chí nghe không?
- Nghe rồi.
- Vámonos. - Chàng nói.

Pablo đi ngựa phía trước, tiếp theo là hai người đàn ông kẻ trước người sau đang thận trọng từng bước đi để khỏi để lại dấu vết. Robert Jordan mang tiểu liên, nòng súng quay xuống. Chàng nghĩ, phải chi có thể lắp nó bằng cùng thứ đạn với khẩu súng kỵ binh kia. Nhưng mà không được. Đây là loại súng Đức. Khẩu súng của anh chàng Kachkine.
Mặt trời đã nhô lên trên ngọn núi. Từng ngọn gió nóng thổi tới làm tan tuyết đi. Đó là một buổi sáng mùa xuân êm dịu.
Robert Jordan nhìn ra phía sau và thấy Maria đang đứng cạnh Pilar. Sau đó, cô gái bắt đầu leo con đường mòn vừa co giò chạy.
- Em có thể đến với anh không? - Nàng nói.
- Không. Hãy phụ với Pilar.
Nàng đi bên cạnh chàng và nắm lấy cánh tay chàng.
- Được chớ, em đến với anh.
- Không được.
Nàng tiếp tục bước đi cạnh chàng.
- Em có thể giữ chân cho khẩu máy, như anh đã nói với lão Anselmo.
- Em sẽ không giữ chân, ngay cả chân súng máy.
Nàng cho bàn tay vào túi Robert Jordan.
- Không - Chàng nói - Nhưng hãy lo giữ gìn chiếc áo cô dâu của em.
- Hôn em đi anh - Nàng nói - Nếu ta phải xa nhau.
- Em không biết thẹn là gì. - Chàng nói.
- Không. Em không thẹn chút nào hết.
- Bây giờ em đi đi. Công việc nhiều lắm. Có thể bọn anh phải chiến đấu nếu chúng theo dõi dấu vết của con ngựa.
- Này anh, - Nàng nói - anh có thấy hắn mang vật gì trên ngực không?
- Thấy, rồi sao nữa?
- Đó là hình Thánh Tâm.
- Đúng rồi. Dân Navarre nào cũng có cái đó.
- Anh đã nhắm vào đó mà bắn à?
- Không, ở dưới kìa. Thôi em đi đi.
- Anh biết chứ - Nàng nói - Em thấy hết.
- Em không thấy gì đâu. Một người đàn ông. Một người đàn ông ngã ngựa. Vete [4]. Đi đi.
- Nói yêu em đi.
- Không. Bây giờ không phải lúc.
- Bây giờ anh không yêu em sao?
- Dejamos [5]. Đi đi. Không thể cùng một lúc làm công việc này lại vừa yêu được.
- Em muốn giữ chân khẩu súng máy và được yêu anh, trong lúc súng nổ: tất cả những công việc đó cùng một lúc.
- Em điên rồi. Thôi đi đi.
- Em không điên - Nàng nói - Em yêu anh.
- Vậy thì trở xuống đi.
- Được rồi. Em đi đây. Và nếu anh không yêu em thì em sẽ yêu anh đủ cho cả hai.
- Khi nghe tiếng súng, - Chàng nói - em sẽ tới với mấy con ngựa. Em hãy phụ Pilar mang mấy cái ba lô. Có thể sẽ không có chuyện gì xảy ra đâu. Anh hy vọng thế.
- Em đi đây. Anh nhìn con ngựa Pablo kìa, nó đẹp làm sao.
Con ngựa to màu xám đang leo dốc con đường mòn.
- Ừ. Nhưng mà em đi đi.
Chàng nghe trong túi quần nắm tay của cô gái cọ sát vào đùi chàng. Chàng nhìn nàng và thấy đôi mắt nàng ứa lệ. Nàng rút tay ra khỏi túi quần và choàng tay ôm cổ Jordan, nàng hôn chàng.
- Em đi đây - Nàng nói - Me voy. Em đi đây.
Chàng quay đầu lại, nhìn nàng đứng yên trong những tia sáng đầu tiên của buổi bình minh đang ve vuốt lên khuôn mặt màu nâu ngon phủ một mái tóc ngắn màu vỏ cây và màu vàng cháy xém. Nàng giơ nắm tay về phía chàng, quay lưng đi và bước trở xuống theo con đường mòn, đầu nàng cúi xuống.
Primitivo quay lại nhìn theo nàng.
- Nếu không có mái tóc ngắn quá thì đó là một cô gái đẹp. - Hắn nói.

- Ừ. - Robert Jordan nói. Chàng nghĩ tới một điều nào khác.
- Ở trên giường, cô ta thế nào? - Primitivo hỏi.
- Cái gì?
- Trên giường.
- Câm họng đi.
- Không có gì phải khó chịu mà, bởi vì...
- Thôi. - Robert Jordan nói. Và chàng bắt đầu ngắm nghía vị trí.

---

[1] Hãy nhìn con ngựa đẹp sao.
[2] Con ngựa tốt làm sao!
[3] Con ngựa đẹp làm sao!
[4] Em thấy không.
[5] Hãy để mặc chúng tôi.

Chương 22

Chặt cho tôi mấy nhánh thông và mang lại đây mau lên - Robert Jordan bảo Primitivo - Tôi không thích đặt khẩu súng máy tại đây. - Chàng bảo Angustin.
- Sao vậy?
- Đặt nó chỗ kia kìa. Tôi sẽ giải thích cho đồng chí sau. Đó, như vậy đó. Để tôi phụ với đồng chí một tay. Ở đó được rồi. - Chàng vừa nói vừa ngồi xổm cạnh hắn.
Chàng nhìn xuyên qua lối đi chật hẹp, ghi nhận chiều cao của núi đá ở hai bên.
- Phải đặt nó xa hơn - Chàng nói - Xa hơn chỗ kia nữa. Tốt. Chỗ đó. Trong lúc này thì được rồi. Chỗ kia kìa. Hãy để đá ở đây đi. Có một hòn đây rồi. Đặt một hòn khác chỗ kia. Hãy để cho nòng súng có chỗ xoay trở. Hãy để hòn đá kia xa hơn. Anselmo, lão trở xuống hang và mang lên cho tôi một cái rìu. Mau lên nào.
- Bộ đồng chí không thể nào tìm ra một vị trí thích hợp cho khẩu súng máy được à? - Chàng hỏi Angustin.
- Tụi tôi vẫn đặt nó ở chỗ đó.
- Kachkine không hề nói phải đặt nó ở chỗ này sao?
- Không, khi người ta mang súng tới thì hắn đã đi rồi.
- Những người mang nó tới không biết sử dụng à?
- Không. Họ chỉ khuân vác.
- Làm việc cách gì mà lạ thật - Robert Jordan nói - Người ta gởi súng tới như thế mà không có lời chỉ dẫn nào hết à?
- Đúng vậy. Như một món quà. Một khẩu cho bọn này và một khẩu cho El Sordo. Bốn người đã mang chúng tới, dưới sự chỉ đường của lão Anselmo.
- Mang chúng về tới quả là kỳ diệu. Bốn người phải băng qua phòng tuyến.
- Tôi cũng nghĩ như vậy - Angustin nói - Tôi nghĩ rằng những người gởi bọn họ tới cũng muốn họ lạc mất nữa, nhưng mà Anselmo đã hướng dẫn họ đi thật tài tình.
- Đồng chí biết sử dụng nó không?
- Biết. Tôi có tập. Tôi biết sử dụng. Pablo biết. Primitivo biết. Fernando cũng biết nữa. Bọn này tập tháo ráp ngay trên bàn, trong hang. Một lần bọn tôi tháo nó ra và phải mất hai ngày mới biết cách ráp nó lại. Từ đó bọn tôi không tháo ra nữa.
- Bây giờ thì ít ra nó cũng nhả đạn chớ?
- Ừ. Nhưng người ta không để cho tên du mục và mọi người đùa với nó.
- Đồng chí thấy chớ? Chỗ kia không sử dụng được - Chàng nói - Nhìn kìa. Những núi đá kia phải bảo vệ hai bên sườn của các đồng chí thì lại che chắn cho những kẻ tấn công các đồng chí. Với một vũ khí như vậy, cần có một khoảng trống trải trước mặt. Lại nữa, cần phải chĩa vào cạnh sườn chúng. Đồng chí thấy chưa? Nhìn xem này, chúng ta chế ngự tất cả vùng này.
- Hiểu rồi - Angustin nói - Nhưng mà bọn tôi chưa hề đánh trong thế thủ cả, trừ phi chúng tấn công thành phố. Trong trận xe lửa, có nhiều lính trang bị maquina.
- Nào, chúng ta hãy học tập chung với nhau một chút - Robert Jordan nói - Có nhiều quy luật cần phải thông qua. Tên du mục đâu rồi? Hắn phải có mặt tại đây mới được.
- Tôi không biết.
- Hắn có thể đi đâu kìa?
- Không biết.
Pablo đã cưỡi ngựa đi xuyên qua đèo và đã đi vòng quanh ngọn núi trống trải làm thành trường bắn của khẩu súng tự động. Bây giờ thì Robert Jordan đang nhìn hắn xuống triền dốc, đi dọc theo con đường in dấu chân ngựa lúc hắn đi lên. Hắn biến mất trong đám cây ở phía trái.
Robert Jordan nghĩ thầm, mong hắn đừng nhào đầu vô tụi kỵ binh, chỉ ngại hắn lại rơi vào vòng tay chúng tôi đúng chỗ này.
Primitivo mang những cành lá thông tới. Robert Jordan cắm chúng xuống mặt đất xuyên qua lớp tuyết dầy chưa đông và chàng uốn cong chúng lại trên nòng súng.

- Lấy thêm nữa đi - Chàng nói - Cần ngụy trang hai người sử dụng súng. Không quan trọng gì nhưng không phải là vô ích lắm đâu. Này. Trong trường hợp nghe có máy bay thì bất luận đồng chí đang ở đâu cũng phải nằm rạp xuống đất dưới vách núi đá nghe. Tôi ở lại đây với khẩu súng.
Mặt trời đã lên cao, gió thổi ấm áp, bầu trời trở nên quang đãng trên những dải núi đá. Robert Jordan nghĩ thầm, bốn con ngựa, hai người đàn bà và tôi, Anselmo, Primitivo, Fernando, Angustin và anh chàng tên gì nữa trong hai anh em vậy kìa? Tất cả tám người. Không kể đến tên du mục. Như vậy là chín. Cộng thêm Pablo là mười. À đúng rồi, anh chàng tên Andrès. Còn người kia là Eladio. Cả thảy mười một người. Không đủ cả ngựa cho hai người trên lưng mỗi con. Ba người có thể giữ chỗ này và bốn người ra đi. Với Pablo nữa là năm. Còn lại hai. Với Eladio là ba. Quỷ dịch, hắn ở đâu rồi kìa?
Có trời biết cái gì đang đợi Sordo hôm nay đây, nếu bọn chúng tìm ra dấu ngựa trên tuyết. Tuyết ngừng rơi thế này thì đều thật. Nhưng mà nó cũng sắp tan hết rồi, cũng đỡ. Nhưng không đỡ cho Sordo. Tôi sợ quá trễ cho hắn.
Nếu ngày nay không đụng độ thì ngày mai người ta có thể khởi công với toàn lực của mình. Tôi biết khả năng của họ. Có thể không khá lắm. Có thể không được đúng mức để làm tròn công việc như ta mong muốn, nhưng nếu sử dụng toàn thể nhân lực thì có thể ra tay được. Với điều kiện là hôm nay không đụng độ. Nếu hôm nay mà phải chiến đấu thì cầu Trời Phật phù hộ vậy.
Trong khi chờ đợi, không thấy địa điểm nào tốt hơn ở đây. Nếu bây giờ mà đi thì sẽ để lại dấu vết. Địa điểm không đến đỗi thất lại và nếu công việc không tiến hành tốt đẹp thì có ba lối thoát thân. Sau đó sẽ đến đêm và dầu ở bất luận nơi nào trong vùng núi này tôi cũng có thể đi lần tới cầu và làm nổ tung nó vào sáng mai. Tôi không hiểu sao mình lại lo âu. Bây giờ thì công việc đã có vẻ dễ dàng rồi. Hy vọng rằng không quân sẽ đến kịp lần này. Ừ. Tôi hy vọng như vậy. Ngày mai sẽ có chuyện lộn xộn xảy ra.
Được rồi, ngày hôm nay có thể sẽ rất thú vị, hoặc rất nhạt nhẽo. Tôi rất hài lòng vì con ngựa kia đi xa khỏi nơi đây. Ngay khi bọn chúng tới đây, tôi không tin chúng có thể nhận ra những dấu vết đã bị xóa nhòa. Chúng sẽ nghĩ rằng nó đã dừng lại và quay bước đi. Chúng sẽ theo những dấu vết của Pablo. Không biết cái thằng đểu cáng đó đi đâu vậy kìa? Có thể khi lên dốc hắn để lại những dấu chân ngựa và tiếp theo đó, khi tuyết tan đi, hắn sẽ đi lòng vòng ở phía dưới. Đúng là con ngựa giúp hắn nhiều việc, có thể hắn lợi dụng nó để dù đi mất. Nhưng đó là chuyện riêng tư của hắn. Hắn phải biết xoay sở cho hắn và hắn phải biết lâu rồi. Với tất cả những công việc đó, tôi không tin tưởng ở hắn lắm.
Tôi thấy giấu khẩu súng trong những kẽ đá và ngụy trang nó cho khéo còn hơn là tạo cho nó một chỗ ẩn giấu thật sự. Nếu chúng tới, chúng hay phi cơ của chúng, chúng sẽ bắt gặp chúng tôi đang hì hục đào bới. Ở trong vị trí này nếu là nàng thì nàng sẽ bám trụ tới cùng đấy. Còn tôi thì dù sao tôi không thể chậm trễ trong việc chiến đấu được. Tôi phải rút lui khỏi nơi này với vật liệu của mình và tôi sẽ dẫn Anselmo theo. Ai ở lại để bắn che cho chúng tôi rút lui trong trường hợp xảy ra trận đánh nhau đây?
Trong lúc đó khi chàng còn mải quan sát địa thế, chàng trông thấy tên du mục đi tới ở phía trái, giữa những tảng đá. Hắn có lối đi trông khệnh khạng, núng nính, khẩu các bin khoác trên vai, khuôn mặt tươi cười mỗi tay xách một con thỏ rừng, đầu chúng thòng xuống đất.
- Chào Don Roberto. - Hắn kêu lên vui vẻ.
Robert Jordan đưa bàn tay lên trước miệng, và tên du mục hiểu ý, im bặt. Hắn lướt đi sau những tảng đá, đến tận chỗ Robert Jordan đang ngồi xổm, cạnh khẩu súng máy khuất lấp trong các cành lá. Hắn ngồi xổm cạnh chàng và đặt hai con thỏ trong tuyết. Robert Jordan nhìn hắn.
- Sao, hijo de la gran puta [1] - Chàng nói nhỏ - Ở đâu ra đó?
- Tôi theo dấu của chúng - Tên du mục nói - Tôi đón được cả hai. Chúng đang làm tình trên tuyết.
- Còn trạm canh của đồng chí?
- Không được lâu - Tên du mục thì thầm - Chuyện gì xảy ra vậy? Có báo động à?
- Những cuộc di chuyển của kỵ binh.
- Redios [2] - Tên du mục nói - Đồng chí thấy chúng à?
- Có một tên ở trong trại. Hắn đi ăn sáng.
- Rõ ràng tôi có nghe một tiếng súng nổ hay một tiếng gì tương tự như vậy - Tên du mục nói - Bố tiên sư nó đến bằng ngã này à?
- Bằng ngã này, ngã trạm canh của đồng chí.
- Ay mi madre [3]! - Tên du mục nói - Tôi xui quá.
- Nếu đồng chí không phải là dân du mục, tôi đã hạ đồng chí rồi.
- Đừng, Roberto. Đừng nói vậy chớ. Tôi rất buồn. Tại tôi bận với hai con thỏ này. Trước bình minh, tôi nghe con đực nhảy trong tuyết. Đồng chí không thể nào tưởng tượng được cuộc vui đùa của chúng. Tôi

lặng lẽ bước đến gần nhưng chúng vọt ngay. Thế rồi tôi lần theo dấu chúng để lại trên tuyết và trong khi bước lên dốc, tôi lại trông thấy chúng và tôi hạ cả hai. Hãy coi chúng mập thế này. Hãy tưởng tượng những món ăn Pilar sẽ tự tay nấu nướng với chúng. Tôi buồn lắm, Roberto ạ, buồn không thua gì đồng chí đâu. Tên kỵ binh bị giết chết rồi chớ?
- Ừ.
- Đồng chí giết à?
- Ừ.
- Que tio! [4] - Tên du mục nói, giọng bợ đỡ. Đồng chí chì lắm.
- Mẹ mày! - Robert Jordan nói, nhưng chàng không nín cười được với tên du mục - Thôi mang mấy con thỏ về trại và mang điểm tâm ra coi nào!
Chàng đưa tay xoa nắn hai con thỏ rừng nằm sóng soải trên tuyết, con nào con nấy trông dài sọc và nặng nề với lớp da dầy cộm, chân và tai dài, mắt âm u và tròn xoe, mở thao láo.
- Chúng mập thiệt. - Chàng bảo.
- Mập - Tên du mục nói - Mỗi con có cả dề mỡ ở hai bên hông. Trong đời tôi chưa hề thấy những con thỏ nào như vậy, ngay trong lúc nằm chiêm bao.
- Thôi đi đi, Robert Jordan nói - hãy trở lại ngay với món điểm tâm, và nhớ mang cho tôi những tài liệu của tên requeté [5] kia. Nhớ hỏi Pilar.
- Đồng chí không giận tôi chớ, Roberto?
- Không giận. Chỉ nản chí về việc đồng chí bỏ trạm canh thôi. Nếu có cả một đội kỵ binh thì sao?
- Redios! - Tên du mục nói - Đồng chí nói có lý.
- Nghe này, đừng tái diễn chuyện bỏ trạm canh nữa nghe chưa. Đừng bao giờ. Khi tôi đòi hạ đồng chí, tôi không nói đùa đâu.
- Dĩ nhiên, vả lại, không còn cơ hội nào gặp hai con thỏ như thế này nữa. Chuyện đó không xảy ra đến hai lần trong một đời người.
- Anda - Robert Jordan nói - Thôi hãy cô trở lại cho nhanh.
Tên du mục lượm lên hai con thỏ và dời bước, len lỏi giữa những tảng đá. Robert Jordan bắt đầu quan sát cái lỗ hổng và cái dốc chạy xuống. Một con quạ lượn vòng trên đầu chàng đáp xuống một cành thông oằn xuống thấp. Một con quạ khác sắp tới gần và Robert Jordan nghĩ, đó là những tên lính canh của tôi. Khi chúng không động đậy gì cả đó là vì không có ai tới gần trong rừng cây.
Tên du mục, chàng nghĩ, quả thật là vô dụng. Hắn không có một chút ý thức chính trị lẫn tinh thần kỷ luật và người ta không thể tin cậy được gì ở hắn. Nhưng ngày mai tôi cần tới hắn. Tôi có việc làm cho hắn ngày mai. Trông thấy một tên du mục trong chiến tranh quả là điều kỳ cục. Người ta phải miễn họ như phải miễn cho những kẻ trốn quân dịch vịn vào lương tâm của họ. Hoặc những kẻ không ích lợi gì cho công việc, về tinh thần hay về vật chất. Bọn họ chẳng có giá trị gì. Nhưng những kẻ trốn tránh quân dịch vì lương tâm vẫn không bị loại trừ trong cuộc chiến này. Không có ai bị loại trừ cả. Chiến tranh xảy đến và thâu tóm tất cả mọi người. Phải, lần này chiến tranh lại đến với bọn ăn không ngồi rồi, bọn vô tích sự. Bây giờ thì chúng đã ở trong chiến tranh.
Angustin và Primitivo leo lên triền dốc vừa mang theo những cành lá, Robert Jordan khéo léo ngụy trang cho khẩu súng máy để cho phi cơ khỏi nhìn thấy. Chàng chỉ bảo họ phải cắt đặt một người ở trên những tảng đá ở phía bên phải để có thể nhìn thấy toàn vùng ở cánh đó, và một người khác phải ở đâu để có thể trông chừng cuộc xâm nhập ở vách núi bên trái.
- Đừng bắn dù trông thấy ai đi nữa - Robert Jordan nói - Hãy thả một hòn sỏi lăn xuống dưới để thông báo cho tôi, một hòn sỏi nhỏ thôi, và ra dấu bằng khẩu súng như thế này - Chàng giơ cao khẩu súng và để yên nó trên đầu - Và cho biết số lượng của chúng như thế này. - Chàng giơ cao và hạ thấp khẩu súng - Nếu chúng xuống ngựa, thì các đồng chí chĩa họng súng xuống đất. Như thế này. Đừng bắn khi chưa nghe tiếng súng máy. Hãy nhắm vào đầu gối mà bắn nếu bắn từ trên cao như chỗ này. Khi nghe tôi thổi ba lần với cái còi này, thì các đồng chí hãy kín đáo đi lần xuống và đến bên khẩu súng máy.
Primitivo giơ khẩu súng lên.
- Hiểu rồi - Hắn nói - Dễ ợt mà.
- Nhớ ném hòn đá trước tiên để thông báo cho tôi, đoạn cho biết hướng đi và số lượng. Coi chừng đừng để lộ...
- Xong rồi - Primitivo nói - Tôi ném lựu đạn được không?

- Trước khi khẩu súng máy khai hỏa thì không được. Chúng có thể đến đây tìm đồng bọn và không dám đi sâu hơn về phía trước. Chúng có thể theo dấu Pablo. Chúng ta không nên đụng độ nếu có thể tránh được. Cần nhất là cố tránh đụng độ. Bây giờ hãy đi lên trên đi.
- Me voy. - Primitivo nói, và hắn cầm các bin trong tay bước lên những tảng đá cao.
- Còn Angustin, - Robert Jordan nói - đồng chí có biết làm gì với khẩu súng máy này không?
Angustin bước tới, hắn đen đúa, dinh dàng, cằm lỏm chởm râu, mắt sâu hoắm, môi mỏng, đôi tay nặng nề và chai sạn vì công việc.
- Pues [6], tôi biết nạp đạn. Nhắm. Bắn. Chỉ có vậy.
- Đồng chí đừng bắn trước khi chúng chưa cách năm chục thước và chỉ bắn khi đồng chí chắc chắn rằng chúng sắp đi vào con đường đưa tới hang. - Robert Jordan nói.
- Đồng ý. Cách bao xa đây?
- Chỗ tảng kia. Nếu có một tên sĩ quan, thì hãy bắn vào hắn trước hết. Đoạn chĩa vào những tên khác. Bắn thật chậm. Ghì cho mạnh để súng khỏi giựt. Nhắm thật cẩn thận và đừng bắn liên tiếp hơn sáu phát nếu có thể. Nhưng cứ mỗi lần nhắm một tên rồi quay sang một tên khác. Nếu là một người cưỡi ngựa thì hãy nhắm vào bụng.
- Ừ.
- Phải có người giữ chân ba càng để khẩu súng khỏi rung. Như thế này đây. Và để lắp đạn cho đồng chí.
- Còn đồng chí lúc đó ở đâu?
- Tôi ở đàng kia, bên trái. Ở trên kia kìa, để có thể nhìn thấy hết mọi sự và tôi sẽ bắn che cánh trái của đồng chí với khẩu tiểu liên. Nếu chúng tới, phải tàn sát chúng. Nhưng không nên bắn trước khi chúng đến thật gần.
- Tôi tin có thể tàn sát chúng. Menuda matanza! [7]
- Nhưng tôi hy vọng chúng không tới.
- Nếu không có vụ nổ cầu của đồng chí, ta có thể tiêu diệt chúng và chuồn êm.
- Việc này có lợi gì? Nó chả ích lợi gì. Cây cầu góp phần vào chương trình để thắng trận giặc này. Còn cái này, đúng là con số không. Đây chỉ là việc phụ. Chả quan trọng gì.
- Sao, chả quan trọng gì à, mỗi tên phát xít chết đi là đỡ một tên phát xít.
- Đúng. Nhưng với chuyện phá cầu, ta có thể tiến chiếm Ségovie, thủ phủ của tỉnh lỵ. Hãy nghĩ kỹ điều đó. Đó là vùng đầu tiên ta tiến chiếm.
- Đồng chí nói thật chớ? Ta có thể chiếm Ségovie à?
- Thật. Có thể, nếu cây cầu nổ tung như dự định.
- Tôi muốn tiêu diệt chúng tại đây và cũng muốn nổ sập cầu nữa.
- Đồng chí tham lam quá. - Robert Jordan bảo hắn. Trong lúc đó, chàng trông chừng mấy con quạ. Chàng lưu ý thấy một con đang nhìn vào một vật gì. Nó cất tiếng kêu và vỗ cánh bay đi. Nhưng con kia vẫn đứng im trên cành cây. Robert Jordan nhìn về phía trạm canh của Primitivo ở trên núi đá. Chàng trông thấy hắn đang quan sát cánh đồng nhưng hắn không ra dấu hiệu gì. Robert Jordan nghiêng người về phía trước mở cuy lách của khẩu súng máy và kiểm điểm máy nạp đạn. Đoạn chàng đóng cuy lách. Con quạ vẫn còn trên cành cây, con kia lượn thành một vòng lớn trên tuyết và đáp trở xuống cành cây. Trong nắng và gió nóng, những cành thông để rơi từng mảng tuyết.
- Tôi hứa với đồng chí là sẽ có một cuộc tàn sát vào sáng mai - Robert Jordan nói - Cần phải thanh toán đồn canh tại xưởng cưa.
- Tôi sẵn sàng - Angustin nói - Estoy listo.
- Và cả đồn canh trong cái chòi của phu lục lộ dưới chân cầu nữa.
- Tôi sẵn sàng cho cái này hoặc cái kia - Angustin nói - Hoặc cả hai.
- Không cả hai được. Ta tấn công chúng cùng một lúc. - Robert Jordan nói.
- Vậy thì một trong hai vậy - Angustin nói - Lâu rồi tôi muốn được hành động trong trận giặc này. Pablo làm tụi này chết rũ ở đây.
Anselmo bước tới, xách theo cái rìu.
- Đồng chí còn cần nhánh cây nữa không? - Lão hỏi - Tôi thì thấy kín đáo lắm rồi.
- Không phải cành cây - Robert Jordan nói - Mà hai cây nhỏ cắm ở đây, thiếu cây cối để trông có vẻ tự nhiên.
- Tôi đi lấy về cho.
- Hãy chặt ở xa xa một chút để người ta đừng trông thấy gốc.

Robert Jordan nghe tiếng rìu vang lên trong đám cây sau chàng. Chàng ngước mắt nhìn về phía Primitivo ở trên núi đá, đoạn quan sát những cây thông phía dưới ở bên kia cánh rừng. Con quạ vẫn còn đó. Chàng nghe tiếng rống chát chúa đầu tiên của một chiếc phi cơ đang bay tới gần. Chàng ngước mắt nhìn lên và trông thấy nó ở trên cao, bé nhỏ và lấp lánh dưới mặt trời. Nó có vẻ di động thật chậm trên trời.
- Nó không trông thấy ta được đâu - Chàng bảo Angustin - Nhưng phải cẩn thận. Đó là chiếc phi cơ quan sát thứ nhì trong ngày hôm nay.
- Còn những chiếc hôm qua? - Angustin hỏi.
- Bây giờ thì nó chỉ còn là một cơn ác mộng. - Robert Jordan nói.
- Chúng phải ở Ségovie. Cơn ác mộng còn đợi dưới kia để trở thành sự thật.
Bây giờ thì chiếc phi cơ đã biến mất trên những ngọn núi nhưng tiếng động cơ vẫn còn vẳng lại.
Và khi nhìn lên không, chàng bỗng thấy con quạ bay đi. Nó bay thẳng trong đám cây mà không cất lên một tiếng kêu nào.

---

[1] Con của đồ đĩ.
[2] Trời.
[3] Mẹ ơi.
[4] Cừ thật.
[5] Người theo phái bảo tàng.
[6] Rồi thì.
[7] Cuộc tàn sát nhỏ.

Chương 23

Nằm xuống đi! - Robert Jordan thì thầm với Angustin, đoạn quay đầu ra dấu, và bảo Anselmo cúi xuống. Anselmo đang bước tới, vai mang một cây tùng trông giống như một cây giáng sinh. Chàng trông thấy lão già đặt cây tùng sau một tảng đá và biến mất trong các mô đá, đoạn Robert Jordan bắt đầu quan sát khoảng không trống trải trước mặt theo hướng của cánh rừng. Chàng không thấy gì, nghe gì, nhưng chàng cảm thấy tim mình đập mạnh. Đoạn chàng nghe tiếng đá chạm vào nhau, và tiếng một hòn sỏi lăn xuống. Chàng quay đầu sang phía tay phải và ngước mắt nhìn lên, chàng trông thấy khẩu súng của Primitivo giơ lên và hạ xuống bốn lần theo chiều ngang. Tiếp theo chàng chỉ còn trông thấy một vùng trắng xóa trước mặt với dấu chân chạy vòng quanh do con ngựa xám để lại, và thấp hơn ở phía dưới là bìa rừng.
- Kỵ binh. - Chàng nói thật khẽ với Angustin.
Angustin nhìn chàng, hai má lõm, âm u như dãn rộng ra trong một nụ cười. Robert Jordan để ý thấy hắn đổ mồ hôi hột. Chàng đưa tay đặt lên vai hắn. Trong lúc đó, họ thấy bốn tên kỵ binh ra khỏi khu rừng và Robert Jordan cảm thấy những bắp thịt trên lưng Angustin căng ra dưới bàn tay của chàng.
Một tên kỵ binh dẫn đầu, ba tên khác cho ngựa đi nước kiệu ở phía sau. Tên dẫn đầu đang theo dấu chân con ngựa xám. Hắn ngồi trên lưng ngựa, hai mắt chăm chăm nhìn xuống đất. Ba tên khác cưỡi ngựa đi theo hình cánh quạt xuyên qua cánh rừng. Tất cả đều sẵn sàng trong thế thủ. Robert Jordan nghe tim đập mạnh, sát vào mặt đất phủ đầy tuyết nơi chàng đang nằm dài, hai khuỷu tay dang rộng, và chàng nhìn mấy tên kỵ binh qua lỗ nhắm của khẩu súng máy.
Tên dẫn đầu đi theo dấu vết để lại cho tới nơi Pablo loanh quanh, và hắn dừng lại ở đó. Những tên khác cũng đến bên hắn và dừng lại.
Robert Jordan trông thấy bọn chúng rõ mồn một ở phía trên nòng thép xanh của khẩu súng máy. Chàng phân biệt được những khuôn mặt, những lưỡi kiếm thòng xuống đất, những cạnh sườn ngựa rịn mồ hôi, những chiếc áo choàng ka ki hình nón và những chiếc mũ đội trệch xuống. Tên dẫn đầu thúc ngựa đi về phía khoảng hở giữa những tảng đá, nơi đặt khẩu súng máy, và Robert Jordan trông thấy khuôn mặt non choẹt của hắn sạm đi vì nắng và gió, hai mắt gần tiếp giáp nhau, mũi quặm, chiếc cằm dài sọc và vểnh ra.
Tới đây, ức con ngựa đã ở ngay trước mặt Robert Jordan, đầu nó ngước cao, bá súng tiểu liên nhô ra khỏi bao, ở bên phải yên ngựa, tên dẫn đầu phác một cử chỉ về phía khoảng trống nơi đặt khẩu súng.
Robert Jordan ấn sâu hai khuỷu tay vào mặt đất và nhìn dọc theo nòng súng, bốn tên kỵ mà dừng lại trên tuyết! Ba tên trong bọn chúng đã rút súng ra khỏi bao. Hai cầm súng ngang yên ngựa. Còn tên kia ghìm súng bên tay phải, bá súng tì vào hông.
Chàng nghĩ, ít khi nào được thấy chúng gần gũi như thế này. Thông thường người ta chỉ thấy chúng từ đàng xa trông như những con người thu nhỏ lại và người ta chỉ việc bắn tới đó. Hoặc giả chúng đang chạy và làm náo loạn cả lên, lúc đó ta sẽ bắn xuống dốc đồi hoặc chận ngang một con đường, hoặc nhắm các cửa sổ, trong trường hợp khác nữa, người ta trông thấy chúng từ xa, đang diễn hành trên một con đường. Chỉ lúc đánh xe lửa ta mới thấy chúng như vậy. Đó là trường hợp của chúng hiện giờ và với bốn khẩu súng như vậy, người ta có thể làm chúng thất tán như không. Nhìn qua lỗ nhắm, với khoảng cách đó, chúng có lẽ cao lớn gấp đôi. Mày, chàng nghĩ thầm vừa nhìn qua lỗ nhắm đỉnh đầu ruồi nhắm trúng ngực tên dẫn đầu lệch sang bên phải của chiếc huy hiệu màu đỏ tía, chói chang dưới ánh sáng của buổi mai hắt lên chiếc áo choàng ka ki. Mày, chàng nghĩ thầm, và ấn mấy ngón tay sát vào vành che cò súng. Mày, chàng lại nghĩ, như thế là mày đi đời giữa tuổi xuân xanh. Và mày, chàng nghĩ, và mày. Nhưng không nên để việc đó xảy ra. Không nên.
Chàng nghe bên cạnh mình, Angustin đang sắp sửa cất tiếng ho. Chàng cảm thấy hắn đang cố nén lại, nín thở và nuốt ực trở vào. Đoạn, chàng nhìn dọc theo nòng súng có màu xanh bóng, xuyên qua chùm lá, mấy ngón tay vẫn tì sát vào vành che cò súng, chàng trông thấy tên dẫn đầu quay ngựa đi và tiến về phía cánh rừng nơi có dấu Pablo để lại. Tất cả bốn tên đều thúc ngựa vào rừng và Angustin nói nho nhỏ: "Cabrones" [1].
Robert Jordan nhìn ra sau, về phía những tảng đá nơi Anselmo đặt thân cây xuống.
Tên du mục đang tiến tới giữa những tảng đá tay xách hai túi yên ngựa, khẩu súng trên lưng. Robert Jordan ra dấu cho hắn cúi thấp xuống và tên du mục biến mất.
- Mình có thể hạ chúng cả bốn thằng. - Angustin nói nho nhỏ. Hắn toát mồ hôi khắp mình mẩy.

- Đúng - Robert Jordan thì thầm - Nhưng ai biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu có tiếng súng?
Lúc đó, chàng nghe một hòn sỏi khác lăn xuống và vụt đảo mắt nhìn quanh. Nhưng tên du mục và Anselmo đã khuất dạng. Chàng nhìn xuống chiếc đồng hồ tay của mình, đoạn nhìn lên khoảng không và trông thấy Primitivo đang cầm súng đưa lên đưa xuống liên tiếp nhiều lượt. Chàng nghĩ, Pablo có trước bốn mươi lăm phút, và sau đó chàng nghe tiếng một đội kỵ binh đang tới gần.
- No te apures - Chàng thì thầm với Angustin - Đừng sợ, chúng sẽ đi qua như các tên kia.
Chúng xuất hiện, cưỡi ngựa theo nước kiệu dọc bìa rừng, đi thành hàng đôi, tất cả lên tới hai chục tên, trang bị vũ khí và mặc quân phục như những tên khi nãy, kiếm thòng xuống đất, súng nhô ra khỏi bao, và chúng đi sâu vào rừng như những tên trước.
- Tu ues - Robert Jordan nói với Angustin - Thấy chưa?
- Đông quá. - Angustin nói.
- Nếu khi nãy mình hạ mấy tên kia là đụng độ với bọn này rồi. - Robert nói thật nhỏ. Tim chàng đã trở lại nhịp bình thường, chiếc áo sơ-mi của chàng ướt đẫm vì tuyết tan. Chàng nghe một cảm giác trống trải trong lồng ngực.
Mặt trời chiếu sáng trên tuyết đã bắt đầu tan thật nhanh chóng. Chàng trông thấy tuyết lõm xuống quanh mấy thân cây và trước nòng đại liên, dưới mắt chàng, mặt tuyết ẩm ướt đang tan dần dưới sức nóng của mặt trời và hơi ấm từ đất xông lên.
Robert Jordan ngước mắt nhìn về phía trạm canh của Primitivo và trông thấy hắn ra dấu: "Không có gì", bằng cách chấp hai bàn tay úp xuống.
Đầu Anselmo hiện ra trên một tảng đá và Robert Jordan ra dấu cho lão tới gần. Lão già lướt đi từ tảng núi đá này tới tảng núi đá khác, vừa đi vừa bò sát mặt đất đến bên khẩu súng máy.
- Nhiều quá - Lão nói - Nhiều quá.
- Không cần cây - Robert Jordan nói với lão - Thôi đừng hoài công tạo thêm những cảnh rừng ở đây nữa.
Anselmo và Angustin cùng mỉm cười.
- Ngụy trang đã có kết quả và bây giờ cắm cây ở đây có lẽ sẽ nguy hiểm bởi chúng có thể trở lại và có thể chúng không ngu đâu.
Chàng thấy cần nói, một dấu hiệu quen thuộc của chàng mỗi khi trải qua một cơn nguy hiểm trọng đại. Luôn luôn chàng có thể đo lường mức độ trầm trọng của công việc bằng ước muốn lên tiếng, phát biểu đến với chàng sau đó.
- Ngụy trang khéo chớ hả? - Chàng nói.
- Ừ - Angustin nói - Khéo lắm. Tổ cha bọn phát xít. Mình đã có thể hạ bốn tên. Đồng chí thấy không? - Hắn hỏi Anselmo.
- Thấy.
- Còn đồng chí, - Robert Jordan bảo Anselmo - đồng chí phải đến trạm canh hôm qua hoặc một trạm canh nào khác để quan sát con đường và báo cáo cho tôi biết tất cả những gì xảy ra ở đó như hôm qua vậy. Hơi trễ rồi đó. Hãy ở đó cho tới đêm. Sau đó hãy trở về và có người khác tới thế.
- Nhưng tôi sẽ để lại dấu vết thì sao?
- Hãy lên đó ngay khi tuyết tan đi hết. Con đường sẽ trở nên lầy lội. Hãy xem có nhiều dấu xe cam nhông và dấu xe thiết giáp trên những lớp tuyết tan thành bùn hay không. Đó là tất cả những gì chúng tôi có thể nói trước khi đồng chí đến trạm canh để quan sát.
- Đồng chí cho phép chớ? - Lão già hỏi.
- Dĩ nhiên.
- Nếu được phép, có lẽ tốt hơn là tôi nên tới La Granja để thăm dò tin tức đêm rồi và tôi gởi một người nào đó để quan sát theo ý đồng chí muốn. Người đó có thể báo cáo vào tối nay, hoặc tôi có thể trở lại La Granja để nhận báo cáo.
- Đồng chí không sợ gặp kỵ binh à?
- Khi tuyết tan thì không sợ.
- Ở La Granja có ai làm việc đó không?
- Có. Về việc đó thì có. Một người đàn bà. Có nhiều người đàn bà đáng tin cậy ở La Granja.
- Tôi tin điều đó - Augustin nói - Và có nhiều người rất tốt cho việc khác nữa kia. Đồng chí có muốn tới đó không?
- Hãy để lão già tới đó. Đồng chí biết sử dụng súng máy và ngày chưa hết mà.
- Tôi sẽ đi khi nào tuyết tan - Anselmo nói - Tuyết sẽ tan ngay ấy mà.
- Đồng chí có tin rằng chúng đuổi kịp Pablo không? - Robert Jordan hỏi Angustin.

- Pablo tinh ranh lắm - Angustin nói - Liệu người ta có thể đuổi kịp một con hươu nếu không có chó?
- Có thể. - Robert Jordan nói.
- Với Pablo thì không - Angustin nói - Rõ ràng là hắn chỉ còn là vang bóng một thời. Nhưng không phải tự nhiên mà hắn vẫn còn sống và sống ung dung trên vùng núi này để có thể say sưa chè chén khi có quá nhiều người chết dưới chân tường.
- Hắn tinh quái đến thế à?
- Hơn nữa kìa.
- Nhưng tôi thấy ở đây hắn không sành sỏi với công việc lắm.
- Como que no? Không sành sỏi thì hắn đã chết chiều hôm qua rồi. Tôi có cảm tưởng đồng chí không biết gì về chính trị, ông Inglés ạ, và cả về du kích chiến nữa. Về mặt chính trị ở đây, điều quan trọng bực nhứt là tiếp tục sống. Hãy nhìn xem hôm qua hắn đã giữ gìn mạng sống ra sao. Và hàng tá rác rến của đồng chí và của tôi mà hắn ngốn hết.
Giờ đây Robert Jordan không còn muốn bêu xấu Pablo nữa khi hắn đã lại đứng vào hàng ngũ, và chàng hối hận đã bảo hắn không sành sỏi công việc. Chàng thừa biết Pablo rất tinh ranh, quái quỷ. Pablo đã thấy ngay tức khắc điểm nguy hiểm chứa đựng trong những mệnh lệnh liên quan tới việc phá hủy cây cầu. Hắn lưu ý điều đó chỉ vì hắn không ưa thích gì vụ này, và hắn biết mình đã lầm lẫn khi nói lên điều đó. Đó chính là ước muốn được nói năng tiếp theo những cảm xúc. Chàng nói sang chuyện khác và bảo Anselmo:
- Đồng chí có thể đi La Granja vào ban ngày được không?
- Không ghê gớm gì đâu - Lão già nói - Tôi đâu có đi với giàn quân nhạc đâu mà lo.
- Cũng không với cái chuông đeo ở cổ. - Angustin nói - Cũng không có cờ xí mang theo.
- Định đi cách nào đây?
- Len lỏi trên núi và sau đó đi băng qua rừng.
- Nhưng nếu chúng đón đường thì sao?
- Tôi có giấy tờ.
- Chúng ta có đầy đủ hết, nhưng hãy cố gắng nuốt những giấy tờ nguy hiểm.
Anselmo gật đầu và vỗ vào túi áo.
- Nhiều lần tôi đã nghĩ tới chuyện đó - Lão ta nói - Nhưng tôi không thích nuốt giấy tờ.
- Có lẽ nên để vào đó một ít hột cải - Robert Jordan nói - Trong túi trái, tôi có những giấy tờ của bọn mình. Trong túi phải là giấy tờ phát xít. Như thế đó, trong trường hợp nguy hiểm, khỏi phải lẫn lộn.
Trường hợp nguy hiểm thì đã rõ khi tên trưởng toán thám thính ra hiệu về phía họ, bởi vì tất cả bọn họ đều nói rất nhiều. Quá nhiều, Robert Jordan nghĩ.
- Nhưng mà này Roberto - Angustin nói - Người ta đồn rằng chính phủ ngày một nghiêng về phía hữu, rằng trong vùng Cộng Hòa người ta không gọi nhau bằng đồng chí nữa mà bằng Sénor và Sénora. Đồng chí có thể đánh tráo các túi của đồng chí không?
- Khi họ nghiêng về phía hữu như vậy, tôi sẽ cất giấy tờ của tôi trong túi súng lục, - Robert Jordan nói - và tôi sẽ may nó dính vào đáy quần tôi.
- Hy vọng chúng vẫn nằm trong áo sơ-mi của đồng chí - Angustin nói - Người ta có thể thắng trận giặc này và thất bại trong cuộc cách mạng không?
- Không - Robert Jordan nói - Nếu không thắng được trận giặc này thì không còn cách mạng nữa, không còn cả nền Cộng Hòa, cả đồng chí, cả tôi, cả mọi sự, tất cả chỉ còn là một carajo [2] vĩ đại.
- Thì như tôi đã nói - Anselmo nói - Ta bắt buộc phải thắng trận giặc này.
- Và sau đó bắn bỏ hết bọn vô chánh phủ và bọn cộng sản cùng tất cả bọn canalla [3] kia, trừ những người Cộng Hòa tốt. - Angustin nói.
- Phải thắng trận giặc này và không bắn bỏ ai cả - Anselmo nói - Phải cai trị với sự công bằng và để tất cả mọi người được hưởng những lợi ích tùy theo những công khó mà họ bỏ ra. Và phải giáo hóa những ai đã chống lại ta, để họ hiểu sự lầm lẫn của họ.
- Phải bắn bỏ nhiều người - Angustin nói - Nhiều. Nhiều. Nhiều.
Hắn dùng nắm tay phải đấm vào lòng bày tay trái.
- Tôi hy vọng sẽ không phải giết ai cả. Ngay cả bọn đầu xỏ. Phải cải tạo chúng bằng lao động.
- Tôi biết phải bắt chúng làm công việc gì rồi. - Angustin nói và hắn nhặt lên một nắm tuyết bỏ vào miệng.
- Công việc gì? - Robert Jordan hỏi.
- Hai việc làm cực kỳ hào hứng.

Angustin hãy còn nhấm mút mớ tuyết và nhìn về phía cánh rừng thưa nơi bọn kỵ binh đã đi qua. Đoạn hắn nhổ mớ tuyết tan.
- Vaya [4]. Buổi điểm tâm gì lạ lùng - Hắn nói - Cái tên du mục bần tiện đâu rồi kìa!
- Việc gì? - Robert Jordan hỏi - Nói đi, tên xấu mồm.
- Cho nhảy máy bay không dù. - Angustin nói, hai mắt sáng lên - Việc này dành cho những tên ta mến mộ. Còn những tên khác thì đóng đinh trên những cột cao.
- Đồng chí nói nghe đê tiện, gớm ghiếc quá. - Anselmo nói - Không thể nào có được một nền Cộng Hòa như vậy.
- Tôi muốn bơi năm mươi thước trong nồi canh đặc sệt nấu bằng trứng d... của tất cả bọn chúng. - Angustin nói - Khi trông thấy bốn tên kỵ binh kia, tôi đã nghĩ việc hạ chúng, tôi nôn nao như một con ngựa cái bị cột vào một chỗ đang đợi con ngựa giống.
- Nhưng đồng chí biết tại sao ta không hạ chúng rồi chớ? - Robert Jordan ôn tồn nói.
- Biết rồi. Đồng ý. Nhưng tôi thèm hạ chúng như một con ngựa cái đang động đực. Đồng chí không hiểu được nếu không có cảm giác đó.
- Đồng chí đổ mồ hôi khá nhiều - Robert Jordan nói - Tôi tưởng đồng chí sợ chớ.
- Sợ, đúng. Sợ và còn cái khác nữa. Và trên đời này không gì mạnh mẽ hơn cái khác đó.
Đúng như vậy, Robert Jordan nghĩ. Chúng ta làm công việc đó một cách lạnh nhạt. Còn bọn họ thì không bao giờ như vậy cả. Đó chính là thánh lễ của họ, thứ thánh lễ cổ xưa mà họ có trước khi tiếp nhận luồng tôn giáo mới đến từ bên kia Địa Trung Hải, thứ thánh lễ mà bọn họ không đời nào chịu buông bỏ mà chỉ dồn nén và che giấu nó đi để rồi bộc lộ trong chiến tranh và những cuộc tra tấn. Họ thuộc dân tộc vốn đặt niềm tin nơi những cuộc hỏa hình.
Dĩ nhiên là phải giết nhau nhưng với chúng ta thì khác. Còn mày, chàng tự hỏi, mày không hề cảm nghiệm điều đó à? Mày không hề cảm nghiệm điều đó trong vùng Sierra? Usera? Và trọn khoảng thời gian ở Estramadure nữa? Qué va, chàng tự nhủ. Trong mỗi vụ đánh xe lửa. Thôi đừng làm mãi cái thứ văn chương đáng ngờ về bọn Berbères và bọn Ibères cổ xưa, hãy nhìn nhận rằng mày thích thú trong việc giết người, giống như tất cả bọn lính nghề thỉnh thoảng cũng say máu, dù họ có thú thật điều đó hay không. Anselmo không thích chuyện đó vì lão là thợ săn chớ không phải là lính. Mày cũng đừng lý tưởng hóa con người lão. Bọn thợ săn giết loài vật còn bọn lính thì giết người. Đừng dối lòng mày, chàng nghĩ. Và đừng làm văn chương. Mày đã vướng vào chuyện đó lâu rồi đó. Thôi cũng đừng nghĩ xấu về lão Anselmo nữa. Lão là tín đồ Cơ Đốc. Một sự kiện thật lạ trong những xứ sở theo Thiên Chúa giáo.
Nhưng Angustin thì tôi tin rằng hắn sợ. Nỗi sợ tự nhiên trước khi hành động. Nhưng còn việc khác nữa. Cũng có thể hắn làm ra vẻ gan lì, dĩ nhiên rồi. Trong trường hợp hắn thì người ta dễ sợ hãi lắm. Tôi cảm thấy sự sợ hãi dưới bàn tay tôi. Thôi, đã tới lúc đừng lải nhải nữa.
- Đi xem tên du mục mang thức ăn tới chưa - Chàng bảo Anselmo - Đừng để hắn lên đây. Đó là một thằng điên. Hãy mang lấy. Và dù hắn có mang tới bao nhiêu thức ăn, hãy bắt hắn về lấy thêm nữa. Tôi đói lắm đây.

---
[1] Đồ dê đực.
[2] Hỗn loạn.
[3] Bọn vô lại.
[4] Trò đùa.

Chương 24

Bây giờ đúng là một buổi sáng vào cuối tháng Năm. Bầu trời cao rộng và trong sáng, gió thổi nghe nóng trên vai Robert Jordan. Tuyết tan rất nhanh. Lúc bấy giờ họ đang dùng điểm tâm. Có hai miếng xăng-uých lớn dồn thịt và phó mách dê cho mỗi miếng. Robert Jordan dùng con dao của mình thái từng miếng củ hành mỏng, cặp chúng vào mỗi bên thịt và phó mách giữa hai lát bánh mì.
- Bọn phát xít sắp sửa đánh mùi đồng chí suốt từ đầu kia cánh rừng. - Angustin nói, miệng đầy thức ăn.
- Đưa bầu rượu cho tôi tráng miệng coi. - Robert Jordan miệng nhai ngấu nghiến.
Chàng chưa bao giờ đói đến như vậy. Chàng nốc một ngụm rượu đầy, bầu rượu bằng da súc vật nghe như mùi hắc ín, chàng giơ cao cái bầu để rượu chạy vào sâu trong miệng, cái bầu chạm vào những lá thông dùng để ngụy trang và chàng ngửa đầu trong cành lá để uống.
- Cần xăng-uých nữa không? - Angustin vừa hỏi chàng vừa đưa miếng bánh qua khẩu súng.
- Thôi. Cám ơn. Ăn đi.
- Tôi ăn hết vô rồi. Tôi không quen ăn sáng.
- Đồng chí không ăn nữa thật à?
- Ừ. Cầm lấy.
Robert Jordan đón lấy miếng bánh đặt lên đầu gối và lấy ra một củ hành từ trong túi áo vét nơi đựng những trái lưu đạn. Chàng mở con dao ra để cắt. Chàng bỏ đi một lớp mỏng bẩn thỉu ở ngoài, đoạn cắt một miếng dày, một khoanh ngoài rơi xuống, chàng lượm nó lên, lấp trở vào và dồn tất cả trong miếng xăng-uých.
- Đồng chí lúc nào cũng ăn củ hành trong bữa điểm tâm à? - Angustin hỏi.
- Nếu có.
- Ở xứ đồng chí, ai cũng ăn như vậy à?
- Không - Robert Jordan nói - Ở đó ăn uống lôi thôi lắm.
- Điều này làm tôi khoái chí - Angustin nói - Tôi vẫn luôn luôn coi Mỹ quốc là một nước văn minh.
- Đồng chí ghét củ hành về điểm nào?
- Chỉ ghét cái mùi của nó. Ngoài ra trông nó giống một bông hồng.
Robert Jordan mỉm cười với hắn, miệng vẫn ngấu nghiến.
- Giống bông hồng - Chàng nói - Đúng lắm. Một bông hồng bằng một bông hồng, bằng một củ hành.
- Coi chừng củ hành nó lên óc đồng chí đó nghe. - Angustin nói.
- Một củ hành bằng một củ hành, bằng một củ hành. - Robert Jordan vui vẻ nói, và chàng nghĩ một hòn đá bằng một tảng đá bằng một kè đá, bằng một núi đá, bằng một hòn sỏi.
- Đồng chí hãy tráng miệng với rượu đi - Angustin nói - Trông đồng chí nản thiệt, ông đồng chí Inglés ạ. Đồng chí; khác xa với anh chàng chuyên viên chất nổ vừa rồi đã từng làm việc với bọn tôi.
- Quả thật là khác nhau xa.
- Khác nhau làm sao?
- Tôi sống, hắn chết. - Robert Jordan nói. Sau đó chàng lại nghĩ, cái gì bắt mày? Đó là một cách nói! Chính vì khi ăn ngon mày được hưởng sự thoải mái, phải không? Mày là cái quái gì hở tên say củ hành? Có phải đó là trạng thái nó đã gây ra cho mày? Cái đó chẳng có gì đáng kể, chàng thành thật nghĩ thầm. Thỉnh thoảng mày cũng thử gán cho nó một ý nghĩa nào đó nhưng nó lại chẳng ra làm sao cả. Thôi đừng dối lòng vô ích.
- Không - Chàng nói một cách nghiêm chỉnh - Hắn là người đã chịu khổ nhiều.
- Còn đồng chí thì sao? Đồng chí không khổ sao?
- Không. Tôi thuộc những người chịu khổ phần nào thôi.
- Tôi cũng vậy - Angustin nói - Có những người sống khổ và những người khác thì không. Còn tôi, tôi khổ ít.
- Tốt chớ sao. - Robert Jordan mở nút vò - Và với cái này thì con tốt hơn nữa.
- Tôi khổ vì kẻ khác.
- Như tất cả những con người tốt đều phải vậy.
- Nhưng cho tôi thì ít lắm.
- Đồng chí có bà xã không?

- Không.
- Tôi cũng không.
- Nhưng mà bây giờ đồng chí đã có Maria.
- Ừ.
- Kỳ thật - Augustin nói - Từ khi cô ta về đây với bọn tôi sau lần đánh xe lửa, Pilar bảo vệ cô ta với tất cả mọi người, hà khắc như trong tu viện. Đồng chí không tưởng tượng nổi bà ta bảo vệ nàng dữ tợn tới đâu. Đồng chí tới thì bà ta lại tặng nàng cho đồng chí. Đồng chí thấy thế nào?
- Chuyện đó không phải như vậy đâu!
- Nó ra làm sao nào?
- Bà ta giao cô ta cho tôi săn sóc.
- Giao cô ta cho đồng chí joder [1] cả đêm... Đó cũng là cách săn sóc một người hả?
- Đồng chí không biết người ta có thể săn sóc một người nào bằng cách đó à?
- Biết chớ. Nhưng về những cách săn sóc đó, ai trong bọn tôi cũng làm được.
- Thôi đừng nói tới chuyện đó nữa - Robert Jordan nói - Tôi thương cô ta đàng hoàng.
- Đàng hoàng à?
- Không gì đàng hoàng hơn nữa.
- Sau đó? Sau vụ cây cầu thì sao?
- Cô ta sẽ đi với tôi.
- Trong trường hợp này thì ta không nói chuyện đó nữa, cả hai người hãy ráng mà hưởng hạnh phúc với nhau.
Angustin nhấc bầu rượu và nốc một ngụm dài, đoạn trao cho Robert Jordan.
- Còn điều này, Inglés. - Hắn nói.
- Điều gì.
- Tôi cũng vậy, tôi thương cô ta lắm.
Robert Jordan đặt bàn tay lên vai hắn.
- Nhiều - Angustin nói - Nhiều hơn người ta có thể tưởng tượng ra được.
- Tôi tưởng tượng được.
- Cô ta gây cho tôi một ấn tượng bền vững.
- Tôi tưởng tượng được.
- Đồng chí biết chớ. Tôi nói điều đó thật đứng đắn.
- Nói đi.
- Tôi chưa hề đụng tới cô ta và tôi cũng không có dịp nào gần gũi cô ta, nhưng tôi thương cô ta lắm, ông đồng chí Inglés ạ, ông đừng có coi thường nàng nghe, không phải vì ngủ với ông mà cô ta là điếm đâu.
- Tôi sẽ lo cho cô ta.
- Tôi tin đồng chí. Nhưng đồng chí không hiểu một cô gái như thế sẽ ra làm sao nếu không xảy ra cách mạng. Đồng chí có trách nhiệm lớn lao. Cô ta khổ nhiều rồi. Cô ta không như bọn mình.
- Tôi sẽ cưới cô ta.
- Không. Không phải vậy đâu. Cái đó, trong thời cách mạng, quả không cần thiết. Dù sao... - Hắn ngẩng đầu lên.
- Tôi sẽ cưới cô ta - Robert Jordan nói, và trong khi nói vậy chàng nghe cuống họng mình nó lạ làm sao - Tôi rất thương cô ta.
- Sau này đã - Angustin nói - Khi nào thuận tiện hơn cơ. Điều quan trọng là nên có ý định đó.
- Tôi có ý định đó.
- Nghe đây, - Angustin nói - tôi nói quá nhiều và lại nói về một chuyện chẳng ăn nhậu gì tới mình. Nhưng mà đồng chí biết nhiều đàn bà ở đây không?
- Vài người.
- Điếm à?
- Khác nữa.
- Bao nhiêu người?
- Nhiều.
- Ngủ với họ rồi à?
- Không.
- Đồng chí thấy rõ chớ?
- Thấy.

- Tôi muốn nói rằng con bé Maria đó không xem nhẹ chuyện đó đâu.
- Tôi cũng vậy.
- Nếu tin rằng đồng chí xem nhẹ chuyện đó, tôi đã bắn đồng chí khi đồng chí đang ngủ với cô ta. Về những chuyện đó, ở đây người ta giết nhiều người lắm.
- Nghe này ông bạn - Robert Jordan nói - Vì không có thì giờ nên không còn lễ nghi phép tắc gì nữa. Chúng tôi không có thì giờ. Ngày mai phải chiến đấu rồi. Với tôi, điều đó chẳng là gì. Nhưng với tôi và Maria, điều đó có nghĩa là chúng tôi phải sống trọn vẹn trong lúc này.
- Một ngày một đêm chả có bao nhiêu.
- Đúng. Nhưng đã có ngày hôm qua, đêm trước và đêm rồi.
- Phải chi tôi có thể làm gì để giúp đồng chí.
- Không. Tất cả đều tốt đẹp.
- Phải chi tôi có thể làm gì cho đồng chí và cho cô bé đầu trọc...
- Không.
- Quả thật một người không thể giúp gì nhiều cho một người khác.
- Không đúng. Người ta có thể làm được nhiều chuyện chớ.
- Chuyện gì?
- Từ hôm nay tới mai, trong tất cả mọi việc liên quan tới cuộc chiến đấu, hãy nghe tôi và làm tôi tin cậy, ngay khi những mệnh lệnh có vẻ ngu xuẩn đi nữa.
- Tôi tin nơi đồng chí. Kể từ khi xảy ra vụ ky binh vừa rồi và trông vào cách đồng chí dời con ngựa đi chỗ khác.
- Chưa có gì đâu. Chúng ta làm việc cho một mục tiêu rõ ràng là thắng trận. Cho tới khi nào chúng ta thắng trận, mọi việc khác đều không quan trọng. Ngày mai có việc thật hệ trọng. Hệ trọng thật sự. Và còn phải chiến đấu nữa. Trong lúc chiến đấu, phải có kỷ luật. Bởi vì nhiều điều xảy ra không giống như ta tưởng, kỷ luật phải đến từ lòng tin.
Angustin nhổ nước bọt xuống đất.
- Con bé Maria và những điều đó là một chuyện khác - Hắn nói - Đồng chí và con bé Maria, hai người cần lợi dụng khoảng thì giờ còn lại. Tôi không giúp đồng chí được gì nhưng tôi thuộc quyền đồng chí. Về chuyện ngày mai, tôi sẽ tuân lệnh đồng chí vô điều kiện. Nếu phải chết thì cũng trong thơ thới hân hoan.
- Tôi cũng cảm thấy vậy - Robert Jordan nói - Nhưng nghe đồng chí nói vậy tôi cũng đủ khoái rồi.
- Còn tên trên kia, - Hắn chỉ về phía Primitivo - thì ngon lành không chê được. Mụ Pilar thì rất chì, hơn đồng chí tưởng nữa. Lão Anselmo cũng vậy. Andrès nữa. Cả Elado. Rất lặng lẽ, nhưng lại rất đáng tin cậy. Và phải kể Fernando. Không biết đồng chí nghĩ gì về hắn. Đúng là hắn nặng nề còn hơn thủy ngân. Trông hắn ì ạch còn hơn một con bò đang kéo xe trên đường trường. Nhưng khi phải đánh nhau và làm theo chỉ thị, es muy hombre! [2] đồng chí sẽ thấy mà.
- Bọn ta có nhiều may mắn.
- Không. Bọn ta có hai nhược điểm. Tên du mục và Pablo. Nhưng nhóm của Sordo lại hơn nhóm của ta, cũng như nhóm ta thì lại hơn đống phân dê.
- Vậy thì mọi việc đều tốt đẹp.
- Ừ - Angustin nói - Nhưng tôi lại muốn nó xảy ra ngay hôm nay.
- Tôi cũng vậy. Để xong cho rồi. Nhưng hôm nay không được.
- Đồng chí nghi nó sẽ tệ hại lắm à?
- Có thể.
- Nhưng bây giờ thì trông đồng chí vui lắm.
- Đúng.
- Tôi cũng vậy. Mặc dầu chuyện Maria và tất cả những chuyện đó.
- Đồng chí biết tại sao không?
- Không.
- Tôi cũng không biết. Có lẽ vì thời tiết. Trời hôm nay đẹp.
- Biết đâu! Có thể vì ta sắp sửa phải hành động.
- Tôi nghĩ đúng như vậy - Robert Jordan nói - Nhưng hôm nay thì không. Hôm nay cần phải né tránh.
Trong khi nói, chàng nghe ra một cái gì. Đó là tiếng động xa xôi nổi lên trong hơi gió nóng thổi vào đám cây. Chàng không tin ở ấn tượng của mình và chàng im lặng, há hốc miệng, lắng tai nghe ngóng, đầu ngẩng về phía Primitivo. Tiếng động vừa như vẳng tới đã tan biến đâu mất. Gió thổi rì rào trong đám

thông, và Robert Jordan thu hết sức để chú ý lắng nghe. Và chàng bắt gặp cái âm thanh mơ hồ vọng về trong gió.
- Với tôi thì chuyện đó chả có gì bi thảm cả - Angustin nói - Tôi không có con bé Maria, rồi sao nữa? Thì tôi đi tìm chị em ta như mọi khi vậy.
- Im đi! - Chàng bảo hắn, không nghe thấy hắn nói gì, và chàng nằm dài cạnh hắn, đầu ngoảnh đi chỗ khác, Angustin nhìn chàng.
- Qué pasa? - Hắn hỏi.
Robert Jordan đặt bàn tay lên miệng hắn và tiếp tục nghe ngóng. Một lần nữa chàng lại nghe cái âm thanh nhẹ nhàng khô khan và xa xôi. Nhưng không thể lầm lẫn được. Đó là tiếng đạn súng máy nổ liên hồi nghe giòn giã chính xác. Như từng dây đạn nối tiếp nhau nổ phía xa, thật xa với những ánh lửa li ti.
Robert Jordan nhìn Primitivo, hắn cũng đang nhìn chàng, bàn tay che sau vành tai. Chàng ngước mắt nhìn lên, Primitivo đưa tay chỉ ngọn núi cao nhất.
- Đánh nhau ở vùng El Sordo. - Robert Jordan nói.
- Phải đến tiếp tay họ - Angustin nói - Gom người lại đi. Vamonos.
- Không - Robert Jordan nói - Ta phải ở lại đây.

---
[1] Làm tình.
[2] Là tay cừ.

Chương 25

Robert Jordan ngước mắt nhìn về phía Primitivo đứng ở trạm canh của hắn đang giơ súng lên chỉ về một hướng. Chàng gật đầu ra dấu hiểu, nhưng hắn vẫn tiếp tục ra dấu, bàn tay kề bên lỗ tai, như muốn nhấn mạnh điều gì.
- Hãy ở lại bên khẩu súng máy và chỉ khai hỏa khi chắc chắn, thật chắn chắn rằng chúng đang đi về phía bọn ta. Và chỉ bắn khi nào chúng tới cái bụi rậm kia - Robert Jordan nói, vừa đưa tay chỉ về phía bụi rậm
- Hiểu chưa?
- Hiểu rồi, nhưng...
- Không có nhưng nhị gì hết. Sẽ giải thích sau. Tôi đi gặp Primitivo xem thử.
Anselmo đang ở gần bên chàng, hắn bảo lão:
- Viejo. Hãy ở đây với Angustin và khẩu súng máy. - Chàng nơi chậm rãi, gằn giọng - Không được bắn trừ khi nào kỵ binh thật sự vào tới đây. Nếu chúng chỉ xuất hiện suông thì hãy để yên như vừa rồi. Nếu phải bắn thì hãy giữ chặt chân ba càng và trao đạn cho hắn.
- Được rồi - Lão già nói - Còn vụ đi La Granja thì sao?
- Sau hãy đi.
Robert Jordan leo dốc và đi vòng theo những tảng đá bây giờ đã trở nên xám xịt, ướt át dưới đôi bàn tay của chàng khi chàng phải bám chặt vào chúng để rút người lên. Mặt trời làm tuyết tan nhanh. Các chỏm đá đã trở nên khô ráo. Chàng vừa leo dốc vừa nhìn rừng thông, con đường dốc trần trụi và đáy thung lũng xuất hiện xa xa, dưới chân những triền núi cao. Đến bên Primitivo, chàng đứng thẳng người lên, lúc bấy giờ họ đang trong một cái hốc đá, và người đàn ông nhỏ thó có khuôn mặt nâu sẫm nói với chàng:
- Chúng tấn công. Làm gì bây giờ?
- Không làm gì cả. - Robert Jordan nói. Chàng nghe tiếng súng rõ mồn một và chàng trông thấy trước mắt, ở bên kia thung lũng, nơi mặt đất dốc lên, một đội kỵ binh đang ra khỏi khu rừng, băng qua đường dốc phủ đầy tuyết trắng và leo lên ngọn núi, tiến về phía có tiếng súng. Chàng trông thấy hai hàng người và ngựa in trên tuyết trắng. Chàng trông thấy bọn chúng đến bên bờ thung lũng và tiến sâu vào rừng.
- Phải đến tiếp tay họ chớ. - Primitivo nói. Giọng hắn khô khan không ngữ điệu.
- Không thể được - Robert Jordan nói - Tôi đợi chuyện đó từ sáng tới giờ.
- Sao?
- Đêm hôm qua họ đã đi đánh cắp ngựa. Bây giờ tuyết hết rơi và chúng lần theo dấu vết của họ.
- Nhưng phải đi tiếp tay với họ - Primitivo nói - Không nên bỏ rơi họ trong lúc này. Họ là đồng chí của ta.
Robert Jordan đặt tay lên vai hắn.
- Không làm gì được - Chàng bảo - Nếu làm được ta sẽ làm ngay.
- Có cách xuống dưới bằng lối trên này. Có thể đi ngã này bằng ngựa và với hai khẩu súng máy. Khẩu đang nằm kia và khẩu của đồng chí.
- Nghe coi nào. - Robert Jordan nói.
- Tôi nghe đây. - Primitivo nói.
Từng loạt súng nổ vang nghe như tiếng sóng gào. Đoạn có tiếng lựu đạn cầm tay xen lẫn trong những tràng súng máy khô khan.
- Họ đang thua. - Robert Jordan nói - Khi tuyết hết rơi thì họ thua. Nếu ta đến đó, ta lại sẽ rước lấy sự thất bại. Ta không thể chia lục lượng đang có.
Râu xám phủ đầy lên quai hàm, môi trên và cổ Primitivo. Phần còn lại trên khuôn mặt thì xám nhẵn với một chiếc mũi gãy và tẹt, với đôi con mắt xám, sâu hoắm. Robert Jordan trông thấy râu hắn khẽ rung lên ở hai khóe miệng và ở những đường gân cổ.
- Hãy lắng nghe - Hắn nói - Đó là một cuộc tàn sát.
- Đúng, nếu chúng bao vây cái lũng. - Robert Jordan nói - Có thể một ít người thoát thân được.
- Nếu đến đó bây giờ ta có thể đánh bọc hậu chúng - Primitivo nói - Ta đến đó bốn người bằng ngựa đi.
- Rồi sau đó? Chuyện gì xảy ra khi ta đánh bọc hậu chúng?
- Ta sẽ nhập với Sordo.
- Để chết cả lũ ở đó à? Nhìn mặt trời kìa. Ngày còn dài.

Trời cao không gợn mây. Mặt trời hơ nóng trên lưng họ. Có những tấm biển trần trụi trên con đường dốc ở phía nam dưới mắt họ, và tất cả tuyết còn đọng trên các cây thông đều đã rơi xuống. Phía dưới họ, một làn khói mỏng bay lên trong những tia nắng ấm, những tảng núi đá còn ướt đẫm.
- Phải chấp thuận điều đó. - Robert Jordan nói - Hay que aguantarse [1]. Đó là những điều vẫn xảy ra trong chiến tranh.
- Nhưng mình không thể làm gì được hết sao? Thật như vậy à? - Primitivo nhìn chàng và chàng biết hắn hoàn toàn tin tưởng nơi chàng - Đồng chí không cho tôi và một người khác đến đó với một khẩu súng máy sao?
- Không ích lợi gì đâu. - Robert Jordan nói.
Chàng tưởng trông thấy điều chàng vẫn mong đợi, nhưng đó chỉ là một con chim ưng đang buông mình rơi trong gió, đoạn bay vụt lên cao đến tận nét vạch xa nhất của rừng thông.
- Không ích lợi gì, dù cả bọn ta có tới đó đi chàng nữa. - Chàng nói.
Trong lúc đó, cường độ tiếng súng lại gia tăng, chen vào đó là tiếng ì ầm của những quả lựu đạn.
- Ồ! Mẹ tổ nó - Primitivo nói với tất cả sự thô tục trong lời nói, mắt ngấn lệ và hai gò má khẽ run lên - Ồ! Thượng đế và Đức Mẹ ơi, sao không sai ôn dịch bắt chúng cho rồi!
- Bình tĩnh - Robert Jordan nói - Đồng chí còn phải đánh nhau với bọn chúng, sắp sửa thôi. Kìa, mụ ta tới kia.
Pilar leo dốc tiến về phía họ, bà ta nặng nề trèo lên các mõm đá.
- Cặp ống dòm của đồng chí - Bà ta vừa nói vừa tháo đai da ra - Sao, đánh nhau ở vùng của Sordo à?
- Ừ.
- Pobre [2] - Bà ta nói với một vẻ thương hại - Tội cho Sordo.
Bà ta thở hào hển sau chuyến leo dốc. Bà ta nắm tay Robert Jordan siết mạnh vừa nhìn ra xa:
- Đồng chí thấy trận đánh ra làm sao?
- Tệ. Rất tệ.
- Ông ta bị joidido [3] à?
- Có lẽ.
- Pobre - Bà ta nói - Chắc hẳn là vì những con ngựa chớ gì.
- Có thể.
- Pobre, Rafael đã kể cho tôi nghe hàng tá những chuyện ôn dịch về những hoạt động của tụi kỵ binh. Chuyện gì xảy ra vậy?
- Một cuộc tuần thám của một đội kỵ binh.
- Tới đâu lận?
Robert Jordan chỉ nơi bọn kỵ binh vừa dừng lại và chỗ đặt khẩu súng máy được ngụy trang cẩn thận. Từ chỗ đứng, họ nhìn thấy đúng một chiếc giày của Angustin thò ra từ vòm lá.
- Tên du mục kể cho biết chúng đến gần tới độ nòng súng chạm vào ức con ngựa của tên dẫn đầu. Quân khốn kiếp. Ống dòm của đồng chí ở trong hang đó.
- Đồng chí sửa soạn đồ đạc gì chưa?
- Xong cả rồi. Có tin gì của Pablo không?
- Hắn có bốn mươi lăm phút trước khi bọn kỵ binh tới. Chúng đang theo dấu hắn.
Pilar mỉm cười với chàng và buông bàn tay chàng ra.
- Chúng sẽ không bao giờ bắt gặp được hắn - Bà ta nói - Còn Sordo, ta có thể làm gì được không?
- Không.
- Pobre. Tôi rất thương Sordo. Đồng chí có chắc chắn là ông ta bị jodido chớ?
- Chắc chắn. Tôi đã thấy rất nhiều kỵ binh.
- Nhiều hơn ở đây nữa à?
- Có thêm một đội đã leo lên đó.
- Pobre, Pobre, Pobre Sordo.
Họ nghe tiếng súng nổ.
- Primitivo muốn tới đó.
- Đồng chí không đến đó chớ? - Pilar nói với người đàn ông mặt bẹt - Đồng chí định làm cái đếch gì với những trò locos [4] như thế?
- Tôi muốn tiếp tay với họ.
- Qué va - Pilar nói - Lại một người mơ mộng. Đồng chí lo mình chết mà không được du lịch nhảm nhí à?

Robert Jordan nhìn bà ta, chàng nhìn vào khuôn mặt nâu sẫm, nặng nề với lưỡng quyền cao trông giống dân da đỏ, chàng nhìn vào đôi mắt âm u dang rộng và cái miệng tươi cười với làn môi dưới nặng nề, toát một vẻ cay đắng.
- Hãy tỏ mình là đàn ông - Bà ta bảo Primitivo - Là người lớn. Với mái tóc hoa râm và tất cả những gì đồng chí đang có.
- Đừng nhạo báng tôi - Primitivo cáu kỉnh - Khi người ta còn một chút tình cảm và tưởng tượng.
- Thì người ta tập sao cho chúng im đi - Pilar nói - Đồng chí sẽ được chết mau chóng với bọn này mà. Không cần phải tìm kiếm ở đâu xa. Còn về óc tưởng tượng thì tên du mục cũng có đủ cho mọi người rồi. Hắn đã kể cho tôi nghe cả một quyển tiểu thuyết.
- Nếu đồng chí thấy sự việc xảy ra, đồng chí sẽ không còn cho là tiểu thuyết nữa - Primitivo nói - Bọn này đã may mắn thoát.
- Qué va - Pilar nói - Bọn kỵ binh tới đây rồi lại đi. Và các người tưởng các người là anh hùng. Đúng là vô công rồi nghề nó dễ sinh ra lắm điều.
- Còn ở vùng Sordo cũng không trầm trọng à? - Primitivo nói, lần này với một vẻ khinh miệt, người ta nghe tiếng hắn rít lên mỗi lần tiếng súng nổ theo gió vọng lại và hắn là hắn muốn đến đó hoặc Pilar phải dời chân đi chỗ khác, để cho hắn được yên thân.
- Total qué? [5] - Pilar nói - Đúng như thế, đúng như thế. Đừng đánh mất cojones của đồng chí vì chuyện kẻ khác.
- Thôi đi chỗ khác chơi - Primitivo bảo bà ta - Có nhiều con mụ cứng đầu và tàn bạo không chịu nổi.
- Đó là để bù đắp cho bọn đàn ông quá yếu đuối về sinh lý - Pilar nói - Không có gì lạ, tôi đi đây.
Trong lúc đó Robert Jordan nghe có tiếng phi cơ bay thật cao. Chàng ngẩng mặt lên trời. Dường như vẫn là loại phi cơ thám thính ban sáng. Bây giờ thì nó từ phòng tuyến bay về phía cao nguyên nơi nhóm El Sordo bị tấn công.
- Đúng là nó mang tai họa tới - Pilar nói - Không biết nó có trông thấy sự việc xảy ra dưới kia không?
- Chắc chắn - Robert Jordan nói - Nếu nó không đui.
Bọn họ nhìn lên chiếc phi cơ lướt đi trên cao, êm đềm lấp lánh trong ánh sáng mặt trời. Nó bay từ phía bên trái và người ta có thể trông thấy những dĩa ánh sáng tạo nên từ những cánh quạt của nó.
- Cúi xuống. -Robert Jordan nói.
Chiếc phi cơ bay trên đầu họ, bóng nó lướt đi trên khoảng không gian trống trải trong khi tiếng động cơ của nó rống lên dữ dội hơn bao giờ hết. Đoạn nó bay về hướng chóp thung lũng. Họ đưa mắt nhìn bóng nó xa dần tới khi khuất dạng rồi bất thình lình nó quày trở lại, lộn nhào thành một vòng lớn, nó lộn hai vòng như vậy trên vùng cao nguyên và bay về phía Ségovie.
Robert Jordan nhìn Pilar. Bà ta toát mồ hôi trên trán. Bà ta khẽ lắc đầu. Bà ta cắn vào môi dưới.
- Mỗi người đều có nhược điểm của mình. Tôi thì tất cả những cái đó làm tôi run gân.
- Đồng chí không sợ như tôi chớ? - Primitivo mỉa mai.
- Không (bà ta đặt tay lên vai hắn). Đồng chí không sợ, tôi biết. Tôi xin lỗi đã nhạo báng, đùa cợt với đồng chí hơi quá. Tất cả mọi người đều cùng chung hoàn cảnh với nhau. - Đoạn bà ta quay sang Robert Jordan - Tôi sẽ gởi thức ăn và rượu ra đây, đồng chí còn cần thứ gì khác nữa không?
- Bây giờ thì không. Mọi người đâu cả rồi?
- Đồ phòng bị của đồng chí vẫn còn nguyên, dưới kia, với mấy con ngựa - Bà ta nói vừa mỉm cười - Tất cả đều giấu kỹ. Tất cả đều sẵn sàng. Maria thì lo giữ dụng cụ của đồng chí.
- Nếu tình cơ mà có phi cơ, hãy giữ cô ta trong hang.
- Xin tuân lệnh, ngài lãnh chúa Inglés - Pilar nói - Tên du mục của ngài (tôi gởi hắn cho ngài), tôi đã cho hắn đi lấy nấm để nấu với mấy con thỏ. Trong lúc này có nhiều nấm và tôi nghĩ hôm nay cũng nên ăn thịt thỏ, mặc dù nên để sang ngày mai hay ngày mốt.
- Tôi nghĩ tốt hơn nên ăn hôm nay, thật đó - Robert Jordan nói và Pilar đặt bàn tay mập mạp của bà lên vai chàng đúng vào chỗ mang dây súng tiểu liên, đoạn bà ta nhấc tay lên, vuốt tóc chàng - Cái anh chàng Inglés này! Tôi sẽ cho Maria mang thức ăn ra khi nào xong.
Tiếng súng chừng đã ngừng bặt ở phía xa. Thỉnh thoảng chỉ còn nghe văng vẳng lại một tiếng nổ rời rạc.
- Xong chưa? - Pilar hỏi.
- Chưa - Robert Jordan nói - Nghe theo tiếng súng nổ thì hắn đã xảy ra một cuộc tấn công và nó đã bị đẩy lui. Bây giờ thì tôi cho rằng chúng đang bao vây bọn họ. Chúng đang bình tĩnh đợi máy bay.
Pilar nói với Primitivo:
- Đồng chí thấy không, tôi không muốn nhục mạ đồng chí.

- Ya lo sé [6] - Primitivo nói - Đồng chí còn xử tệ với tôi hơn trong nhiều lần khác. Đồng chí có một ngôn ngữ ghê tởm. Nhưng coi chừng mồm mép đồng chí đó, Sordo là đồng chí tốt của tôi.
- Ông ấy không phải là đồng chí tốt của tôi à? - Pilar hỏi hắn - Nghe tôi nói này đồ mặt bẹt. Trong lúc chiến tranh, người ta không thể nói điều mình cảm được. Lo việc mình đủ rồi, không cần phải lo cho Sordo nữa.
Primitivo vẫn còn gắt gỏng.
- Hãy lo cho cái xác của đồng chí - Pilar bảo hắn - Tôi đi sửa soạn bữa ăn trưa đây.
- Đồng chí có mang ra những tài liệu về tên requeté kia không? - Robert Jordan hỏi bà ta.
- Tôi ngốc quá. Tôi quên mất rồi. Để tôi đưa cho Maria mang ra.

---
[1] Hãy tự kiềm chế.
[2] Tội nghiệp.
[3] Tém gọn, quét gọn.
[4] Điên.
[5] Vậy là sao?
[6] Tôi biết.

Chương 26

Các chiếc phi cơ bay trở lại vào lúc 3 giờ chiều. Tuyết đã biến mất hẳn từ trưa và những tảng đá giờ đây nóng lên dưới ánh nắng mặt trời. Bầu trời không một gợn mây. Robert Jordan ngồi trong những tảng núi đá, mình trần vừa đưa lưng ra để sưởi nắng vừa đọc những lá thư tìm thấy trên xác của tên kỵ binh. Thỉnh thoảng chàng bỏ dở lá thư, nhìn xuyên qua thung lũng, hướng về phía rừng thông chạy dài tới cao nguyên, đoạn trở về với những mặt chữ. Bọn kỵ binh không thấy trở lại. Thỉnh thoảng người ta nghe tiếng súng nổ lẻ tẻ từ trại của El Sordo. Nhưng cuộc chạm trán đã kết thúc.
Giấy tờ quân đội của người thanh niên cho biết hắn quê quán ở Tafalla, tỉnh Navarre, hắn mới lên 21 tuổi, chưa có vợ, cha làm thợ rèn. Hắn thuộc trung đoàn kỵ binh thứ N, điều làm cho Robert Jordan ngạc nhiên không ít vì chàng vẫn tưởng trung đoàn này thuộc miền Bắc. Hắn theo phe bảo hoàng và đã từng bị thương tại trận Irun xảy ra từ đầu cuộc chiến.
Có thể tôi đã từng trông thấy hắn chạy trước những con bò mộng trong kỳ hội chợ ở Pampelune, Robert Jordan nghĩ.
Trong chiến tranh người ta không hề giết những kẻ mình muốn giết. Gần như là không bao giờ, chàng sửa lại, và tiếp tục đọc những bức thư.
Những bức thư đầu có tính cách thăm hỏi thông thường, viết rất cẩn thận và chỉ nói về những diễn biến tại địa phương. Đó là những bức thư của em gái hắn. Robert Jordan biết được rằng mọi việc đều tốt đẹp ở Tafalla, người cha vẫn mạnh khỏe, người mẹ vẫn đau lưng như lúc nào, bà mong hắn được bình yên, đừng gặp quá nhiều nguy hiểm và bà rất sung sướng được biết hắn đang chống Hồng quân để giải phóng Tây Ban Nha ra khỏi sự đô hộ của bọn Mác-xít. Nhưng từ lá thư sau cùng của hắn, có danh sách những thanh niên gốc Tafalla bị giết hay bị thương nặng. Robert Jordan nghĩ, bao nhiêu đó quá nặng cho một thành phố có tầm quan trọng như Tafalla.
Những bức thư nói nhiều về vấn đề tôn giáo, nàng cầu nguyện thánh Antoine, Nữ Thánh Đồng Trinh ở Pilar và những Nữ Thánh Đồng Trinh khác phù hộ cho hắn; nàng bảo hắn đừng bao giờ quên là hắn cũng được sự che chở của Thánh Tâm Chúa Jésus mà hắn luôn mang trong người, nàng tin tưởng chắc chắn ở lòng mình vì vô số trường hợp xảy ra đã chứng tỏ (điều này được gạch ở dưới) rằng nó có thể làm cho đạn ngừng lại. Lúc nào nàng cũng vẫn là Concha, cô em gái thân yêu trìu mến của hắn.
Lá thư đó bị lấm lem ở mấy cạnh bìa; Robert Jordan cẩn thận xếp nó vào những giấy tờ quân đội, và chàng mở ra một lá thư khác có tuồng chữ ít gò gẫm hơn. Đó là thư do novia của chàng thanh niên, vị hôn thê của hắn, và cô gái này thì tỏ ra, dưới những công thức ước định, điên cuồng vì lo âu trước cuộc đời đầy nguy hiểm của hắn. Robert Jordan đọc thư và sau đó xếp lại tất cả giấy tờ cho vào túi quần. Chàng không muốn đọc những lá thư khác.
Tôi nghĩ hôm nay mình làm được một việc tốt, chàng tự nhủ. Tôi nghĩ rằng đúng, chàng thầm lặp lại một lần nữa.
- Đồng chí đọc gì đó? - Primitivo hỏi.
- Tài liệu thư từ của tên requeté bị bắn hạ sáng nay. Muốn xem không?
- Tôi không biết đọc - Primitivo nói - Có gì hay không?
- Không. Thư riêng ấy mà.
- Tình hình ra làm sao, hắn ở đâu tới đó? Đồng chí có biết được gì khi đọc thơ hắn không?
- Có vẻ tốt lắm. Thành phố hắn bị tổn thất nhiều.
Chàng ngắm nghía công việc ngụy trang đã được sủa đổi, cải thiện khi tuyết đã tan đi, bây giờ trông có vẻ thật tự nhiên. Chàng nhìn ra xa.
- Hắn ở thành phố nào đó? - Primitivo hỏi.
- Tafalla - Robert Jordan đáp. À đúng rồi, chàng nhủ thầm, tiếc thật, không biết điều đó có giúp ích gì được không.
Không, chàng nghĩ thầm. Vậy thì hãy bỏ rơi cho rồi. Đồng ý bỏ rơi cho rồi.
Nhưng mà không dễ dàng gì đâu. Mày đã giết bao nhiêu người chàng tự hỏi. Không biết. Mày thấy rằng mày có quyền giết người à? Không. Thế mà phải giết. Mày đã giết bao nhiêu người đích thật là phát xít? Ít lắm. Nhưng tất cả đều là kẻ thù, thuộc thế lực đối nghịch. Mầy thích dân Navarra hơn tất cả những người Tây Ban Nha khác. Đúng vậy và mày lại giết họ. Đúng vậy. Nếu mày không tin thì hãy vào trại mà

xem. Mày không biết giết người là xấu à? Biết chớ. Vậy mà vẫn giết à? Đúng vậy. Và mày tiếp tục tin ở chính nghĩa của mày một cách tuyệt đối à? Đúng vậy.
Chính nghĩa đó đúng, chàng tự nhủ, không phải để trấn an chính mình, mà với lòng tự phụ. Tôi tin ở quần chúng, và tôi tin họ có quyền tự cai trị theo ý muốn. Nhưng không nên tin rằng người ta có quyền giết người. Phải giết người vì cần phải giết, nhưng không nên tin rằng đó là một cái quyền. Nếu người ta tin vào điều đó thì tất cả đều hỏng bét.
Nhưng mày đã giết hết bao nhiêu người rồi? Tôi không nhớ. Nhưng mày biết điều đó chớ? Biết. Bao nhiêu. Không thể biết rõ con số được. Làm nổ tung chiếc xe lửa là đã giết hại nhiều người. Quả thật là nhiều. Nhưng không thể chắc chắn là bao nhiêu. Nhưng những người mà mày biết được? Hơn hai mươi người. Và trong số đó có bao nhiêu tên Phát xít chính hiệu? Tôi biết rõ là hai tên. Bởi vì tôi đã buộc lòng phải hạ chúng khi chúng tôi bắt chúng làm tù binh tại Usera. Và lương tâm mày không hề hấn gì trước chuyện đó sao? Không. Mày cũng không thích thú nữa à? Tôi đã quyết là không đời nào tái diễn một lần nữa. Tôi đã né tránh. Tôi đã tránh không hạ những kẻ bị tước đoạt khí giới.
Này, chàng tự nhủ, tốt hơn mày đừng bận tâm với tất cả những chuyện đó. Điều đó rất thất lợi cho mày và cho công việc của mày. Và chàng tự trả lời: hãy rán nghe cho kỹ, mày đang thi hành một công tác thật quan trọng và tao muốn chắc chắn được là mày hiểu rõ vấn đề. Mày phải hiểu điều đó thật rõ ràng. Bởi vì nếu đầu óc mày không sáng suốt thì mày không được làm những điều mày đang làm, bởi tất cả đều có tính cách sát nhân và không một ai có quyền tước đoạt sự sống của kẻ khác trừ phi để ngăn cản một điều gì tệ hại xảy ra cho mọi người. Vậy thì rán mà hiểu lấy và đừng dối lòng mày nữa.
Nhưng không phải là tôi sắp sửa giữ bản tổng kết về những người tôi đã giết như người sưu tập những chiến tích hoặc những cái khóa tầm thường trong một khẩu súng, chàng nghĩ thầm. Tôi có quyền không giữ bản tổng kết đó và tôi có quyền quên lãng họ.
Không, chàng thầm đáp lại. Mày không được quyền quên bất cứ cái gì. Mày không được quyền nhắm mắt bịt tai trước mọi sự hoặc lãng quên, giảm thiểu hay biến đổi bất luận điều gì.
Mày im đi. Mày trở nên long trọng thái quá.
Mày cũng đừng lừa phỉnh chính mày.
Đồng ý, chàng tự nhủ. Cám ơn những lời khuyên tốt.
Thế còn yêu Maria thì được chớ?
Được, con người khác trong chàng lên tiếng.
Ngay khi người ta không còn chỗ cho tình yêu trong một quan niệm thuần túy duy vật của xã hội.
Từ bao giờ mày có quan niệm đó vậy? Mày không hề có quan niệm đó. Và mày không thể có được. Mày không là một người Mác-xít đích thật, mày biết rõ điều đó mà. Mày tin ở Tự Do, Bình Đẳng, Bác Ái. Đừng tự mày nhồi sọ mày với quá nhiều biện chứng pháp. Điều đó tốt cho kẻ khác, không tốt cho mày. Mày cần phải biết những chuyện đó để khỏi ra vẻ một thằng đần độn. Cần phải chấp nhận nhiều thứ để thắng một trận giặc. Nếu ta thua trận này tức là ta mất hết.
Nhưng sau đó mày có thể ném bỏ những điều mày không tin. Có nhiều điều mày không tin và cũng có nhiều điều mày tin.
Còn chuyện kia nữa. Mày đừng bao giờ làm quẩn trí mày với tình yêu dành cho kẻ khác. Chỉ vì hầu hết mọi người đều không may mắn có được nó. Mày chưa hề biết đến nó trước đây, và bây giờ mày biết. Chuyện gì xảy ra liên quan tới mày và Maria, dù nó chỉ kéo dài hết ngày hôm nay và một phần ngày mai, hoặc trọn một đời, đó là chuyện hệ trọng nhất có thể xảy đến cho một con người. Luôn luôn có nhiều người bảo chuyện đó không có thật, bởi họ không thể nào biết tới chuyện đó. Còn tao, tao cho rằng nó có thật, và mày là kẻ may mắn, dù cho mày có chết vào ngày mai này.
Thôi, đừng nói chuyện chết chóc nữa, chàng nhủ thầm. Đó không là một cách nói. Đó là ngôn ngữ của những người bạn theo thuyết vô chính phủ của ta. Mỗi khi có chuyện gì không xong, họ muốn đốt tiêu một cái gì và sau đó chịu chết. Đầu óc họ quả buồn cười. Quả thật lạ lùng. Sau cùng, ngày hôm nay còn không mấy chốc rồi cũng trôi qua, ông bạn ạ, chàng tự nhủ. Gần ba giờ rồi, ta sắp sửa ăn. Chúng vẫn còn nã súng vào nhóm Sordo, điều này chứng tỏ rằng chúng đã bao vây bọn họ và có thể đang đợi tiếp viện. Nhưng chúng cần được tiếp viện trước khi đêm xuống.
Không hiểu sự việc xảy ra thế nào ở trên kia, tại vùng của Sordo. Sớm muộn gì đó cũng là điều đang đợi tất cả bọn ta. Chắc là việc xảy ra trên đó không vui gì cho lắm. Có thể nói rằng chúng ta đã đặt Sordo vào trong một tình thế khó khăn với câu chuyện mấy con ngựa. Tiếng Tây Ban Nha gọi sao đây kìa? Un callejon sin salida [1]. Một con đường không có lối thoát. Tôi nghĩ rằng trong trường hợp đó tôi có thể xoay trở được. Chỉ có một lần thôi, thế là xong việc. Nhưng mà tham dự vào một trận giặc mà người ta có

thể đầu hàng khi bị bao vây đó không phải là điều xa xỉ hay sao? Estamos copados [2]. Chúng ta bị bao vây. Đó chính là tiếng kêu thét hãi hùng của cuộc chiến này. Sau đó người ta bị bắn hạ, nếu không có gì tệ hại hơn trước đó thì người ta vẫn còn may mắn. Sordo hẳn không có sự may mắn đó. Bọn chúng cũng vậy khi cơ hội xảy đến.

Ba giờ rồi. Nghe có tiếng rống xa xa, chàng ngước mắt nhìn lên và trông thấy những chiếc phi cơ.

---

[1] Một ngõ cụt.

[2] Chúng ta bị bao vây.

Chương 27

Sordo đang chiến đấu trên một ngọn đồi. Ông ta không thích gì ngọn đồi này và khi trông thấy nó, ông ta nghĩ rằng hình thù nó giống một cái mụn lở loét. Nhưng ông ta không chọn cách nào khác. Nhìn từ xa, ông ta đã nhận ra nó ngay. Ông ta thúc ngựa phi về phía đó, con ngựa thở hổn hển giữa hai chân ông ta, khẩu súng máy nặng nề trên lưng, túi lựu đạn treo lủng lẳng ở một bên và túi đựng hộp đạn ở một bên khác, trong khi Joaquin và Ignacio dừng lại và bắn, dừng lại và bắn để ông ta có đủ thì giờ để đặt khẩu súng máy vào vị trí thuận lợi. Lúc bấy giờ tuyết hãy còn rơi, tuyết đã gây thất bại cho họ, và khi ngựa ông ta trúng đạn, nó thở phì phì, bắt đầu leo dốc bằng những bước chân chậm chạp, khập khiễng như muốn té, đi tiếp đoạn đường còn lại, máu nó phun có vòi trên tuyết. Sordo leo bộ vừa cầm cương kéo nó. Ông ta cố leo thật nhanh với hai cái túi nặng nề trên vai trong lúc những viên đạn bắn xối xả vào các tảng núi đá, sau đó ông ta nắm chặt bờm ngựa và hạ thủ nó thật nhanh chóng, khéo léo, dịu dàng ngay nơi địa thế mà ông ta đang cần đến nó, con ngựa đầu vùi phía trước, lăn nhào trong kẽ hở giữa hai tảng đá. Sordo đặt khẩu súng máy đúng vào vị trí để có thể bắn qua lưng ngựa, ông ta đã bắn sạch hai hộp đạn, bắn thành từng dây ào ạt trong khi những vỏ đạn thi nhau rơi sâu trong tuyết, một mùi lông ngựa cháy khét lẹt xông lên từ lớp da ngựa nơi họng súng nóng tựa vào, trong lúc ông ta bắn xả vào bọn người đang leo lên dốc, buộc chúng phải phân tán để tìm chỗ ẩn núp. Trong trọn khoảng thời gian đó, ông ta nghe lạnh ở lưng bởi ông ta không biết được chuyện gì xảy ra ở phía sau ông ta. Khi người sau cùng trong số năm người đã leo tới đỉnh đồi, cảm giác lành lạnh kia biến mất và ông ta quyết định giữ lại số đạn dược phòng khi cần đến.
Có hai con ngựa khác nằm chết trên sườn đồi và ba con ở trên đỉnh đồi. Đêm rồi ông ta đã chỉ có thể đánh cắp được ba con ngựa và trong số đó thì một con đã trốn thoát khi người ta giải nó vào chuồng và khi những tiếng súng đầu tiên nổ vang. Trong số năm người đã leo tới đỉnh đồi. Hết ba người đã bị thương, Sordo trúng đạn ở mông đít và trúng hai chỗ nơi cánh tay trái, ông ta rất khát nước, những vết thương khiến các bắp thịt ông ta cứng đờ và một trong hai vết thương ở cánh tay trái thật nhức nhối. Ông ta nghe nhức đầu và trong khi nằm dài đợi phi cơ, ông ta nghĩ đến câu nói bông lơn của người Tây Ban Nha. Đó là câu: Hay que tomar la muerte como si fuera aspira, có nghĩa là: Mày hãy nhận cái chết như uống một viên aspirine. Nhưng ông ta chỉ thì thầm câu nói đùa đó. Ông ta mỉm cười trong cơn đau đớn và trong cơn buồn nôn xâm chiếm lấy ông ta trong mỗi lần ông ta cử động cánh tay, và ông ta nhìn quanh quẩn xem còn lại những ai trong nhóm.
Năm người đàn ông chia nhau mỗi người một vị trí, trông giống năm nhánh ngôi sao. Họ dùng đầu gối và tay tạo thành những mô bùn và đá chắn ngang trước đầu và vai họ. Lúc bấy giờ từ chỗ núp, họ đang nối liền những cái mô cá nhân đó bằng một cái bao lơn bằng đất và đá. Cậu thiếu niên tên Joaquin dùng chiếc nón sắt để đào và xúc đất đưa đi.
Cậu ta đã tìm thấy chiếc nón sắt đó trong cuộc tấn công xe lửa, chiếc nón bị một viên đạn chọc thủng và mọi nguơi đã chế nhạo cậu ta. Nhưng cậu ta đã dùng búa vỗ lại những chỗ lởm chởm quanh cái lỗ thủng và nhét vào đó một cái nút cây mà cậu đẽo được bằng một miếng kim khí ở bên trong chiếc nón.
Khi trận đánh bắt đầu, cậu ta trồng chiếc nón lên đầu mạnh đến nỗi sọ dừa cậu ta kêu vang như đội phải một cái soong và trong quãng đường sau cùng khi buồng phổi thấm đau, hai chân đờ đẫn, miệng khô ran giữa lúc đạn réo ầm ĩ, chát chúa chung quanh trong đoạn đường đưa lên đỉnh đồi, sau khi con ngựa của cậu ta đã bị giết chết, lúc bây giờ chiếc nón trở nên nặng nề, nó siết lấy vầng trán sưng phồng của cậu ta bằng một vành sắt cứng. Nhưng cậu ta vẫn giữ lấy nó. Bây giờ thì cậu ta xới đất với nhịp đều đều đầy sự tuyệt vọng và gần như máy móc. Cho tới bây giờ cậu ta vẫn chưa trúng đạn.
- Cái đó cũng giúp ích được phần nào. - Sordo bảo cậu ta bằng một giọng khan khan.
- Resistir y fotificar es vencer. - Joaquin nói, miệng cậu cứng đờ, khô ran vì nỗi sợ hãi vượt quá khát vọng chiến đấu thông thường. Đó là một trong những khẩu hiệu của đảng Cộng sản có nghĩa là: "Giữ vững tinh thần và củng cố tức là thắng trận".
Sordo nhìn về phía dưới triền đồi, nơi một tên kỵ binh vừa rời khỏi một tảng đá. Ông ta rất thương Joaquin nhưng lúc này thì ông ta không còn tâm trí đâu mà nghe khẩu hiệu.
- Đồng chí nói gì?
Một người trong bọn ngoảnh mặt khỏi công việc đang làm. Hắn đang nằm sấp, hai tay cẩn thận đặt một viên đá trong khi cằm vẫn tì sát mặt đất.

Joaquin lặp lại câu nói bằng một giọng nói non choẹt, khô khan trong khi vẫn tiếp tục đào đất.
- Tiếng sau cùng ra làm sao? - Người đàn ông tì cằm sát mặt đất nói.
- Vencer - Cậu thiếu niên nói - Thắng trận.
- Mierda - Người đàn ông nói. Cứt đái.
- Có một khẩu hiệu áp dụng đứng vào trường hợp này được, và người ta nói nó phát sinh ra những khẩu hiệu kia vanh vách từng cái một không khác gì những bùa chú. Pasionaria từng nói rằng thà chết đứng còn hơn sống quỳ.
- Này, người cộng sản, đồng chí có biết rằng mụ Pasionaria của đồng chí có một thằng con trai cỡ tuổi đồng chí đang ở bên Nga từ đầu cuộc chiến này không?
- Láo. - Joaquin nói.
- Qué va, láo à. Chính anh chàng chuyên viên thuốc nổ có cái tên kỳ dị nọ đã bảo với tôi. Hắn cũng ở trong đảng. Hắn nói dối làm gì?
- Láo. Bà ta không làm một việc như vậy đâu: giấu đứa con trai ở bên Nga, an toàn, xa nơi giặc giã.
- Tôi muốn được ở bên Nga - Một người trong bọn của Sordo nói - Mụ Pasionaria của đồng chí hẳn sẽ không gởi tôi sang Nga đâu hả?
- Nếu đồng chí còn tin ở mụ Pasionaria quá thì hãy đến xin mụ ta giúp bọn ta rời khỏi ngọn đồi này. - Một người đàn ông có bắp đùi được băng bó lên tiếng.
- Bọn phát xít sẽ đảm trách chuyện đó. - Người đàn ông tì cằm sát vào đất bùn nói.
- Đừng nói những chuyện như thế. - Joaquin nói.
- Đồng chí miệng còn hôi sữa, hãy lo chùi sạch môi đi rồi chuyền đất trong nón sắt cho tôi. Không một ai trong bọn ta được dịp nhìn mặt trời lặn chiều nay đâu!
Và Sordo nghĩ: trông nó giống một cái mụn lở loét. Hay một cái vú con gái, không có núm. Hay một cái miệng núi lửa. Mày chưa trông thấy núi lửa bao giờ, ông ta nghĩ, và mày sẽ không bao giờ thấy được nó nữa. Vả lại ngọn đồi này lại giống một cái mụn lở loét. Đừng bận tâm tới chuyện núi lửa. Bây giờ nghĩ tới chuyện núi lửa thì trễ quá rồi.
Ông ta thận trọng đưa mắt nhìn qua cổ con ngựa chết, có tiếng súng nổ veo veo từ một tảng đá ở sát phía dưới triền đồi và ông ta nghe những viên đạn ghim vào xác con ngựa. Ông ta bò sau xác con ngựa, liều lĩnh ném một cái nhìn vào khoảng giữa mông con ngựa và tảng đá. Ngay trên sườn đồi, ông ta trông thấy xác ba tên kỵ binh bị giết trong lúc bọn phát xít toan xung phong chiếm ngọn đồi dưới làn đạn băn che của những khẩu súng máy. El Sordo và các đồng chí của ông ta đã bẻ gãy cuộc tấn công đó bằng cách thả những trái lựu đạn lăn dọc theo triền đồi. Còn nhiều xác chết không thấy được trên các triền đồi khác. Không có ngõ thuận tiện nào cho phép chúng mở cuộc tấn công để lên phía trên đỉnh đồi, và Sordo biết rằng khi ông ta còn đạn và lựu đạn, cùng với bốn người còn lại, chúng không thể đánh bật ông ta ra khỏi đây được trừ phi chúng sử dụng tới lũy pháo. Ông ta không hiểu chúng có đi kiếm súng cối ở La Granja để mang tới hay không. Có lẽ là không, bởi vì phi cơ chắc chắn sẽ đến ngay. Bốn tiếng đồng hồ đã trôi qua kể từ lúc chiếc phi cơ quan sát bay trên đầu bọn họ.
Ông ta nghĩ, ngọn đồi này quả thật là một cái mụn lở loét và chúng tôi chỉ là mủ của nó. Nhưng chúng tôi giết chúng khá nhiều khi chúng khởi sự cái trò dại dột này. Làm sao chúng có thể hy vọng tóm được bọn chúng tôi bằng cách đó? Chúng trang bị bằng những võ khí tối tân đến độ chúng có thể điên lên vì tin tưởng. Ông ta đã dùng lựu đạn giết tên sĩ quan trẻ cầm đầu cuộc xung phong. Trái lựu đạn tung lên và lăn xuống trước bọn chúng đang ở trên triền đồi trong lúc chứng đang gập người vừa leo dốc vừa chạy lên.
Xuyên qua đám lửa vàng và làn khói xám, Sordo trông thấy tên sĩ quan phóng người tới trước. Bây giờ thì hắn nằm trơ ra đó như một cái gói quần áo cũ, đánh dấu giới hạn cùng tận của đám xung phong. Sordo nhìn xác chết đó rồi nhìn những xác chết khác ở triền đồi phía dưới.
Những con người đó quả cam đảm nhưng lại cứng đầu, ông ta nghĩ. Nhưng bây giờ thì chúng đã hiểu, chúng không thể tấn công trước khi phi cơ đến. Dĩ nhiên là trừ phi có súng cối. Với một khẩu súng cối thì điều đó lại dễ. Súng cối, đó chính là phương cách thông thường, và ông ta thừa biết sự hiện diện của một khẩu súng cối chính là cái chết của cả năm người trong bọn họ, nhưng khi nghĩ đến việc phi cơ sẽ tới đây thì ông ta lại cảm thấy trơ trọi trên ngọn đồi này như thể ông ta bị lột sạch áo quần, và cả da nữa. Ông ta nghĩ, không thể nào cảm thấy trần truồng hơn. Một con thỏ bị lột da cũng lành lặn sánh với một con gấu. Nhưng tại sao chúng lại mang phi cơ tới? Chúng có thể đánh bật chúng tôi ra khỏi nơi này với một khẩu súng cối cơ mà. Nhưng mà chúng lại tự hào với phi cơ của chúng và rất có thể chúng sẽ mang phi cơ tới. Cũng như chúng đã tự hào với vũ khí tự động của chúng vì thế mới xảy ra chuyện ngu xuẩn này. Nhưng chắc chắn là chúng đang tìm một khẩu súng cối.

Một người nổ súng. Sau đó hắn lại bắn, lần này thật nhanh.
- Hãy tiết kiệm đạn. - Sordo nói.
- Có một tên khốn kiếp đang định leo lên tảng đá kia. - Người vừa bắn nói và đưa một ngón tay ra.
- Bắn trúng không? - Sordo hỏi vừa quay đầu lại một cách khó khăn.
- Không. Nó nấp kỹ quá.
- Đồ điếm chúa, chính Pilar. - Người đàn ông có chiếc cằm đặt vào đất bùn nói - Con điếm đó, nó biết bọn mình đang chết tại đây.
- Mụ ta không làm gì được đâu. - Sordo nói. Người đàn ông vừa mới lên tiếng sát bên lỗ tai thông suốt của ông ta đang nghe ông ta nói mà không quay đầu lại - Mụ ta có thể làm gì được đây?
- Đánh bọc hậu bọn côn đồ này.
- Qué va - Sordo nói - Chúng phân tán quanh trái núi này. Làm sao mụ ta đương đầu với chúng được? Bọn chúng có 150 tên. Bây giờ thì có thể hơn.
- Nhưng nếu mình cầm cự tới đêm. - Joaquin nói.
- Và nếu Noël đến vào dịp Pâques. - Người đàn ông tì cằm xuống mặt đất nói.
- Và nếu bà cô của đồng chí mà có cojones, thì bả là ông dượng rồi - Một người khác nói - Cho người tìm mụ Pasionaria đi. Để mụ ta giúp bọn mình. Chỉ còn lại có mụ ta thôi.
- Tôi không tin chuyện đứa con trai của bà ta - Joaquin nói - Hoặc giả nếu hắn có ở bên đó, chính là để được huấn luyện thành phi công hay một cái gì gần gần như vậy.
- Hắn trốn an toàn bên đó.
- Hắn học biện chứng pháp. Pasionaria cũng đã từng ở đó rồi. Và Lister, Modesto cùng bao nhiêu người khác nữa. Anh chàng có cái tên kỳ lạ đã cho tôi biết. Họ đi học ở bên đó để trở về giúp đỡ bọn mình. - Joaquin nói.
- Phải chi họ giúp mình ngay bây giờ. - Người kia nói - Phải chi họ đến đây giúp đỡ bọn mình ngay bây giờ. - Hắn bắn và nói - Me cago entai, tôi lại bắn trật nó nữa rồi.
- Hãy giữ đạn của đồng chí và đừng nói nhiều, nói nhiều khát nước lắm - Sordo nói - Trên đồi này không có nước đâu.
- Hãy cầm lấy cái này. - Người đàn ông nói và lăn người nằm sang một bên, tháo vò rượu từ trên vai vòng qua khỏi đầu, trao cho Sordo - Uống cái này thấm giọng đi, hẳn những vết thương làm cho đồng chí khát lắm.
- Tất cả cùng uống đi. - Sordo nói.
- Vậy tôi vô trước đây. - Chủ nhân vò rượu nói và nốc một ngụm to trước khi chuyền vò rượu đi giáp vòng.
- Sordo, theo đồng chí thì bao giờ phi cơ tới đây? - Người đàn ông kê cằm trên đất bùn hỏi.
- Bất cứ lúc nào - Sordo nói - Đáng lẽ chúng đã tới đây rồi.
- Liệu bọn ác ôn côn đồ kia có tấn công ta nữa hay không?
- Chúng chỉ tấn công khi nào phi cơ không tới. - Ông ta nghĩ rằng nói tới súng cối không ích lợi gì. Khi có súng cối tới đây thì họ cũng có đủ thì giờ để biết.
- Chúng có quá đủ máy bay, căn cứ vào những gì mình trông thấy hôm qua.
- Quá nhiều. - Sordo nói.
Ông ta nghe đau đớn nơi đầu và cánh tay đờ đẫn không tài nào cử động được, ông ta dùng cánh tay còn lành lặn cầm lấy vò rượu giơ lên, vừa nhìn bầu trời cao rộng, trong sáng và xanh lơ: bầu trời đầu hạ. Ông ta đã năm mươi hai tuổi và ông ta chắc chắn rằng đây là lần sau cùng trong đời ông ta còn có dịp nhìn bầu trời.
Ông ta không sợ chết chút nào, nhưng ông ta giận điên người lên vì bị sập bẫy trên ngọn đồi này, nơi người ta không còn biết phải làm gì ngoài việc đợi chết. Ông ta nghĩ phải chi có thể chuồn được khỏi nơi này. Nếu kéo chúng vào thung lũng hoặc thoát được qua bên kia con đường thì còn gì bằng. Nhưng mà làm gì được trên ngọn đồi ghẻ lở này. Chỉ còn cách sử dụng nó tới mức tối đa và đó là điều họ vẫn cố làm cho tới bây giờ.
Nếu ông ta biết được rằng trong lịch sử có bao nhiêu người đã phải chết gục trên một ngọn đồi, thì điều đó cũng không an ủi ông ta chút nào, bởi vì trong những giây phút mà ông ta đã trải qua, loài người vẫn không động lòng trước những gì xảy ra cho những kẻ khác trong những trường hợp tương tự; như một người thành góa phụ không thấy an ủi khi nghĩ rằng bao nhiêu người chồng yêu dấu khác đã chết. Dù sợ hay không sợ, thật khó lòng chấp nhận cái chết của chính mình. Sordo đã chấp nhận nó, nhưng ông ta

không tìm thấy niềm khuây khỏa trong sự chấp nhận đó, ngay ở tuổi năm mươi hai của đời người, với ba vết thương và trên một ngọn đồi bị vây khổn.
Ông ta thầm đùa nghịch với chính mình về chuyện đó nhưng ông ta nhìn bầu trời và những ngọn núi xa, ông ta nốc rượu và ông ta cảm nghiệm rằng mình chẳng muốn chết chút nào. Ông ta nghĩ, nếu phải chết và nếu biết rõ ràng phải chết, tôi có thể yên ổn mà chết. Nhưng tôi chống lại chuyện này.
Chết không là gì cả và ông ta chẳng vẽ nên một hình ảnh hãi hùng nào về cái chết trong đầu óc ông ta. Nhưng sống, đó là hình ảnh một cánh đồng lúa đong đưa trong gió bên sườn đồi. Sống, đó là một cánh chim ưng bay trong trời rộng. Sống, đó là một ấm nước mát của ngày đập lúa với những bụi trấu bay mù. Sống, đó là một con ngựa kẹp giữa hai chân, một khẩu các bin ở một bên chân, và một ngọn đồi, và một thung lũng, và một dòng suối cây cối um tùm ở hai bên bờ, và bờ thung lũng bên kia với xa xa những ngọn đồi trùng điệp.
Sordo trả lại vò rượu cho chủ nhân của nó với một cái gật đầu tỏ dấu cám ơn. Ông ta nghiêng người về phía trước và vỗ nhẹ vào cổ con ngựa chết, đúng vào nơi nòng khẩu súng máy đã làm cháy xém mảng da của nó. Ông ta vẫn còn nghe mùi lông cháy khét lẹt. Ông ta nhớ lại mình đã giữ con ngựa nơi kia bằng cách nào khi nó đang run rẩy giữa lúc những viên đạn thi nhau nổ chát chúa và rít liên hồi ở chung quanh và ở trên đầu họ như một tấm màn, và bằng cách nào ông ta đã nhắm bắn thật kỹ, đúng vào giao điểm của những đường nối liền một bên tai và con mắt phía đối xứng. Sau đó, khi con ngựa bị bắn gục, ông ta vội nằm xuống sau cái lưng nóng hổi và nhễ nhại của nó để bắn trả lại những tên lính xung phong đang leo lên ngọn đồi.
- Eras mucho caballo, - Ông ta nói - điều này có nghĩa là: mi đúng là một con ngựa hảo hạng.
Bây giờ thì Sordo đang nằm ở bên cạnh sườn còn lành lặn, đưa mắt nhìn trời. Ông ta nằm trên những lớp vỏ đạn, đầu được tảng đá che chở và người ép sát vào hông con ngựa. Những vết thương làm cho các bắp thịt của ông ta đờ đẫn, nhức nhối, ông ta đau đớn nhiều và cảm thấy mệt nhọc trong từng cử động nhỏ.
- Sao vậy, Sordo? - Người đàn ông đứng cạnh ông ta lên tiếng hỏi.
- Không, tôi đang nghỉ mệt.
- Ngủ đi. Chúng sẽ đánh thức ta dậy khi chúng đến đây.
Đúng vào lúc đó, một người nào cất tiếng kêu từ phía dưới triền đồi.
- Nghe đây, bọn ăn cướp. - Giọng nói phát ra từ phía sau một tảng đá che khuất khẩu súng máy gần họ nhất - Đầu hàng đi trước khi máy bay phân tụi bay ra từng mảnh.
- Nó nói gì? - Sordo hỏi.
Joaquin lặp lại cho ông ta. Sordo lăn người nằm sang một bên và trườn người lên để lại nằm đúng sau khẩu súng.
- Có thể chúng không có máy bay - Ông ta nói - Đừng trả lời và cũng đừng bắn. Có thể ta lại làm cho chúng tấn công nữa.
- Ta sỉ vả chúng một chút đi nghe? - Một người đàn ông hỏi, hắn là người đã kể cho Joaquin nghe chuyện con trai của Pasionaria đang ở bên Nga.
- Không - Sordo nói - Đưa khẩu súng lục lớn cho tôi. Ai có khẩu súng lục lớn?
- Đây.
- Đưa cho tôi. - Ông ta quỳ gối, cầm khẩu Star 9mm và bắn một viên xuống mặt đất, cạnh xác con ngựa, chờ đợi giây phút, đoạn bắn liên tiếp bốn viên cách khoảng đều nhau. Đoạn ông ta chờ và đếm tới sáu mươi và bắn một viên sau cùng vào xác con ngựa. Ông ta mỉm cười, trả lại khẩu súng.
- Lắp đạn vô đi, - Ông ta thì thầm - không ai được nói gì và cũng không ai được bắn.
- Bandidos! [1] - Giọng nói vang lên từ sau những tảng đá.
Trên đồi, không ai đáp lại.
- Bandidos! Hàng đi trước khi tan xác thành muôn mảnh.
- Có kết quả rồi đó. - Sordo hài lòng.
Trong khi ông ta quan sát triền đồi, thì một người đàn ông chợt xuất hiện trên một tảng đá. Không một tiếng súng nào phát ra từ ngọn đồi và cái đầu người vụt biến mất. El Sordo chờ đợi, vừa đưa mắt ngó quanh, nhưng không thấy động tĩnh gì nữa. Ông ta quay đầu nhìn những người khác, mỗi người đang canh chừng khoảng triền đồi của mình. Họ cùng gật đầu với ông ta.
- Không ai được động đậy. - Ông ta thì thầm.
- Đồ ma cô con của điếm thúi. - Từ sau các tảng đá giọng nói lại vang lên.
- Lũ heo đỏ. Đồ đâm cha giết chú hãm chị dâu, ngồi đầu cầu thổi ống tiêu!

Sordo mỉm cười. Ông ta đã nghe ra những tiếng chửi bới ném tới ông ta, ông ta quay cái lỗ tai lành lặn của mình về phía những tiếng chửi bới đó. Ông ta nghĩ thầm, hiệu quả hơn aspirine. Còn phải tém bao nhiêu tên nữa đây? Chúng ngu ngốc đến thế à?
Giọng nói lại im bặt và trong vòng ba phút sau đó, họ không còn nghe gì nữa và cũng không trông thấy một hoạt động nào. Sau đó, khoảng chừng 100 thước dưới chân họ, tên lính đang rình mò lại xuất hiện và bắn. Viên đạn trúng vách đá và trượt đi trong một tiếng rít rợn người. Sau đó Sordo trông thấy một người đàn ông người gập làm đôi chạy từ chỗ núp sau các tảng đá nơi đặt khẩu súng máy, chạy qua khoảng trống, tới tảng đá lớn nơi một người khác đang núp và kêu inh ỏi. Hắn phóng người sau tảng đá.
Sordo nhìn quanh. Người ta ra dấu cho ông ta biết không có động tĩnh nào trên các dốc đồi khác. Sordo mỉm cười sung sướng, và gật đầu. Ông ta nghĩ, mười lần hơn thuốc aspirine và ông ta chờ đợi, chỉ một anh thợ săn lành nghề mới có thể sung sướng như ông ta lúc bấy giờ.
Phía dưới sườn đồi, người đàn ông vừa mới chạy ra khỏi đống đá để tới chỗ núp sau tảng đá lớn lúc bấy giờ nói với tên kia.
- Mày có chắc điều đó không?
- Không biết. - Tên đứng núp trả lời.
- Điều đó hợp lý - Người đàn ông nói, hắn là tên sĩ quan chỉ huy phân đội - Chúng bị bao vây rồi. Chúng chỉ còn có nước đợi chết mà thôi.
Tên lính không nói gì.
- Mày nghĩ sao? - Tên sĩ quan hỏi.
- Tôi không nghĩ gì cả. - Tên lính nói.
- Mày không thấy gì hết từ lúc có những tiếng súng lục sao?
- Không.
Tên sĩ quan nhìn đồng hồ đeo tay. Ba giờ kém mười rồi, hắn nói. Lúc bấy giờ một tên sĩ quan khác đến núp sau tảng đá. Tên đang đứng núp xê ra để nhường chỗ cho hắn.
- Còn anh, Paco - Tên sĩ quan thứ nhứt hỏi - Anh thấy thế nào?
Tên sĩ quan thứ nhì thở hổn hển sau chuyến leo dốc và chạy băng qua sườn đồi.
- Tôi nghĩ đó là một mưu mẹo. - Hắn nói.
- Nếu không phải thế thì sao? Mình cứ mãi đợi ở nơi này và lo bao vây xác chết thì quê thật.
- Mình đã từng biết những cảnh tệ hơn - Tên sĩ quan thứ nhì nói - Hãy nhìn cái dốc đồi này coi.
Hắn ngước mắt về phía những xác người nằm gục bên đỉnh đồi. Từ chỗ quan sát, hắn trông thấy đường viền đỉnh đồi với những tảng đá tản mạn, cái bụng cùng mấy cái chân co lại của con ngựa của Sordo, và đống đất do bọn họ xới lên để làm bao lơn.
- Còn súng cối? - Tên sĩ quan thứ nhì hỏi.
- Đáng lẽ tới đây từ một tiếng đồng hồ trước. Nếu không tới sớm hơn nữa.
- Vậy thì mình đợi nó. Mình đã dại dột khá nhiều rồi!
- Bandidos! - Tên sĩ quan thứ nhứt chợt hét lên vừa đứng thẳng người lại và ngẩng đầu ra khỏi tảng đá, chóp ngọn đồi trở nên gần với hắn hơn - Đồ heo đỏ! Đồ hèn nhát!
Tên sĩ quan thứ nhì nhìn tên lính và lắc đầu. Tên lính quay mặt đi nhưng môi hắn mím lại.
Tên sĩ quan thứ nhứt vẫn đứng đó, đầu trồi lên, khỏi tảng đá, và bàn tay đặt trên bá súng lục. Hắn bắt đầu nguyền rủa thậm tệ về phía ngọn đồi. Không có gì xảy ra. Sau đó, hắn rời khỏi tảng đá một cách cương quyết và vẫn đứng thẳng người như thế, nhìn về phía đỉnh đồi.
- Lũ hèn, bắn đi nếu tụi bay còn sống - Hắn hét lên - Hãy bắn vào một người, cóc sợ một tên con đỏ nhà thổ nào cả.
Đó là một câu hò hét dài dòng và khuôn mặt tên sĩ quan đỏ lên như gấc.
Tên sĩ quan thứ nhì, một người ốm yếu, da sạm nắng, đôi mắt trầm lặng, miệng mỏng, môi trên dài ra, hai má hóp tua tủa những râu, lại lắc đầu một lần nữa. Chính tên sĩ quan vừa mới hét kia là người chỉ huy cuộc tấn công thứ nhứt. Trên trung úy nằm gục chết bên sườn đồi là người bạn thân nhứt của tên trung úy kia tên là Paco Berrendo. Bây giờ hắn đang nghe những tiếng hò hét của tên đại úy đang trong trạng thái kích động dữ dội.
- Chính đồ heo đã giết mẹ và chị tôi. - Tên đại úy nói. Hắn có khuôn mặt đỏ rần, bộ râu mép vàng hung kiểu người Anh và một vẻ bịnh hoạn trong cái nhìn của hắn. Đôi mắt hắn có một màu xanh nhợt nhạt với những sợi lông mi cũng nhợt nhạt. Khi nhìn vào đôi mắt đó, người ta có cảm tưởng chúng điều tiết rất chậm chạp - Bọn đỏ! - Hắn kêu lên! - Bọn hèn nhát! - Và hắn lại bắt đầu nguyền rủa.

Bây giờ thì hắn hoàn toàn xuất đầu lộ diện và hắn cầm súng nhắm kỹ vào mục tiêu duy nhứt hiện ra trên đồi mà bắn: xác con ngựa của Sordo. Viên đạn làm tung một lớp bụi cách mười lăm thước ở phía dưới con ngựa. Tên đại úy lại bắn nữa. Viên đạn va vào một tảng đá và trượt đi trong tiếng rít.
Tên đại úy đừng nhìn lên đỉnh đồi. Tên trung úy Berrendo thì nhìn xác tên trung úy kia nằm đúng ở dưới đỉnh đồi. Tên đang núp thì nhìn xuống đất trước mặt hắn. Đoạn hắn ngẩng mặt nhìn tên đại úy.
- Không ai còn sống trên đó nữa. - Tên đại úy nói - Mày, - Hắn bảo tên đang núp - mày lên xem coi nào.
Tên lính nhìn xuống đất, không nói gì.
- Mày không nghe tao nói gì à? - Tên đại úy hét lên.
- Nghe, thưa đại úy. - Tên lính nói, vẫn không nhìn hắn.
- Vậy thì đi đi. - Tên đại úy vẫn cầm khẩu súng lục - Nghe chưa?
- Dạ nghe, thưa đại úy.
- Tại sao chưa chịu đi?
- Tôi không muốn đi, thưa đại úy.
- Mày không muốn đi à? - Tên đại úy chĩa mũi súng vào vùng thắt lưng của tên lính - Mày không muốn đi à?
- Tôi sợ, thưa đại úy. - Tên lính nói một cách nghiêm trang.
Tên trung úy Berrendo quan sát khuôn mặt tên đại úy cùng đôi mắt kỳ dị của hắn, tưởng chừng hắn sắp giết tên lính tại chỗ.
- Đại úy Mora. - Hắn nói.
- Trung úy Berrendo?
- Tên lính kia có thể có lý.
- Có lý khi hắn nói sợ à? Có lý khi hắn không muốn tuân theo một mệnh lệnh à?
- Không. Hắn có lý khi tin có một âm mưu gì đây.
- Bọn chúng chết cả rồi - Tên đại úy nói - Anh không nghe tôi nói à? Bọn chúng chết cả rồi.
- Ông muốn nói những người bạn của chúng ta nằm trên sườn đồi đó à? - Berrendo hỏi hắn - Tôi đồng ý với ông.
- Paco, - Tên đại úy nói - đừng có ngốc. Anh tưởng chỉ có anh là người thương mến Julian sao? Tôi nói với anh là bọn đỏ đã chết. Nhìn coi.
Hắn đứng thẳng người và đặt hai tay lên tảng đá, hắn rút người lên đó và leo một cách vụng về trên hai đầu gối đoạn đứng phắt dậy.
- Bắn đi - Hắn hét lên, hắn đứng trên tảng đá hoa cương xám, khoa hai tay - Bắn đi. Bắn đi. Bắn hạ tao đi.
Trên đỉnh đồi, El Sordo vẫn nằm yên sau lưng con ngựa chết và mỉm cười.
Cái giống dân gì lạ! Ông ta nghĩ, ông ta cười khẩy một mình vừa cố nén lại, bởi tiếng cười làm lay động cánh tay khiến ông ta đau nhói.
- Bọn đỏ - Có tiếng hét phía dưới - Bọn đỏ súc sinh. Bắn vào người tao nè. Bắn hạ tao đi.
Ngực run lên vì tiếng cười, Sordo ném một cái nhìn rất nhanh qua mông con ngựa và trông thấy tên đại úy đang khoa tay từ trên một tảng đá. Một tên sĩ quan khác đứng cạnh đó. Tên lính đứng ở đầu bên kia. Sordo tiếp tục nhìn theo hướng đó và lắc đầu, lòng tràn đầy sung sướng.
"Bắn vào tao nè - Ông ta lặp lại thật nhỏ - Bắn hạ tao đi!" Đoạn hai vai ông ta lại run lên vì cười. Ông càng đau nhói ở cánh tay, và cứ mỗi lần cười như vậy ông ta có cảm giác đầu mình như sắp sửa vỡ ra. Nhưng ông ta lại cười đến rung người như trong một chứng động kinh.
Tên đại úy Mora bước xuống tảng đá.
- Bây giờ anh tin tôi không, Paco? - Hắn hỏi tên trung úy Berrendo.
- Không.
- Cojones. Ở đây chỉ có toàn những thằng ngu xuẩn và nhát gan.
Tên lính đã cẩn thận quay trở lại sau tảng đá và tên trung úy Berrendo đang ngồi xổm cạnh hắn.
Tên đại úy xuất hiện cạnh tảng đá lại bắt đầu chửi những điều gớm ghiếc về phía đỉnh đồi. Không có ngôn ngữ nào bẩn thỉu, rác rến hơn ngôn ngữ Tây Ban Nha. Nó có thể phiên dịch được tất cả những vẻ thô tục của những ngôn ngữ khác và cả những từ ngữ chỉ có trong những xứ sở mà sự lăng mạ đi đôi với sự khổ hạnh trong tôn giáo. Tên trung úy Berrendo là một tín đồ Thiên Chúa giáo ngoan đạo. Tên lính cũng vậy. Cả hai thuộc phe bảo hoàng ở Navarre, họ có thể nguyền rủa hay lăng mạ kẻ khác khi họ nổi giận, nhưng họ xem đó như một cái tội mà họ thường xuyên phải đi xưng.
Họ ngồi sau tảng đá, nhìn tên đại úy và nghe hắn hò hét cả hai đều không tán thành hắn và những lời lẽ của hắn. Họ không muốn nuôi dưỡng những ý nghĩ kiểu đó trong đầu vào ngày họ có thể chết. Tên lính

nghĩ rằng nói năng như vậy thật không nên chút nào. Nói về đức Virgen như vậy thì rõ là xui xẻo. Con người đó, hắn ăn nói còn tệ hơn bọn đỏ.
Julian đã chết, tên trung úy Berrendo nghĩ. Chết ngay trên sườn đồi kia vào một ngày như thế này. Thế mà bây giờ cái ống loa kia lại tiếp tục mang xui xẻo lại cho bọn này với những câu chửi rủa tục tằn của nó.
Sau cùng, tên đại úy thôi không hò hét nữa và quay lại nhìn tên trung úy Berrendo. Đôi mắt hắn lạ lùng hơn bao giờ hết.
- Paco. - Hắn vui vẻ nói. Ta lên đó đi, anh và tôi.
- Tôi không đi.
- Sao? - Tên đại úy lại móc khẩu súng lục ra.
Tôi ghét cái bọn thích cầm súng hăm dọa người ta, Berrendo nghĩ. Chúng không thể đưa ra một mệnh lệnh mà không phô trương vũ khí. Chúng phải móc súng ra khi chúng vào nhà xí và tự ra lịnh phải làm những điều phải làm.
- Tôi sẽ đi khi ông ra lịnh nhưng đồng thời tôi phản đối. - Tên trung úy Berrendo nói với tên đại úy.
- Vậy thì tôi đi một mình vậy - Tên đại úy nói - Ở đây sao lắm kẻ hèn nhát quá.
Hắn cầm khẩu súng lục trong bàn tay phải, bắt đầu leo lên triền đồi. Berrendo và tên lính đưa mắt nhìn theo. Hắn không lẩn tránh và nhìn thẳng về phía trước, nơi có những tảng đá, xác con ngựa và khoảng đất mới xới ở trên đỉnh.
El Sordo nằm sau con ngựa, trong góc đá, nhìn tên đại úy leo lên ngọn đồi.
Chỉ có một tên thôi, ông ta nghĩ. Ta chỉ có một tên thôi. Nhưng theo cách nói của hắn thì đó là caza mayor [2]. Hãy nhìn hắn tiến lên kìa. Hắn thuộc phần tôi. Tôi đưa hắn đi theo tôi cho có bạn. Hắn sắp sửa đi một chuyến với tôi. Nào đến đây, leo lên đây. Đến với tôi. Nào. Bước tới đi. Đừng bước chậm lại. Đến thẳng đây đi. Cứ tiếp tục như vậy. Đừng dừng chân lại nhìn bọn chúng. Được lắm. Đừng nhìn xuống dưới. Hãy cứ tiếp tục tiến bước và nhìn thẳng về trước. Nhìn xem kìa, hắn có râu mép. Mày bảo sao? Hắn đang trờ bộ râu mép tới, người bạn đồng hành. Hắn là đại úy. Nhìn dáng đi của hắn kia. Ta bảo hắn là maza mayor đúng lắm mà. Hắn có cái đầu của bọn Inglés. Nhìn xem, với khuôn mặt đỏ ửng, tóc vàng và mắt xanh. Hắn có đôi mắt xanh nhợt nhạt không cố định. Khá gần rồi đấy. Quá gần rồi, tốt lắm, người bạn đồng hành. Đón lấy cái này nghe.
Ông ta ấn nhẹ vào cò súng, khẩu súng máy giật lùi lại ba lượt chạm mạnh vào vai ông ta trong cơn trượt mạnh của võ khí tự động.
Tên đại úy ngã gục trên triền đồi, mặt ập vào đất. Cánh tay trái của hắn gập lại dưới thân thể hắn. Cánh tay phải tay cầm súng, nằm sải ra ở trước đầu. Từ dưới triền dốc bọn chúng lại tiếp tục bắn lên đỉnh đồi.
Ngồi xổm sau tảng đá, nghĩ rằng đã đến lúc phải vừa băng qua khoảng trống vừa chạy dưới làn đạn, tên trung úy Berrendo nghe giọng nói trầm trọng và khàn khan của Sordo từ trên đỉnh đồi vọng xuống.
- Bandidos! Bandidos! Bắn đi! Bắn hạ tao đi!
Trên đỉnh đồi, El Sordo nằm dài sau khẩu súng và cất tiếng cười đến đau nhói ở ngực và ông ta tưởng đầu mình đang võ ra.
- Bandidos! - Ông ta lại kêu lên hớn hở - Bắn hạ tao đi, bandidos! - Đoạn ông ta gật đầu khoái trá. Ta có nhiều người đồng hành trong cuộc du lịch, ông ta nghĩ.
Ông ta đợi bắn hạ tên sĩ quan kia khi hắn rời chỗ núp sau tảng đá. Sớm muộn gì hắn cũng sẽ rời khỏi chỗ đó. Sordo biết hắn không thể đứng đó chỉ huy được và ông ta tin mình có thể giết hắn một cách dễ dàng.
Lúc bấy giờ, những người khác đang nghe những tiếng vù vù đầu tiên của những chiếc phi cơ đang bay tới gần.
El Sordo không nghe thấy chúng, ông ta mải nhắm vào rìa tảng đá với khẩu súng máy, ông ta nghĩ: tôi chỉ trông thấy hắn khi hắn đang co giò chạy và nếu không chú ý là tôi sẽ bắn hụt nó ngay. Tôi có thể bắn từ phía sau hắn trong suốt quảng đường. Khẩu súng máy phải đuổi theo một lượt với hắn, trước cả hắn. Hoặc cứ để hắn chạy và sau đó bắn ngay về phía trước hắn, trên đầu hắn. Tôi sẽ thử chận hắn ở đó, bên rìa tảng đá và bắn vào ngay phía trước hắn. Lúc bấy giờ, ông ta cảm thấy có bàn tay đặt lên vai mình, ông quay lại trông thấy khuôn mặt của Joaquin xám ngắt vì sợ. Ông ta nhìn theo hướng chỉ của cậu thiếu niên và trông thấy ba chiếc phi cơ đang tới gần.
Cũng trong lúc đó, tên trung úy Berrendo đã rời khỏi tảng đá và cúi đầu chạy băng qua triền đồi để tiến về chỗ núp có nhiều tảng đá cũng là nơi đặt khẩu súng máy.
Sordo đang nhìn phi cơ, không trông thấy hắn băng qua.

- Giúp tôi kéo cái này ra coi. - Ông ta bảo Joaquin, và người con trai kéo súng máy vào giữa khoảng con ngựa và tảng đá.
Những chiếc phi cơ bay tới gần trong một tốc độ đều đều. Chúng bay từng đợt, chúng mỗi lúc một lớn dần và tiếng gầm thét mỗi lúc một to hơn.
- Nằm ngửa xuống để bắn lên chúng, - Sordo nói - phía trước chúng khi chúng bay tới.
Họ nhìn những chiếc phi cơ không rời mắt.
- Cabrones! Hijos de putas! - Ông ta nói nhanh.
- Ignacio - Ông ta vừa nói kê họng súng trên vai cậu trai - Còn cậu! - Ông ta bảo Joaquin - Ngồi xuống và đừng cử động. Cúi xuống. Nữa. Thôi. Nữa.
Ông ta lại nằm xuống và chĩa khẩu súng máy lên trời trong lúc phi cơ từ từ trờ tới.
- Ignacio, vịn cho tôi cái chân ba càng này coi. - Cái chân ba càng lủng lẳng trên vai người con trai và nòng súng thì lắc lư theo cơn run mà Joaquin không chế ngự nổi trong khi cậu ta ngồi xổm ra dó, đầu cúi xuống, nghe chừng tiếng rống mỗi lúc một lớn dần.
Ignacio nằm sấp, đầu ngẩng lên trời, trông chừng chúng bay tới, cậu gom chân ba càng trong hai bàn tay và dựng đứng khẩu súng lên.
- Hãy cúi đầu sát xuống - Ông ta bảo Joaquin - Đưa đầu tới trước.
Mụ Pasionaria nói: "Tốt hơn là chết đứng...", Joaquin nghĩ thầm trong khi tiếng rống vọng tới gần. Đoạn cậu ta chợt thầm thì: "Kính Đức Mẹ đầy ơn phước. Chúa ở cùng Bà. Bà được nhiều phước đức hơn tất cả mọi người nữ và tấm lòng Bà được giáng phúc. Thánh nữ Maria, đức Mẹ của Chúa Trời, hãy cầu nguyện cho chúng con là những kẻ có tội, bây giờ và trong giờ lâm tử. Amen. Thánh nữ Maria, đúc Mẹ của Chúa Trời", cậu ta lại bắt đầu cầu nguyện và sau đó, khi những tiếng gầm thét trở nên dữ dội, cậu ta vội vã xưng tội: "Lạy Chúa, con thật tình sám hối đã lăng mạ Ngài, Ngài vẫn xứng đáng với lòng kính mến của con...".
Sau đó, có tiếng nổ dữ dội thét vào tai và nòng súng chợt nóng hổi trên vai cậu ta. Tiếng nổ lại phát ra và cậu nghe điếc tai vì sức thổi của khẩu súng. Ignacio kéo mạnh chân ba càng, và nòng súng làm cháy xém lưng cậu ta. Tiếng súng nổ vang từng hồi trong tiếng gầm thét của phi cơ và cậu ta không còn nhớ việc xưng tội nữa.
Tất cả những gì cậu còn nhớ là: trong giờ lâm tử của chúng con. Amen. Trong giờ của chúng con. Amen. Trong giờ. Trong giờ. Amen. Những người khác tất cả đều đang bắn. Bây giờ và trong giờ lâm tử của chúng con. Amen.
Sau đó, xuyên qua tiếng súng nổ, có tiếng rít của không khí bị xé toạt, trong cơn gầm thét rực trời, mặt đất lăn quay dưới hai đầu gối của cậu ta và những mảnh đá bắt đầu rơi chung quanh, và rồi Ignacio nằm ập lên người cậu ta, và rồi khẩu súng đè lên cậu ta. Nhưng cậu ta vẫn chưa chết bởi vì tiếng rít lại bắt đầu và mặt đất lại lăn quay dưới thân thể cậu ta trong cơn gầm thét dữ dội. Rồi sự việc lại khởi đầu trở lại, và rồi mặt đất tan biến dưới bụng cậu ta và rồi một cạnh đồi bay tung lên trong không khí và chầm chậm rơi xuống, phủ lên những thân thể nằm sõng soài. Những chiếc phi cơ bay trở lại và dội bom ba lần nhưng trên ngọn đồi không còn ai hay biết gì về điều đó. Rồi chúng bắn ria lên đỉnh đồi và bay đi thẳng. Chúng nhào thẳng xuống một lần sau cùng trong tiếng nổ của những khẩu súng máy của chúng rồi thì chiếc thứ nhứt bay trở lên và tách ra, tuần tự những chiếc kia cũng làm y theo, bây giờ chúng không bay từng đợt nữa mà kết thành hình chữ V, và bay ra xa theo hướng Ségovie.
Tiếp tục cầm đầu một hỏa lực hùng hậu tiến chiếm đỉnh đồi, tên trung úy hướng dẫn một cuộc tuần thám lên tới một trong những hố bom, nơi bọn chúng có thể ném lựu đạn lên đỉnh đồi. Hắn không muốn để sót một người nào chờ bọn chúng trên đỉnh đồi hoang tàn, hắn ném bốn trái lựu đạn vào trong mớ xác chết hỗn độn của mấy con ngựa làm tung đất đá mịt mù trước khi leo lên khỏi hố bom và đi xem xét.
Không còn ai sống sót trên đỉnh đồi trừ Joaquin đang nằm bất tỉnh nhân sự dưới xác chết của Ignacio. Joaquin bị chảy máu mũi và tai. Cậu ta không còn hay biết gì, cảm giác gì kể từ lúc cậu ta chợt thấy mình rơi vào giữa cơn sấm sét và lúc trái bom kia rơi sát bên cậu ta khiến cậu tan hồn khiếp đảm. Tên trung úy Berrendo làm dấu thập tự đoạn bắn một phát từ sau gáy cậu ta, nhanh chóng và dịu dàng, nếu người ta có thể bảo một động tác như thế là dịu dàng, như lúc Sordo hạ thủ con ngựa bị thương.
Đứng trên đỉnh đồi, tên trung úy Berrendo nhìn phía dưới hắn, trên triền đồi, những xác chết của đồng bọn, đoạn hắn nhìn về phía cánh đồng xa, nơi bọn chúng đã phi ngựa tới trước khi Sordo bị dồn vào bước đường cùng tại đây. Hắn quan sát các vị trí đoạn ra lịnh dẫn ngựa của những người chết lên và cột các xác chết nằm vắt qua yên ngựa để đưa họ về La Granja.

- Nhặt tên đó lên nữa. - Hắn nói. Tên có hai tay đặt trên khẩu súng máy. Hẳn đó là Sordo, ông ta lớn tuổi hơn cả và chính ông ta giữ khẩu súng máy. Không, cắt đầu hắn và bọc trong một cái poncho - Hắn sung sướng nghĩ trong giây phút - tốt hơn hết nên cắt hết đầu. Và đầu những tên khác ở triền đồi phía dưới, nơi ta đã khởi sự bắn chết chúng. Hãy lượm hết những súng trrường và súng lục và chở khẩu súng này trên một con ngựa.

Đoạn hắn bước trở xuống nơi có xác tên trung úy đã bị ngã gục trong đợt tấn công đầu tiên. Hắn chỉ nhìn mà không dám đụng vào đó. Qué cosa mas mala es la querra, hắn nói với chính mình, điều đó có nghĩa là: "Chiến tranh là điều tệ hại làm sao".

Đoạn hắn lại làm dấu thập tự và vừa bước xuống đồi, hắn lẩm nhẩm đọc năm bài Lạy Chúa Con và năm bài Kính đức Maria dành cho sự yên nghỉ của linh hồn người bạn đã chết. Hắn không muốn ở lại để chứng kiến việc thi hành mệnh lệnh của hắn.

---

[1] Đồ ăn cướp.

[2] Con mồi to.

Chương 28

Phi cơ bay đi rồi, Robert Jordan và Primitivo nghe tiếng súng bắt đầu nổ vang trở lại và họ có cảm tưởng tim họ bắt đầu đập mạnh trong giây phút đó. Một vầng khói đùn lên ở trên phòng tuyến sau cùng trông thấy được của vùng cao nguyên, và các chiếc phi cơ chỉ còn là ba đốm đen nhỏ dần trên nền trời rộng.
- Có thể chúng dội bom xuống đội kỵ binh của chúng mà không đụng gì tới Sordo và người của ông ta - Robert Jordan nghĩ thầm - Những chiếc phi cơ quỷ vật kia chúng gây khiếp đảm thôi chớ không giết các đồng chí bao giờ.
- Trận đánh vẫn tiếp tục. - Primitivo nói, hắn đang lắng tai nghe súng nổ ác liệt. Hắn nhăn mặt mỗi lần có tiếng bom gầm thét và bây giờ thì hắn đang liếm đôi môi khô ran của hắn.
- Tại sao không? - Robert Jordan nói - Những thứ đó không hề giết được ai.
Loạt đạn ngừng hẳn. Người ta không còn nghe một tiếng nổ nào nữa. Tiếng nổ từ khẩu súng lục của tên trung úy Berrendo không vọng xa bao nhiêu.
Khi loạt đạn im bặt, thoạt đầu chàng không lo lắng gì. Nhưng trong niềm im lặng kéo dài, chàng nghe như có một cảm giác trống trải trong dạ dày của mình. Tiếp theo chàng nghe tiếng lựu đạn nổ và tim chàng nhói lên trong khoảnh khắc. Sau cùng tất cả lại trở nên lặng thinh như tờ. Niềm im lặng kéo dài, chàng biết ngay là mọi sự đã xong xuôi.
Maria từ trại tới, nàng đem lên một cái nồi sắt đung món thỏ nấu rượu với nấm quyện trong một lớp nước sốt dày, một cái giỏ bánh mì, một vò rượu, bốn cái dĩa thiếc, hai cái tách và bốn cái muỗng. Nàng dừng lại cạnh khẩu súng máy và bày ra hai dĩa cho Angustin và Eladio, người thay chỗ cho Anselmo, nàng trao bánh mì cho họ, mở nút vò và rót đầy hai ly rượu.
Robert Jordan đã nhìn nàng nhẹ nhàng bước lên dốc, đến trạm quan sát của chàng, vai mang giỏ, tay bưng nồi, cái đầu cạo trọc của nàng sáng lên trong ánh nắng. Chàng bước xuống để gặp nàng, bưng nồi giùm nàng và giúp nàng leo lên tảng đá sau cùng.
- Máy bay làm gì vậy? - Nàng hỏi, đôi mắt sợ sệt.
- Chúng dội bom xuống nhóm Sordo. - Chàng dở nắp nồi và múc thịt vào một cái dĩa.
- Vẫn đánh nhau à?
- Không. Xong rồi.
- Ồ! - Nàng kêu lên và bậm môi ngước nhìn xa xa.
- Tôi không đói. - Primitivo nói.
- Dù sao nên ăn đi. - Robert Jordan bảo hắn.
- Tôi không thể nào nuốt vô thứ gì được.
- Uống một ngụm cái này đi, ông bạn - Robert Jordan nói vừa trao cho hắn - Rồi sau đó hãy ăn.
- Câu chuyện Sordo làm mất ngon - Primitivo nói - Đồng chí ăn đi. Còn tôi, tôi không đói.
Maria đến bên hắn, choàng tay ôm cổ hắn và hôn hắn.
- Ăn đi, ông bạn - Nàng nói - Cần phải giữ gìn sức khỏe.
Primitivo quay đi. Hắn cầm vò rượu, ngửa mặt, uống từ từ một ngụm rượu rồi nuốt ực vào tận cổ họng. Đoạn hắn múc thịt vào dĩa và bắt đầu ăn.
Robert Jordan nhìn Maria, gật đầu. Nàng ngồi xuống bên chàng và choàng tay ôm vai chàng. Mỗi người đều biết cảm nghĩ của nhau và họ giữ yên như vậy, ngồi sát bên nhau. Robert Jordan ăn món thỏ, thong thả thưởng thức hương vị của những chiếc nấm và lặng lẽ uống.
- Em có thể ở lại đây nếu em thích, guapa ạ! - Chàng nói, một chập sau khi nồi đã cạn.
- Không - Nàng nói - Em phải đi gặp Pilar.
- Em có thể ở đây được mà. Bây giờ thì không có chuyện gì xảy ra đâu.
- Không. Em phải đi gặp Pilar. Chị đã bắt đầu dạy em.
- Bà ta làm gì?
- Dạy em - Nàng mỉm cười với chàng đoạn ôm chàng hôn - Anh chưa nghe nói tới việc giáo dục tôn giáo bao giờ à? (Nàng đỏ mặt). Một cái gì gần như vậy (Nàng lại đỏ mặt). Nhưng lại khác.
- Thôi em đi học đi. - Chàng nói và vuốt ve lên đầu nàng. Nàng lại mỉm cười với chàng và quay sang Primitivo: "Đồng chí có cần gì ở dưới đó không?"
- Không, cô bé ạ. - Hắn nói. Người ta thấy rõ là hắn chưa hoàn hồn lại.

- Salud, ông bạn. - Nàng bảo hắn.
- Nghe này - Primitivo nói - Tôi không sợ chết nhưng để bọn họ lẻ loi như vậy thì... - Giọng nói hắn dứt khoảng.
- Không còn cách lựa chọn nào khác. - Robert Jordan bảo hắn.
- Tôi biết. Nhưng ngay trong hoàn cảnh đó.
- Không cách nào khác. Bây giờ tốt hơn đừng bàn chuyện đó nữa.
- Xong rồi. Nhưng bọn họ lẻ loi, không có sự trợ giúp nào của bọn ta....
- Tốt hơn đừng nói chuyện đó nữa. Còn em, guapa, lo đi học đi.
Chàng nhìn nàng băng qua những tảng đá bước xuống. Chàng ngồi như thế khá lâu, vừa nghĩ ngợi vừa quan sát các triền đồi.
Primitivo nói nhưng chàng không đáp lại. Trời nóng dữ nhưng chàng vẫn không để tâm lưu ý, chàng vẫn nhìn những triền dốc của ngọn đồi và những cụm thông lớn trên cao. Một tiếng đồng hồ đã trôi qua và mặt trời đã lên cao ở phía trái chàng khi chàng trông thấy chúng ở triền dốc và chàng cầm ống dòm lên. Chàng trông thấy hai hàng người ngựa đang di chuyển dưới mắt chàng. Trong khi quan sát, chàng nghe mồ hôi dầm dề dưới hai bên nách. Một người đàn ông cưỡi ngựa dẫn đầu. Tiếp theo là những tên kỵ mã khác. Tiếp theo là những con ngựa không có người cưỡi với những bọc nặng cột ngang trên yên. Tiếp theo nữa là hai tên kỵ mã khác. Theo sau là những tên bị thương ngồi trên lưng ngựa với những tên đi bộ vây quanh. Sau cùng là những tên kỵ mã khác nữa khép chặt đoàn quân.
Robert Jordan nhìn bọn chúng xuống triền dốc và khuất mất trong rừng cây. Trong khoảng cách đó, chàng không thể trông rõ cái bọc cột chặt trên yên một con ngựa, quấn tròn trong một lớp poncho, cột từng đoạn và ở hai đầu, nó phồng lên từng khoảng giữa hai mối cột. Cái bọc vắt ngang qua yên, hai đầu cột vào bàn đạp ngựa. Cạnh gánh nặng đó là khẩu súng máy của Sordo, buộc vào yên ngựa, ngạo nghễ dựng lên.
Tên trung úy Berrendo cưỡi ngựa dẫn đầu đoàn quân không ra vẻ tự phụ chút nào. Hắn chỉ nghe một cảm giác trống trải sau những phút hành động. Hắn nghĩ: cắt đầu người là điều dã man. Nhưng phải làm thế nào để chứng minh và nhận diện. Việc này có thể phiền phức đây, ai biết được? Chuyện cắt đầu người này có thể sẽ làm cho họ động lòng. Những cũng có nhiều kẻ khoái những cái này. Có thể họ sẽ gởi tất cả những đầu người về Burgos. Chuyện dã man thật. Phi cơ thì muchos. Nhiều. Quá nhiều. Nhưng chúng ta có thể làm tất cả việc đó và gần như không thất bại được, với một khẩu súng cối. Hai con la để chuyên chở đạn dược và một con chở mỗi bên yên một khẩu súng cối. Một đạo quân giản tiện làm sao! Với hỏa lực của những võ khí tự động. Và thêm một con la nữa. Không. Hai con. Để chuyên chở quân nhu. Thế là đủ, hắn nghĩ. Không còn kỵ binh nữa. Đủ rồi. Mày tự tạo lấy một quân đội. Chẳng bao lâu nữa, mày cần phải có một khẩu sơn pháo.
Đoạn hắn nghĩ tới Julian đã chết trên đồi, giờ đây đã chết, thân thể buộc trên lưng con ngựa đang đi đầu.
Hắn bắt đầu thì thầm: "Kính mừng Đức Thánh Mẫu từ bi. Mẹ là sự sống dịu dàng là hy vọng của con. Chúng con hướng về mẹ, khóc than trong thung lũng nước mắt này".
Hắn tiếp tục cầu nguyện. Những móng chân ngựa thong dong dẫm trên những xác lá thông, ánh sáng lọc qua, rọi xuống thành từng đốm giữa những thân cây trông giống như những thanh cột trong một giáo đường, và trong khi cầu nguyện, hắn đưa mắt nhìn đám tiền thám của hắn đang đi ở phía trước xuyên qua những hàng cây.
Hắn ra khỏi khu rừng, đi lần trên con đường đất vàng dẫn tới La Granja, những bước chân ngựa làm tung một vầng bụi mù vây phủ lấy đoàn người, bám đầy lên những xác chết buộc vắt ngang qua những yên ngựa, bám đầy lên những người bị thương và những người đi bộ cạnh đó đang tiến bước trong vùng không khí ngầu đục.
Chính trong vùng bụi mù mịt đó Anselmo đã trông thấy bọn chúng đi qua.
Lão ta đếm những người chết, những người bị thương và nhận ra khẩu súng máy của Sordo. Lão không biết chúng đựng gì trong cái ba lô quấn trong lớp poncho. Cái ba lô đó vồng lên ở hai bên hông con ngựa theo nhịp đong đưa của bàn đạp ngựa. Nhưng trên đường về khi băng qua ngọn đồi trong đêm tối nơi Sordo đã thất trận, lão biết ngay vật gì quấn trong poncho.
Trong bóng tối lão không thể nhận ra những ai hiên diện trên đồi.... Nhưng lão đếm những xác chết đoạn băng qua những ngọn đồi trở về trại của Pablo.
Lão ta bước đi như thế, trong đêm tối, với một nỗi sợ hãi làm cho lòng lão lạnh cóng kể từ lúc lão khám phá những hố bom trên đồi, trông thấy sự việc xảy ra ở đó, lão đánh đuổi khỏi đầu óc mình tất cả những ý nghĩ liên quan tới cuộc phiêu lưu ngày mai. Lão bước đi nhanh hơn để mang tin về. Và vừa bước đi, lão

vừa cầu nguyện cho Sordo và tất cả những người trong nhóm của ông ta. Từ khi có chiến tranh, đó là lần đầu tiên lão cầu nguyện.
Đức Mẹ vô cùng từ bi, vô cùng dịu dàng, vô cùng bao dung, lão cầu nguyện.
Nhưng lão không thể không nghĩ tới ngày mai. Và lão nhủ thầm, tôi sẽ làm đúng những gì chàng Inglés bảo tôi làm, đúng như cách hắn bảo tôi làm. Nhưng mà Chúa ơi ước gì tôi được ở gần bên hắn và những lời chỉ bảo của hắn được sáng sủa rõ ràng, bởi tôi không tin mình có thể tự chủ được dưới những trận mưa bom. Chúa ơi, hãy giúp con, ngày mai hãy giúp con xử trí như một con người phải xử trí đúng vào giờ phút sau cùng của nó. Chúa ơi, hãy giúp con hiểu rõ điều con sẽ làm. Chúa ơi, hãy giúp con làm chủ được đôi chân để khỏi phải chạy một cách nhục nhã. Chúa ơi, hãy giúp con xử trí như một con người trong những giờ phút chiến đấu vào ngày mai. Con cầu cứu tới Ngài, con xin Ngài chấp thuận cứu giúp con, bởi Ngài hiểu rõ là con sẽ không cầu xin nếu đây không phải trường hợp hệ trọng và con sẽ không bao giờ xin Ngài điều gì nữa.
Lão tiếp tục bước một mình trong bóng tối, bây giờ lão cảm thấy đỡ hơn sau khi đã cầu nguyện và lão chắc chắn mình sẽ xử trí một cách tốt đẹp. Lão vừa bước xuống vừa cầu nguyện cho những người của Sordo. Chẳng bao lâu lão bước tới trạm canh cao nhứt, nơi Fernando kêu lão dừng lại.
- Tôi đây mà - Lão đáp - Anselmo đây.
- Được rồi. - Fernando bảo.
- Đồng chí biết chuyện gì xảy ra cho Sordo chưa? - Anselmo hỏi Fernando, cả hai cùng đứng bên những tảng đá lớn.
- Sao không? - Fernando nói - Pablo đã kể cho bọn này nghe rồi.
- Hắn lên đó à?
- Sao không? - Fernando lặp lại - Bọn phát xít dã man thật! Cần phải giải phóng nước Tây Ban Nha khỏi tay bọn dã man đó. - Hắn ngừng lời đoạn nói tiếp bằng một giọng cay đắng - Chúng không biết phẩm giá là gì cả.
Anselmo mỉm cười trong bóng tối. Trong một tiếng đồng hồ trước đây, lão không nghĩ là mình còn có thể cười được bao giờ nữa. Cái tên Fernando này tuyệt quá, lão nghĩ thầm.
- Ừ - Lão nói với Fernando - Phải dạy dỗ chúng. Phải đoạt máy bay, vũ khí tự động, xe tăng, pháo binh của bọn chúng và dạy cho chúng bài học về phẩm giá.
- Đúng - Fernando nói - Tôi rất khoái thấy đồng chí đồng ý với tôi.
Anselmo để hắn đứng đó, một mình với ý nghĩ về phẩm giá con người và bước xuống, đi về phía hang.

Chương 29

Về tới hang, Anselmo gặp Robert Jordan đang ngồi nơi bàn đối diện với Pablo. Trên bàn, trước mặt họ là một hũ rượu và hai tách rượu đầy. Robert Jordan lấy ra cuốn sổ tay và cầm một cây bút chì trong tay. Pilar và Maria đang ở cuối hang, không ai trông thấy họ. Anselmo không hiểu được rằng chính Pilar đã đưa Maria ra xa để nàng khỏi nghe câu chuyện và lão ngạc nhiên vì bà vợ của Pablo không có mặt tại bàn.
Robert Jordan ngước mắt nhìn Anselmo khi thấy lão vén màn bước vào. Pablo nhìn chăm chăm lên mặt bàn. Đôi mắt hắn không rời hũ rượu và hắn không hé răng nói một lời nào.
- Tôi từ trên kia xuống. - Anselmo nói với Robert Jordan.
- Pablo đã kể cho chúng tôi nghe rồi. - Robert Jordan bảo.
- Có sáu người chết trên đồi và người ta đã cắt đầu họ. - Anselmo nói - Khi tôi đến thì trời đã sụp tối.
Robert Jordan ngẩng đầu lên. Pablo vẫn ngồi yên, nhìn chăm chăm vào hũ rượu, không nói gì. Hắn không biểu lộ một nét mặt nào và hai con mắt heo của hắn nhìn chòng chọc vào hũ rượu như chưa trông thấy nó bao giờ.
- Ngồi xuống đây. - Robert Jordan bảo Anselmo.
Lão già ngồi vào bàn trên một chiếc ghế đẩu bọc da và Robert Jordan nghiêng người lấy chai whisky dưới gầm bàn, tặng phẩm của Sordo. Chai rượu lưng đi phân nửa. Robert Jordan lấy một cái tách trên bàn, rót whisky vào đó và đẩy cái tách sang Anselmo.
- Uống đi ông lão. - Chàng nói.
Pablo ngước mắt nhìn Anselmo trong khi lão đang uống rượu, và hắn lại bắt đầu ngắm nghía hũ rượu.
Rượu mang lại cho Anselmo một cảm giác nóng bỏng nơi mũi, mắt và miệng, và tiếp theo là một hơi ấm nồng nàn sảng khoái nơi dạ dầy. Lão chùi miệng bằng mu bàn tay.
Lão nhìn Robert Jordan và nói:
- Uống thêm tách nữa được à?
- Sao không? - Robert Jordan nói và rót thêm một tách rượu đầy cho lão, lần này chàng trao tận tay lão thay vì đẩy nó tới.
Lần này ngụm rượu không còn đốt cháy cổ họng nhưng cảm giác nồng nàn sảng khoái lại tăng lên gấp đôi. Nó làm khỏe người như một mũi huyết thanh làm lại sức một người vừa bị ra máu nhiều.
Lão già lại nhìn chai rượu.
- Còn lại để ngày mai - Robert Jordan - Trên đường cái có gì không, ông lão?
- Nhiều - Anselmo nói - Tôi ghi lại hết theo lời chỉ dẫn của đồng chí. Có một người đàn bà canh chừng và ghi chép cho tôi. Chốc nữa tôi sẽ đi nhận báo cáo của mụ ta đây.
- Có thấy đại bác chống thiết xa không? Loại có bánh xe và một cái nòng súng dài đó mà.
- Có - Anselmo nói - Có bốn xe cam nhông chạy qua. Trong mỗi xe có một súng đại bác như đồng chí vừa nói, với những nhánh thông trên nòng súng. Trong mỗi xe, có sáu người cho một khẩu đại bác.
- Vậy là có bốn khẩu đại bác phải không? - Robert Jordan hỏi.
- Bốn. - Anselmo vừa nói vừa nhìn vào những điều lão ghi chép.
- Còn gì khác trên đường cái nữa không?
Trong lúc Robert Jordan ghi chép, Anselmo kể lại những chuyện xảy ra trên đường cái. Lão kể lại từ lúc đầu và theo thứ tự hắn hoi với thứ ký ức tuyệt diệu của người mù chữ. Trong khi Anselmo kể, Pablo thò tay múc rượu trong hũ ba lần.
- Còn có kỵ binh vào La Granja vừa kéo xuống ngọn đồi nơi El Sordo bị hạ. - Anselmo tiếp tục.
Đoạn lão cho biết số người bị thương mà lão đã trông thấy và số người chết nằm vắt qua yên ngựa.
- Có một cái bọc cột vào một cái yên và tôi không biết đó là cái gì - Lão nói - Nhưng bây giờ thì tôi biết đó là những cái đầu người. - Lão tiếp theo ngay - Đó là một đội kỵ binh, nhưng chúng chỉ còn lại có một tên sĩ quan. Không phải là tên đi ngang qua đây ban sáng trong lúc đồng chí đang ở bên khẩu súng máy đâu. Tên đó chắc chết rồi. Nhìn vào tay áo, tôi biết có hai trong đám người chết là sĩ quan. Chúng được cột nằm sấp trên yên ngựa, hai tay buông thõng. Còn có khẩu maquina của El Sordo cột vào yên ngựa bên bọc đầu người. Khẩu súng đã bị hư hại. Có bao nhiêu đó. - Lão kết luận.

- Đủ rồi - Robert Jordan nói và chàng múc một tách rượu trong hũ - Ngoài đồng chí ra, còn có ai là người đã từng ở bên kia phòng tuyến, trong vùng Cộng Hòa không?
- Andrès và Eladio.
- Ai khá hơn hết?
- Andrès.
- Từ đây tới Navacerrada hắn đi trong bao lâu?
- Không có gánh nặng và cẩn thận thì đi trong ba giờ, nếu hắn gặp may mắn. Hai chúng tôi thì đi bằng con đường dài hơn và an toàn hơn vì có vật liệu.
- Hắn đi được, chắc không?
- Nosé, không có gì chắc chắn!
- Đồng chí cũng không chắc à?
- Không.
- Không.
Vậy là quyết định xong, Robert Jordan nghĩ. Nếu lão bảo có thể xong việc một cách chắc chắn thì mới có thể giao cho lão đi được.
- Andrès có thể tới dưới kia an toàn như đồng chí chớ?
- Như tôi hoặc hơn tôi. Hắn trẻ mà.
- Tôi có món đồ gởi tới đó và phải chắc chắn tới nơi.
- Nếu không có gì xảy ra thì hắn sẽ về tới đó. Nếu có chuyện gì xảy ra thì ai cũng vậy thôi.
- Tôi sẽ viết một lá thư và hắn sẽ mang đi cho tôi - Robert Jordan nói - Tôi sẽ giải thích cho hắn biết sẽ gặp ông đại tướng ở đâu. Có lẽ hắn ở Estado Mayor [1] của Sư đoàn.
- Hắn sẽ chả hiểu được gì về những chuyên đó đâu - Anselmo nói - Tôi thì lúc nào cũng rối rắm với những cái đó. Hắn phải biết tên ông đại tướng và biết chỗ sẽ gặp ông ấy.
- Nhưng đúng là ở Espado Mayor của Sư đoàn.
- Đó không phải là một chỗ ở à?
- Chớ còn gì nữa, ông lão - Robert Jordan kiên nhẫn giải thích - Nhưng đó là nơi ông tướng chọn để làm tổng hành dinh.
- Vậy thì ở đâu? - Anselmo đã mệt mỏi và sự mệt mỏi làm cho lão ta mụ người đi. Và rồi những danh từ như lữ đoàn, sư đoàn, binh chủng... lúc nào cũng làm cho lão rối trí. Trước hết là có đội, liên đội rồi tới đoàn. Bây giờ thì lại có những lữ đoàn rồi lại có những sư đoàn. Lão không hiểu nổi. Một chỗ ở là một chỗ ở.
- Nghe kỹ này - Robert Jordan bảo lão. Chàng biết rằng nếu không làm cho lão hiểu được thì chàng lại càng khó lòng giải thích cho Andrès hiểu - Estado Mayor của sư đoàn là nơi ông tướng chọn để thiết lập bộ chỉ huy. Ông ta chỉ huy một sư đoàn tức là gồm hai lữ đoàn. Tôi không biết nó ở đâu vì tôi không có mặt ở đó khi ông ta chọn nó. Rất có thể là trong một hầm rượu hay một nơi ẩn núp nào đó với những đường dây thép dẫn tới đó. Andrès phải hỏi chuyện ông tướng hoặc bộ tư lệnh sư đoàn. Hắn phải trao cái thơ này cho ông tướng hay viên tham mưu trưởng của ổng hay một người nào khác mà tôi sẽ ghi tên ra cho hắn biết. Chắc chắn sẽ có một người, ngay khi những người khác bận xem xét công cuộc chuẩn bị tấn công. Bây giờ đồng chí đã rõ chưa?
- Hiểu.
- Vậy thì dẫn Andrès đến tôi đi. Tôi lo viết thơ và tôi sẽ đóng con dấu này vào. - Chàng chỉ cho lão thấy con dấu cao su với chuôi bằng cây, khắc những chữ S.I.M. và mực trong chiếc hộp thiếc to gần bằng tờ giấy 50 xu mà chàng cất trong túi. Họ sẽ nể con dấu này lắm. Bây giờ thì lo tìm Andrès đi, tôi giải thích cho hắn. Hắn cần thu xếp cho nhanh nhưng trước hết phải hiểu công việc đã.
- Tôi đã hiểu thì hắn cũng sẽ hiểu mà, nhưng đồng chí phải giải thích kỹ cho hắn. Những chuyện về sư đoàn và bộ tham mưu đối với tôi là cả một điều bí ẩn. Tôi thì lúc nào cũng tới những nơi rõ ràng, thường thường là một căn nhà. Ở Mavacerrada, Bộ chỉ huy đặt trong một khách sạn cũ. Ở Guadarrama thì trong một ngôi nhà có vườn tược.
- Với một ông tướng thì phải ở một nơi gần phòng tuyến. Đó sẽ là một nơi ở dưới mặt đất để tránh máy bay. Andrès sẽ tìm ra dễ dàng nếu hắn biết hỏi thăm. Hắn chỉ cần đưa miếng giấy của tôi ra. Thôi lo tìm hắn đi, vì hắn phải tới đó thật nhanh.
Anselmo bước ra ngoài. Robert Jordan bắt đầu lật cuốn sổ ra viết.
- Nghe đây, Inglés. - Pablo nói, mắt vẫn nhìn vào hũ rượu.
- Tôi đang viết. - Robert Jordan nói, đầu vẫn cúi xuống.

- Nghe đây, Inglés (Pablo như đang nói với hũ rượu) Không có gì phải ngã lòng. Ngay khi mất Sordo, ta vẫn còn đủ người để chiếm đồn và giựt sập cầu.
- Tốt. - Robert Jordan nói, tay vẫn không ngừng viết.
- Đủ người - Pablo nói - Bây giờ thì tôi phục tài xét đoán của đồng chí lắm, Inglés ạ - Pablo nói với hũ rượu - Tôi thấy đồng chí nhiều picardia [2] lắm. Đồng chí tinh quái hơn tôi. Tôi tin nơi đồng chí.
Robert chỉ nghe có nửa câu nói của hắn, chàng mải chăm chú vào bản báo cáo gởi cho Golz, chàng cố tiết kiệm chữ tới mức tối đa, đồng thời vẫn cố làm cho nó có tính thuyết phục, bằng cách kể lại diễn tiến của sự việc, theo đó nên bãi bỏ cuộc tấn công và chàng cũng cho thấy không phải vì chàng ngại nguy hiểm trong sứ mạng của mình, nhưng để cho Golz biết rõ tình hình.
- Inglés. - Pablo nói.
- Tôi đang viết. - Robert Jordan nói, hai mắt vẫn nhìn xuống.
Tôi phải gởi đi hai bản, chàng nghĩ. Nhưng bây giờ thì không còn được bao nhiêu người để phá cầu nếu vạn bất đắc dĩ phải thực hiện công tác. Liệu tôi có biết được lý do thật sự của cuộc tấn công này không? Có thể đây chỉ là một chiến thuật giương đông kích tây. Có thể họ muốn áp lực cho những đội binh kia rút khỏi nơi nào đó. Có thể ta làm vậy để lôi cuốn phi cơ từ miền bắc tới. Có thể lắm. Tôi biết gì về chuyện đó? Đó là nội dung báo cáo tôi gởi cho Golz. Tôi không giựt sập cầu trước khi cuộc tấn công khởi sự. Lịnh thật rõ ràng, và nếu cuộc tấn công bị hủy bỏ, tôi không phải giựt sập cầu. Nhưng tôi phải giữ lại đây một số người tối thiểu có tính cách cần thiết để thi hành lịnh.
- Đồng chí nói gì?
- Tôi tin tưởng lắm, Inglés. - Pablo vẫn nói với hũ rượu. Ông bạn, Robert Jordan nghĩ thầm, tôi cũng muốn được nói như vậy lắm. Và chàng tiếp tục viết.
---
[1] Bộ Tham Mưu.
[2] Tính lừa đảo, đểu cáng.

Chương 30

Và bây giờ thì những công việc chiều nay đã xong tất cả, những mệnh lệnh đều đã được đưa ra. Mỗi người đều biết rõ sẽ làm gì vào sáng mai. Andrès đã lên đường từ ba tiếng đồng hồ trước. Vậy thì hoặc là kịp trước sáng hôm sau, hoặc không thành. Tôi tin rằng cuộc tấn công sẽ xảy ra, Robert Jordan nghĩ thầm, chàng vừa từ trạm canh bước xuống, chàng đã tới đó nói chuyện với Primitivo.
Golz đảm trách cuộc tấn công, nhưng ông ta không có quyền bỏ rơi nó, bỏ rơi hay không là do Madrid. Điều hay là sẽ không ai bị đánh thức và nếu có bị đánh thức thì họ cũng không suy nghĩ gì được vì quá buồn ngủ. Lẽ ra tôi đã thông báo cho Golz sớm hơn về mọi cuộc chuẩn bị của chúng trước cuộc tấn công, nhưng làm sao thông báo một việc trước khi nó xảy ra được? Bọn chúng chỉ bày ra những cảnh tượng kia vào lúc đêm xuống. Chúng không muốn những hoạt động của chúng trên đường cái bị phi cơ khám phá. Nhưng còn phi cơ của chúng? Ừ, phi cơ phát xít, chúng làm gì?
Chắc chắn là bây giờ người của chúng ta đã được thông báo. Nhưng có thể là với sự việc đó, bọn phát xít đang ngụy trang cho một cuộc tấn công khác vào Guadalajara. Người ta bảo rằng có những cuộc tập trung của các bộ đội Ý tại Soria và Siguenza, ngoài những bộ đội đang hành quân tại phía Bắc. Nhưng chúng không có đủ quân và phương tiện để ném ra những cuộc tấn công lớn trong cùng một lúc. Không thể được. Vậy đó là một sự phỉnh gạt.
Nhưng chúng ta lại biết có tất cả bao nhiêu đội quân Ý đổ bộ tại Cadix vào tháng rồi và tháng này. Vẫn có thể là chúng thử mở cuộc tấn công vào Guadalajara lần nữa, không ngu xuẩn như lần đầu, với ba mũi dùi nới rộng ra vừa đổ dọc theo đường xe lửa về cao nguyên phía Tây. Có một cách để thành công trọn vẹn trong chuyện đó. Hans đã chỉ cho chàng biết cách đó. Lần đầu tiên chúng đã phạm nhiều lỗi lầm. Trọn sự phối hợp đều sai lầm. Trong cuộc tấn công Arganda đánh vào con đường Madrid - Valence, chúng không sử dụng đội quân nào mà chúng mang sử dụng tại Guadalajara. Tại sao chúng không mở hai cuộc tấn công cùng một lúc? Tại sao? Tại sao? Liệu người ta biết được tại sao?
Tuy nhiên chúng ta đã chận đứng chúng hai lần với cùng đội quân. Chúng ta sẽ không bao giờ chận đứng được chúng nếu chúng ném ra hai cuộc tấn công một lúc. Đừng ngại, chàng nghĩ. Còn nhiều phép lạ khác. Hoặc mày làm nổ tung nó vào ngày này hay ngày khác. Và nếu không phải cây cầu này thì là cây cầu khác. Mày không quyết định. Mày phải tuân lệnh. Mày phải tuân hành mệnh lệnh và chớ có suy nghĩ điều gì ra ngoài mệnh lệnh.
Những mệnh lệnh về vấn đề này rất rõ ràng. Quá rõ ràng. Mày không phải lo âu, cũng không phải sợ sệt. Vì nếu mày để cho sự sợ sệt thường tình nó lung lạc thì sự sợ sệt đó sẽ ảnh hưởng không tốt đến những người phải hợp tác với mày.
Nhưng dù sao thì chuyện đầu người kia cũng khá quan trọng, chàng tự nhủ. Và cái ông già kia một mình rơi vào cảnh đó, trên ngọn đồi kia nữa? Nếu phải rơi vào tay chúng như vậy mày có thích không? Chuyện ấy đã làm mày xúc động phải không? Đúng, nó đã làm mày xúc động, Jordan à, bữa nay, hơn một lần mày đã tỏ ra hết sức xúc động. Nhưng mày đã hành động coi được. Cho tới bây giờ mày đã hành động coi được.
Đối với một giảng viên tiếng Tây Ban Nha tại đại học Montana mà được như vậy là khá lắm, chàng tự chế giễu. Như vậy là khá lắm. Nhưng chớ vội nghĩ rằng mình là một cái gì phi thường. Trong cái vấn đề này mày chưa khá lắm đâu. Nghĩ đến mỗi cái trường hợp của Duran thôi, hắn có được một sự huấn luyện nào đâu, trước khi phong trào nổi dậy lão chỉ là một nhà soạn nhạc, một thanh niên hào hoa phong nhã và bây giờ thì đường đường một vị tướng cừ khôi đang chỉ huy một lữ đoàn. Đối với Duran, mọi sự đều cũng dễ dàng và giản dị để học, để hiểu như chuyện đánh cờ đối với một thần đồng về cờ. Mày đã đọc và nghiên cứu binh pháp mãi từ lúc còn bé và ông của mày đã bắt đầu kể cho mày nghe những chuyện về cuộc nội chiến của Hoa Kỳ. Có điều ông cứ gọi đó là chiến tranh nổi dậy. Nhưng so Duran, mày giống như một tay khá cờ chọi với một thần đồng. Lão Duran. Gặp lại Duran hẳn là thích đấy. Chàng sẽ gặp lão tại Gaylord khi vụ này xong. Vâng. Sau khi xong xuôi vụ này. Lão tài quá thấy không?
Ta sẽ gặp lão tại Gaylord, chàng lại tự nhủ, sau khi xong xuôi vụ này. Đừng tự lừa dối, chàng tự nhủ. Mày làm coi được lắm. Lạnh lùng. Không tự lừa dối. Mày sẽ không còn gặp Duran nữa và chuyện đó không quan trọng gì. Cũng đừng làm ra thế, chàng tự nhủ. Đừng làm những tuồng xa xỉ đó, vô ích. Đừng có quân tử Tàu nữa. Trên vùng đồi núi này không cần những kẻ đầy lòng hy sinh một cách hảo hán. Ông

của mày đã chiến đấu bốn năm trời trong trận nội chiến và mày chỉ mới đang bắt đầu năm thứ nhứt của cuộc chiến này. Con đường mày còn dài và mày có khiếu về vụ này. Và bây giờ mày còn có Maria nữa. Mày đã đầy đủ quá rồi còn gì. Mày chẳng nên lo âu. Một cuộc đụng độ nhỏ giữa một toán du kích và một tiểu đội kỵ binh có là gì. Chẳng là gì cả. Và ngay cả chuyện chúng chặt đầu nữa à? Cũng chẳng thay đổi gì à? Chẳng ăn thua gì cả. Hồi ông mày ở Fort Kearny sau chiến tranh, bọn da đỏ vẫn lột da đầu người ta luôn. Mày có nhớ cái tủ đặt trong tường trong văn phòng của cha mày với những ống cắm đầy tên trên một tấm ván, với những lông đại bàng kết trên các chiếc nón trận treo trên tường, mùi da dê hong khói của mấy cái ghết quần, và cái áo bờ-lu-dông cùng những đôi giày da thêu cườm? Mày có còn nhớ cây cung to dựng trong góc tủ, với hai ống tên săn và tên trận, và cái cảm giác bắt gặp khi nắm chặt bó tên trong tay?

Hãy nhớ tới những gì tương tợ như thế. Hãy nhớ tới những gì cụ thể và thực tế. Hãy nhớ tới thanh guơm của ông, sáng loáng và tẩm dầu trong chiếc bao có răng cưa và ông chỉ cho mày thấy lưỡi gươm đã mỏng đi vì được đem đi mài nhiều lần. Hãy nhớ tới khẩu Smith và Wesson của ông. Đó là loại súng sáu của sĩ quan bắn từng phát, nòng 7,65 và không có vành bảo vệ cò, cò súng nhẹ và dễ bóp chưa từng thấy, khẩu súng được chùi dầu cẩn thận, nòng súng sạch bóng tuy rằng đường gân đã mòn sạch và chất kim loại màu nâu của thân súng cùng nòng súng mòn lẳn vì cọ xát vào bao da. Nó được đựng trong một chiếc bao có chữ U.S. trên nắp, xếp trong ngăn kéo trong chiếc tủ với những dụng cụ bảo trì và hai trăm viên đạn. Những hộp đạn bằng giấy cứng được gói và ràng cẩn thận bằng nhợ tẩm sáp.

Mày có thể lấy khẩu súng ra khỏi ngăn kéo và cầm nó trong tay. "Cháu muốn cầm thì cứ cầm", ông vẫn bảo. Nhưng mà đừng đùa với nó vì đó là "súng đạn thứ thiệt".

Có một hôm, mày hỏi ông có giết người bằng khẩu súng ấy chưa, và ông đáp: "Rồi".

Mày lại hỏi: "Hồi nào vậy ông?" và ông trả lời, "Trong chiến tranh nổi dậy và sau đó".

Mày nói: "Ông kể cho con nghe đi".

Và ông đáp: "Ông không muốn nói về chuyện đó, Robert à".

Rồi sau khi cha mày tự sát bằng khẩu súng này, và lúc mày từ trường trở về và chôn cất cha mày xong, ông ủy viên hộ tích trả lại khẩu súng sau khi làm ăng kết và nói: "Bob, tôi nghĩ rằng cậu muốn giữ khẩu súng. Lẽ ra tôi phải giữ nó, nhưng tôi biết cha cậu rất coi trọng nó bởi ông của cậu đã luôn có nó bên mình trong suốt cuộc chiến khi ông còn trong lực lượng kỵ binh, và nó vẫn còn tốt chán. Tôi đã đem thử hồi chiều này. Bắn không độc lắm nhưng cũng trúng".

Chàng đã đặt khẩu súng trở vào ngăn kéo trong tủ ở chỗ cũ, nhưng hôm sau chàng lấy nó ra, cùng với Chub, lên yên ngựa dong thẳng lên đỉnh đồi trên Red Lodgi, nơi đó bây giờ có con lộ được thiết lập nối liền với Cooke City hiện nay con lộ chạy qua đèo, băng ngang qua cao nguyên Răng Gấu có gió thổi như cắt và trên các đỉnh đồi có tuyết phủ suốt mùa hạ, hai đứa dừng lại bên hồ, đó là một chiếc hồ màu xanh thẫm và người ta bảo là hồ này sâu đến tám trăm bộ. Chub giữ hai con ngựa và chàng leo lên một tảng đá chàng nghiêng mình và nhìn thấy gương mặt mình trên mặt nước yên tĩnh và thấy mình đang cầm khẩu súng. Chàng cầm nơi nòng súng để nó đong đưa và buông nó rơi xuống. Chàng thấy khẩu súng lao xuống mặt hồ sủi bọt, chìm xuống đáy nước trong veo cho đến khi nó chỉ còn to bằng một món đồ trang sức trong nước và biến mất hẳn. Rồi chàng leo xuống mỏm đá, thót lên yên, thúc mạnh chân đinh vào con ngựa già tên Bess, mạnh đến nỗi con ngựa nổi khùng chồm lên. Chàng thúc ngựa đi ra dọc theo bờ hồ, và đến khi con ngựa ngoan ngoãn lại thì hai người đã ra đến con đường mòn trở lại.

- Tao biết tại sao mày lại làm thế với khẩu súng xưa, Bob à. - Chub nói.

- À, như vậy chúng ta không cần phải bàn tán về nó nữa. - Chàng nói.

Hai người chẳng bao giờ nhắc đến cây súng và thế là đã xong với những khẩu súng đeo bên mình của người ông, trừ thanh gươm. Chàng vẫn giữ thanh gươm trong rương cùng với những vật khác tại Missoula.

Ta không biết ông ta nghĩ sao về tình trạng này, chàng nghĩ. Ông là một quân nhân tài giỏi quá sức, mọi người đều nói như vậy. Người ta bảo nếu bữa đó có ông thì ông sẽ không để cho Custer bị lừa như thế. Làm gì ông lại không thấy được những khói hoặc bụi từ các chòi gỗ dọc theo Little Big Horn, trừ phi sáng hôm đó có sương mù dày đặc? Nhưng thật sự thì sáng hôm đó không có sương mù.

Tôi ước gì có được ông tới ở đây thay cho tôi. À, mà cũng có thể là chúng tôi sẽ cùng có mặt vào tối mai. Nếu mà có chuyện kỳ hoặc như là thế giới bên kia, mà tôi tin chắc là không có, tôi muốn được cùng ông đàm đạo. Vì có rất nhiều chuyện tôi muốn biết. Bây giờ thì tôi có quyền hỏi ông vì chính tôi cũng đang làm những công việc như ông. Tôi không tin là bây giờ ông còn phiền hà khi tôi hỏi ông. Trước đây, tôi không có quyền hỏi. Tôi biết ông không chịu kể cho tôi nghe vì ông không hiểu tôi. Nhưng bây giờ tôi

nghĩ tôi và ông đã thông cảm nhau lắm rồi. Tôi muốn làm thế nào để trò chuyện được cùng ông và có được những lời khuyên nhủ của ông. Mẹ kiếp, nếu không được khuyên bảo, tôi vẫn thích được trò chuyện cùng ông, trò chuyện thôi cũng được. Đáng tiếc là những kẻ như tôi và ông lại bị quá cách ngăn bởi thời gian, thật là một điều đáng tiếc.

Rồi, trong khi đang suy nghĩ viển vông, chàng chợt nhận ra rằng nếu có bao giờ xảy ra một cuộc gặp gỡ như vậy, cả chàng lẫn ông chàng có lẽ sẽ hết sức bối rối. Vì sự có mặt của cha chàng. Mọi người đều có quyền làm điều chàng đã làm, chàng nghĩ. Nhưng đó là chuyện không hay. Tôi hiểu điều đó nhưng tôi không chấp nhận. Hèn nhát. Đúng vậy. Mày thật sự hiểu điều đó chứ? Chắc chắn tôi hiểu, nhưng... Phải, nhưng.... Hẳn mày đã quá ưu tư về mình khi làm một điều như vậy.

Trời, ước gì có ông tôi ở đây, chàng nghĩ. Dù sao thì cũng trong chừng một tiếng đồng hồ thôi. Có thể ông truyền lại cho tôi rất ít qua người đàn ông kia, người đàn ông đã sử dụng khẩu súng lục trong một việc làm bậy bạ. Có thể mối liên lạc giữa chúng tôi chỉ có thế. Nhưng mẹ kiếp! Phải, mẹ kiếp! Phải chi sự cách ngăn về tuổi tác giữa tôi và ông đừng có quá lớn lao để cho tôi có thể học được ông những điều mà người đàn ông kia, cha tôi, đã chẳng bao giờ dạy tôi. Nhưng không biết có phải sự sợ hãi mà ông phải trải qua và chế ngự, cuối cùng đã thoát được sau bốn năm trời đó, và sau đó là nỗi sợ hãi trong những lần đánh nhau với bọn Da Đỏ - thật ra thì chẳng có gì hãi hùng lắm. Có phải nỗi sợ hãi đó đã truyền lại cho người đàn ông kia và làm cho ông tôi trở thành một cobarde cũng giống như những tay đấu bò thuộc thế hệ thứ hai vậy? Và biết đâu vì cái khí huyết oai hùng kia chỉ truyền đến được tôi sau khi chảy ngang qua con người kia?

Tôi không thể nào quên được nỗi thất vọng khi lần đầu tiên hay rằng ông ấy là một cobarde. Nói trắng ra bằng tiếng Anh là: tên hèn nhát. Nói trắng ra như vậy cho nó dễ nghe. Dùng tiếng ngoại quốc nào để nói về một thằng tồi cũng chẳng ích gì. Nhưng dù sao ông cũng không phải là một thằng tồi. Ông chỉ hèn nhát thôi và đó là điều bất hạnh nhứt đối với bất cứ một người đàn ông nào. Bải vì nếu ông không hèn nhát thì ông đã chẳng đứng trơ ra đó mặc cho người đàn bà xỏ mũi? Tôi tự hỏi nếu ông ấy cưới một người đàn bà khác thì tôi sẽ là người như thế nào? Đấy là điều mà mày sẽ chẳng bao giờ biết được, chàng tự nhủ và nhếch mép cười. Có thể là cái bướng bỉnh của bà đã bổ khuyết cho cái thiếu sót của người đàn ông kia. Và mày. Thôi cũng được. Hãy dẹp cái vấn đề máu mủ và những chuyện khác, đợi đến ngày mai khi xong chuyện hãy hay. Đừng vội nóng nảy. Đừng nóng nảy gì hết. Để rồi ngày mai tao sẽ xem mày thuộc thứ máu mủ nào.

Nhưng rồi chàng lại bắt đầu nghĩ đến người ông của chàng.

- Georges Custer không phải là một viên chỉ huy kỵ binh thông minh, Robert à - Ông chàng đã bảo thế - Hắn cũng không phải là một con người thông minh nữa.

Chàng còn nhớ là khi ông chàng bảo thế, chàng thấy bị sốc vì người ta dám chỉ trích cái hình ảnh của nhân vật mặc áo khoác bằng da, với những lọn tóc màu nâu tung bay trước gió đứng trên đỉnh núi, tay cầm khẩu súng lục, trong khi bọn Sioux bao vây tứ phía như trong bức tranh thạch bản của Anheurser - Bush treo tại nhà Red Lodge.

- Lão chỉ được nước hay dấn thân vào cảnh nguy nan rồi thoát ra, - Ông chàng tiếp tục - và tại Little Big Horn lão đã lâm vào cảnh nguy nan nhưng rồi không thoát ra được.

Phil Sheridan là một người thông minh và Job Stuart cũng thế. Và John Mosby là tay chỉ huy kỵ binh xuất sắc nhứt từ trước tới nay.

Trong rương đồ đạc của chàng tại Missoula có một lá thư của tướng Phil Sheridan gởi cho lão Kilpatrick, trong thư nói rằng ông chàng là một vị chỉ huy kỵ binh còn tài ba hơn cả John Mosby.

Tôi phải kể cho Golz nghe về ông tôi, chàng nghĩ. Dù sao thì hắn cũng chưa bao giờ nghe về ông tôi. Cả đến John Mosby, có lẽ hắn cũng chưa nghe đến. Tất cả người Anh đều đã nghe đến họ vì người Anh đã phải nghiên cứu về trận nội chiến của ta kỹ hơn cả những người ở Mỹ châu. Karbov bảo là sau vụ này tôi có thể theo học tại học viện Lénine ở Mạc Tư Khoa nếu tôi muốn. Hắn bảo tôi có thể học tại học viện quân sự của Hồng quân nếu tôi muốn. Tôi tự hỏi không biết ông tôi sẽ nghĩ sao về chuyện đó? Ông tôi, người mà suốt đời không bao giờ chịu ngồi chung bàn với một con người dân chủ.

Không, tôi không muốn thành một quân nhân, chàng nghĩ. Tôi biết thế. Vậy là dứt khoát. Tôi chỉ muốn chúng ta thắng trận giặc này. Tôi cho rằng trong nhiều vấn đề khác, những người lính thật sự tài ba cũng chẳng giúp ích gì được nhiều, chàng nghĩ. Rõ ràng là không đúng thế. Hãy xem gương Napoléon và Wellington. Tối nay sao mày đần dộn quá, chàng nghĩ.

Thường ngày thì tâm trí chàng rất sáng suốt và tối nay khi nghĩ đến ông chàng thì đầu óc chàng lại như thế. Rồi khi nghĩ đến cha chàng, chàng lại điên lên. Chàng hiểu cha chàng và tha thứ cho ông tất cả, chàng thương hại ông nhưng chàng xấu hổ vì ông.

Tốt hơn mày đừng nghĩ gì cả, chàng tự nhủ. Chẳng bao lâu nữa mày sẽ về sống bên Maria và sẽ không phải nghĩ ngợi gì cả. Đấy là cách sống tốt nhứt khi mà cơ sự đã xảy ra như thế này. Một khi đã quá chú tâm vào một điều gì thì ta không còn có thể dừng lại được và tâm trí ta cứ quay không nghỉ. Tốt hơn là mày đừng nghĩ ngợi gì cả.

Nhưng giả tỉ thôi, chàng nghĩ. Giả tỉ mấy chiếc phi cơ tới hủy diệt những khẩu súng chống chiến xa và đập tan mấy vị trí chiến đấu rồi thì mấy chiếc xe tăng cổ lỗ sĩ ào lên một lượt bất kể mô, ụ, rồi Golz xua cái đám say rượu, du thủ du thực, bá vơ cuồng tín và những anh hùng của Quatorzième Brigade [1] ra phía trước và tôi biết rõ người của Duran giỏi đến cỡ nào trong lữ đoàn khác của Golz, và giả tỉ rằng mình phải có mặt ở Ségovie tối hôm sau!

Vâng, thí dụ thôi, chàng tự nhủ. Tôi sẽ đến La Ganja, chàng tự nhủ. Nhưng phải giựt sập cây cầu này. Bỗng chàng hiểu ra một cách dứt khoát như thế. Sẽ không có chuyện hủy bỏ lệnh đã ban ra. Vì những gì mà mày vừa tưởng tượng ra cũng là những trường hợp khả hữu của cuộc tấn công đối với những người cho lệnh. Vâng, mày sẽ phải giựt sập cây cầu, chàng biết chắc thế. Chuyện gì có thể xảy tới cho Andrès cũng không thành vấn đề.

Lần xuống con đường mòn trong đêm tối, một mình lầm lũi với ý nghĩ dễ chịu rằng tất cả những gì phải làm đã sắp xếp xong cho mấy tiếng đồng hồ sắp tới, và với sự vững tâm khi xét lại những việc cụ thể, chàng thấy thoải mái khi biết chắc rằng mình thế nào cũng phải cho nổ cây cầu.

Tâm trạng bất ổn, sự lo ngại vẩn vơ giống như khi có sự lộn xộn về giờ giấc, người ta cứ lo không biết khách khứa có đến dự tiệc không, cái tâm trạng đó đến với chàng ngay sau khi chàng sai Andrès đem bản phúc trình cho Golz, bây giờ thì cái tâm trạng đó đã biến mất. Bây giờ thì chàng chắc chắn là bữa tiệc sẽ không bị hủy bỏ. Biết chắc được vẫn hơn, chàng nghĩ. Luôn luôn là sự việc sẽ tốt đẹp hơn nhiều nếu ta biết chắc được điều sẽ xảy ra.

---

[1] Tiếng Pháp: Lữ đoàn thứ 14.

Chương 31

Và rồi bây giờ hai người lại nằm bên nhau trong cái túi ngủ, lúc đó đêm đã khuya. Maria nằm sát vào chàng và chàng nghe hai chiếc đùi thon dài của nàng chạm sát vào cặp đùi chàng, chàng cảm thấy ngực nàng như hai trái đồi nhỏ nhô lên trên một cánh đồng trải quanh một miệng giếng, và bỏ vùng đồi núi đó đi về phía trên là miền thung lũng chạy dài lên phía cổ, cằm và đôi môi. Chàng nằm im, đầu óc không gợn một dáng suy tư nào, Maria cho tay lùa vào tóc chàng.
- Robert - Maria cất tiếng rất khẽ, và nàng hôn chàng - Em thấy xấu hổ quá. Em không muốn làm anh thất vọng, nhưng em thấy rát và đau quá. Em sợ em không có ích gì cho anh.
- Tự nhiên là vậy. Em sẽ nghe rát và đau lắm. Nhưng không sao đâu cưng. Chúng ta sẽ không làm gì để làm em đau đâu.
- Không phải vậy đâu. Em muốn nói là em không được yêu anh một cách trọn vẹn như em mong muốn.
- Không có gì quan trọng lắm đâu. Cái đó sẽ qua mau. Chúng ta có nhau là đủ lắm rồi.
- Phải, nhưng em thấy hổ thẹn. Có lẽ cái đó là do những điều tàn tệ mà người ta đã gây cho em trước đây. Không phải tại anh và em đâu.
- Đừng nói đến chuyện đó.
- Em cũng không muốn nói làm gì. Em chỉ muốn nói là em thấy không thể nào chịu được khi em từ chối anh trong đêm nay. Và vì vậy em muốn anh tha lỗi cho em.
- Nghe anh đây, dê con - Chàng nói - Tất cả sẽ qua, rồi thì không còn gì trục trặc nữa - Nhưng chàng nghĩ thầm, thật là một điều không may cho đêm cuối cùng. Rồi chàng cảm thấy xấu hổ và nói - Cưng nằm sát vào anh đi. Khi em nằm sát vào anh, anh cũng cảm thấy vui sướng y như khi được làm tình với em.
- Em thấy hối tiếc quá, em những tưởng cùng anh hưởng lại trong đêm nay những giây phút đã qua trên thung lũng kia, khi chúng ta từ vùng của El Sordo xuống.
- Qué va, - Chàng nói - đâu phải ngày nào cũng như vậy được. Có được em thế này anh cũng thích y như những giây phút đó. - Chàng nói dối, cố quên đi nỗi thất vọng - Chúng ta sẽ nằm yên như thế này, thật yên lặng và chúng ta ngủ. Chúng ta nói chuyện cho nhau nghe đi. Em ít kể cho anh nghe về em quá.
- Chúng ta nói đến chuyện mai sau và công việc của anh nghe? Em muốn biết rành về những công việc của anh.
- Không - Chàng đáp, chàng duỗi dài ra thoải mái trong túi ngủ và nằm yên, cằm tựa lên vai nàng và một cánh tay kê dưới đầu nàng - Tốt hơn hết là đừng nói về chuyện trong tương lai, cũng đừng nói đến chuyện đã xảy ra trong ngày hôm nay. Trong cuộc chiến này chúng ta không nên mặc cả gì hết, chuyện gì phải làm thì phải làm. Em không sợ chớ?
- Qué va? - Nàng nói - Lúc nào em lại không sợ. Nhưng bây giờ thì em quá lo sợ cho anh nên không còn lo nghĩ gì cho em.
- Em đừng nói thế. Anh đã từng gặp nguy hiểm, khó khăn. Nguy hiểm khó khăn hơn thế này nữa kìa. - Chàng đáp.
Rồi bỗng dưng chàng để tâm trí mình bị lôi cuốn vào một cái gì đó, một ý nghĩ viển vông xa vời thực tế, chàng nói:
- Mình nói về thành phố Madrid đi, nói chuyện về hai ta tại thành phố Madrid đi.
- Hay đó - Nàng nói. Nhưng nàng tiếp lời - Roberto à, em lấy làm buồn là phải như vầy với anh. Em có thể làm gì khác hơn cho anh không?
Chàng vuốt tóc nàng và hôn nàng rồi nằm sát vào nàng và buông thả cho cơ thể được thoải mái bên cạnh nàng, lắng nghe sự tịch mịch của đêm tối.
- Em có thể nói chuyện với anh về thành phố Madrid - Chàng nói và nghĩ - Ta sẽ để dành cái phần thừa này cho ngày mai. Ngày mai ta sẽ cần đến tất cả thứ này. Bây giờ những lá thông không cần đến thứ này như ngày mai ta cần đến nó. À, không biết trong thánh kinh ai là kẻ đã gieo giống xuống trần? Onan à? Onan đã kết thúc như thế nào? Chàng nghĩ. Ta không hề nghe nói đến Onan nữa? Chàng mỉm cười trong bóng đêm.
Rồi chàng lại để tâm trí cuốn trôi vào những tưởng tượng xa lìa thực tế và nghe vui sướng như sự hưởng thụ nhục thể từ một nguồn vui chợt đến trong đêm, khi lý trí không còn, chỉ có niềm vui hưởng thụ.

- Em yêu - Chàng nói và hôn nàng - Này em, hôm đó anh nghĩ về thành phố Madrid, anh tưởng tượng chúng mình sẽ đến đó và anh để em lại khách sạn để anh đến thăm mấy người nơi khách sạn của mấy người Nga. Nhưng anh nghĩ như vậy là bậy. Anh sẽ không bỏ em lại ở bất cứ một khách sạn nào.
- Sao vậy?
- Vì anh sẽ phải chăm lo cho em. Anh sẽ chẳng bao giờ rời em. Anh sẽ cùng em đến Seguridad để lấy giấy tờ. Rồi anh sẽ cùng em đi mua sắm những quần áo cần thiết.
- Đâu cần phải nhiều, và em mua lấy được mà.
- Không, cần nhiều chớ. Chúng ta sẽ cùng đi mua sắm những thứ tốt và mặc vào em sẽ đẹp lên.
- Em thích ta ở tại phòng ở khách sạn và nói người ta đem áo quần tới. Khách sạn ở chỗ nào hả anh?
- Ở Plaza del Callao. Ta cứ ở miết trong phòng của khách sạn. Ở đó có một chiếc giường rộng với những tấm ra sạch sẽ, trong bồn tắm có nước nóng, có hai cái tủ nhỏ, anh sẽ để đồ đạc của anh trong một cái, em chiếm một cái. Và phòng có những cửa sổ ta và mở toang, và ngoài kia, trên đường phố là mùa xuân. Anh còn biết nhiều chỗ để đi ăn. Những chỗ đó tuy bất hợp pháp nhưng thức ăn rất ngon, và anh biết nhiều tiệm có bán rượu chát và rượu huýt ky. Chúng ta sẽ để dành trong phòng nhiều thức ăn để phòng khi đói bụng và có cả rượu huýt ky phòng khi anh muốn uống và anh sẽ mua rượu manzanilla cho em.
- Em muốn uống thử rượu huýt ky.
- Nhưng huýt ky thì khó tìm, vả lại em thích manzanilla mà.
- Anh giành huýt ky một mình đi Roberto - Nàng nói - Trời ơi em thích quá. Anh và huýt ky của anh mà em không được rớ tới. Anh ham ăn quá hà.
- Không, anh sẽ cho em thử. Nhưng mà không tốt cho đàn bà đâu.
- Vậy là em chỉ có được những gì tốt cho đàn bà thôi - Maria nói - Vậy bộ trên giường đó em cũng sẽ mặc chiếc áo cô dâu của em à?
- Không, anh sẽ mua cho em nhiều chiếc áo ngủ và đồ bộ nữa nếu em thích.
- Em sẽ mua bảy chiếc áo cưới - Nàng nói - Mỗi ngày trong tuần em sẽ mặc một cái. Và em sẽ sắm cho anh một chiếc sơ-mi chú rể nữa, một chiếc áo sơ-mi sạch sẽ. Anh không bao giờ chịu giặt áo nữa à?
- Thỉnh thoảng.
- Em sẽ giữ cho mọi thứ được sạch sẽ, và sẽ rót rượu huýt ky cho anh và chế nước vô trong đó như là hồi ở trên nhà của El Sordo vậy. Em sẽ tìm trái ô liu, cá khô và hạt dẻ cho anh nhậu; chúng ta sẽ ở luôn trong phòng một tháng không ra ngoài. Phải chi em có thể luôn luôn sẵn sàng cho anh. - Nàng nói, giọng nàng buồn đột ngột.
- Không sao đâu em - Robert Jordan bảo - Thật mà, không sao đâu. Có thể là em đã bị đau một lần rồi bây giờ nó thành một cái thẹo và nó làm em thấy đau trở lại. Chuyện có thể là như vậy. Tất cả cái đó sẽ qua khỏi nhanh chóng. Và nếu thật sự có chuyện gì thì tại Madrid cũng còn có thiếu gì bác sĩ giỏi.
- Nhưng mà trước đây thì tốt đẹp chớ đâu có gì. - Nàng nói, giọng phân bua.
- Đó là dấu hiệu hứa hẹn mọi việc tốt đẹp trở lại.
- Thôi mình lại nói chuyện về thành phố Madrid đi - Nàng xoắn hai chân quanh chân chàng, đầu chúi vào vai chàng - Nhưng không biết cái đầu trụi của em nó có làm em xấu xí để anh phải mắc cỡ khi đến đó không?
- Không, em xinh đẹp lắm. Em có một khuôn mặt dễ thương và một thân hình đẹp, thon và nhẹ nhàng; làn da em thơm dịu có màu của vàng nung; thiên hạ sẽ tìm cách cướp em trên tay anh cho mà coi.
- Qué va, cướp em trên tay anh? Cho tới ngày em chết, sẽ không có một người đàn ông nào khác chạm đến em. Sức mấy mà cướp em trên tay anh! Qué va!
- Nhưng lắm kẻ sẽ ra sức. Để rồi em coi.
- Họ sẽ thấy là em yêu anh và thấy rằng chạm đến em cũng nguy hiểm như thọc tay vào một thùng chì đang nấu chảy. Còn anh? Khi anh gặp những người đàn bà đẹp có cùng học thức như anh? Anh không xấu hổ vì em chớ?
- Không bao giờ. Và chắc chắn anh sẽ cưới em.
- Nếu anh muốn - Nàng nói - Nhưng vì lẽ không còn nhà thờ nữa, em nghĩ việc đó sẽ không quan trọng lắm.
- Anh muốn mình cưới hỏi đàng hoàng.
- Nếu anh muốn. Nhưng anh à. Nếu có bao giờ mình đến một xứ khác, và nơi đó còn có nhà thờ, có lẽ mình sẽ cướ¡ nhau tại đó thì hơn.
- Ở xứ anh nhà thờ hãy còn - Chàng bảo nàng - Chúng ta sẽ cưới nhau tại đó nếu em thấy việc đó có ý nghĩa đối với em. Anh chưa hề cưới vợ lần nào. Như vậy không có gì rắc rối.

- Em mừng là anh còn độc thân - Nàng nói - Nhưng em vui mừng là anh đã biết được nhiều chuyện như những chuyện anh đã kể em nghe, vì điều đó chứng tỏ rằng anh đã có gần gũi với nhiều người đàn bà và chị Pilar bảo em rằng chỉ có hạng người như vậy mới có thể làm chồng. Nhưng bây giờ thì anh không được chạy theo những người đàn bà khác nghe? Vì làm như vậy là anh giết em đó.
- Anh chưa hề chạy theo nhiều bà - Chàng nói một cách thành thật - Cho đến khi gặp em anh nghĩ rằng anh chưa hề đắm say một người nào.
Nàng vuốt má chàng, rồi hai tay nàng ôm choàng qua đầu chàng.
- Chắc là anh biết nhiều bà lắm.
- Nhưng anh không yêu họ.
- Này anh, chị Pilar có kể cho em nghe một chuyện.
- Em nói anh nghe đi.
- Không. Tốt hơn là đừng nói tới. Chúng ta lại nói về thành phố Madrid nữa đi.
- Em vừa định nói gì đó?
- Em không muốn nói ra.
- Có lẽ em nên kể anh nghe nếu việc đó quan trọng.
- Anh nghĩ là việc đó quan trọng à?
- Phải.
- Nhưng làm sao anh biết khi anh chưa biết đó là chuyện gì?
- Qua cái lối nói của em.
- Vậy thì em không giấu anh. Chị Pilar nói là ngày mai tất cả chúng ta đều chết hết và anh biết rõ điều đó cũng như chị ấy, và anh chẳng coi đó là quan trọng, chị ấy nói thế không phải để chỉ trích anh, mà khâm phục anh đó.
- Bà ấy nói như vậy à? - Chàng nói. Đồ điên, chàng nghĩ thầm và tiếp tục - Lại ba cái điều ôn dịch của dân du mục đây rồi. Đúng là cái điệu của mấy mụ già ngồi lê đôi mách ngoài đường ngoài quán. Thứ chuyện bá láp. - Chàng nghe mồ hôi nách chảy dọc theo hai cánh tay bên cạnh sườn và chàng tự nhủ thầm: "Nói vậy bộ mày sợ à?". Và chàng cất tiếng nói - Bà ấy là một con mẹ mê tín. Mình lại nói chuyện về thành phố Madrid nữa đi.
- Vậy anh biết chuyện đó à?
- Dĩ nhiên là không. Nhưng thôi đừng nói đến chuyện nhảm đó.
Chàng nói về thành phố Madrid nhưng lần này chẳng đưa đến một ảo tưởng nào khả dĩ tạo được chút tin tưởng. Lần này đúng là chàng nói dối với người bạn gái và với chính bản thân mình để giết thì giờ trong đêm trước khi xảy ra trận đánh. Và chàng biết như vậy. Chàng thấy thích thú khi làm như thế, nhưng tất cả cái khoái lạc của việc chấp nhận đã không còn. Nhưng rồi chàng lại vẫn tiếp tục.
- Anh đã nghĩ về mái tóc của em rồi - Chàng nói - Và anh cũng đã nghĩ xem ta phải làm gì cho mái tóc của em - Chàng nói - Em thấy không, tóc của em bây giờ đã mọc giáp đầu và dài bằng nhau giống như lông thú và rờ tới nghe thích lắm; anh rất thích mái tóc của em, nó đẹp và mỗi lần anh vuốt qua là nó rạp xuống và lại bung lên như một đồng lúa trong gió.
- Anh vuốt tóc em đi.
Chàng làm theo và để yên bàn tay trên đó. Chàng tiếp tục nói vào cổ người con gái, chàng nghe chính cổ họng mình phồng lên.
- Nhưng đến Madrid chúng ta có thể cùng nhau đến tiệm hớt tóc. Người ta có thể cắt hai bên cho gọn và cả phía sau nữa, giống như họ hớt tóc anh vậy, và trong lúc tóc em đang mọc thì ở thành phố để như vậy coi được hơn.
- Trông em sẽ giống hệt anh - Nàng nói và ghì chàng sát vào người nàng - Và rồi em sẽ không bao giờ muốn thay đổi kiểu tóc đó.
- Không. Nó sẽ mọc ra hoài và kiểu tóc đó chỉ làm nó gọn ghẽ lúc ban đầu trong lúc nó còn đang mọc. Trong bao lâu tóc em sẽ dài hở em?
- Dài thiệt dài hả?
- Không. Anh muốn nói là chấm ngang vai. Anh muốn em có mái tóc như vậy.
- Như Garbo trong hát bóng vậy?
- Phải - Chàng đáp với giọng khàn khàn và bây giờ ảo tưởng lại ào ạt kéo về, chàng để tâm trí mình cuốn trôi trong đó và tiếp tục nói - Và tóc sẽ buông xuống chấm vai em và đuôi tóc sẽ xoắn như sóng biển; tóc em sẽ có màu lúa chín vàng, gương mặt em có màu của vàng nung, mắt em có màu hòa hợp với màu tóc

và nước da em, tức là màu vàng ánh với những đốm đen; và anh lật ngửa đầu em ra sau, anh sẽ nhìn vào đôi mắt em và ôm em thật chặt.
- Mà ở đâu vậy anh?
- Bất cứ ở đâu. Bất cứ nơi nào ta đặt chân tới. Bao lâu nữa tóc em sẽ dài?
- Em không biết vì trước đây có cắt ngắn bao giờ đâu. Nhưng em nghĩ là trong sáu tháng nó sẽ dài quá mang tai và trong một năm thì nó sẽ dài cỡ anh muốn. Nhưng anh có biết điều gì sẽ xảy ra trước tiên không?
- Nói anh nghe đi.
- Chúng ta sẽ ở trên chiếc giường to sạch sẽ trong căn phòng trứ danh của anh, trong khách sạn nổi tiếng của chúng ta và chúng ta sẽ cùng nhau ngồi trên chiếc giường trứ danh nhìn vào tấm gương của cái tủ quần áo, trong đó sẽ có anh, sẽ có em, và rồi em sẽ quay lại như vầy, và vòng tay qua cổ anh như vầy và em sẽ hôn anh như vầy.
Rồi hai người im lặng, nằm sát vào nhau trong đêm tối, Robert Jordan ôm nàng vào lòng, chàng nghe người nóng ran đến đau đớn. Chàng ghì chặt vào lòng tất cả những thứ đó mà chàng biết là sẽ không thể nào xảy ra, và chàng tiếp tục, và chàng nói:
- Dê con, chúng ta sẽ không sống mãi trong khách sạn đó đâu.
- Sao vậy?
- Chúng ta có thể tìm một căn phố ở Madrid trên con đường chạy dọc theo công viên Buen Retiro. Trước chiến tranh, anh có biết một người đàn bà Mỹ cho thuê phố có đủ đồ đạc và anh có thể xoay một căn phố như vậy với cái giá trước chiến tranh. Ở đó có những căn nhà nhìn ra công viên và từ cửa sổ em có thể nhìn trọn công viên, những hàng rào song sắt, những khoảnh vườn, và những lối đi trải sỏi, rồi màu xanh của những thảm cỏ chạy dọc theo các lối sỏi, những cây cao đầy bóng mát, những vòi nước, và vào lúc này thì các cây dẻ đang trổ bông. Ở Madrid chúng ta có thể đi dạo trong công viên hoặc bơi thuyền dưới hồ, nếu có nước trở lại.
- Sao hồ lại cạn nước hả anh?
- Hồi tháng Mười một người ta đã tháo cạn nước ở hồ vì nó đánh dấu mục tiêu cho máy bay đến dội bom. Nhưng bây giờ anh nghĩ là hồ đã có nước trở lại rồi. Anh không chắc. Nhưng ngay cả khi hồ còn cạn nước chúng ta vẫn có thể đi dạo trong công viên ở cách xa hồ, ở đó có một công viên giống như một khu rừng với những loại cây từ khắp nơi trên thế giới, có tên của từng loại cây, có những tấm bảng cho biết là thứ cây gì và từ đâu mang về.
- Em thích đi xem chiếu bóng hơn - Maria nói - Nhưng mà mấy cái cây đó nghe cũng có vẻ lý thú đó chớ, và em sẽ học hết về những cây đó với anh nếu em có thể thuộc được.
- Nó không như một bảo tàng viện đâu - Robert Jordan nói - Chúng mọc một cách tự nhiên và trong công viên có những ngọn đồi và một phần của công viên trông như một khu rừng già. Rồi phần dưới công viên là một chợ sách với những quán sách cũ dọc theo lối đi, và bây giờ, từ lúc có chiến tranh có thiếu gì sách, sách đánh cắp trong những dịp vơ vét trong mấy ngôi nhà bị trúng bom hay những ngôi nhà của bọn phát xít, những sách này được mấy người đánh cắp đem bày ra chợ sách. Hằng ngày anh có thể ở từ sáng tới chiều nơi những quán sách trong khu chợ sách như anh đã từng làm trước chiến tranh, nếu anh có thì giờ tại Madrid.
- Trong lúc anh đi viếng chợ sách, em sẽ ở nhà trông nom nhà cửa. - Maria nói - Mình có đủ tiền để mướn người làm không anh?
- Có chứ. Anh có thể nhờ đến Patra ở trong khách sạn ấy nếu bà ta làm em vừa ý. Bà ta nấu nướng giỏi mà lại sạch sẽ. Anh có ăn ở đó với mấy người nhà báo và chính bà ấy nấu. Họ có lò điện trong phòng họ.
- Nếu anh muốn mướn bà ấy cũng được - Maria nói - Hoặc giả em có thể nhờ một người nào khác. Nhưng anh có phải đi miết với công việc của anh không? Người ta sẽ không cho em theo anh trong những công việc như thế này đâu.
- Có lẽ anh có thể tìm công việc làm tại Madrid. Anh đã làm công việc này đến nay cũng lâu rồi và anh đã chiến đấu ngay từ khi phong trào nổ ra. Có thể là bây giờ người ta sẽ giao cho anh công việc làm tại Madrid. Anh chưa bao giờ xin xỏ. Anh lúc nào cũng ở ngoài mặt trận hoặc trong những công tác như thế này. Em có biết là cho đến khi gặp em, anh chưa bao giờ xin một điều gì, hay muốn một điều gì, anh cũng không hề nghĩ đến một điều gì ngoài phong trào và sự chiến thắng trong trận giặc này. Thật sự anh rất trong sạch trong các tham vọng của anh. Anh đã làm việc nhiều và bây giờ anh thương em - Và chàng nói điều này với tất cả sự say mê về những gì không thành tựu bao giờ - Anh yêu em như yêu thương tất cả những gì mà chúng ta đã chiến đấu để giành lấy. Anh yêu em như yêu tự do, nhân phẩm, và cái quyền

được làm việc, được sống no đủ của mọi người. Anh yêu em như yêu thành phố Madrid mà anh đã bảo vệ, như yêu tất cả những đồng chí đã nằm xuống của anh. Và nhiều người đã ngã gục. Nhiều. Nhiều lắm. Nhiều đến nỗi em không tưởng tượng được. Nhưng anh yêu em như yêu những gì anh yêu quý nhứt trên đời và anh yêu em còn hơn thế nữa. Anh yêu em nhiều lắm, dê con à. Nhiều hơn là anh có thể nói với em. Anh nói với em những lời này để cố cho em có chút ý niệm về tình anh yêu em. Anh chưa hề có vợ và bây giờ anh có được em là vợ và anh thấy hạnh phúc.
- Em sẽ hết sức cố gắng làm một người vợ tốt của anh - Maria nói - Em không thành thạo nhưng sẽ cố gắng. Nếu mình sống ở thành phố Madrid thì tốt lắm. Nếu mình phải sống ở bất cứ một nơi nào khác, cũng không sao. Nếu chúng ta không ở hẳn một nơi nào thì em có thể đi theo anh, lại càng tốt hơn. Nếu chúng ta về xứ của anh, em sẽ học nói tiếng Inglés như hầu hết người Inglés trên thế giới. Em sẽ học cách ăn ở của họ và họ làm thế nào em sẽ làm thế ấy.
- Trông em sẽ buồn cười lắm.
- Hẳn là vậy. Em sẽ phạm những lỗi lầm nhưng anh sẽ dạy cho em và em sẽ không bao giờ phạm lại lần thứ hai, hay có thể chỉ lần thứ hai thôi. Rồi về xứ anh nếu anh thèm món gì em sẽ nấu cho anh ăn. Và em sẽ đi học ở một cái trường dạy làm vợ, nếu có trường nào như vậy, và em sẽ học được.
- Loại trường như vậy thì có nhưng em đâu cần phải học.
- Pilar bảo em là chị ấy nghĩ là có loại trường như vậy ở xứ anh. Chị ấy có đọc một bài nói về trường đó trong một tờ báo có hình ảnh. Và chị ấy còn bảo em là phải học nói tiếng Inglés và phải nói cho giỏi để anh đừng bao giờ xấu hổ vì em.
- Bà ta nói với em chuyện này bao giờ?
- Bữa nay, lúc chúng em đang thu dọn đồ đạc. Chị ấy luôn luôn nhắc nhở em nên làm những gì để xứng đáng là vợ của anh.
Tôi đoán là bà ta cũng sẽ đến Madrid, Robert Jordan nghĩ, và nói "Bà ta còn nói gì nữa không?"
- Chị ấy bảo em phải chăm sóc cơ thể của em, giữ gìn từng nét trên khuôn mặt như thể em là một tay đấu bò vậy. Chị ấy nói là điều này quan trọng lắm.
- Đúng vậy - Robert Jordan nói - Nhưng em sẽ không phải lo lắng về chuyện này trong nhiều năm.
- Lo lắng chớ anh, chị ấy nói dòng giống của em phải luôn luôn để tâm tới chuyện đó vì nó có thể xảy ra bất ngờ. Chị ấy nói với em là trước đây chị ấy cũng mảnh mai như em nhưng thời đó đàn bà không biết tập thể dục. Chị ấy chỉ cho em những động tác em nên tập và chị ấy khuyên em không được ăn nhiều. Chị ấy chỉ cho em những thứ không nên ăn. Nhưng em quên rồi, để em hỏi lại chị ấy mới được.
- Khoai tây. - Chàng nói.
- Đúng rồi - Nàng tiếp tục - Đúng là khoai tây và đồ chiên, xào. Lúc em kể cho chị ấy nghe về cái vụ đau rát này chị ấy cũng bảo em là đừng nói cho anh nghe mà phải rán chịu đau, đừng để anh biết. Nhưng em đã nói cho anh biết vì em không bao giờ muốn nói dối với anh và cũng tại em sợ là anh có thể nghĩ rằng chúng ta không còn chung hưởng niềm vui sướng nữa, và cái chuyện xảy ra sau lần ở trên thung lũng đó đã không thật sự xảy ra.
- Em kể cho anh nghe là phải lắm.
- Thật vậy hả anh? Tại em xấu hổ và em muốn làm bất cứ chuyện gì anh muốn em làm. Chị Pilar có cho em biết những chuyện có thể làm cho chồng.
- Em không cần phải làm gì cả. Ta có được gì thì ta chia xẻ với nhau và ta sẽ cố giữ gìn nó, anh thích được nằm bên em như thế này ve vuốt em và biết rằng em thật sự có đó và khi nào em sẵn sàng trở lại chúng ta sẽ tận hưởng tất cả.
- Nhưng anh không có những nhu cầu mà em không thỏa mãn được chứ? Chị ấy có cắt nghĩa với em chuyện đó.
- Không, chúng ta có những nhu cầu chung. Anh không có nhu cầu riêng tư cho mình anh.
- Vậy là em yên tâm lắm rồi. Nhưng anh phải hiểu rằng cái gì anh muốn là em sẽ cố làm. Nhưng anh phải nói cho em biết vì em dốt lắm và có nhiều chuyện chị ấy nói cho em nghe mà em cũng không biết rõ lắm. Tại vì em mắc cỡ quá nên không dám hỏi, vả lại sao cái gì chị ấy cũng biết hết.
- Dê con - Chàng nói - Em tuyệt lắm.
- Qué va - Nàng nói - Nhưng mà cái việc cố gắng học tất cả những chuyện phải làm trong đời sống làm vợ trong khi chúng ta đang nhổ trại và thu dọn để chuẩn bị cho một cuộc đánh nhau cộng thêm một trận đánh đang xảy ra trên kia thì quả là một việc làm hiếm có và nếu em có phạm phải những lỗi lầm nghiêm trọng thì anh phải nói cho em biết vì em thương anh. Có thể là em không nhớ đúng và có nhiều chuyện chị ấy kể cho em nghe rất là rắc rối lôi thôi.

- Bà ta kể cho em nghe chuyện gì nữa?
- Puès, nhiều chuyện lắm em không nhớ hết. Chị ấy nói em có thể kể cho anh nghe những gì đã xảy ra cho em nếu chuyện đó còn trở lại trong tâm trí em vì anh là một người tốt và anh đã biết hết tất cả rồi. Nhưng tốt hơn là đừng nói tới chuyện đó trừ phi chuyện đó trở lại trong tâm trí em với những ý tưởng đen tối như trước đây, và khi ấy em có thể thoát ra khỏi những ý nghĩ đen tối đó nếu em kể ra cho anh nghe.
- Bây giờ thì chuyện ấy có ám ảnh em không?
- Không. Từ lúc lần đầu chúng ta thương nhau em thấy dường như chuyện ấy không hề xảy ra. Em luôn luôn thấy buồn đau cho cha mẹ em. Nhưng em muốn anh hiểu điều đó để anh hãnh diện nếu em có về làm vợ anh: em đã không bao giờ xuôi tay trước bất cứ một tên nào. Em đã luôn luôn chống cự và chúng luôn luôn phải có đến hai tên hay hơn nữa mới làm được cái chuyện buồn đau đó cho em. Một tên ngồi lên đầu em và giữ em lại. Em kể anh nghe chuyện này để anh hãnh diện.
- Sự hãnh diện của anh là ở em đây. Thôi đừng nói tới chuyện đó nữa.
- Không. Em nói đến sự hãnh diện mà anh phải có nơi người vợ của anh. Và còn chuyện này nữa. Cha em là một xã trưởng, một con người đáng kính. Mẹ em là một người đàn bà đáng kính và là một người tốt theo đạo Thiên Chúa, chúng giết mẹ em và cha em vì chánh kiến của cha mẹ em, ông thấy theo đảng Cộng Hòa. Em đã trông thấy hai người bị bắn. Lúc đó cha em đứng dựa vào tường lò heo trong làng và hô to "Viva la Republica" [1]. Mẹ em cũng đứng tựa vào cùng một vách tường đó, hô "Viva Chồng tôi, xã trưởng làng này". Lúc đó em mong chúng bắn em luôn và sửa soạn hô "Viva la Republica y vivan mis padres" [2] nhưng chúng lai không bắn em. Và thay vì bắn em chúng lại gây cho em những chuyện đó.
Anh nghe em đây, em sắp kể anh nghe một chuyện có liên quan đến chúng ta. Sau cái vụ xử bắn tại matadero [3], chúng bắt bọn em là những người bà con đã chứng kiến vụ bắn giết dẫn đi khỏi matadero đưa lên ngọn đồi cao và vào quảng trường chính trên chợ. Gần như tất cả đều khóc, nhưng vài người chết lặng vì những điều trông thấy, vì nước mắt họ đã cạn. Em thì không khóc được. Em không còn để ý đến bất cứ điều gì xảy ra vì em chỉ thấy hình ảnh ba em và mẹ em lúc người ta đem bắn và lời nói của mẹ em, "Chồng tôi, xã trưởng của làng này, muôn năm". Nó ăn sâu vào đầu em như một tiếng gào thét không bao giờ tắt lịm, còn mãi, còn mãi. Vì mẹ em không phải là người theo Cộng Hòa nên mẹ em không hô "Viva la Republica" mà chỉ hô viva cha em đang nằm úp mặt dưới chân bà.
Lời của mẹ em nói thật to, nghe như một tiếng thét, rồi chúng bắn mẹ em. Mẹ em ngã xuống. Em cố rời khỏi hàng, chạy tới mẹ em nhưng tất cả bọn em đều bị trói. Bọn guardias civiles đã làm cái công việc bắn giết đó và bọn chúng vẫn ở lại để bắn giết thêm khi bọn lính chánh quy tới lùa bọn em lên đồi, bỏ bọn guardias civiles đứng tựa lên súng, bỏ mấy cái xác chết nằm sát bên tường đó. Tụi em bị cột cổ tay thành một xâu dài gồm toàn đàn bà con gái. Bọn chúng lùa tụi em lên đồi qua những thành phố, tới quảng trường. Và tới đây chúng ngừng lại trước một tiệm hớt tóc nằm đối diện với tòa thị chính.
Rồi hai tên nhìn bọn em, một tên nói: "Con gái của lão xã trưởng đó", và tên kia nói: "Bắt đầu bằng con này đi".
Kế đó chúng cắt dây trói tay cho em, một tên nói với mấy tên khác: "Cột xâu lại", và hai tên kia nắm hai cánh tay em lôi vào tiệm hớt tóc, chúng nhấc bổng em lên và đặt em ngồi vào chiếc ghế hớt tóc và giữ em lại đó. Em trông thấy mặt em trong tấm gương của tiệm hớt tóc và những bộ mặt của mấy tên đang giữ em và ba tên khác đang cúi xuống em, em không quen mặt nào nhưng trong gương em thấy được mặt em và chúng, nhưng chúng chỉ thấy mình em. Giống như đang nằm trong chiếc ghế nhổ răng có nhiều thợ nhổ răng vây quanh và tất cả đều điên. Khuôn mặt của chính em, em cũng không nhận ra vì sự đau khổ đã làm nó thay đổi, nhưng nhìn vào em biết đó chính là em.
Sự đau buồn của em quá lớn nên em không còn cảm thấy sợ hãi hay bất cứ một cảm giác nào ngoài sự đau buồn.
Hồi đó tóc em để thành hai bím. Lúc em nhìn vào gương thì một trong mấy tên đó kéo một bím tóc lên và kéo mạnh làm em đau nhói lên rồi hắn dùng dao cạo cắt phăng bím tóc của em sát vào da đầu. Em trông thấy em với một bím tóc và một chòm tóc chỗ bím tóc kia. Rồi hắn cắt cái bím tóc còn lại mà không kéo thẳng nó ra và lưỡi dao cắt một vết nhỏ ở tai của em, em thấy máu rỉ ra. Lấy ngón tay sờ anh có thấy cái thẹo không?
- Có. Nhưng đừng nói tới chuyện đó có hay hơn không?
- Không có gì đâu. Em sẽ không nói đến điều gì xa đâu. Thế là hắn dùng dao cạo cắt hai bím tóc sát vào đầu em, mấy đứa kia cười rú lên và lúc đó em cũng hận ra là tai mình bị đứt. Rồi hắn đi đến trước em, lấy hai bím tóc quất vào mặt em, trong lúc mấy tên khác giữ chặt lấy em và nói: "Muốn làm bà phước Cộng

Hòa thì làm như vậy đó. Như vậy sẽ giúp mày cách đoàn kết với các người anh em vô sản của mày, người đẹp của Chúa đỏ!".
Và hắn quất em tới tấp bằng những bím tóc của em, rồi hắn nhét cả hai bím tóc vào miệng em, quấn chặt qua cổ cột gút phía sau để khớp miệng em, và hai đứa có phận sư giữ chặt em cười rú lên.
Và cả bọn thấy vậy cười lên. Khi em nhìn trong gương thấy bọn chúng cười thì em bắt đầu khóc lên. Từ lúc thấy chúng dùng súng mà bắn người ta, em như tê dại. Bây giờ thì em bật lên khóc.
Rồi tên đánh em lấy toong đơ đẩy khắp đầu em, trước tiên một đường thẳng từ trán ra sau ót, rồi đẩy ngang qua đỉnh đầu rồi khắp đầu và sát phía sau hai tai. Chúng giữ chặt em lại để em luôn luôn nhìn thấy được trong tấm gương của tiệm hớt tóc trong suốt thời gian chúng làm việc này. Em không thể tin nổi những gì em thấy xảy ra cho em, em cứ khóc, khóc mãi nhưng không thể quay đi chỗ khác để tránh gương mặt hãi hùng của em với cái mồm há hốc có hai cái bím tóc thò ra và đầu em trọc đi dưới cái toong đơ.
Khi tên cầm toong đơ hớt xong hắn lấy một chai thuốc i-ốt trên kệ tiệm hớt tóc (trước đó chúng cũng đã bắn ông thợ hớt tóc vì lão có chân trong một nghiệp đoàn, lão chết, nằm sóng soài trước cửa tiệm và lúc chúng đem em vào tiệm chúng phải nhấc bổng em ngang qua xác lão), và rồi với chiếc cọ lông trong chai i-ốt, hắn chấm thuốc xức vào chỗ bị đứt trên tai của em, em nghe một chút đau nhức hòa lẫn với nỗi khổ sở và hãi hùng.
Rồi hắn đứng trước mặt em và viết mấy chữ U.H.P lên trán em với chất i-ốt, hắn viết một cách chậm rãi và cẩn thận như một họa sĩ, em nhìn trong gương thấy tất cả. Em không còn khóc được nữa. Tim em đã lạnh buốt trở lại vì nghĩ đến ba má em, em thấy những điều đang xảy ra cho em chẳng thấm thía vào đâu và em biết thế.
Và khi xong công việc vẽ chữ, tên phát xít bước lùi lại nhìn em để quan sát cái công trình của hắn, rồi hắn để chai i-ốt xuống, cầm toong đơ lên và nói, "tiếp theo", và bọn chúng lôi em ra khỏi tiệm hớt tóc, bọn chúng giữ chặt hai cánh tay em, em vấp vào xác chết lão thợ hớt tóc nằm bất động trước cửa, lão nằm ngửa, gương mặt xám ngắt, em và bọn chúng suýt đụng phải Concepcion Gracia, người bạn thân nhứt của em, hai tên đang lôi chị ấy vào, và khi trông thấy em chị ấy không nhận ra, và rồi chị ấy nhận ra em, chị ấy thét lên, em còn nghe tiếng chị ấy khóc trong lúc bọn chúng lôi em đi băng qua quảng trường, vào cửa, lên lầu tòa thị chính và vào văn phòng của ba em, tại đó chúng đặt em nằm trên chiếc ghế dài. Và chính tại đó những chuyện xấu xa ô nhục nhất đã xảy ra.
- Dê con - Robert Jordan nói và ghì nàng thật chặt, thật dịu dàng. Nhưng lòng chàng đầy căm hận - Cưng đừng nói về chuyện đó nữa. Đừng kể anh nghe nữa, anh không còn dằn được cơn tức giận nữa.
Nàng tê cóng, buốt giá trong vòng tay chàng. Và nàng cất tiếng: "Không, em hứa sẽ không nói nữa. Nhưng tụi nó là quân tàn ác, nếu giết được em sẽ cùng anh giết mấy tên. Nhưng em nói anh nghe chuyện này là để anh hãnh diện nếu em được về làm vợ anh. Để anh hiểu rõ em".
- Anh rất mừng là em đã kể anh nghe - Chàng nói - Vì mai đây, nếu được may mắn, mình sẽ giết chúng thật nhiều.
- Nhưng mình sẽ giết bọn phát xít chớ? Chính tụi đó đã làm việc ấy.
- Tụi nó không có ra trận - Chàng buồn bã đáp - Chúng chém giết ở hậu phương. Chúng ta không đánh nhau với bọn chúng ngoài mặt trận.
- Nhưng mình không có cách nào giết tụi đó sao anh? Em muốn giết vài tên cho hả dạ.
- Anh đã từng giết bọn đó - Chàng nói - Và mình sẽ còn giết chúng nữa. Bọn anh đã giết bọn đó trong các trận đánh xe lửa.
- Em muốn theo anh để tấn công một chiếc xe lửa - Maria nói - Trong trận đánh xe lửa, khi Pilar mang em về, em hơi điên điên. Chị ấy có kể cho anh nghe lúc đó em ra sao không?
- Có. Em đừng nói tới chuyện đó.
- Đầu óc em có lúc đó chết điếng, tê dại và em chỉ còn biết có khóc mà thôi. Nhưng có một điều khác mà em phải kể anh nghe. Điều này thì em phải nói. Và có thể là anh sẽ không cưới em nữa. Nhưng, Roberto à, nếu anh không muốn cưới em thì lúc đó mình không ở mãi bên nhau được sao anh?
- Anh sẽ cưới em.
- Không. Em còn quên điều này nữa. Có lẽ là anh không nên cưới em. Có thể là em không bao giờ sanh cho anh một con trai hoặc một đứa con gái. Vì chị Pilar bảo là nếu em có con được thì em có rồi vì những gì bọn chúng đã làm đối với em. Em phải nói cho anh nghe điều đó. Trời ơi, không biết sao em lại quên cho anh biết điều đó.

- Điều đó không quan trọng gì cả, cưng à - Chàng nói - Thứ nhứt là điều đó có thể không đúng. Đó là chuyện của bác sĩ. Kế đến anh cũng không muốn cho ra đời dù là một đứa con trai hay con gái trong khi cuộc đời như thế này đây. Và ngoài ra tất cả tình yêu mà anh có, em giành hết rồi.
- Em muốn có với anh ruột đứa con trai và một đúa con gái - Nàng bảo chàng - Và làm sao thế giới khá hơn được nếu không có những đứa con của chúng ta để đánh lại bọn phát xít.
- Em - Chàng nói - Anh thương em. Em có nghe không? Và bây giờ mình phải ngủ đi, dê con. Vì anh phải thức dậy thật sớm trước khi trời sáng. Và tháng này trời sáng mau lắm.
- Vậy cái chuyện chót em nói với anh không sao hả anh? Mình vẫn có thể cưới nhau hả anh?
- Bây giờ mình đã cưới nhau rồi. Anh cưới em bây giờ rồi đây này. Em là vợ của anh rồi. Nhưng thôi ngủ đi cưng. Còn ít thời giờ lắm.
- Và mình sẽ cưới nhau thật hả anh? Không phải chỉ nói suông thôi chớ?
- Đúng.
- Vậy em sẽ ngủ và nếu không ngủ được em sẽ tưởng đến điều đó.
- Anh cũng thế.
- Hãy ngủ ngon nghe mình!
- Hãy ngủ ngon - Chàng nói - Vợ anh ngủ ngon nghe.

Bây giờ chàng nghe hơi thở nàng đều đều và biết là nàng đã ngủ. Chàng vẫn thức nằm đó và im lặng, không dám trở mình sợ làm nàng thức giấc. Chàng nghĩ về tất cả những điều nàng đã không kể ra, chàng nằm đó nghe căm tức. Và chàng cảm thấy hài lòng là sáng mai chàng sẽ được bắn giết. Nhưng ta chẳng nên để chuyện riêng tư xen vào, chàng nghĩ.

Tuy nhiên làm thế nào ta có thể đừng được? Ta biết rằng bọn ta cũng đã gây những điều khủng khiếp cho chúng. Nhưng vì những người trong bọn ta kém học thức và hiểu biết. Còn bọn chúng thì đã làm những điều đó có mục đích, có chủ tâm. Những kẻ đã làm những điều đó chính là những tinh hoa mới nhứt của cả một nền văn minh. Chúng là tinh hoa của truyền thống hiệp sĩ Tây Ban Nha. Thật là một dân tộc quá sức tưởng tượng. Thật là bọn khốn nạn từ Cortez, Pizarro, Menéndez de Avila, cho tới Eurique Lister, cho tới Pablo. Và cũng thật là một dân tộc phi thường. Không một dân tộc nào xuất sắc hơn và cũng không một dân tộc nào tồi tệ hơn. Không một dân tộc nào hiền từ hơn, cũng không một dân tộc nào độc ác hơn. Và ai mà hiểu nổi họ? Tôi thì không hiểu rồi, vì nếu tôi hiểu họ, tôi sẽ tha thứ tất cả. Hiểu là tha thứ. Điều đó không đúng. Người ta đã lạm dụng lòng tha thứ. Sự tha thứ là một quan niệm của Thiên Chúa giáo, và Tây Ban Nha chưa bao giờ là một xứ theo Thiên Chúa giáo. Từ trước họ vẫn có thần tượng riêng để thờ phượng trong Nhà Thờ. Otra virgen mas [4]. Ta cho rằng đây chính là lý do tại sao chúng phải hủy hoại những trinh nữ của phe địch. Chắc chắn là cái lý do đó thấm sâu nơi bọn chúng, bọn cuồng tín của tôn giáo Tây Ban Nha hơn là trong dân chúng. Dân chúng tự xa lánh Giáo hội vì Giáo hội là chánh quyền, và chánh quyền lúc nào cũng thối nát. Đây là quốc gia duy nhứt mà phong trào cải cách tôn giáo đã chẳng đến được. Và bây giờ thì bọn chúng chịu tội trước pháp đình Giáo hội là phải lắm.

Phải, đó là những gì đáng cho mày nghĩ tới. Những gì giữ cho tâm trí mày khỏi lo lắng vì công việc của mày. Thế vẫn tốt hơn là giả vờ. Chúa ơi, đêm nay chàng giả vờ nhiều quá. Và Pilar thì giả vờ suốt ngày. Hẳn là thế. Nếu mai đây bọn chàng bị giết chết thì sao? Điều đó có quan trọng gì nếu cây cầu nổ tung như đã định. Vì đó là tất cả những gì bọn chàng phải thi hành vào ngày mai.

Điều đó chẳng có gì quan trọng. Tôi không thể làm cái nghề đó mãi được. Tôi không thể sống hoài. Có thể cuộc đời tôi chỉ gom trọn trong có ba ngày, chàng nghĩ. Nếu đúng thế, ước gì tôi và nàng tận hưởng đêm cuối cùng này khác đi. Những đêm cuối cùng có bao giờ là những đêm trọn vẹn đâu. Bất luận cái gì cuối cùng cũng đều không trọn vẹn. Chỉ có những lời nói cuối cùng là đôi khi đẹp. "Viva chồng tôi xã trưởng của làng này". Đó là một lời nói đẹp.

Chàng biết nó đẹp vì khi chàng lặp lại lời cuối đó, chàng nghe trong người run lên. Chàng cúi xuống hôn Maria, nàng vẫn còn ngủ. Chàng nói thật khẽ bằng tiếng Anh: "Anh thật sự muốn cưới cưng, cưng à. Anh rất hãnh diện về gia đình của em".

---

[1] Nền Cộng Hòa muôn năm.
[2] Nền Cộng Hòa và cha mẹ tôi muôn năm.

[3] Lò sát sinh.
[4] Một Đức Mẹ đồng trinh khác.

Chương 32

Cũng trong đêm đó, tại Madrid, khách sạn Gaylord rất đông người. Một chiếc xe hơi vào đậu dưới mái hiên trước cửa của khách sạn, hai đèn trước kiếng tráng màu xanh, và một người đàn ông vóc người nhỏ thó mang ủng kỵ mã màu đen, mặc quần sọt màu xám và chiếc áo vét ngắn cũng màu xám cài khuy lên tận cổ, hắn bước xuống xe, mở cửa chào đáp lễ hai tên lính gác, gật đầu với người cảnh sát chìm ngồi ở văn phòng trước cổng và bước vào thang máy. Có hai nhân viên canh gác ngồi trên ghế ở hai bên tiền đình bằng cẩm thạch, và hai người này chỉ ngước mắt nhìn lên khi người đàn ông nhỏ thó đó bước ngang qua họ để vào trong thang máy. Phận sự của họ là khám xét mọi người lạ mặt bằng cách mò hai bên cạnh sườn dưới nách và túi quần phía sau xem người lạ đó có mang theo súng lục không, nếu có họ sẽ bắt hắn gởi lại ngoài cổng. Nhưng vì họ biết quá rõ người đàn ông nhỏ thó mang giày đi ngựa kia nên họ cũng không buồn ngước mắt nhìn.
Căn phòng nơi hắn ở, tại khách sạn Gaylord, hôm đó rất đông người. Nhiều người ngồi đứng rải rác trong phòng và đang trò chuyện với nhau như trong bất cứ một phòng khách nào. Các ông các bà đang uống rượu Vodka, Whisky, soda và rượu bia bằng những chiếc ly nhỏ được châm đầy từ một cái bình lớn. Có bốn người đàn ông mặc quân phục. Những người khác mặc bờ-lu-dông hoặc áo vét bằng da, ba trong số bốn phụ nữ mặc thường phục, người thứ tư, người ốm nhom và nước da sậm nâu, mặc bộ quân phục cắt đứng đắn với chiếc váy và giày ống cao.
Khi đặt chân vào phòng, Karkov bước ngay đến bên người đàn bà mặc quân phục, nghiêng người chào và bắt tay, nàng là vợ của hắn và hắn nói điều gì đó với nàng bằng tiếng Nga mà không ai nghe được, và trong phút chốc nét ngạo mạn trong đôi mắt hắn lúc bước vào tan biến mất. Nhưng rồi chúng lại lóe lên khi thoáng thấy mái tóc nhuộm màu gỗ đào hoa tâm cùng gương mặt lờ đờ tình tứ của người con gái có thân hình tuyệt mỹ, nàng là nhân tình của hắn. Hắn bước thẳng đến nàng, nghiêng mình bắt tay với cái lối chào mà ai cũng thấy rõ là cái lối chào mà hắn đã dành cho vợ hắn. Vợ hắn không để mắt theo dõi lúc hắn đi ngang qua căn phòng, nàng đứng bên cạnh một viên sĩ quan Tây Ban Nha, to lớn và đẹp trai, họ nói với nhau bằng tiếng Nga.
- Người tình vĩ đại của em đang mập lên - Karkov nói với người con gái - Tất cả những người hùng của chúng ta đều lên cân, chúng ta ở đây gần được hai năm rồi. - Hắn nói không đưa mắt nhìn người đàn ông mà hắn ám chỉ.
- Đồng chí xí trai đến đỗi với một con cóc mà đồng chí cũng ghen được. - Người con gái nói với hắn một cách vui vẻ. Nàng nói bằng tiếng Đức - Mai tôi theo đồng chí để tham dự cuộc tấn công có được không?
- Không. Mà cũng không có cuộc tấn công nào cả.
- Ai cũng biết về chuyện này - Người con gái nói - Đừng ra điều bí mật. Dolores sẽ đi. Tôi sẽ đi với cô ta hoặc với Carmen. Có nhiều người đi lắm.
- Ai dắt đồng chí thì đồng chí cứ theo - Karkov nói - Nhưng tôi thì không - Rồi hắn quay lại người con gái và cất giọng hỏi một cách nghiêm nghị - Ai bảo cho đồng chí biết chuyện đó. Nói thật nghe nào.
- Richard. - Nàng nói, không kém phần nghiêm nghị.
Karkov nhún vai và bỏ đi để nàng đứng đó.
- Karkov! - Một người đàn ông vóc người cao trung bình, gương mặt xám xậm, nặng nề và nhão nhẹt với hai túi thịt dùn dưới mắt và môi dưới xề xệ cất tiếng kêu lên nghe nặng nhọc - Đồng chí có nghe cái tin vui đó không?
Karkov bước đến bên hắn và người đàn ông tiếp tục nói:
- Tôi vừa mới hay đây. Không đầy mười phút. Tuyệt lắm. Bọn phát xít đang đánh nhau suốt ngày gần Ségovie. Chúng bắt buộc phải dẹp một đám nổi loạn bằng súng máy. Đến chiều chúng phải dùng đến phi cơ để oanh tạc chính quân lính của chúng.
- Thế à? - Karkov hỏi.
- Đúng vậy - Người đàn ông có cặp mắt sưng húp nói - Chính Dolores mang tin này đến. Đồng chí có mặt tại đây và tỏ vẻ vui tươi, xúc động chưa từng thấy. Sự thật của nguồn tin rực sáng trên gương mặt của đồng chí ấy. Khuông mặt tuyệt vời đó... - Hắn nói một cách vui vẻ.
- Khuôn mặt tuyệt vời đó. - Karkov nói với một giọng hết sức bình thản.

- Nếu mà đồng chí có dịp nghe đồng chí ấy nói chuyện - Người đàn ông mắt húp nói - Cái tin tỏa ra từ con người của đồng chí ấy bằng một thứ ánh sáng chưa từng thấy trên đời này. Người ta nghe trong giọng đồng chí ấy sự thật của những gì đồng chí ấy kể. Tôi đang viết một bài về tin này cho tờ Izvestia. Đây là một trong những giây phút trọng đại nhứt trong cuộc chiến này đối với tôi khi tôi nghe được lời phúc trình này bằng cái giọng tuyệt vời đó với sự xót thương trắc ẩn và lòng chân thành pha trộn nhau. Lòng từ tâm và chân lý tỏa ra từ người đồng chí ấy như từ một bậc thánh nữ chân chính của nhân dân. Người ta gọi đồng chí ấy là La Pasionara không phải là không có lý do.
- Không phải là không có lý do - Karkov nói bằng một giọng buồn buồn - Tốt hơn đồng chí nên viết về điều này cho tờ Izvestia ngay trước khi quên đi cái nét đẹp cuối cùng đó.
- Đó là một người đàn bà mà ta không nên đem ra đùa cợt, dù là với một người trắng trợn như đồng chí - Người đàn ông có mắt híp lại nói - Phải chi đồng chí có mặt tại đó và được nghe những lời của đồng chí ấy và nhìn thấy mặt đồng chí ấy.
- Giọng nói tuyệt vời đó - Karkov nói - Gương mặt tuyệt vời đó. Viết ra đi - Hắn nói - Đừng nói điều đó với tôi. Đừng tốn giấy mực về tôi. Đi, viết đi.
- Không phải ngay bây giờ.
- Tôi nghĩ đồng chí nên viết ngay đi. - Karkov nói và nhìn hắn, rồi quay đi nơi khác. Người đàn ông có đôi mắt húp đứng đó thêm giây lát, tay cầm ly Vodka, đôi mắt hắn vẫn hum húp, chìm đắm trong vẻ đẹp của những gì hắn đã chứng kiến, nghe thấy và rồi hắn rời khỏi căn phòng để tìm chỗ ngồi viết.
Karkov bước tới một người đàn ông khác trạc bốn mươi tám, thấp lùn, phục phịch, vẻ mặt vui vẻ với đôi mắt xanh lơ mái tóc vàng đang thưa dần, với chiếc miệng tươi cười dưới bộ râu mép cứng màu vàng. Người đàn ông đó mặt quân phục. Hắn là tướng lãnh chỉ huy sư đoàn, người Hung Gia Lợi.
- Anh có hiện diện tại đó lúc Dolores tới không? - Karkov hỏi người đàn ông kia.
- Có.
- Chuyện gì đó?
- Chuyện bọn phát xít bắn nhau. Nếu đúng thì tuyệt lắm.
- Người ta nói rùm về chuyện ngày mai.
- Cà chớn! Tất cả bọn nhà báo đều đáng bị bắn cũng như hầu hết những người có mặt trong phòng này, chắc chắn là phải kể cả tên Đúc mưu mô, khó hiểu tên Richard nữa. Tên nào đã trao quyền chỉ huy một sư đoàn cho cái tên đàng điếm đó cũng nên đem bắn đi. Có thể cả anh lẫn tôi cũng cần đem bắn đi nữa. Có thể lắm - Viên tướng mỉm cười - Nhưng đừng có nói ra điều này.
- Đây là một chuyện mà tôi không bao giờ muốn nói - Karkov nói - Cái tên người Mỹ vẫn thỉnh thoảng tới đây đang có mặt dưới kia kìa. Đồng chí biết hắn mà, tên Jordan, hắn có chân trong đội partizan. Hắn có mặt ở đó, nơi mà người ta cho rằng câu chuyện đang bàn đây phải xảy ra.
- À, trong trường hợp đó, tối nay hẳn hắn phải báo cáo đầy đủ về chuyện đó - Viên tướng nói - Họ không muốn tôi có mặt ở đó, nếu không, tôi sẽ đích thân xuống đó tìm biết tin tức cho anh. Hắn làm việc với Golz phải không? Ngày mai anh sẽ gặp Golz.
- Ngày mai vào lúc sáng sớm.
- Anh hãy lánh mặt cho tới khi đâu đấy êm xuôi - Viên tướng nói - Hắn ghét bọn các anh không kém gì tôi. Tuy nhiên hắn trầm tĩnh hơn tôi.
- Nhưng về chuyện...
- Có thể là bọn phát xít đang giả bộ để đánh lừa - Viên tướng mỉm cười - À, để coi Golz có thể chơi lại chúng được chút nào không? Hãy để cho Golz thử xem sao. Chúng ta đã chơi chúng tại Guadalajara rồi.
- Tôi nghe nói ông cũng sắp đi du lịch. - Karkov nói, mỉm cười đưa hàm răng xấu xí của hắn ra. Viên tướng bỗng nổi giận.
- Lại tới tôi nữa à. Bây giờ họ lại đồn đãi cả về tôi. Và luôn cả bọn chúng ta không trừ ai. Thiệt là bọn thối mồm bép xép. Một người có thể cứu được quê hương mình, nếu biết kín miệng.
- Cái ông bạn Prieto của ông là kẻ biết kín miệng.
- Nhưng hắn không tin là hắn có thể thắng, nếu không tin tưởng vào nhân dân thì làm sao mà thắng được?
- Cái đó thì để cho ông trả lời lấy. Tôi phải đi ngủ một chút.
Hắn rời khỏi căn phòng đầy ắp khói thuốc và những mẩu chuyện tào lao, đi thẳng vào phòng ngủ ở phía sau và ngồi xuống giường, cởi giày ra. Hắn vẫn còn nghe tiếng họ nói chuyện. Hắn đứng dậy đóng cửa và mở của sổ ra. Hắn không buồn thay quần áo vì đúng hai giờ hắn lại sẽ bắt sẽ lên đường qua Colmenar, Cerreda và Navacerrada để tới mặt trận nơi Golz sẽ bắt đầu mở cuộc tấn công vào hừng sáng.

Chương 33

Pilar đánh thức chàng dậy vào lúc hai giờ khuya. Lúc bà ta đặt bàn tay thô tháp lên vai chàng, Jordan cứ tưởng là Maria, chàng lăn qua sát vào nàng và nói, "Dê con". Nhưng rồi bàn tay to lớn của người đán bà lắc mạnh vai chàng, và chàng bỗng tỉnh hẳn ra, sờ tay vào báng súng lục đặt nằm dài theo chân phải của chàng, toàn thân chàng ở trạng thái sẵn sàng cũng như khẩu súng đã mở khóa an toàn.
Trong bóng đêm, chàng nhận ra Pilar và nhìn vào mặt đồng hồ tay chàng thấy hai cây kim chói sáng hợp thành một gốc nhỏ trên gần vị trí mười hai giờ, chàng biết là đã gần hai giờ, chàng nói: "Chuyện gì đó bà?"
- Pablo đi rồi. - Người đàn bà to lớn bảo chàng.
Robert Jordan mặc quần và mang giày vào, Maria chưa thức.
- Hồi nào? - Chàng hỏi.
- Chắc được một tiếng đồng hồ rồi.
- Sao nữa?
- Hắn có mang cái gì của đồng chí đi nữa.
- À, cái gì vậy?
- Tôi cũng không biết - Bà ta bảo chàng - Tới đó mà coi.
Trong đêm tối hai người lần đến chỗ cửa hang, cúi đầu bước qua dưới chiếc mền và vào trong. Robert Jordan bước theo bà ta trong mùi tro tàn, mùi không khí ô uế và hơi người ngủ trong hang. Chàng dùng đèn bấm để không dẫm lên những người đang nằm ngủ dưới đất. Anselmo thức dậy và cất tiếng hỏi: "Tới giờ rồi hả?"
- Chưa - Robert Jordan nói - Ngủ đi ông bạn già.
Hai chiếc ba lô nằm trên đầu giường của Pilar được che khuất với phần còn lại của hang bằng một chiếc mền treo ngang. Lúc Robert Jordan quỳ gối và soi đèn bấm vào hai cái bao. Chiếc giường xông lên một mùi ngai ngái của mồ hôi khô, mùi ngột ngạt nghe phát ói giống như giương ngủ của bọn da đỏ. Mỗi chiếc ba lô có một đường rọc từ đáy lên đầu. Robert Jordan cầm đen bấm nơi tay trái, thò tay phải lục soát trong chiếc bao thứ nhứt. Đây là chiếc ba lô mà chàng đựng chiếc túi ngủ và nó hẳn không đầy lắm. Nó không đầy lắm. Mớ dây điện vẫn còn trong đó nhưng chiếc hộp bằng gỗ hình vuông thì đã biến mất. Chiếc hộp xì gà đựng các kíp nổ được gói cẩn thận cũng thế, chiếc hộp thiếc vặn nắp dựng ngòi nổ cũng không còn.
Robert Jordan lục chiếc ba lô kia. Chất nổ vẫn còn đầy trong ấy. Có thể là mất chừng một gói.
Chàng đứng dậy và quay về phía người đàn bà. Một người bị đánh thức dậy vào lúc trời còn sớm quá có thể có cảm giác về một sự trống trải y như lúc đứng trước một tai ương khủng khiếp. Cảm giác của chàng lúc ấy trống rỗng gấp ngàn lần như vậy!
- Như vầy mà đồng chí nói là giữ đồ đạc cho tôi hả? - Chàng nói.
- Tôi ngủ gối đầu lên chúng, tay đặt lên chúng. - Pilar bảo chàng.
- Đồng chí ngủ ngon thiệt.
- Đồng chí nghe đây này, - Người đàn bà nói - hắn thức dậy lúc đang đêm và tôi hỏi anh đi đâu đó Pablo? Đi tiểu, bà à. Hắn bảo tôi như vậy là tôi ngủ trở lại. Lúc thức giấc lần nữa, tôi không biết là đã được bao lâu, nhưng khi biết hắn không có ở đó tôi nghĩ là hắn đã đi xuống coi mấy con ngựa như thói quen thường ngày. Và rồi, bà ta kết thúc câu chuyện một cách thảm não: Lúc không thấy hắn trơ vơ, tôi đâm lo quá, tôi sờ lại mấy cái bao để yên tâm là không có gì xảy ra và tôi thấy mấy đường rọc nên tôi đi tìm đồng chí.
- Thôi ta đi ra đi. - Robert Jordan nói.
Bây giờ thì hai người đã ra ngoài. Trời còn khuya quá nên chưa thấy tăm hơi gì của bình minh cả.
- Hắn có thể đi khỏi đây bằng mấy con ngựa theo lối mòn này hay còn lối đi nào khác không?
- Có hai lối đi khác.
- Ai ở phía trên?
- Eladio.
Robert Jordan chẳng nói một lời nào cho tới khi hai người tới bãi cỏ chỗ mấy con ngựa được đóng cọc cột cho ăn. Có ba con ngựa đang ăn cỏ ngoài bãi cỏ. Con ngựa to màu hồng và con màu xám đã biến mất.
- Đồng chí nghĩ là hắn đã bỏ đi được bao lâu trước khi đồng chí phát giác ra?

- Chắc chừng một tiếng đồng hồ.
- Vậy là chịu thôi - Robert Jordan nói - Tôi sẽ đi gom những gì còn sót trong hai cái ba lô và đi ngủ trở lại.
- Để tôi coi chừng chúng.
- Qué va, đồng chí sẽ coi chừng à. Đồng chí đã coi chừng một lần rồi.
- Inglés, - Người đàn bà nói - về chuyện này thì tôi cũng đau như đồng chí. Không có cách gì mà tôi không làm được để lấy lại những đồ đạc đã mất của đồng chí. Đồng chí đâu cần phải mắng chửi tôi. Cả hai ta đều bị Pablo lừa gạt.
Nghe bà ta nói thế, Robert Jordan nhận ra rằng mình không thể nặng nhẹ hay gây gổ với người đàn bà này. Chàng còn phải làm việc với người đàn bà này ngay trong ngày hôm nay, và hôm nay đã mất đi hết hai giờ hơn rồi.
Chàng để tay lên vai bà ta: "Không có gì đâu Pilar à - Chàng bảo - Những thứ đã mất không quan trọng mấy, chúng ta sẽ ứng biến ngay một thứ gì đó để công việc vẫn tiến hành tốt đẹp như thường".
- Nhưng hắn đã lấy cái gì vậy?
- Không có gì hết Pilar à. Mấy thứ không cần thiết.
- Một bộ phận trong dụng cụ làm nổ của đồng chí phải không?
- Phải! Nhưng còn cách khác để cho mìn nổ. Này, Pablo có mồi nổ và ngòi nổ không? Chắc chắn là người ta có cung cấp cho hắn những thứ đó.
- Hắn đã đánh cắp những thứ đó - Mụ nói một cách buồn bã - Tôi xem lại ngay mấy thứ đó và chúng cũng đã biến mất.
Hai người đi qua lùm cây, trở lại miệng hang.
- Ngủ một chút đi - Chàng nói - Pablo đi mất càng hay.
- Để tôi tới gặp Eladio.
- Chắc là hắn đi hướng khác.
- Đi hướng nào tôi cũng theo. Vì thiếu khôn ngoan lanh lợi mà thành ra tôi đã phản bội đồng chí.
- Không đâu - Chàng nói - Ngủ một chút đi Pilar. Bốn giờ là ta lên đường đó.
Chàng vào hang với bà ta và mang hai cái ba lô ra, chàng ôm gập hai cái lại để đồ đạc không lọt qua các đường rọc.
- Để tôi khâu lại.
- Trước khi đi, - Chàng nói một cách dịu dàng - tôi muốn mang mấy cái này đi để được yên tâm mà ngủ chứ không phải vì ghét bỏ gì đồng chí.
- Nhưng tôi phải lấy mấy cái bao lại sớm để còn khâu lại nữa.
- Tôi sẽ giao cho đồng chí sớm - Chàng bảo - Thôi ngủ đi, Pilar.
- Không - Bà ta đáp - Tôi đã thiếu bổn phận đối với đồng chí và nền Cộng Hòa.
- Cố mà ngủ đi - Chàng dịu dàng bảo - Đi ngủ một chút đi.

Chương 34

Bọn phát xít chiếm giữ các đỉnh đồi tại vùng này. Kế đó là một thung lũng không bên nào trấn giữ, ngoại trừ một đồn canh của phát xít tại một căn nhà của nông trại với những nhà phụ và cái vựa lúa được củng cố thành công sự. Trên đường mang tin của Robert Jordan đến cho Golz, Andrès đã đánh một vòng lớn quanh đồn canh này trong đêm tối. Hắn biết rõ chỗ nào có gài đường dây để mỗi khi ai vướng vào thì một khẩu súng đặt sẵn sẽ khai hỏa. Hắn định vị trí nó trong đêm tối, rồi bước ngang qua và men theo dòng suối có những cây liễu mọc hai bên bờ với những chiếc lá lay động trong gió đêm. Một con gà cất tiếng gáy trong căn nhà của nông trại dùng làm đồn canh của bọn phát xít, và trong khi đi dọc theo bờ suối, hắn quay lại nhìn qua kẽ các thân cây liễu trông thấy có ánh đèn tỏa ra từ mép dưới một khung cửa sổ của căn nhà. Đêm tĩnh mịch và trời trong, Andrès bỏ con suối và băng ngang qua đồng cỏ.
Có bốn đồng cỏ trên đồng cỏ này. Chúng có ở đây lúc đánh nhau hồi tháng bảy năm trước. Không ai đến mang cỏ khô đi và bốn mùa đã trôi qua làm các đông cỏ rạp xuống, cỏ không dùng được nữa.
Lúc bước ngang qua sợi dây giăng qua hai đống cỏ, Andrès thấy tiếc chúng quá. Nhưng hắn nghĩ, phe Cộng Hòa lẽ ra đã phải dời những đống cỏ lên trên dốc cao Guadarrama ở tận cuối đồng cỏ; bọn phát xít thì đâu cần dùng tới những thứ ấy.
Chúng có thừa cỏ khô và thóc gạo. Tụi nó thiếu gì hắn nghĩ. Nhưng sáng mai bọn ta sẽ cho tụi nó một vố. Sáng mai ta phải cho chúng cái gì đó để trả thù cho Sordo. Bọn dã man thật! Nhưng vào buổi sáng thì trên mặt đường lại lắm bụi.
Hắn muốn sớm chấm dứt nhiệm vụ đưa tin để trở về tham dự cuộc tấn công các đồn canh vào buổi sáng. Nhưng mà thật sự hắn có muốn trở lại không? Hay là hắn chỉ giả vờ muốn trở lại? Lúc nghe Inglés bảo là hắn có nhiệm vụ đưa tin hắn nghe thấy nhẹ nhõm. Việc Sordo bị loại khỏi vòng chiến đã làm hắn suy nghĩ nhiều. Tuy nhiên dù sao đó cũng chỉ là Sordo. Đâu phải bọn hắn. Bọn hắn vẫn phải thi hành những gì phải thi hành.
Nhưng khi Inglés bảo hắn đem tin đi thì hắn có ngay cái tâm trạng mà hắn thường bắt gặp lúc còn nhỏ, những buổi sáng vừa thức dậy vào ngày hội trong làng và nghe có mưa rơi nặng hột, biết là sẽ ướt át lắm và cuộc đấu bò như vậy là phải hủy bỏ.
Hồi còn nhỏ hắn rất mê đấu bò. Hắn trông cho có đấu bò, trông cho tới cái lúc được vào quảng trường dưới ánh mặt trời nóng bức, đầy bụi bậm với những chiếc xe bò xếp xung quanh chắn các ngõ ra tạo một khoảng trống xung quanh vây kín, con bò mộng sẽ chui ngang phía dưới ra khỏi chuồng bốn cẳng đứng khựng lại khi người ta kéo tấm cửa chấn song. Hắn chờ đợi với nỗi hồi hộp, thích thú lo sợ đến toát mồ hôi, cái giây phút được nghe tiếng sừng bò chém côm cốp vào chuồng gỗ nơi quảng trường, rồi bóng dáng con thú xuất hiện, tuôn ra giữa quảng trường, đứng khựng lại, đầu cất cao, mũi phình to, tai vươn ra, bộ lông đen ngòm bám đầy bụi, bùn khô, hai con mắt cách xa nhau, nhìn trừng trừng dưới cặp sừng banh rộng, nhẵn bóng và rắn chắc như những tấm gỗ trôi giạt bị cát bào mòn, mũi sừng bén ngót trông thấy là đủ ê tim.
Hắn chờ suốt năm cái giờ phút đó khi con bò mộng bước ra đấu trường nơi quảng trường, vào cái ngày thiên hạ theo dõi đôi mắt của con bò trong lúc nó đang lựa chọn người để tấn công, với cái thế đầu cúi gầm xuống, sừng đưa tới, phóng nhanh, chỉ trông thấy thôi cũng đủ làm người ta đứng tim.
Suốt năm hắn đã chờ đợi cái giờ phút đó khi hắn còn nhỏ, nhưng cái cảm giác hắn bắt gặp khi Inglés ra lệnh cho hắn đi đưa tin quả giống y như khi hắn thức dậy nghe mưa rơi nặng hột trên mái đá đen, trên tường đá và trên những vũng lầy trên con đường dơ bẩn trong làng.
Hồi đó hắn luôn luôn gan dạ trước con bò mộng trong những trận capeas trong làng, gan dạ như bất cứ người nào trong làng hoặc một người nào trong những làng kế cận, hắn chẳng bỏ lỡ một năm nào vì bất cứ một chuyện gì, tuy nhiên hắn không bao giờ đi xem đấu ở những làng khác. Hắn có thể cứ đứng đó đợi khi con bò lao tới tấn công và chỉ né sang một bên vào những giây phút chót. Mỗi khi có người bị con bò rượt té hắn liền lấy một cái túi quơ quơ trước mõm để nhử nó đi, và nhiều lần hắn đã từng ghì chặt sừng con bò mỗi khi có người bị con bò hất ngã xuống đất, hắn kéo sừng con bò qua một bên, và tát vào mặt con vật tới khi nó chịu bỏ người đó để tấn công một người khác.
Hắn đã từng nắm đuôi con bò lôi khỏi một người bị té hắn nắm thật chặt, vừa kéo vừa vặn cái đuôi. Có lần hắn một tay nắm đuôi con bò kéo xoay vòng qua cho tới lúc tay kia nắm được cái sừng và khi con bò

cất đầu lên nhào tới cụng hắn, hắn chạy thụt lùi và tay nắm chặt cái đuôi chạy vòng vòng với con bò, cứ một tay giữ chặt cái đuôi, tay kia nắm cái sừng cho tới khi đám đông tràn ra dùng dao đâm con bò. Trong cát bụi, hơi nóng, tiếng hồ reo, mùi bò, mùi người, mùi rượu, hắn có mặt trong đám người đầu tiên nhào ra tấn công con bò, hắn thấu rõ cái cảm giác khi nghe con bò lắc lư và nhảy dựng dưới người hắn. Hắn nằm ngang qua cục bướu trên vai con bò, một cánh tay khóa chặt quanh sừng, bàn tay nắm chắc sừng kia, mấy ngón tay nắm chặt lại. Người hắn bị tung lên tung xuống, vặn vẹo và cánh tay trái bị vung đi muốn rời ra trong lúc hắn nằm trên đống thịt nóng bỏng, đầy bụi, xù xì, lồng lộn, hai hàm răng hắn cắn chặt một bên tai con vật, rút dao đâm tới tấp vào chiếc cổ phình to. Một tia máu nóng hổi bắn xối xả vào cổ tay hắn trong lúc hắn đu người trên cục bướu ở vai và dùng dao đâm tưới xượi vào cổ con vật.
Lần đầu hắn cắn vào tai con bò, hắn rán gân cổ gân hàm để chống trả những cú hất của con bò. Thiên hạ chọc hắn. Tuy nhiên dù chọc hắn, họ vẫn nể hắn lắm. Và sau đó năm nào hắn cũng diễn lại cái màn đó. Người ta gọi đùa hắn là con chó dữ của làng Villaconejos và chế giễu là hắn ăn thịt bò sống. Nhưng mọi người trong làng đều trông chờ để xem hắn diễn cái màn đó và hàng năm hắn biết rành là trước tiên, con bò chui ra, kế đó là nó tấn công, nó tung vít, rồi người ta hô nhau giết con vật, hắn thường phải chạy tuôn, gạt đám người đang ùa ra tấn công để nhảy lên bám lấy con vật. Rồi khi xong chuyện, con bò hết cử động và nằm chết dưới sức nặng của những người đã giết nó, hắn thường đứng dậy bỏ đi và xấu hổ vì vụ cắn tai bò, những cũng đầy kiêu hãnh không kém một ai. Và hắn thường đi len qua các chiếc xe bò đến bên hồ nước bằng đá để rửa tay. Người ta sẽ đến vỗ lưng hắn, trao cho hắn những bầu rượu và nói "Hê, chó dữ. Hoan hô mẹ mày". Hoặc người ta nói: "Đúng là đủ cojones! Năm nào cũng vậy!"
Andrès trong mấy lúc đó thường cảm thấy bối rối, trống rỗng, hãnh diện và sung sướng. Hắn thường gạt phăng đi tất cả, đi rửa hai bàn tay và cánh tay mặt và rửa con dao thật kỹ. Kế đó hắn lấy một bầu rượu súc miệng để xua đi cái hương vị chất chứa trong cái lỗ tai trong suốt cả năm trời, phun rượu xuống lớp đá lát quảng trường trước khi dốc bầu rượu lên cao để cho rượu chảy vào tận trong cổ họng.
Đúng hắn là con chó dữ của Villaconejos, và thường không bao giờ vì một chuyện gì mà hắn bỏ mất dịp để làm công việc đó trong làng. Nhưng hắn thấy không cảm giác nào bằng cái cảm giác hắn bắt gặp khi nghe tiếng mưa và biết là không thể đi làm công chuyện đó.
Nhưng ta phải trở lại, hắn tự nhủ. Không có vấn đề nào khác hơn là ta phải trở lại để dự vào vụ mấy cái đồn canh và cây cầu. Anh Eladio của ta sẽ có mặt ở đó, anh ấy cùng thịt xương, cùng dòng máu với ta, Anselmo, Primitivo, Fernando, Angustin, Rafael (tuy rằng tên này không được đứng đắn lắm), hai người đàn bà, Pablo và Inglés (tuy rằng Inglés không đáng kể vì cha ấy là người ngoại quốc và chỉ thi hành lệnh mà thôi), tất cả đều sẽ có mặt ở đó. Không thể thiếu ta được chỉ vì cái lý do là tình cờ phải lãnh nhiệm vụ đưa tin. Bây giờ ta phải đi trao cái tin thật nhanh, thật tài tình, và kế đó là vội về cho kịp lúc tấn công các đồn canh. Nếu ta không tham gia được vào vụ này vì vụ đưa tin thì thật là nhục lắm. Thật rõ ràng là vậy đó. Và ngoài ra, hắn tự nhủ như một người vừa chợt nhớ ra rằng trong sự dấn thân mà hắn ta vốn chỉ thấy cái khía cạnh gian truân của nó, vẫn có được sự thích thú. Và ngoài ra ta sẽ tìm được sự thích thú trong việc hạ vài ba tên phát xít. Lâu quá rồi chưa làm được vố nào. Ngày mai có thể là ngày của những hành động trọng đại. Ngày mai có thể là ngày của những hành động có giá trị quan trọng. Ngày mai có thể là một ngày đáng đồng tiền bát gạo. Vái trời cho mau đến ngày mai, vái trời cho ta có mặt tại đó.
Ngay lúc đó, trong lúc hắn đang leo lên triền dốc cao qua những đám cây, bụi cỏ cao đến đầu gối, con dốc dẫn đến phòng tuyến của quân Cộng Hòa, một con chim đa đa đậu dưới chân hắn vụt bay lên, vỗ cánh kêu bành bạch trong bóng đêm làm hắn hốt hoảng đến nghẹt thở. Một sự bất chợt, hắn nghĩ. Làm sao chúng có thể nhanh đến thế? Có lẽ cô nàng đang ấp trứng. Có lẽ ta bước gần ổ trứng. Nếu không có trận giặc này ta sẽ cột một chiếc khăn tay vào bụi cây để làm dấu và sẽ trở lại lúc ban ngày để tìm ổ trứng, ta có thể lấy mấy cái trứng đem đặt dưới bụng con gà đang ấp và khi trứng nở ta sẽ có được những con đa đa con trong sân gà vịt; ta sẽ nuôi cho chúng lớn lên, và khi đã lớn chúng sẽ được dùng làm chim mồi. Ta sẽ không cần chọc đui chúng vì chúng sẽ được huấn luyện thuần thục. Nhưng chúng vẫn có thể bay mất. Có thể lắm. À, nếu vậy là ta phải làm cho chúng đui mắt.
Nhưng sau khi nuôi dưỡng chúng, ta không muốn làm thế. Ta có thể hớt cánh hoặc cột một chân khi dùng chúng làm chim mồi. Nếu không có giặc ta sẽ đi bắt tôm với Eladio ở dưới suối kia, bên cạnh đồn phát xít. Có lần ta bắt được cả bốn chục con trong một ngày tại con suối đó. Nếu chúng ta đi đến Sierra de Gudos sau vụ cây cầu này, sẽ có nhiều lạch nước tốt ở đó để bắt cá hương và cả tôm nữa. Hy vọng là chúng ta sẽ tới Gudos, hắn nghĩ. Chúng ta có thể sống khỏe ru tại Gudos về mùa hè và mùa thu, nhưng về mùa đông thì lạnh kinh khủng lắm. Nhưng vào khoảng mùa đông chắc là chúng ta đã thắng trận rồi lo gì.

Nếu cha ta không phải là một người Cộng Hoa thì Eladio và ta bây giờ đã là lính và theo tụi phát xít rồi. Và một khi làm lính cho tụi nó rồi thì không còn lôi thôi gì nữa. Người ta tuân theo mệnh lệnh, sống hoặc chết và sau cùng chuyện gì đến sẽ đến.
Sống dưới một chế độ coi vậy mà dễ hơn là lật đổ nó.
Nhưng cuộc chiến đấu bất thường này mang nhiều trách nhiệm. Nhiều âu lo, nếu ta là một người hay lo. Eladio suy tư nhiều hơn ta. Ảnh cũng hay lo. Ta thật sự tin tưởng vào chính nghĩa và ta không lo lắng. Nhưng đây mới thật là một cuộc sống đầy trách nhiệm.
Ta nghĩ là bọn ta đã sinh ra trong một thời buổi hết sức khó khăn, hắn nghĩ. Ta nghĩ bất cứ thời nào cũng có thể dễ chịu hơn. Chúng ta ít thấy khổ vì tất cả chúng ta đều được huấn luyện để chịu đựng sự khổ đau. Những kẻ khổ sở là những kẻ không hợp cho bầu không khí này. Nhưng đây là giai đoạn của những quyết định đầy cam go. Bọn phát xít tấn công và như vậy là chúng đã đưa chúng ta đến một quyết định. Chúng ta phải chiến đấu để sống. Nhưng ta muốn có quyền quyết định để có thể cột vào bụi cây kia một chiếc khăn tay để trở lại lúc ban ngày, lấy mấy quả trứng về đặt dưới bụng con gà mái ấp và có thể được trông thấy những con đa đa con trong sân gà vịt của chính ta.
Nhưng mày không nhà và không có sân gà vịt ở cái sự không nhà của mày, hắn nghĩ. Mày không có gia đình ngoại trừ một người anh sẽ ra trận ngày mai và mày không có gì hết ngoại trừ gió, nắng và một cái bụng rỗng. Bây giờ gió thì nhẹ, hắn nghĩ, và mặt trời thì không có. Mày có bốn trái lựu đạn trong túi nhưng chúng chỉ có ích khi ném đi thôi. Trên vai mày có khẩu các bin, nhưng nó chỉ có ích khi cho những viên đạn bay đi... Mày có một mẩu tin để trao đi. Và mày có lắm trò dành cho mặt đất này, hắn mỉm cười trong đêm tối. Mày cũng có thể cho nước đái của mày đi ra làm ướt mặt đất. Tất cả những gì mày có đều là để cho đi. Mày quả là một hiện tượng triết học, một con người bất hạnh, hắn tự nhủ và lại mỉm cười.
Nhưng trước những suy tưởng cao thượng này, không mấy chốc, cảm tưởng về một sự trì hoãn bắt gặp mỗi khi nghe mưa rơi vào buổi sáng của những ngày hội trong làng đã xâm chiếm tâm hồn hắn. Trước mặt hắn, bây giờ, ngay trên đỉnh đồi kia, là những cơ sở chánh quyền mà hắn biết là ở đó người ta sẽ hạch hỏi giấy tờ hắn.

Chương 35

Robert Jordan nằm trong chiếc túi ngủ bên cạnh người con gái, Maria đang ngon giấc. Chàng nằm nghiêng lưng quay về phía người con gái và thân hình thon dài của nàng chạm sát vào lưng chàng. Sự va chạm này ngay trong giây phút này đây, nghe nó mỉa mai làm sao. Mày, mày, chàng tức mình điên lên. Phải, lần đầu gặp hắn mày đã tự nhủ là khi hắn ra điều thân thiện chính là lúc hắn sắp giở trò lùa bịp tới nơi đó. Mày điên bỏ mẹ. Điên quá đi mất. Thôi bỏ mẹ nó đi. Bây giờ còn chuyện khác phải làm nữa.
Có hy vọng gì là hắn đã giấu hoặc ném đi tất cả không? Ít khi. Hơn nữa trong đêm tối mày sẽ không bao giờ tìm được. Chắc là hắn giữ lấy rồi. Hắn còn lấy cả cốt mìn nữa chớ. Ồ, quân lừa thầy phản bạn bẩn thỉu. Quân xỏ lá đốn mạt, phải chi nó chịu chuồn đi và đừng rớ tới mấy cái kíp nổ và ngòi nổ. Sao mà mình ngu muội đến nỗi để mấy thứ đó cho mụ đàn bà khốn nạn đó giữ không biết? Thật là thứ quỷ quái gian manh. Quân ma gà bẩn thỉu.
Thôi bỏ quách đi, coi như thường cho rồi, chàng tự nhủ. Mày đã phải đánh liều thì thế này hãy còn tốt chán. Mày bị chơi mà, chàng tự nhủ. Bị chơi đau điếng. Đừng có nóng nữa. Dẹp những lời rên rỉ rẻ tiền đi cho được việc. Chuyện đã xong rồi. Mẹ kiếp, chuyện đã qua rồi còn gì nữa. Mẹ kiếp, cái thằng heo bẩn thỉu. Dù sao thì mày vẫn có thể xoay sở được mà. Ngay cả không có mấy thứ đó mày vẫn phải giựt sập cầu. Ngay cả không có mấy thứ đó mày vẫn phải giựt sập như thường. Sao mày lại không cầu cứu tới ông nội của mày?
Ồ, dẹp ông nội qua một bên, dẹp cái xứ đầy quân phản bội, dẹp cái bọn Tây Ban Nha cả bên này lẫn bên kia, dẹp luôn. Dẹp luôn cả bọn Largo, Prieto, Asension, Miaja, Rqjo, dẹp tất cả. Dẹp luôn, cho chết luôn. Dẹp luôn cái xứ đầy quân lừa thầy phản bạn. Cả những tinh thần tự tôn tự tiếc, ích kỷ ích kiếc, bợm bịp, dẹp luôn, nghỉ chơi luôn, cho chết luôn. Ta chửi cha chúng trước khi chết cho chúng, sau khi chết cho chúng. Chửi cha cái thằng Pablo. Bọn chúng thế cả. Trời đất hãy thương xót cho bọn Tây Ban Nha. Với tên lãnh đạo nào rồi chúng cũng sẽ tiêu tùng. Trong hai ngàn năm chỉ có một Pablo Inglesias là coi được. Mấy tên khác đều xỏ lá hết. Nếu biết được làm sao hắn đứng vững trong cuộc chiến này! Ta còn nhớ có lúc ta đã tưởng Largo ngon lành. Durruti được lắm và rồi những người của hắn đã hạ hắn, ở dưới kia, tại Puente de los Franceses. Hắn bị giết vì hắn muốn tấn công. Hắn bị bắn bởi cái kỹ thuật tuyệt vời của phường vô kỷ luật. Bọn xỏ lá và bọn hèn nhát. Ồ, cái phường đó trời không đánh thánh không đâm chúng cũng uổng. Và cái thằng già Pablo vừa cuỗm cái ngòi nổ và hộp kíp nổ của ta nữa. Sao trời không hại nó cho nó chết luôn. Mà không, nó hại mình mới tức chớ. Luôn luôn là cái bọn đó nó chơi mình từ Catez và Menendez de Avila xuống tới Miaja. Hãy coi những gì Miaja đã gây ra cho Kleber. Cái thằng heo đầu sói đó. Cái thằng xỏ lá với cái đầu như quả trứng đó. Ta chửi cha tất cả những thằng mặt mẹt ngu xuẩn tự cao, lừa đảo đã không ngớt cầm đầu cái xứ Tây Ban Nha và khống chế quân đội. Chửi cha tất cả ngoại trừ dân chúng, nhưng phải coi chừng, cẩn thận cái lúc họ có quyền trong tay.
Cơn giận dữ của Jordan đã bắt đầu nguôi. Chàng đã phóng đại sự việc càng lúc càng nhiều, chàng đã để cho sự miệt khinh và tức giận cứ lan ra tùm lum và bất công đến độ không còn tin được ở những gì mình nghĩ. Nếu những chuyện đó là đúng thì mày có mặt ở đây để làm cái chó gì? Sự thật là không phải như vậy và mày biết rõ. Hãy nhìn những người tốt. Chàng không chịu được sự bất công của mình. Chàng gớm ghiếc sự bất công như gớm ghiếc sự bạo tàn. Chàng bị đắm chìm trong cơn thịnh nộ, nó làm đầu óc chàng mù quáng, cho tới khi cơn giận tan đi dần dần, cho tới khi cơn giận làm đỏ cả mắt, làm xám cả mặt, làm mất cả khôn và đằng đằng sát khí tan biến đi, đầu óc chàng bây giờ mới trở lại bình yên, thảnh thơi và bén nhạy, và trong sáng như vừa làm tình với một người đàn bà mà mình không yêu.
- Này em, em, con dê con của anh à - Chàng cúi xuống nói với Maria, nàng mỉm cười trong giấc ngủ, khẽ nhích lại gần chàng - Hồi nãy nếu mà em nói chuyện với anh chắc là anh đã tát em rồi quá. Người đàn ông trong cơn giận thô bạo không kém con thú em nhỉ?
Chàng nằm sát vào người con gái, ôm nàng trong lòng cằm chàng tỳ vào vai người con gái, và nằm yên đó, chàng nghĩ ra xem những gì phải làm và phải làm như thế nào.
Và sự việc đâu đến nỗi quá bi đát, chàng nghĩ thầm. Thật tình là không đến nỗi quá bi đát chút nào hết. Ta không biết là trước đây đã có người từng làm việc đó chưa. Nhưng từ nay về sau thế nào cũng có những người làm công việc đó trong một thế kẹt tương tự. Nếu chúng ta làm chuyện đó và nếu họ có được chuyện đó. Nếu họ nghe nói về chuyện đó, phải. Nếu không, họ chỉ lấy làm lạ tự hỏi là chúng ta đã làm

công việc như thế nào mà thôi. Chúng ta rất thiếu người nhưng mà lo lắng về chuyện này thì chẳng được cái gì. Chúng ta sẽ tính vụ cây cầu với những gì ta sẵn có. Trời ta đã qua cơn giận, may quá! Thật là y như bị ngộp trong một cơn bão. Sự nổi giận kia là một thứ xa xỉ mà ta không đủ điều kiện để có.
- Đã tính xong xuôi đâu đấy rồi, guapa - Chàng nói khẽ vào tai của Maria - Anh không muốn quấy rầy em về chuyện này. Em chưa hay biết về chuyện này. Bọn anh sẽ bị giết chết nhưng bọn anh sẽ giựt tung cây cầu. Em chưa phải lo về chuyên đó. Đây không phải là quà cưới. Nhưng một đêm ngon giấc đáng giá. Hãy giữ lấy nó như chiếc nhẫn cưới trên ngón tay em. Ngủ đi em. Ngủ ngon đi cưng của anh. Anh sẽ không đánh thức em dậy. Đây là tất cả những gì anh có thể làm cho em trong giờ phút này.
Chàng nằm đó, ôm nhẹ Maria vào lòng, chàng nghe hơi thở của nàng thở, chàng nghe nhịp tim nàng đập, và nhìn vào mặt chiếc đồng hồ đeo tay, chàng theo dõi nhịp thời gian.

Chương 36

Tới chỗ trú đóng của quân chánh phủ, Andrès lên tiếng trước. Nghĩa là hắn nằm xuống đất, chỗ mặt đất đổ dốc dưới ba vòng đai kẽm gai và cất tiếng gọi về hướng tảng đá to và mô đất. Vòng rào phòng thủ không liên tục và lẽ ra hắn có thể vượt qua vị trí này một cách dễ dàng trong bóng đêm và đi sâu hơn vào khu vực của chánh phủ trước khi bị kêu đứng lại. Nhưng có chắc ăn hơn và đơn giản hơn lên tiêng cho người ta nhận ra mình tại chỗ này.
- Salud - Hắn la lớn - Salud, milicianos! [1]
Hắn nghe có tiếng cơ bẩm kéo lùi về phía sau. Rồi có tiếng súng nổ phía dưới chân mô đất. Một tiếng nổ khô khan và một tia lửa vàng xẹt xuống trong đêm tối. Nghe tiếng động Andrès nằm rạp xuống, đầu áp sát xuống đất:
- Đừng bắn - Andrès thét lên - Đừng bắn, tôi muốn vào trong đó.
- Tụi bây mấy đứa? - Có người gọi to sau mô đất.
- Một. Một mình tôi thôi.
- Bọn bây là ai?
- Andrès López ở Villaconejos. Thuộc toán của Pablo. Tôi mang tin đây.
- Mày có súng và khí giới gì không?
- Có.
- Không ai có súng và khí giới được vào cả, - Giọng nói đáp lại - và toán đông trên ba người cũng không được.
- Tôi có một mình - Andrès la lên - Quan trọng lắm. Cho tôi vào đi.
Hắn có thể nghe họ bàn tán với nhau sau công sự phòng thủ nhưng không biết họ nói gì. Rồi giọng nói kia lại hô lớn lên:
- Tụi bây mấy đứa?
- Một. Có mình tôi thôi. Xin thề có trời.
Họ lại bàn tán với nhau sau mô đất.
Rồi giọng nói kia lại cất lên:
- Nghe đây tên phát xít.
- Tôi không phải là phát xít. - Andrès la lớn - Tôi là du kích trong toán của Pablo. Tôi mang tin đến cho Bộ Tham Mưu.
- Thằng đó điên rồi - Hắn nghe có người nói. Liệng cho nó một trái tạc đạn đi.
- Này - Andrès nói - Tôi có một mình. Tôi hoàn toàn một mình. Thề có Chúa tôi có một mình mà. Cho tôi vô đi.
- Nó nói nghe như người có đạo. - Hắn nghe có người nói và có tiếng cười.
Rồi có người khác nói: "Tốt nhứt là liệng xuống cho nó một trái tạc đạn".
- Đừng - Andrès la lớn - Làm vậy là bậy lắm. Chuyện này quan trọng. Cho tôi vô đi.
Đây là lý do làm cho hắn không thích những chuyến giao liên giữa các mặt trận. Đôi khi cũng có chuyến khá hơn. Nhưng chẳng có chuyến nào là êm đẹp cả.
- Mày có một mình phải không? Giong nói lại vọng xuống.
- Me cago en la leche [2] - Andrès la lên - Tôi phải nói bao nhiêu lần bây giờ. TÔI CÓ MỘT MÌNH.
- À nếu mày có một mình thì đứng dậy và giơ súng lên khỏi đầu.
Andrès đứng dậy hai tay cầm khẩu các bin đưa lên khỏi đầu.
Rồi lách qua kẽm gai mà vô. Tụi tao cho khẩu maquina canh mày đây. - Giọng nói lên tiếng.
Andrès vào trong vòng đai kẽm gai.
- Tôi cần hai bàn tay để vạch kẽm gai mới được. - Hắn la lên.
- Để tay lên cao. - Giọng nói ra lịnh.
- Tôi bị kẽm gai móc dính rồi. - Andrès kêu lên.
- Liệng cho nó một trái tạc đạn có phải giản dị hơn không. - Một giọng nói cất lên.
- Cho nó đeo súng lên vai đi - Một giọng khác nói - Từ ngoài đó vô đây mà hai tay để lên cao nó không đi được đâu. Làm việc hợp lý một chút coi.
- Bọn phát xít đều như vậy cả - Giọng kia nói - Chúng đòi hết điều kiện này tới điều kiện kia.

- Nghe đây - Andrès nói lớn - Tôi không phải là phát xít mà là một cán bộ du kích trong toán của Pablo. Chúng tôi đã giết bọn phát xít còn nhiều hơn cả bịnh sốt rét truyền nhiễm.
- Tao chưa bao giờ nghe tới toán Pablo - Người đàn ông có vẻ là đang chỉ huy đồn canh nói - Không có Peter, không có Paul, không có thánh, không có thần nào cả. Không có toán tiếc nào cả. Đeo súng lên vai và len qua kẽm gai mà tới đây.
- Trước khi các ông nổ súng máy lên đầu mày. - Một tên lính canh khác la lớn.
- Que poco amables sois! [3] - Andrès nói - Các đồng chí khó quá. Hắn đang len lỏi qua các hàng rào kẽm gai.
- Dễ dãi à - Có người nói lớn với hắn - Chúng ta ở trong thời chiến mà chú em.
- Tôi thấy có vẻ đúng như vậy đó.
- Nó nói gì vậy?
Andrès lại nghe tiếng kéo cơ bẩm.
- Không có - Hắn la to - Tôi không có nói gì hết. Đừng bắn, đợi tôi ra khỏi đống kẽm gai mắc ôn này đã.
- Đừng nhục mạ kẽm gai của các ông nghe - Có người hô lớn. Coi chừng ông chọi tạc đạn thấy mẹ đó!
- Quiero decir, que buena alambrada [4] - Andrès hét to - Kẽm gai đẹp quá. Tốt bỏ mẹ. Kẽm gai xuất sắc quá. Tôi tới đây, tôi tới đây các đồng chí.
- Ném tạc đạn nó đi - Có tiếng nói - Tôi đã bảo đó là cách tốt nhứt để tính nó mà.
- Các đồng chí - Andrès nói. Hắn sợ toát mồ hôi và biết là tên cứ đòi liệng tạc đạn rất có thể tung một quả bất cứ lúc nào - Cá nhân tôi chẳng có gì quan trọng.
- Tao tin chuyện đó. - Tên đòi ném tạc đạn nói.
- Đồng chí có lý. - Andrès nói. Hắn đang loay hoay để vượt qua vòng kẽm gai thứ ba và hắn đã đến gần mô đất - Cá nhân tôi chẳng có quan trọng đối với bất cứ chuyện gì. Nhưng chuyện này rất nghiêm trọng. Muy, muy serio.
- Chẳng có gì quan trọng hơn tự do cả - Tên đòi ném tạc đạn nói - Mày nghĩ là có gì quan trọng hơn tự do à? Hắn hỏi bằng một giọng thách thức.
- Không đâu, đồng chí à. - Andrès nói, giọng giả lả. Hắn biết đã đến lúc phải đối phó với những tên khật khùng, mấy tên quấn khăn quàng đen đỏ ấy - Viva la Libertad!
- Viva la F.A.I. Viva la C.N.T. - Chúng hô to đáp lại hắn từ phía sau mô đất - Viva el anarco sindicalismo [5] và tự do.
- Viva nosotros - Andrès hô to - Vạn tuế phe ta!
- Đồng chí ấy đúng là người phe ta rồi. - Tên đòi ném tạc đạn nói - May không tôi giết đồng chí ấy bằng cái này rồi.
Hắn nhìn quả lựu đạn trong tay và tỏ vẻ vô cùng cảm động lúc nhìn thấy Andrès leo qua mô đất. Hắn ôm chầm lấy Andrès quả lựu đạn vẫn còn cầm trong tay, hắn tỳ vào bả vai Andrès. Tên đòi ném tạc đạn hôn hắn hai bên má.
- Tôi mừng là không có chuyện gì xảy ra cho đồng chí - Hắn nói -Tôi rất hài lòng.
- Sĩ quan của đồng chí đâu?
- Tôi chỉ huy ở đây - Một người đàn ông nói - Cho tôi coi giấy tờ của đồng chí đi.
Anh ta mang giấy tờ của hắn đến bên một giao thông hào ăn ra ngoài và soi lên xem xét dưới ánh sáng một ngọn nến. Có một vuông lụa nhỏ gấp lại với hình lá cờ Cộng Hòa và con dấu của S.I.M. ở chính giữa. Có cả tờ Salvoconducto, tức là giấy thông hành có mang tên, tuổi, chiều cao, nơi sinh, và nhiệm vụ của hắn. Robert Jordan viết tờ chứng nhận này trên một tờ giấy xé trong quyển sổ tay của chàng và đóng mộc cao su của S.I.M. và sau cùng là tài liệu gởi cho Golz gồm bốn tờ giấy gấp lại, cột quanh bằng nhợ và niêm phong bằng sáp có đóng con dấu S.I.M. bằng kim loại.
- Tôi thấy cái này rồi - Người chỉ huy đồn canh nói và trả lại vuông lụa - Cái này ai cũng có được, tôi biết. Nhưng nó không chứng minh được điều gì nếu không có cái này. - Anh ta đưa tờ Salvaconducto lên và đọc qua một lần nữa - Anh sinh ở đâu?
- Villaconejos. - Andrès nói.
- Ở đó người ta trồng thứ gì?
- Dưa hấu - Andrès nói - Cả thế giới đều biết.
- Anh có quen biết những ai ở đó?
- Sao? Đồng chí cũng là người ở đó à?
- Không. Nhưng tôi có đến đó. Tôi gốc ở Aranjuez.
- Đồng chí cứ hỏi tôi về bất cứ người nào cũng được.

- Anh mô tả José Ricon tôi nghe.
- Cái ông chủ quán đó hả?
- Dĩ nhiên.
- Ông ta đầu trọc, bụng phệ, và mắt có vảy cá.
- Thôi được, cái này có giá trị rồi - Tên đàn ông nói và đưa tờ giấy lại cho hắn - Nhưng anh làm gì bên đó?
- Cha chúng tôi về sống ở Villacastin trước khi phong trào nổi dậy - Andrès nói - Dưới kia khỏi mấy ngọn núi, nơi đồng bằng; chính tại đó chúng tôi vô tình bị lôi kéo vào phong trào. Từ khi vào phong trào tôi chiến đấu trong toán của Pablo. Nhưng tôi cần trao tài liệu này gấp lắm.
- Bên vùng phát xít lúc này ra sao? - Tên chỉ huy hỏi. Anh ta không có vẻ gì gấp gáp cả.
- Bữa nay chúng tôi phải di chuyển nhiều lắm - Andrès nói một cách đầy hãnh diện - Hôm nay con đường sẽ mù mịt cát bụi tối ngày. Tụi nó đã quét sạch toán của Sordo hồi sáng này.
- Sordo là ai vậy? - Tên kia hỏi bằng một giọng móc họng.
- Lãnh tụ của một trong những toán xuất sắc nhứt trên núi.
- Tất cả các anh nên trở về vùng Cộng Hoa và gia nhập quân đội - Tên sĩ quan nói - Cái thứ du kích phi lý xuẩn ngóc này nhiều quá rồi. Tất cả các anh nên về đây phục tùng cái kỷ luật của nền tự do tuyệt đối của chúng tôi. Và một khi chúng ta có muốn tung quân du kích ra thì chúng ta cũng sẽ tung theo nhu cầu của tình thế.
Andrès thật là một người có được lòng kiên nhẫn tột bực. Hắn đã nhẫn nhục để vào bên trong qua những hàng kẽm gai. Không một lời xét hỏi nào làm hắn nổi nóng được. Hắn thấy thật là bình thường nếu tên kia không biết bọn hắn, không biết những điều hắn và những đồng chí của hắn đang thi hành, và tên kia rủi có ăn nói ngốc nghếch thì chẳng đáng để ngạc nhiên. Và công việc tra hỏi chậm lụt thế nào đi nữa thì cũng không có gì lạ, nhưng bây giờ thì hắn muốn được đi.
- Này. Đồng chí - Hắn nói - Rất có thể là đồng chí có lý nhưng tôi còn có cái lệnh phải trao tài liệu này cho tướng chỉ huy sư đoàn 35 có nhiệm vụ tấn công vào những ngọn đồi này vào lúc hừng sáng. Bây giờ thì đêm đã khuya quá rồi tôi phải đi mới được.
- Cuộc tấn công nào? Anh biết được gì về một cuộc tấn công.
- Không. Tôi không biết gì hết. Nhưng tôi phải đi Navacerrada bây giờ đây. Đồng chí vui lòng đưa tôi vào gặp chỉ huy trưởng của đồng chí để ông ta cấp phương tiện cho tôi đi. Cho ai đó theo tôi để trả lời với ông ấy đặng đừng có chậm trễ thêm nữa.
- Tôi rất nghi ngờ tất cả chuyện này - Anh ta nói - Lẽ ra tôi bắn chết anh ngoài hàng rào kẽm gai lúc anh tiến đến gần đây rồi kìa.
- Đồng chí đã xem giấy tờ của tôi rồi mà, và tôi cũng đã giải thích về công tác của tôi. - Andrès nói với anh ta một cách kiên nhẫn.
- Giấy tờ có thể giả mạo được - Tên sĩ quan nói - Bất cứ thằng phát xít nào cũng có thể bịa ra một công tác như vậy. Đích thân tôi sẽ theo anh tới gặp chỉ huy trưởng.
- Tốt - Andrès nói - Xin đồng chí đi với tôi. Nhưng chúng ta phải nhanh lên.
- Này, Sanchez. Anh chỉ huy thay tôi - Tên sĩ quan nói - Anh biết rõ những nhiệm vụ của tôi không kém tôi. Tôi đưa cái tên gọi là đồng chí này tới chỉ huy trưởng.
Họ bắt đầu đi xuống một giao thông hào cạn phía sau đỉnh đồi và trong đêm tối, Andrès ngửi thấy cái mùi hôi hám do mấy tên lính phòng thủ của ngọn đồi nằm dọc theo con dốc phóng uế. Hắn thấy không thích những con người này, họ giống như những đứa trẻ nguy hiểm, bẩn thỉu, lỗ mãng, vô kỷ luật, tốt bụng, tận tâm, ba trợn và dốt nát nhưng luôn luôn nguy hiểm vì có vũ khí trong tay. Hắn, Andrès, không hề có quan điểm chính trị ngoại trừ việc hắn thân Cộng Hòa. Hắn đã đi nghe mấy người này nói chuyện nhiều lần và hắn nghĩ những điều mà họ nói thường thì nghe hay lắm nhưng hắn không ưa họ. Đâu phải vì tự do mà họ không chôn lấp được những thứ hôi hám do họ phóng uế ra, hắn nghĩ. Con mèo coi vậy mà là một thứ vô chánh phủ hạng nhứt: nó chôn lấp những cái bẩn thỉu của nó. Ta không thể nào kính nể họ được cho đến khi họ chịu học hỏi con mèo về chuyện đó.
Tên sĩ quan đi trước hắn đột ngột dừng lại.
- Anh vẫn còn khẩu các bin đó chớ? - Hắn hỏi.
- Còn - Andrès nói - Sao lại không còn.
- Đưa cho tôi - Tên sĩ quan nói - Anh có thể dùng nó mà bắn sau lưng tôi lắm.
- Tại sao vậy? - Andrès hỏi - Tại sao tôi phải bắn đồng chí sau lưng?
- Không ai biết được cả - Tên sĩ quan nói - Tôi không tin ai hết. Đưa cây các bin cho tôi.

Andrès tháo súng xuống và đưa cho hắn.
- Nếu đồng chí thích mang nó. - Hắn nói.
- Nên lắm - Tên sĩ quan nói - Như thế này thì chúng ta được an toàn hơn.
Hai người xuống đồi đi trong đêm tối.

---

[1] Chào bộ đội.
[2] Tiếng chửi thề: Tôi ỉa vào sữa!
[3] Không lịch sự chút nào.
[4] Tôi muốn nói kẽm gai tốt quá.
[5] F.A.I. muôn năm. C.N.T. muôn năm. Công đoàn vô chính phủ muôn năm.

Chương 37

Robert Jordan nằm bên cô gái, nhìn thời khắc trôi qua trên cổ tay chàng. Nó trôi qua thật chậm chạp gần như không thể nhận ra được bởi đó là một chiếc đồng hồ đeo tay cỡ nhỏ và chàng không thể nhìn thấy sự di động của cây kim nhỏ. Nhưng khi nhìn sự xê dịch của cây kim chỉ phút, nếu chú ý, chàng có thể theo dõi được nó. Đầu cô gái nằm dưới cằm chàng và khi chàng cựa quậy để nhìn đồng hồ thì chàng cảm thấy những sợi tóc ngắn của nàng cọ vào má chàng, nghe êm ái, sống động, và trơn mướt như bộ lông con chồn khi người ta mở bẫy, ôm nó vào lòng, vuốt ve trên thảm lông bờm xờm của nó. Cổ họng Robert Jordan phồng lên khi má chàng cọ vào tóc Maria và chàng cảm thấy trống rỗng đến đau nhói toàn thân lúc chàng ôm ghì nàng vào lòng; chàng nghiêng đầu nhìn sát vào chiếc đồng hồ, cây kim dạ quang có hình mũi tên đang từ từ chạy lên ở phía bên trái của mặt đồng hồ. Bây giờ thì chàng nhận ra rõ ràng sự xê dịch đều đặn của nó và chàng ghì Maria vào lòng để làm cho nó chậm lại. Chàng không muốn đánh thức nàng dậy nhưng chàng không thể để nàng một mình, bây giờ khi đêm đã hầu tàn. Chàng đặt môi lên phần da thịt ở sau vành tai của nàng và lần lên dọc theo gáy nghe làn da trơn mềm và sự va chạm dịu dàng của những sợi tóc non. Chàng trông thấy cây kim đồng hồ lướt đi trên mặt đồng hồ, và chàng ghì nàng mạnh hơn, vừa lê đầu lưỡi trên má, trên trái tai, lần theo những đường vòng thanh tú tới vành tai dịu dàng cứng cáp, và lưỡi chàng khẽ rung lên Chàng nghe cơn run rẩy kia tỏa lan khắp cái khoảng trống đau đớn của thân thể chàng, và chàng trông thấy cây kim đồng hồ tiến lên thành góc nhọn hướng về cái đỉnh chỉ giờ giấc chính xác. Nàng vẫn ngủ, chàng xoay đầu nàng lại và đặt đôi môi chàng lên đôi môi nàng. Đôi môi dừng ở đó, rồi lướt phớt lên chiếc miệng căng mọng trong giấc ngủ, rồi cọ thật nhẹ lên chiếc miệng đó. Chàng quay về phía nàng và chàng cảm thấy toàn tấm thân mềm mại nhẹ nhàng của nàng khẽ run lên. Nàng thở dài trong giấc ngủ và nàng ôm chàng trong đôi cánh tay, trong khi vẫn chìm đắm trong giấc ngủ. Sau đó nàng choàng thức, vùi đôi môi nàng vào đôi môi chàng, thật mạnh bạo, thật nồng cháy, và chàng nói: "Nhưng coi chừng đau em đó".

Nàng nói:

- Không, em không đau nữa.
- Dê con.
- Không, anh đừng nói gì nữa.
- Con dê con của anh.
- Đừng nói, anh. Đừng nói, anh.

Trong lúc cây kim, mà chàng không nhìn nữa, vẫn lướt đi trên mặt đồng hồ, họ siết chặt vào nhau, ngầm hiểu rằng không còn có gì xảy đến với người này mà lại thiếu vắng ở người kia, rằng không bao giờ nữa còn có giây phút nào hơn giây phút này, rằng giây phút này là tất cả, là vĩnh cửu, là cái đã qua, là cái hiện đến, là tất cả những gì thuộc tương lai mù mịt. Bây giờ, họ đã sở hữu được điều họ vẫn không ngừng ước ao, khát vọng. Họ sở hữu được nó trong hiện tại, và luôn cho quá khứ, và luôn cho mãi mãi, và ngay trong khoảnh khắc bây giờ, bây giờ, bây giờ, ồ, bây giờ, ngay tức thì, trong hiện tại này, hiện tại duy nhứt này, thứ hiện tại trùm phủ lên tất cả, ở trên tất cả. Không còn hiện tại nào khác ngoài em, hiện tại, và hiện tại chính là nhà tiên tri của mày. Hiện tại này mãi là hiện tại. Đến ngay bây giờ đi, hiện tại, bởi không có hiện tại nào khác ngoài giây phút của bây giờ. Vâng, khoảnh khắc này, ta van mi đó, khoảnh khắc này, và chỉ có hiện tại này thôi. Và em ở đâu, anh ở đâu, và ở đâu ai đâu khác nữa... nhưng không tại sao gì cả, đừng bao giờ tại sao, chỉ có hiện tại này, bây giờ đây và mãi về sau, mãi mãi là hiện tại, hiện tại mãi mãi, mãi mãi là một hiện tại cho khoảnh khắc này, một hiện tại này thôi, một thôi, không có gì khác nữa, không có hiện tại nào khác nữa, chỉ một hiện tại đang qua, bây giờ đây, đang tiến lên bây giờ đây, đang bềnh bồng bây giờ đây, đang đi biệt bây giờ đây, đang lăn tròn bây giờ đây, đang cất cánh bây giờ đây, đã đi rồi bây giờ đây, xa rồi bây giờ đây, thật xa rồi bây giờ đây, một cộng một bằng một, bằng một, bằng một, thêm một nữa, lúc nào cũng một... bằng một thật êm đềm, bằng một thật dịu dàng, bằng một với ước muốn, bằng một với sự tốt lành, bằng một với diễm phúc, bằng một với lòng trìu mến, bằng một để thương yêu, bằng một trên mặt đất, bây giờ đây, hai khuỷu tay chống lên những nhánh tùng chất thành đống trong bóng tối còn thoảng mùi nhựa cây rành rành trên mặt đất, bây giờ đây, và buổi sáng ngày sẽ tới. Đoạn chàng nói, bởi phần còn lại chỉ xảy ra trong đầy chàng và chàng chưa nói ra.

- Ồ Maria, anh yêu em và anh cám ơn em.

- Đừng nói anh - Maria nói - Tốt hơn hết là lúc người ta không nói gì.
- Anh phải nói với em vì đó là điều quan trọng.
Nhưng nàng siết chặt chàng vào người và quay đầu đi chàng dịu dàng hỏi.
- Dê con, em đau à?
- Không - Nàng nói - Chính vì em cũng phải nói cám ơn được sống một lần nữa trong la gloria [1].
Sau đó họ nằm nghỉ ngơi bên nhau, thân thể bất động, chạm vào nhau, nơi mắt cá, đùi, hông, vai, và Robert Jordan có thể một lần nữa nhìn đồng hồ. Maria nói:
- Mình may mắn quá.
- Đúng vậy - Chàng nói - Mình gặp nhiều may mắn lắm.
- Mình không có thì giờ để ngủ à?
- Không, công việc sắp bắt đầu.
- Vậy thì, nếu phải dậy thì mình đi ăn cái gì đi.
- Ừ.
- Này, anh không lo lắng chớ?
- Không.
- Không thật à?
- Không. Bây giờ thì không lo lắng nữa.
- Nhưng trước thì anh lo lắng à?
- Trong chốc lát thôi.
- Em có thể giúp anh không?
- Không. Em đã giúp anh rồi.
- Như vậy đó à? Nhưng đó là cho em chớ.
- Cho hai đứa mình. Không ai trong chúng ta được riêng rẽ trong cái vụ đó hết. Nào, dê con, mặc đồ đi.
Nhưng tư tưởng chàng vốn là người bạn đồng hành tốt nhất của chàng, nó lại nghĩ, la gloria. Nàng đã bảo la gloria. Tiếng này không ăn nhập gì với tiếng Anh glory, cũng như tiếng gloire mà người Pháp vẫn dùng. Đó là điều người ta tìm thấy trong các bài kinh Cante Hondo và Saetas. Trong tác phẩm Greco và Saint Jean de la Croix, hẳn nhiên rồi, và những người khác nữa. Tôi không là một nhà huyền nhiệm, chối bỏ điều đó thì ngu xuẩn không khác gì chối bỏ điện thoại hay không nhận rằng trái đất quay chung quanh mặt trời hoặc còn nhiều hành tinh khác với hành tinh này.
Ta biết quá ít ỏi làm sao về những gì ta cần biết, tôi muốn sống lâu thay vì phải chết hôm nay, bởi trong vòng bốn ngày hôm nay tôi đã học hỏi nhiều. Tôi tưởng đã học hỏi nhiều hơn cả những điều tôi đã học hỏi được trong suốt đời mình. Tôi thích sống già và hiểu biết thật sự. Tôi tự hỏi người ta có thể tiếp tục học hỏi mãi hay mỗi người chỉ có số điều cần biết mà thôi. Tôi tưởng mình biết nhiều nhưng kỳ thật chẳng biết gì. Tôi muốn được có nhiều thì giờ hơn nữa.
- Em dạy anh nhiều thứ, guapa ạ. - Chàng nói bằng tiếng Anh.
- Anh nói gì?
- Anh học hỏi nơi em nhiều.
- Qué va - Nàng nói - Chính anh là người học thức mà!
Học thức, chàng nghĩ thầm. Tôi mới đi những bước đầu tiên của con người học thức. Những bước vỡ lòng. Và nếu tôi chết vào ngày hôm nay thì quả là điều mất mát bởi hôm nay tôi biết được vài điều nho nhỏ. Có phải mày đã thu thập chúng hôm nay vì khoảng thì giờ ít ỏi còn lại đã khiến cho mày cảm xúc quá độ? Nhưng thời gian không hiện hữu bao giờ! Mày phải đủ thông minh để biết điều đó.
Tôi đã trải qua kinh nghiệm của trọn một đời kể từ lúc có mặt trên vùng núi này. Anselmo là người bạn cao niên nhứt của tôi. Tôi biết lão ta còn hơn biết Charles, biết Chub, biết Guy, biết Mike, tất cả những người mà tôi biết khá rõ. Angustin, tên ăn nói phang ngang bửa củi, là em tôi, tôi vốn không từng có em. Maria là tình yêu thật sự, và là vợ tôi. Tôi không hề có tình yêu thật sự. Tôi không hề có vợ. Nàng cũng là đứa em gái của tôi, và tôi thì không hề có em gái, nàng là đứa con gái của tôi và tôi thì không hề có con gái. Tôi không muốn rời bỏ món đồ xinh đẹp đến thế.
Chàng đã cột xong giày.
- Anh thấy cuộc đời thật thích thú. - Chàng bảo Maria. Nàng đang ngồi cạnh chàng trên túi ngủ, hai bàn tay gập lại nơi mắt cá. Một kẻ đang vén tấm màn nơi cửa hang và cả hai trông thấy ánh sáng thoát ra. Đêm hãy còn và người ta chưa thấy một hứa hẹn bình minh nào trừ lúc ngẩng đầu nhìn lên, chàng trông thấy xuyên qua những cành thông, những vì sao như xuống thấp hơn. Mùa này, trời mau sáng.
- Roberto. - Maria nói.

- Chi đó, guapa?
- Trong vụ này, hôm nay mình sẽ được gần nhau phải không anh?
- Sau những phút khởi sự.
- Chớ không phải ngay từ lúc khởi sự à?
- Không. Em ở bên cạnh những con ngựa.
- Em không ở cạnh anh được à?
- Không. Anh có việc mà chỉ có mình anh làm được thôi, và anh lo ngại cho em.
- Nhưng anh trở về nhanh khi xong việc chớ anh?
- Nhanh lắm. - Chàng nói và mỉm cười trong bóng tối - Đến đây guapa, mình đi ăn đi.
- Còn túi ngủ của anh thì sao?
- Nếu được thì em cuốn nó lại.
- Được.
- Anh giúp em.
- Không. Để em làm một mình.

Nàng quỳ xuống gối để trải rộng và cuốn cái túi ngủ lại, sau đó nàng lại đổi ý, đứng dậy và giũ nó trong gió. Đoạn nàng lại quỳ xuống gối để kéo nó thẳng ra và cuốn nó lại. Robert Jordan xách hai cái ba lô lên, ôm chúng một cách cẩn trọng để đồ đạc khỏi rớt qua những kẽ hở, và chàng bước đi băng qua đám thông tới cửa hang. Đồng hồ đeo tay của chàng chỉ ba giờ kém mười khi chàng dùng khuỷu tay gạt tấm màn sang một bên để bước vào hang.

---

[1] Vinh quang, hạnh phúc.

Chương 38

Họ đang ở trong hang, bọn đàn ông đang đứng trước bếp lửa, mà Maria đang cời cho lửa cháy. Pilar đã làm xong cà phê đựng trong một cái bình. Bà ta không ngủ lại sau khi đã đánh thức Robert Jordan dậy và bây giờ bà ta đang ngồi trên một chiếc ghế đẩu, trong bầu không khí xông đầy khói, đang vá lại một cái ba lô đã rách của Jordan. Cái kia thì đã sửa chữa xong. Ánh lửa soi sáng khuôn mặt bà ta.
- Hãy ăn tiếp món thỏ đi - Bà ta bảo Fernando - Làm sao cho bụng đồng chí đầy được? Nếu phải mổ bụng đồng chí thì coi chừng ở đây không có bác sĩ giải phẫu đâu nghe?
Hắn đang đứng tựa trên khẩu súng máy, chân đã xếp sát nòng súng, túi hắn dựng đầy lựu đạn, một túi đạn máng trên vai, và hắn đeo chéo qua vai một cái bọc dài đựng đầy quân lương. Hắn đang hút một điếu thuốc, tay cầm một cái chén cà phê hắn phà khói vào đó khi đưa nó lên môi.
- Đồng chí đúng là một gánh hàng rong. - Pilar bảo hắn - Đồng chí không thể đi xa một trăm thước với tất cả những thứ này.
- Qué va - Augustin nói - Toàn là xuống dốc cả mà.
- Tới chòi canh là phải leo dốc rồi mới đổ dốc sau đó. - Fernando nói.
- Tôi sẽ leo cái dốc đó như một con dê cái. - Angustin nói.
- Còn cậu em của đồng chí sao? - Hắn hỏi Eladio - Cậu em quý hóa của đồng chí, cậu ta dọt rồi à?
Eladio đang đứng tựa lưng vào vách.
- Thôi, câm họng đi. - Hắn nói.
Hắn nổi sùng và hắn biết rằng không ai còn lạ gì nữa. Hắn luôn nóng nảy và dễ nổi sùng trước khi hành động. Hắn rời khỏi vách, đến bên chiếc bàn và bắt đầu lấy lựu đạn từ một trong số những cái giỏ lớn bọc da thỏ, mở nắp, đặt dưới chân bàn và nhét đầy các túi.
Robert Jordan quỳ xuống gối cạnh hắn trước cái giỏ. Chàng chọn bốn trái lựu đạn cỡ to. Ba trái thuộc loại Mills, hình trái xoan, có khóa, bằng sắt nặng với một cái que kềm lại bằng một cái chốt nhỏ dính vào một cái khoen.
- Cái này ở đâu tới vậy? - Chàng hỏi Eladio.
- Cái này à? Từ vùng Cộng Hòa. Chính ông lão mang tới.
- Chúng ra làm sao?
- Valen mas, que pesan [1] - Eladio nói - Chúng quý như vàng.
- Chính tôi mang chúng về đó - Anselmo nói - Mỗi bọc có sáu chục quả. Chín chục livres đó, Inglés ạ.
- Các đồng chí đã sử dụng chúng chira? - Robert Jordan hỏi Pilar.
- Qué va, sử dụng chưa à? Chính nhờ chúng mà Pablo đã tàn sát đồn Otero đó.
Khi bà ta nhắc tên Pablo, Augustin buột miệng chửi thề. Robert Jordan trông thấy vẻ mặt bà ta hiện rõ dưới ánh lửa.
- Thôi đi - Bà ta khẳng giọng với Angustin - Cái đó không dàn xếp được gì.
- Chúng luôn luôn nổ chớ? - Robert Jordan cầm trong tay một trái lựu đạn màu xám, dùng móng tay cái ấn thử vòng cong nơi cái chốt.
- Luôn luôn - Eladio nói - Trong số những trái đã sử dụng, không có đến một trái lép.
- Nổ nhanh không?
- Trong khoảng cách người ta có thể ném nó. Nổ nhanh, khá nhanh.
- Còn những cái này?
Chàng cầm lên một trái phá có hình thù của một cái lon đồ hộp với một cái ngòi quấn quanh một lọn dây sắt.
- Cái này thì cà mèng lắm - Eladio bảo chàng - Nó nổ to có nổ nhưng không có miếng.
- Nhưng nó luôn luôn nổ chớ?
- Qué va, luôn luôn à? - Pilar nói - Không có vấn đề luôn luôn dù của bọn mình hay của bọn chúng.
- Nhưng đồng chí nói những thứ kia lúc nào cũng cả mà.
- Tôi đâu có nói - Pilar bảo - Đồng chí đã hỏi người khác mà! Tôi không hề thấy có chuyện lúc nào cũng nổ trong cái sự vụ này.
- Lúc nào chúng cũng nổ mà - Eladio cả quyết - Hãy nói cho đúng mụ ạ.

- Làm sao đồng chí biết chúng nổ tất cả được? Chính Pablo ném chúng mà. Còn đồng chí thì chả giết được ai tại Otero cả.
- Thằng đểu. - Angustin bắt đầu rủa.
- Câm họng đi - Pilar quát - Chúng đều xài được cả, Inglés à. Nhưng những cái có khía thì đơn giản hơn.
Tốt hơn tôi sẽ thử mỗi thứ một trái tại mỗi thỏi cốt mìn, Robert Jordan nghĩ. Nhưng những trái có khía thì nhanh và chắc chắn hơn.
- Đồng chí sẽ quăng lựu đạn phải không Inglés? - Angustin hỏi.
- Ừ, quăng chứ sao không! - Robert Jordan nói.
Nhưng lúc ngồi xổm xuống đó, móc lựu đạn ra, chàng mới nghĩ: Không thể được. Làm sao ta lại có thể tự lừa dối được mình cũng không biết. Lúc Sordo bị tấn công, chúng ta cũng đã bết bát không khác gì Sordo bết bát lúc mùa tuyết chấm dứt. Không thể chấp nhận được. Mày phải tiếp tục và thi hành một kế hoạch mà mày thừa biết là nó không đưa đến thành công. Bây giờ, vào lúc ban ngày này, nó không thể thành công được. Với những gì mày có hiện giờ, mày có thể đánh chiếm một trong hai cái đồn dễ như chơi. Nhưng mày không thể đánh cả hai: Tao muốn nói là mày sẽ không chắc ăn được. Đừng tự dối mình. Đừng làm thế trong ánh sáng ban ngày.
Cố bắt cả hai tay thì sẽ không bao giờ thành công. Pablo lúc nào cũng hiểu điều đó. Chắc chắn là luôn luôn hắn có ý định trốn đi, nhưng khi Sordo bị tấn công thì hắn biết là ta đã suy yếu. Mày không thể thực hiện một cuộc hành quân dựa trên căn bản một dự đoán rằng sẽ có những phép lạ xảy ra. Làm như thế mày sẽ giết cả bọn mà vẫn không thể giựt được cây cầu nếu mày không có được thứ gì khá hơn là những thứ mày hiện có. Mày sẽ giết Pilar, Anselmo, Angustin, Primitivo, tên Eladio nóng tính kia, tên du mục vô tích sự kia, và lão Fernando, và mày vẫn không thể giựt được cây cầu. Mày có cho rằng sẽ có một phép mầu nào đó và Golz sẽ nhận được cái thơ do Andrès mang đến và hắn cho ngưng lại tất cả? Nếu không là mày sẽ giết tất cả với những mệnh lệnh kia. Cả Maria nữa. Mày cũng sẽ giết nàng với những mệnh lệnh kia. Ngay cả nàng nữa, mày cũng không thể làm cho nàng khỏi liên lụy đâu. Trời đánh cái tên Pablo, chàng chửi thầm.
Không. Đừng nổi nóng. Nổi nóng thì cũng không thua gì sợ sệt. Nhưng đêm qua thay vì nằm ngủ với người yêu, lẽ ra mày nên chạy rong suốt cả đêm với mụ đàn bà để đào ra đủ nhân số để làm cho kế hoạch được tiến hành tốt đẹp. Phải, chàng nghĩ. Nhưng nếu làm như vậy biết đâu lại có chuyện không hay xảy ra cho ta khiến ta không còn có mặt ở đây mà giựt cây cầu. Phải. Đúng đó. Chính đó là lý do khiến ta không đi. Và mày không thể gởi bất cứ một ai đi vì lý do mày không muốn liều mất họ và thiệt thêm một người nữa. Mày phải giữ lại đầy đủ những gì mày có và tính kế để thi hành công tác với chừng ấy phương tiện. Nhưng kế hoạch của mày bết quá. Bết bát quá. Tao nói thật với mày. Đó là một kế hoạch trù liệu cho ban đêm và bây giờ là ban ngày. Kế hoạch ban đêm không thể ích lợi lúc trời sáng được. Cái cách suy tính ban đêm chẳng ăn thua gì vào lúc ban ngày. Và bây giờ, mày thấy rõ là nó chẳng có ích lợi thiết thực nào.
Nhưng mà John Mosby đã đối phó được với những trường hợp khó khăn không kém thì sao? Đúng, hắn đã thành công. Trường hợp còn gian nan hơn nữa là khác. Và hãy nhớ là cũng không nên đánh giá quá thấp cái yếu tố bất ngờ. Nhớ điều đó. Hãy nhớ là nếu mi có nhờ đó mà thành công được thì đấy cũng không phải là chuyện chó ngáp phải ruồi. Nhưng phải hiểu rằng đó không phải là cái cách để thi hành công tác. Làm cho công tác có thể thành công chưa đủ, phải làm sao cho chắc chắn mới được. Nhưng hãy nhìn lại tất cả những gì đã xảy ra. Đấy, công việc đã thất bại ngay từ đầu, và sự thảm bại cứ dồn dập tăng lên như một hòn tuyết cứ quyện lấy tuyết mà lớn dần.
Từ chỗ chàng đang quỳ, bên cạnh chiếc bàn, chàng ngước mắt lên nhìn về phía Maria, nàng mỉm cười nhìn chàng, chàng đáp lại bằng một cái cười thoáng trên gương mặt, chàng lựa bốn quả lựu đạn và bỏ vào túi. Tôi có thể tháo lấy các kíp nổ và dùng lấy không khó khăn gì, chàng nghĩ. Nhưng tôi không nghĩ miếng lựu đạn sẽ gây được một tác dụng độc hại nào. Ngay khi khối thuốc phát nổ lựu đạn sẽ vỡ nhưng mảnh không rải ra. Ít nhứt là ta không tin là nó sẽ rải ra. Tôi chắc chắn là không. Hãy tự tin một chút chớ, chàng tự bảo thầm. Còn mày, trong đêm qua, mày đã nghĩ là mày và ông mày quá phi thường, còn cha mày thì chỉ là một tên hèn nhát. Bây giờ hãy tỏ ra tự tin một chút coi.
Chàng lại mỉm cười với Maria, nhưng chàng chỉ nghe nụ cười mình thoáng trên làn da căng dưới hai mẩu xương gò má và chiếc miệng.
Nàng tưởng mày phi thường lắm đó, chàng nghĩ. Tao thì tao nghĩ là mày bết lắm rồi. Và còn cái gloria đó và tất cả những chuyện phi lý kia nữa. Mày có những ý kiến phi thường ư? Mày đã thu xếp cái vũ trụ bé bỏng của mày đâu vào đấy rồi ư? Dẹp hết đi!

Mày hãy bình tĩnh, chàng tự nhủ. Đừng nổi nóng.
Âu cũng là một lối thoát. Lối thoát thì không bao giờ thiếu. Mày phải bám lấy cơ hội. Không cần phải chối từ tất cả mọi thứ đã có được chỉ vì mày sắp sửa mất chúng. Đừng làm như con rắn bị gẫy xương sống, chẳng biết làm sao bèn đi cắn lấy đuôi mình, xương sống mày chưa gẫy mà, thằng cà chớn. Chừng nào bị đánh đau hãy la chứ. Đợi lúc đánh nhau hãy nổi giận chứ. Lúc đánh nhau mặc tình mà nổi giận.
Pilar đến bên chàng với chiếc ba lô.
- Chắc chắn rồi đây - Bà ta nói - Mấy trái lựu đạn đó tốt lắm, Inglés. Đồng chí có thể tin cậy được.
- Đồng chí thấy thế nào?
Mụ nhìn chàng và vừa lắc đầu vừa mỉm cười. Chàng hỏi không biết nụ cười kia in sâu vào gương mặt bà ta đến độ nào. Phải sâu đậm lắm thì phải.
- Tốt - Bà ta nói - Dentro de la gravedad [2].
Bà ta quỳ xuống bên chàng và nói:
- Đồng chí thấy thế nào, sắp bắt đầu thật sự rồi còn gì?
- Tôi thấy mình ít người quá. - Robert Jordan đáp nhanh.
- Tôi cũng vậy - Bà ta nói - Ít quá. - Rồi bà ta nói cốt cho một mình chàng nghe - Maria có thể giữ mấy con ngựa được. Đâu cần đến tôi. Mình xích chúng lại. Chúng là chiến mã, nghe súng bắn chúng không hoảng hốt đâu. Tôi sẽ xuống đồn phía dưới và làm những việc của Pablo. Thế này là có thêm được một người.
- Được - Chàng nói - Tôi nghĩ là đồng chí thích thế.
- Đừng, Inglés à - Pilar nói mắt nhìn sát Jordan - Đừng lo. Tất cả sẽ êm đẹp. Nhớ là chúng không ngờ chuyện như vầy xảy đến cho chúng đâu.
- Phải. - Robert Jordan nói.
- Còn một việc nữa, Inglés - Pilar nói, cố làm cho cái giọng khàn khàn của mình trở nên dịu dàng - Còn chuyện cái bàn tay.
- Chuyện bàn tay gì? - Chàng nói một cách giận dữ.
- Đừng, nghe đây. Đừng giận cậu bé à. Về chuyện cái bàn tay đó. Tất cả chỉ là trò rẻ tiền của dân du mục. Chứ thật ra không có chuyện như vậy.
- Bỏ qua chuyện đó! - Chàng nói giọng lạnh lùng.
- Không - Bà ta nói bằng một giọng khan khàn và không kém phần ngọt ngào - Đấy chỉ là một chuyện tào lao do tôi bịa ra. Vì tôi không muốn đồng chí lo âu trong ngày ra trận.
- Tôi đâu có lo âu. - Robert Jordan nói.
- Có, Inglés à - Bà ta nói - Đồng chí rất lo âu, lo âu có lý do chánh đáng. Nhưng tất cả rồi sẽ tốt đẹp, Inglés à. Chúng ta được sinh ra là vì vậy.
- Tôi không cần có một chính trị viên. - Robert Jordan bảo mụ.
Bà ta lại nhoẻn miệng cười với chàng, một nụ cười tươi thắm chân thật trên chiếc miệng rộng với đôi môi mím chặt và bà ta nói:
- Tôi thương đồng chí lắm, Inglés à.
- Lúc này tôi không cần thứ đó - Chàng nói - Ni tu ni Dios [3].
- Phải - Pilar nói bằng tiếng thì thầm khàn khàn - Tôi biết. Tôi chỉ muốn cho đồng chí biết. Và đừng lo ngại. Chúng ta sẽ làm xong tất cả một cách rất tốt đẹp.
- Sao lại không? - Robert Jordan nói và mặt chàng thoáng hiện một nét cười - Dĩ nhiên là chúng ta sẽ hoàn tất tốt đẹp. Tất cả sẽ tốt đẹp.
- Chừng nào mình đi? - Pilar hỏi.
Robert Jordan nhìn đồng hồ.
- Ngay bây giờ. - Chàng nói.
Chàng đưa cho Anselmo một trong mấy cái ba lô.
- Thế nào ông lão? - Chàng hỏi.
Lão già vừa đẽo xong miếng chêm cuối cùng theo mẫu Robert Jordan đã đưa cho. Đấy là những miếng chêm phụ, đề phòng khi cần dùng đến.
-Tốt - Lão già ngước lên nói - Cho tới bây giờ, mọi thứ tốt đẹp - Lão đưa bàn tay ra - Coi này - Lão nói và mỉm cười. Đôi bàn tay lão không còn run nữa.
- Bueno, y qué? [4] - Robert Jordan nói với lão - Tôi lúc nào cũng có thể giữ cả bàn tay bất động, đâu đồng chí giơ ra một ngón coi.
Anselmo giơ ra một ngón tay. Ngón tay run run. Lão nhìn Robert Jordan và lắc đầu.

- Tay tôi cũng vậy - Robert Jordan đưa cho lão thấy - Luôn luôn là như vậy. Thế này là bình thường.
- Tôi thì không phải vậy. - Fernando nói. Hắn đưa ngón trỏ tay mặt ra cho hai người thấy. Rồi đến ngón trỏ trái.
- Đồng chí khạc nước miếng được không? - Angustin hỏi hắn và nháy mắt Robert Jordan.
Fernando tằng hắng và khạc nhổ xuống nền đất trong hang một cách hãnh diện rồi dùng chân chà đi.
- Dơ như bò - Pilar bảo hắn - Có muốn tỏ ra gan dạ thì cũng phải nhổ trong lửa chớ.
- Nếu mình không sắp rời khỏi nơi đây thì tôi đã không nhổ dưới đất Pilar à. - Fernando nói một cách nghiêm nghị.
- Bữa nay có khạc nhổ chỗ nào cũng phải coi chừng. Vì có thể đó là nơi đồng chí sẽ ở lại vĩnh viễn.
- Cái bà này nói chuyện như giống linh miêu. - Angustin nói. Hắn thấy cần đùa cợt quá, một cách biểu hiện điều ai cũng nhận ra.
- Tôi nói đùa đấy. - Pilar nói.
- Tôi cũng vậy - Angustin nói - Nhưng mà me cago en la leche, nhưng tôi sẽ an tâm khi chuyện đó bắt đầu.
- Tên du mục đâu? - Robert Jordan hỏi Eladio.
- Ngoài chỗ mấy con ngựa - Eladio nói - Nhìn qua miệng hang thấy được ngay.
- Hắn thế nào?
- Nhát lắm. - Eladio nói với nụ cười mỉm. Hắn nói đến sự nhút nhát của kẻ khác để cho mình được vững tâm.
- Nghe kìa Inglés - Pilar thốt lên. Robert quay lại nhìn bà và chàng thấy mồm bà há hốc, một cái nhìn đầy nghi ngại thoáng qua trên nét mặt. Chàng quay nhanh vào miệng hang, bàn tay đặt lên khẩu súng lục. Và kìa, một tay giữ chiếc mền sang một bên, khẩu tiểu liên ngắn quay nòng lên trên vai. Pablo đứng đó, vẫn bộ vó thấp, to bề ngang, mặt đầy râu ria, đôi mắt lươn với mí mắt đỏ hoe nhìn mông lung.
- Ông đó à! - Pilar nói với hắn, giọng ngờ ngợ.
- Tôi đây. - Pablo nói giọng tỉnh khô. Hắn bước vào hang.
- Kìa Inglés - Hắn nói - Tôi kiếm được năm tên thuộc nhóm của Elias và Alejandro trên kia, có cả ngựa nữa.
- Còn mấy cái kíp nổ và ngòi nổ đâu? - Robert Jordan nói - Và mấy thứ còn lại đâu rồi?
- Tôi quăng xuống khe núi, tuốt dưới sông rồi. - Pablo nói, mắt vẫn không ngó một người nào - Nhưng tôi đã nghĩ ra một cách làm nổ khối thuốc nổ bằng một quả lựu đạn.
- Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó. - Robert Jordan nói.
- Có gì uống không. - Pablo nói với dáng điệu mệt nhọc.
Robert Jordan đưa cho hắn chai rượu, hắn uống nhanh và lấy mu bàn tay chùi qua miệng.
- Có chuyện gì vậy? - Pilar hỏi.
- Nada. Tôi phải một phút yếu lòng. Tôi đã bỏ ra đi nhưng rồi lại quay về.
Hắn quay lại Robert Jordan. En el fondo no soy cobarde. Trong thâm tâm tôi không phải là một thằng hèn nhát.
Nhưng mày lại là một thứ khác, Robert Jordan nghĩ thầm. Không phải vậy tao cùi đó! Nhưng tao mừng mà gặp lại được mày, thằng chó đẻ à.
- Tôi chỉ xoay được có năm tên của bọn Elias và Alejandro thôi - Pablo nói - Tôi đã cưỡi ngựa đi liên tục từ lúc ra khỏi đây tới giờ. Chín người của quý vị cũng chưa bao giờ làm nổi như vậy nữa. Không bao giờ. Tôi biết được điều này tối hôm qua khi Inglés cắt nghĩa cho tôi nghe. Không bao giờ. Ở đồn dưới chúng có bảy tên và một viên hạ sĩ. Liệu chúng sẽ báo động hay chiến đấu tự vệ đây? - Bây giờ thì hắn quay sang Robert Jordan - Lúc tôi trốn đi tôi nghĩ là đồng chí sẽ thấy là chuyện không xong và sẽ bỏ cuộc. Nhưng đến khi tôi quăng những dụng cụ của đồng chí xuống sông thì tôi lại nghĩ khác.
- Tôi mừng được gặp đồng chí - Robert Jordan nói. Chàng bước đến bên hắn - Chúng ta có mấy trái lựu đạn cũng được rồi. Thế cũng xong, ngoài ra không gì quan trọng.
- Không - Pablo nói - Tôi không giúp gì cho đồng chí cả. Đồng chí là một thứ điềm dữ. Tất cả mọi chuyện cũng tại đồng chí mà ra. Cả chuyện Sordo cũng thế. Những mà sau khi quăng mấy thứ đồ nghề của đồng chí tôi bỗng thấy cô đơn quá.
- Tổ mẹ ông. - Pilar nói.
- Thế nên tôi cưỡi ngựa đi tìm thêm mấy tên khác để cho công việc đạt đến kết quả. Tôi đã đem đến đây những tay cừ khôi nhứt mà tôi có thể tìm được. Tôi còn để họ trên kia để đến đây nói trước với đồng chí. Họ tưởng tôi là xếp.

- Ông là xếp, - Pilar nói - nếu ông muốn. - Pablo nhìn bà, làm thinh. Rồi hắn nói bằng một giọng bình thản - Tôi đã suy nghĩ nhiều từ sau vụ của Sordo. Tôi nghĩ nếu chúng ta có chết thì phải chết chung với nhau. Nhưng Inglés à. Tôi ghét đồng chí vì đồng chí mang đến điều này cho anh em.
- Nhưng, Pablo à, - Fernando nói, túi hắn đầy lựu đạn, vai hắn quấn một dây đạn, tay hắn còn cầm mẩu bánh mì quệt vào món xi-vê - Đồng chí không tin là công tác sẽ thành công à? Tối hôm kia đồng chí nói là đồng chí tin tưởng sẽ thành công kia mà.
- Cho hắn thêm ít xi-vê nữa đi - Pilar nói với Maria bằng một giọng đầy mỉa mai. Rồi quay sang Pablo, đôi mắt bà dịu xuống - Thế là ông lại quay về?
- Đúng như vậy, bà à.
- Ông vẫn được đón chờ - Pilar bảo hắn - Tôi không tin là ông có thể chết nhát như người ta tưởng.
- Sau những gì đã gây ra, tôi cảm thấy một sự cô đơn không sao chịu đựng nổi. - Pablo nói nhỏ nhẹ với Pilar.
- Không chịu nổi đâu - Pilar ra giọng chế giễu - Ông không chịu nổi được một khắc đồng hồ đâu.
- Bà đừng ngạo tôi. Tôi đã trở lại rồi đây.
- Và ông được đón tiếp - Bà nói - Tôi nói rồi ông không nghe à? Uống cà phê đi rồi chúng ta lên đường. Tuồng tích quá tôi mệt lắm.
- Cà phê đây à? - Pablo hỏi.
- Đúng. - Fernando nói.
- Cho tôi một ít đi, Maria - Pablo nói - Cô mạnh giỏi chứ? - Hắn hỏi mà không nhìn nàng.
- À - Maria nói và bưng cà phê đến cho hắn - Đồng chí có cần món xi-vê không? - Pablo lắc đầu.
- No me gusta ester solo [5]. - Pablo tiếp tục giải thích với Pilar như những người khác không có mặt tại đó - Tôi không thích sự cô đơn, Sabes? [6] Hôm qua, một mình làm việc vì sự lợi ích cho tất cả, tôi không thấy cô đơn là gì. Nhưng đêm rồi, Hombre! Qué mal lo pase! [7]
- Tổ tiên ông, ông Judas Isacriot lừng danh trước đây đã treo cổ mà chết đó. - Pilar nói.
- Đừng nói với tôi bằng cái giọng đó nghe chưa - Pablo nói - Tôi đã trở lại rồi. Bà chưa thấy à. Đừng nói tới Judas hay bất cứ điều gì vậy nữa. Tôi đã về rồi đây.
- Mấy người của ông đem đến thế nào? Không phải là uổng công chớ?
- Son buenos. - Pablo nói. Hắn đánh liều nhìn vào thẳng mặt bà, rồi vụt quay mặt sang chỗ khác - Buenos y bobos. Họ giỏi và thật thà. Sẵn sàng chết và làm tất cả. A tu gusto. Đúng ý của bà. Như ý bà muốn.
Pablo lại nhìn thẳng vào đôi mắt của Pilar, và lần này hắn không quay sang chỗ khác. Hắn vẫn cứ nhìn thẳng vào bà ta, với đôi mắt heo ti hí, với vành mắt đỏ hoe của hắn.
- Này ông - Bà nói, cái giọng khàn khàn của bà ta trở nên dịu dàng - Ông à. Tôi nghĩ một khi đã trót phạm phải một điều gì đó thì cái điều ấy nó sẽ đeo đẳng mãi.
- Listo - Pablo nói, nhìn thẳng vào Pilar đầy vẻ quả quyết - Tôi sẵn sàng đón nhận những gì xảy đến cho tôi trong ngày hôm nay.
- Tôi tin là ông đã quay lại - Pilar bảo hắn - Tôi tin điều đó. Nhưng mà, trời ơi, ông đã đi xa lắm đó.
- Đưa chai rượu cho tôi xin một hớp - Pablo nói với Robert Jordan - Và chúng ta lên đường ngay.

---

[1] Giá trị hơn trọng lượng.
[2] Trong tình hình nghiêm trọng.
[3] Không cần bà lẫn Chúa.
[4] Tốt, rồi sao?
[5] Tôi không thích cô đơn.
[6] Biết không?
[7] Hỡi ơi, tệ làm sao.

Chương 39

Trong bóng tối, họ leo lên sườn đồi, và phải băng qua rừng để tới đèo. Tất cả đều mang đồ nặng nề và họ chầm chậm leo dốc. Những con ngựa cũng mang nặng với những cái ba lô cột chặt trên yên.
- Ta có thể bỏ chúng nếu thấy cần - Pilar nói - Nhưng nếu giữ được thì với tất cả những thứ này, ta có thể trang bị cho một cái trại khác.
- Còn đạn dược đâu? - Robert Jordan hỏi, vừa cột những cái bọc lại.
- Trên những cái yên ngựa.
Robert Jordan nghe rõ sức nặng của cái ba lô, sự cọ xát của chiếc áo vét vào cổ vì sức nặng của những trái lựu đạn nhét đầy trong các túi, sức nặng của khẩu súng lục sát bên đùi và sự căng phồng của các túi quần nhét đầy băng đạn tiểu liên. Trong miệng chàng vẫn còn nghe mùi vị cà phê. Chàng cầm khẩu tiểu liên nơi tay phải và tay trái chàng kéo cổ áo để làm nhẹ đi sức nặng của cái bọc qua những cái đai da.
- Inglés. - Pablo lên tiếng, hắn đi cạnh chàng trong bóng tối.
- Gì đó?
- Những người tôi dẫn tới, họ nghĩ công việc sắp sửa thành công bởi chính tôi đã dẫn họ tới. - Pablo nói - Đừng nói gì có thể làm họ mất đi ảo tưởng của họ.
- Xong rồi - Robert Jordan nói - Nhưng ta hãy cố thành công nghe?
- Họ có năm con ngựa, sabes? - Pablo rụt rè nói.
- Tốt - Robert Jordan nói - Ta sẽ giữ chúng lại chung với nhau.
- Tốt. - Pablo nói.
Robert Jordan nghĩ, tôi cho rằng đồng chí chưa đạt tới một sự cải hoán toàn diện trên đường tới Damas đâu, Pablo ạ. Không. Sự trở về của đồng chí là cả một phép lạ. Chắc không còn phải tranh luận về chuyện đó nữa.
- Với năm con ngựa kia, tôi sẽ phụ trách cái đồn canh phía dưới kia tới nơi tới chốn như Sordo đã làm - Pablo nói - Tôi sẽ cắt dây điện và trở lại cầu như đã định trước.
Robert Jordan nghĩ, chúng tôi đã quyết định tất cả những điều đó từ hai hôm trước. Tôi tự hỏi tại sao bây giờ...
- Có thể tới Gredos được lắm - Pablo nói - Tôi đã nghĩ tới điều đó.
Robert Jordan nghĩ, cách đây mấy phút tôi tin rằng đồng chí đã trải qua một cuộc khủng hoảng. Đồng chí vừa qua một cuộc mặc khải nữa. Nhưng đồng chí sẽ không thuyết phục được tôi rằng tôi là khách được mời. Không, Pablo ạ. Đừng đòi hỏi tôi phải tin vào điều đó quá.
Kể từ lúc Pablo bước vào hang và bảo rằng hắn có năm người, Robert Jordan cảm thấy tình thế mỗi lúc mỗi đỡ hơn. Sự trở về của Pablo đã đánh tan cái bầu không khí bi thảm bao phủ lên công việc trong từng diễn biến của nó từ khi tuyết bắt đầu rơi; bây giờ khi Pablo đã trở về, chàng không còn có cái ấn tượng rằng sự may mắn của chàng đã bỏ đi bởi chàng không tin vào sự may mắn, nhưng tin rằng tất cả viễn tượng của công việc đã cải thiện tốt đẹp và bây giờ thì nó có thể thành công. Từ chỗ tuyệt vọng, chàng đã cảm thấy niềm tin lớn lên trong chàng như một cái bánh xe được bơm hơi từ từ cho căng phồng lên. Điều này gần như khó nhận ra, mặc dù thật sự đã có bắt đầu, như khi ống bơm khởi sự hoạt động và bánh xe khởi sự phồng lên chút ít, nhưng bây giờ thì nó giống như nước triều lên đều đặn hoặc nhựa sống trào dâng trong thân cây, cho tới lúc chàng không còn lo ngại gì nữa và bắt đầu thấy phấn khởi thật sự trước khi bắt tay vào hành động.
Đó là thứ năng khiếu nổi bật nhứt ở chàng, thứ khuynh hướng tự nhiên của người chiến sĩ, nó giúp chàng không phải không biết, mà coi thường mọi hậu quả dù khốn khổ đến mực nào. Đức tính này có thể bị khuynh loát, tiêu hủy bởi những trách nhiệm nặng nề trước tha nhân hoặc sự cần thiết phải bắt tay vào một công việc thiếu chuẩn bị hay thiếu tính toán kỹ lưỡng. Bởi trong những tình huống như thế, không được không biết tới hậu quả xấu hay thất bại. Đó không chỉ là khả năng mình gặp nạn, điều này ta có thể không cần biết tới. Chàng thừa biết mình không có giá trị gì và cái chết cũng không có giá trị gì. Chàng biết điều đó một cách chân thật, chân thật như tất cả những gì chàng biết được. Trong những ngày sau cùng này, chàng biết thêm một điều là chàng, với một kẻ khác bên mình, có thể là tất cả. Nhưng chàng cũng thừa biết rằng đó là một ngoại lệ. Chúng tôi đã thụ hưởng điều đó, chàng nghĩ. Nhờ đó, chúng tôi thật hạnh phúc. Tôi được cái đó có thể vì tôi không hề đòi hỏi tới nó. Nó không thể bị tước đoạt và tôi

cũng không thể đánh mất nó. Nhưng nó đã qua rồi và đã được giải quyết xong xuôi sáng nay và chúng tôi chỉ còn có công việc để làm.
Còn mày, chàng bảo thầm với chính mình, tao hài lòng thấy mày đã tìm lại được một cái gì vốn tầm thường nhỏ nhoi mà mày đã thiếu vắng trong một khoảng khắc. Mày thật là một thằng cà mèng, tao xấu hổ với mày không ít trong khoảng thời gian ngắn ngủi ở dưới kia. Duy có điều, tao chính là mày. Tao không phải là người phê phán mày. Cả hai ta đều đang vào hoàn cảnh khốn khổ. Tao với mày, cả hai đứa. Thôi nào. Đừng nghĩ nhảm nhí như một thằng bị chứng tảo điên. Bây giờ mày khá rồi. Nhưng mà mày cũng đừng nghĩ tới con bé suốt ngày trời. Mày không còn cách nào để bảo vệ nàng, trừ phi là mày tách nàng ra, như chính mày đã làm. Hẳn nhiên là có nhiều ngựa nếu mày tin vào những dấu hiệu báo trước, điều hay nhứt mày có thể làm cho nàng là làm công việc của mày cho nhanh chóng, cho tốt đẹp và kết thúc cho xong. Mày chỉ rắc rối thêm khi nghĩ tới nàng. Vậy thì đừng nghĩ mãi tới nàng nữa.
Quyết định như vậy xong, chàng đợi Maria đến gặp chàng cùng với Pilar, Rafael và mấy con ngựa.
- Nào, guapa - Chàng bảo nàng trong bóng tối - Em khỏe chớ?
- Khỏe, Roberto à. - Nàng nói.
- Đừng lo lắng làm gì. - Chàng bảo nàng và chuyền vũ khí sang tay trái rồi đặt bàn tay phải lên vai cô gái.
- Em không lo lắng gì cả.
- Tất cả đều được tổ chức chu đáo - Chàng tiếp lời - Rafael sẽ ở lại với em cùng những con ngựa.
- Em thích ở bên anh hơn.
- Không được. Em ở gần với những con ngựa có lợi hơn.
- Được rồi. Em sẽ ở lại cạnh chúng.
Đúng vào lúc đó, một con ngựa hí vang và từ cánh rừng thưa ở dưới cái lỗ hổng giữa những tảng đá, một con ngựa khác cất tiếng hí đáp lại, tiếng hí vang lên lanh lảnh rồi đột nhiên ngừng tắt.
Robert Jordan thấy từ trong bóng tối trước mặt, những con ngựa mới đang lù lù tiến tới. Chàng dồn bước và đến bên Pablo. Những người đàn ông đang đứng bên những con vật của họ.
- Salud. - Robert Jordan nói.
- Salud. - Họ đáp lại trong bóng tối, chàng không trông thấy mặt họ.
- Đây là người Inglés đến với bọn ta. - Pablo nói - Người đặt chất nổ.
Họ không trả lời, có thể họ đang chào chàng trong bóng tối.
- Nào, ta đi Pablo - Một người lên tiếng - Trời sắp sáng rồi.
- Đồng chí có mang thêm lựu đạn không? - Một người khác lên tiếng.
- Đầy ắp - Pablo nói - Các đồng chí sẽ sử dụng khi mình bỏ ngựa lại.
- Nào, đi đi chớ - Một người khác nói - Mình đợi ở đây hết nửa đêm rồi.
- Hola Pilar. - Một người khác lên tiếng khi người đàn bà tiến tới.
- Que me maten [1], nếu không phải là Pepe - Pilar nói nho nhỏ - Thế nào, anh chăn cừu?
- Đỡ lắm - Người đàn ông nói - Dentro de la gravedad.
- Đồng chí cưỡi ngựa nào đó? - Pilar hỏi hắn.
- Con ngựa xám của Pablo. - Người đàn ông nói - Đó là một con ngựa đúng nghĩa.
- Đi - Một người đàn ông khác nói - Mình đi đi. Tán gẫu mãi ở đây không ích lợi gì.
- Khỏe chớ Elicio? - Pilar bảo hắn trong lúc lên yên.
- Mụ muốn tôi phải làm sao đây? - Hắn nói một cách cộc cằn - Nào đi đi, mụ, chúng tôi còn công việc phải làm.
Pablo nhảy lên con ngựa màu hồng.
- Câm họng lại đi và theo tôi - Hắn nói - Tôi đưa các người tới chỗ phải bỏ ngựa lại.

---
[1] Cứ giết tôi.

Chương 40

Trong suốt khoảng thời gian Robert Jordan nằm ngủ, suy tính việc phá cầu và tâm tình Maria, Andrès vẫn chưa tiến bước được bao nhiêu. Cho tới lúc tới được phòng tuyến Cộng Hòa, hắn đã băng đồng và vượt qua những phòng tuyến phát xít, nhanh chóng không thua gì một nông dân khỏe mạnh biết rõ đường đi nước bước. Nhưng khi tới các phòng tuyến Cộng Hòa thì hắn chỉ tiến thật chậm chạp.
Trên nguyên tắc, hắn chỉ cần trình giấy thông hành đặc biệt do Robert Jordan cấp, có đóng dấu S.I.M. và bức thư cùng mang con dấu đó, chỉ cần có thế là người ta để hắn đi nhanh chóng. Nhưng trước hết hắn đã gặp viên trung đội trưởng thuộc phòng tuyến thứ nhứt, tên này tra hỏi nhiệm vụ của hắn với một dáng vẻ trầm trọng và nghi ngờ.
Hắn theo viên trung đội trưởng vào phòng chỉ huy đại đội, nơi đây viên đại đội trưởng vốn làm nghề hớt tóc trước khi có chiến tranh, hắn tỏ vẻ nhiệt tâm khi nghe trình bày về sứ mạng này. Viên đại đội trưởng này, tên gọi là Gomez, mắng mỏ viên trung đội trưởng vì sự ương ngạnh của hắn và thân mật vỗ lưng Andrès, tặng hắn một ly rượu cognac rẻ tiền và bảo rằng hắn luôn luôn muốn làm một guerrillero. Đoạn hắn đánh thức một tên sĩ quan, giao trách nhiệm đại đội cho hắn, và ra lệnh cho một tên tùy phái đi đánh thức người lái xe máy dầu, Gomez quyết định là đích thân hắn tới đó để khỏi mất thì giờ. Trong khi Andrès bám chặt vào chỗ ngồi, chiếc xe máy dầu xả tốc lực phóng nhanh trên con đường đầy những ổ gà do trái phá gây nên, giữa hai hàng cây to. Chiếc đèn pha xe máy dầu soi sáng những thân cây quét vôi trắng và vào những chỗ vỏ cây và vôi trắng đã tróc lở vì những viên đạn và những trái phá trong những trận đụng độ diễn ra trên con đường này trong mùa hạ đầu tiên của cuộc chiến. Họ rẽ sang một con đường khác để đi vào một cái trạm cất trên núi với những lớp mái đã hư hại, nơi dùng làm tổng hành dinh lữ đoàn. Gomez thắng xe máy dầu trông điệu nghệ như một tay đua, dựng xe bên vách nhà, nơi một tên lính gác đang ngủ gật vụt đứng thẳng người trong khi Gomez xô hắn qua một bên để bước vào một gian phòng rộng, bản đồ dán đầy trên các bức vách, nơi một viên sĩ quan đang mơ màng, vành mũ xanh sụp trên mắt, trước một cái bàn, trên có một bóng đèn, hai máy điện thoại và một số báo Mundo Obrero.
Viên sĩ quan ngước mắt về phía Gomez nói:
- Đồng chí đến đây làm gì? Đồng chí không biết sử dụng điện thoại à?
- Tôi phải gặp trung tá. - Gomez nói.
- Trung tá ngủ - Viên sĩ quan nói - Tôi thấy đèn pha của đồng chí từ khoảng cách một cây số. Bộ đồng chí định đưa máy bay tới dội bom tụi này à?
- Gọi trung tá dậy - Gomez nói - Chuyện thật nghiêm trọng mà!
- Trung tá ngủ, tôi bảo đồng chí rồi - Viên sĩ quan lặp lại - Tên ăn cướp nào đang theo sau đồng chí đấy? - Hắn nói vừa hất hàm về phía Andrès.
- Đây là một guerrillero vừa từ bên kia phòng tuyến về với một lá thư vô cùng quan trọng gởi cho đại tướng Golz người chỉ huy cuộc tấn công sẽ phải khởi sự vào hừng đông từ bên kia Navacerrada - Gomez nói với một vẻ mặt vừa trầm trọng vừa nóng nảy - Đánh thức Teniente Coronel [1] dậy, làm ơn làm phước giùm coi.
Viên sĩ quan nhìn chăm vào hắn với cặp mắt buồn ngủ, với mí mắt muốn sụp xuống, bị che khuất bởi vành mũ xanh.
- Các người điên hết rồi à? - Hắn nói - Tôi chả biết gì về đại tướng Golz cũng như về cuộc tấn công. Dẫn tên này đi và trở về với đại đội của đồng chí đi.
- Gọi Teniente Coronel dậy, tôi bảo đồng chí rồi. - Gomez nói, và Andrès trông thấy miệng hắn bặm chặt lại.
- Cút đi chỗ khác! - Viên sĩ quan bảo hắn một cách hờ hững và quay lưng đi.
Gomez rút khẩu súng lục Star 9mm từ trong bao và chĩa thẳng vào vai viên sĩ quan.
- Gọi hắn dậy, đồ phát xít súc sinh - Hắn bảo - Gọi hắn dậy hay tao hạ mày.
- Đừng nóng chớ - Viên sĩ quan nói - Tụi bây là thợ hớt tóc, tụi bây lúc nào cũng nóng hết.
Dưới ánh sáng của ngọn đèn trên bàn giấy, Andrès trông thấy mặt Gomez biến sắc vì giận dữ. Nhưng hắn chỉ nói: "Gọi hắn dậy".
- Tùy phái. - Viên sĩ quan cất tiếng gọi bằng một giọng khinh khỉnh.
Một tên lính xuất hiện nơi ngưỡng cửa, thẳng người chào và bước ra ngoài.

- Ông ta đang bận rộn với vị hôn thê của ông ta - Viên sĩ quan nói và tiếp tục đọc báo - Chắc chắn ông ta sẽ cảm động được gặp mày.
- Chính những thằng như mày làm cản trở những nỗ lực để chiến thắng trận giặc này. - Gomez bảo viên sĩ quan tham mưu.
Viên sĩ quan không để ý gì tới hắn. Đoạn hắn vừa đọc báo vừa nhận xét như nói với chính mình: "Báo chí gì mà kỳ cục".
- Tại sao mày không đọc El Debate? Đó mới là tờ báo ruột của mày. - Gomez bảo. Hắn nói tên cơ quan ngôn luận chính thức của Công giáo có tính cách bảo thủ xuất bản tại Madrid vào hồi trước chiến tranh.
- Đừng quên tao là thượng cấp của mày và một báo cáo của tao sẽ đưa mày đi xa lắm - Viên sĩ quan nói, mắt vẫn ngó xuống - Tao không có đọc El Debate, đừng có buộc tội vô bằng.
- Không. Mày đọc A.B.C. - Gomez nói - Quân đội vẫn còn thối nát vì những người như mày. Những tên lính nghề như mày. Nhưng không lâu đâu. Tụi tao bị kẹt ở giữa sự ngu xuẩn và sự vô liêm sỉ. Nhưng tụi tao sẽ giáo dục cái này và tiêu diệt cái kia.
- Mày muốn nói là "thanh trừng" chớ gì? - Viên sĩ quan nói, mắt vẫn nhìn xuống - Ở đây có một bài nói về những cuộc thanh trừng của bọn quan thầy Nga của mày đây. Thanh trừng, tẩy lọc... bây giờ người ta tẩy lọc nhiều còn hơn muối Epsom nữa.
- Mày cứ gọi như vậy đi nếu mày muốn - Gomez giận dữ - Nếu mày muốn, miễn sao những thằng như mày bị thanh toán.
- Bị thanh toán - Viên sĩ quan nói bằng một cách đều cáng và như nói cho riêng mình nghe - Lại một tiếng nghe có mùi Castilian dữ.
- Vậy thì bắn bỏ - Gomez nói - Tiếng đó nghe có vẻ Castilian. Tiếng đó mày hiểu chớ?
- Hiểu rồi, đừng la lớn quá. Chỉ có ông Teniente Coronel đang ngủ trong bộ tham mưu này thôi, và sự ồn ào của mày làm tao mệt quá. Chính vì vậy mà tao luôn phải cạo râu lấy. Tao không thích nói chuyện bao giờ cả.
Gomez nhìn Andrès và gật đầu. Hai mắt hắn ánh lên niềm thù hận và điên dại. Nhưng hắn chỉ gật đầu không nói gì để dành tất cả cho một ngày trong tương lai. Hắn để dành những thứ đó nhiều rồi, trong suốt 18 tháng hắn làm đại đội trưởng tại Sierra. Khi viên trung tá mặc đồ bộ bước vào phòng, Gomez đứng thẳng người chào.
Viên trung tá Miranda, người có khuôn mặt xám, đã sống trọn đời trong quân ngũ, hắn mất vợ tại Madrid, khi hắn đang đau bao tử tại Maroc, và hắn trở thành Cộng Hòa khi hắn thấy không thể ly dị (vấn đề không phải là tìm lại cái dạ dày của tuổi hai mươi); hắn tham gia nội chiến với lon trung tá. Hắn chỉ có mỗi một tham vọng là kết thúc cuộc chiến tranh với cấp bực đó. Hắn đã khéo léo bảo vệ vùng Sierra và hắn muốn được yên thân để tiếp tục bảo vệ vùng này.
Trong chiến tranh, hắn giữ được một sức khỏe cường tráng hẳn nhiên là nhờ ở phép ẩm thực mà hắn tuân theo rất kỹ, hắn dự trữ một số lượng diêm sinh khổng lồ, hắn uống huýt ky vào mỗi chiều, cô nhân tình hai mươi tuổi của hắn sắp sửa đẻ con, như hầu hết các cô gái đã gia nhập đội dân quân vào tháng Bảy năm trước. Hắn bước vào phòng, gật đầu chào lại Gomez và đưa tay về phía trước.
- Gió nào đưa đồng chí tới đây, hở Gomez? - Hắn nói, đoạn quay sang viên sĩ quan ngồi nơi bàn giấy, vốn là viên sĩ quan tham mưu của hắn - Cho tôi xin một điếu thuốc coi, Pepe.
Gomez đưa giấy tờ của Andrès và bức thư cho hắn. Viên trung tá ngắm nhanh tờ Salvaconducto rồi ngước mắt nhìn Andrès, gật đầu với hắn và mỉm cười, đoạn hăm hở xem bức thư. Hắn sờ lên con dấu, vuốt ve nó bằng ngón trỏ, đoạn trả tờ thông hành và bức thư cho Andrès.
- Có nhiều khó khăn trong vùng núi phía dưới lắm à? - Hắn hỏi.
- Không, thưa trung tá. - Andrès nói.
- Người ta có cho đồng chí biết địa điểm gần nhứt để tìm Tổng Hành Dinh của tướng Golz không?
- Navacerrada, thưa trung tá - Andrès nói - Ông Inglés nói nó ở gần Navacerrada, sau phòng tuyến và ở bên phải nơi này.
- Ông Inglés nào? - Viên trung tá dịu dàng hỏi.
- Ông Inglés chuyên viên thuốc nổ đến với bọn tôi.
Viên trung tá chợt hiểu. Đó chỉ là một trong những hiện tượng bất ngờ, không giải thích được của cuộc chiến này. "Ông Inglés chuyên viên thuốc nổ đến với bọn tôi".
- Gomez, tốt hơn hết đồng chí lái mô-tô đưa hắn đi - Viên trung tá nói - Đánh cho hắn một tờ Salvaconducto có đầy đủ hiệu lực để đi tới Estad Mayor của tướng Golz tôi sẽ ký - Hắn bảo viên sĩ quan có vành mũ xanh - Đánh máy nghe, Pepe. Như tờ này đây. - Hắn ra dấu cho Andrès đưa tờ thông hành -

Và đóng hai cái dấu vào. - Hắn quay sang Gomez - Chiều nay đồng chí cần có một văn kiện thích nghi. Phải vậy mới được. Cần phải thận trọng khi phải chuẩn bị một cuộc tấn công. Tôi sẽ cho đồng chí một quyền hạn tối đa. - Đoạn quay sang Andrès, bằng một giọng rất lịch sự - Đồng chí cần gì không? Ăn hay uống?
- Thưa trung tá, không - Andrès nói - Tôi không đói. Người ta cho tôi uống cô-nhác ở trụ sở chỉ huy rồi, nếu phải uống nữa, tôi sẽ khó ở ngay.
- Khi tới đây, đồng chí có trông thấy những cuộc chuyển quân hay hoạt động nào trước phòng tuyến của tôi hay không? - Viên trung tá hỏi Andrès một cách lễ độ.
- Như thường lệ, thưa trung tá. Yên tĩnh, yên tĩnh.
- Có phải tôi đã gặp đồng chí tại Cercidilla gần ba tháng trước không? - Viên trung tá hỏi.
- Đúng, thưa trung tá.
- Tôi cũng nghĩ thế - Viên trung tá vỗ vai hắn - Đồng chí đi chung với lão Anselmo. Lão ấy ra sao?
- Vẫn mạnh, thưa trung tá. - Andrès nói.
- Tốt lắm. Tôi mừng cho lão. - Viên trung tá nói. Viên sĩ quan đưa tờ giấy vừa đánh máy xong cho hắn, hắn đọc và ký tên - Bây giờ thì các đồng chí cần gấp rút lên - Hắn bảo Gomez - Hãy bật đèn pha. Đi riêng trên một chiếc xe máy dầu thì không có gì nguy hiểm và cần phải thận trọng. Tôi gởi lời chúc mừng tới đại tướng Golz. Mình sẽ gặp nhau sau Peguermos - Hắn siết chặt tay cả hai - hãy cất giấy tờ vào túi áo của đồng chí và gài nút cẩn thận - Hắn nói - Đi xe máy dầu nhiều gió lắm.
Khi họ đi rồi, hắn đến bên một chiếc tủ hốc tường, lấy ra một chai rượu và một cái ly, hắn rót huýt ky và đổ đầy nước vào ly từ một cái ấm đất đặt sát tường. Đoạn hắn cầm ly uống từng ngụm nhỏ, hắn đến gần tấm bản đồ dán tường, nghiên cứu những điểm khả hữu cho cuộc tấn công trong vùng Bắc Navacerrađa.
- Tôi hài lòng vì trách nhiệm này của Golz chớ không phải tôi. - Hắn bảo viên sĩ quan ngồi nơi bàn giấy. Viên sĩ quan không đáp, và khi rời tấm bản đồ để quay sang hắn, viên trung tá thấy hắn đã ngủ từ lúc nào, đầu kê trên hai cánh tay. Viên trung tá đến bên bàn giấy và kéo hai cái máy điện thoại đến sát bên đầu viên sĩ quan. Đoạn hắn quay lại bên chiếc tủ, một lần nữa rót huýt ky và nước, sau đó trở lại tấm bản đồ.
Andrès ghì chặt yên xe của Gomez, cúi đầu trong gió, trong khi chiếc mô-tô vừa chạy, vừa nổ máy inh ỏi trong bóng tối của con đường đồng. Vệt sáng vạch từ các ngọn đèn pha mở ra, chói lọi trước mặt họ, rọi vào những bóng đen của những cây bạch dương, sau đó nó khuếch tán ra trong một màu vàng êm dịu khi con đường phóng sâu vào đám sương mù, dọc theo một dòng suối, nó trở nên chói lọi trở lại khi con đường lên dốc và đến một ngã tư ngọn đèn chợt rọi lên hình dạng xám xịt của những chiếc xe cam nhông trống đang đổ xuống núi.

---
[1] Trung tá.

Chương 41

Pablo ngừng lại và xuống ngựa trong bóng tối, Robert Jordan nghe tiếng lắc cắc của những cái yên ngựa cùng hơi thở mệt nhọc của mọi người lúc đặt chân xuống đất và tiếng hàm thiếc của một con ngựa đang lúc lắc đầu. Chàng nghe mùi ngựa, mùi người, mùi chua gay gắt của những người thiếu tắm rửa, quen ngủ với nguyên quần áo trên người, mùi mốc meo, mùi bồ hóng khét lẹt của những người khác trong hang. Pablo đứng cạnh bên và chàng nghe từ người hắn toát ra mùi rượu nực nồng giống như mùi vị của đồng xu đồng trong miệng. Chàng châm một điếu thuốc, hai bàn tay bụm lại để che ngọn lửa, hít một hơi dài và nghe Pablo nói thật nhỏ.
- Pilar, bà hãy cầm lấy túi lựu đạn để tôi cột ngựa lại.
- Angustin, - Robert Jordan thì thầm - đồng chí và Anselmo đi với tôi lại cầu. Đồng chí đã có túi đạn cho khẩu maquina chưa?
- Có rồi - Angustin trả lời - Tại sao không?
Robert Jordan đi lại chỗ Pilar đang tháo gánh nặng cho một con ngựa, có Primitivo giúp đỡ.
- Đồng chí nghe tôi nói này. - Chàng thấp giọng nói.
- Có gì vậy? - Bà ta thầm thì bằng giọng khàn khàn vừa tháo một cái vòng đai dưới bụng ngựa.
- Đồng chí đã hiểu là ta không thể bắt đầu tấn công đồn canh khi chưa nghe thấy tiếng bom chớ?
- Đồng chí đã nhắc với tôi bao nhiêu lần rồi? - Pilar trả lời. Đồng chí nói dai như một con mẹ già vậy, Inglés ạ!
- Chỉ để cho chắc chắn - Robert Jordan nói - Sau khi phá hủy đồn canh, đồng chí hãy rút lui lên câu, lo che chở con đường phía trên và cánh trái của tôi.
- Tôi đã hiểu ngay lần đầu khi đồng chí giải thích cho tôi hoặc tôi chẳng hiểu bao giờ - Pilar thì thầm - Lo việc của đồng chí đi.
- Không ai được động đậy, không ai được bắn một phát súng hay liệng lựu đạn trước khi nghe tiếng bom nổ. - Robert Jordan vẫn nói thì thầm.
- Đừng làm tôi nổi nóng - Pilar thì thầm trong cơn giận dữ - Tôi đã hiểu điều này ngay khi ở nhà Sordo lận mà.
Robert Jordan lại gần Pablo đang buộc những con ngựa.
- Tôi chỉ cột những con ngựa nào có thể lồng lên - Pablo nói - Phải cột những con ngựa này cách nào để chỉ cần kéo sợi dây là tháo ra, đồng chí thấy không?
- Tốt lắm.
- Tôi sẽ giải thích cho cô gái và tên du mục cách giữ chúng. - Pablo nói.
Những bạn mới của hắn đã đứng thành một nhóm riêng đang, tựa trên những khẩu các bin của họ.
- Đồng chí đã hiểu hết chưa? - Robert Jordan hỏi.
- Tại sao không? - Pablo trả lời - Phá đồn canh, cắt những đường dây, trở lại cầu, che chở cầu cho đến khi nào đồng chí làm nó nổ tung.
- Và không làm gì hết trước khi bom trút xuống.
- Đồng ý.
- Tốt. Thôi, may mắn nghe!
Pablo càu nhàu. Rồi hắn nói: "Đồng chí sẽ bắn che cho chúng tôi với khẩu maquina và với khẩu tiểu liên của đồng chí khi bọn này trở lại chứ, Inglés?"
- De la primera. - Robert Jordan trả lời - Ưu tiên mà.
- Vậy, được rồi - Pablo nói - Nhưng từ lúc đó, đồng chí phải cẩn thận đó, Inglés ạ. Công việc sẽ không dễ dàng nếu đồng chí không cẩn thận.
- Chính tôi sẽ dùng khẩu maquina. - Robert Jordan nói với hắn.
- Đồng chí có nhiều kinh nghiệm không? Bởi vì tôi không muốn bị Angustin bắn, dầu hắn có thiện ý tới đâu đi nữa.
- Tôi có nhiều kinh nghiệm. Đúng thế. Và nếu Angustin dùng bất kỳ khẩu maquina nào, tôi sẽ canh chừng cho hắn ở phía trên đầu đồng chí. Ở phía trên và thật cao ở trên.
- Vậy thì được rồi. - Pablo nói. Rồi hắn thấp giọng với vẻ tin cậy - Tuy thế ta vẫn không có đủ ngựa.
Thằng khốn nạn, Robert Jordan nghĩ. Có phải hắn nghĩ là tôi không hiểu gì ngay khi mới gặp hắn.

- Tôi sẽ đi bộ - Robert Jordan nói - Những con ngựa thuộc về đồng chí mà.
- Không, sẽ có một con ngựa cho đồng chí. Inglés ạ - Pablo nói nhỏ - Sẽ có ngựa cho tất cả chúng ta.
- Chúng thuộc về đồng chí - Robert Jordan nói - Đừng quan tâm đến tôi. Đồng chí có đủ đạn dược cho khẩu maquina của đồng chí không?
- Đủ - Pablo trả lời - Tất cả những đạn dược mà người kỵ binh phải có. Tôi chỉ bắn bốn phát để thử nó. Hôm qua tôi đã thử bắn nó trong núi rồi.
- Bây giờ ta đi thôi - Robert Jordan nói - Phải đúng giờ và ẩn nấp cho kín đáo đó nghe!
- Tất cả đi đi - Pablo nói - Suerte [1], Inglés.
Tôi tự hỏi tên bợm bây giờ đang trù định cái gì, Robert Jordan tự nhủ. Nhưng tôi có cảm tưởng là tôi biết. Chà! Điều này quan hệ tới hắn. Nhờ trời, tôi không biết những người mới.
Chàng đưa bàn tay ra và nói: "Suerte, Pablo", và hai bàn tay của họ siết chặt nhau trong bóng tối.
Khi chìa bàn tay để chạm vào một cái gì thuộc loại rắn rít hay cùi hủi, chàng không biết cái siết của bàn tay Pablo ra sao. Nhưng, trong bóng tối, bàn tay kia nắm lấy bàn tay chàng và siết chặt thẳng thắn, chàng siết trả lại. Pablo có một bàn tay dễ chịu trong bóng tối, và cái bắt tay đem lại cho Robert Jordan cảm tưởng kỳ lạ nhất chàng biết đến trong buổi sáng này. Chàng nghĩ, bây giờ chúng ta phải liên kết. Thường có nhiều cái bắt tay giữa những đồng minh. Không nói đến những huy chương và những cái ôm hôn trong buổi lễ. Đối với những cái ôm hôn, tôi bằng lòng là chúng ta có thể miễn đi. Tôi nghĩ là tất cả những đồng minh đều cùng một phường như nhau cả. Họ thường ghét nhau. Nhưng tên Pablo này là hạng người kỳ lạ.
- Suerto Pablo - Chàng nói và siết chặt lấy bàn tay kỳ lạ, cứng mạnh và đầy quả quyết kia - Tôi sẽ bắn che cho đồng chí. Đừng lo ngại.
- Tôi tiếc là đã lấy mất vật liệu của đồng chí - Pablo nói - Thật là một điều lầm lẫn.
- Nhưng đồng chí đã mang đến những gì chúng tôi cần đến.
- Tôi không còn oán trách đồng chí về chuyện cây cầu nữa Inglés ạ - Pablo nói - Tôi có cảm tưởng chuyện này sẽ tốt đẹp mà.
- Hai người làm gì đó? Bộ các người trở thành maricones [2] rồi à? - Pilar bất thần xuất hiện ở bên cạnh họ trong bóng tối - Chỉ còn thiếu có cái đó thôi sao - Bà ta nói với Pablo - Đi thôi Inglés, và hãy chấm dứt những cái trò chia tay trước khi hắn lấy mất của đồng chí phần chất nổ còn lại.
- Bà không hiểu tôi, - Pablo nói - Inglés và tôi hiểu nhau.
- Không ai hiểu ông. Chúa cũng không, mẹ ông cũng không - Pilar trả lời - Cả tôi cũng không. Đi thôi, Inglés. Hãy từ biệt cô trọc đầu của đồng chí và đi thôi. Me cago en tu padre [3], nhưng tôi bắt đầu nghĩ là đồng chí sợ thấy con bò mộng xổ ra.
- Tổ mẹ đồng chí. - Robert Jordan trả đũa.
- Nói thế chớ đồng chí không bao giờ có mẹ đâu - Pilar thì thầm một cách vui vẻ - Bây giờ đi thôi, bởi vì tôi rất muốn công việc bắt đầu để mau chấm dứt cho rồi. Hãy đi với những người của ông đi - Bà ta nói với Pablo - Ai biết quyết tâm tốt đẹp của họ kéo dài đến bao giờ? Ông có một hay hai người tôi không giựt đâu. Hãy đi đi.
Robert Jordan đeo ba lô trên lưng và lại gần những con ngựa để từ giã Maria.
- Chào guapa - Chàng nói - Sẽ gặp lại nhau nghe!
Bây giờ chàng cảm thấy một tình cảm phi thực, dường như trước đây chàng đã nói điều này và điều đó nhắc chàng nhớ đến một chuyến xe lửa khởi hành trong khi chàng còn ở lại trên một sân ga.
- Chào Roberto - Nàng nói - Anh hãy cẩn thận, nghe anh!
- Chắc chắn rồi. - Chàng nói. Chàng cúi đầu để hôn nàng và cái ba lô lướt về phía trước đập vào gáy chàng đến nỗi trán chàng đập mạnh vào trán cô gái. Cả điều này chàng biết nó cũng đã xảy đến trước rồi.
- Đừng khóc. - Chàng nói, lòng chàng bối rối không phải chỉ vì cái ba lô mà thôi.
- Em không khóc - Nàng nói - Nhưng anh hãy trở về mau với em.
- Em đừng lo ngại khi nghe thấy những tiếng súng. Chắc chắn sẽ có nhiều tiếng súng.
- Chắc vậy. Chỉ cần anh trở về mau với em.
- Tạm biệt, guapa. - Chàng nói một cách vụng về, luống cuống.
- Chào, Roberto.
Robert Jordan chưa bao giờ cảm thấy mình trẻ như vậy, từ khi chàng đáp xe lửa từ Red Lodge để đi Billings, rồi ở đó chàng lại đáp xe lửa để đến trường lần đầu. Chàng đã rất sợ phải đi và chàng không muốn người ta nhận ra điều đó. Ở nhà ga, vào lúc người hướng dẫn xách lấy cái rương của chàng, chàng bước lên bậc tam cấp, cha chàng ôm hôn chàng và nói: "Cầu Chúa phù hộ cho con và cho cha khi chúng ta xa nhau". Cha chàng là một người rất sùng đạo và ông nói điều đó rất giản dị, thành thật. Nhưng hàm

râu của ông ướt đẫm và đôi mắt rưng lệ vì cảm động, còn Robert Jordan rất đỗi bối rối vì cái giọng ướt át và đầy vẻ tôn giáo của lời cầu nguyện, vì cái hôn giã biệt của cha chàng, và bất thần chàng cảm thấy mình nhiều tuổi hơn cha chàng, chàng khá hối tiếc đã thấy như vậy, điều gần như không thể tha thứ được.
Sau khi xe lửa đã khởi hành, chàng vẫn còn đứng ở khoang sau, nhìn nhà ga và bồn nước mỗi lúc nhỏ dần; những con đường rầy có những thanh cây chắn ngang, dường như quy tụ về phía nhà ga và bấy giờ bồn nước nhỏ dần trong tiếng động đều đều mang chàng đi. Người phụ thắng nói với chàng: "Ba cậu có vẻ buồn khổ khi cậu đi, Bob ạ".
- Phải. - Chàng trả lời và nhìn những bụi cây đan sâm chạy dọc theo con đường đầy bụi bậm, giữa những cột dây thép. Chàng tìm kiếm những con mắt của các loài chim nấp trong những bụi cây.
- Cậu không sao khi đi đến trường chớ?
- Không. - Chàng trả lời, và thực thế.
Trong khoảnh khắc trước đây thì điều đó không đúng, nhưng nó lại đúng bây giờ và chàng cảm thấy mình vẫn bé bỏng trong cuộc chia ly này như chuyến khởi hành bằng xe lửa đến trường. Bất thần chàng cảm thấy mình rất bé bỏng và ngượng nghịu, và chàng nói lời giã biệt với tất cả sự e thẹn của một cậu học sinh đi chung với một cô gái về đến cửa nhà và không biết có nên hôn nàng hay không. Chàng biết rằng không phải những lời giã biệt làm chàng bối rối. Chính cuộc gặp gỡ xảy ra trước. Những lời giã biết chỉ làm tăng sự bối rối đến từ cuộc gặp gỡ này. Mày lại thế, chàng tự nhủ. Nhưng tôi nghĩ không ai lại không cảm thấy đôi lúc mình quá bé bỏng. Chàng không nói tại sao. Đi thôi, chàng nhủ thầm. Đi thôi, còn quá sớm để sống lại thời niên thiếu.
- Giã biệt, guapa - Chàng nói - Giã biệt, dê con.
- Giã biệt, Roberto của em. - Nàng nói. Chàng lại gần Anselmo và Angustin đang đứng chờ đợi, và nói: "Vamonos".
Anselmo xách cái ba lô nặng. Angustin trang bị đầy dủ, đang dựa vào một gốc cây, nòng súng liên thanh chĩa lên trên hành trang của hắn.
- Xong rồi - Chàng nói - Vamonos.
Cả ba bắt đầu xuống đồi.
- Buena Suerte, Don Roberto. - Fernando nói khi cả ba đi ngang qua mặt hắn, tạo thành hàng dọc giữa những thân cây. Fernando ngồi chồm hổm cách đó không xa lắm, nhưng hắn nói với một vẻ trang trọng.
- Buena Suerte, Fernando. - Robert Jordan nói.
- Trong mọi công việc đồng chí làm. - Angustin nói.
- Cám ơn, Don Roberto. - Fernando nói không chút bối rối vì Angustin.
- Tên này đúng là một hiện tượng, Inglés ạ! - Angustin thì thầm.
- Có lẽ - Robert Jordan nói - Tôi có thể giúp đồng chí không? Đồng chí chở nặng như một con ngựa.
- Không sao - Angustin nói - Nhưng ông bạn ơi, được đi là hài lòng rồi.
- Nói nhỏ chớ - Anselmo nói - Bây giờ hãy nói ít và rất nhỏ thôi. - Họ thận trọng bước xuống triền dốc. Anselmo đi đầu. Angustin đi thứ hai, Robert Jordan lần từng bước một để khỏi bị trượt, và chàng nhận ra những xác lá thông khô dưới đế giày, chàng va chân vào một rễ cây và khi đưa bàn tay tới trước, chàng cảm thấy chất kim khí lạnh lẽo của nòng súng tự động, những ngón chân chàng quặp lại làm chỗ tựa, rồi chàng bắt đầu bước xuống, đôi giày của chàng trơn trợt trên đất rừng, chàng lại giơ bàn tay trái ra và chạm vào một chỗ trơn phẳng, và chàng rút lòng bàn tay dính đầy nhựa thông lại. Cuối cùng, họ đi xuống một sườn dốc thẳng và có nhiều cây chạy dài đến địa điểm, phía trên cầu, nơi Robert Jordan và Anselmo đã quan sát vào ngày đầu. Anselmo dùng lại bên một cây thông trong bóng tối, lão nắm cổ tay của Robert Jordan và thì thầm nhỏ đến nỗi Jordan phải khó khăn lắm mới nghe thấy: "Nhìn kìa. Có lửa trong lò sưởi".
Có một đốm sáng phía dưới, Robert Jordan biết đó là chỗ cây cầu tiếp nối với con đường.
- Chính đây là nơi ta đã đến xem xét. - Anselmo nói. Lão nắm bàn tay Jordan và kéo lại để bắt chàng chạm vào một dấu cứa còn tươi ở dưới một thân cây - Tôi đã đánh dấu này trong khi đồng chí quan sát cây cầu chỗ kia, bên tay mặt. Kia là chỗ mà đồng chí muốn để khẩu maquina.
- Chúng ta sẽ để ở đó.
- Được rồi.
Họ đặt ba lô bên những gốc thông, Angustin và Robert Jordan đi theo Anselmo đến một nơi bằng phẳng có một khóm thông nhỏ.
- Kìa! - Anselmo nói - Đúng ở đó rồi.

- Ở đây, vào lúc ban ngày, - Robert Jordan thì thầm nói với Angustin - nếu nấp đàng sau bụi cây nhỏ, đồng chí sẽ trông thấy một khúc đường và lối đi tới cây cầu. Đồng chí sẽ thấy chiều dài cây cầu và một khoảng đường ở đầu kia trước chỗ nó bắt đầu chạy vòng quanh núi đá.
Angustin không trả lời.
- Đồng chí hãy cứ nấp ở đây trong khi chúng tôi sửa soạn giựt sập cây cầu và đồng chí sẽ bắn vào tất cả những ai đến từ phía trên hay phía dưới.
- Ánh sáng kia ở đâu vậy? - Angustin hỏi.
- Trong chòi canh ở góc kia. - Robert Jordan thì thầm.
- Ai sẽ lo những tên lính đó?
- Lão già và tôi, như tôi đã nói với đồng chí. Nhưng nếu chúng tôi không thể lo được việc đó, thì đồng chí phải bắn vào chòi canh, và vào những tên lính canh, nếu đồng chí trông thấy chúng.
- Được rồi. Đồng chí đã nói với tôi rồi mà.
- Sau tiếng nổ, người của Pablo sẽ đổ ra ở góc này, đồng chí phải bắn phía trên đầu họ nếu họ bị đuổi theo và phải bắn cao trên đầu họ để ngăn không cho ai khác đến. Đồng chí hiểu không?
- Tại sao không? Chiều hôm qua đồng chí đã nói rồi.
- Đồng chí có điều gì hỏi không?
- Không. Tôi có hai cái bọc đựng đất. Tôi có xúc đầy ở trên kia, nơi người ta không thấy tôi, và tôi sẽ đem chúng lại đây.
- Nhưng đừng có đào ở đây. Đồng chí phải nấp kín như người ta ở trên đỉnh cao vậy.
- Được, tôi sẽ lấy đất trong bóng tối. Chắc chắn người ta sẽ không thấy gì hết.
- Đồng chí ở rất gần, Sabes? Vào ban ngày người ta trông thấy khóm cây này rất rõ từ phía dưới.
- Đừng lo ngại, Inglés ạ. Còn đồng chí ở đâu?
- Tôi xuống thật gần, với khẩu tiểu liên của tôi. Lão già sẽ băng qua đèo để sẵn sàng tấn công chòi canh ở đầu kia. Chòi canh nhìn ra ở phía này.
- Như vậy là xong - Angustin nói - Salud, Inglés. Đồng chí có thuốc lá không?
- Đồng chí không hút được vì ở gần quá.
- Không. Tôi chỉ ngậm trong miệng thôi. Để hút sau mà.
Robert Jordan chìa cho hắn gói thuốc lá, và Angustin lấy ba điếu để trong lớp vải của chiếc nón chăn trừu. Hắn mở chân ba càng và đặt khẩu súng máy hướng vào những cây thông. Rồi hắn bắt đầu mò mẫm tháo những cái hộp và sắp đặt sẵn đâu ra đó.
- Nada mas - Hắn nói - Thế là xong cả.
Anselmo và Robert Jordan rời hắn và quay lại gần những cái bọc.
- Nên để chỗ nào hơn? - Robert Jordan thì thầm.
- Theo tôi thì ở đây. Nhưng đồng chí có chắc hạ tên lính ở đây với khẩu tiểu liên không?
- Chính là chỗ ta đã đến ngày nọ chớ gì?
- Cũng gốc cây này. - Anselmo nói nhỏ đến khó nghe chàng biết là lão nói không mấp máy môi như ngày đầu - Tôi đã đánh dấu nó bằng con dao.
Robert Jordan có cảm tưởng như tất cả những điều này đã xảy qua rồi, nhưng lần này là nhắc lại một câu hỏi để Anselmo trả lời. Như Angustin đã đặt câu hỏi về những tên lính canh trong khi hắn đã biết câu trả lời.
- Cũng khá gần. Có lẽ gần hơn nữa - Chàng thì thầm - Nhưng ánh sáng ở sau chúng ta. Thật là tuyệt.
- Vậy bây giờ tôi sẽ băng ngang đèo và tìm vị trí ở đầu kia - Anselmo nói. Rồi lão tiếp - Xin lỗi Inglés, cốt sao đừng lầm lẫn. Vào trường hợp đó tôi ngu quá.
- Sao? - Chàng hỏi thấp giọng.
- Làm ơn nhắc lại một lần nữa đúng điều gì tôi phải làm.
- Khi tôi bắn, đồng chí cũng bắn, khi đồng chí đã thanh toán tên lính xong, thì hãy băng ngang cầu đến gặp tôi. Tôi sẽ đem những cái ba lô xuống, và đồng chí sẽ đặt những gói chạt nổ khi tôi bảo đặt. Tôi sẽ cho biết tất cả. Nếu có chuyện gì xảy ra cho tôi, đồng chí hãy làm như tôi đã bảo. Làm cho kịp giờ và làm cho tốt, chêm tất cả cho cẩn thận với những cái nêm bằng cây và buộc chặt những quả lựu đạn vào.
- Tất cả điều đó tôi hiểu rõ ràng lắm - Anselmo nói - Tôi sẽ nhớ lại tất cả. Bây giờ, tôi đi đây. Khi mặt trời sắp lên, hãy nấp cẩn thận nghe, Inglés!
- Khi nào đồng chí bắn, - Robert Jordan nói - thì hãy bắn thế nào cho thoải mái và chắc chắn. Đừng nghĩ là bắn vào một người mà bắn vào một cái bia, de accuerdo? [4] Không bắn vào khắp người nhưng bắn vào một điểm. Nhằm phía giữa bụng nếu nó ở ngay trước mặt. Nhắm vào giữa lưng nó nếu nó quay lưng

lại. Nghe rõ không ông bạn già. Khi tôi bắn người đang ngồi thì hắn sẽ đứng lên để chạy hoặc tìm chỗ núp. Hãy bắn vào đúng lúc đó. Nếu hắn còn ngồi thì cũng cứ bắn. Không cần chờ đợi. Nhưng phải chắc ăn. Nhắm vào khoảng năm chục thước. Đồng chí là một thợ săn mà. Không có gì khó khăn đâu.
- Tôi sẽ làm theo lệnh đồng chí. - Anselmo trả lời.
- Được. Chính đó là lệnh của tôi - Robert Jordan nói.
May mà tôi còn nhớ mình phải ra lệnh, chàng tự nhủ. Điều đó giúp lão trút bớt trách nhiệm của lão đi. Ít ra tôi cũng hy vọng như thế. Tôi đã quên điều lão nói với tôi ngày đầu về việc giết người.
- Chính đó là lệnh của tôi - Chàng nói - Bây giờ đi đi.
- Me voy - Anselmo nói - Sẽ gặp nhau lại, nghe Inglés.
- Sẽ gặp nhau lại, ông bạn già. - Robert Jordan trả lời.
Chàng nhớ đến cha chàng ở nhà ga và buổi giã biệt ướt át, chàng không nói Salud, cũng không chúc may mắn, chàng không nói gì hết.
- Đồng chí đã bôi mỡ vào nòng súng chưa, hở ông lão? - Chàng thì thầm - Để cho đạn đi không chệch ấy mà!
- Rồi, lúc ở trong hang - Anselmo nói - Tôi đã lau chùi cẩn thận.
- Thôi được, sẽ gặp lại nhau. - Robert Jordan nói và lão già nhón gót đi, lão đánh một vòng rồi băng qua rừng cây.
Robert Jordan nằm dài trên những xác lá thông và chàng rùng mình vì cơn gió lạnh thổi lên trong những tàng cây, cùng với ánh bình minh mới bắt đầu ló dạng. Chàng tháo băng đạn của cây tiểu liên, kéo cơ bẩm ra đàng sau rồi đẩy về đằng trước. Đoạn chàng quay khẩu súng lại, cơ bẩm mở ra, và trong bóng tối, chàng đưa khẩu súng lên tận môi và thổi vào trong; chàng cảm thấy mùi vị trơn béo của kim khí, khi lưỡi chàng liếm trên nòng. Chàng để khẩu súng nằm chéo qua cánh tay, ổ đạn nằm ngửa để xác lá thông hay cành nhỏ không lọt vào được. Rồi chàng tháo tất cả đạn trong băng đạn với ngón tay cái và để nó trên chiếc khăn tay trải trước mặt. Rồi thì, chàng mò mẫm từng viên đạn trong bóng tối, mân mê chúng trong những ngón tay, sau đó chàng lại để từng viên một vào băng đạn. Bây giờ chàng lại cảm thấy băng đạn trĩu nặng trong bàn tay, chàng ấn nó vào khẩu súng, đúng vào vị trí của nó. Chàng nằm sấp, sau thân cây thông, khẩu súng nằm chéo qua cánh tay trái và chàng nhìn điểm sáng phía dưới. Từng hồi chàng không nhìn thấy nó và biết tên lính canh đi ngang qua trước lò sưởi. Robert Jordan nằm dài ở đó và đợi trời sáng.

---
[1] Chúc may mắn.
[2] Yếu hèn, nhu nhược.
[3] Tiếng chửi thề: Tôi ỉa vào cha anh.
[4] Đồng ý?

Chương 42

rong lúc Pablo trở lại hang và cả bọn đi xuống tới chỗ để ngựa thì Andrès đang tiến mau về bản doanh của Golz. Trên con đường cái của miền Navacerrada, nơi những chiếc cam nhông đang chạy xuống núi, họ rơi vào một trạm kiểm soát. Nhưng khi Gomez chìa cho tên lính canh giấy thông hành của trung tá Miranda, tên lính canh rọi đèn thẳng vào tờ giấy đoạn đưa qua tên bạn, trả tờ giấy lại và chào.
- Siga - Hắn nói - Tiếp tục đi đi. Nhưng đừng có bật đèn.
Chiếc mô-tô lại tiếp tục rồ máy, Andrès bám vào chỗ ngồi, và họ chạy theo đường cái, Gomez lái cẩn thận giữa những hàng xe cam nhông. Không có chiếc nào bật đèn và chúng đổ xuống con đường thành hàng dài. Cũng có những chiếc cam nhông chở nặng đi ngược lên con đường và làm tung những lớp bụi mà Andrès không thể nào nhìn thấy trong bóng tối, nhưng hắn nhận ra chúng trên mặt và trong miệng hắn.
Bây giờ họ đã đến sau một chiếc cam nhông, chiếc mô-tô chậm lại rồi Gomez gia tăng tốc lực và vượt qua chiếc cam nhông, vượt qua một chiếc, rồi một chiếc khác, trong khi đoàn xe chạy ngược chiều bên trái vẫn nổ rền. Có một chiếc xe ở sau họ đang nhận còi inh ỏi trong tiếng ầm ĩ của những chiếc cam nhông và bụi mù, rồi nó quét những tia đèn pha từng hồi, soi sáng những lớp bụi dày, sau cùng chiếc xe mở hết tốc lực qua mặt họ trong tiếng động cơ rì rầm và những tiếng kèn inh ỏi, nghe như dọa nạt, như ngạo nghễ.
Phía trước họ, tất cả xe cam nhông đều ngừng lại đã trong khi họ vẫn tiếp tục con đường, vượt qua những chiếc xe cứu thương, những chiếc xe tham mưu, một chiếc xe bọc sắt, một chiếc khác nữa và một chiếc thứ ba, tất cả đậu lại như những con rùa nặng nề bằng kim khí, với những khẩu đại bác chĩa lên trời trong đám bụi mù vẫn chưa rơi xuống. Họ đến một trạm kiểm soát khác, vào lúc một tai nạn xảy ra. Một chiếc cam nhông không ngờ chiếc cam nhông khác đằng trước ngừng lại nên ủi vào cái trục sau và làm tung tóe trên đường những thùng đạn dược cho các loại vũ khí nhẹ. Một chiếc thùng vỡ ra khi rớt xuống, và khi Gomez và Andrès ngừng lại, đẩy chiếc mô-tô về phía trước, đi giữa những chiếc xe nằm ụ để trình giấy thông hành của họ, Andrès đã dẫm lên những vỏ đạn vung vãi trong bụi. Chiếc cam nhông thứ hai bị hỏng bộ tản nhiệt. Chiếc xe sau đụng vào nó. Hàng trăm chiếc khác nằm bất động đằng sau, và một viên sĩ quan đi ủng lớn chạy lại vượt qua đoàn xe và gọi những tài xế lùi lại để có thể trục chiếc xe cam nhông bị hư nát ra khỏi con đường.
Có quá nhiều chiếc cam nhông nên tài xế khó lòng lùi xe lại khi viên sĩ quan đến đầu đoàn xe và ngăn không cho chúng tiến lên nữa, Andrès nhìn hắn chạy khập khễnh với chiếc đèn bấm vừa kêu gào, vừa chửi rủa, trong khi những chiếc cam nhông vẫn tiếp tục trờ tới. Nhân viên kiểm soát không muốn trả giấy thông hành lại. Chúng có hai tên, súng có dây đeo và chúng cũng la hét ầm ĩ. Tên cầm giấy thông hành băng qua đường, đến gần một chiếc cam nhông đang chạy xuống, ra lịnh cho nó chạy tới trạm kiểm soát kế tiếp để người ta bắt những xe cam nhông ngừng lại cho đến khi giải quyết xong vụ kẹt xe. Tên tài xế chiếc cam nhông không nghe và tiếp tục chạy thẳng. Rồi, tay vẫn giữ giấy thông hành, tên lính trở lại vừa la hét với tên tài xế chiếc cam nhông có đồ nặng rớt xuống.
- Để đó, tiến lên coi nào, để người ta còn lật cái đồ mắc dịch ra!
- Bộ phận truyền động của tôi bị hư rồi. - Tên tài xế nói, đầu quay ra sau.
- Kệ cha bộ phận truyền động của anh, tiến lên đi!
- Không thể tiến lên được với một bộ phận truyền động bị hư, tên tài xế nói, đầu vẫn quay ra sau.
- Làm sao móc lên và chạy tới trước, để người ta dẹp cái đồ mắc dịch ra khỏi con đường.
Tên tài xế ném ra một cái nhìn tức uất, trong khi tên lính rọi đèn về phía sau chiếc cam nhông bị húc nát.
- Tiến lên, tiến lên. - Hắn kêu lên, tay vẫn cầm tờ giấy thông hành.
- Còn cái giấy của tôi - Gomez nói với hắn - Giấy thông hành của tôi. Chúng tôi gấp lắm mà.
- Thì cút đi với giấy thông hành của anh. - Hắn nói, rồi hắn trả giấy lại và chạy băng qua đường để chận một chiếc cam nhông đang chạy xuống.
- Hãy đến ngã tư rồi quay lại đây để kéo cái cam nhông hư ra coi nào. - Hắn nói với tên tài xế.
- Tôi có lệnh..
- Thây kệ lệnh của anh, hãy làm điều tôi bảo.

Tên tài xế rồ ga và biến mất trong đám bụi mù.
Gomez lại tiếp tục rồ máy xe bên phía mặt con đường giờ đây đã thông, và vượt qua trước chiếc cam nhông bị nạn, Andrès lại bám chặt vào chỗ ngồi, hắn thấy tên lính kiểm soát chận một chiếc cam nhông khác và tên tài xế thò đầu khỏi chỗ ngồi để nghe hắn.
Bây giờ thì họ phóng nhanh vào con đường, nhắm ngọn núi chạy tới. Tất cả đoàn xe chạy cùng chiều với họ đã ngừng lại ở trạm kiểm soát, chỉ còn những chiếc cam nhông đang chạy xuống, vượt qua phía trái họ, trong khi chiếc mô-tô vẫn lao nhanh đến khi bắt kịp đoàn xe đã vượt qua trạm kiểm soát trước khi có tai nạn.
Vẫn không bật đèn, họ vượt qua bốn chiếc xe bọc sắt nữa, rồi vượt qua một đoàn xe cam nhông dài chở đầy binh sĩ. Những tên lính vẫn im lặng trong bóng tối. Lúc đầu, Andrès chỉ cảm thấy sự hiện diện của họ trên những xe cam nhông, xuyên qua những lớp bụi mù. Rồi một chiếc xe tham mưu khác đuổi theo ở phía sau họ, nhận kèn inh ỏi, chiếu đèn pha từng chập và Andrès trông thấy những người lính đội nón sắt, súng dựng thẳng, những khẩu trung liên chĩa lên nền trời sẫm, in hình rõ ràng trong bóng đêm chụp xuống khi những tia đèn pha tắt. Trong chốc lát khi hắn chạy gần chiếc cam nhông chở đầy lính, hắn trông thấy những bộ mặt buồn thảm và bất động trong vệt ánh sáng bất ngờ. Dưới những chiếc nón sắt, trên đường di chuyển trong đêm tới địa điểm của một cuộc tấn công, mỗi khuôn mặt đều hiện ra vẻ lo âu mà ban ngày người ta không thấy hiện rõ, bởi vì họ cảm thấy xấu hổ với bộ mặt đó, cho đến khi phi cơ dội bom và cuộc tấn công bắt đầu, không ai nghĩ đến bộ mặt của mình nữa.
Andrès vượt qua trước họ, từng xe này qua xe khác. Gomez luôn luôn ở phía trước xe tham mưu, hắn không có những cảm giác như họ. Hắn chỉ nghĩ: Quân đội thật ngon lành! Trang bị thật ngon lành! Cơ giới thật ngon lành! Vaya gente! Hãy nhìn họ. Quân đội Cộng Hòa đó. Hãy nhìn kìa. Hết xe này tới xe khác. Tất cả mọi người đều mặc quân phục. Tất cả với những chiếc nón sắt trên đầu. Hãy nhìn những khẩu maquina chĩa ra từ những chiếc xe cam nhông để chống lại máy bay. Hãy nhìn quân đội mà phe ta đã tạo ra!
Chiếc mô-tô vượt qua những chiếc cam nhông cao lớn màu xám chở đầy lính, những chiếc cam nhông xám với thùng vuông, đầu xe vuông thô kệch, đang đều đều leo lên con đường dốc trong đám bụi mù và ánh sáng từng chập tủa chiếc xe tham mưu chạy phía sau; ngôi sao đỏ của quân đội hiện ra khi ánh sáng rọi chiếu những trục sau, hiện ra khi ánh sáng quét lên những hông xe đầy bụi trong khi chúng đều đều lên dốc trong bầu không khí đã trở nên lạnh lẽo hơn trên con đường đã bắt đầu ngoặt ngoẹo quanh co, những chiếc cam nhông di động một cách khó nhọc và nghiến bánh ken két, một vài chiếc phun khói trong ánh sáng đèn pha. Chiếc mô-tô bây giờ cũng trở nên khó nhọc; Andrès bám lấy yên đằng trước trong khi xe lên dốc, và hắn nghĩ chuyến đi bằng mô-tô này thiệt là mucho, mucho [1]. Trước đây hắn chưa bao giờ đi mô-tô và bây giờ họ leo lên một ngọn núi, giữa cuộc chuyển vận rầm rộ để đi đến cuộc tấn công, và trong khi leo dốc, hắn biết bây giờ không còn trở về kịp để đánh vào đồn, trạm nữa. Trong sự vận chuyển và sự hỗn độn này, may mắn mà hắn trở về kịp chiều hôm sau. Hắn không bao giờ thấy cuộc tấn công, hay chứng kiến những cuộc sửa soạn tấn công, và khi leo lên trên con đường hắn ngây ngất về tầm vóc và sức mạnh của quân đội Cộng Hòa.
Bây giờ họ tiến trên con đường dài, phóng nhanh trên sườn núi và khi họ đến gần đỉnh, sườn núi khá dốc đến nơi Gomez phải bảo hắn bước xuống, rồi họ cùng đẩy chiếc mô-tô đến đỉnh. Phía trái, trên đỉnh, con đường tạo thành một khúc quanh nơi những đoàn xe có thể rẽ được và có những ánh sáng làm hiệu trước một tòa nhà đá lớn vươn lên trên nền trời đêm, bóng nó dài và đen.
- Mình đi hỏi Bộ Tư Lệnh ở đâu đi. - Gomez nói với Andrès. Họ đẩy chiếc mô-tô về phía hai người lính gác trước cánh cửa đóng của tòa nhà đá lớn. Gomez dựng xe vào tường, trong khi một người cưỡi mô-tô mặc đồ da đi về phía khung cửa mở ra vùng ánh sáng bên trong của tòa nhà. Hắn đi ra, chiếc túi da đeo trên vai, một khẩu súng sáu Mauser dắt bên hông. Khi cánh cửa đã đóng lại che khuất vùng ánh sáng, hắn tìm chiếc mô-tô trong bóng tối, bên cạnh lối ra vào, đẩy nó chạy cho đến khi nổ máy, rồi lao vào con đường dốc.
Ở cửa, Gomez gặp một người lính canh. "Đại úy Gomez, lữ đoàn sáu mươi lăm - Hắn bảo - Anh có thể cho tôi biết Bộ Tư Lệnh của tướng Golz, tư lệnh Sư đoàn 35 ở đâu không?".
- Không phải ở đây. - Người lính trả lời.
- Đây là gì?
- Commandancia.
- Commandancia nào?
- Hừ. Commandancia.

- Commandancia cái gì?
- Anh là ai mà đặt nhiều câu hỏi vậy? - Tên lính canh nói với Gomez trong bóng tối. Nơi đây, trên đỉnh đồi, bầu trời rất sáng và đầy sao, Andrès bây giờ đã ra khỏi vùng bụi mù, hắn nhìn thấy rõ ràng trong bóng tối. Ở phía dưới, con đường quẹo về phía mặt, hắn phân biệt rõ ràng bóng những chiếc cam nhông và những xe cộ chạy trước đường chân trời.
- Tôi là đại úy Rogelio Gomez thuộc đại đội thứ nhứt, lữ đoàn 65 và tôi muốn biết Bộ Tư Lệnh của tướng Golz ở đâu. - Gomez nói.
Tên lính mở cửa: "Gọi xếp gác", hắn kêu vọng vào bên trong. Lúc đó, một chiếc xe tham mưu lớn đi tới khúc quanh và hướng về phía tòa nhà đá lớn, nơi Andrès và Gomez đợi tên xếp gác. Chiếc xe lại gần và dừng lại trước cửa.
Một người cao, lớn tuổi, đứng nặng nề, đội chiếc mũ nồi ka ki lớn giống như những chiếc nón của bọn khinh bộ binh trong quân đội Pháp, mặc một cái áo choàng nhà binh, đeo một khẩu súng lục, tay cầm một tấm bản đồ, hắn bước xuống xe với hai người khác mặc đồng phục của Lữ Đoàn Quốc Tế.
Hắn nói một vài tiếng Pháp với tên tài xế, ra lệnh đậu xe vào chỗ kín đáo. Andrès không hiểu tiếng Pháp, Gomez trước là thợ hớt tóc nên hiểu được vài tiếng.
Một người đàn ông đi ngang qua cửa với hai sĩ quan khác, Gomez trông thấy khuôn mặt ông ta sáng rỡ và nhận ra ông ta. Hắn đã thấy ông ta ở những hội nghị chính trị và thường đọc những bài báo của ông ta, dịch từ tiếng Pháp trong tờ Mundo Obrero. Hắn nhận ra bộ lông mày rậm, đôi mắt xám ướt át, cằm đôi, đó là một nhà cách mạng lớn người Pháp đã chỉ huy cuộc nổi dậy của chiến đoàn Pháp. Gomez biết uy thế chính trị của người này trong các Lữ Đoàn Quốc Tế, và hắn biết người này biết Tổng Hành Dinh của tướng Golz ở đâu và có thể chỉ cho hắn. Hắn không biết người này bây giờ trở thành cái gì rồi, theo thời gian với những ảo tưởng, những nỗi đắng cay trong đời sống gia đình và trong chính trị, những tham vọng bị tan vỡ và tiếp xúc với ông ta là một việc nguy hiểm nhất mà một người có thể làm. Không biết rõ điều đó, Gomez tiến về phía ông ta, chào và nói: "Đồng chí Massart, chúng tôi mang một bức thơ cho tướng Golz. Đồng chí có thể chỉ cho chúng tôi Tổng Hành Dinh của ổng ở đâu không? Khẩn lắm".
Người đàn ông to lớn và nặng nề vươn cổ nhìn Gomez, chăm chú nghe với đôi mắt ươn ướt. Ngay ở đây, ngoài mặt trận, dưới ánh sáng của một ngọn đèn điện trần, và sau chuyến đi đầy giá lạnh, khuôn mặt hắn có vẻ già khọm, được nặn trong những mảnh vụn người ta tìm thấy dưới móng vuốt của những con sư tử rất già.
- Cái gì đó, đồng chí? - Ông ta hỏi Gomez bằng tiếng Tây Ban Nha với một giọng nặng nề của miền tự trị Catalogne. Đôi mắt ông ta liếc về phía Andrès, cái nhìn lướt qua hắn và trở lại với Gomez.
- Một bức thư cho tướng Golz, phải mang tới Tổng Hành Dinh của ổng.
- Thơ đến từ đâu đó đồng chí?
- Ở sau phòng tuyến bọn phát xít. - Gomez trả lời.
Andrès Massart chìa bàn tay để lấy bức thư và các thứ giấy tờ khác. Ông ta nhìn qua và bỏ vào túi.
- Giữ cả hai lại. - Ông ta nói với tên xếp gác - Hãy lục soát chúng và đưa chúng đến tôi khi tôi hỏi.
Với bức thư trong túi, ông ta đi vào tòa nhà đá lớn.
Trong phòng gác người ta lục soát Gomez và Andrès.
- Cái gì vậy? - Gomez hỏi một người lính gác.
- Está loco - Người lính gác nói - Ông ta điên mà.
- Không. Đó là một nhân vật chính trị rất quan trọng - Gomez nói - Ông ta là ủy viên của Lữ Đoàn Quốc Tế.
- A mesar de eso, está loco - Tên xếp gác nói - Tuy nhiên ông ta điên. Các anh đã làm gì sau phòng tuyến phát xít?
- Đồng chí này đến từ một chiến khu dưới kia - Gomez nói khi người ta lục soát hắn - Đồng chí mang một bức thư cho tướng Golz. Hãy giữ cẩn thận giấy tờ của chúng tôi. Coi chừng tiền bạc và viên đạn cột vào một sợi dây kìa. Cái này là do vết thương đầu tiên của tôi ở Guadarrama đây.
- Đừng lo ngại - Tên xếp nói - Tất cả sẽ để ở ngăn kéo. Tại sao đồng chí không hỏi tôi Golz ở đâu?
- Tôi đã thử hỏi. Tôi đã hỏi tên lính canh và hắn gọi đồng chí.
- Nhưng ông già điên đã đến và đồng chí đã hỏi ông chớ gì? Người ta không được hỏi ông ta điều gì. Ông ta điên mà. Còn tướng Golz của đồng chí ở cách đây ba cây số, phía trên con đường kia, ở tay mặt, trong những vùng núi đá của khu rừng...
- Đồng chí không thể để chúng tôi đến đó bây giờ sao?

- Không. Cái đó có liên quan đến mạng tôi. Tôi phải dẫn đồng chí đến ông già điên, vả lại, ông ta giữ lá thư của đồng chí mà.
- Đồng chí không thể nói điều này cho ai hết sao?
- Có chớ - Tên cai nói - Tôi sẽ nói cho nhân vật quan trọng đầu tiên mà tôi gặp. Tất cả đều biết là ông ta điên mà.
- Tôi vẫn coi ông ta là một nhân vật quan trọng - Gomez nói - Một trong những vinh dự của nước Pháp.
- Có lẽ đó là một vinh dự. - Tên cai nói. Và hắn đặt bàn tay lên vai Andrès. Nhưng mà ông ta quá điên. Ông ta có húng khùng là hay cho bắn bỏ nhiều người.
- Bắn bỏ thật à?
- Como lo oyes [2] - Tên cai nói - Chúng tôi luôn luôn có một tiểu đội hành quyết túc trực. Lính Lữ Đoàn không muốn thi hành nhiệm vụ đó. Nhất là tụi Pháp. Để tránh những khó khăn, thường chúng tôi làm việc ấy. Chúng tôi đã xử bắn nhiều người Pháp. Chúng tôi đã xử bắn nhiều người Bỉ. Chúng tôi cũng đã xử bắn nhiều người thuộc các quốc tịch khác nữa. Mọi hạng người. Lão có tật thích bắn người. Luôn luôn vì những chuyện chính trị. Lão điên mà. Purifica mas que el Salvarsan. Lão tẩy uế hơn cả Salvarsan.
- Nhưng đồng chí sẽ cho một người nào biết về lá thư này chớ?
- Sao không, ông bạn, chắc chắn rồi. Tôi biết hết thảy mọi người trong hai Lữ Đoàn này. Họ thường đi qua đây. Tôi biết cả những người Nga, mặc dầu họ không nói được nhiều tiếng Tây Ban Nha. Bọn tôi sẽ ngăn lão điên này xử bắn những người Tây Ban Nha.
- Nhưng còn lá thư thì sao?
- Lá thơ cũng vậy. Đừng lo, đồng chí ạ. Tôi biết cách đối phó với ông già điên này. Ông ta chỉ nguy hiểm với những đồng bào của ông ta thôi. Bây giờ người ta biết ông ta quá rồi.
- Dẫn hai tù binh đến đây coi. - Tiếng Massart nói.
- Quieres eshar un trago? Uống một ly nghe.
- Sao?
Tên cai lấy một chai rượu hồi từ trong tủ, Gomez và Andrès đều uống. Tên cai cũng vậy. Hắn chùi miệng bằng tay.
- Vámonos. - Hắn nói.
Họ đi ra khỏi phòng gác, ngụm rượu hồi vẫn còn làm miệng, bụng và tim họ nóng ran, họ băng qua tiền đình và đi vào phòng trong. Massart đang ngồi sau một cái bàn dài, tấm bản đồ trải trước mặt, bàn tay ông ta cầm một cây viết chì xanh đỏ, trông dáng điệu ông ta như một vị tướng lãnh. Đối với Andrès, đây lại là một biến cố mới nữa. Có nhiều biến cố xảy ra chiều nay. Luôn luôn như vậy. Nếu ta có những giấy tờ hợp lệ và một trái tim trong sạch, ta không bị nguy hiểm. Sau cùng họ cũng trả tự do cho ta và ta lại tiếp tục lên đường. Nhưng Inglés đã nói là phải gấp rút. Bây giờ thì hắn biết là không thể trở về cây cầu đúng giờ, nhưng họ có một bức thơ phải trao, và ông già ngồi sau chiếc bàn kia đã bỏ trong túi mất rồi.
- Vào đi. - Massart nói, mắt vẫn không ngước lên.
- Đồng chí Massart, nghe tôi nói đây. - Gomez lên tiếng, rượu hồi làm tăng sự giận dữ của hắn - Đã một lần, chiều hôm nay, chúng tôi bị chậm trễ vì sự ngu dốt của những tên vô chính phủ. Rồi, vì sự lười biếng của tên thơ lại phát xít. Bây giờ, vì sự đa nghi của một tên cộng sản.
- Câm họng đi - Massart vẫn không ngước mắt - Đây không phải là một cuộc biểu tình.
- Đồng chí Massart, đây là một công việc tối khẩn - Gomez nói - Quan trọng vào bực nhứt.
Tên cai và tên lính đi kèm theo họ lấy làm thích thú được chứng kiến cảnh này, có thể nói đó là một vở kịch mà họ đã coi nhiều lần, nhưng họ vẫn cảm thấy khoái trá vì những đoạn hay của tấn kịch này.
- Tất cả đều khẩn cấp - Massart nói - Tất cả đều quan trọng. Ông ta ngước mắt về phía họ, tay cầm viết chì. Làm sao các anh biết Golz ở đây? Các anh có hiểu là trầm trọng biết bao khi đến đòi gặp đích danh một ông tướng, trước khi xảy ra một cuộc tấn công không? Làm thế nào các anh có thể biết ông tướng đang ở đây?
- Nói cho ông ta biết đi. - Gomez bảo Andrès.
- Thưa đồng chí đại tướng - Andrès bắt đầu - André Massart không chỉnh sự sai lầm về cấp bực - Người ta trao bức thơ này cho tôi ở phía bên kia phòng tuyến.....
- Phía bên kia phòng tuyến? - Massart hỏi - Phải, tôi có nghe hắn nói là anh đến từ phòng tuyến phát xít.
- Tôi phải trao bức thơ của một người Inglés tên là Roberto, người đã đến với chúng tôi với tư cách một chuyên viên chất nổ lo vụ cây cầu. Đồng chí hiểu không?
- Hãy tiếp tục câu chuyện của anh đi. - Massart nói với Andrès, ông ta dùng tiếng câu chuyện theo nghĩa của một trò nói dối hay bịa đặt.

- Thưa đồng chí đại tướng, người Inglés bảo tôi mang thơ trao cho tướng Golz thật mau lẹ. Ông ta sắp sửa mở cuộc tấn công ngay bây giờ và điều cần thiết là phải trao ngay bức thơ này cho ông ta, nếu Đại tướng đồng chí vui lòng.
Massart lại gục gặt đầu, ông ta nhìn Andrès, nhưng không trông hắn.
Golz! Ông ta nghĩ trong sự kinh hoàng lẫn với đố kỵ của một người có thể cảm nghĩ như vậy khi biết là địch thủ tệ hại của mình đã bị giết trong một tai nạn xe hơi cực kỳ thảm khốc, hay một người mà mình ghét bỏ, nhưng không bao giờ nghi ngờ sự thẳng thắn, lại vừa nhận biết ra là mình sai lầm. Golz cũng vậy. Golz có những liên lạc cũng hiển nhiên với tụi phát xít! Golz mà ông ta biết từ gần hai mươi năm. Golz đã đánh chiếc xe lửa chở vàng vào mùa đông nọ với Lucacz ở Sibérie. Golz đã đánh nhau với Koltchak, và ở Ba Lan, ở Causase, ở Trung Hoa. Và ở đây từ ngày tháng Mười. Nhưng hắn lại mật thiết với Toukachevsky. Với cả Vorochilov, chắc chắn rồi. Nhưng với Toukachevsky nữa. Và còn ai nữa? Ở đây, dĩ nhiên với Karkov. Và với Lucacz. Nhưng mọi người Hung đều là những kẻ lắm mưu đồ. Lão ghét Gall. Golz ghét Gall. Lão ta không quên điều đó. Golz luôn luôn thù ghét Gall. Nhưng hắn ủng hộ Purz. Nhớ điều đó. Và Duval là tham mưu trưởng của hắn. Bên trong chắc phải có gì. Nhưng nghe nói Capic là một tên vô lại. Đó là điều chắc chắn. Đó mới là điều đáng kể. Và bây giờ, bức thơ này đến từ phòng tuyến phát xít. Chỉ việc cắt những cành cây hư là người ta giữ được cái cây an toàn và vững chắc. Sự ung thối phải được phát giác để người ta loại trừ đi. Nhưng chính Golz! Golz là một tên phản bội! Ông ta biết là không thể tin vào ai. Không một ai. Không bao giờ. Không cả với vợ con. Với anh em. Với một đồng chí già nua nhất. Với bất luận ai. Không bao giờ.
- Hãy dẫn họ đi - Ông ta nói với những tên lính gác - Giữ họ cẩn thận. - Tên cai nhìn tên lính. Lần này sự việc xảy ra thật lặng lẽ.
- Này, đồng chí Massart - Gomez nói - Đừng có điên quá như vậy. Nghe tôi nói đây. Với tư cách sĩ quan thẳng thắn. Với tư cách đồng chí. Đây là một bức thơ phải trao lại. Đồng chí này đã mang nó qua phòng tuyến phát xít để trao lại cho đồng chí đại tướng Golz.
- Dẫn họ đi. - Ông ta lặp lại với tên lính, lần này với một vẻ ưu ái. Ông ta thương hại họ, như những con người, bởi vì ông ta cần thanh toán họ. Nhưng chính thảm kịch của Golz đã ám ảnh ông ta. Dẫu là Golz đi nữa, ông ta nghĩ. Phải lập tức mang thông điệp phát xít cho Varloft. Không, tốt hơn là chính ông ta nên trao lại cho Golz và quan sát hắn trong khi hắn nhận thư. Đó là điều phải làm, làm thế nào tin chắc được ở Varloff, nếu chính Golz là đồng bọn? Không. Đây là một công việc đòi hỏi nhiều thận trọng.
Andrès quay sang Gomez. "Đồng chí tin là y không gửi bức tho đi à?". Hắn hỏi, vẻ nghi ngờ.
- Bộ đồng chí không thấy sao? - Gomez nói.
- Me cago en su puta madre! [3] Andrès chửi thề. Esta loco [4].
- Phải - Gomez nói - Ông ta điên mà. Đồng chí cũng điên nữa. Nghe chưa! Điên. - Hắn gào lên với Massart giờ đây đang cúi xuống tấm bản đồ với cây viết chì xanh đỏ. Đồng chí là một thằng điên, một thằng sát nhân!
- Dẫn chúng đi - Massart bảo tên vệ sĩ - Tinh thần của chúng bị tội ác làm sai lạc đi rồi.
Đó cũng là một câu tên cai đã nhận ra. Hắn đã nghe câu đó rồi.
- Đồ điên, đồ sát nhân! - Gomez la to.
- Hijo de la gran puta! [5] - Andrès bảo hắn - Loco.
Sự điên khùng của tên này đã khích động hắn. Nếu đó là một thằng điên, chờ gì chưa nhốt hắn, chờ gì chưa giựt lại bức thư trong túi hắn. Phải, hắn điên thì kệ cha hắn. Sự giận dữ tràn hông của người Tây Ban Nha như đã vượt khỏi sự bình tĩnh thường lệ và sự vui tính của họ. Một ít thì giờ nữa thôi thì sự giận dữ sẽ làm mờ mắt hắn.
Đôi mắt vẫn dán lên tấm bản đồ, Massart cúi đầu buồn bã trong khi những tên vệ sĩ dẫn Gomez và Andrès ra. Những tên vệ sĩ khoái nghe ông ta chửi rủa, nhưng cảnh xảy ra làm họ thất vọng. Họ đã thấy nhiều màn hay hơn. André Massart không quan tâm đến những lời nguyền rủa. Biết bao nhiêu người đã từng chửi ông ta! Ông ta thường thương hại họ một cách thành thật như những con người. Ông ta thường tự nhủ như thế, và đó là một trong những ý tưởng công chính cuối cùng con sót lại ở ông ta.
Ông ta vẫn ngồi đó, bộ râu và đôi mắt nghiêng xuống tấm bản đồ, tấm bản đồ mà ông ta không bao giờ hiểu hoàn toàn, với những điền viền đồng tâm chi chít như một tấm mạng nhện. Ông ta phân biệt được những độ cao và thung lũng, nhưng lại không hiểu rõ tại sao cái này là độ cao, cái này là thung lũng. Nhưng ở Bộ Tham Mưu nhờ hệ thống Ủy viên chính trị, ông ta có quyền can thiệp, ông ta biết đặt ngón tay lên những địa điểm đánh số khoanh bằng vòng nâu, ở giữa những đốm xanh của những cánh rừng, có những tuyến lộ dọc theo những con sông cắt ngang, và nói: "Đó. Đó là điểm yếu".

Gall và Copic là những chính khách đầy tham vọng đã biểu đồng tình với ông ta và sau này, những người không bao giờ nhìn bản đồ, nhưng được cho biết số những ngọn đồi trước khi rời điểm khởi hành vượt ngọn đồi này để tìm gặp cái chết của họ trên những triền dốc, trừ phi họ bị những khẩu súng máy giấu trong những cây ô liu ngăn chận, khiến họ không bao giờ đạt tới mục tiêu đó được. Có thể là trên nhiều chiến tuyến họ leo lên dễ dàng như không. Nhưng, khi Massart chỉ ngón tay lên bản đồ ở Bộ Tham Mưu của Golz, những bắp thịt hàm của viên tướng có cái sọ đầy thẹo và đôi mắt trắng dã trở nên co dúm lại và hắn nghĩ: Tao sẽ hạ mày, Massart, trước khi cho mày để ngón tay thô bỉ của mày trên một tấm bản đồ của tao. Tổ cha mày, cứ lo chen vào những chuyện mày không biết. Khốn nạn cho cái ngày mà người ta dùng tên mày để đặt cho những xưởng máy kéo, những làng mạc, những công ty hợp doanh, biến mày thành biểu tượng mà tao không thể đụng tới. Thôi hãy lo nghi kỵ, trừ khử, can thiệp, tố cáo và tàn sát ở nơi khác đi, để cho Bộ Tham Mưu của tao được yên.
Nhưng, thay vì nói điều đó, Golz bằng lòng tránh xa cái bóng dáng đồ sộ đang nghiêng xuống, với ngón tay chỉ, với đôi mắt xám ươn ướt, với hàm râu mép màu muối tiêu và hơi thở hôi hám, và hắn nói: "Phải, đồng chí Massart, tôi hiểu quan điểm của đồng chí. Nhưng nó không hoàn toàn được chứng thực, và tôi không đồng ý. Đồng chí có thể bước qua đầu tôi, nếu muốn. Phải. Đồng chí có thể làm công việc của Đảng như đồng chí nói, nhưng tôi không đồng ý".
Giờ đây, Massart đang ngồi nghiên cứu tâm bản đồ trải ra trên mặt bàn, dưới ánh sáng nóng bức của bóng điện không có chụp treo trên đầu ông ta; ông ta nghiên cứu tình trạng của những lệnh tấn công và tìm địa điểm của chúng một cách chậm rãi, thận trọng và tỉ mỉ trên tấm bản đồ, như một viên sĩ quan trẻ nghiên cứu cách giải quyết một vấn đề trong trường tham mưu. Ông ta đánh giặc. Trong ý tưởng của ông ta, ông ta chỉ huy những toán quân; ông có quyền can thiệp, và ông ta nghĩ quyền này tạo thành một công cuộc chỉ huy. Ông ta ngồi ở đó, lá thư của Robert Jordan gửi cho Golz ở trong túi, Gomez và Andrès đợi trong phòng gác, trong khi Robert Jordan nằm dấi trong cánh rừng phía trên cầu. Có thể phần kết cuộc của sứ mạng Andrès đã đổi khác, nếu hắn và Gomez không gặp sự cản trở của André Massart. Không ai ở phòng tuyến có đủ thẩm quyền để hoãn cuộc tấn công. Bây giờ thì bộ máy đã chuyển động từ quá lâu rồi để người ta có thể ngừng nó ngay tức thì. Có nhiều sự ù lì chung quanh những cuộc hành quân, dầu thế nào đi nữa. Nhưng một khi tình trạng này đi qua và cuộc chuyển động đang diễn ra, thì ngăn chận nó cũng khó như khi phát động nó.
Đêm đó, ông già, đầu đội mũ nồi kéo ra trước, đang còn ngồi ở bàn trước bản đồ, thì cửa mở: Karkov, viên ký giả Nga, đi vào với hai người Nga mặc dân sự, áo khoác da và đội mũ kết. Tên xếp gác tiếc rẻ đóng cửa lại, Karkov là nhận vật quan trọng thứ nhất mà hắn đã tin cậy được.
- Tovarich Massart. - Karkov chào với giọng đả đớt và lịch sự một cách khinh khỉnh, và hắn mỉm cười nhe những chiếc răng xệu xạo của hắn.
Massart đứng dậy. Ông ta không ưa gì bản thân Karkov, nhưng Karkov, phóng viên của báo Pravda, người có liên hệ trục tiếp với Staline, lại là một trong ba nhân vật quan trọng ở Tây Ban Nha, vào thời này.
- Tovarich Karkov. - Ông ta chào.
- Đồng chí sửa soạn tấn công à? - Karkov hỏi xấc xược vừa phác một cử chỉ về phía tấm bản đồ.
- Tôi đang nghiên cứu đây. - Ông ta trả lời.
- Chính đồng chí sẽ tấn công hay Golz? Karkov hỏi một cách dịu dàng.
- Tôi chỉ là ủy viên, như đồng chí biết. - Ông ta nói với hắn.
- Không - Karkov nói - Đồng chí thật khiêm tốn. Đồng chí là một vị tướng thật sự. Đồng chí có bản đồ và ống dòm. Nhưng ngày xưa đồng chí không phải là Đô đốc hay sao, hở đồng chí Massart?
- Tôi là pháo thủ - Massart nói - Đó là một lời nói dối, ông ta là một người quản lý kho trong thời nội loạn. Nhưng ông ta thích nói mình là pháo thủ hơn.
- A! Tôi tưởng đồng chí trước kia là thủ kho chớ - Karkov nói - Tôi thường hay lầm lẫn. Đó là đặc tính của nhà báo mà.
Những người Nga khác không tham dự vào câu chuyện. Cả hai nhìn bản đồ qua vai Massart và trao đổi từng hồi một nhận xét bằng tiếng của họ. Massart và Karkov, sau những lời chào hỏi, bắt đầu nói bằng tiếng Pháp.
- Tốt hơn là đồng chí đừng có lầm lẫn trên báo Pravda - Massart trả đũa. Ông ta nói một cách đột ngột để tự trấn tĩnh. Karkov dè bĩu ông ta, thường làm ông ta cụt hứng, điều đó làm Massart bối rối và hung hăng. Khi Karkov nói, ông ta thường áy náy nhớ tới tầm quan trọng của mình trong đảng. Ông ta áy náy nhớ mình là người bất khả xâm phạm. Karkov thường có vẻ đụng chạm ông ta một cách rất nhẹ nhàng bất

luận lúc nào. Bây giờ thì Karkov nói: "Tôi thường sửa chữa, trước khi gửi về Pravda. Trong báo Pravda tôi rất chính xác. Đồng chí Massart, đồng chí có nghe nói đến một bức thơ gởi cho tướng Golz do một trong những nhóm partizan của chúng ta đang hành quân về phía Ségovie không? Có một đồng chí Mỹ tên là Jordan mà chúng ta không còn lạ gì. Người ta cho chúng tôi hay là có những cuộc chiến đấu đằng sau phòng tuyến phát xít. Hắn đã gởi một bức thư cho Golz".
- Một người Mỹ? - Massart hỏi - Andrès đã nói là một người Inglés mà. Chính thế. Ông ta đã lầm. Nhưng tại sao những tên ngu xuẩn này lại gặp ông ta?
- Phải - Karkov nói vừa nhìn ông ta với một vẻ khinh thị - Một thanh niên Mỹ, không tiến bộ lắm về chính trị, nhưng rất đồng tình với những người Tây Ban Nha và lại rành về partizan. Hãy đưa cho tôi lá thư, đồng chí Massart. Đã muộn lắm rồi.
- Thư nào? - Massart hỏi. Đó là một câu hỏi điên rồ và ông ta biết điều đó. Nhưng ông ta không thể thú nhận mau chóng là mình đã lầm và ông ta nói cốt chỉ để làm chậm giây phút nhục nhã.
- Và giấy thông hành nữa. - Karkov rít qua hàm răng xấu.
André Massart cho bàn tay vào túi và để lá thư lên bàn. Ông ta nhìn vào mắt Karkov. Được rồi. Ông ta đang lầm và ông ta không thể chối cãi điều đó, nhưng ông ta lại không chấp nhận sự sỉ nhục.
- Còn giấy thông hành nữa? - Karkov ôn tồn hỏi.
Massart đặt nó ở bên cạnh bức thơ.
- Đồng chí xếp cai! - Karkov gọi bằng tiếng Tây Ban Nha.
Tên cai mở cửa bước vào. Hắn liếc mau André Massart, ông ta nhìn lại hắn như một con heo rừng già bị những con chó cưỡng bách. Không có vẻ gì sợ hãi trong những nét mặt của Massart nhưng cũng không có vẻ gì bị xúc phạm. Ông ta chỉ giận dữ và chỉ bị cưỡng bách tạm thời. Ông ta biết là những con chó này không bao giờ làm gì được ông ta.
- Đem cái này cho hai đồng chí ở phòng gác và chỉ cho họ Tổng Hành Dinh của tướng Golz. - Karkov bảo - Đã quá muộn rồi.
Tên cai đi ra. Massart đưa mắt nhìn theo, rồi ngó Karkov.
- Tovarich Massart - Karkov nói - Tôi phải tìm hiểu xem đồng chí bất khả xâm phạm đến độ nào.
Massart nhìn thẳng vào hắn và không nói gì.
- Đừng có âm mưu hại tên cai - Karkov tiếp tục nói - Không phải tên cai nói với tôi. Tôi đã nhìn thấy hai người đi trong phòng gác, và họ nói trực tiếp với tôi (Đó là một lời nói dối). Tôi hy vọng là mọi người luôn luôn nói thẳng với tôi (Điều này đúng, mặc dầu chính tên cai đã nói với hắn). - Nhưng Karkov tin vào điều tốt của chính sự dễ dãi riêng nơi hắn và đức tính nhân đạo của những cuộc can thiệp đúng lúc. Đó là điều duy nhứt hắn không tỏ ra vô sỉ.
- Đồng chí biết rằng khi tôi ở Liên Xô, nhiều người viết về tòa báo Pravda cho tôi khi có sự bất công xảy ra ở Azerbaïdjan. Đồng chí biết điều này chớ? Họ nghĩ: Karkov sẽ giúp chúng ta.
André Massart nhìn hắn, tràn đầy sự giận dữ và ác cảm. Không có gì trong ý nghĩ của ông ta ngoài việc Karkov đã chơi ông ta. Được lắm, Karkov thế lực và toàn diện, hắn liệu mà đề phòng.
- Còn một điều khác, - Karkov tiếp tục nói - nhưng cũng cùng nguyên tắc. Tôi phải xem đồng chí bất khả xâm phạm đến độ nào, đồng chí Massart ạ. Tôi thích biết là có thể đổi tên của xưởng máy kéo hay không!
André Massart quay mặt đi và lại nhìn vào bản đồ.
- Tên thanh niên Jordan nói gì? - Karkov hỏi ông ta.
- Tôi không đọc lá thư - Massart trả lời - Và bây giờ hãy để tôi yên, đồng chí Karkov ạ!
- Được - Karkov nói - Tôi để đồng chí với công tác quân sự của đồng chí.
Hắn ra khỏi phòng và đi vào phòng gác. Andrès và Gomez đã đi rồi. Hắn ngừng lại một lát nhìn con đường và những đỉnh núi hiện ra trong màu xám nhạt đầu tiên của buổi bình minh. Hắn nghĩ, phải lên trên kia. Ngay bây giờ.
Andrès và Gomez lại lên đường trên chiếc mô-tô. Trời bắt đầu sáng. Andrès bám chặt lấy yên trong khi chiếc mô-tô leo lên con đường quanh co trong lớp sương mù xám nhạt trải rộng trên đỉnh đèo. Hắn cảm thấy chiếc xe nhảy lên dưới người hắn. Rồi hắn cảm thấy nó run rẩy và ngừng lại; họ đứng bên cạnh chiếc xe, trên đoạn đường dài đổ xuống. Trong khu rừng, về phía cánh trái, có những chiếc xe tăng phủ đầy cành thông. Những đoàn binh đầy dẫy ở khắp nơi. Andrès thấy nhiều người mang gọng cáng trên vai. Ba chiếc xe tham muu đậu phía bên phải, dưới những tàng cây, ở cách xa con đường, với những cành lá phủ hai bên và trên mui.
Gomez đẩy chiếc mô-tô lăn về phía một chiếc xe. Hắn dựng mô-tô vào một cây thông và nói với người tài xế đang ngồi dựa vào một gốc cây gần chiếc xe.

- Tôi dẫn các anh đến đó - Người tài xế nói - Hãy đẩy mô-tô ra xa và phủ nó bằng cái này. - Hắn chỉ một đống cành cây đã chặt sẵn.
Mặt trời bắt đầu rọi qua những cành cây thông cao, Gomez và Andrès đi theo người tài xế, tên là Vicente, len lỏi trong rừng cây, băng ngang con đường, leo lên một lối vào một đường hầm có những dây điện thoại trổ ra và đi theo con đường dốc có cây. Họ dừng lại ở ngoài, trong khi người tài xế đi vào, và Andrès ngắm nghía lối kiến trúc một nơi trú ẩn dưới đất có vẻ như một cái hang đơn giản bên sườn núi, không có những dấu vết ở chung quanh, nhưng từ lối vào có thể thấy nó sâu và rộng, và có những người đi lại dễ dàng không cần cúi đầu đưới lớp ván dầy.
Vicente, người tài xế, bước ra ngoài.
- Ông đang ở trên đó, sửa soạn cuộc tấn công - Hắn nói - Tôi trao thơ lại cho tham mưu trưởng của ổng. Ông ta đã ký vào biên nhận. Đây này.
Hắn đưa phong bì cho Gomez. Gomez trao lại cho Andrès, Andrès liếc nhìn qua và bỏ vào túi áo.
- Người ký tên là gì? - Chàng hỏi.
- Duval. - Vicente đáp.
- Được rồi - Andrès nói - Đó là một trong ba người tôi có thể trao thư.
- Có đợi trả lời không? - Gomez hỏi Andrès.
- Thế thì càng tốt. Tuy nhiên, tôi không biết có tìm lại được ông Inglés và những người khác ở đâu sau câu chuyện cây cầu này không.
- Đợi ở chỗ tôi - Vicente nói - Cho đến khi ông tướng trở lại. Tôi sẽ lo cho các anh cà phê. Các anh hẳn phải đói rồi hả?
- Xe tăng nhiều quá! - Gomez nhận xét.
Họ đi qua trước những chiếc xe tăng màu bùn, phủ cành cây, dấu bánh xe lún xuống trên những xác lá thông, cho thấy lối xe rẽ xuống để tránh con đường. Những nòng đại bác 45 ly chĩa ngang dưới những cành cây, tài xế và pháo thủ mặc áo vét bằng da và mũ sắt đang ngồi dựa lưng vào gốc cây hoặc đang nằm dài trên mặt đất mà ngủ.
- Đây là toán trừ bị - Vincente nói - Cả những toán kia, cũng là trừ bị. Những người khởi sự tấn công ở trên kia.
- Đông quá. - Andrès nói.
- Phải - Vincente đáp - Cả một sư đoàn lận mà!
Trong hầm trú ẩn, Duval cầm lá thư của Robert Jordan nơi tay trái, nhìn đồng hồ ở cùng cổ tay, rồi đọc lại lần thứ tư, mỗi lần như thế hắn cảm thấy mồ hôi chảy dưới nách, và hắn nói qua điện thoại: "Cho tôi Ségovie! Thế nào? Ổng đi rồi? Cho tôi Avila".
Hắn tiếp tục gọi diện thoại. Chẳng ích lợi gì. Hắn đã nói với hai lữ đoàn. Golz đã đi thanh tra việc chuẩn bị tấn công, sau đó lại đi về một trạm quan sát. Hắn gọi trạm quan sát, ông ta không có đó.
- Cho tôi căn cứ không quân số 1. - Duval nói, hăn ngẫu nhiên nhận hết trách nhiệm cho mình. Hắn có trách nhiệm cho ngừng lại tất cả. Tốt hơn là ngừng tất cả lại. Người ta không thể tung ra cuộc tấn công bất ngờ chống một kẻ địch đang chờ mình. Không thể làm thế. Như thế là sát nhân. Không thể. Không thể được. Dầu đi đến đâu nữa. Họ có thể xử bắn hắn, nếu họ muốn. Hắn lại gọi điện thoại thẳng cho căn cứ không quân và hủy bỏ lệnh dội bom. Nhưng nếu đây chỉ là một cuộc tấn công dương đông kích tây thì sao? Nếu chúng ta đánh lạc hướng tất cả khí tài và những toán quân này? Nếu tất cả chỉ là thế? Người ta không bao giờ nói đây là một cuộc tấn công dương đông kích tây với những người có bổn phận thực hiện nó.
- Hủy bỏ liên lạc với căn cứ số 1 - Hắn nói với điện thoại viên - Cho tôi trạm quan sát của lữ đoàn 69.
Hắn vẫn còn chờ cuộc liên lạc khi nghe thấy những tiếng máy bay đầu tiên. Vào lúc này, trạm quan sát lên tiếng trả lời.
- Đúng, tôi đây. - Golz trả lời ôn tồn.
Ông ta đang ngồi dựa lưng vào những bao cát, chân kê trên một tảng đá, điếu thuốc dính vào môi dưới, và ông vừa nhìn lên không qua vai vừa nói. Ông nhìn máy bay lấp lánh từng ba chiếc một đang gầm thét trong bầu trời, trên đỉnh núi nơi mặt trời đang chiếu những tia sáng đầu tiên. Ông ta nhìn chúng, tuyệt diệu và lấp lánh dưới ánh nắng. Ông nhìn những vòng tròn kép của những cánh quạt ánh lên trong những tia nắng mặt trời.
- Được rồi - Ông trả lời bằng tiếng Pháp, bởi Duval đang ở đầu dây - Hỏng rồi. Phải. Như mọi khi. Phải. Thật đáng tiếc. Phải. Đáng tiếc là quá trễ.

Khi ông nhìn những máy bay đến, đôi mắt ông đầy kiêu hãnh, ông phân biệt dấu hiệu đỏ trên cánh và ông quan sát chúng đều đặn tiến tới, oai vệ và ầm ĩ. Phải vậy mới được chớ. Đó, những máy bay của chúng ta đó. Chúng đã được tháo rời, rồi chở trên những con tàu đi từ Biển Đen, qua những eo biển, vượt Dardanelles, Địa Trung Hải đến đây; chúng được đưa xuống, ráp và thử tại Alicante, người ta đã thấy chúng hoàn hảo, bây giờ thì chúng đang bay thành những chữ V sắc nhọn cao ngất và lấp lánh với một mức độ chính xác tinh vi trong ánh mặt trời buổi sáng để phá tan những đỉnh núi, làm chúng nổ tung ra để chúng ta có thể tiến quân lên được.

Golz biết rằng một khi chúng bay qua thì bom sẽ rơi xuống trông như những con cá heo trên trời. Rồi những đỉnh núi sẽ nổ tung lên, tan tác thành những đám mây trong những tiếng ì ầm điếc tay và biến mất trong một màn khói dày đặc. Tiếp đến những chiếc xe tăng sẽ tiến lên tàn phá hai bên sườn núi, và sau đó hai lữ đoàn của ông sẽ tới. Và nếu đó là một trường hợp bất ngờ, họ có thể tiến quân; rồi tràn xuống núi, rồi vượt qua, rồi băng ngang, đồng thời dừng lại, càn quét, làm những gì cần làm (có nhiều điều phải làm lắm) một cách thông minh với sự yểm trợ của xe tăng, những chiếc xe tăng bắn yểm hộ, những chiếc khác thì đưa những toán tân công tiến tới trước, rồi đánh tới, đánh lên, đánh qua, đánh xuống. Tất cả diễn ra như thế nếu không có phản bội và nếu mỗi người biết rõ nhiệm vụ của mình.

Có hai đỉnh núi và có những chiếc xe tăng tiến lên trước, và có hai lữ đoàn kia sẵn sàng rời những khu rừng, và giờ đây phi cơ đã tới. Ông đã làm tất cả những gì phải làm.

Nhưng khi nhìn những chiếc phi cơ giờ đây gần như đang bay trên đầu mình, ông ta có một cảm giác buồn nôn vì đã nghe qua điện thoại lá thư của Jordan nói rằng không có ai trên hai đỉnh núi kia. Có lẽ chúng đã rút về phía dưới một chút, trong những chiến hào để tránh bom đạn, hoặc ẩn nấp trong rừng và khi những chiếc phi cơ ném bom bay qua rồi thì chúng lại sẽ kéo lên với súng máy, vũ khí tự động và đại bác chống xe tăng, tất cả, theo lời Jordan, đã được đưa tới đó, và đây sẽ là một cuộc tàn sát mới. Nhưng những chiếc phi cơ với những tiếng gầm rú điếc tai đã đến, đúng theo kế hoạch; và Golz ngẩng đầu lên nhìn theo chúng, và nói vào điện thoại: "Không! Không làm gì được. Đừng nghĩ. Phải chấp nhận thôi" [6]

Golz nhìn những chiếc phi cơ bằng cặp mắt cương quyết và đầy tự hào, ông biết rõ mọi việc đáng lý phải xảy ra như thế nào và rồi đây chúng sẽ xảy ra như thế. Ông tự hào về việc chúng phải xảy ra như thế nào ngay khi chúng không hề xảy ra: "Tốt. Chúng ta sẽ làm hết khả năng nhỏ nhoi của chúng ta" [7]

Nhưng Duval không nghe Golz nói gì. Ngồi nơi bàn, tay cầm ống nghe, ông ta chỉ nghe tiếng gầm thét của phi cơ, và ông ta nghĩ: bây giờ, có thể là lần này, hãy nghe tiếng chúng bay tới, có thể phi cơ ném bom sẽ làm nổ tung tất cả, có thể lần này chúng ta sẽ chọc thủng phòng tuyến của chúng, có thể ông ta sẽ nhận được lực lượng trừ bị mà ông ta đã yêu cầu, có thể là được thôi, có thể là lần này đây... Đi! Tới đó đi! Tới đó đi! Tiếng phi cơ gầm thét đến nỗi Golz không còn nghe mình đang nghĩ gì nữa.

Chú thích:

[1] Nhiều, nhiều.

[2] Như anh đã nghe.

[3] Tiếng chửi: Tao ỉa vào đĩ mẹ nó!

[4] Nó điên.

[5] Tiếng chửi: Đồ con của đĩ rạc.

[6] [7] Tiếng Pháp.

Chương 43

ằm dài sau một gốc cây thông, bên sườn núi phía trên con đường và cây cầu, Robert Jordan nhìn ánh bình minh ló dạng ở chân trời. Chàng vẫn thích giờ phút này và giờ đây, chàng được tận hưởng nó. Chàng có cảm giác như màu xám nhạt của nó đang thâm nhập vào người chàng như thể chàng là một phần tử của cái thứ ánh sáng chậm rãi xuất hiện trước khi mặt trời mọc, khi những vạt rắn chắc mờ dần, khi không gian chợt sáng lên và ánh sáng của ban đêm chợt ngã sang màu vàng trước khi biến mất nhường chỗ cho bình minh xuất hiện. Sau chàng, những thân cây tùng giờ đây đã trở nên sáng rõ, cứng chắc và xậm nâu. Con đường lờ mờ sáng dưới màn sương. Trời còn ẩm ướt hơi sương, đất rừng mềm dịu, và chàng cảm nhận những xác lá mục dưới khuỷu tay chàng. Xa xa phía dưới, qua màn sương mỏng từ lòng suối dâng lên, chàng trông thấy cây cầu thẳng tắp và rắn chắc ở phía trên khe núi, với những chòi canh ở mỗi đầu cầu. Chàng nhìn chăm chú, nhận ra lối kiến trúc tinh vi như mạng nhện của cây cầu trong màn sương là đà trên dòng nước lũ.

Bây giờ thì chàng có thể trông thấy tên lính đứng trong chòi canh đang quay lưng lại, một tấm mền phủ trên vai, đầu đội nón, đang sưởi ấm đôi bàn tay trên bình nước chọc thủng lỗ dùng làm lò sưởi. Robert Jordan nghe thấy tiếng suối chảy ở dưới thấp, đàng xa, trong những kè đá, và chàng trông thấy một làn khói nhạt, mỏng, nhẹ nhàng bốc lên từ túp lều của tên lính canh.

Chàng nhìn đồng hồ và nghĩ, không biết Andrès có gặp Golz không đây? Nếu phải phá cầu, tôi muốn thở thật chậm, cho thời gian chậm lại và nghe nó đi qua. Hắn có tới đó không? Andrès? Và trong trường hợp này, liệu họ có chịu từ bỏ việc đó không? Qué va. Đừng ngại. Hoặc họ từ bỏ hoặc không. Mày không có gì để quyết định nữa và rồi mày sẽ biết ngay mà. Cứ tưởng tượng rằng cuộc tấn công sẽ thành tựu đi, Golz đã nói là có thể thành tựu lắm, có thể lắm. Với những xe thiết giáp của ta đến từ con đường này, những binh đội đến từ phía mặt, ở bên kia La Granja, và tất cả cánh trái của ngọn núi quay lại. Tại sao mày không nghĩ là sự việc phải xảy ra như vậy, để thắng trận? Mãi ở trong thế thủ nên mày không thể nào tưởng tượng ra điều đó. Chắc hẳn thế. Nhưng trước khi quân giới ngược con đường này tới. Trước khi máy bay tới. Đừng quá ngây thơ. Nhưng mày phải nhớ là khi ta còn trấn giữ nơi này thì bọn phát xít vẫn còn án binh bất động. Chúng không thể tấn công xứ nào khác trước khi kết thúc với chúng ta, và chúng không thể kết thúc với chúng ta được. Không bao giờ, nếu mà chúng ta nhận được bất cứ cái gì. Dân tộc này sẽ chiến đấu đến cùng, nếu được võ trang đầy đủ.

Không, người ta không thể tin tưởng ở cuộc chiến thắng tại đây, có thể là không thể có trước nhiều năm. Đây chỉ là một cuộc tấn công theo lối dương đông kích tây, không còn lầm lẫn gì nữa. Và nếu hôm nay ta chọc thủng được phòng tuyến thì sao? Thì đó là một cuộc tấn công lớn nhất của ta. Hãy dè dặt và chừng mực. Và nếu người ta vẫn có thể thực hiện được thì sao? Chàng tự nhủ, không nên mất bình tĩnh. Hãy nhớ tới những gì đã đi lên trên con đường. Mày đã làm những gì mày có thể làm. Đúng lúc. Nhưng cần phải có máy thu thanh xách tay có làn sóng ngắn. Với thời gian ta sẽ có. Giờ thì mày chỉ việc đợi và làm những gì mày phải làm.

Hôm nay chỉ là một ngày trong bao nhiêu ngày khác. Những gì sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới đây có thể tùy thuộc vào những gì mày làm hôm nay. Có thể là suốt cả năm nay. Thường thường là như vậy. Trong cuộc chiến này tất cả đều như vậy. Chàng tự nhủ, sáng nay mày có vẻ long trọng, kiểu cách quá. Hãy nhìn xem cái gì dưới kia. Chàng trông thấy hai người khoác mền và đội nón hiện ra từ khúc quanh của con đường và đang đi về phía cầu, súng đeo vai. Một tên dừng lại ở đầu cầu bên kia và biến mất vào chòi canh. Tên kia đi qua cầu, bước chậm và nặng nề. Hắn dừng lại để nhổ nước bọt xuống dòng suối, rồi bước chầm chậm về phía đầu cầu gần với Robert Jordan, trao đổi một vài tiếng với tên lính canh, rồi tên này lại đi về phía bên kia cầu. Tên lính vừa mới hết phiên gác đi nhanh hơn tên kia (Robert Jordan nghĩ, chắc để đi uống cà phê), nhưng hắn cũng có thời giờ để nhổ nước bọt xuống dòng suối.

Không biết đó có phải là một điều mê tín không? Robert Jordan nghĩ. Tôi cũng vậy, tôi phải nhổ nước bọt xuống cái khe này. Nếu tôi có thể nhổ nước bọt vào lúc này. Không đó không phải là một liều thuốc mạnh lắm. Cái đó không đi tới đâu. Tôi phải chứng tỏ là nó không ích lợi gì trước khi tôi ra khỏi chỗ này.

Tên lính canh mới đã vào trong chòi canh và ngồi xuống khẩu súng của hắn có cắm lưỡi lê để dựa vào tường. Robert Jordan lấy ống dòm ra khỏi túi áo và điều chỉnh cho đến khi đầu cầu hiện ra sáng rõ, với những thanh sắt sơn màu xám. Rồi chàng huống ống dòm về phía chòi canh.
Tên lính đang ngồi dựa vào vách. Nón của hắn treo trên móc, và khuôn mặt hắn hiện ra rõ ràng. Robert Jordan nhận ra tên lính gác hai ngày trước trong phiên gác buổi xế trưa. Hắn vẫn đội một cái nón đan giống như một chiếc vớ. Và hắn không cạo râu. Đôi má của hắn hõm xuống và gò má nhô lên, đôi lông mày dầy giao nhau ở chính giữa. Hắn có vẻ buồn ngủ, và trong khi Robert nhìn hắn thì hắn đang ngáp. Rồi hắn lấy ra từ trong túi một hộp thuốc và giấy, rồi cuốn một điếu. Rồi hắn lại gần lò sưởi, nghiêng người xuống, đưa bàn tay ra lấy một cục than, vừa tung lên trong bàn tay vừa thổi, đoạn mồi điếu thuốc và liệng cục than vào lò sưởi.
Nhìn qua cặp kính Leiss 8, Robert Jordan quan sát khuôn mặt tên lính đang dựa lưng vào vách hút thuốc. Rồi chàng hạ ống dòm xuống, gấp nó lại và bỏ túi.
Chàng tự nhủ, thôi tôi không nhìn hắn nữa.
Chàng nằm dài ở đó và nhìn ra đường. Chàng cố không suy nghĩ. Một con sóc thốt ra những tiếng kêu nho nhỏ trong một cây thông đằng sau chàng và Robert Jordan nhìn thấy nó bò xuống dọc theo thân cây, dừng lại trên mặt đường rồi quay đầu lại và nhìn người đang ngắm nó. Chàng nhìn đôi mắt con sóc, bé nhỏ và lấp lánh, cùng cái đuôi nó ngoe nguẩy. Rồi con sóc đi về phía một thân cây khác, tiến trên mặt đất bằng những bước nhảy dài với cái thân hình nhỏ bé có đôi chân ngắn, với cái đuôi không cân đối. Đến gốc cây, nó quay lại phía Robert Jordan, trèo lên thân cây và biến mất. Một vài phút sau, Robert Jordan nghe thấy con sóc thốt ra những tiếng kêu nho nhỏ trong một cành thông ở trên cao và chàng nhìn thấy nó nằm ép bụng trên cành cây, cái đuôi ngoe nguẩy trong không khí.
Robert Jordan lại hướng cặp mắt từ cây thông về phía tên lính. Chàng thích mang con sóc nhỏ bỏ vào túi. Chàng thích ve vuốt bất cứ thứ gì. Chàng lướt khuỷu tay trên những xác lá thông. Nhưng không phải cùng một thứ như vậy. Không ai biết làm sao người ta có thể ở một mình, khi người ta làm như thế. Nhưng tôi, tôi biết. Tôi hy vọng dê con sẽ thoát ra yên ổn. Đủ rồi. Phải. Chắc chắn thế. Nhưng tôi có quyền hy vọng và tôi hy vọng điều đó. Tôi có thể làm nó nổ tung và nàng sẽ thoát ra êm đẹp hoàn toàn. Tốt, không có gì hơn. Đó là tất cả điều gì tôi đòi hỏi bây giờ đây.
Chàng vẫn nằm dài, nhìn về phía bên kia con đường và tên lính, hướng về những rặng núi xa. Chàng tự nhủ, đừng nghĩ gì hết. Chàng vẫn nằm dài ở đó, bất động và chàng ngắm nhìn buổi bình minh ló dạng. Đó là một buổi sáng đẹp trời vào đầu mùa hạ và bình minh xuất hiện mau lẹ, vào lúc này ở cuối tháng năm. Một người cưỡi mô-tô bận đồ xanh và nón da với một khẩu súng tiểu liên trong bao súng bên đùi trái, đang tiến về phía bên kia cầu và leo lên con đường. Một xe cứu thương chạy qua cầu, ngay phía dưới chàng và leo lên con đường. Nhưng chỉ có thế, chàng ngửi thấy mùi thông, chàng nghe tiếng suối, và giờ đây cây cầu hiện ra rõ ràng, rất đẹp trong ánh sáng ban mai. Chàng vẫn nằm dài ở đó, đằng sau cây thông với khẩu tiểu liên đặt ngang cánh tay trái; chàng không nhìn chòi canh cho đến khi, giữa lúc dường như không có gì hứa hẹn xảy ra bao giờ nữa, không có gì có thể ra vào một buổi sáng đẹp trời ở cuối tháng năm, thình lình chàng nghe thấy tiếng nổ ì ầm của những trái bom.
Nghe thấy tiếng bom, bắt đầu là những tiếng nổ rồi đến những tiếng vọng vang dội trong núi, Robert Jordan thốt ra một tiếng thở dài và nâng khẩu tiểu liên lên. Cánh tay trái của chàng bị tê cóng bởi sức nặng và những ngón tay chàng nghe rã rời, ê ẩm.
Tên lính trong chòi canh vụt đứng lên khi nghe thấy tiếng bom. Robert Jordan nhìn thấy hắn cầm khẩu súng và bước ra khỏi chòi canh, nghe ngóng. Hắn đứng trên mặt đường sáng lên dưới ánh nắng. Chiếc nón đan lệch đi, và ánh nắng lóng lánh trên khuôn mặt không cạo gọt của hắn trong khi hắn nhìn trời theo hướng bom nổ.
Bây giờ thì không còn sương mù trên đường nữa, và Robert Jordan trông thấy hắn rõ ràng, đang đứng trên đường, nhìn trời. Mặt trời chiếu rõ mặt hắn qua những tàn cây.
Robert Jordan cảm thấy hơi thở mình nặng nề như thể ngực chang bị những sợi dây sắt siết chặt lại. Nhón người trên khuỷu tay, chàng nghe cò súng cộm ở đầu ngón tay, chàng hướng đường nhắm vào giữa thân thể người đàn ông và nhẹ nhàng bóp cò.
Chàng cảm thấy sự chuyển động nhanh, loãng, co giật của khẩu súng đặt sát vào vai. Trên đường, người đàn ông đang ngơ ngác trúng phải đạn, ngã quỵ trên đầu gối, trán chúi về phía trước. Khẩu súng của hắn rơi xuống bên cạnh nằm trên mặt đường, lưỡi lê phía trước, một ngón tay của hắn co quắp trên vòng giữ cò súng, cổ tay gấp lại. Robert Jordan rời mắt khỏi tên lính đang nằm dài bất động, thân thể gấp làm hai, chàng nhìn con đường về phía cầu và tên lính ở đầu cầu đối diện. Chàng không thể nhìn thấy tên lính

khác và chàng nhìn lui xuống phía dưới bên mặt. Chỗ chàng biết là Angustin đang nấp. Rồi chàng nghe tiếng Anselmo bắn; tiếng súng vang dội trong khe. Rồi chàng nghe lão bắn lần nữa.
Cùng lúc với tiếng súng thứ hai, chàng nghe tiếng lựu đạn nổ phía dưới cầu. Đoạn, có tiếng lựu đạn nổ phía trên đường về bên trái. Rồi chàng nghe tiếng súng nổ trên đường, tiếng tiểu liên của đội kỵ binh của Pablo vang lên trắc-trắc-trắc trong tiếng lựu đạn nổ. Và chàng lăn xuống sườn dốc ở đầu cầu bên kia, chàng khoác khẩu tiểu liên lên vai, xách lên hai cái ba lô nặng sau cây thông, mỗi tay xách một cái, sức nặng kéo cánh tay mạnh đến nỗi chàng nghĩ là những dây gân sắp sửa đứt trên vai chàng, chàng đi xuống, chàng chạy, chàng trườn trên đường dốc thẳng dẫn tới con đường.
Trong khi chạy chàng nghe thấy tiếng Angustin kêu: Bueno caza! Inglés! Bueno caza! Chàng nghĩ: Săn gặp may! Mày tưởng thế à, săn gặp may! Vào lúc đó, chàng nghe thấy tiếng Anselmo bắn ở đầu cầu bên kia, tiếng súng làm vang dội những thanh thép. Chàng đi qua chỗ xác tên lính và chạy về phía cầu vừa đong đưa hai cái ba lô.
Lão già chạy ngược lại phía chàng, khẩu các bin trong tay. "Sin novedad" lão ta kêu lên. Không tệ chút nào! Tuve que rema trarlo. Tôi cần phải thanh toán nó.
Robert Jordan đang quỳ xuống ở giữa cầu, mở những cái ba lô, và chàng chợt thấy nước mắt chảy trên gò má Anselmo, qua chòm râu xám.
"Yomate uno tambien", Chàng nói với Anselmo - Tôi cũng đã giết một tên - Và chàng ngẩng đầu về phía tên lính nằm co quắp trên con đường ở đầu cầu.
- Phải, tôi biết - Anselmo nói - Cần phải giết và ta đang giết chúng.
Robert Jordan sửa soạn đi xuống gầm cầu. Những thanh sắt lạnh và ẩm ướt hơi sương dưới bàn tay chàng, và chàng thận trọng leo xuống, chàng cảm thấy hơi nóng của mặt trời trên lưng. Chàng ngồi trên một thanh ngang, chàng nghe thấy tiếng nước tóe bên dưới, và tiếng súng, khá nhiều tiếng súng trên con đường ở chòi canh trên kia. Chàng toát mồ hôi hột và trời thì lạnh dưới cầu. Chàng tròng một cuộn dây sắt vào cánh tay và cột một cây kềm lủng lẳng ở cổ tay chàng.
- Đưa cho tôi từng gói một, viejo. - Chàng gọi Anselmo.
Lão già cúi xuống thành cầu, đưa những gói chất nổ thuôn dài và Robert Jordan vươn người lên để cầm lấy, đặt chúng vào chỗ thích hợp và siết chặt lại, "Đồ chêm, viejo. Đưa tôi đồ chêm!". Chàng ngửi thấy mùi gỗ thơm của những đồ chêm vừa đẽo xong, chàng chêm chúng vào đúng chỗ để giữ chặt những gói chất nổ giữa những thanh ngang.
Trong khi làm công việc lắp đặt, điều chỉnh, chêm, quấn chặt bằng dây sắt, chỉ nghĩ đến việc phá hoại, cố làm mau lẹ và khéo léo như một y sĩ giải phẫu, chàng nghe thấy một loạt tiếng súng nổ phía dưới con đường. Rồi có tiếng lựu đạn nổ, rồi một trái lựu đạn khác nổ trong tiếng nước cuồn cuộn chảy. Rồi im lặng trở lại trong hướng đó.
Mẹ kiếp, chàng nghĩ. Không biết chuyện gì đang xảy ra cho họ.
Người ta tiếp tục bắn ở đồn canh trên kia. Người ta bắn quá nhiều, và chàng vẫn còn đang gắn hai trái lựu đạn ở đầu những gói chất nổ, cuốn vòng dây sắt chung quanh những khấc của chúng để siết chặt lại, và dùng kềm cắt dây. Chàng sờ thử tất cả, rồi để giữ cho chắc hơn, chàng chêm một mảnh gỗ nữa trên những trái lựu đạn, để giữ tất cả chất nổ sát vào thanh ngang.
- Bây giờ, tới lượt đầu kia, viejo. - Chàng kêu Anselmo, và chàng băng nhanh qua sườn cầu, như một tên Tarzan giả hiệu trong một rừng thép, chàng nghĩ, đoạn bò khỏi gầm cầu tối, dòng nước cuốn xoáy dưới chân chàng, chàng ngẩng đầu lên và nhìn thấy khuôn mặt của Anselmo, lão đang đưa cho chàng những gói chất nổ. Bộ mặt thánh thiện, hiền lành làm sao, chàng nghĩ thế. Lão không khóc nữa. Càng tốt. Và còn phía này phải làm. Còn phía này nữa và thế là xong. Phải làm nó nổ tung như bất cứ cái gì. Nào, đừng mất bình tĩnh. Hãy làm đi. Đường hoàng và mau lẹ, như phía bên kia. Đừng rắc rối. Phải biết quý thì giờ. Không nên cố làm mau quá sức mày. Bây giờ thì mày không thể làm hỏng được. Bây giờ không ai có thể ngăn mày làm nổ tung một bên được. Hãy làm cho đúng cách. Ở đây mát quá. Trời, giống như ở trong hầm quá. Đây là một cây cầu trong mộng. Một cây cầu khốn kiếp trong mộng. Lão già ở trên kia mới vất vả. Không nên cố làm mau quá sức mày. Tôi muốn tiếng súng bên kia ngừng lại. "Đưa tôi đồ chêm, viejo", tiếng súng nổ không làm tôi hài lòng chút nào. Hẳn Pilar đang gặp khó khăn. Hẳn một số tên trong đồn canh đã ra ngoài. Ở ngoài và đằng sau, hay ở phía trại cưa. Người ta còn bắn, điều đó chứng tỏ có một người nào ở trong trại cưa. Và cả cái trại cưa khốn kiếp ấy. Những đống vỏ bào tổ bố. Mạt cưa chất thành đống để lâu ngày là một chỗ ẩn núp tốt để chiến đấu. Nhưng chúng phải nhiều nữa. Phía dưới, chỗ Pablo có vẻ yên tĩnh. Không biết trận đụng độ thứ hai mang ý nghĩa gì? Hẳn đó là một chiếc xe hay một người cưỡi mô-tô. Phải chi chúng đừng đem xe bọc sắt hay xe tăng đến đó. Hãy tiếp tục đi. Hãy làm

nhanh hết sức mày, hãy chêm thật tốt và quấn cho chặt. Mày đang run lên như một con mẹ đàn bà. Không, nhưng cái gì xui khiến mày thế? Mày muốn làm quá mau. Tao cá là mụ đàn bà thánh thiện trên kia không run. Mụ Pilar đó. Có lẽ mụ cũng run. Người ta nói mụ đang gặp khó khăn. Chắc mụ cũng run vậy. Như bất cứ người nào.
Chàng nhô ra khỏi gầm cầu, ngẩng đầu trong nắng và đưa bàn tay ra để nắm lấy những thứ do Anselmo đưa; bây giờ đầu chàng ở phía trên tiếng nước chảy, tiếng súng nổ rền mỗi lúc một dữ dội trên đường, rồi những trái lựu đạn lại bắt đầu nổ. Rồi những trái lựu đạn khác nữa.
- Bây giờ họ tấn công trại cưa đó!
Cũng may là tôi đã bọc những thứ này thành từng gói. Thay vì từng que. Liệu có hơn gì? Như vậy gọn ghẽ hơn, có thế thôi. Nhưng một cái túi vải dơ bẩn đầy chất nghiền nát sẽ làm cho công việc mau lẹ hơn. Hai túi. Không, một cái đủ rồi. Và phải chi ta có những kíp nổ và ngòi nổ. Tên khốn nạn đã liệng ngòi nổ của tôi xuống dòng sông. Chiếc hộp cũ đó và những nơi chốn nó đã tới. Chính hắn đã liệng xuống dòng sông này. Tên Pablo bất lương. Hắn làm khổ mọi người. "Đưa thêm nữa đi, viejo".
Lão già làm đúng theo lời dặn. Lão đang ở một góc chết tiệt trong lúc này. Lão đã ghê sợ khi giết tên lính canh nọ. Tôi cũng thế, nhưng tôi không nghĩ đến. Và nhất là tôi cũng không nghĩ đến trong lúc này. Phải làm vậy. Phải. Nhưng Anselmo đã làm hắn bị thương. Tôi biết. Tôi tin là giết người với một võ khí tự động thì dễ dàng hơn. Nhất định rồi, với kẻ giết người. Nó khác đi. Chỉ cần ấn một cái sau đó chính võ khí bắn chớ không phải mày. Tốt, mày sẽ suy nghĩ về điều đó sau này. Mày với cái đầu của mày. Mày có cái đầu của con nhà tư tưởng đó, Jordan ạ. Lăn đi, Jordan lăn đi! Người ta đã kêu thế, ở cầu trường, khi mày có trái banh. Mày biết là thực tế con sông Jourdain cũng không lớn hơn dòng sông này là bao, ở dưới kia. Ở trong nguồn, hắn mày muốn nói thế. Thật đúng với bất cứ cái gì, ở trong nguồn. Mày khá an toàn ở dưới cây cầu này. Mày như đang ở nhà. Nào, Jordan cố lên. Nghiêm trọng đấy, Jordan. Mày không hiểu à? Nghiêm trọng. Càng ngày càng ít đi. Hãy nhìn về phía kia. Para que? Bây giờ tôi được yên tâm rồi, dầu sao đi nữa. Dòng sông Main như thế, quốc gia cũng thế. Jordan, dòng sông Jourdain như thế, những tên Do Thái quỷ quái đó cũng thế. Tôi muốn nói cây cầu. Jordan như thế, cây cầu khốn kiếp này cũng thế và ngược lại cũng đúng. "Đưa tôi thêm chút nữa, Anselmo, ông bạn già ơi", chàng nói. Lão già gật đầu. "Gần xong rồi", Robert Jordan nói. Lão già lại gật đầu.
Cột xong những trái lựu đạn, chàng không còn nghe tiếng súng trên con đường nữa. Thốt nhiên chàng chỉ làm việc trong tiếng ồn ào của dòng suối. Chàng nhìn xuống phía dưới và thấy nước trắng xóa chảy róc rách trong những tảng đá, đoạn chảy dồn về một cái vũng sáng rãi đầy những viên sỏi, nơi một mảnh gỗ chêm chàng đánh rơi đã bị nước cuốn trôi đi. Trong khi chàng mải ngắm nhìn, một con cá hương nhô khỏi mặt nước để bắt côn trùng và nhào một vòng trên không, gần nơi mảnh gỗ chêm đang xoáy tròn.
Khi dùng kềm xoắn dây sắt buộc hai trái lựu đạn, chàng trông thấy, qua khung cầu sắt, mặt trời le lói trên dốc núi xanh. Chàng nghĩ, dốc núi có màu nâu ba ngày trước đây.
Chàng nghiêng người ra khỏi bóng tối tươi mát của cây cầu, trong ánh mặt trời sáng rực, và nói với Anselmo đang cúi mặt xuống: "Đưa tôi cuộn dây sắt lớn".
Lão già làm theo lời chàng.
Cầu trời, đừng có tuột. Sợi dây này sẽ kéo chúng. Tôi muốn cột chúng thật chặt. Nhưng với chiều dài của sợi dây mày dùng thì thật là hoàn toàn, Robert Jordan nghĩ thế trong lúc chàng sờ thử vào những chốt lựu đạn. Chàng tin chắc là những trái lựu đạn cột bên nhau có đủ chỗ để khóa cùi dìa bật lên khi người ta kéo chốt (sợi dây nối chúng chạy dưới cùi dìa), rồi chàng cột một đoạn dây sắt vào một cái vòng, nối nó với sợi dây chính chạy luồn qua vòng của trái lựu đạn ngoài, tháo vài vòng và quấn sợi dây quanh một thanh ngang, đoạn đưa cuộn dây lại cho Anselmo. "Nắm chắc lấy", chàng nói.
Chàng leo lên cầu, lấy lại cuộn dây trong tay lão già và quay thật nhanh về phía tên lính nằm trên đường, đầu gục về phía cạnh cầu; chàng vừa thả sợi dây vừa bước đi.
- Hãy mang ba lô theo. - Chàng gọi Anselmo trong khi vẫn bước. Chàng cúi xuống để lượm khẩu tiểu liên đeo lên vai.
Lúc bấy giờ, vừa rời mắt khỏi sợi dây mà chàng đang tháo ra, chàng chợt trông thấy ở phía trên con đường, nhiều người đang đi xuống từ đồn canh phía trên.
Chàng thấy có bốn người. Sau đó chàng phải lo giữ sợi dây để nó không bị rối chung quanh một trong những thanh ngoài của cây cầu. Eladio không có mặt trong đám.
Robert Jordan kéo sợi dây xa đầu cầu, quấn một vòng quanh trụ cầu cuối cùng, rồi chạy trên con đường, đến một cột đá và dừng lại. Chàng cắt sợi dây và đưa cho Anselmo.
- Cầm lấy cái này, viejo. Bây giờ thì hãy trở lại cầu với tôi. Vừa đi vừa cuốn nó. Thôi. Để tôi làm cho.

Tại cầu, chàng kéo sợi dây giờ đây không bị một gút thắt nào qua những vòng lựu đạn, và chàng lại đưa một đầu cho Anselmo vừa kéo nó chạy suốt dọc cây cầu.
- Kéo nó đến hòn đá kia - Chàng nói - Cầm nhẹ nhàng thôi nhưng cầm cho chắc. Đừng dùng sức. Khi đồng chí kéo mạnh, cây cầu nổ tung lên. Comprendes? [1]
- Hiểu.
- Đi nhẹ nhàng, nhưng đừng để nó kéo lê và rối. Cầm nhẹ nhàng và chắc, và không được bắn cho đến khi nào ăn chắc thì bắn. Comprendes?
- Hiểu.
- Khi đồng chí bắn thì hãy bắn cho chắc ăn. Không được bắn đột phát.
Trong khi nói, Robert Jordan nhìn lên con đường phía những người còn lại trong toán của Pilar. Bây giờ họ ở rất gần, chàng trông thấy Primitivo và Rafael, đang dìu Fernando. Dường như hắn bị thương ở dưới bụng, vì hắn đang dùng hai bàn tay ôm bụng, trong khi người đàn ông và người thanh niên dìu hắn ở mỗi bên. Chân bên mặt của hắn kéo lê, cạnh giày cào sát mặt đường trong khi người ta dìu hắn đi tới. Pilar đi theo bờ dốc con đường dưới những rặng cây mang theo ba khẩu súng. Robert Jordan không thể nhìn thấy mặt bà ta, nhưng bà ta đã ngẩng đầu lên và tiến bước thật nhanh.
- Sao, tốt đẹp không? - Primitivo kêu lên.
- Tốt. Gần xong rồi. - Robert Jordan trả lời.
Thật vô ích mà hỏi xem họ ra sao. Trong lúc chàng thôi không nhìn bọn họ thì cả ba đã ở bên vệ đường và Fernando đang gục đầu xuống khi họ cố gắng xốc hắn lên.
Robert Jordan nghe hắn thều thào. "Để tôi ở lại đây với một khẩu súng".
- Không, hombre. Người ta sẽ đem đồng chí tới chỗ có ngựa.
- Tôi làm gì được với một con ngựa? - Fernando nói - Tôi ở lại đây tốt hơn.
Robert Jordan không nghe tiếp vì chàng nói với Anselmo
- Nếu xe tăng đến, hãy giựt nổ tung cầu - Chàng nói - Nhưng chỉ khi nào chúng đã lên trên cầu. Khi xe bọc sắt đến cũng giựt tung luôn nếu chúng chạy lên cầu. Bọn còn lại, Pablo sẽ thanh toán.
- Tôi sẽ không giựt cầu khi đồng chí còn ở dưới.
- Đừng lo cho tôi. Lúc cần thì phải giựt sập. Tôi đi cột sợi dây khác đây và tôi sẽ trở lại. Khi đó ta cùng giựt một lúc.
Anselmo nhìn Robert Jordan chạy trên cầu với, cuộn dây trên cánh tay, cây kềm treo ở cổ tay và khẩu tiểu liên đeo trên lưng. Lão ta nhìn chàng leo xuống dưới cầu và biến mất. Anselmo cầm sợi dây trong bàn tay, bàn tay mặt của lão, và lão ngồi xổm xuống đằng sau cột đá, đưa mắt nhìn dọc theo con đường và cây cầu, ở khoảng giữa từ lão tới cây cầu là tên lính bây giờ nằm sát hơn trên mặt đường, dán chặt hơn trên mặt đường phẳng lì trong khi ánh nắng chói chang trên lưng hắn. Khẩu súng hắn vất trên mặt đường, lưỡi lê ở nòng súng chĩa thẳng về phía Anselmo. Lão già nhìn xa hơn ở bên kia cây cầu in bóng những cột cầu nơi con đường rẽ sang phía trái, chạy vòng theo khe núi trước khi biến mất sau vách núi. Lão nhìn chòi canh xa nhất, nơi mặt trời lấp lánh chiếu, sau đó sực nhớ tới sợi dây trong bàn tay, lão quay đầu về phía Fernando đang nói chuyện với Primitivo và tên du mục:
- Để tôi ở đây - Fernando nói - Đau quá máu chảy nhiều ở bên trong. Tôi cảm thấy như vậy trong mỗi lần cử động.
- Để bọn này đưa đồng chí lên - Primitivo nói - Hãy quàng tay quanh vai tụi tôi và tụi tôi sẽ giữ hai chân đồng chí.
- Vô ích - Fernando nói - Để tôi ở chỗ kia, đằng sau một cái cột đá. Ở đây tôi cũng có ích như ở trên kia vậy.
- Nhưng khi bọn này bỏ đi thì sao? - Primitivo nói.
- Cứ để tôi ở đây - Fernando nói - Với tôi không phải là vấn đề đi dạo chơi, với cái này. Như vậy thì các đồng chí có thêm một con ngựa. Tôi ở đây được lắm rồi. Bây giờ thì chúng sắp tới, chắc chắn rồi.
- Chúng tôi có thể đưa đồng chí lên. - Tên du mục nói - Dễ ợt mà.
Dĩ nhiên là như Primitivo, hắn cần phải bỏ đi vội vã. Nhưng họ đã mang hắn đi được một đỗi khá xa.
- Không - Fernando nói - Tôi ở đây được lắm rồi. Chuyện gì đã xảy ra cho Eladio?
Tên du mục đưa một ngón tay lên đầu để chỉ vết thương.
- Ở đây - Hắn nói - Sau đồng chí. Khi chúng ta tấn công.
- Để tôi ở đây - Fernando nói. Anselmo trông thấy hắn đau đớn nhiều. Hắn đưa hai tay ôm bụng dưới và ngoẻo đầu vào bờ dốc, hai chân duỗi về phía trước. Mặt hắn xám ngắt và đầm đìa mồ hôi.
- Bây giờ thì hãy để tôi ở đây, xin các đồng chí làm

ơn để tôi ở lại đây. - Hắn nói. Đôi mắt hắn nhắm nghiền lại vì đau đớn, bờ môi hắn run run. Tôi ở đây được rồi.
- Đây là một khẩu súng và đạn. - Primitivo nói.
- Của tôi hả? - Fernando hỏi, đôi mắt nhắm nghiền.
- Không, Pilar giữ khẩu súng của đồng chí - Primitivo nói - Đây là khẩu của tôi.
- Tôi thích khẩu súng của tôi hơn - Fernando nói - Quen rồi.
- Tôi sẽ mang nó lại cho đồng chí - Tên du mục nói dối - Hãy giữ khẩu này trong khi chờ đợi.
- Tôi ở đây đúng chỗ lắm rồi - Fernando nói - Cũng tốt như ở trên đường hay trên cầu. - Hắn mở mắt, quay đầu nhìn về phía bên kia cầu, rồi nhắm mắt lại, đau đớn.
Tên du mục tự vỗ vào đầu và dùng ngón tay cái ra
dấu cho Primitivo cùng đi.
- Tụi tôi sẽ trở xuống kiếm đồng chí. - Primitivo nói. Và hắn bắt đầu leo lên dốc; đằng sau tên du mục đã thoăn thoắt leo lên.
Fernando ngả lưng vào bờ dốc. Đằng trước hắn, có một tảng đá trắng đánh dấu lề đường. Đầu hắn ở trong bóng mát nhưng ánh nắng chiếu trên vết thương đã băng bó và trên bàn tay hắn đang bụm lại để che lấy vết thương. Chân và bàn chân hắn ở ngoài nắng, cạnh hắn là khẩu súng và ba gắp đạn ánh lên dưới ánh nắng ở gần bên khẩu súng. Một con muỗi đậu trên bàn tay nhưng sự nhột nhạt li ti này không làm giảm sự đau đớn của hắn.
- Fernando! - Anselmo gọi từ chỗ lão ta đang ngồi xổm, tay cầm sợi dây. Lão ta làm một cái vòng nơi đầu dây và quấn thành một cái nút để giữ chặt nó trong nắm tay.
- Fernando! - Lão lại gọi lớn nữa.
- Sao khá chớ? - Fernando hỏi.
- Khá lắm - Anselmo nói - Trong một phút sẽ giựt sập nó.
- Được lắm, nếu cần đến tôi bất cứ chuyện gì, hãy cho tôi hay. - Fernando nói. Hắn lại nhắm mắt và sự đau đớn lại vọt tăng trong người hắn.
Anselmo quay mặt đi và nhìn về phía cây cầu.
Lão chờ đợi lúc cuộn dây được liệng lên cầu, với cái
đầu rám nắng của chàng Inglés lúc chàng leo lên. Đồng thời, lão nhìn qua bên kia cầu để xem có gì xuất hiện ở khúc đường quanh không. Bây giờ lão không sợ gì hết, ngày hôm nay lão chưa sợ. Sự việc xảy ra mau chóng và bình thường, lão nghĩ như thế. Tôi ghê rợn đã giết tên lính và tôi đã bị xúc động, nhưng bây giờ chuyện đó qua rồi. Làm thế nào chàng Inglés lại có thể nói bắn vào một người thì cũng như bắn vào một con vật? Trong mọi cuộc săn, tôi đều vui sướng và không có cảm tưởng mình làm gì xấu cả. Nhưng giết một người, ta cũng có cảm tưởng như đánh chính anh em ruột của mình khi người ta không còn là con nít nữa. Và bắn nhiều phát để giết nó. Không, đừng nghĩ đến điều đó. Nó đã làm cho mày quá xúc cảm, và mày đã khóc như một con mẹ đàn bà lúc mày chạy trên cầu.
Xong rồi, lão tự nhủ, và mày có thể nghĩ đến việc chuộc tội đó như mọi tội khác. Nhưng bây giờ mày có được cái gì mày đòi hỏi chiều hôm qua, khi trở về. Mày ở trong trận chiến này và không có vấn đề gì đặt ra hết. Nếu tôi chết sáng nay thì mọi việc cũng xong.
Rồi lão ta nhìn Fernando đang nằm dựa bên vệ đường, hai bàn tay bụm lại trên chỗ lõm nơi bụng, môi nhợt nhạt, mắt nhắm nghiền, hơi thở nặng nề chậm chạp. Và lão nghĩ: Nếu tôi chết thì mong được chết mau lẹ. Không, tôi đã nói là tôi không đòi hỏi gì hết nếu tôi hôm nay có mệnh hệ nào. Như vậy tôi không đòi hỏi gì. Hiểu chưa? Tôi không đòi hỏi gì hết. Không đòi hỏi gì hết, bất cứ cách nào. Hãy cho tôi cái mà tôi đòi hỏi, và tôi bỏ mặc mọi cái còn lại theo ý Ngài.
Lão nghe thấy tiếng súng xa xa từ trận đánh trên đèo và lão nghĩ: Thật vậy, đây là một ngày trọng đại. Tôi phải nghĩ và tôi phải biết đây là ngày gì.
Nhưng trong tim lão không có gì dồn dập hay hối thúc. Mọi sự đều đã qua, chỉ còn lại sự yên tĩnh. Và, bây giờ lão ngồi đằng sau cột đá với một vòng dây sắt trong bàn tay và một vòng khác quanh cổ tay và với đá sỏi bên bờ đường dưới đầu gối lão, lão không cảm thấy cô độc, lão không cảm thấy một mình. Lão gắn liền với sợi dây sắt đang cầm trong tay, với cây cầu, với những gói thuốc nổ mà chàng Inglés đang đặt dưới cầu, lão gắn liền với chàng Inglés đang làm việc dưới cầu, lão gắn liền với cuộc chiến và với nền Cộng Hòa.
Nhưng không có sự kích động nào. Mọi sự đều êm ả giờ đây khi nắng rọi trên ót và vai lão, và khi lão ngước mắt lên, lão nhìn thấy bầu trời không một đám mây và sườn núi hiện lên sau lũng, lão không sung sướng nhưng lão cũng không cảm thấy cô đơn hay sợ hãi.

Trên sườn đồi, Pilar đang nằm dài sau một gốc cây và quan sát con đường dẫn xuống đèo. Bà ta có ba khẩu súng đã nạp đạn ở bên cạnh và bà ta đưa một khẩu cho Primitivo khi hắn đến ngồi bên cạnh.
- Xuống dưới đi - Bà ta nói - Đằng sau gốc cây kia. Đồng chí du mục hãy xuống dưới kia. - Bà ta chỉ một cây khác thấp hơn - Hắn chết rồi hả?
- Không, chưa. - Primitivo nói.
- Xui quá - Pilar nói - Nếu ta có thêm hai người nữa, thì không có gì xảy ra. Đáng lẽ hắn phải nấp đằng sau đống mạt cưa. Ở dưới đó hắn khá không?
Primitivo gật đầu.
- Khi ông Inglés giựt sập cây cầu, những mảnh có bay tới chỗ này không? - Tên du mục ở đằng sau gốc cây lên tiếng hỏi.
- Tôi không biết - Pilar nói - Nhưng Angustin với khẩu súng máy ở gần hơn đồng chí nữa. Ông Inglés không để hắn ở chỗ nào quá gần đâu.
- Nhưng tôi nhớ chuyến xe lửa mà mình giựt nổ tung, đèn đầu máy đã vỡ trên đầu tôi và những mảnh thép bay lên như én.
- Đồng chí có nhiều kỷ niệm nên thơ - Pilar nói - Như én. Joder! Này, chàng du mục, hôm nay đồng chí khá đấy. Bây giờ, hãy coi chừng kẻo đồng chí lại sợ.
- Sao, tôi chỉ hỏi là liệu có nổ tới đây không để biết xem tôi có cần núp ở đằng sau thân cây không chớ. - Tên du mục nói.
- Ở yên đó - Pilar trả lời - Ta giết được bao nhiêu tên rồi?
- Puès, tụi tôi năm. Hai ở đây. Đồng chí không thấy tên ở đầu kia sao? Hãy nhìn dưới cầu. Đồng chí thấy chòi canh chớ? Nhìn đi! Thấy chớ? - Hắn chìa ngón tay - Rồi, có tám mạng dưới kia của Pablo. Còn tôi lo trông chừng đồn canh kia cho ông Inglés.
Pilar càu nhàu. Rồi bà ta giận dữ. Tên Inglés đang làm gì? Hắn làm cái khỉ gì dưới cầu kia? Mèn đét ơi! Hắn xây cầu hay giựt đổ nó vậy kìa!
Bà ta ngẩng đầu và nhìn Anselmo đang ngồi xổm sau cái cột đá.
- Ê, viejo! - Bà ta kêu to - Tên Inglés phải gió của lão làm sao đó?
- Kiên nhẫn chớ, mụ - Anselmo kêu lên vừa cầm sợi dây sắt một cách nhẹ nhàng nhưng chắc chắn - Lão ta đang hoàn tất công việc.
- Nhưng mẹ nội ơi, sao làm lâu thế?
- Hắn làm có lương tâm lắm! - Anselmo kêu - Đó là công việc khoa học mà.
- Tôi đ. cần biết khoa học của hắn - Pilar kêu lên giận dữ vừa quay sang gã du mục - Mong cái thằng ranh đó làm nổ cầu và miễn bàn tới chuyện đó nữa. Lạy mẹ! - Mụ kêu với giọng trầm về phía dốc cao - Ông Inglés của lão... - Và bà ta thốt ra một trang tiếng tục tĩu về những hành động tưởng tượng của Jordan dưới cầu.
- Hãy bình tĩnh đi mụ - Anselmo nói lớn với bà ta từ phía con đường - Hắn đang làm một công việc vĩ đại. Xong ngay trong chốc lát mà.
- Mẹ kiếp - Pilar gầm lên - Chỉ cần mau lẹ thôi.
Lúc bấy giờ, tất cả bọn họ đều nghe thấy tiếng súng bắt đầu nổ ở phía dưới trên con đường, nơi Pablo đang giữ cái đồn canh chiếm được, Pilar ngừng chửi rủa và lắng tai nghe.
- À - Bà ta nói - À, à. Được rồi.
Robert Jordan cũng nghe trong khi chàng liệng cuộn dây sắt lên cầu và rút người lên. Đầu gối tựa trên thành cầu, hai bàn tay đặt trên mặt cầu, chàng nghe thấy tiếng súng máy đang bắn ở khúc quanh phía dưới. Âm thanh không phải là tiếng súng tự động của Pablo. Chàng đứng lên, cúi xuống, thả cuộn dây sắt và bắt đầu vừa đi vừa kéo dọc theo cây cầu.
Chàng nghe tiếng súng, và trong khi đi, chàng cảm thấy tiếng súng ở tận trong bao tử chàng như thể nó dội lại trong chính hoành cách mô của chàng. Tiếng súng càng gần hơn theo từng bước chân chàng, và chàng nhìn về phía khúc quanh của con đường. Nhưng vẫn không có bóng xe tăng hay người. Nó hãy còn trống khi chàng đứng ở nửa đường tới đầu cầu. Nó vẫn còn trống khi chàng đã đi hết ba phần tư con đường này vừa phăng sợi dây ra, và con đường vẫn còn trống khi chàng vừa leo lên vừa đi vòng ra sau chòi canh vừa lách sợi dây để nó không mắc vào những thanh sắt. Chàng đã đứng trên mặt đường, con đường vẫn trống rồi chàng vừa bước lùi dọc cái hố ở vệ đường vừa căng sợi dây và bây giờ chàng gần như đối diện cột đá của Anselmo, và con đường vẫn luôn luôn trông phía dưới cây cầu.
Rồi chàng nghe thấy tiếng xe cam nhông chạy xuống, chàng trông thấy nó qua bờ vai chàng, nó đang chạy tới bờ dốc dài; chàng cuốn một lần dây chung quanh cổ tay và nói to với Anselmo: “Giật nổ đi!”

Chàng ấn gót chân xuống đất chàng nghiêng về phía sau để kéo sợi dây cuốn theo cổ tay, tiếng cam nhông vang rền đằng sau chàng, và đằng trước chàng là con đường với tên lính chết, cây cầu dài và khoảng đường đổ xuống vẫn luôn luôn trống; rồi một tiếng nổ vang rền, đoạn giữa cây cầu tung lên trên không như một ngọn sóng vỡ tung tóe, chàng cảm thấy sự đảo lộn bầu không khí do tiếng nổ gây ra trong khi chàng nhào xuống đất, nằm sấp trong hố sỏi, hai bàn tay ôm lấy đầu. Mặt chàng đập vào sỏi trong khi chiếc cầu rơi xuống, và mùi vị quen thuộc bao bọc lấy chàng trong một đám khói hăng và vàng rồi trận mưa thép bắt đầu.
Khi những mảnh vụn thép đã ngừng rơi, chàng nhận ra mình hãy còn sống. Chàng ngẩng đầu lên nhìn cây cầu. Đoạn giữa đã biến mất, những mảnh thép rải rác trên cầu với những mảnh tróc vỡ sáng loáng rải khắp mặt đường. Chiếc cam nhông ngừng lại khoảng một trăm thước phía trên. Tên tài xế và hai tên đồng bọn vụt chạy vào một lùm cây.
Fernando vẫn nằm dựa vào bờ dốc và vẫn còn thở hai cánh tay buông dọc hái bên sườn, hai bàn tay duỗi dài ra.
Anselmo nằm sấp sau cột đá trắng. Cánh tay trái lão gập lại dưới đầu và cánh tay mặt lão duỗi ra. Vòng dây sắt vẫn quấn quanh nắm tay mặt lão. Robert Jordan đứng dậy, băng ngang con đường, quỳ xuống bên lão và chàng biết là lão đã chết. Chàng không lật lão lại để xem mẩu thép đã làm gì. Lão đã chết, và thế là hết.
Khi chết rồi, lão có vẻ quá nhỏ thó, Robert Jordan nghĩ thế. Lão có vẻ nhỏ thó với mái đầu hoa râm, và Robert Jordan nghĩ, tôi tự hỏi làm thế nào lão có thể mang nhiều vật nặng thế, nếu quả thực đó là tầm vóc của lão. Rồi chàng thấy hình dạng những bắp chân, bắp đùi trong chiếc quần xà lỏn chật màu xám kiểu mục đồng, những gót giày vải đế gai đã mòn của lão, chàng lượm khẩu các bin của Anselmo và hai cái ba lô giờ đây gần như trống rỗng, rồi chàng chạy qua lượm khẩu súng ở bên cạnh Fernando. Chàng đá một mẩu thép ra giữa đường. Chàng vác hai khẩu súng lên vai vừa nắm lấy nòng súng và bắt đầu leo lên dốc giữa những rặng cây. Chàng không nhìn lại phía sau cũng không nhìn về phía bên kia cây cầu hướng về con đường. Người ta tiếp tục bắn ở dưới ấy, nhưng lúc này chàng không quan tâm đến nữa.
Chàng ho lên sặc sụa vì hơi TNT và chàng cảm thấy đờ đẫn, rã rời.
Chàng đặt một khẩu súng cạnh chỗ Pilar đang nằm dài, sau một thân cây. Bà ta nhìn lại và thấy bây giờ có tới ba khẩu các bin.
- Các đồng chí ở chỗ này cao quá - Chàng nói - Có một chiếc cam nhông trên đường. Đồng chí không trông thấy nó đâu. Bọn họ lại tưởng là một chiếc máy bay cũng nên. Tốt hơn các đồng chí nên xuống đóng ở dưới kia. Còn tôi, tôi xuống với Angustin để yểm trợ Pablo.
- Còn lão già? - Bà ta hỏi vừa nhìn vào mặt chàng.
- Chết rồi.
Chàng lại cất tiếng ho và gảy lên cổ họng, đoạn khạc xuống đất.
- Cây cầu của đồng chí nổ tung rồi đó, Inglés. - Pilar nói vừa nhìn chàng - Đừng quên điều đó nghe!
- Tôi không quên gì hết - Chàng nói - Đồng chí có giọng nói lớn lắm - Chàng tiếp lời - Tôi nghe tiếng đồng chí la lối. Hãy kêu lên cho Maria biết là tôi bình yên đi!
- Ta thiệt mất hai người ở trại cưa. - Pilar nói.
- Tôi thấy rồi - Robert Jordan nói - Đồng chí đã làm điều gì bậy bạ à?
- Tên Inglés phải gió này - Pilar nói - Fernando và Eladio, họ cũng là đàn ông vậy.
- Tại sao đồng chí không lên gần mấy con ngựa? - Robert Jordan nói - Tôi ở đây yểm trợ tốt hơn là đồng chí.
- Phần đồng chí, đồng chí phải yểm trợ Pablo.
- Mặc xác Pablo, hắn tự lo lấy.
- Không, Inglés ạ. Hắn đã trở lại. Hắn đã chống trả nhiều ở dưới đó. Đồng chí nghe rõ không? Hắn đang chiến đấu chống lại những cái gì xấu xa. Đồng chí không biết sao?
- Tôi đi yểm trợ hắn đây. Nhưng tôi mặc xác các người. Cả đồng chí và Pablo.
- Inglés, - Pilar nói - hãy bình tĩnh. Tôi theo đồng chí trong suốt chuyện này như mọi người. Pablo đã lầm lỗi với đồng chí nhưng hắn đã trở lại.
- Nếu tôi có ngòi nổ, lão già đã không chết. Tôi có thể giựt sập cầu từ chỗ này.
- Nếu, nếu, nếu... - Pilar nói.
Sự giận dữ, sự trống rỗng, lòng thù hận đã chiếm trọn lấy chàng một khi cây cầu đã bị giựt sập, và khi chàng ngẩng đầu lên trông thấy Anselmo thì những tình cảm đó vẫn còn chất chứa trong lòng chàng. Ở chàng còn có sự tuyệt vọng, sự buồn chán mà những người chiến sĩ đã biến thành thù hận, để có thể tiếp

tục là người chiến sĩ. Bây giờ thế là xong. Chàng cảm thấy cô đơn, lạnh lùng, chàng không vui chút nào, chàng thù ghét những ai đến với chàng.
- Nếu trời không có tuyết - Pilar nói. Và lúc đó không phải là bất ngờ giống như một cơn buông xả của thân thể (chẳng hạn, người đàn bà choàng tay qua vai chàng), nhưng dần dà, chàng bắt đầu chấp nhận sự việc xảy ra và để cho lòng thù hận trôi qua. Đúng vậy, tuyết. Chính tuyết đã gây nên điều đó. Tuyết. Tuyết đã gây nên cơ sự cho mọi người. Khi nhìn thấy những sự việc như vậy xảy ra cho người khác, khi tự mình thoát khỏi chính bản thân mình, chính cái bản thân cần được khử trừ trong chiến tranh. Chiến tranh. Trong chiến tranh, không có vấn đề bản thân. Trong chiến tranh, người ta phải đánh mất bản thân mình. Thế rồi, trong cơn mơ tưởng của mình, chàng nghe Pilar nói: Sordo....
- Cái gì? - Chàng hỏi.
- Sordo...
- Ừ. - Robert Jordan đáp. Chàng mỉm cười với bà ta, một nụ cười nhăn nhó, đờ đẫn, với những đường gân căng ra trên mặt chàng - Thôi, quên chuyện đó đi. Tôi ân hận lắm, mụ à. Ta hãy cùng hành động và hành động cho có hiệu quả. Và cây cầu đã sập, như đồng chí vừa nói đó.
- Đúng vậy. Phải đặt mọi sự vào đúng chỗ.
- Tôi đi kiếm Angustin đây. Hãy cắt tên du mục của đồng chí xuống tuốt dưới kia để hắn trông rõ con đường. Đưa mấy khẩu súng kia cho Primitivo và cầm lấy khẩu maquina này, để tôi chỉ cho đồng chí.
- Hãy giữ lấy khẩu maquina của đồng chí - Pilar nói - Ta không ở đây mãi được. Pablo hắn sắp đến bây giờ và chúng ta sẽ đi.
- Rafael, - Robert Jordan nói - hãy lại gần tôi đây. Đây nè. Được rồi. Đồng chí có thấy bọn chúng đang ra khỏi lùm cây kia không? Đó, phía trên chiếc cam nhông đó. Đang đến gần xe cam nhông đó. Hãy hạ cho tôi một tên. Nào ngồi xuống đi. Đừng nóng nảy.
Tên du mục nhắm cẩn thận và bắn. Viên đạn bay đi. Robert Jordan nói:
- Cao quá, đồng chí đã bắn vào tảng đá. Có thấy bụi trên tảng đá không? Nhắm thấp hơn, thấp hơn một chút nữa. Bây giờ thì coi chừng. Chúng đang chạy kìa. Được lắm. Sigue tirando [2].
- Tôi hạ được một tên rồi. - Tên du mục nói. Xác người đàn ông nằm trên đường, giữa bụi rậm và chiếc cam nhông. Hai tên khác không dừng lại để mang hắn đi. Chúng chạy vào lùm cây và lẩn trốn trong đó.
- Đừng bắn vào chúng. - Robert Jordan nói - Hãy nhắm phía trên bánh trước. Nếu có trượt, đồng chí cũng bắn được vào máy. Tốt - Chàng nhìn bằng ống dòm - Thấp xuống một chút. Tốt, đồng chí bắn rất khá. Mucho! Mucho! Bắn lên phía trên bộ tản nhiệt. Bất cứ chỗ nào trong bộ tản nhiệt. Đồng chí là tay thiện xạ mà. Nhìn kìa! Đừng để ai qua giới hạn đó. Đồng chí thấy không?
- Coi tôi hạ cái kính chắn gió đây. - Tên du mục sung sướng nói.
- Không. Chiếc cam nhông đã trúng đạn rồi - Robert Jordan nói - Giữ đạn chờ xem có cái gì trên đường xuống không. Hãy bắt đầu bắn khi chúng đến trước lùm cây. Hãy hạ cho được tên tài xế. Lúc bấy giờ, tất cả các đồng chí cứ bắn - Chàng nói với Pilar đang xuống triền dốc với Primitivo - Các đồng chí đóng ở chỗ này thật tuyệt. Đồng chí có nhìn thấy cái dốc này nó che chở cho cạnh sườn của đồng chí chớ?
- Đi làm công chuyện của đồng chí với Angustin đi - Pilar nói - Đừng ở đây mà diễn thuyết. Tôi đã thấy địa thế khá rõ rồi.
- Đặt Primitivo trên cao hơn - Robert Jordan nói - Chỗ đó, thấy không? Chỗ dốc đứng kìa.
- Kệ chúng tôi - Pilar nói - Đi đi, Inglés, cả đồng chí và sự hoàn hảo của đồng chí. Ở đây không phức tạp lắm đâu.
Vào lúc đó, họ nghe có tiếng máy bay.
Từ lâu rồi, Maria ở cạnh mấy con ngựa, nhưng chúng không là niềm an ủi cho nàng cũng như nàng không là niềm an ủi cho chúng. Từ khoảng rừng nơi nàng đang đứng, nàng không thấy được cây cầu, và khi tiếng súng bắt đầu nổ, nàng choàng tay quanh cổ con ngựa hồng, với cái trán trắng, con ngựa mà nàng vẫn vuốt ve và thường cho ăn ngon, lúc đám ngựa còn bị giữ trong vuông đất giữa rừng cây ở phía dưới trại. Nhưng sự nóng nảy của nàng đã làm cho con ngựa bồn chồn kích động, và nó lắc lắc đầu, hai mũi nở ra trong tiếng súng và lựu đạn nổ vang. Maria không thể đứng nguyên chỗ và nàng đi vòng quanh đám ngựa, vỗ về chúng, vuốt ve chúng, và nàng đã chỉ làm cho chúng thêm kích động và bồn chồn mà thôi.
Nàng lắng tai nghe tiếng súng nổ, không phải vì có điều gì khủng khiếp xảy ra, nhưng chỉ để đồng thời mường tượng ra Pablo đang ở dưới kia với những người mới tới và Pilar đang ở trên kia với một đám người khác; và nàng không được lo ngại hay cuống cuồng, mà phải tin tưởng nơi Roberto. Nhưng nàng không thể yên tâm với tất cả tiếng súng ở trên và ở dưới cầu cùng âm vang của trận đánh đâu đây nghe

như một cơn bão xa với những tiếng tạch tạch, đùng đùng. Tất cả gần như làm nàng ngộp thở trong cơn khiếp đảm.
Tiếp theo đó, nàng nghe giọng nói oang oang của Pilar ở dưới kia bên sườn núi, bà ta hét lên hàng tràng những tiếng tục tĩu mà nàng không hiểu, và nàng nghĩ: Ôi! Chúa ơi. Không. Không. Không. Đừng nói như thế trong lúc đang nguy biến. Không nên xúc phạm ai, không nên liều lĩnh vô ích, không khiêu khích làm gì.
Rồi nàng bắt đầu cầu nguyện cho Roberto, nhanh nhẩu và máy móc như hồi còn ở trường, nàng đọc kinh thật mau và đếm trên những ngón bàn tay trái, nàng đọc lại hàng chục lần hai bài kinh của nàng. Rồi cây cầu nổ tung. Một con ngựa bứt đứt dây cương đang buộc, chạy băng vào những rặng cây. Sau cùng Maria đã bắt được nó và dẫn trở lại, nó rùng mình, run rẩy, ngực nó tấm đẫm mồ hôi, cái yên rơi xuống, và khi trở lại giữa những rặng cây, nàng nghe tiếng súng nổ ở phía dưới và nàng nghĩ: Tôi không thể chịu đựng lâu hơn. Hơn nữa tôi không thể sống mà không biết gì. Tôi không thể thở và miệng tôi khô làm sao. Và tôi sợ. Tôi chẳng ích lợi gì cho ai, và tôi đã làm cho những con ngựa hoảng sợ, và tôi chỉ bắt được con ngựa này vì may mắn, bởi vì nó đã làm rớt cái yên khi va vào một gốc cây và nó đã bị bàn đạp giữ lại, và bây giờ khi tôi phải cột lại yên thì Chúa ơi, tôi không biết gì cả. Tôi không thể chịu đựng được. Ôi, con xin Ngài cho mọi việc yên ổn với chàng, bởi vì cả tâm can con và chính con nữa đều gởi ở cây cầu. Nền Cộng Hoa là một việc, còn việc chúng ta phải thắng là một việc khác. Nhưng, xin Đức Mẹ hằng cứu giúp, hãy dẫn con lại bên cây cầu và con sẽ làm tất cả điều gì Đức Mẹ muốn. Bởi vì không có con ở đó. Không có con ở bên chàng. Xin che chở chàng giùm cho con, và đó chính là che chở cho con, sau đó con sẽ làm tất cả cho Đức Mẹ. Điều đó không chống lại nền Cộng Hòa. Ôi! Con xin Đức Mẹ tha thứ cho con, bởi vì hiện con rất bối rối. Nhưng nếu Đức Mẹ phù hộ cho con, con sẽ làm mọi điều tốt lành. Con sẽ làm điều gì chàng muốn và điều gì Đức Mẹ muốn. Với cả hai bản thân này của con, con sẽ làm, nhung lúc này con không biết gì, con không thể chịu đựng nổi.
Rồi, khi đã buộc lại ngựa, kê lại yên, sửa lại tấm chăn, nàng nghe giọng nói oang oang trầm trầm vang lên giữa những rặng cây. "Maria! Maria! Chàng Inglés của em vẫn mạnh giỏi. Em nghe chị nói không? Rất mạnh giỏi. Sin novedad [3]".
Maria đặt hai bàn tay trên yên ngựa, gục đầu vào đó và khóc. Nàng nghe giọng nói trầm trầm lại bắt đầu vang lên, nàng ngoảnh đầu khỏi yên ngựa và kêu lên trong tiếng thổn thức: "Dạ nghe. Cám ơn". Rồi nàng tiếp tục nức nở. "Cám ơn! Cám ơn nhiều!".
Khi nghe tiếng máy bay, tất cả bọn họ ngẩng đều đầu; những chiếc máy bay từ Ségovie bay đến, bay rất cao trên nền trời, màu xám bạc, tiếng động cơ gầm vang lấn át mọi tiếng động khác.
- Kìa! - Pilar nói - Chỉ còn thiếu có chúng thôi!
Robert Jordan quàng cánh tay lên vai người đàn bà
vừa quan sát chúng. "Không - Chàng nói - Chúng không đến đây vì ta. Chúng không mất thì giờ với chúng ta. Hãy bình tĩnh đi".
- Tôi ghét chúng.
- Tôi cũng thế. Nhưng bây giờ tôi phải đi kiếm Angustin đây.
Chàng đi xuống giữa những rặng thông trong tiếng máy bay gầm thét vang rền trong khi ở phía bên kia cây cầu đã sập, dưới con đường, ở khúc quẹo, tiếng nổ đứt quãng của một khẩu súng máy vang lên. Robert Jordan ngồi xuống đất, chỗ Angustin đang nằm giữa một khóm cây thông nhỏ sau khẩu súng máy, và trong lúc đó, những chiếc phi cơ khác tiếp tục bay đến gần.
- Cái gì xảy ra dưới kia? - Angustin hỏi - Pablo làm gì thế? Hắn không biết là vụ cây cầu đã xong à?
- Có lẽ hắn không bỏ đi được.
- Vậy chúng ta đi, mặc kệ hắn.
- Hắn sẽ đến lập tức nếu hắn đến được. - Robert Jordan nói - Hắn đến ngay bây giờ mà.
- Tôi không nghe thấy tiếng hắn nữa - Angustin nói - Không nghe thấy từ năm phút rồi. Không. Kìa! Nghe kìa. Chính hắn.
Người ta nghe có tiếng tiểu liên của bọn kỵ binh. Một tràng. Một tràng khác. Rồi một tràng khác nữa.
- Chính tên khốn kiếp ấy. - Robert Jordan nói.
Chàng nhìn những chiếc phi cơ mới tiến đến trong bầu trời xanh cao không một gợn mây và chàng nhìn khuôn mặt Angustin ngẩng lên nhìn máy bay. Rồi chàng nhìn xuống phía cây cầu sập và bên kia, về phía đầu đường vẫn trống. Chàng ho và khạc xuống đất, chàng ngóng tai về phía khẩu súng máy lại bắt đầu bắn ở góc, vẫn ở cùng một chỗ, dường như vậy.
- Cái gì vậy? - Angustin hỏi - Cái khốn kiếp gì thế?

- Nó bắt đầu trước khi tôi giựt sập cầu. - Robert Jordan nói. Chàng nhìn cây cầu bây giờ và nhận ra dòng suối qua khoảng hổng của cây cầu, ở chỗ đoạn giữa sụp đổ như một tấm tạp dề thép xoắn lại. Chàng nghe thấy những chiếc máy bay đầu tiên đang dội bom xuống đèo và những chiếc khác tiếp tục bay tới. Tiếng động cơ nổ rền trời và khi ngẩng đầu lên, chàng trông thấy những chiếc khu trục, nhỏ và xinh xắn bay kèm theo chúng, lượn vòng tròn rất cao ở phía trên chúng.
- Tôi không tin là chúng đã vượt phòng tuyến vào sáng nọ - Angustin nói - Hẳn chúng nó đã rẽ về phía tây và trở lại. Ta đã không tấn công nếu trông thấy chúng.
- Phần lớn là máy bay mới. - Robert Jordan nói.
Chàng có cảm tưởng một sự gì đã bắt đầu bình thường rồi bất ngờ tạo nên những đảo lộn lớn lao, khác thường. Giống như khi người ta liệng một hòn đá xuống nước, hòn đá làm thành vòng tròn và vòng tròn này dội trở lại vừa gầm thét vừa trào dâng như sóng dữ. Hay giống như lúc người ta cất tiếng gọi và tiếng vang vọng lại thành những tiếng sấm rền vang chết người. Hay giống như khi người ta đánh một người, hắn ngã xuống và từ xa thật xa, những người khác đứng lên sừng sững với vũ khí và binh giáp đầy đủ. Chàng bằng lòng là đã không có mặt ở đèo với Golz.
Nằm đây, gần Augustin, nhìn những chiếc phi cơ bay ngang qua, nghe tiếng súng, canh chừng con đường phía dưới, chờ đợi một vài điều, nhưng không biết ất giáp gì, chàng còn cảm thấy lạ lùng vì đã không chết tại cây cầu. Chàng chấp nhận cái chết, và chấp nhận hoàn toàn đến độ tưởng như tất cả điều đó là không có thực. Chàng tự nhủ, hãy trút đi. Hãy vứt bỏ những cái ấy đi. Còn nhiều, nhiều, rất nhiều điều phải làm hôm nay nhưng cơn mê ám này không buông tha chàng, và chàng cảm thấy một cách sáng suốt là mọi việc đã diễn ra như một giấc mơ.
Mày đã nuốt quá nhiều thứ khói này, chàng tự nhủ. Nhưng chàng biết là không phải vậy. Chàng cảm thấy rất rõ là sự việc đã có vẻ phi thực tới đâu xuyên qua chính thực tại tuyệt đối. Chàng nhìn cây cầu, rồi nhìn xác tên lính nằm trên mặt đường, không xa lắm với chỗ Anselmo nằm, rồi nhìn Fernando đang dựa vào bờ dốc của con đường, rồi lại nhìn con đường phẳng bóng, nâu sẫm, tới chiếc xe cam nhông nằm ụ và tất cả lúc nào dường như cũng có vẻ phi thực.
Tốt hơn là mày bán quách cái phần của mày, chàng tự nhủ, mày như một con gà chọi, khi không ai thấy vết thương của nó thì nó không lộ vẻ gì nhưng kỳ thật là nó đã toi mạng rồi.
Đồ cầy luộc, chàng tự nhủ. Mày hơi bị xúc động, có vậy thôi, và mày thấy chán nản sau quá nhiều trách nhiệm, có vậy thôi. Bình tĩnh đi.
Angustin nắm cánh tay chàng và chỉ cho chàng thấy, phía bên kia đèo, Pablo đang xuất hiện.
Họ thấy Pablo hiện ra vừa chạy đến khúc quanh của con đường. Tới góc núi đá trần trụi nơi con đường biến mất họ thấy hắn dừng lại, dựa lưng vào vách đá và bắn với khẩu tiểu liên ky binh của hắn, họ có thể trông thấy những vỏ đồng sáng lóe dưới ánh nắng. Họ thấy Pablo ngồi xuống và lại bắn. Rồi, không nhìn lại đằng sau, hắn bỏ chạy - người nhỏ thó, chân chữ bát, đầu cúi xuống - hắn chạy thẳng về phía cầu.
Robert Jordan đã đẩy Angustin ra, chàng ghì lấy khẩu súng máy vào vai và nhắm vào khúc quanh. Khẩu tiểu liên của chàng ở dưới đất, bên trái, nó không đủ chính xác ở quãng xa này.
Trong khi Pablo chạy về phía họ, Robert Jordan nhắm khúc quanh, nhưng không có gì xảy ra. Pablo đã chạy tới cầu nhìn qua vai hắn, rồi liếc mắt nhìn cầu, rồi rẽ sang trái xuống khe và biến mất. Robert Jordan luôn luôn theo dõi khúc quanh và không thấy có chuyện gì xảy ra. Angustin nhổm dậy trên một đầu gối. Hắn nhìn Pablo chạy bổ xuống khe như một con dê. Không có tiếng súng nổ phía dưới từ khi Pablo xuất hiện.
- Đồng chí có thấy cái gì ở phía trên không? Trên những tảng đá kia kìa? - Robert Jordan hỏi.
- Không thấy gì hết.
Robert Jordan canh chừng góc đường. Chàng biết là vách đá ngay bên dưới thì quá dốc để người ta có thể leo lên trên, nhưng ở chỗ thấp hơn, mặt dốc lại nghiêng đi và người ta có thể leo lên qua một lối quanh.
Nếu trước đây mọi vật không có thực, thì đây, bất ngờ chúng trở thành sự thực. Người ta thường nói một ống kính thình lình điều tiết chính xác. Đó là lúc chàng thấy cái vật thấp, mõm cong, với tháp vuông điểm màu xanh xám và hung và khẩu súng máy chĩa ra, đang quẹo ở khúc quanh dưới ánh nắng. Chàng bắn lên nó và tiếng nổ dội vào lớp thép. Chiếc xe tăng nhỏ lùi lại sau vách đá. Quan sát khúc quanh, Robert Jordan thấy cái mõm lại hiện ra, rồi tới cạnh tháp, và cái tháp quay đi để cho khẩu súng máy chĩa về phía con đường.
- Trông giống một con chuột vừa thò đầu ra khỏi hang - Angustin nói - Nhìn kìa, Inglés.
- Nó không vững chắc lắm. - Robert Jordan nói.
- Pablo đã phải chống lại một con vật khổng lồ - Angustin nói - Hãy bắn nữa đi.

- Không. Tôi không thể hạ nó. Và tôi không muốn nó nhìn thấy mình ở đây.
Chiếc xe tăng bắt đầu bắn vào con đường, những viên đạn xoáy trên mặt đường, rồi dội vào những thanh sắt của cây cầu. Đó là khẩu súng máy mà họ đã nghe thấy bắn ở phía dưới.
- Cabron! - Angustin nói - Phải đó là xe tăng nổi tiếng của chúng không, Inglés?
- Cái này là thứ em út.
- Cabron. Nếu tôi có một bình xăng dầy, tôi sẽ leo lên đó và đốt tiêu nó. Nó đang làm gì thế, Inglés?
- Nó đang sửa soạn nhìn ngắm nữa đó.
- Và chính vì thế mà người ta sợ - Angustin nói - Nhìn kìa Inglés. Nó lại giết những tên lính canh chết lần nữa!
- Nó không có mục tiêu nào khác. - Robert Jordan nói - Đừng trách nó.
Nhưng chàng nghĩ thây kệ nó. Nếu giả dụ là mày khi trở về nước và chúng bắn chận mày trên đường cái. Rồi một cây cầu nổ tung. Mày có nghĩ là có thể có mìn ở phía trước hay đó là một cái bẫy không? Chắc chắn là có rồi. Nó hoàn toàn có lý. Nó chờ đợi một cái gì khác. Nó tìm kiếm kẻ thù. Chỉ có chúng ta. Nhưng nó không thể đoán biết điều đó. Hãy nhìn con vật khốn nạn nhỏ bé này.
Chiếc xe tăng nhỏ tiến nhích về phía khúc quanh.
Vào lúc này, Angustin thấy Pablo hiện ra ở bên đèo, đang rút người lên bằng hai tay và đầu gối, khuôn mặt râu ria của hắn nhễ nhại mồ hôi.
- Đồ bợm kìa. - Hắn nói.
- Ai?
- Pablo.
Robert Jordan trông thấy Pablo, và bắt đầu bắn vào chỗ cái tháp ngụy trang của chiếc xe tăng mà chàng biết là có khe hở ở trên khẩu súng máy. Chiếc xe tăng lùi lại, mất hút. Robert Jordan lượm khẩu liên thanh, gấp càng lại và ném lên vai, nòng súng hãy còn nóng bỏng. Nóng đến đốt cháy vai chàng. Jordan đẩy nó lùi lại phía sau vừa quay cái báng súng trong bàn tay.
- Hãy mang giùm túi đạn và khẩu maquina của tôi - Chàng kêu to - Rồi chuồn nhanh lên đi.
Robert Jordan chạy lên giữa những rặng thông. Angustin ở ngay sau chàng và Pablo cũng vừa tới.
- Pilar! - Jordan kêu - Lại đây!
Cả ba cố hết sức leo mau trên triền dốc đứng. Họ không thể chạy vì mặt đất quá dốc. Không có gánh nặng nào ngoài khẩu tiểu liên, Pablo đã bắt kịp hai người.
- Còn người của đồng chí đâu? - Angustin hỏi Pablo, miệng hắn khô queo.
- Chết hết rồi. - Pablo nói. Hắn không kịp thở. Angustin quay đầu lại và nhìn hắn.
- Bây giờ, ta có nhiều ngựa rồi, Inglés. - Pablo thở hổn hển.
- Đúng vậy - Robert Jordan nói. Chàng nghĩ thầm đồ bợm - Chuyện gì xảy ra đó?
- Đủ chuyện - Pablo nói. Hắn thở phì phì - Còn Pilar sao?
- Mụ mất Fernando và một trong hai người anh em...
- Eladio. - Angustin nói.
- Còn đồng chí? - Pablo hỏi.
- Tôi mất Anselmo.
- Ta có cả đàn ngựa - Pablo nói - Ngay hành lý cũng có ngựa chở nữa.
Angustin cắn môi, nhìn Robert Jordan và cúi đầu. Phía dưới họ, sau những rặng cây, họ nghe thấy tiếng xe tăng lại bắt đầu bắn lên mặt đường và cây cầu
Robert Jordan quay đầu lại. "Chuyện gì xảy ra ở đó?". Chàng hỏi Pablo. Chàng không muốn nhìn Pablo, cũng không ngửi hắn nổi, nhưng chàng muốn nghe hắn nói.
- Tôi không thể đi khi chiếc xe tăng ở đó - Pablo nói - Bọn này bị chận ở trạm canh. Sau cùng, nó đã di chuyên để quan sát và tôi chuồn.
- Đồng chí bắn ai ở dưới ấy? - Angustin hỏi tàn nhẫn.
Pablo nhìn hắn, mỉm một nụ cười, đổi ý và không nói gì hết.
- Chính đồng chí đã giết tất cả à? - Angustin hỏi. Robert Jordan nghĩ. Đừng xen vào chuyện người khác lúc này. Họ đã làm tất cả những gì mày có thể đòi hỏi và hơn thế nữa. Đây là việc riêng của họ. Đừng đưa ra những xét đoán có tính cách luân lý. May có thể hy vọng gì ở một tên sát nhân? Mày làm việc với một tên sát nhân mà. Đừng xen vào. Mày đã biết trước khá đủ về nó, không có gì mới mẻ. Chàng thầm nghĩ, nhưng thật là thằng khốn kiếp. Đồ trời đánh thánh đâm.
Chàng thấy nhói đau ở ngực vì mải leo trèo, dường như nó sắp vỡ ra. Sau cùng, trước mặt chàng, giữa những lùm cây, chàng trông thấy những con ngựa.

- Nói đi - Angustin nói - Tại sao đồng chí không dám thú nhận là chính đồng chí đã giết họ?
- Câm miệng - Pablo trả lời - Hôm nay tôi đánh nhiều và đánh hay. Cứ hỏi Inglés thì biết.
- Và bây giờ, hãy dẫn chúng tôi ra khỏi đây - Robert Jordan nói - Đồng chí đã có kế hoạch về điều đó mà.
- Tôi có một kế hoạch ngon lành - Pablo nói - Với một ít may mắn, mọi sự sẽ tốt dẹp.
Hắn bắt đầu thở dễ dàng hơn một chút.
- Đồng chí không định giết chúng tôi chớ? - Angustin nói - Bởi lúc đó, chính tôi, tôi sẽ hạ đồng chí ngay lập tức.
- Câm miệng - Pablo nói - Tôi phải trông chừng quyền lợi của đồng chí và của nhóm. Đó là chiến tranh mà. Người ta không thể làm điều người ta muốn.
- Cabron - Angustin nói - Đồng chí vơ hết mọi thứ!
- Nói cho tôi hay chuyện gì xảy ra với đồng chí coi nào. - Robert Jordan bảo Pablo.
- Đủ mọi chuyện. - Pablo trả lời. Hắn còn thở mạnh như thể xé lồng ngực, nhưng bây giờ hắn có thể nói thong thả, mặt và sọ hắn nhễ nhại mồ hôi, vai và ngực hắn cũng ướt đẫm. Hắn nhìn Robert một cách dè dặt, xem liệu chàng có thù nghịch với hắn hay không, rồi hắn mỉm cười. - Đủ mọi chuyện - Hắn lại nói - Trước hết chúng tôi chiếm đồn canh. Rồi một tên đi mô-tô đến. Rồi một tên khác. Rồi một xe cứu thương. Rồi một xe cam nhông. Rồi cái xe tăng. Đúng lúc trước khi đồng chí giựt sập cầu.
- Rồi sao?
- Chiếc xe tăng không làm gì được tụi tôi, nhưng tụi tôi không thể di chuyển vì nó kiểm soát đường. Rồi nó đi. Và tôi đến đây.
- Còn những người của đồng chí? - Angustin luôn luôn gây sự.
- Câm miệng đi - Pablo nói và nhìn thẳng vào mặt Augustin, và mặt hắn trước hết là bộ mặt của một người đã chiến đấu cừ khôi - Họ không phải ở trong nhóm chúng ta.
Bây giờ, họ trông thấy những con ngựa buộc vào gốc cây, nắng rọi chiếu xuống chúng qua những cành cây, chúng lúc lắc đầu, dậm chân tại chỗ cột. Robert Jordan trông thấy Maria, và lập tức chàng ôm nàng vào đôi cánh tay, mạnh đến nỗi cái chắn lửa của khẩu liên thanh chĩa mạnh vào mạn sườn chàng. Maria thì thầm: "Anh. Roberto. Anh!"
- Phải, anh đây. Con dê con của anh. Bây giờ, mình đi đi.
- Anh đây thật sao?
- Phải, anh thật đây. Cưng ơi! - Chàng không bao giờ nghĩ là người ta có thể biết đến một người đàn bà hiện diện trong cuộc chiến, không có phần bản thân nào có thể biết hay trả lời điều đó; nếu có một người đàn bà thì cũng không biết là nàng có bộ ngực tròn và cứng chạm vào ta qua lần áo sơ-mi; cũng không thể ý thức được về những đồi ngực này giữa chiến trận. Thế mà là thực, chàng nghĩ, thật tuyệt diệu. Thật tuyệt diệu. Tôi không bao giờ tin như thế! Và chàng ôm sát nàng vào người thật mạnh, nhưng chàng không nhìn nàng và chàng vỗ nhẹ vào một nơi mà chàng chưa từng vỗ bao giờ, và chàng nói: "Lên, bước lên cái yên này, guapa".
Rồi họ tháo dây cương; Robert Jordan đưa trả khẩu súng máy cho Angustin và đeo khẩu tiểu liên lên lưng. Chàng lấy những trái lựu đạn ra khỏi túi cho vào trong những cái bọc cột vào yên, rồi chàng nhét một cái ba lô không vào trong cái ba lô kia, và cột cái ba lô đó đằng sau yên. Pilar đến, bị ngộp thở vì leo dốc đến nỗi chỉ có thể nói bằng cách ra dấu.
Pablo nhét ba sợi dây cột ngựa vào trong một cái bọc, đứng thẳng người lên và hỏi:
- Qué tal, mụ? - Bà ta chỉ gật đầu ra dấu và tất cả leo lên yên.
Robert Jordan cưỡi con ngựa giống màu xám chàng đã trông thấy lần đầu vào buổi sớm hôm trước trên tuyết, và chàng cảm thấy giữa hai bắp đùi và dưới hai bàn tay chàng đây là một con ngựa tuyệt vời. Chàng đi giày vải đế gai, và những bàn đạp thì hơi ngắn một chút; khẩu tiểu liên của chàng giắt trên vai, túi đầy đạn dược, và một khi đã vững vàng trên yên, dây cương cặp dưới cánh tay, chàng đổi cái băng đạn đã dùng vừa nhìn Pilar đang leo lên trên một chỗ ngồi lạ lùng, ở trên một đống mền, gối và những cái ba lô cột vào yên ngựa.
- Đồng chí làm ơn liệng tất cả cái đó đi - Primitivo nói - Đồng chí sẽ té và con ngựa của đồng chí không thể mang nổi đâu.
- Câm họng - Pilar nói - Toàn là thứ cần thiết cả.
- Bà ngồi như thế được không? - Pablo hỏi, hắn ngồi vắt vẻo trên con ngựa lớn màu hồng, với cái yên của bọn guardia civil.
- Tôi ngồi rành như một anh bán sữa - Pilar trả lời - Bây giờ ta đi đâu đó ông?

- Cứ thẳng đường đi xuống. Ta băng qua con đường. Leo lên cái dốc khác và vào trong rừng, ở đó hẹp hơn.
- Băng qua đường à? - Angustin nói, vừa đến bên hắn, thúc giày vải vào cái bụng cứng và không phản ứng nào của một con ngựa mà Pablo đã dẫn về đêm trước.
- Đúng đó ông bạn. Đó là con đường duy nhất. - Pablo nói và hắn đưa dây cương của một con ngựa chở hành lý cho hắn. Primitivo và gã du mục cầm lấy hai cái khác.
- Đồng chí có thể nối đuôi, nếu đồng chí muốn, Inglés - Pablo nói - Ta sẽ băng qua con đường dốc khá cao để ra khỏi tầm khẩu máquina. Nhưng phải đi cách khoảng và nhanh rồi gặp lại nhau ở trên kia, chỗ đó hẹp hơn.
- Được rồi. - Robert Jordan trả lời.
Họ đi xuống giữa những rặng cây, đổ ra ven đường. Robert Jordan cưỡi ngựa đi ngay đằng sau Maria. Chàng không thể đi bên nàng vì vướng những cây cối. Chàng vuốt ve con ngựa xám bằng hai bắp đùi, rồi chàng đưa tay bám chặt lấy nó trong khi cả bọn cùng đi xuống rất mau, chàng lướt qua những rặng thông, thúc con ngựa xám bằng hai bắp đùi của mình thay vì bằng những đinh thúc ngựa khi đang đi trên mặt đường bằng phẳng.
- Em - Chàng nói với Maria - Em hãy đi thứ nhì khi ta băng qua đường. Đi đầu cũng không đến nỗi đâu. Đi thứ nhì thì tốt. Thường người ta rình những người theo sau.
- Nhưng còn anh...
- Anh sẽ qua ngay lập tức. Không thành vấn đề. Đi thành hàng nối nhau không tốt.
Chàng nhìn cái đầu tròn quây và bờm xờm của Pablo rút xuống hai vai, rồi nhìn khẩu súng tự động trên lưng hắn. Chàng nhìn Pilar, đầu trần, vai rộng, đầu gối co cao hơn đùi, những gót chân ấn sâu trong những cái bọc. Có một lần bà ta quay lại phía chàng và gật đầu.
- Em hãy vượt qua Pilar trước khi qua đường. - Robert Jordan bảo Maria.
Rồi nhìn qua những rặng cây thưa hơn, chàng thấy mặt đường âm u và lấp lánh ở phía dưới họ, ở bên kia là triền dốc xanh của dãy núi. Mọi người đang ở bên trên một đám cây rậm, chàng nhận xét, và sát ở dưới những độ cao có con đường chạy dài xuống phía cầu. Mọi người đang ở khoảng tám trăm thước ở phía trên cây cầu. Đây không phải là ở ngoài tầm súng của xe tăng, nếu bọn chúng tiến đến cầu.
- Maria - Chàng bảo - Hãy vượt qua Pilar trước khi ta đến con đường và leo mau lên triền dốc này.
Nàng quay đầu lại để nhìn chàng nhưng không nói gì. Chàng chỉ nhìn nàng để tin chắc là nàng đã hiểu.
- Comprendès? [4] - Chàng hỏi nàng.
Nàng gật đầu.
- Tiến lên đi. - Chàng nói.
- Không - Nàng vừa trả lời vừa quay về phía chàng va lắc đầu - Em đi như vầy được rồi.
Đúng lúc này Pablo thúc giày đinh vào hông ngựa phóng lên trên đường dốc cuối cùng phủ đầy xác lá thông, băng ngang con đường trong vó ngựa khua vang, tóe sáng. Những người khác theo sau, Robert Jordan trông thấy họ băng qua đường và leo lên triền dốc xanh. Chàng nghe thấy tiếng súng máy vang dội vào thép cầu. Rồi chàng nghe tiếng chéo! Chéo! Cắc bùm! Và, trên triền dốc, chàng thấy một mớ đất phụn lên trong một đám khói xám. Chéo! Chéo! Cắc bùm! Tiếng súng lại bắt đầu. Tiếng chéo! Chéo! Giống như một tiếng hú của hỏa tiễn, thêm một cột khói và bụi bay cao trên con đường dốc.
Trước mặt chàng, tên du mục đã dừng lại ở bên đường, khuất sau những rặng cây sau cùng. Hắn nhìn con đường dốc, rồi quay về phía Robert Jordan.
- Tiến lên đi, Rafael - Robert Jordan bảo - Phóng nước đại đi ông bạn!
Tên du mục nắm dây cương con ngựa chất đầy đồ đạc và kéo đầu nó lại.
- Để con ngựa thứ hai lại, và phi mau đi! - Robert Jordan bảo.
Chàng nhìn bàn tay tên du mục giơ ra đằng sau, cao hơn, cao hơn mãi, trong khi gót chân hắn thúc vào mình ngựa; dây cương của con ngựa kia căng ra và rớt xuống. Hắn đã ở phía bên kia con đường, và Robert Jordan ở bên con ngựa chở hành lý đang sợ hãi nép mình sát vào chàng trong khi tên du mục băng ngang con đường rắn và tối, Jordan nghe thấy tiếng vó ngựa sải trên triền dốc.
Chéo! Chéo! Cắc bùm! Đường đạn bay thấp, và chàng thấy tên du mục phóng đi như một con heo rừng, trong khi đất tung tóe lên trước mặt hắn thành một trái nấm nhỏ đen và xám. Bây giờ chàng thấy hắn sải ngựa chậm lại, trên con đường dốc xanh và khẩu súng máy bắn đằng sau và trước mặt hắn, và hắn bắt kịp những người khác, rồi tất cả khuất dạng sau khúc quanh của ngọn núi.
Tôi không thể dẫn theo con ngựa chở hành lý mắc dịch này, Robert Jordan thầm nghĩ. Tuy nhiên tôi rất thích có nó ở bên cạnh. Tôi thích có nó ở giữa tôi và khẩu 47 ly mà chúng dùng để bắn trên đầu tôi. Chúa

ơi, tôi thử dẫn nó theo đây. Chàng lại gần con ngựa, rồi nắm lấy dây cương, con ngựa nhảy nước kiệu đằng sau chàng, chàng leo chừng năm mươi thước dưới rặng cây. Đến bìa rừng, chàng nhìn con đường ở phía bên kia chiếc xe cam nhông, về phía cầu. Chàng thấy nhiều người trên cầu và phía sau, trên con đường có một chướng ngại vật. Robert Jordan nhìn quanh, sau cùng chàng trông thấy vật chàng mong mỏi, và chàng rướn người lên bẻ một cành thông khô, chàng buông cương con ngựa thứ nhì, dẫn nó về phía con đường và dùng cành cây quất mạnh vào mông nó: "Chạy đi, đồ yêu", chàng bảo và ném cành cây khô phía sau nó, con ngựa băng qua con đường và bắt đầu chạy lên triền dốc. Cành cây bay tới nó và con ngựa bắt đầu phi nước đại.

Robert Jordan leo lên khoảng ba mươi thước trên con đường, bờ đất quá dốc ở phía trên. Bây giờ có tiếng đại bác bắn đi, tạo thành những tiếng rít vang rền cả không khí và những tiếng nổ đì đùng nghe chát chúa, làm rung chuyển khắp mặt đất. "Tiến lên đi đồ phát xít", Robert Jordan bảo con ngựa xám và thúc nó chạy lên triền dốc. Sau đó, con đường hiện ra rắn cấc, tiếng vó ngựa giờ đây nghe đinh tai như dội lên tận vai cổ, và răng chàng; rồi đến con dốc mềm khiến những móng ngựa lún xuống, nghiền xới tung tóe, và chàng nhìn xuống phía dưới, nơi cây cầu hiện ra dưới một góc cạnh mà chàng chưa từng thấy bao giờ. Nó xuất hiện, nhìn nghiêng một bên không thu ngắn chút nào, ở giữa có một chỗ gãy, và sau cây cầu, trên con đường, là chiếc xe tăng nhỏ, phía sau có một chiếc xe tăng lớn có gắn đại bác; khẩu đại bác bắn lên một phát vàng, sáng lên như gương và khi bầu không khí chấn động, những ánh chớp rực lên như muốn chạm tới cổ ngựa xám vươn dài trước mặt chàng. Robert Jordan quay đầu lại trong khi bụi tỏa lên mù mịt trên đồi. Con ngựa chở nặng chạy trước mặt chàng nhưng tách ra quá xa về phía phải và đang bước chậm lại. Robert Jordan phi mau, khẽ quay mặt về phía cây cầu, chàng trông thấy một đoàn xe cam nhông đậu lại sau khúc quanh, giờ đây chúng hiện lên rõ ràng. Lên tới trên cao, chàng trông thấy ánh chớp vàng báo hiệu những tiếng cắc bùm sau đó, tiếng nổ quá ngắn, nhưng chàng nghe có tiếng kim khí trong lớp bụi tỏa lên.

Chàng trông thấy mọi người ở đằng trước đang nhìn chàng từ bìa rừng và chàng thúc "Arre cabalo!" Ngựa tiến lên mày! Và chàng cảm thấy ức con ngựa phồng lên trước dốc đứng, cổ nó vươn dài, hai vành tai nó trước mặt chàng, chàng thò bàn tay vỗ nhẹ lên chiếc cổ ướt đẫm của nó rồi chàng nhìn lại đằng sau về phía cầu. Một tia chớp mới sáng lóe ra từ chiếc xe tăng lớn màu bùn ở trên con đuơng, chàng không nghe thấy tiếng rú, nhưng chỉ nghe thấy một tiếng dội, với mùi vị hăng nồng như nồi súp de nổ và chàng ngã nhào dưới con ngựa xám, con ngựa xám dậm cẳng đá lia lịa trong khi chàng cố thoát khỏi sức nặng của nó.

Chàng còn có thể cử động được. Chàng có thể nhích về bên phải. Nhưng chân trái chàng vẫn nằm bẹp dưới mình ngựa trong khi chàng nhích về bên phải. Có thể nói như có một khớp xương mới: không phải khớp xương hông mà một khớp xương khác nằm theo chiều ngang. Chàng hiểu ngay chuyện gì xảy ra. Vừa đúng lúc đó con ngựa xám chồm lên trên hai đầu gối, chân mặt của Robert Jordan bắt buộc phải tuột khỏi bàn đạp, vòng qua cái yên để nhập với chân kia. Chàng dùng hai bàn tay nắn xương đùi trái nằm bẹp trên mặt đất, cả hai bàn tay đều nhận ra đầu xương nhọn và chỗ nó chạm vào da.

Con ngựa xám gần như đứng hẳn lên người chàng, và chàng trông thấy hai bên sườn nó nhô ra. Cỏ chỗ chàng ngồi thì xanh, điểm những bông hoa dại. Chàng nhìn chân dốc về phía con đường, cây cầu và con đường đèo. Chàng trông thấy chiếc xe tăng và đợi chờ tia chớp lóe lên. Nó như sắp tiến đến lặng lẽ và lầm lì. Lúc tiếng nổ phát ra, chàng thấy những nắm đất bay tung và những ánh thép sáng lóa, chàng thấy con ngựa lớn màu xám ngồi yên lặng bên cạnh chàng như một loài ngựa trong gánh xiếc. Và lúc đó, chàng nhìn con ngựa, nghe chừng từng động tĩnh của nó.

Primitivo và Angustin xốc hai bên nách Robert Jordan để dìu chàng đến dốc cao, khớp xương mới khiến bắp đùi chàng lắc lư khi chạm mặt đất. Một viên đạn rít lên trên đầu họ, họ nằm rạp xuống chờ đợi nó rơi xuống; bụi bay mù trên đầu họ, những tia chớp tỏa ra, và họ lại dìu Robert Jordan. Rồi họ đặt chàng núp dưới những rặng cây, gần những con ngựa. Maria, Pilar và Pablo đứng chung quanh chàng.

Maria quỳ xuống bên cạnh chàng, nói:

- Roberto, anh có sao không?

Chàng bảo, trong khi mồ hôi chảy nhễ nhại: "Chân trái bị gẫy, guapa ạ!"

- Tụi này sẽ băng bó cho - Pilar nói - Đồng chí có thể leo lên con ngựa kia. - Bà ta chỉ một con ngựa chất nặng - Tháo đồ nó ra đi.

Robert Jordan thấy Pablo gật đầu và chàng ra dấu cho hắn.

- Các đồng chí tránh ra - Chàng bảo. Rồi chàng nói - Này, Pablo lại đây

Bộ mặt râu ria ướt đẫm mồ hôi cúi xuống và Robert Jordan nghe rõ hơi thở của Pablo.

- Để chúng tôi nói chuyện với nhau - Chàng bảo Maria và Pilar - Tôi có chuyện phải nói với Pablo.
- Có đau lắm không? - Pablo hỏi. Hắn cúi xuống sát bên Robert Jordan.
- Không. Tôi nghĩ là dây thần kinh bị nát. Các người hãy đi đi. Tôi thế là xong, đồng chí thấy không? Để tôi nói chuyện với Maria. Khi tôi bảo đem cô ta đi, thì đồng chí hãy dẫn cô ta đi. Cô ta muốn ở lại. Tôi chỉ nói với cô ta trong giây lát thôi.
- Rõ ràng là ta không có nhiều thì giờ. - Pablo nói.
- Rõ ràng. Tôi nghĩ là các đồng chí nên ở tại vùng Cộng Hòa hơn. - Robert Jordan bảo.
- Không. Tôi thích Gredos.
- Hãy suy nghĩ cho kỹ.
- Bây giờ thì hãy nói chuyện với cô ta đi - Pablo bảo - Ta không có nhiều thì giờ. Tôi tiếc là đồng chí bị thế này, Inglés ạ.
- Bởi vì tôi đã... - Robert Jordan nói - Đừng nói về điều đó nữa. Nhưng hãy suy nghĩ cho kỹ. Đồng chí có đầu óc lắm. Đồng chí cần phải sử dụng nó.
- Tại sao lại không sử dụng nó? - Pablo nói - Bây giờ nói chuyện mau đi, Inglés. Ta không có thời giờ.
Pablo bỏ đi lại gần một thân cây và bắt đầu canh chừng triền dốc phía bên kia con đường và đèo. Hắn cũng nhìn con ngựa xám trên sườn dốc với một vẻ tiếc rẻ thực sự. Pilar và Maria lại gần Robert Jordan đang ngồi dựa vào một thân cây.
- Xé quần tôi ra được không? - Chàng nói với Pilar. Maria ngồi xổm bên cạnh chàng, không nói gì. Ánh nắng chiều trên tóc nàng và khuôn mặt nàng nhăn nhó như một đứa trẻ sắp khóc. Nhưng nàng không khóc.
Pilar cầm lấy con dao và cắt ống quần từ túi trái xuống tận dưới, Robert Jordan dùng bàn tay mở lớp vải quần ra và nhìn xuống bắp đùi mình. Mười lăm phân phía dưới háng, có một vết sưng u lên màu đỏ thắm có hình cái lều và khi dùng những ngón tay nắn trên nó, chàng cảm thấy xương đùi như gẫy vụn dưới da. Chàng ngước mắt về phía Pilar.
Mặt bà ta cũng nhăn nhó như Maria.
- Anda - Chàng bảo bà ta. - Đi đi.
Bà ta lảng bước ra xa, đầu cúi xuống, không nói gì, cũng không nhìn lại phía sau, và Robert Jordan thấy đôi vai bà ta rung rung.
- Guapa - Chàng nói với Maria, và chàng nắm hai bàn tay nàng - Nghe đây em, chúng ta sẽ không đi Madrid...
Nàng òa lên khóc.
- Không, đừng khóc, guapa. Hãy nghe anh. Chúng ta sẽ không đi Madrid bây giờ, nhưng anh sẽ đi với em tới bất luận nơi nào. Em hiểu không?
Nàng không nói gì, áp đầu vào má Robert Jordan và vòng tay ôm cổ chàng.
- Nghe anh nói điều này, con dê con của anh. - Chàng bảo. Chàng biết là phải quyết định mau. Và chàng toát mồ hôi dầm dề. Nhưng điều này, chàng phải nói ra và nàng phải hiểu.
- Bây giờ em đi đi, nhưng anh cũng đi với em nữa. Bất cứ bao giờ có một trong hai ta là có cả hai chúng ta. Em hiểu không?
- Không. Em ở lại với anh.
- Không, dê con của anh. Cái gì anh làm bây giờ, anh làm một mình. Anh không thể làm được nếu có em ở đây. Em không thể cảm thấy thế sao? Mặc dầu ai trong hai ta ở lại thì cũng vẫn là cả hai đứa ở lại.
- Em muốn ở lại với anh.
- Không, dê con của anh. Hãy nghe anh. Điều đó, người ta không thể cùng làm chung với nhau được. Mỗi người phải làm riêng. Nhưng, nếu em đi, anh cũng đi với em. Đó cũng là cách anh đến đó. Bây giờ em sẽ đi, anh biết. Bởi vì em dễ thương và tốt bụng. Bây giờ em sẽ đi cho cả hai ta.
- Nhưng em ở lại với anh còn dễ hơn nữa. - Nàng nói - Và như vậy tốt hơn cho em.
- Phải. Chính vì cho anh mà em phải đi. Hãy làm như vậy cho anh. Bởi vì em có the làm được điều đó.
- Nhưng anh không hiểu, Roberto. Còn em? Thật là tệ hại nếu em bỏ đi.
- Chắc chắn rồi - Chàng nói - Điều đó càng khó khăn hơn cho em. Nhưng giờ đây anh cũng chính là em vậy.
Nàng không nói gì.
Chàng nhìn nàng. Chàng ướt đẫm mồ hôi. Chàng tiếp tục, cố thuyết phục nàng, một công việc gần như khó khăn nhứt đời chàng.

- Bây giờ, em hãy đi đi cho cả hai chúng ta - Chàng nói - Không phải là ích kỷ đâu, dê con. Em phải làm bổn phận của em.
Nang lắc đầu.
- Em là anh - Chàng bảo - Em phải cảm thấy điều đó, dê con à. Nghe anh, dê con - Chàng nói - Thực thế, có anh đi với em mà. Anh thề với em như vậy.
Nàng không nói gì.
- Em hiểu không? - Chàng bảo - Bây giờ anh thấy là em đã hiểu. Bây giờ em hãy đi đi. Tốt. Bây giờ em đi đi. Bây giờ em hãy nói là em đi đi.
Nàng không nói gì.
- Bây giờ anh cám ơn em. Hãy đi đi một cách can đảm và mau lên em. Cả hai chúng ta cùng đi với em. Hãy để bàn tay em ở đây. Bây giờ tựa đầu em ở đây. Không. Cho này. Tốt lắm. Bây giờ anh đặt bàn tay anh ở đó. Tốt lắm. Em tuyệt lắm. Bây giờ đừng nghĩ ngợi nữa. Bây giờ hãy làm điều gì em phải làm. Bây giờ em hãy vâng lời. Không phải vâng lời anh, nhưng vâng lời cả hai ta. Vâng lời anh ở trong em. Em đi đi cho cả hai chúng ta. Thật thế. Bây giờ, cả hai chúng ta cùng đi với em. Điều đó anh đã hứa với em. Em rất ngoan ngoãn để nghe anh mà đi, và em tuyệt lắm.
Chàng gật đầu ra dấu với Pablo đang nhìn về phía chàng đằng sau cây và Pablo tiến lại. Chàng đưa ngón tay cái ra dấu cho Pilar.
- Mình sẽ đi Madrid một dịp khác, nghe dê con - Chàng bảo - Thật thế. Bây giờ hãy đứng lên đi em và hãy đi đi, và cả hai chúng ta cùng đi. Đứng lên nào. Em thấy không?
- Không. - Nàng nói và nàng ôm chặt lấy cổ chàng.
Chàng luôn luôn nói rất dịu dàng nhưng đầy uy quyền.
- Đứng lên em - Chàng nói - Bây giờ em là anh. Em là tất cả những gì sẽ là của anh. Đứng lên đi, guapa.
Đứng cạnh đó, Pilar nắm cánh tay nàng.
- Vamonos - Pilar nói - Đồng chí không cần gì hả, Inglés? - Bà ta nhìn chàng và lắc đầu.
- Không. - Chàng bảo và chàng tiếp tục nói với Maria - Không có vĩnh biệt đâu, guapa, bởi vì chúng ta đâu có xa cách nhau. Anh tin tưởng là mọi sự sẽ tốt đẹp ở Gredos. Bây giờ hãy đi đi em. Đi thì tốt hơn. Không - Chàng tiếp tục nói một cách bình thản, khôn khéo trong khi Pilar kéo cô gái đi - Đừng quay trở lại. Để chân lên bàn đạp ngựa đi. Được rồi. Chân em đó. Giúp cô ta đi. - Chàng nói với Pilar - Đỡ cô ta lên. Đặt cô ta lên yên đi.
Chàng quay đầu đi, mồ hôi dầm dề, chàng nhìn về phía chân dốc, rồi lại đưa mắt nhìn cô gái đang ngồi trên yên với Pilar ở bên nàng và Pablo ở ngay đằng sau. "Bây giờ hãy đi đi - Chàng bảo - Đi đi".
Nàng sắp quay đầu lại. "Đừng nhìn lại đằng sau", Robert Jordan bảo. Đi đi. Pablo dùng roi quất mạnh vào mông ngựa, và Maria có vẻ muốn tuột xuống đằng sau yên. Nhưng Pilar và Pablo đã cưỡi ngựa tới gần ngay bên nàng, và Pilar ôm lấy nàng, cả ba con ngựa leo lên con đường mòn.
- Roberto - Maria vừa kêu lên vừa quay đầu lại - Cho em ở lại! Cho em ở lại!
- Anh ở bên em - Robert Jordan kêu to - Bây giờ thì anh ở bên em. Cả hai chúng ta đang đi đó. Đi đi! - Và bọn họ biến mất nơi khúc quanh, chàng toát mồ hôi dầm dề và đưa mắt nhìn quang cảnh vắng bặt bóng người
Angustin đã đứng cạnh chàng.
- Đồng chí có muốn tôi bắn đồng chí không? Inglés? - Hắn vừa hỏi vừa cúi sát xuống chàng - Quieres? Chẳng có gì hết.
- No hace falta [5] - Robert Jordan bảo - Đồng chí có thể đi đi. Tôi ở đây được rồi.
- Me cago en la leche que me han dado! [6] - Angustin nói. Hắn khóc và không dám nhìn thẳng Robert Jordan - Thôi chào, Inglés.
- Salud, ông bạn. - Robert Jordan bảo. Chàng nhìn về phía chân dốc - Cẩn thận nghe không?
- Không sao - Angustin nói - Đồng chí không cần gì nữa chớ?
- Còn rất ít đạn cho khẩu maquina này, nên tôi giữ
nó - Robert Jordan trả lời - Đồng chí không kiếm được đạn này đâu. Khẩu đó và khẩu của Pablo thì được.
- Tôi đã chùi nòng súng - Angustin nói - Đồng chí đã cắm nó xuống đất trong khi ngã.
- Còn con ngựa chở đồ đạc ra sao?
- Tên du mục tóm lại được rồi.
Angustin bây giờ đã lên ngựa, nhưng hắn không muốn bỏ đi. Hắn nghiêng mình về phía gốc cây nơi Robert Jordan đang ngồi dựa lưng.
- Đi đi, viejo - Robert Jordan bảo hắn - Trong chiến tranh, thường xảy ra nhiều chuyện như thế này lắm.

- Que puta es la guerra [7] - Angustin nói.
- Đúng thế, ông bạn, đúng thế. Nhưng mà hãy đi đi.
- Salud, Inglés. - Angustin nói, nắm tay mặt giơ lên.
- Salud - Robert Jordan nói - Thôi đi đi.
Angustin quay đầu ngựa, hạ nắm tay mặt xuống như để nguyền rủa và thúc ngựa leo lên con đường mòn. Tất cả mọi người đã khuất dạng từ lâu. Hắn ngoảnh lại khi đến ngã rẽ dưới những rặng cây và lắc lắc nắm tay. Robert Jordan cũng lắc lắc nắm tay của mình, rồi thì Angustin cũng đã khuất dạng. Robert Jordan nhìn xuống chân triền dốc xanh phía con đường và cây cầu. Tôi ở đây cũng tốt như bất luận nơi nào. Không nên phí công trườn bằng bụng làm gì. Không, xương thì ở sát gần da, và tôi thấy rõ hơn ở tại chỗ này.
Chàng cảm thấy trống rỗng và kiệt sức vì vết thương và sự ra đi của họ, trong miệng chàng nghe có vị đắng. Sau cùng, bây giờ thì không còn vấn đề gì nữa. Mọi sự đã trôi qua, và từ nay dầu là mọi chuyện có xảy ra cách nào, đối với chàng không còn vấn đề gì nữa. Bây giờ họ đã bỏ đi cả rồi và mình chàng cô đơn ngồi dựa lưng vào gốc cây. Chàng nhìn dọc theo sườn đồi và trông thấy con ngựa xám mà Angustin đã giết. Nhìn qua sườn đồi, chàng trông thấy con đường và phía bên kia là rừng. Rồi chàng nhìn cây cầu và dòng sông bên kia, chàng quan sát những hoạt động trên cây cầu và trên con đường. Lúc này chàng trông thấy những chiếc xe cam nhông trên con đường phía dưới. Màu xám của những chiếc xe cam nhông hiện ra trong đám cây. Rồi chàng nhìn về phía trên của con đường nơi tiếp giáp với ngọn đồi. Chàng thầm nghĩ, bây giờ thì chúng sắp đến rồi.
Pilar sẽ săn sóc nàng tận lực. Mày biết điều đó. Pablo phải có một kế hoạch chính xác, nếu không hắn đã không thử. Mày không cần phải xen vào chuyện của Pablo làm gì. Nghĩ mãi tới Maria không ích lợi gì. Hãy thử tin tưởng vào điều gì mày đã nói với nàng. Như thế tốt hơn. Và có ai lại nói đó không phải sự thực! Không phải mày, mày không nói thế, mày cũng không nói những chuyện gì đã xảy ra không hẳn là đã xảy ra. Bây giờ, hãy bám víu vào điều gì mày tin tưởng. Đừng có ra tuồng vô liêm sỉ. Thời giờ quá ngắn, và mày vừa đuổi nàng đi. Mỗi người phải làm điều gì có thể làm được. Mày không thể làm được gì cho mày, nhưng có lẽ mày có thể làm được một cái gì cho người khác. Này, chúng tôi đã lợi dụng dịp may của chúng tôi trong bốn ngày. Không phải bốn ngày. Tôi đến dưới kia vào buổi chiều và bây giờ thì chưa đến buổi trưa. Chưa hết ba ngày ba đêm. Hãy tính đúng xem. Đúng một cách tuyệt đối.
Bây giờ tao nghĩ là mày nên đi xuống thì tốt hơn, chàng nghĩ. Này nên quyết định đến một nơi mà mày có thể ích dụng thay vì nằm dài dưới gốc cây này như một tên du thủ du thực. Mày có nhiều may mắn lắm đó. Có nhiều điều còn tệ hơn. Mỗi người phải trải qua cảnh ngộ này, không ngày này thì ngày khác. Mày không phải sợ vì mày biết là cơ sự phải như vậy, phải không? Không, chàng nói một cách thành thật. Cũng may mà dây thần kinh đã bị giập nát. Tôi cũng không biết có cái gì ở dưới khúc xương gãy này. Chàng sờ lên chân mình và cảm thấy như nó không liền gì với thân thể chàng.
Chàng lại nhìn về phía triền dốc và ngẫm nghĩ: Tôi sợ phải rời bỏ nó, có vậy thôi. Tôi sợ phải rời bỏ nó và tôi hy vọng đã làm được điều gì tốt trong cái đó. Tôi đã cố gắng với tất cả sở trường tôi đã có. Tất cả những gì tôi đang có, có phải mày muốn nói như vậy? Đúng đấy, tất cả những gì tôi đang có.
Tôi chiến đấu từ một năm nay, cho điều tôi tin tưởng. Nếu ở đây chúng ta là kẻ chiến thắng, chúng ta sẽ là kẻ chiến thắng ở khắp mọi nơi. Thế giới sẽ tốt đẹp và xứng đáng để người ta chiến đấu vì nó, và tôi sợ là phải rời bỏ nó. Và mày đã có rất nhiều dịp, chàng tự nhủ thầm, để có một cuộc đời tốt đẹp như thế. Mày đã có một cuộc đời cũng tốt đẹp như cuộc đời của ông mày, mặc dầu nó không được lâu dài như vậy. Mày cũng đã có một cuộc đời tốt đẹp nhất nhờ những ngày cuối cùng này. Không lẽ mày lại đi phàn nàn khi mày đã có những dịp may như thế sao? Nhưng tôi thích hơn là có một phương tiện để truyền lại những gì tôi đã học hỏi. Chúa ơi, tôi học hỏi mau lẹ làm sao, vào lúc cuối cùng này! Tôi thích được nói chuyện với Karkov. Chính ở Madrid. Chính ở bên kia rặng núi này, rồi qua cánh đồng bằng. Khi đi xuống, khi rời khỏi những tảng đá màu xám và những rặng thông, những đám thạch thảo, những bụi gai, xuyên qua cao nguyên vàng ánh, người ta trông thấy nó sừng sững, trắng và đẹp. Điều đó cũng thật như những mụ già của Pilar uống máu trong những lò sát sinh. Không những chỉ có một điều là có thật. Tất cả đều có thật. Cũng như những chiếc máy bay xinh đẹp, dầu của chúng ta hay của bọn chúng. A! Chắc mẻm như vậy rồi, chàng nghĩ.
Bây giờ thì mày hãy bình tĩnh đi, chàng thầm nhủ. Hãy cử động trong khi mày còn có thì giờ. Hãy nghe một điều. Mày còn nhớ chứ? Pilar và bàn tay? Mày tin vào chuyện nhảm sao? Không, chàng nói. Không với tất cả những gì đã qua à? Không, tôi không tin thế. Bà ta khá dễ thương trong chuyện đó, sáng nay, trước khi mọi sự bắt đầu. Có thể, bà ta sợ là tôi tin chuyện đó. Nhưng tôi không tin. Bà ta thì tin. Họ thấy

một điều gì. Hay họ cảm thấy một điều gì. Như một con chó săn. Và những tri giác ngoại cảm? Và những chuyện nhảm nhí? Chàng nói. Bà ta không muốn nói vĩnh biệt tôi bởi vì bà ta biết, nếu làm thế, Maria không muốn bỏ đi nữa. Mụ Pilar này khá thật, cử động đi, Jordan. Nhưng chàng chán cựa quậy rồi.
Rồi chàng nhớ là có cái chai nhỏ trong túi và chàng nghĩ: Tôi sẽ lấy ra một lượng thuốc giết người đó, và rồi sẽ thử xem. Nhưng chai thuốc không có trong túi. Và chàng cảm thấy cô quạnh hơn, khi biết rằng cái đó cũng không có. Tôi đã trông cậy đến nó, chàng tự nhủ.
Mày tin là Pablo đã lấy nó sao. Đừng làm bộ ngu dại. Mày hẳn đã đánh mất nó tại cây cầu. Nào! Jordan. Chàng nói. Phải đến đó.
Chàng dùng hai bàn tay nắm lấy chân trái và kéo mạnh, trong khi vẫn dựa vào gốc cây. Rồi, chàng nằm dài xuống và kéo mạnh chân để đầu xương gẫy không lòi ra và không làm rách bắp đùi, chàng lăn từ từ trên mông cho đến khi gáy chàng vọng ngược xuống sườn dốc. Rồi, chàng ôm cái chân gẫy bằng hai tay, theo hướng dốc đi lên, chàng luồn bàn chân mặt dưới bàn chân trái, và siết mạnh vừa trườn đi trên ngực, mặt chạm đất, mình đẫm mồ hôi. Chàng giơ khuỷu tay ra, kéo dài chân trái ra đằng sau với hai bàn tay và bằng một cái đẩy của bàn chân mặt, chàng đã tới chỗ chàng muốn, trong khi người chàng đầm đìa mồ hôi. Chàng dùng ngón tay sờ lên đùi trái: mọi việc êm xuôi. Đầu xương không làm rách da, và đầu gẫy đã lún vào trong bắp thịt.
Dây thần kinh chính chắc đã nát khi con ngựa mắc dịch kia đè lên trên, chàng nghĩ. Thực ra không đau lắm. Trừ lúc phải thay đổi tư thế. Chỉ khi nào khúc xương kẹp vào cái gì khác mới đáng lo. Mày thấy không? Chàng nói. Mày đã thấy thế nào là sự may mắn. Mày cũng không cần thuốc giết người chút nào.
Chàng giơ bàn tay về phía khẩu tiểu liên, lôi băng đạn ở trong ổ đạn ra, lấy những băng đạn khác trong túi, nhìn vào nòng súng, đặt một cái băng đạn vào vị trí, rồi nhìn xuống triền dốc. Có lẽ nửa giờ, chàng nghĩ. Bây giờ mày đừng lo ngại gì.
Rồi chàng nhìn lên sườn núi và những cây thông, cố không nghĩ ngợi gì.
Chàng nhìn dòng suối và nhớ xem nó chảy như thế nào dưới cây cầu và mường tượng vẻ êm dịu của bóng mát. Tôi mong chúng tới ngay, chàng nghĩ. Tôi không muốn, mình hoàn toàn ngẩn ngơ khi chúng tới.
Theo mày thì đối với ai thì chuyện đó dễ dàng hơn? Đối với người có tín ngưỡng hay với kẻ chấp nhận điều đó một cách nhanh gọn, giản dị? Điều đó an ủi họ rất nhiều, nhưng với chúng ta, chúng ta biết là không có gì để sợ hãi cả. Chỉ khi nào người ta thất bại thì thật là bết bát. Cái chết chỉ xấu xa khi nó làm mất nhiều thì giờ và làm đau đớn đến độ khiến ta cảm thấy bị sỉ nhục. Đây là lúc mày có tất cả sự may mắn, mày thấy không? Với mày thì không có chuyện lẩm cẩm như vậy đâu.
Thật kỳ diệu là họ đã đi. Điều đó không có sao hết đối với tôi, bây giờ khi họ đã bỏ đi. Chính là điều tôi đã thấy trước. Quả thật như vậy. Hãy tưởng tượng xem chuyện gì xảy ra nếu họ còn rải rác trên triền dốc này, chỗ có con ngựa xám đó. Hoặc nếu tất cả mọi người đều thúc thủ mà chờ đợi. Không. Họ đã đi. Phải chi cuộc tấn công được hoàn tất. Mày cần gì? Tất cả. Tôi muốn tất cả và tôi sẽ lấy lại những gì tôi có. Nếu cuộc tấn công này không thành thì một cuộc tấn công khác ắt sẽ thành. Tôi đã không để ý lúc phi cơ trở lại. Chúa ơi, may mắn sao con đã có thể bảo nàng bỏ ra đi!
Tôi thích nói chuyện này với ông tôi. Tôi cá là ổng chưa hề vượt qua một con đường, tìm lại những người của mình và làm một việc như vậy. Làm sao mày chắc được điều đó? Có thể ổng đã làm điều đó tới năm mươi lần. Không, chàng nói. Hãy sửa lại cho đúng. Không ai làm tới năm lần. Có thể không ai làm tới một lần. Chắc hẳn là như vậy rồi.
Tôi muốn chúng tới bây giờ, chàng tự nhủ. Tôi muốn chúng tới lập tức, bởi vì chân tôi đã bắt đầu làm tôi đau đớn. Chắc do chỗ sưng phồng.
Công việc đang tốt đẹp thì tai họa đó tới, chàng nghĩ. Nhưng cũng còn may vì nó không xảy ra trong khi tôi ở dưới cầu. Khi một chuyện đã sai lạc rồi thì phải như vậy. Mày đã tiêu rồi khi người ta ra lệnh cho Golz. Mày biết thế và chắc chắn Pilar cũng cảm thấy thế! Nhưng sau này, ta sẽ xếp đặt lại những chuyện này tốt đẹp hơn. Ta phải có máy truyền tin xách tay có làn sóng ngắn. Phải, có vô số d0iều mà ta phải có. Còn tôi, tôi cần phải có một cái chân giả.
Chàng mỉm cười trong ý nghĩ đó. Người chàng đẫm mồ hôi, vì bắp đùi bắt đầu hành hạ nhức nhối. Ồ! Chúng phải tới, chàng thầm nhủ. Tôi không muốn làm như cha tôi. Nếu phải làm thì tôi sẽ làm, nhưng tôi không thích, tốt hơn là không. Tôi chống lại. Đừng nghĩ tới điều đó. Đừng nghĩ gì hết. Tôi muốn bọn khốn nạn đó đến, chàng tự nhủ. Tôi muốn chúng tới làm sao!
Bây giờ thì chân chàng lại hành hạ đau đớn. Sự đau đớn đã bắt đầu thình lình với vết sưng, khi chàng đổi chỗ, và chàng tự nhủ: có lẽ là tôi phải làm điều đó ngay lập tức. Có lẽ tôi chịu đau không giỏi lắm. Này,

nếu bây giờ tao làm điều đó, mày không thấy đau chớ? Mày nói với ai vậy? Không với ai cả, chàng nói. Với ông tôi, có lẽ. Không, không với ai cả. Ồ! Mẹ tổ, tôi muốn chúng tới.
Này, có lẽ tao phải làm thế, bởi vì, nếu tao ngất đi, hay một cái gì tương tự như vậy, tao thành vô dụng ngay và nếu chúng làm tao tỉnh lại, chúng sẽ đặt cả đống câu hỏi và làm đủ trò, cái đó không hay ho gì. Tốt hơn là đừng để chúng làm những chuyện như vậy. Vậy thì tại sao lại không hành động ngay bây giờ đi, rồi thì mọi chuyện sẽ chấm dứt! Bởi vì, ồ! nghe đây, phải, nghe đây, chúng hãy tới ngay bây giờ.
Mày không khá trong chuyện đó, Jordan ạ, chàng nói. Không khá lắm đâu. Vậy thì ai khá trong chuyện đó? Tôi không biết và quả thật lúc này tôi không quan tâm tới chuyện đó. Nhưng mà mày, mày không khá. Thật vậy. Không khá chút nào. Ồ! Không khá chút nào, chút nào. Tao nghĩ là bây giờ mày rất nên làm chuyện đó. Không nên hay sao chớ?
Không. Không nên. Bởi vì mày còn có thể làm một cái gì. Khi mà mày biết đó là gì thì mày phải làm. Khi mà mày còn nhớ đó là điều gì thì mày phải chờ đợi. Nào chúng tới đi, chúng tới đi. Chúng tới đi.
Chàng nói, hãy nghĩ tới những kẻ đã ra đi. Hãy nghĩ tới những kẻ đang băng rừng, lội suối. Hãy nghĩ tới những kẻ đang ngồi trên lưng ngựa phi trong đám thạch thảo. Hãy nghĩ tới những kẻ đang leo triền dốc. Hãy nghĩ đến họ, những người bình yên vô sự chiều nay. Hãy nghĩ đến những kẻ đang dung ruổi trọn đêm nay. Hãy nghĩ tới những kẻ ẩn núp ngày mai. Hãy nghĩ đến họ. Chúa ơi, hãy nghĩ tới họ. Đó là tất cả những điều tôi có thể làm để được nghĩ tới họ, chàng nói. Hãy nghĩ tới Montana. Tôi không thể. Hãy nghĩ tới Madrid. Tôi không thể. Hãy nghĩ tới một ly nước lạnh. Tuyệt. Nó sẽ như vậy đó. Như một ly nước lạnh. Mày là tên nói dối. Điều đó sẽ không là gì cả. Đó là tất cả cái gì sẽ xảy ra. Tuyệt đối không là gì hết. Vậy thì hành động đi. Hành động đi. Hành động ngay bây giờ đi. Lo hành động ngay bây giờ đi. Không, mày còn phải chờ đợi. Sao? Mày thừa biết rồi mà. Vậy thì, hãy chờ đợi.
Bây giờ thì tôi không thể chờ đợi lâu hơn nữa, chàng tự nhủ. Nếu chờ đợi lâu hơn, tôi sẽ ngất đi mất. Tôi biết rõ vì đã ba lần rồi tôi tưởng đã ngất đi và tôi đã cưỡng lại. Tôi cưỡng lại thật tài tình. Nhưng tôi không biết gì nữa. Tao nghĩ là mày bị chảy máu ở bên trong, ở chỗ cái xương mày quậy phá. Nhất là khi mày xoay người. Chính đó là nguyên do gây ra vết sưng phồng, làm cho mày mất sức, và gần như làm cho mày ngất đi. Điều rất tốt là nên hành động ngay bây giờ. Đúng vậy, tao bảo mày là rất tốt mà.
Nếu mày tiếp tục chờ đợi và ngay khi mày cầm chân được chúng trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, hoặc mày hạ được tên sĩ quan, thì điều đó có thể thay đổi tất cả, một chuyện hoàn hảo có thể...
Được rồi, chàng nói. Và chàng tiếp tục nằm dài bất động, cố cầm giữ một cái gì như đang lướt khỏi chàng, như khi người ta cảm thấy tuyết bắt đầu tan trên một ngọn núi, và chàng nhủ thầm: bây giờ thì hãy bình tĩnh, hãy bình tĩnh, đoạn: phải chi tôi còn sống tới khi chúng tới.
Số Robert Jordan còn hên, bởi vì đúng vào lúc đó chàng trông thấy đoàn kỵ binh ra khỏi những lùm cây thấp và đang băng qua con đường. Chàng nhìn chúng leo lên triền dốc. Chàng trông thấy người đàn ông dừng lại bên con ngựa xám và gọi tên sĩ quan lại gần. Chàng trông thấy cả hai đang nhìn con ngựa xám. Dĩ nhiên là chúng nhận ra nó. Nó và người cưỡi nó đã mất tích từ sáng sớm ngày hôm trước.
Bây giờ thì Robert Jordan trông thấy chúng trên triền dốc, rất gần chàng, và phía dưới, chàng trông thấy con đường, cây cầu và những hàng xe dài. Chàng hoàn toàn tỉnh trí và ngắm nhìn mọi sự một cách rõ ràng. Đoạn chàng ngước mắt nhìn lên bầu trời. Những đám mây trắng lớn. Chàng áp lòng bàn tay trên những xác lá thông dưới thân thể chàng và chàng sờ lên lớp vỏ của cây thông nơi chàng đang tựa lưng.
Rồi chàng cố nghỉ ngơi trong tư thế thật thoải mái với hai khuỷu tay chống trên xác lá thông và nòng khẩu tiểu liên tì vào thân cây.
Bây giờ thì tên sĩ quan đã tới, thả nước kiệu trên những dấu chân ngựa của đoàn người để lại, hắn sắp tới khoảng cách hai chục thước phía dưới Robert Jordan. Với khoảng cách này thì không thành vấn đề. Tên sĩ quan chính là trung úy Berrendo. Hắn đến từ La Granja nơi bọn chúng nhận lịnh khởi hành sau báo cáo đầu tiên về cuộc tấn công đồn canh phía dưới. Chúng đã phi ngựa thật mau, sau đó đã phải đi vòng trở lại, bởi cây cầu đã sập, để vượt rãnh núi cao hơn nhiều và băng rừng trở lại. Ngựa chúng ướt đẫm, mệt nhoài và chúng phải thúc chúng chạy.
Tên trung úy Berrendo leo lên vừa nhìn những dấu ngựa, khuôn mặt gầy gò của hắn trông nghiêm trọng hẳn. Khẩu tiểu liên của hắn nằm trong khuỷu tay trái, vắt qua yên ngựa, Robert Jordan nằm sau gốc cây, cố hết sức mình để giữ cho hai bàn tay khỏi run. Chàng đợi tên sĩ quan tới đúng chỗ có nắng, nơi những cây thông đầu tiên của khu rừng tiếp giáp với triền dốc xanh của đồng cỏ. Chàng nghe tim mình đập sát trên mặt đất của khu rừng phủ đầy xác lá thông.

Chú thích:
[1] Hiểu không?
[2] Tiếp tục bắn đi.
[3] Không có gì mới.
[4] Em hiểu chớ?
[5] Không sao.
[6] Tôi cóc cần những cái họ cho tôi.
[7] Chiến tranh là con đĩ.

HẾT